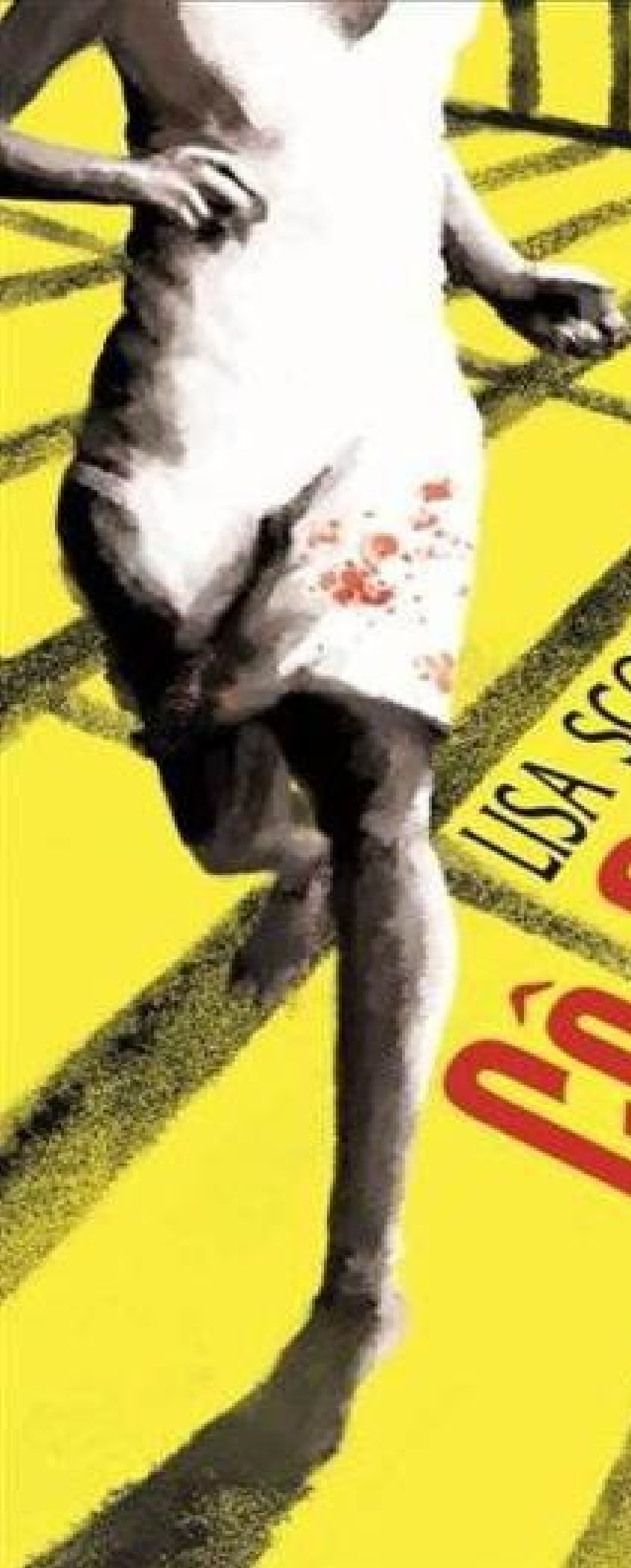




LISA SCOTTOLINE

GO GIRL CỦA BỐ

"Cuốn trình
tham mới toanh
hội hộp đèn ngọt
thở của Scottoline."

PUBLISHERS
WEEKLY

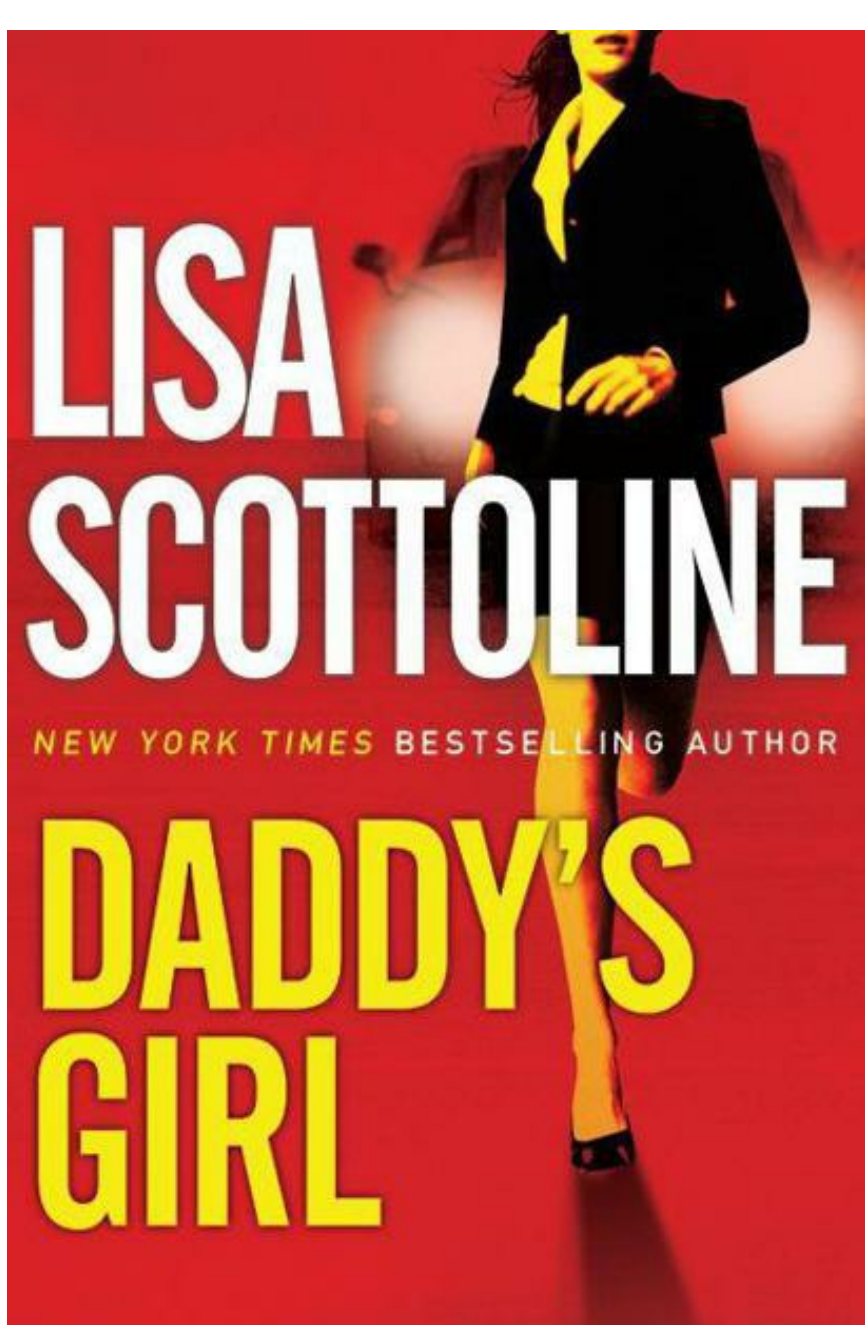
dtr-ebook.com



NHÀ XUẤT BẢN
HÀ NỘI

Cô Gái Của Bố

Lisa Scottoline

The book cover features a woman in a black business suit and high heels, walking with a determined expression. The background is a solid, vibrant red. The author's name, 'LISA SCOTTOLINE', is printed in large, white, sans-serif capital letters across the upper portion of the cover. Below the author's name, the text 'NEW YORK TIMES BESTSELLING AUTHOR' is written in a smaller, yellow, sans-serif font. The title, 'DADDY'S GIRL', is displayed in large, bold, yellow, sans-serif capital letters at the bottom. The woman's figure is partially obscured by the text, with her legs and lower body visible through the gaps.

**LISA
SCOTTOLINE**

NEW YORK TIMES BESTSELLING AUTHOR

**DADDY'S
GIRL**

Thông tin ebook:

Tên sách: Cô Gái Của Bố

Nguyên tác: Daddy's Girl

Tác giả: Lisa Scottoline

Dịch giả: Miel. G

Nhà xuất bản: Hà Nội

Công ty phát hành: Nhã Nam

Số trang: 491

Hình thức bìa: Mềm

Kích thước: 14x20.5 cm

Giá bìa: 96.000

Năm xuất bản: 2011

Tạo prc: Hoàng Liêm

Nguồn: e-thuvien.com

Ebook: <http://www.dtv-ebook.com>

Ebook không mang tính chất thương mại, để chia sẻ tới các bạn yêu sách ở xa, hoặc không có điều kiện mua sách giấy. Trong điều kiện có thể bạn hãy mua sách để ủng hộ và tôn trọng nhà xuất bản.



Giới thiệu nội dung:

Khi anh bạn đồng nghiệp Angus - kẻ lập dị của khoa luật - thuyết phục Nat cùng đến dạy trong lớp học pháp lý tại một nhà tù địa phương, thế giới dù không thực sự hoàn hảo nhưng rất yên bình của cô bỗng chốc đảo lộn.

Hoảng loạn giữa một cuộc bạo động dữ dội trong tù, chứng kiến tận mắt hai cái chết, đột nhiên thấy mình là nghi can trong một vụ sát hại dã man, cuộc sống tình cảm bấp bênh, sự nghiệp lâm nguy và mạng sống treo đầu chỉ mảnh, cô giáo sư luật vốn ngây thơ rụt rè, cô con gái cưng của gia đình, giờ đây buộc phải tự giải cứu bản thân bằng cách giải mã câu đố đằng sau lời trắng trối của viên gác ngục đã tử nạn: *“Nói với vợ tôi, nó ở dưới sàn.”*

Tiết tấu nhanh, nhân vật thú vị, chuyện gia đình, chuyện tình tay ba, bí ẩn lịch sử, những màn rượt bắt bằng xe hơi, những vụ nổ, luật pháp và công bằng - mỗi thứ một chút, làm nên một tác phẩm đầy ắp thông tin và cuốn hút từ đầu đến cuối. Lisa Scottoline xứng đáng là một trong những cây bút viết về tội ác có phong cách nhất theo lời ca ngợi của *The New York Times*.

Giới thiệu tác giả:



Lisa Scottoline (1955) là tác giả trinh thám pháp lý và là một cựu luật sư bào chữa người Mỹ. Bà đã giành giải ***Edgar Award*** vào năm 1995 - giải thưởng danh giá nhất cho tiểu thuyết trinh thám. Các cuốn sách của bà đều được ***The New York Times*** xếp vào hàng best seller và xuất bản trên hai mươi thứ tiếng trên thế giới.

Bà tốt nghiệp Đại học Pennsylvania chuyên ngành tiếng Anh và lấy bằng tiến sĩ Luật tại trường Đại học Pennsylvania năm 1981. Bà định cư suốt đời tại vùng Philadelphia, rất nhiều tiểu thuyết của bà lấy nơi này làm bối cảnh.

Lời khen tặng dành cho *Cô Gái Của Bố*:

“Cuốn trinh thám mới toanh hồi hộp đến ngạt thở của Scottoline.”

– *Publishers Weekly*

“Nếu bạn không thích một câu chuyện trinh thám hồi hộp pha lẫn tri thức và vô số thú khác nữa để tạo nên một tác phẩm xuất sắc, đừng mất công sờ đến *Cô Gái Của Bố*. Văn phong của cuốn sách này vừa giản dị vừa thú vị.”

– *Amazon.com*

MỤC LỤC

-

-

[CHƯƠNG 1](#)

[CHƯƠNG 2](#)

[CHƯƠNG 3](#)

[CHƯƠNG 4](#)

[CHƯƠNG 5](#)

[CHƯƠNG 6](#)

[CHƯƠNG 7](#)

[CHƯƠNG 8](#)

[CHƯƠNG 9](#)

[CHƯƠNG 10](#)

[CHƯƠNG 11](#)

[CHƯƠNG 12](#)

[CHƯƠNG 13](#)

[CHƯƠNG 14](#)

[CHƯƠNG 15](#)

[CHƯƠNG 16](#)

[CHƯƠNG 17](#)

[CHƯƠNG 18](#)

[CHƯƠNG 19](#)

[CHƯƠNG 20](#)

[CHƯƠNG 21](#)

[CHƯƠNG 22](#)

[CHƯƠNG 23](#)

[CHƯƠNG 24](#)

[CHƯƠNG 25](#)

[CHƯƠNG 26](#)

[CHƯƠNG 27](#)

[CHƯƠNG 28](#)

[CHƯƠNG 29](#)

[CHƯƠNG 30](#)

[CHƯƠNG 31](#)

[CHƯƠNG 32](#)

[CHƯƠNG 33](#)

[CHƯƠNG 34](#)

[CHƯƠNG 35](#)

[CHƯƠNG 36](#)

[CHƯƠNG 37](#)

[CHƯƠNG 38](#)

[CHƯƠNG 39](#)

[CHƯƠNG 40](#)

[CHƯƠNG 41](#)

[CHƯƠNG 42](#)

[CHƯƠNG 43](#)

[CHƯƠNG 44](#)

[CHƯƠNG 45](#)

[CHƯƠNG 46](#)

[CHƯƠNG 47](#)

[CHƯƠNG 48](#)

[CHƯƠNG 49](#)

[CHƯƠNG 50](#)

Trân trọng gửi tặng mọi giáo viên

Trong gia đình của bố chỉ có tôi là con gái,

Và con trai cũng chỉ có mình tôi^[1].

William Shakespeare, *Đêm thứ mười hai*, Màn hai, Cảnh bốn.

CHƯƠNG 1

Nat Greco thấy mình như bộ ngực cúp A khiêm tốn bị trông vào cái áo ngực cỡ D đúp. Cô chẳng thể hiểu nổi vì sao lớp học bé xíu của mình lại được tổ chức trong cái giảng đường quá đồi mệnh mông này, trừ phi đây là một trò đùa tàn nhẫn của phòng đào tạo. Mặt trời chói chang chiếu qua những khung cửa sổ như rọi đèn soi tỏ hai trăm chỗ ngồi trống hoác. Cả lớp học chỉ chiếm có chín chỗ, và vào tuần trước, một trận cúm cùng các cuộc phỏng vấn xin việc đã chữa lại cho Nat một nam sinh viên cực kỳ khó chịu. Môn Lịch sử Công lý không chỉ là một môn tồi. Hôm ấy là một ngày tồi tệ.

“Công lý và pháp luật,” cô giảng tiếp, “là những chủ đề xuyên suốt các vở kịch của Shakespeare, bởi vì chúng là tâm điểm đời sống của ông. Trong thời niên thiếu của ông, cha ông là John đã kinh qua nhiều vị trí liên quan đến pháp luật, như làm quan thị thần, chấp hành viên tòa án, và chánh ủy viên hội đồng thành phố.”

Khi cô đang nói, đám sinh viên luật gõ gõ trên những chiếc máy tính xách tay màu đen của mình, nhưng cô ngờ là đám sinh viên đang kiểm tra email, chat chít với bạn bè, lướt net. Phòng học trong trường luật Penn được phủ sóng mạng không dây, nhưng chẳng phải bất cứ kỹ thuật tân tiến nào cũng là tiến bộ. Giáo viên chẳng có một cơ may nào cạnh tranh với những trang sex.com.

“Khi kịch giả lên mười ba tuổi, cha của ông gặp khó khăn. Ông bán tài sản của vợ và bắt đầu cho vay tiền. Đã hai lần ông bị triệu đến tòa vì tội cho vay nặng lãi, hay nói cách khác là cho vay với lãi suất quá cao. Shakespeare bày tỏ sự cảm thông với những kẻ cho vay nặng lãi qua nhân vật Shylock trong vở *Người lái buôn thành Venice*. Đây là một trong những nhân vật phức tạp nhất của ông, và vở kịch cho chúng ta hiểu được quan niệm thời xưa về công lý.”

Cô bước xuống khỏi bục giảng để lôi kéo sự chú ý của đám sinh viên, nhưng chẳng ăn thua. Toàn bộ sinh viên đều đang năm thứ ba, và năm thứ ba thì một chân đã bước ra khỏi cổng trường rồi. Dầu vậy, dù có yêu thích công việc giảng dạy đi chăng nữa, cô bắt đầu nghĩ là mình dạy không giỏi. Có thể nào cô cũng kém cỏi ngay trong lĩnh vực mà cô đam mê? Những tạp chí dành cho phụ nữ không bao giờ nhìn nhận khả năng này.

“Chúng ta chuyển sang cảnh Antonio hỏi vay Shylock,” cô tiếp tục. “Họ thỏa thuận rằng nếu Antonio không thể trả nợ, thì hình phạt sẽ là mạng của hắn. Tiện đây, hỏi các luật sư tương lai, theo pháp luật đương đại thì loại hợp đồng ấy có giá trị pháp lý không?”

Chỉ có một sinh viên giơ tay lên, và, như thường lệ, là Melanie Anderson, người có đôi mắt chẳng chịt vết chân chim, đội mũ trùm xấu xí, và mặc quần jean lưng cao kiểu mấy bà mấy mẹ làm cô ta tách biệt hẳn với lũ chip hôi lồi thoi lếch thếch hai mươi mấy tuổi này. Anderson là một phụ nữ bốn mươi tuổi đã quyết định trở thành luật sư sau khi theo đuổi sự nghiệp y tá khoa ung thư nhi. Cô ta thích cái lớp này, nhưng mà chỉ bởi vì tham gia lớp học này còn tốt hơn nhiều so với việc ngồi xem trẻ con chết.

“Vâng, cô Anderson? Là hợp đồng hay không?” Nat cười với cô ta về biết ơn. Mọi giáo viên đều cần một học trò cung, ngay cả một giáo viên tồi cũng thế. Đặc biệt là những giáo viên tồi.

“Không, đấy không phải là hợp đồng.”

Em gái giỏi lắm... ề, bà chị mới phải. “Tại sao không? Cũng có lời đề nghị và chấp nhận, và tiền bạc là nền tảng cho cuộc thương thảo đấy thôi.”

“Hợp đồng ấy sẽ đi ngược với chính sách của cộng đồng.” Anderson nói với giọng có uy ngầm, và những ngón tay với đầu móng được cắt tỉa theo kiểu Pháp đặt trên bản copy vở kịch, những dòng chữ trong đấy được tô màu nổi lên

như một cầu vồng. “Cơ bản là Antonio chấp nhận để bị giết, mà giết người là tội ác. Những hợp đồng không hợp pháp thì không có hiệu lực.”

Đúng vậy. “Có ai đồng ý hay không đồng ý với cô Anderson không?”

Chẳng ai ngừng lóc cóc gõ mấy cái mặt cười mà trả lời, và Nat lại bắt đầu tự phỏng đoán, phải chăng môn học này quá sức vắn vè với đám sinh viên. Các môn chính để tốt nghiệp của bọn họ là tài chính, kế toán và chính trị học. Rõ ràng, nhân loại đã không còn hứng thú với nhân văn.

“Để hỏi vài câu khác xem nào.” Cô đòi chiến thuật. “Chẳng phải lòng ghét bỏ đang chế ngự Shylock là kết quả của sự phân biệt đối xử mà hắn đã phải hứng chịu đó sao? Các bạn có thấy được sự khác nhau giữa công lý và pháp luật trong vở kịch này không? Có phải pháp luật đã dẫn đến bất công, đầu tiên là việc cho phép hiệu lực hóa bản hợp đồng, thứ nữa là làm cho Shylock phải quy hàng? Có thể có công lý đúng nghĩa không trong một thế giới không công bằng?” Cô ngừng lại chờ đợi một câu trả lời không hề được lên tiếng. “OK, tất cả các bạn, thôi gõ máy tính và nhìn tôi đây này.”

Đám sinh viên ngược nhìn lên, ánh mắt họ dần tập trung trở lại khi não bộ rời bỏ thế giới ảo tái nhập vào bầu khí quyển của trái đất. Những ngón tay của họ vẫn lững lờ trên bàn phím như những con nhện đang chực vò mồi.

“Được rồi, tôi sẽ kêu từng người một.” Nat quay qua Wendy Chu ngồi ở dãy đầu, cô này đã lấy được bằng danh dự của Harvard chuyên ngành Quá Chăm Học. Chu có gương mặt đáng yêu và mái tóc óng phủ dài xuống vai. “Cô Chu, cô nghĩ sao? Shylock là một nạn nhân, là kẻ thù ác, hay là cả hai?”

“Em xin lỗi, thưa giáo sư Greco. Em đã không đọc qua vở kịch.”

“Cô không đọc à?” Nat hỏi, hết sức ngạc nhiên. “Nhưng cô luôn đọc hết các tài liệu cơ mà.”

“Em đã phải làm bài phê bình luật suốt đêm.” Chu khó nhọc nuốt nước bọt. “Em phải kiểm tra những trích dẫn một bài báo của giáo sư Stotzl, vì sáng nay nó phải lên khuôn.”

Vớ vẩn. “Được thôi, cô biết các quy định rồi đấy. Nếu cô không đọc tài liệu, tôi phải trừ cô nửa điểm.” Nat ghét làm kẻ nhỏ nhen, nhưng năm đầu tiên đi dạy cô đã quá dễ dãi, và như thế không có tác dụng. Sang năm thứ hai cô đã quá khắt khe, và như vậy cũng không ổn nót. Cô chẳng thể biết đường nào mà lần. Cô giống như bé gái Goldilocks^[2] và mọi chiếc giường đều không vừa vặn.

“Xin lỗi,” Chu khẽ nói. Nat bỏ qua Melanie Anderson để hỏi sang sinh viên ngồi cạnh cô ta, Josh Carling, người hấp dẫn nhất lớp. Carling là anh chàng cao lớn hai mươi sáu tuổi vừa tốt nghiệp Đại học California với cặp mắt xanh lục lạ kỳ, một nụ cười chết người và một mảng ria nâu nâu trên chiếc cằm vuông vức. Một nhóc tí Hollywood, cậu ta từng làm trợ lý đạo diễn một bộ phim truyền hình nhiều tập và luôn sùm sụp chiếc mũ lưỡi trai bằng len kiểu Ashton Kutcher, đầu trong nhà chẳng bao giờ có tuyết.

“Anh Carling, anh có đọc tài liệu không?” Nat đã biết câu trả lời rồi vì trông cậu chàng có vẻ ngại ngùng.

“Em không có thời gian. Em phải học bài cho một kỳ thi vĩ đại về môn tài chính. Em xin lỗi, thật đấy.”

Chết tiệt. “Vậy thì anh cũng mất nửa điểm luôn nhé,” cô nói, mặc dù thật lòng cô xót thương cho cậu. Carling học chương trình bằng liên kết, nên sẽ tốt nghiệp với mảnh bằng trường luật lẫn trường kinh doanh, việc này bảo đảm cho cậu một công việc béo bở trong ngành luật giải trí và một khúc ruột già bị xơ liệt.

Nat đưa mắt nhìn sang hàng ghế thứ hai. “Anh Bischoff? Còn anh thì sao?”

“Lẽ ra em đã đọc rồi nếu như không bị ốm.” Max Bischoff trông bệnh thật, với cặp mắt sưng húp đến khiếp, hai lỗ mũi nứt nẻ, màu da xanh xao vì ngồi trong thư viện quá lâu giờ lại càng xanh xao hơn mọi khi. “Ngày hôm qua em đã ói mửa hết cả...”

“Đủ rồi.” Nat giờ bàn tay lên ngăn cậu ta nói tiếp và tra hỏi những người còn lại trên dãy ghế thứ hai, Marilyn Krug và Elizabeth Warren. Cả họ cũng không đọc tài liệu, và Adele McIlhargey, San Gupta và Charles Wykoff IV cũng không.

“Vậy chẳng còn ai trong cả lớp đã đọc qua tài liệu sao?” Nat mất hết kiên nhẫn thốt ra, và ngay khi cô nghĩ mọi việc không thể nào tồi tệ hơn thì ông hiệu phó James McConnell, Quý Hút Máu của khoa, bước vào cửa lớp.

Nat cứng người. Ngoài việc mướn và đuổi người thì cô không rõ McConnell còn làm việc gì khác không, mà cô thì đã được mướn rồi.

McConnell khoảng sáu mấy tuổi, tóc bạc trắng uốn lượn vắt ngang sang hai bên đầu. Hôm nay ông mặc com lê len đen, đeo cà vạt đỏ màu máu, với khoa này ăn vận như thế là hơi quá trình trọng. Mọi người ở đây ăn mặc kiểu bình thường lịch sự như trong các học viện, giống như là cách ăn mặc lịch sự của dân văn phòng mà chỉ có ghi chú cuối trang mới phân biệt được.

McConnell bước vào giảng đường, chọn chỗ ngồi xuống, bắt chéo chân, chăm chú dò xét Nat sau cặp kính gọng đồi mồi. Cô tưởng tượng ra cái lối ông ta nhìn mình. Cô ba mươi tuổi nhưng trông như mười ba vì chỉ cao có mét năm lăm, thừa hưởng từ mẹ khung xương mảnh như chim sẻ. Nét mặt cô dễ thương một cách dễ quên, với đôi mắt nâu to, mũi hơi hếch và miệng nhỏ. Tóc cô thẳng, dày, màu đỏ nâu đậm, cô để dài ngang vai từ sau một lần làm tóc quá mắc. Hôm nay cô mặc bộ vét cắt may màu đen, thế nhưng cô vẫn cứ trông giống giáo viên trung học hơn là giảng viên trường luật. Thuở nhỏ người ta kêu cô là *Ruồi Con* đúng là cũng có lý do.

Cô thấy sự nghiệp của mình lóe lên trước mắt. Cô chỉ mới là giáo viên trợ giảng và sang năm mới được bổ nhiệm làm giảng viên chính thức, và McConnell hẳn là đến đây để đánh giá cô. Ông ta có nghe thấy cô nói là không sinh viên nào đã đọc tài liệu không nhỉ? Trong một phút, cô chẳng biết phải làm gì. Cô không muốn hạ điểm cả lớp, nhất là với các sinh viên chưa tìm được việc. Nhưng cô không thể để cho đám sinh viên thoát tội được, nhất là trước mặt McConnell. Viên hiệu phó quan sát cô, vừa đánh giá vừa bặm đôi môi mỏng dính.

Làm gì đi chứ, Ruồi Con! Cô chỉnh lại miếng độn vai để chứng tỏ mình xứng đáng với công việc này, mặc cho những bằng chứng nói lên điều trái ngược, và nói, “Thôi được, vậy thì thưa cả lớp, các bạn đã không cho tôi lựa chọn nào khác.”

Cả đám sinh viên cùng nuốt nước bọt. McConnell nhếch mép cười nửa miệng và khoanh tay lại.

“Anh Carling hả?” Nat chỉ tay vào cậu ta. “Vui lòng đi lên đây mang theo cả sách nữa.”

“OK.” Carling đứng lên, lôi tập sách ra khỏi mặt bàn, leo lên những bậc thang dẫn tới bục giảng với nụ cười ngông nghênh ngạo nghễ.

“Đến đây nào,” Nat nói, ra hiệu cho cậu ta đi đến nơi cô đang đứng.

Carling bước tới, liếc mắt nhìn qua bục giảng công nghệ cao, với màn hình điều khiển cảm ứng bày ra đủ thứ màu.

“Trên đây *bệnh* quá.” Carling đi đến, và Nat với tay lên lột mũ len khỏi đầu cậu ta.

“Cho tôi mượn được không?”

“Dĩ nhiên.” Carling lua tay xóc dựng mấy lớp tóc hung hung của mình, mắt nhìn xuống lớp. “Em có thể làm quen với cái đầu này được mà, phải không mấy bò.”

“Giờ thì vui lòng đứng đó.” Nat đảo mắt khắp giảng đường. “Anh Wykoff này,” Nat chỉ tay vào Charles Wykoff

IV, một tiền đạo trong liên đoàn Ivy^[3] đến từ một gia đình vùng Main Line^[4], phía Dartmouth. Wykoff có gương mặt to búng ra sữa, tóc mái màu vàng sấp cắt ngang trước trán, và cặp mắt xanh ngây thơ nhấn nhủ cho người ta biết mình là sinh viên Đặc cách^[5]. “Vui lòng đi lên đây, mang theo sách của anh. Và cô Anderson, làm ơn lên đây cùng anh ấy.”

“Được thôi.” Anderson vui vẻ bước lên các bậc cấp, và Wykoff đi theo, vẻ hoang mang.

“Nhanh lên nào các bạn.” Nat dồn đám sinh viên lại khi họ bước hết lên bậc và cô chỉnh lại tư thế vai của Wykoff, đôi vai cứng chắc như những trái bóng bowling dưới làn áo ni lông hiệu Patagonia bạc màu. “Tốt. Bây giờ, anh Wykoff à, anh làm Bassanio.”

“Ba-io gì?”

“Bassanio. Là anh người yêu thẳng thắn trong vở kịch mà anh đã không đọc ấy. Mở sách ra nào. Anh có lời thoại đấy.” Nat quay sang Anderson. “Còn quý cô, cô là Shylock.”

“Tuyệt vời!” Anderson nhoeo miệng cười.

“Chà, chúng ta đóng một vở *đoản hí kịch*, trong trường luật hả?” Carling ngỡ ngàng hỏi.

“Không phải hí kịch, mà là một vở chính kịch,” Nat trả lời. “Đây là kịch Shakespeare, chứ không phải David Letterman^[6].”

“Xì. Rồi gì nữa đây? Bánh quy với sữa hả? Ngủ trưa hả?”

Wykoff bật cười hô hô. “Quý thật, tôi để cái thước đo độ ở nhà rồi.”

“Này các anh các chị, các anh chị thích tôi hạ điểm hơn hả?” Nat không chờ câu trả lời. “Bằng cách này hay cách khác thì các anh chị cũng phải đọc vở kịch này. Tiện đây, Carling, anh là Antonio.”

“Nhưng ông đó bóng mà!”

“Thì sao?” Nat quay gót. “Mà sao anh biết thế, nếu như anh đã không đọc vở kịch?”

“Em xem phim rồi. Jeremy Irons mượn tiền Al Pacino vì ông ta yêu thẳng cha kia.”

“Lạc đề quá rồi đây, anh Carling. Đừng có phân biệt đối xử trong lớp học về sự phân biệt đối xử chứ hả.”

Lớp học bật cười, và Nat giật mình khi nghe thấy âm thanh lạ lẫm này. Trước đây cả lớp chưa bao giờ cười khi cô pha trò. Đúng ra, đây là lần đầu tiên cả chín người bọn họ tập trung vào tiết học. Phía sau đám sinh viên, McConnell ngả người tựa lưng vào thành ghế, nhưng giờ thì cô không dừng lại được nữa. Cô đi xuống khỏi sân khấu.

“Tất cả các bạn,” Nat nói, “lật sang vở một, cảnh hai, cảnh phòng xử án lớn. Tôi sẽ đóng vai Portia, một trong những nhân vật nữ xuất sắc nhất của Shakespeare, trừ việc cô ta yêu lầm người. Cô ấy sắp sửa cứu vãn tình thế ngày hôm ấy, và trong cảnh này, cô cải trang thành đàn ông, như thế này này.” Cô chụp lên đầu mình cái nón len của Carling và vội đi đến bậc giảng tìm túi xách.

“Nhìn cô đã thật đó nha giáo sư Greco!” Elizabeth Warren hò reo, và cả lớp cười lớn.

“Chưa hết đâu.” Nat lục lọi trong túi đồ trang điểm, lôi ra cây chì kẻ mắt và nhanh tay kẻ hai đường ria lên mặt mình thành một bộ râu mép lờm chờm, nhờ ơn Clinique^[7].

“Hết sây, cô ơi!” San Gupta gào lên, chụm tay bịt loa lên miệng, và cả lớp vỗ tay rầm rầm, vang vọng cả giảng

đường trông hoác. Ai đó từ cuối phòng huyết sáo tán thưởng, và Nat nhìn về hướng âm thanh ấy. Là Angus Holt, người có bộ râu cắm vàng hoe và tóc cột thành chùm làm cho anh ta nổi tiếng là Kẻ Lập Dị của khoa. Angus có lớp trong giảng đường này sau giờ của cô, nhưng cô không mấy quen biết anh ta, quan hệ chỉ dừng ở mức đôi ba câu chào hỏi. Cô mỉm cười, rồi nhác nhìn thấy McConnell trên tiền cảnh, cô nảy ra một ý định.

“Chúng ta cần một quan tòa.” Nat xoa xoa hai tay.

“Em làm cho!” Max Bischoff xung phong, quên cả việc mình bị cúm.

“Chọn em đi! Quan tòa phải là phụ nữ chứ!” Marilyn Krug gào lên, và Adele McIlhargey cũng hòa theo, tạo nên một cảnh chen nhau tham gia vào giờ học chưa từng thấy.

“Gượng đã nào, các em.” Nat phẩy tay cho cả bọn lắng xuống. “Hiệu phó McConnell, ông vui lòng làm quan tòa cho chúng tôi sáng nay chứ?”

Đám sinh viên quay lại, ngạc nhiên nhìn thấy McConnell ngồi đằng sau. Viên phó khoa cau mày khi đám sinh viên đổ xô nhìn mình, tay khum khum trên vành tai như thể ông đã không nghe thấy gì, nhưng Nat chẳng tin.

“Hiệu phó McConnell, chúng tôi muốn ông đóng vai Công tước thành Venice. Đúng không, cả lớp?”

“Đúng vậy!” Mọi người gào lên, mỉm cười, và Nat phát động một làn sóng cổ vũ.

“McConnell! McConnell! McConnell!”

Đám sinh viên hòa theo cô, và như thể được nhắc tuồng, Angus Holt lạch bạch chạy xuống lối đi thoải thoải của giảng đường. Anh ta xốc nách McConnell lên và áp giải ông ta lên bục giảng, giữa muôn tiếng cười to và vỗ tay.

“Giao hàng đặc biệt đây, thưa giáo sư Greco!” Angus giao ra một viên hiệu phó đang hụt hơi.

“Vui lòng chứ, thưa Công tước.” Nat khoa tay theo kiểu triều đại Elizabeth về phía McConnell.

Bắt được rồi nhé.

CHƯƠNG 2

Sau khi lớp học tan, Nat chào tạm biệt McConnell, ông này đã đưa ra lời phán quyết Shylock và có lẽ phán quyết cả cô nữa. Cô vợ dọn đồ đạc của mình ra về, nhưng lúc đó, lớp của Angus Holt bước vào giảng đường, ủa vào lối đi chính, cười nói đùa giỡn như đang buổi tiệc vậy. Sinh viên cứ liên tục đi vào, và lập tức cô thấy mình như đang bơi ngược dòng một cơn sóng thần đầy sinh viên mang theo nào là chai nước nào là túi thể thao. Cô kinh ngạc quan sát, khi từng người từng người một, đám sinh viên ngồi đầy hết các chỗ ngồi trong giảng đường. Trước đây cô chưa bao giờ trông thấy quá nhiều sinh viên trong một chỗ như thế này, trừ lễ tốt nghiệp.

Khi cô dợm bước leo lên lối đi, nơi Angus đang đứng trong vòng vây một nhóm sinh viên luật thực nghiệm vốn dễ nhận ra nhờ kiểu tóc phóng khoáng, tất cả đều loăn xoăn đến nỗi trông như một đám mây trên đầu họ. Cô không biết nhiều lắm về khoa luật thực nghiệm, trừ chuyện khoa ấy huấn luyện sinh viên thành luật sư hoạt động cho lợi ích cộng đồng, tránh xa các vấn đề pháp luật trừu tượng làm mọi người phát ngán trừ cô ra. Dù Angus đang làm gì thì rõ ràng là anh ta làm khá tốt. Kẻ Lập Dị đã vượt qua cô nàng Hải Kịch Thư Giãn của khoa.

“Natalie!” anh kêu tên cô, vẫy vẫy tay chào. Vòng vây sinh viên vỡ ra đi về chỗ ngồi, và Angus, mặc quần jean đi boot hiệu Frye, bước xuống lối đi.

“Anh dạy môn gì thế?” Nat hỏi, ngược mắt nhìn lên anh ta. Anh ta cao hơn cô cả ba tấc và chòm râu vàng hoe của anh rẽ giữa một cách lôi thôi. Đuôi tóc dày không chải của anh rũ xuống vai, phủ lên những mũi vặn thùng của chiếc áo len kiểu ngư phủ.

“Các vấn đề về Luật Hiến pháp. Sao thế?” Đôi mắt Angus lóe lên sắc xanh xanh vui nhộn. Mũi anh thẳng, cảm như đập vào mắt người khác, ngay cả khi được chôn lấp trong đồng râu ria vàng ệch, và người anh thoảng mùi hoắc hương, hay mùi cần sa gì đấy.

“Bởi phòng này đầy kín người. Chắc phải là môn thú vị lắm. Và anh hẳn phải là giáo viên rất giỏi.”

Angus khiêm tốn mỉm cười. “Không hề, mà nhân tiện, tôi thích bộ ria mép của cô đấy. Đa số mấy cô ngại có râu trên mặt lắm, nhưng tôi thì tôi cho là cứ để râu đi.”

Nat đã quên bằng. Tay cô bay ngay lên mặt, xem chút nữa là đánh rơi túi xách và giấy tờ. Cô nhô nước bọt lên đầu ngón tay và chùi lấy chùi để môi trên.

“Cô chỉ làm lem tùm lum ra thôi.” Angus cười lớn, hàm răng anh trắng đều. “Thôi bỏ đi, không sao đâu. Mà cái trò với McConnell cừ lắm đó.”

“Cảm ơn.” Nat thôi không chùi ria mép nữa. “Khi đi ra ông ta có nói gì không? Tôi nghĩ là tôi đã thấy anh nói chuyện với ông ta lúc đi ra.”

“Đừng lo gì chuyện đó. Cô yêu môn mình giảng dạy, điều đó thể hiện rõ.”

Là đam mê của tôi, mà tôi lại kém cỏi. Nói đúng hơn, tôi còn kém cỏi cả trong đam mê. “McConnell đã nói thế à? Tôi có bị đuổi không?”

“Ông ta chỉ nói là ông ta thấy lớp học này ‘bất thường’.” Angus đưa tay làm dấu ngoặc kép trong không trung. “Đừng lo. Dĩ nhiên là cô không bị đuổi rồi.”

“Anh nói thì dễ thôi. Anh là giảng viên chính thức mà. Tôi có chín sinh viên thôi.”

“Mấy lớp khác của cô thì sao?”

“Chỉ có mấy môn bắt buộc thì tôi mới làm đầy lớp được. Và đó là đám sinh viên năm nhất, còn đang sợ hãi nên rất chịu khó nghe giảng.”

“Cô biết vấn đề của cô là gì không? Cô không nắm bắt được đúng đối tượng sinh viên. Cô cần phải tiếp thị.”

“Tiếp thị á, tiếp thị công lý á?” Nat giãy nảy. “Họ là sinh viên trường luật. Họ phải quan tâm đến công lý chứ.”

“Không, họ quan tâm đến luật, và có khác nhau đấy, không phải quan điểm của cô là thế sao?” Angus mỉm cười, nhìn xuống cô. “Ví dụ như, có bao nhiêu sinh viên của cô thực sự muốn hành nghề luật sư?”

“Tôi cho là tất cả.”

“Tôi cá là cô sai rồi đấy. Trong những lớp không phải lớp thực nghiệm của tôi, như lớp này đây” - Angus khoa tay về phía giảng đường ồn ã - “nhiều sinh viên sẽ ra kinh doanh. Họ chỉ muốn có một tấm bằng luật thôi.”

“Thật sao?”

“Thật chứ. Cô chưa bao giờ hỏi chuyện sinh viên à? Nói chuyện với họ về tương lai? Về những kế hoạch của họ? Việc họ muốn gì từ cuộc sống của mình?”

“Không.” Nat đỏ mặt. Cô có lịch tiếp sinh viên trong văn phòng nhưng không sinh viên nào tìm đến, và cô liên lạc với sinh viên hầu hết qua email. Có lẽ cô quá khép kín, bố cô thường bảo thế. Cô thấy có lỗi khi mình không chịu tạo mạng quan hệ, nhất là lúc này đây khi mạng quan hệ đã trở thành một động từ.

“Cô cần phải tìm đến những sinh viên muốn thành luật sư thực tập. Những sinh viên thấm nhuần công lý đến tận ruột gan, như các sinh viên trong lớp thực nghiệm của tôi ấy. Họ sẽ rất thích bài giảng của cô.” Angus gật gù. “Nghe này, tôi sẽ giới thiệu, và có lẽ khi nào đó cô sẽ ghé qua lớp tôi mà tự quảng bá mình.”

Í ẹ. Nat rùng mình.

“Dù sao, tôi có thể xin cô làm ơn chút được không? Tôi cần chuyên môn của cô.”

“Chuyên môn của tôi là lịch sử pháp lý. Anh đang kiện cáo ai thế? Julius Caesar à?”

“Cô vui tính thật.”

Còn anh đang say thuốc. Hai nam sinh viên bước vào, nhìn chăm chăm vào ria mép của cô.

“Cô biết lớp thực nghiệm hoạt động thế nào rồi đấy. Chúng tôi trao cho sinh viên những kinh nghiệm thực tiễn ngoài giờ học, qua chương trình thực tập ngoại trú. Một chương trình là ở nhà tù địa phương tại hạt Chester. Tôi muốn cô đến đó thuyết trình, với tôi.”

“Trong một *nhà tù* ư?”

“An toàn mà. An ninh tối thiểu. Những tù nhân tham gia lớp học của tôi phải được tuyển chọn, đa phần bọn họ bị giam là vì lái xe khi say xỉn hay là sở hữu chất gây nghiện thôi.”

Đúng phóc. “Thế tôi sẽ thuyết trình cái gì?”

“Nói với họ chính xác những gì cô đã dạy lớp cô hôm nay ấy. Quả là một giờ học *tuyệt vời*.” Angus nghe có vẻ thực tâm hăng hái. “Nói với bọn họ rằng công lý chân thật bị lòng nhân từ xoa dịu. Rằng viên công tước đã sai khi buộc

Shylock đầu hàng. Rằng pháp luật và công lý không phải khi nào cũng là một.”

“Nhưng mà giảng về Shakespeare hả? Cho mấy tên tù nhân à?”

“Chẳng lẽ người Do Thái lại không có mắt?”^[8] Angus cau đôi mày tua tủa vàng hoe, giọng anh đánh lại. “Có lẽ tù nhân họ có thể đọc kịch Shakespeare còn hay hơn cả sinh viên liên đoàn Ivy đấy. Không ai biết rõ sự khác nhau giữa công lý và pháp luật bằng các tù nhân.” Anh nhìn đồng hồ. “Tôi phải bắt đầu đây. Thôi, sáng mai cô rảnh chứ?”

“Anh đang nói về *ngày mai* đấy ư?”

“Một sinh viên của tôi bị ốm nên tôi phải thế vào chỗ ấy. Có cô đi cùng thì tôi vui lắm. Nhé, cô đi nhé?” Angus chấp hai tay lại trong một cung cách thỉnh cầu rõ khôi hài, và những cái đầu sinh viên quay lại, từng cái một.

“Tôi không biết nữa.” Nat cố nghĩ cách để từ chối. Mai cô không có giờ lên lớp và cô cũng không thể nói dối được. Thời khóa biểu của bọn họ đều được đưa lên mạng.

“Làm ơn đi mà, thưa giáo sư Natalie! Tôi van cô mà.” Đột nhiên Angus quỳ một gối xuống, giơ hai tay lên cầu khẩn. Sinh viên của anh ta khúc khích và chỉ trỏ cười, cả giảng đường bắt đầu chú ý, và Nat bật cười, đầu hàng. Thật là vừa buồn cười lại vừa ngượng.

“Thôi được, tôi đồng ý. Dừng lại đi.”

“Hay quá! Tôi sẽ đón cô lúc chín giờ.” Angus nhồm dậy miệng cười toe, cả lớp vỗ tay và huýt sáo tán đồng, và anh dường như đón nhận rồi tỏa rạng sự cô vũ ấy, cũng như ánh mặt trời đang lấp lánh chiếu sáng xuống cô. Anh đắm mình trong sự chú ý, và Nat có thể thấy cuộc đời Angus Holt không có ánh đèn âm đạm nào.

Cô quay lưng vội bỏ đi.

CHƯƠNG 3

Nat rừng mình xua đi không khí đêm lạnh lẽo, đặt túi đồ siêu thị Whole Foods xuống giá gỗ màu gụ, rồi tuột găng tay và áo khoác mùa đông ra. Ánh đèn và hơi ẩm tỏa ra từ căn nhà to lớn, chiếc đèn chùm công suất lớn sáng rực và có lẽ cái lò ga giả sưởi cũng đang cháy bùng bùng. Một loại giấy dán tường in hoa cô chưa từng thấy bao giờ phủ hết tiền sảnh, giấy còn quá mới đến nỗi cô có thể ngửi thấy mùi hồ. Căn nhà trên đường Courtney là căn nhà to lớn kiến trúc vô duyên gần đây nhất của bố mẹ cô, từ khi lên mười hai cô đã thôi không đếm nữa. Công ty Xây dựng Greco đã xây theo đơn đặt hàng tất cả những ngôi nhà này, khởi đầu từ hai căn đầu tiên giống hệt nhau ở Ocean City, New Jersey. Khi tài sản của gia đình tăng lên, họ lại bán đi và xây tiếp những căn khác, mỗi lần một lớn hơn, và trên vạt cỏ trước nhà bao giờ cũng cắm biển *Bán nhà*, thường trực hiện diện ở đấy như một cây sồi. Khi lớn lên Nat cứ nghĩ tên gia đình mình là Nhà Cửa Thợ Xây!

Cô treo áo khoác vào tủ trong tiền sảnh, bần lè hai cánh cửa lá sách vẫn còn rít, và cô biết ngay cả những khiếm khuyết bé xíu thế này cũng sẽ không lọt khỏi danh sách tấn công của bố mình. Mùi thịt bò quay và khoai tây nướng từ nhà bếp thoảng lên, quện với hương cam và hoa đình hương của nước hoa xịt phòng, mùi đặc trưng mà mẹ cô thường dùng khi trưng bày nhà cho người mua vào coi. Âm thanh nền là nhạc Tony Bennett nhưng lại bị những tiếng cười ồm ồm và tiếng cãi vã khàn khàn nhấn chìm; bạn trai của cô, bố và ba người anh em trai đang ngồi nhà chỉ đạo đội Eagles. Mùa xuân, họ sẽ ngồi nhà chỉ đạo đội Sixers, còn mùa hè họ sẽ ngồi nhà chỉ đạo đội Phillies. Có thể nói bọn họ có đam mê. Không phải đam mê thể thao. Mà đam mê ngồi ở nhà chỉ đạo.

“Không đời nào!” một giọng nói vọng ra từ phòng lớn. “Anh không thể điều khiển đội bóng kiểu đó được, cầu thủ mà nghĩ mình là người chi phối toàn cảnh ư. Các huấn luyện viên mới là người chi phối. Ban quản lý là người chi phối, là người đưa ra quyết định. Ông chủ là người chi phối. Chứ không phải là một thằng chuyên biên ngu ngốc.”

Bố. John Greco Lớn, đang xướng lên tuyên ngôn về chuẩn quyền hạn của cấp quản lý, không hề bị tác động bởi thực tế là ông đang điều hành công ty thầu xây dựng ăn nên làm ra và một gia đình đam mê bóng bầu dục đến ám ảnh.

“Áy, coi kìa, bố! Họ không nên để hắn ra đi! Hắn là tay chuyên biên tốt nhất trong cả liên đoàn. Người ta để cho quá nhiều cầu thủ xuất sắc ra đi rồi. Bắt đầu từ hồi xa lắc xa lơ, khi Corey và Ike ra đi ấy!”

John Greco Con, hiện giờ vẫn bị gọi là Junior. Junior là Trưởng phòng Khai thác của Công ty Xây dựng Greco, từng đoạt danh hiệu tiền vệ sinh viên xuất sắc nhất Hoa Kỳ ở Đại học Villanova, giống như bố. Anh vừa để lỡ đợt tuyển cầu thủ vào NFL^[9], cũng giống như bố, và anh là kẻ kế thừa ngại vàng Giám đốc điều hành sẽ trống khi bố nghỉ hưu, mà bố thì không bao giờ nghỉ hưu.

Nat sắp sửa nhập hội với họ thì Jelly, con mèo Bắc Mỹ to đùng của cả nhà, nhẹ nhàng băng qua tấm thảm trải sàn phương Đông như một chiếc ghế đệm dài di động. Chú mèo dừng lại đuổi mình, vươn dài hai chân trước với bàn chân phủ đầy lông, rồi ngái ngủ ưỡn người ra trước và đuổi hai chân sau. Nat sẽ chẳng bao giờ hiểu nổi làm thế nào mà con mèo có thể ngủ được trong âm thanh ồn ã thế này. Tồn tại được trong nhà Greco phải là những kẻ khỏe mạnh nhất, cả thú nuôi cũng thế.

“Bỏ qua chuyện đó đi! Đã hai năm rồi còn gì! Họ bỏ đi những ai mà họ bỏ được thôi mà.”

Tom Greco. Tom là người con trai thứ hai và từng là tiền đạo tấn công của trường Villanova cho đến khi chấn thương đứt dây chằng đầu gối trước khiến cho sự nghiệp chơi bóng bầu dục của anh chấm dứt. Anh đã tốt nghiệp với bằng kế toán và hiện giờ là Giám đốc Tài chính của công ty, người ta gọi đó là viết tắt của Sếp Cút Xéo. Người ta đùa rằng không có ai làm việc siêng hơn anh. Trên toàn thế giới.

“Này, Jellybelly.” Nat cúi xuống gãi gãi con mèo, cô đặt tên cho nó theo tên lũ mèo Jellicle trong thơ Eliot. Những túm lông xám thò ra từ hai tai, bộ lông dày vằn vện, và chỉ có hàm răng lỏn nhỏ mới tiết lộ tuổi thật của chú mèo, mười sáu tuổi. Nó là món quà Giáng sinh của cô, một món quà hoàn hảo cho một con mèo thích cuộn tròn với một quyển sách mới về Nancy Drew, một hộp bánh quy Ritz và một ly sữa lạnh. Từ bé đến giờ cô thích đọc sách hơn chơi thể thao và đã lớn lên thành người chuyên ngồi ở một chỗ làm ẩm băng ghế nhà Greco. Cô chẳng ngại gì điều ấy. Còn có nhiều chuyện tệ hơn là làm một Kê Thông Thái.

“TÔI ĐỒNG Ý VỚI TOM! MỌI VIỆC XONG XUÔI HẾT RỒI. QUÊN ĐI CHO RỒI JUNIOR! KHI NÀO CŨNG VẬY, CẢ CHUYỆN CỦA T.O.” ^[10] NỮA. BỎ QUA ĐI!”

Paul Greco. Là con trai thứ ba và cũng là con út trong gia đình, cậu chẳng thể nào nói nhỏ hơn ba tỷ đề xi ben vì chỉ mình em không được chú ý đúng mực. Ở cấp trung học cậu chơi bóng rất cừ nhưng thời lượng chơi bóng ở bang Penn không đủ, nên bị buộc phải chơi gôn nghiệp dư chấp ba điểm. Trong giải đấu chuyên nghiệp cậu chơi khá xoàng cho đến khi cậu bỏ hẳn để trở thành người thu mua đất đai của công ty Greco.

“Buồn cười là người ta không còn nghe nói về Rosehaus nữa. Phải thừa nhận là tôi nhớ thằng đó. Nhớ T.O. Đúng cùng hần tại bức nhận giải và mấy tên phóng viên hỏi cái câu hỏi hay ho ấy chứ? Buồn cười thật đấy! Tôi sẽ không bao giờ quên được. Hần đã nói gì ấy nhỉ?”

Hank Ballisteri. Là bạn trai Nat ba năm nay, người môi giới bất động sản làm ăn với công ty xây dựng Greco và đã tạo ấn tượng rất tốt với John Lớn đến nỗi luôn được mời đến trong mọi dịp lễ lạt của gia đình, và gặp Nat ở đây, như là một phần cái kế hoạch chủ đạo của bố cô. Tối nay là sinh nhật lần thứ ba mươi ba của Hank. Cô đã muốn cùng anh đi ra ngoài một mình, nhưng anh vừa mới kết thúc một phi vụ lớn với bố cô và khách hàng hôm nay, thế nên tổ chức sinh nhật cho anh cùng với gia đình là hợp lý. Việc này làm Nat nhớ đến một bài thơ về sinh nhật. Cô gãi gãi Jelly, và khi nó rên ư ử thì cô cố nhớ cho ra bài thơ ấy. Nhưng tiếng la hét làm cô chẳng nghĩ ra được điều gì. Có vẻ như mọi người bắt đầu tiệc mừng sớm.

“THẾ ANH ĐÃ LÀM GÌ GIÚP KHÁCH HÀNG CỦA ANH NGOÀI VIỆC LÀM CHO ANH ẤY BỊ ĐUÔI HẢ?” đám đàn ông đồng thanh la lên và phá ra cười. Tiếng động làm Jelly giật mình, cong đuôi lên thành dấu chấm hỏi, rồi phóc đi như con khỉ. Hank la lớn, “Ê ngừng tay lại, đó là quà sinh nhật của tôi! Đưa đây cho tôi! Bỏ tay khỏi cây gậy của tôi nào!” Cả bọn lại phá lên cười, và trận đấu tiếp tục. “TÔI CHẴNG BAO GIỜ SỜ MÓ GÌ CÂY GẬY CỦA ANH ĐÂU, ĐỒ TÔI! CÓ TRẢ BAO NHIÊU CŨNG KHÔNG ĐỦ CHO TÔI CHỊU SỜ VÀO CÂY GẬY CỦA ANH!”

Nat nhặt túi đồ lên và đi xuyên qua phòng khách của căn nhà mẫu, ngập chân vào tấm thảm dày màu đỏ tía và men theo tiếng ồn đi vào phòng sinh hoạt chung. Cô bước qua ngưỡng cửa vào căn phòng trông như một phiên bản kiến trúc lối đồng quê thông thường của tạp chí *House & Garden*, trừ cảnh đuổi bắt âm ỉ giữa Hank và anh em của cô. Bọn họ đang tranh nhau một cây gậy bi-a bằng gỗ, đâm sầm vào bàn cà phê. Ba anh em cô đều mang khung xương to lớn, đồ sộ của bố và cả mái tóc đen dày, cặp mắt nâu sâu thẳm, mũi to và miệng rộng, như thể John Lớn đã phát huy hết các yếu tố di truyền giên. Mọi người trong gia đình giống nhau quá đến nỗi nỗi vụ cãi cọ này trông như là một trò đánh đấm giữa ba anh chàng sinh ba to xác.

“Ê, cẩn thận chứ!” Junior xoay xoay cây gậy về phía Tom và Paul, lúc này vô lý phần đuôi gậy và chiến đấu để giật lại.

“Tôi thực banh trận đấu!” Tom kêu lên, giữ chặt cây gậy cho đến khi Hank giằng lấy từ tay cậu ta. Mấy người còn lại nhảy bổ vào, cả bốn vẫn còn mặc sơ mi công sở và đeo cà vạt lụa, tạo nên một liên hợp tranh giành loạn xạ và suýt nữa đã xô ngã mẹ cô khi bà đi ngang qua với cái đĩa sứ không trong tay.

“Paul này, nhét lưng con vào nó đi!” Bố của cô chìa bàn chân mang giày da bệt tua rua ra làm cậu con út xém chút là vấp ngã nhào, đúng lúc ấy thì Hank nhìn thấy cô.

“Chào mừng!” anh kêu lên trong đám hỗn chiến. “Bọn anh sẽ chơi bi-a bằng cây gậy mới của anh.”

“Sinh nhật vui vẻ nhé Hank.” Nat vẫy tay. “Bây giờ anh phải làm người lớn rồi nhé. Tất cả các anh.”

“Không, dừng lại!” Tom la lớn, khi Junior vùng thoát ra với cây gậy mới trong tay và nhanh chân chạy ra cửa. Nat bước né sang bên vừa kịp lúc, nhờ luyện tập bao nhiêu năm nay.

“Của tôi!” Hank nhảy bổ theo Junior, rồi Paul và Tom chạy đuổi theo, những chiếc cà vạt phấp phới như một đoàn tàu tốc hành.

“Ta sẽ đuổi kịp các người!” bố cô la lên, vội vã chạy theo sau. Ở tuổi lục tuần, ông vẫn có vẻ vạm vỡ của một tiền vệ trong chiếc áo sơ mi xanh phẳng phiu, cà vạt hiệu Hermès, quần thụng đen xếp li. Ông mang nét đẹp thường thấy, đôi mắt nâu tròn với những nếp chân chim hằn sâu, lớp tóc mỏng tạo thành một mảng màu quá đậm đến khó tin. Ông chạy sượt qua, để lại thoảng mùi hương dầu thơm Aramis.

“Chào bố!” Nat gọi với theo, nhưng ông đã chạy mất dạng. Căn phòng đột nhiên im lặng, như thể sự sống đã rời bỏ nó, để lại hai người đàn bà với nhau cùng tiếng nhạc Tony Bennett. Nat theo chân mẹ mình vào nhà bếp. Những ngăn tủ bọc men màu trắng ngà được lắp đặt dọc trên tường phía trên một ngăn đựng bát đĩa âm tường và một viên gạch men phản chiếu những hoa văn xoắn xít. “Gạch lát mới hả mẹ?”

“Mới nâng cấp.”

“Đẹp đó.”

“Con có mua bánh không?”

“Sô cô la và hoa hồng đỏ, và hai loại bánh phô mai, một không nhân, một nhân anh đào.” Nat cầm cái túi đồ Whole Foods lên, đi qua phía tủ lạnh Sub-Zero sáng bóng, dọn chỗ cho túi đồ và tuồn nó vào. “Con giúp được gì nào?”

“Mẹ làm được mà. Bàn ăn dọn gần xong rồi. Mẹ chỉ cần khăn ăn thôi.”

Nat gấp mấy cái khăn ăn lại, có cả thấy bảy cái. “Không cô bạn gái nào tới tối nay hả mẹ?”

“Đám đàn ông về đây ngay sau buổi thương thuyết, nên chẳng có cô bạn gái nào theo. Chỉ chúng ta với nhau đã đủ lắm việc rồi, tin mẹ đi.”

Nat thấy nhói đau. “Con thấy có lỗi vì đã để mẹ làm quá nhiều.”

“Đừng có ngốc. Mẹ ở nhà cả ngày. Bố con có cần mẹ đâu.”

“Vâng, cảm ơn mẹ.” Nat bước đến quầy lát đá granit, cạnh mẹ mình.

Trước đây Diane Somers từng là tiếp viên hàng không khi gặp John Greco trên khoang hạng nhất của hãng hàng không Eastern Airlines mà nay đã không còn tồn tại, họ trở thành một cặp xứng đôi vừa lứa từ thiên đường, hay ít ra, từ độ cao mười hai nghìn mét. Lúc ấy, mẹ cô trông cao ráo, tóc vàng nâu và đẹp như mấy cô thi hoa hậu. Bây giờ bà còn đẹp hơn thế. Những vết chân chim xinh đẹp làm nổi bật cặp mắt xanh biếc, sống mũi nhỏ thẳng và khuôn miệng đầy đặn. Bà buộc túm mái tóc mượt mà thành đuôi tóc thanh lịch, cách trang điểm của bà rất hoàn hảo, vàng trán của bà vẫn căng mịn, dù bà chẳng bao giờ thú nhận là mình sử dụng Botox, ngay cả với Nat. Nat hỏi lại bà, “Mẹ chắc là con không thể giúp gì chứ?”

“Không, mẹ thích làm mà.” Mẹ cô sắp cà chua bít tết thành từng lớp lên đĩa, rồi bắt đầu cắt viên phô mai mozzarella ướt ướt, xôm xộp theo quy trình mà Nat thuộc lòng, cái cách mà những cô con gái biết được món ruốt của mẹ mình.

“Con thấy mọi người mua cho Hank cây gậy bi-a mới.”

“Paul chọn đấy. Có khắc tạc chữ cái đầu tên của nó nữa.”

“Mọi người tốt quá.”

“Chúng ta đều là người tốt mà,” mẹ cô dè dặt nói, và Nat bỏ qua. Mặc dù rất yêu mẹ mình nhưng cô chẳng thể nào thân với mẹ được. Diane Somers Greco đã truyền tải lòng kính sợ khách hàng đi khoang hạng nhất vào cuộc sống gia đình của bà, và khi bà tự gọi mình là một người “nâng khăn sửa túi”, Nat hiểu mẹ mình ngụ ý gì. Ý là một đứa con gái, sinh ra thứ ba, phải luôn được xếp hàng thứ tư.

“Đạo này mẹ sao rồi?”

“Không tốt lắm.” Mẹ cô lắc đầu, giọng khó chịu. “Mẹ mệt mỏi về chuyện thằng Paul.”

“Nó cũng làm con phát ốm.” Nat tựa người vào quầy bếp, và mẹ cô chẳng buồn cười.

“Nó bị cảm lạnh rồi cứ vậy suốt. Mẹ sợ nó bị viêm phổi, viêm phổi nhẹ.” Mẹ cô xắt viên mozzarella thành lát, giữ miếng phô mai giữa những đầu móng tay sơn bóng và dùng đầu ngón tay vắt cho kỳ hết nước trong miếng phô mai. “Lúc chơi bóng vợt cao su, nó phải thở hồng hộc.”

“Có lẽ là do nó chạy nhiều quá thôi mà.”

“Mẹ nghĩ không hẳn chỉ là vậy.”

“Thế thì mẹ bảo nó đi khám bác sĩ đi, kiểm mấy viên kháng sinh.”

“Nó không chịu đi đâu. Nó nói nó khỏe.” Mẹ cô vẫn đều tay xắt phô mai, và từ viên mozzarella nhỏ ra một chất nước trắng trắng.

“Con chắc chắn nó sẽ không sao đâu. Mẹ đừng lo.”

“Sao mà mẹ không lo được cơ chứ? Nó là một đứa trẻ sinh thiếu tháng.”

Hai mươi sáu năm trước cơ. Nat bỏ qua. Đã từ lâu cô chấp nhận việc Paul là con cưng của mẹ cô, dù cô mới là đứa còi cọc.

“Mẹ coi trên trang WebMD, thế là mẹ càng thêm lo lắng. Người biết đủ thứ không có gì hay ho cả. Phải nói là, chút ít tri thức là điều nguy hiểm.”

“Có chút ít tri thức còn tốt hơn là không có chút nào đấy mẹ à. Mẹ chỉ cần nhìn nhận chúng theo khía cạnh đúng đắn thôi.”

Mẹ cô xếp lớp những miếng mozzarella hình ô van lên đĩa cà chua, và Nat biết mình đã nói điều không phải. Một khoảng thời gian trôi qua và Tony Bennet thống trị cả không gian, nhưng cô thì không. Cô cố quay trở lại trận đấu.

“Thế bố nói gì?”

“Ông ấy bảo đừng lo gì cả.”

“Vậy thì bố đúng rồi.” Bố cô không bao giờ lo lắng; đây không phải là kiểu nhà Greco. Bố cô coi những chấn thương khi chơi bóng là bằng chứng cho sự kiên cường của con trai. Bố và mẹ cô đã quản lý câu lạc bộ Booster ở trường trung học của bọn nhóc, tổ chức những buổi dạ tiệc trao giải cho các huấn luyện viên, và sử dụng bất cứ ngôi nhà nào mà họ cư ngụ thành kho chứa đồ không chính thức cho câu lạc bộ. Ai cũng biết nhà Greco. Họ không phải một gia đình, họ là một môn phái sùng bái bóng bầu dục.

“Tối nay sẽ là một buổi tối tuyệt vời.” Mẹ cô xắt nhỏ rau quế rồi rắc những sợi xanh mỏng mỏng lên trên đĩa, và Nat đưa cho mẹ cái máy xay bằng gỗ, vì biết mẹ mình sẽ muốn rắc tiêu mới xay lên trên cùng.

“Mẹ làm đẹp quá.”

“Cảm ơn, con yêu.” Mẹ cô nhắc đĩa mang ra đặt lên bàn trong phòng ăn, một chiếc bàn hình ô van dài bằng gỗ anh đào, trên mặt bàn được sắp bộ chén đĩa sứ hiệu Villeroy & Boch. Khi trở lại bếp, bà nói tiếp phần chuyện bỏ dở. “Cả nhà đều vui vẻ chuẩn bị. Con biết là mọi người đều quý Hank mà.”

Nat đoán thấy điều gì sắp được đề cập, liên quan đến cháu chắt. Tới giờ đổi đề tài rồi đây. “Mẹ à, đoán xem ngày mai con sẽ đi đâu?”

Bất thành linh một âm thanh loảng xoảng vang lên từ phòng khách, theo sau là những tiếng lanh canh tất yếu của đồ thủy tinh, cùng với tiếng chửi thề và tiếng cười lớn. Hai người phụ nữ quay ngoắt đầu về phía âm thanh ấy.

“Ôi, không,” mẹ cô nói, đã dợm bước đi ra cửa. “Bây giờ lại làm vỡ cái gì nữa đây?”

Chỉ là không phải do con mèo gây ra. Nat bước theo.

Vào nửa đêm, Nat và Hank trở về căn hộ của họ ở trung tâm thành phố. Cô cởi đồ ra bước vào phòng tắm, tắm tấp xong, trần truồng bước ra phòng ngủ. Căn phòng chỉ được chiếu sáng bằng ánh trắng xám lọt qua màn cửa và ánh đèn halogen trên bàn ngủ đầu giường của Hank. Những ánh sáng ấy tỏa ra một vàng sáng nhẹ nhàng khắp căn phòng, với những bức tường xanh nhạt, thảm xanh xám, tủ nhiều ngăn bằng gỗ thông gọn ghẽ, và một cái bàn giấy tích hợp có ngăn cửa che chiếc ti vi bên trong. Phía trên khung giường bằng đồng có treo một bức tranh tĩnh vật màu nước hình một chú mèo trông giống như Jelly, ngồi trên chiếc bàn màu vàng chanh, cái đuôi gọn gàng cuộn tròn trước hai chân trước. Bức tranh được ký tên và đánh số, cô mua nó trong một phòng triển lãm dưới phố, bằng chứng đầy đủ của việc cô đã trưởng thành. Sách chồng thành đống trên cả hai chiếc bàn đầu giường ngủ, và Nat yêu từng li từng tí một căn phòng này, đặc biệt là khi có Hank ngủ qua đêm, mà việc đó càng về sau càng xảy ra thường xuyên. Cô bò vào giường nằm cạnh anh và kéo tấm chăn phủ màu xanh lên đến tận cằm. Trời lạnh quá không thích hợp cho việc trần truồng, nhưng cô còn nợ anh một buổi làm tình mừng sinh nhật.

Cô quay sang bên, chống người lên cùi chỏ, quan sát anh khi anh mơ màng ngủ. Mũi anh mạnh mẽ hoàn hảo, kết thúc trên đôi môi phẳng, mà cô thấy trông rất muốn hôn. Ánh đèn từ bàn ngủ làm nổi lên những sợi tóc mảnh màu nâu đỏ đậm, lấp lánh trên nền tóc nâu của anh, và cô dịu dàng vuốt ve tóc anh, mái tóc chạm vào mượt như lụa. Hank có mái tóc rất đẹp, mà thật là phí với người như anh, vì anh thường sai lầm cho rằng trong cuộc sống còn nhiều thứ quan trọng hơn. Như chơi gôn chẳng hạn.

Nat mỉm cười với mình. Cô thấy Hank Ballisteri giống như phòng pha chế đàn ông bằng xô cô la; to lớn, năng động và niềm nở. Tốt nghiệp bằng kinh tế ở bang Penn và là một thương gia bẩm sinh, Hank nhanh chóng liên kết với mọi người, bổ sung cho cô một cách hoàn hảo. Cô đủ hiểu biết để không sa vào những mối tình kiểu anh-làm-em-hoàn-hảo, nhưng cô lại tận hưởng việc mình có thể giao phó đời sống xã hội của mình cho anh, ít ra là trong tương lai có thể tiên đoán được.

Những ngón chân lạnh lẽo của cô tìm thấy ngón chân anh dưới lằn chăn, và anh ngo ngoáy đầu ngón chân chào đón, đây là kiểu chào hỏi ngón chân của riêng họ. Cô rướn người sang hôn lên gò má hơi dầu của anh, vì anh chẳng bao giờ rửa mặt ban đêm, và anh xoay người nằm ngửa ra, lười biếng mỉm cười, và mở to mắt, một đôi mắt nâu to lớn, biểu cảm.

“Cảm ơn món quà sinh nhật tuyệt vời,” anh thì thầm.

“Không có gì. Em nấu nướng cả ngày đấy.”

“Em có mua bánh mì.”

“Phải rồi.”

“Anh thích cây viết mới của anh. Hy vọng anh sẽ không đánh mất nó.”

“Anh không được làm mất đâu đó. Giờ anh đã ba mươi bốn tuổi rồi. Ba mươi ba tuổi thì làm mất cây bút vàng. Đàn ông ở tuổi anh, chẳng bao giờ đâu.”

Hank mỉm cười, vẽ hài lòng và mệt mỏi. Anh vớ tay ra vuốt ve tóc cô. “Anh yêu em.”

“Em cũng yêu anh. Và cả nhà em còn yêu anh nhiều hơn em nữa.”

“Cái đèn ấy là lỗi của Paul, dù nó có nói gì đi nữa.”

“Em biết. Quên chuyện cái đèn đi.” Nat tì sát người mình vào anh và sưởi ấm bộ ngực mình lên một bên cánh tay anh. “Mà anh này, em đang khóa thân đây.”

“Anh biết mà.”

“Em muốn được thưởng thêm.”

“Vì không mặc cái áo thể thao góm ghiếc ấy đi ngủ hả?”

“Chính xác.” Cả hai cùng cười, và Nat ve vuốt ngực anh dưới làn chăn. “Anh mệt quá hả?”

“Để làm gì?”

Thực ra, Nat muốn nói cho anh nghe về viên hiệu phó và về chuyến đi đến trại giam, nhưng đàn ông chẳng bao giờ muốn thức khuya để nói về công việc. “Để chúc mừng sinh nhật.”

“Đây mới là lý do chính đáng để bỏ qua chương trình Conan đây,” anh nói, quay người sang hôn cô say đắm.

Sau khi làm tình, Hank chìm ngay vào giấc ngủ, nhưng Nat thì quay qua quay lại. Cô không thể ngừng nghĩ về bài thuyết trình và chuyến đi đến trại giam. Cô tiếc là đã nhận lời Angus. Lẽ ra cô nên từ chối. Cô thậm chí có thể nói là mình có việc phải làm, như viết một bài báo mà sẽ không có ai đọc. Cô sẽ làm gì ở nhà tù chứ? Quan trọng hơn là, cô phải ăn mặc thế nào? Mặc thế nào để trông xấu xí?

Nat quay người sang bên và nhắm mắt lại. Lẽ ra cô nên bật đèn lên và đọc sách nhưng làm thế thì cô chẳng thể nào ngủ được. Cô cố gắng thư giãn và hít thở vị ngọt ngào của căn phòng ngủ, hơi lạnh mùa đông không len lỏi vào đây được và người đàn ông cô yêu đang ngủ ngon bên cạnh. Cuối cùng, cô lịm đi, và khi sắp chìm vào giấc ngủ, cô nhớ ra bài thơ về ngày sinh nhật.

Trái tim em vui mừng hơn cả, vì tình yêu đang ngả về em.

CHƯƠNG 4

Nat và Angus lái chiếc xe VW Beetle màu hướng dương vàng rực dọc theo con đường một làn xe uốn lượn lên xuống qua những ngọn đồi phủ tuyết ở miền quê Pennsylvania. Trên quãng đường từ thành phố lên đây, Angus làm anh bạn đồng hành vui nhộn, và Nat hài lòng nhận thấy sáng nay anh ta không còn bốc mùi thuốc gây nghiện.

“Phong cảnh ở đây đẹp lộng lẫy,” cô nói, nhìn ra cửa sổ xe. Mặt trời giữa buổi sáng leo lên bầu trời không gợn chút mây, lười biếng làm việc vì còn mãi nán nã sau những cành cây mùa đông khẳng khiu trụi lá. Họ chạy xe qua một cánh đồng phủ tuyết, mặt tuyết tẻ nhạt bị lũ ngựa giẫm vỡ thành từng mảng, những chú ngựa đứng co cụm với nhau trong những chiếc chần trùn màu xanh đã sòn, dụi mũi xuống tuyết theo thói quen hay để kiểm tìm cỏ xanh trong vô vọng. Chúng vươn những chiếc cổ dài xuống mặt đất với vẻ duyên dáng âm thầm, và hơi nước trắng phắn vòng quanh mõm chúng.

“Đây là khu phía Nam hạt Chester, thung lũng sông Brandywine. Hạt Wyeth.” Angus ngoặt tay lái vòng qua một khúc quanh. “Gia đình Wyeth sống quanh đây, và Viện bảo tàng sông Brandywine không xa đây là mấy, ở Chadds Ford. Cô đã đi thăm bảo tàng ấy bao giờ chưa?”

“Chưa.”

“Tôi tới đó nhiều lần rồi. Bảo tàng để tưởng nhớ gia đình Wyeth. Gồm có Andrew và Jamie con trai của ông, và N.C., ông nội. Newell Conyers Wyeth, tộc trưởng. Tôi yêu những bức tranh của ông ấy.”

“Tại sao?”

“Màu sắc. Ánh sáng. Những nhân vật siêu hùng. Ông quan tâm đến con người nhiều hơn là đến quang cảnh. Khởi nghiệp, ông làm minh họa cho sách thám hiểm. Ông già N.C. là người vẽ những hiệp sĩ và cướp biển, và tôi có thể đồng cảm.”

“Đồng cảm với những hiệp sĩ và cướp biển à?”

“Đồng cảm với họa sĩ,” Angus trả lời, và Nat mỉm cười. Cô cuộn mình trong chiếc áo choàng mùa đông, ngồi gần anh ta hơn bình thường vì chiếc xe bé nhỏ tạo ra sự gần gũi miễn cưỡng. Nhìn gần, anh ta có đôi mắt xanh, thông minh, nếu không muốn nói là tinh vi, và đôi chân mày rậm màu vàng sẫm. Mái tóc dày, buộc sơ sài bằng một sợi thun màu cam, nhưng vẫn có vẻ như chẳng được chải bới gì, và anh mặc y bộ quần áo ngày hôm qua; một chiếc sơ mi xanh bạc màu, cổ áo nhăn nhúm thò ra dưới chiếc áo len kiểu ngư dân dày cộm, kết hợp với quần jean và giày boots. Anh to quá khổ so với chỗ ngồi trong xe và trông chẳng hợp chút nào như một tên Viking ngồi trong chiếc VW.

“Màu căn nhà ấy trông buồn cười thật,” Nat nói, khi họ lái qua một căn nhà kiểu thuộc địa, những tường đá xám lấp lánh thành một màu xanh lục kỳ lạ.

“Đấy là chất đồng trong đá thấm qua ấy mà. Cô đã từng đi qua lối này chưa, trong hạt Chester ấy?”

“Chưa, nhưng tôi có giảng một chương Luật nô lệ đào thoát trong bài giảng ngoại khóa của tôi.”

“Việc đó thì có liên quan gì đến hạt Chester?”

“Hạt Chester là một điểm dừng chân quan trọng dọc theo đường Hỏa xa ngầm ^[11]. Trên bản đồ, anh có thể thấy hạt này nằm ngay phía Bắc tuyến Mason-Dixon. Những người Quaker ở dưới đây, nhất là từ thời Hội nghị cấp tiến

Longwood, đã mang hàng ngàn nô lệ lên phương Bắc.”

“Longwood à? Không xa đây lắm, khoảng nửa tiếng lái xe.” Một phút im lặng, đoạn Angus nói, “tôi đã cho là mình biết hết mọi thứ về vùng, này. Tôi lại còn cố gây ấn tượng với cô bằng bài thuyết giảng về Wyeth nữa chứ.”

“Tôi ấn tượng mà.” Nat cười. “Tôi nghĩ căn nhà tổ chức Hội nghị cấp tiến vẫn còn đó, Tôi đọc thấy nói căn nhà ấy là một phần của khu vườn Longwood.”

“Thế thì sao chúng ta không đến đó nhỉ, sau khi từ trại giam ra?” Angus sang số khi quành qua một khúc quanh, và tay anh tình cờ vỗ lên đầu gối của cô bên dưới lớp vải quần màu nâu.

“Tôi không đi được, tôi phải về trường dạy tiếp.”

“Chúng ta có thể về đến trường lúc hai giờ, ngay cả sau khi dừng đâu đó ăn trưa.”

Anh ta vừa rủ mình đi chơi đấy à? “Tôi không có thời gian. Tôi đang viết một bài báo.”

“Nhưng làm sao mà cô có thể bỏ qua cơ hội nhìn thấy nó? Cô dạy môn đó mà.”

“Tôi dạy vở *Người lái buôn thành Venice* mà không cần đi đến Ý. Đó là lý do vì sao người ta in sách.”

“Không phải, đó là lý do vì sao người ta có lớp thực nghiệm,” Angus toe miệng cười đáp lại. “Thế thứ Bảy thì sao? Chúng ta có thể thăm bảo tàng Wyeth, đi tìm căn nhà tổ chức hội nghị, và rồi đi ăn tối. Một ngày vui vẻ!”

Tay Angus lại vỗ lên đầu gối Nat, và lần này, cô băn khoăn không hiểu có phải tình cờ không. Cô nhác liếc qua bàn tay trái của anh ta. Không thấy đeo nhẫn cưới, nhưng có thể anh ta không thích đeo nhẫn thì sao. Cô vẫn nghĩ là anh ta đã có gia đình, nhưng về mấy chuyện ngồi lê đôi mách trong trường thì cô luôn dựa vào lời của một đồng nghiệp mà năm nay đã đi nghỉ phép du khảo mất rồi. Có lẽ việc giao phó đời sống xã hội của mình cho kẻ khác không phải là một ý tưởng hay ho cho lắm.

“Tôi không thể đi được, tôi có kế hoạch rồi.”

“Thế Chủ Nhật thì sao?” Angus tăng ga, và Nat dịch chuyển trên ghế ngồi sao cho đầu gối mình không bị chạm nữa. Cô không muốn việc va chạm này tiếp diễn, như thế này đã là quá đủ rồi.

“Anh lập gia đình chưa?”

“Hết rồi. Chúng tôi ly dị khoảng một năm trước.” Angus dán mắt vào con đường trước mặt, và nếu như có đang bực mình thì anh ta vẫn chẳng lộ ra.

“Tôi xin lỗi. Do tôi không biết.”

“Tôi không thích đem đi nói lung tung. Cô ta bỏ tôi để theo một tên theo đảng Cộng hòa.” Angus mỉm cười, rồi nụ cười biến mất. “Rồi thế thì sao? Cô có muốn đi chơi không?”

“Cảm ơn, nhưng tôi đang hẹn hò với người khác.”

“Lẽ ra tôi phải biết chứ nhỉ.” Angus thắng lại tại một biển báo dừng, môi dưới anh bặm lại đầu đó bên trong chòm râu của mình. “Tôi đi một nước hay đấy chứ? Tôi lạc hậu hay sao vậy nhỉ?”

“Anh ổn mà,” Nat nói, cảm động trước sự cởi mở của anh ta. Anh ta thật sự là một anh chàng dễ thương. Rồi cô nghĩ ra một chuyện. “Có phải vì vậy mà anh rủ tôi đến trại giam không?”

“Không. Tôi nghĩ lớp học của tôi sẽ học được nhiều điều có ích từ những gì cô giảng. Nhưng phải thú thật là tôi đã mong đến chuyến đi này, mong đợi quá nhiều.” Angus liếc sang. “Tôi nghĩ những gì cô giảng trên lớp quá hay, và thật

chán là chúng ta không biết nhau, dù chúng ra có quá nhiều điểm chung.”

“Chúng ta có điểm chung à? Như là gì vậy?” Nat hỏi, giữ cho giọng mình không lộ vẻ nghi ngờ.

“Một điểm nhé, là cả hai chúng ta ở trường đều là kẻ ngoài cuộc.”

“Anh nói giỡn chơi à?” Nat châm chọc. “Đâu có ai toàn tâm toàn ý như anh. Tôi thấy mấy học trò của anh rồi, giương mắt nhìn anh ngưỡng mộ.”

“Đây là những sinh viên lớp thực nghiệm, và lớp thực nghiệm tự thân nó là một thế giới riêng, cô không để ý thấy sao.”

“Không, tôi ở trong thế giới nhỏ bé của riêng tôi.”

Angus mỉm cười ma mẫn. “Chúng ta có cùng một vấn đề. Sự thực là rất khó để lôi kéo sinh viên vào lớp thực nghiệm. Làm sao mà anh có thể dụ một đứa nhóc theo học ngành luật công ích khi mà nó đang nợ tiền vay đi học cả trăm nghìn? Vụ này thua chắc.”

“Đây lại là điều anh yêu thích.”

“Đúng vậy. Giống như cô, và lớp của cô. Chẳng phải cô thích cái ý tưởng rằng mình đang làm một điều quan trọng gì đó, ngay cả khi chẳng ai khác nhận ra?”

Nat hiểu chứ. Anh ta nói đúng; họ có đây là điểm chung. Cô để cho một thời khắc ngưng ngừng trôi qua.

“Lớp thực nghiệm của tôi cũng cần được tiếp thị. Tôi phải giải thích với sinh viên những điều hay ho mà chúng tôi làm, như thế để họ thấy được lợi ích của họ trong ấy. Tôi nói với họ là họ có thể ra trước tòa và thực sự đại diện cho người ta.” Angus dừng lại. “Trong trường hợp của chúng ta, tôi sẽ giải thích cho cô nghe rất nhiều lợi ích trong việc hẹn hò với tôi.”

“Anh tự tiếp thị mình à?”

“Nếu phải thế.”

“Không ích gì đâu,” Nat mỉm cười nói, và Angus cười lớn, phá tan sự căng thẳng.

“Chuyện cô với anh chàng may mắn ấy là nghiêm túc đấy chứ?”

“Vâng.” *Nhưng đừng nói cho mẹ tôi hay.*

“Thế thì, OK, gạch tên giáo sư Holt ra. Nếu hai người chia tay, cô sẽ cho tên tôi ra khỏi danh sách chờ chứ?”

Nat đỏ mặt khoái trá. “Vâng,” cô trả lời, và họ lại khởi hành đi xuyên qua vùng quê. Có thể là do cô tưởng tượng, nhưng hình như anh ta lái xe nhanh hơn kể từ khi cô từ chối, và họ lại chạy lên chạy xuống những ngọn đồi, băng qua rừng cây, qua đồng cỏ, qua nhánh sông Brandywine, và cuối cùng, vòng quanh một khúc cua ngoặt. Bên tay phải, đằng sau biển báo Trung tâm Giáo dục Thanh niên, là một tòa nhà bằng gạch với mái ngói màu xanh lá sáng rực, nhưng họ lại chạy tiếp, leo ngược lên đồi và đằng sau một khu rừng thông nhỏ xuất hiện một biển báo bằng gỗ cũ hơn với dòng chữ TRẠI CÁI HUẤN HẠT CHESTER bằng sơn trắng hoen gì kỳ lạ, dành cho trại phục hồi nhân phẩm.

“Đến đây là hết địa phận hạt Wyeth.” Ngay lập tức Nat thấy hối hận là mình đã đến đây. Cô nên quay trở lại trường để lên lớp. Sinh viên của cô cần được chọn mắt.

“Cô định nói ‘Tôi biết mà’ phải không?” Angus thân nhiên nói. Họ lái xe lên một căn chòi gác màu trắng cao và một người lính gác trẻ trong bộ đồng phục màu xanh đứng ngoài cánh cửa hẹp, khẩu súng trường màu đen khoác trên

vai. Người lính gác từ người vào cửa sổ xe Angus vừa hạ xuống. “Chào Jimmy.”

“Chào, thầy giáo!” người lính nói, cười toe. Anh ta có cặp mắt nâu dưới vành nón lưỡi trai bằng da thuộc và một hàng ria mép đen mảnh phía trên hàm răng lớn nhô. “Anh mang theo một sinh viên mới đây à? Chào mừng nha.”

“Nghiêm túc đi,” Angus nói, nửa châm chọc nửa cứng rắn. “Đây là giáo sư Greco. Cô ấy sẽ thuyết giảng hôm nay.”

“Ôi trời.” Anh lính gác kéo mũ lên, lập tức bẽn lèn. “Xin lỗi.”

“Thôi không sao.” Nat xua tay với anh ta, và Angus cảm ơn anh lính gác rồi nhún ga. Cô hỏi, “Chúng ta không phải xuất trình chứng minh cho anh ta sao?”

“Chẳng cần. Anh ta biết tôi mà.”

“Trong tiệm bán hàng tôi còn phải trình chứng minh khi tôi sử dụng thẻ tín dụng đấy.”

“Như tôi đã nói đó thôi, an ninh tối thiểu.” Angus nhún vai, nhưng Nat không hiểu.

“Còn tối thiểu hơn cả chuỗi cửa hàng J. Crew, nhưng lại không quá tối thiểu đến nỗi lính gác không cần phải mang súng.”

“Chính xác.” Chiếc VW chạy lên một con đường độc đạo có vỉa hè đến một bãi đỗ xe nhỏ có thang máy. Đám tuyết mới cao chất đông quanh vành đai chỗ đậu xe, làm giảm đi số chỗ trống. Angus nói tiếp, “Bên trong, không lính gác nào được trang bị vũ khí. Tôi nên gọi họ là C.O. - cán bộ cải huấn mới phải. Họ không thích bị gọi là lính gác. Họ là những người dễ thương, đa số là thế.”

“Trong đó họ không có súng à?” Giọng của Nat như muốn nói, *Anh đã bảo với tôi trong đó an toàn mà.*

“Không. Đó là chuẩn của các trại giam. Đa số các C.O. đối xử tôn trọng với tù nhân, nhưng tù nhân luôn được đối xử như một nhóm. Như một nhóm đẳng cấp thấp, chứ không như là từng cá nhân một. Những C.O. phải làm thế, để quản lý đám tù nhân, nhưng trong lớp tôi, tôi cố đối xử với họ công bằng hơn.”

Nat có cảm giác như Angus đang rao giảng, nhưng cô chẳng màng. Đam mê biến người ta thành như thế. Cô cũng nói kiểu thế thôi khi có ai hỏi cô về Abraham Lincoln. Cô yêu thích được nhắc nhở cho sinh viên của mình biết ông ta là một luật sư. Không ai tin cô cả.

“Việc phục hồi nhân phẩm là điều thiết yếu ở đây. Những người này chỉ bị nhốt ở đây hai năm, rồi họ lại ra ngoài. Họ vào đây vì hạnh kiểm xấu hay phạm những tội phi bạo lực. Ăn cắp vặt, trộm cắp, lừa đảo. Hạt Chester đưa ra chương trình tư vấn sử dụng rượu và chất gây nghiện, và chương trình huấn nghiệp giống như lắp đặt máy sưởi và điều hòa nhiệt độ, sửa chữa ô tô, thậm chí cả hớt tóc.”

Từ tôi đến tệ hơn. “Bằng kéo á?”

“Dĩ nhiên rồi, và những tù nhân làm việc trong bếp thì sử dụng dao.”

“Tuyệt thật.”

“Đừng lo.” Angus đánh tay lái cho xe vào bãi đỗ. “Họ treo đám dao kéo đó trong tủ kính, trên mấy tấm bảng đục lỗ có sơn hình dạng những dụng cụ đó, và khi những tù nhân xong việc, một C.O. khóa tủ lại.” Anh ta tìm thấy một chỗ đậu xe, và Nat nhận thấy nhiều xe đang đứng yên nổ máy, những cụm khói thải màu trắng nhả ra từ ống khói phía sau xe.

“Mấy cái xe này là gì thế?”

“Họ là thân nhân của phạm nhân, chờ đến giờ thăm nuôi. Angus kéo cần thắng tay lên và mỉm cười nhìn quanh. “Bắt đầu thôi nào. Mang theo bằng lái xe nhưng để túi xách lại trong xe. Chỉ cho phép những giấy tờ thủ tục pháp lý thôi. Cô có mang theo tập ghi bài giảng không?”

“Có.” Nat rút túi hồ sơ xếp nếp của mình ra và cả hai xuống xe. Cô bước ra không gian lạnh lẽo và kẹp chặt tập tài liệu trước ngực như kẹp tấm chắn bảo vệ, đưa mắt dò xét quang cảnh chung quanh.

Quần thể trại giam nằm trên một vùng đất bằng phẳng, rộng lớn phủ đầy tuyết, nhìn như thể được tạo nên từ việc cắt phẳng đỉnh một ngọn đồi, và phía sau khu hàng rào vây quanh là một tháp nước cao màu xanh. Nhà tù là một tòa nhà ngồn ngang hình chữ T, với lối vào chung và những cửa sổ lớn ở phần đuôi chữ T, đối diện với vòng xoay trở đầu xe. Phần không-được-giờn-mặt của nhà tù là phần thân và đầu của chữ T, với cửa sổ là những rãnh xẻ sâu xí. Hai hàng lưới B40 với dây kẽm gai bên trên bao quanh khu vực. Trại giam được che chắn cẩn thận khỏi vùng lân cận bằng một khu rừng trồng đầy thông ba lá cao vút, bao quanh toàn bộ khu đất.

“Nơi này cũng là một mỹ cảnh đấy chứ nhỉ?” Angus hỏi. Hơi thở của anh làm thành một đám mây nóng không khí lạnh. “Một quang cảnh đáng yêu cho một nơi không có cửa sổ.

“Đây là tội ác và sự trừng phạt.”

“Ừ thì người ta nói thế.”

“Anh không đem theo áo khoác à? Ngoài này lạnh cóng.”

“Đàn ông mà. Đi nào.” Angus chạm vào lưng cô, và họ đi lên một con đường dài, đã được dọn sạch tuyết, giày họ nghiêng lên những mảng tuyết và muối. Họ đi đến vòng xoay trở đầu xe, những chiếc xe thùng màu đen của trại giam xếp dãy ở đó, và một chiếc xe tải nhỏ thùng trần chất đầy gỗ xẻ, được che bằng một tấm bạt màu xanh phát phơ trong gió. Đằng sau chiếc xe tải là một chiếc xe moóc xây dựng với một tấm biển nhựa mang dòng chữ Công ty Xây dựng Phoenix, vài thùng màu trắng chứa propane, và một tấm pallet chất những tấm bê tông. Phía trước là lối vào trại giam.

Nat cố gắng xua đi lo lắng, và Angus bước chậm lại khi họ đi ngang qua một chiếc xe bốn chỗ màu xanh thẫm đang nổ máy. Hai người đàn ông mặc đồ vét tối màu và thắt cà vạt ngồi trên ghế trước. Angus chỉ tay. “Nhìn kìa, *những cảnh sát liên bang*.”

“Cái gì?” Nat hỏi, nhưng anh ta đã bước đến bên chiếc xe và gõ vào cửa kính bên người lái.

“Bọn này không cần mấy cái phù hiệu hôi thối,”^[12] Angus nói khi cửa kính xe trượt xuống và người lái xe cười lớn. Anh ta đeo kính râm Ray-Ban và cầm một lon Red-Bull nhỏ.

“Băng đảng xã hội đen nguyên bản đấy!” người cầm lái nói, và Angus ra hiệu làm dấu hòa bình.

“Ha! Tôi thích phe đối lập trung thành hơn.”

“Hôm nay anh lại kiện ai vậy, Holt? Kiện ai đó đã bỏ lỡ buổi tập yoga hả?”

“Đừng gợi ý cho tôi thế,” Angus đáp lại, và cả bọn phá ra cười khi cửa kính xe được kéo trở lên. Anh ta chạm vào cùi chỏ của Nat, và họ tiếp tục bước. “Mấy anh chàng tội nghiệp, họ là cảnh sát liên bang, chán đến phát khóc. Đây là điều chân thật nhất về nơi này. Nhà tù này, hay bất cứ nhà tù nào, cho dù là nơi cực kỳ an ninh hay là một chiếc cũi nhốt em bé. Những người bị giam, những C.O., nhân viên trong ấy - bọn họ đều chán phát điên. Bất cứ ai đã từng bị giam sẽ bảo cô thế. Mọi ngày đều giống nhau và giống như ngày cuối cùng.”

“Sao cảnh sát liên bang lại ở đây thế?”

“Trại giam nhận giam tù nhân liên bang như là một nghĩa cử. Ở đây có một tên, bị giam một mình với an ninh tối

đa. Cảnh sát liên bang duy trì sự hiện diện chính thức ở đây cho đến khi hã ra hầu tòa ở Philadelphia.”

“Hã phạm tội gì thế?” Nat hỏi, khi họ đi đến lối vào, một cánh cửa kim loại sơn đỏ không có cửa sổ, cái màu vui tươi lạ lẫm tương phản với màu nâu công nghiệp của cả tòa nhà. “Ý tôi là, người ta cho là hã đã phạm tội gì.”

“Ồ, hã thực sự đã phạm tội.” Angus cười về ghê tởm. “Hã là Richard Williams, Buôn bán ma túy, giết người, trộm gói luôn.” Anh ra kéo cửa mở ra và vẫy gọi cô bước vào.

“Cảm ơn.” Nat bước chân vào một căn phòng nhỏ xíu với song sắt bao quanh, như một khoang thang máy dẫn xuống địa ngục. Cô tự nhủ mình không có gì phải sợ.

Hay ít nhất, đừng lộ ra vẻ sợ hãi.

CHƯƠNG 5

Sau khi vào trong nhà giam, Nat và Angus xuất trình chứng minh thư, để áo khoác lại trong tủ khóa, và được dẫn qua ba lần cửa song sắt cài khóa, gọi là lối an ninh. Cửa song sắt bọc kính chống đạn, cũng sơn màu đỏ anh đào như ở lối vào. Họ làm thủ tục nhập trại tại trung tâm chỉ huy và cả hai được lọc qua máy quét kim loại rồi bước qua cửa một chiều đến một loạt lần cửa khóa kín khác, một nữ C.O. mở khóa và chào đón Angus với nụ cười điệu đà lấu lỉnh.

“Này Holt. Bộ đồ đẹp đấy.” Viên C.O. này là người Mỹ da đen, có đôi mắt nâu to, và trong bộ đồng phục màu xanh biển đậm trông cô thật thon thả khỏe mạnh. Một lọn tóc đen cong xoắn như một lưỡi câu bóng loáng xoắn trước hai tai. “Tin mới đây. Jerry Garcia chết rồi.”

“Tin đó chẳng bao giờ cũ cả.” Angus ngoác miệng cười. “Tanisa Shields, đây là đồng nghiệp của tôi, Natalie Greco.”

“Xin chào.” Tanisa bắt tay Nat, nhưng mắt cô không rời khỏi Angus. “Học tập đi, Holt. Cô này biết cách ăn mặc đấy.”

“Nhưng tôi đang mặc cái áo len may mắn của tôi mà,” Angus nói, và Tanisa khịt mũi.

“Phải rồi. May là tôi chưa đốt rụi nó đấy.”

Nat vui vẻ đứng ngoài cuộc tranh luận. Sáng nay cô đã thay quần áo đến năm lần, cô liên tục thay đổi từ trang phục của mấy bà xơ sang quần áo lửng thùng như lều cắm trại rồi đến kiểu như cái chăn bông. Rốt cuộc cô chọn bộ vét quần vải tuyết màu nâu, áo sơ mi cắt may màu trắng, và một chiếc khăn quàng hiệu Hèrmes màu nhàn nhạt của mấy bà già. Hank hẳn sẽ không đồng ý cho cô ăn mặc như thế, nhưng anh đã đi làm từ sớm và không hề có cơ hội nhìn thấy, hay là nghe được hôm nay cô sẽ đến trại giam. Nếu không, chắc chắn anh sẽ không đồng ý.

“Anh cũng phải cạo cái bộ râu ấy đi,” Tanisa lầu bầu. “Nhìn như là đang đeo một con chó quý sứ dưới cằm vậy.” Cô ta sập cánh cửa song sắt sau lưng họ đánh sầm, rồi khóa cửa lại bằng chiếc chìa khóa cổ bự, thô thiển.

“Tôi thích phụ nữ mặc đồng phục,” Angus nói, nhưng Nat chẳng cười.

Mình bị khóa trong này rồi.

Tansia quay đi trên đôi gót cao su của đôi giày đồng phục, dẫn họ vào một lối hành lang có vẻ như chạy dọc suốt chiều dài tòa nhà, có lẽ đây là phần thân chữ T. Một anh C.O. da đen đứng dựa lưng vào tường, và gật đầu ra hiệu chào Angus. Nửa dưới của bức tường là những khối bê tông sơn màu xanh bạc hà, và nửa trên là kính chống đạn, cho phép nhìn thấu bên trong những căn phòng xếp dọc cheo hành lang. Nền nhà bê tông bóng ánh lên vẻ ảm đạm, và không khí vừa khô lại vừa nóng do được sưởi ấm quá mức.

“Dừng lại đây.” Tanisa gồng tay lên, giữ họ lại, và Nat tự thấy mình căng thẳng. Bất thành linh, một dãy bóng đèn đỏ lòi ra khỏi trần nhà đồng loạt nhấp nháy.

“Chuyện gì xảy ra thế?” cô hỏi, và Angus quay lại.

“Cuối hành lang này là khu tổ kén, và hễ khi nào những C.O. di chuyển tù nhân qua hành lang, thì đèn đỏ sẽ bật lên. Chờ chút.”

“Được thôi.” Nat đưa mắt nhìn nam C.O., anh này nháy mắt trấn an cô. Phút tiếp theo, những tù nhân mặc áo thun trắng và quần xanh thụng lẻ bước thành một nhóm từ một bên hành lang sang bên kia, cười cười nói nói. Mặc dù bọn họ đứng ở xa, vài người trong đám nhìn thấy Angus bèn vẫy tay chào anh, và anh vẫy tay chào lại.

“Tụi nhóc của tôi đây,” anh nhẹ nhàng nói.

Tanisa chặc lưỡi. “Thế thì anh phải có một gia đình mới đi thôi.”

Angus bảo với Nat, “Chỉ có trong phim tù nhân mới ăn uống hay tập thể thao chung. Những tù nhân sống, ăn và tập thể dục đều trong tổ kén, đây là cách trại cải huấn gọi những xà lim. Đó là lý do vì sao người ta tu sửa lại cơ sở này, để xây thêm những tổ kén mới.”

Nat gật đầu. Những tù nhân tiếp tục băng qua hành lang, đèn đỏ báo động vẫn nhấp nháy.

Angus nói tiếp, “Di chuyển giữa các tổ kén được giữ ở mức khả dĩ tối thiểu và những thành viên băng nhóm chia đều vào các tổ kén. Ở đây đa phần là các băng nhóm Hispanic ^[13], rồi mới đến nhóm da trắng và Mỹ gốc Phi.”

“Tôi không biết là có nhiều người Hispanic ở hạt Chester cơ đấy.” Nat luôn nghĩ ở đây chỉ toàn là người da trắng, nhưng cô phát hiện ra mình đã nhầm khi nhìn thấy dòng tù nhân đang di chuyển kia.

“Họ từ Mexico lên đây để làm việc trong những nông trại trồng nấm và nông trường nuôi ngựa. Một vài tên là thành viên băng đảng xã hội đen. Đó là khu Đông Los Angeles, đến hạt Chester.” Angus vỗ nhẹ vai cô. “Đừng lo. Mấy băng nhóm đó ở trong RHU, là khu cải tạo phía cuối hành lang kia, cách xa lớp học của chúng ta.”

Tốt.

“Kia là phòng xử lý hành chính, nơi quản lý việc tiếp nhận và giấy tờ hành chính của tù nhân.” Angus chỉ sang phía bên trái, gần nơi họ đứng. “Đây là lớp học của mình, sát cạnh là bệnh xá, và sau mấy cái tổ kén kia nữa, tạm thời biến thành khu vực bệnh xá. Họ thiếu vài giường bệnh.”

“Cái này sẽ được đưa vào bài kiểm tra hả?” Tanisa hỏi, và Angus mỉm cười.

“Mà này, con trai cô sao rồi?”

“Khỏe hơn rồi, cảm ơn.” Tanisa quay sang chỗ khác, hạ tay xuống khi dòng tù nhân dừng lại và những cánh cửa song sắt được khóa lại sau lưng họ. Mấy bóng đèn đỏ nhấp nháy tắt. “OK, tới giờ hành động.”

“Natalie à, lỗi này này,” Angus nói, và họ bước thêm vài bước vào một căn phòng trống bên ngoài hành lang, nửa tường dưới bằng bê tông khối sơn trắng và nửa trên là kính chống đạn. Những ghế tựa bằng nhựa trắng xếp rải rác quanh chiếc bàn ép mì ca trắng, trên tường treo một chiếc bảng mì ca trắng lớn. Trên bảng, chữ HÀNH ĐỘNG được viết nguệch ngoạc bằng bút mực đen, kèm theo là một mũi tên chỉ sang chữ HẬU QUẢ. Có vẻ quá mức giáo điều đến nỗi nếu Nat không tận mắt nhìn thấy thì cô sẽ chẳng bao giờ tin được.

“Tôi sẽ đi tập trung bọn họ,” Tanisa quay đi, để cửa mở toang. “Sẽ quay lại ngay.”

“Ít ra, hệ thống sưởi cũng tốt,” Nat nói sau khi cô ta đi khỏi, cho có chuyện. Không khí trong phòng nặng hơn ngoài hành lang, làm bốc lên mùi thuốc khử trùng của tòa nhà và mùi cơ thể. Cô hiểu vì sao những tù nhân chỉ mặc áo thun và ngay lập tức cô hối hận vì mình đã mặc bộ vét bằng len này. Vải tuyệt siêu nóng.

“Do cái vụ xây cất ấy. Xin lỗi chút nhé.” Angus lột áo len của mình ra, giăng khỏi đầu cho đến khi đuôi tóc của anh bung ra. Anh liệng chiếc áo lên bàn, trong lộn ra ngoài. “Một phần tòa nhà bị mở ra, khí lạnh tràn khắp, thế cho nên máy điều nhiệt được mở bù vào. Suốt mùa đông như vậy.”

“Tanisa sẽ đứng gác trong giờ học, phải không?” Nat hỏi, kiểm tra lần nữa cho chắc, nhưng lúc đó tù nhân bắt

đầu đi qua cửa vào lớp, khoảng mười lăm người đàn ông mặc áo thun và quần vải đồng phục xanh, kèm với tùm lum kiểu giày vải thể thao. Đủ kiểu, đủ màu sắc và hình dáng; tù nhân có ria mép, mang kính nhựa, cổ xăm trổ, đeo một hai sợi dây chuyền vàng, nhưng cả đám bọn họ ngang ngang tuổi nhau, khoảng ngoài ba mươi.

“Chào buổi sáng, các quý ông,” Angus mỉm cười nói, bước đến đầu bàn. “Các anh thế nào rồi?”

“Khỏe,” một tù nhân người ôm ôm trả lời, chiếm lấy chiếc ghế đầu tiên. Những tù nhân khác trả lời “tốt” và “gặp anh tốt quá” với giọng rõ là thân thiện khi họ đi vòng qua bàn và ngồi xuống.

“Chào tất cả mọi người,” Tanisa nói, rồi bỏ đi, và chẳng có viên C.O. nào khác tới thay phiên cho cô ta, đến lúc này thì Nat có được câu trả lời cho mình.

Ghe! Không có ai gác cho Nat và Angus, và tù nhân không bị còng tay. Một lần nữa, nếu không trải qua cảnh này, cô sẽ không tin nổi mọi việc lại diễn ra như vậy. Angus xắn tay áo sơ mi lên, và Nat ôm khư khư xấp tài liệu trước ngực, người vã mồ hôi qua hai lớp quần áo và một lần tắm chốn trần an. Cô tránh không nhìn vào mắt tù nhân, mấy người này cũng có vẻ tránh không nhìn cô, họ cúi đầu và cung cách phủ phục, giống như một lớp học đã không đọc tài liệu vậy. Chưa từng đọc bao giờ, trong suốt cả đời bọn họ.

Angus xoa xoa tay. “Thưa mọi người, hôm nay tôi mang đến đây một chút khác biệt, bởi vì đến thời điểm này, các anh dứt khoát cần phải tạm ngưng nghe giảng về quyền lựa chọn của cá nhân.”

Cả bọn chặc lưỡi, và Nat thu hết can đảm để bắt đầu.

“Đây là giáo sư Natalie Greco, và cô ấy giảng dạy bộ môn có tên gọi là Lịch sử Công lý, nói về luật pháp và bình đẳng. Đây là điều mà các anh đều có chút quan điểm đúng không?”

“*Mẹ kiếp*, đúng vậy!” một tù nhân đậm người la lên, và cả bọn cùng cười.

“Tốt. Bây giờ, trước khi chúng ta bắt đầu, tôi thấy có hai bạn mới trong nhóm.” Angus khoát tay về phía cuối bàn, nơi hai tù nhân ngồi, một tên to con lực lưỡng hình xăm đầy mình, tên còn lại nhỏ con hơn đeo một chiếc kính cận dán băng dính. “Xin lỗi nhé, tôi có biết hai anh không nhỉ?”

“Kyle Buford,” tên tù nhân lực lưỡng trả lời. Những hình xăm thô tục màu xanh phủ đầy hai bắp tay to tướng.

“Pat Donnell,” tên đeo kính gãy trả lời, và Angus thoáng cau mày.

“Ai cho hai anh vào lớp này thế? Tôi không nhớ là đã đọc qua hồ sơ của các anh.”

“Chả biết,” Buford trả lời, và Donnell gục gặc. “Người ra bảo bọn tôi đến bắt đầu lớp hôm nay. Tôi đoán chắc bọn tôi là người trong danh sách kế tiếp.”

“Tôi sẽ xem lại nhé, chào mừng đến với lớp học. Mọi người, vui lòng từng người hãy nói cho giáo sư Greco biết tên của các anh nhé. Chúng ta chơi trò giống như trong trại hè ấy, chỉ có điều bây giờ không phải mùa hè và thật rõ là ở đây không phải khu trại.”

Cả đám tù lại cười và từng người một tự giới thiệu với Nat khiến cô có cảm giác thả lỏng hơn một chút. Tên tuổi, giọng nói và nụ cười của họ đưa họ từ những tù nhân vô danh thành con người, và họ bắt đầu ngẩng đầu lên. Diện mạo của họ đồng loạt thay đổi, mắt sáng lên và cằm nghênh cao, và họ xoay người trên ghế tì về phía trước, như thể họ đã lấy lại được danh tính của mình. Cô nhớ lời Angus nói rằng anh đối xử với tù nhân như với những con người, và cô có thể thấy hiệu quả của điều ấy.

“Suýt nữa tôi quên, trước khi chúng ta bắt đầu, còn mấy việc cũ. Còn nhớ tuần trước chúng ta nói về vấn đề nhiễm trùng staph ^[14] chứ?” Angus dừng lời, và những cái đầu gục gặc. “Tôi đã viết thư cho tổng quản giáo, và ông ta

nói sẽ không chuyển tù nhân đi nơi khác vì MRSA ^[15].”

“Coi nào, ông anh!” một tù nhân cúi kính nói, và những tù nhân khác bắt đầu cầu nhau. Một người kêu lên, “Người ta có thể *chết* vì *cái thứ c...* ấy đấy!”

“Xin lỗi nhé, nhưng đây là điều tốt nhất mà tôi có thể làm được.” Trong chiếc áo sơ mi thùng thình Angus đưa một bàn tay lên thị uy, phần cùi chỏ tay áo lưng bùng sồn mồng thành một màu xanh nhẹ bằng bạc. “MRSA là một bệnh khuẩn viêm nhiễm thường thấy trong các nhà tù. Và phải nói thêm là trong các bệnh viện hay trường học cũng thế. Người ta không có ý định chuyển mồng các anh ra khỏi nơi này đâu. Trong hạt này thì đây là nhà giam mới nhất đấy. Chẳng có nhà giam nào sạch bằng nơi này đâu.”

“Đó là nhờ họ bắt *tôi* lau chùi nhà giam này ấy mà,” một tù nhân trẻ tuổi hơn kêu lên, một dây thánh giá bằng vàng vòng quanh cổ hắn. Mọi người bật cười, cả Nat cũng thế.

Angus nói tiếp, “Hạt Allegheny có hai người chết, và tốt hơn hết các anh nên tránh xa chỗ đó. Rửa tay càng nhiều càng tốt. Sĩ quan cai ngục đã đồng ý hễ ai bị đứt tay sẽ được cấp thẻ vào trạm xá ngay. Chỉ cần báo cho mấy viên C.O. biết thôi.”

“Bọn này mắc nợ anh chừng nào ấy nhỉ, hả anh phát ngôn?” tù nhân đeo thánh giá hỏi, và mọi người cười lên.

“Chẳng nợ gì hết, và làm ơn, đừng có bắt tay tôi.” Angus nhét tay vào túi quần, và mọi người lại cười, cả tên tù nhân ốm nhom ngồi ở trước, đang dè dặt giờ tay lên.

“Tôi hỏi anh một câu được không, hả Angus?”

“Được chứ, gì thế?”

“Damian hôm nay không đến à?” Tù nhân này ồm đến nỗi xương ức của hắn lộ ra dưới cổ áo lót chữ V. “Tôi đã viết ra mấy dữ liệu cho đơn xin ân xá của tôi. Anh ta bảo anh ta cần nó.”

“Không, tôi rất tiếc, Damian bị ốm. Cứ đưa cho tôi và tôi cam đoan sẽ đưa lại cho anh ta.” Angus nhặt cái bì tài liệu màu nâu mà hắn đẩy qua bàn, mở ra, đọc lướt qua mấy tờ giấy đánh máy bằng font chữ Courier kiểu cũ. “Coi có vẻ được đấy, Jim à. Làm tốt lắm. Anh có luật sư biện hộ công trong phiên xét xử mà, phải không?”

“Nó có luật sư biện hộ *cu* thì có!” Buford, tên tù nhân mang hình xăm, cắt ngang.

Oe. Nat cứng người.

Angus nhìn lên nhú mày hung dữ. “Chừng đó đủ rồi đấy, Kyle. Hôm nay chúng ta có khách mời.”

“Đùa tí mà ông anh.” Buford nhìn quanh, cặp mắt xanh hơi đỏ của hắn nhìn qua mấy bạn tù tìm đồng minh.

“Trong này chúng tôi không thích mấy câu đùa kiểu đó,” Angus nạt lại. “Anh là người mới, nhưng anh biết rõ hơn. Những gì anh không được nói trước mặt C.O. thì anh cũng không được nói ở đây. Vui lòng xin lỗi khách mời của chúng ta đi.”

“Thôi được rồi,” Nat xen vào vì muốn chấm dứt chuyện này tại đây. “Ồn thôi mà.”

“Sẵn sàng để bắt đầu chứ nhỉ?”

Không hề. “Dĩ nhiên.” Nat bước lên trước khi Angus tránh qua một bên, đặt cặp tài liệu của mình lên bàn nhưng không cảm thấy đủ can đảm để lấy những bản ghi chú bài giảng ra. Cô có thể giảng nằm lòng, mặc dù cặp mắt của Buford nhìn chòng chọc xuyên vào lớp đồ lót của cô làm cô khó mà tập trung được.

“Vâng,” Nat bắt đầu. “Cảm ơn vì hôm nay đã mời tôi đến đây. Trước khi bắt đầu, cho phép tôi hỏi các anh một câu. Có ai đọc qua vở *Người Lái buôn thành Venice* chưa?”

Về mặt mấy tên tù đồng loạt chùng xuống, lẽ ra cô phải trông đợi trước điều này. Phía cuối bàn, Buford tặc lưỡi và lắc đầu. Angus khoanh tay trừng mắt nhìn hấn.

Một tù nhân giơ tay lên. “Tôi nghĩ hồi trung học chúng tôi có đọc qua. Là kịch Shakespeare, phải không?”

“Vâng,” Nat mỉm cười, rồi lóe lên một ý nghĩ hay ho hơn. “Để tôi hỏi các anh câu khác. Trong số các anh có ai biết một kẻ cho vay nặng lãi là gì không?”

“Ý cô là một tên béo nặng ký ấy hả?” tên tù nhân đấm người hỏi.

“Như là một thằng cha cho mình vay tiền chứ gì?” một tên khác hòa theo, và mọi cánh tay phóng lên quanh bàn, gương mặt một số tù nhân nhanh chóng sinh động trở lại. Bọn họ *muốn* học, cô chỉ cần phải tìm ra cách nào đó để tiếp cận được họ thôi.

Buford giơ cánh tay xăm trở lên. “Tôi nóng lên vì cô giáo đây,” hấn nói, rồi phá lên cười.

“Đủ rồi đấy!” Angus bước tới, về mặt anh dữ tợn. “Anh phải đi ra khỏi đây ngay, và tôi đảm bảo là ...”

Đột nhiên tiếng còi hự báo động ở bên ngoài hú lên thành tràng inh ỏi rách cả tai. Âm thanh làm Nat nhảy dựng. Angus xoay người nhìn ra cửa. Những người ngồi quanh bàn trợn mắt. Các tù nhân bắt đầu nhảy ra khỏi ghế, xô đẩy nhau và la lên, “Lệnh phong tỏa!” “Đi, đi, đi!” “Là chuông báo hiệu phong tỏa. Chúng tôi phải đi thôi!” Đám tù nhân nhảy bổ về phía cửa, ngay ngưỡng cửa đám người nghẽn lại.

Hệ thống thông báo bật lên âm thanh: “Chúng ta đang phong tỏa! Nhắc lại, phong tỏa! Mọi tù nhân trở về tổ kén của mình không chậm trễ, mọi tù nhân về ngay tổ kén của mình!” Viên nam C.O. này giờ đang đứng bên ngoài phòng học dậm bước xuống lối đi.

“Chuyện gì đang xảy ra thế?” Nat gào lên, bắt đầu trở nên hoảng loạn.

“Ồ đây với tôi!” Angus chộp lấy tay cô, kéo giật cô lại vừa khi đám tù nhân vây quanh bàn, lao về phía cửa.

“Đi nào, cô nương!” họ la lên. “Đi, đi, đi!” “Phải ra khỏi đây thôi!” “Nhắc đi!”

Đột nhiên Nat thấy như mình bị một chiếc xe tải tông phải. Là Kyle Buford, đổ nhào lên người cô. Cú va chạm ném cô văng ngược ra sau, làm cô hụt hết cả hơi. Cô cố gắng né khỏi hấn, nhưng hấn chặn ngay trước mặt cô, đứng sát đến nỗi cô có thể ngửi thấy hơi thở của hấn. Rồi cô nhận ra không phải Buford đang cố gắng chạy ra cửa, mà là chạy lại bắt lấy cô.

Nat thét lên khi Buford vòng tay quanh người cô, siết chặt và tấn công cô. Cô bị ngã ra sau và đầu lấn xương cụt của cô đập vào tường bê tông. Cơn đau quận xuyên qua đầu và lưng, trong khoảnh khắc làm cô bất động. Buford trèo lên mình cô. Nước mắt vì hoảng sợ giàn giụa trong mắt cô. Cô không thể thở được. Cơ thể hấn nặng như chì. Cô chẳng thể tin được chuyện này lại xảy ra. Mọi thứ hỗn loạn. Mọi việc diễn ra quá nhanh không thể nào nhận thức kịp.

Angus tóm lấy vai Buford, nhưng tên tù nhân xoay người lại thúc một cú chỏ ác nghiệt ngay miệng anh, làm anh loạn choạng thối lui. Nat tung nắm đấm. Buford tóm lấy tóc cô và nện đầu cô vào tường bê tông. Đầu cô bùng lên đau đớn. Hai tay cô thôi không đánh đấm nữa mà rơi thông xuống sàn nhà. Buford đè lên mình cô, cổ hôn cô, lưỡi của hấn xọc vào miệng cô.

Không, xin đừng.

Nat giãy giụa nhưng đầu óc không thể tỉnh táo được. Tiếng còi hự nghe xa xăm. Tiếng loa phóng thanh inh ỏi như

vọng lại từ một nơi và thời khắc khác. Angus lại túm lấy Buford, nhưng tên tù nhân lại lao mình nằm đè lên Nat, như một con chó điên choàng lấy cô, cào xé áo cô.

Chúa ơi! Dừng!

Buford xé tới áo ngực của cô và vồ lấy vú cô. Cô đập vào hắn nhưng sức lực yếu đi. Sấm rền trong đầu cô. Cô không thể tỉnh táo. Cô không thể ngăn chặn được hắn. Căn phòng trở nên tối sầm.

CHƯƠNG 6

“THẢ CÔ ẤY RA!” Angus gào lên, và âm thanh đe dọa kinh khiếp từ giọng anh kéo Nat khỏi bờ vực. Mắt cô vùng mở. Angus tóm lấy cổ Buford và găm lên như một con thú điên loạn khi tay anh vòng quanh cái cổ đầy hình xăm ấy mà siết, làm cho hần sặc sụa nghẹt thở. Nat đầm đá, vùng vẫy qua lại, cố gắng thoát ra.

“Đồ chó cái!” Buford la lên, nhỏ dãi nóng hồi lên mặt cô.

“Bỏ tôi ra!” Nat hét lên trong giận dữ, rồi với tay đập mạnh lên cái má râu ria không cạo của hắn. Hắn tru lên ngả đầu ra sau, và Angus nhảy vào đâm đá hắn túi bụi. Nat thấy siết tay của hắn lỏng ra, thế là với một sức lực phi thường, cô đẩy được hắn ra khi Angus bên trên đang kéo giật hắn. Cô trườn lui như con cua khi Buford quay lưng lại để đâm Angus, nhưng Angus nhanh tay tung cú đâm trước, vào ngay thái dương bên trái.

“Natalie! *Chạy đi!*” Angus thét lên. Chỉ nửa giây sau đó, Buford hồi phục lại và đâm vào cổ anh. Cô kinh hoàng nhìn thấy hai mắt Angus lồi ra và gương mặt anh méo mó vì đau đớn. Hai tay anh vụt ôm cổ, và anh lao đảo bước lui. “ĐI ĐI!” anh cố gắng la lên.

Nat lồm cồm bò dậy khi Angus máu me đầy mình chộp lấy chiếc ghế nhựa ném vào Buford, nhưng đến lúc đó thì cô đã chạy bỏ ra khỏi lớp học. Cô phóng người theo hành lang. Cả nhà tù đã lâm vào cảnh chiến trận. Còi hú inh tai. Loa phát thanh ông ổng. Cô ngửi thấy mùi khói. Thành lập một đội SWAT mặc áo khoác chống đạn đội kính che toàn mặt màu đen đỏ vào khu hành lang, sầm sập chạy thành hàng về phía RHU.

“Cứu với!” Nat tóm lấy tay áo của một viên SWAT đang chạy, nhưng anh ta vẫn chạy tiếp.

“Tôi phải đi!” anh ta ngoái cổ lại gào. Tiếng kêu vang la hét vọng lên từ phía cuối hành lang. Hắn có một cuộc bạo động nổ ra trong RHU. Tự mình lo cho mình thôi. Nat chạy ra cửa phía lối vào và kéo giật song sắt. Nó không lay chuyển, nó đã bị khóa lại.

Không! Cô nện vào tấm kính chống đạn của trung tâm chỉ huy. Chẳng có ai trong đó. Cô không thể ra ngoài. Cô phải tìm ai đó giúp. Cô cầu cho Angus có thể cầm cự được. Tìm trợ giúp ở chỗ quái nào chứ? Cô không biết địa bàn trong nhà tù. Cô quay mòng mòng man dại và thét gào vì quang cảnh trước mắt. Một viên C.O. và một tù nhân đang ẩu đả trong một căn phòng khác.

Nat sợ hãi chạy về phía khác. Chiếc áo của cô mở toang và cô vừa chạy vừa cài áo lại, nhìn ra một hành lang gồm một dãy cánh cửa. Cô chạy xuống đó, gào lên xin giúp đỡ trên nền gầm rú chói tai những tiếng còi hú báo động và tiếng loa phát thanh. Cô thử kéo cánh cửa đầu tiên, nó bị khóa, rồi cánh cửa tiếp và cánh cửa tiếp theo nữa. Mọi cánh cửa đều bị khóa. Tim cô đập dồn. Cô cảm thấy những giọt nước mắt nóng ẩm ứa ra. Mất thời gian quá lâu rồi. Buford có thể đã giết chết Angus. Cô chạy xuống hành lang thứ hai, và vui mừng thở phào khi thấy một cánh cửa để mở.

“Cứu với!” Nat chạy về phía cánh cửa ấy, vừa lúc đó một viên C.O. sừng sốt máu me đầy người chạy ra khỏi phòng, để cho cánh cửa mở toang lộ ra một khung cảnh ghê sợ.

“Bọn chúng điên hết rồi, tất cả điên hết rồi!” Viên C.O. toàn thân run rẩy, và sau lưng anh ta, một viên C.O. khác nằm trên sàn nhà, một con dao tự tạo cắm sâu trong ngực. Một tên Mỹ đen cuộn cuộn cơ bắp nằm co quắp cạnh viên C.O., cái áo thun của hắn đầm máu. Cả hai người trông như đã chết, và viên C.O. đứng ngay cửa đang hoảng hốt.

“Anh phải cứu tôi!” Nat chộp lấy vai anh ta. “Bạn tôi trong phòng học, anh ấy đang bị tấn công!”

“Gì cơ? Ở đâu?” viên C.O. hỏi, đôi mắt đen của anh ta chăm chú nhìn khi lý trí trời dậy.

“Lớp học gần lối vào.” Nat chỉ tay ra sau. “Angus Holt. Chúng tôi đang dạy. Một viên C.O. khác cũng cần giúp đỡ ở trong hành lang ấy.”

“Cút thật!” Viên C.O. vùng chạy đi, vừa lúc ấy Nat nghe thấy tiếng rên trong phòng liền ngoái nhìn về phía tiếng động ấy. Viên C.O. nằm dưới đất vẫn đang cử động, con dao kim loại tự tạo ketch cõm lòi ra khỏi ngực. Anh ta quay đầu về phía cửa và vớ tay về phía cô, vươn qua sàn nhà.

Anh ấy còn sống. Nat chạy vào phòng quỳ xuống cạnh người đàn ông, hoảng loạn. Cô không thể nhìn vào ngực anh ta. Cô biết phải để nguyên con dao ở đấy. Cô đã đọc thấy điều này ở đâu đó rồi. Nếu cô rút dao ra thì anh ta còn mất nhiều máu hơn. Máu thấm đẫm qua túi áo đồng phục màu xanh của anh, không phải từ con dao. Anh ta còn bị thương ở chỗ khác nữa.

Nat đè tay lên vết thương. Dòng máu nóng sủi bọt tràn qua kẽ tay cô, và cô muốn phát ói. Mặt viên C.O. đã xám ngoét. Cô phải ngăn dòng máu chảy. Cô giăng chiếc khăn quàng lụa khỏi cổ, vo tròn lại, ấn hết sức bình sinh vào vết thương. Nếu cầm máu được thì cô có thể giữ anh ra còn sống cho đến khi cứu viện tới.

“Được rồi, được rồi,” Nat nói đi nói lại. Tim cô đập thình thịch. Cô cầu sao cho viên C.O. tìm ra Angus. Cô không thể bỏ rơi người này. Anh ta tập trung nhìn cô, rồi đôi mắt xanh của anh trợn ngược tròn. Ngay sau đó, cô cảm thấy bàn tay anh ta siết lấy cánh tay cô như cái siết tay hấp hối.

“Cô trụ lại đi, làm ơn mà, trụ lại đi.” Nat thấy nước mắt trào lên. Cô lại ấn chiếc khăn quàng mạnh hơn. Máu tươi biến mảnh lụa thành đồ quạch, ấm nóng dưới mu bàn tay khum khum của cô. Đôi môi viên C.O. mấp máy. Máu từ miệng anh ta sủi bọt và tràn qua hai bên mặt. Anh ta vẫn bấu lấy cánh tay cô. Anh ta đang cố gắng nói cái gì đấy.

“Nói... với vợ tôi,” viên C.O. thì thầm. Máu nấc cục lên từ miệng anh ta, cảnh tượng kinh hoàng đến nỗi Nat gần như khóc toáng lên. Anh ta nói, “Làm ơn. Nói với cô ấy...”

“Tôi nói, tôi nói mà. Tôi sẽ bảo với cô ấy là anh yêu cô ấy,” Nat nói, hoàn tất câu nói của anh ta, những lời nói tuôn ra từ tiếng nấc nghẹn của cô.

“Không, không,” viên C.O. rên rỉ, lắc đầu. “Không. Nó... nằm dưới sàn.”

Cái gì? Nat chớp mắt, run rẩy. Anh ta nói gì thế nhỉ? Giữa những tiếng còi hú và cơn hoảng hốt của cô, cô khó mà nghe rõ lời anh ta. Cô thì người xuống, tai cô ghé ngay sát miệng anh ra, “Anh nói gì cơ?”

“Nói... với cô ấy.” Viên C.O. thở khó nhọc. “Nói với cô ấy là nó... ở dưới sàn.”

“Được, được, tôi sẽ bảo cô ấy, tôi hứa mà.” Nat ấn mạnh tay nhưng máu đã thấm đẫm chiếc khăn quàng. Ngay giây sau, mi mắt viên C.O. ngừng nhấp nháy. Đôi mắt xanh của anh ta đứng tròn. Bàn tay đang siết cánh tay cô đột ngột rời ra. Tay anh ta rơi xuống, những ngón tay vẫn co quắp.

“Không!” Nat biết hô hấp nhân tạo. Cô không thể để anh chết. Cô cúi người xuống, kéo hai môi anh mở ra, hà hơi vào miệng anh, máu nóng, vị mặn chát. Hà hai hơi, rồi cô thẳng người dậy và lấy hết sức đè lên ngực anh.

Một, hai, ba, bốn. “Làm ơn, tỉnh lại đi!” Nat khom người, ấn mạnh. Chiếc khăn quàng rơi ra. Máu sủi bọt khùng khiếp từ vết thương. Cô tiếp tục ấn mạnh và đếm. Cặp mắt viên C.O. không di chuyển. Anh ta không phản ứng gì với tiếng thét của cô. Cô dừng đếm những lần đè vào ngực và lại cúi xuống, cố gắng thổi sự sống vào người anh ta.

Nat tiếp tục ấn. Cô nghe thấy một tiếng ục ục kinh tởm từ cổ họng anh ta, và nghe thấy những tiếng la hét xa xa từ nền âm thanh phía sau. Đột nhiên, một tiếng nổ lớn dội lên trong lồng ngực cô. Chuyện quái gì đang xảy ra thế này? Tiếng nổ ấy từ đâu vọng đến cơ chứ? Từ khu RHU chẳng? Cái gì nổ thế?

Nat cố giữ cho mình không hoảng loạn. Cô tiếp tục ấn mạnh, nhưng viên C.O. không cử động. Cô cúi xuống hà một hơi ngắn, mạnh mẽ vào trong miệng của anh, rồi dừng lại. Người đàn ông tội nghiệp này đã chết. Cô phải để cho anh ra đi thôi. Cô đã cố gắng hết sức. Cô chợt nghĩ ra là cô phải trở lại với Angus.

“Tôi rất tiếc,” Nat thì thầm. Cô lau mắt, một hơi ẩm quệt ngang mặt. Máu. Cô lồm cồm đứng dậy chạy ra khỏi phòng vào hành lang. Tiếng còi hú chói tai báo hiệu tình trạng khẩn cấp vẫn đang tiếp diễn. Thông báo lệnh phong tỏa vẫn ồn ã lặp đi lặp lại. Khói tỏa xuống hành lang, cắt không khí thành từng lớp khói xám.

Cô chạy dọc hành lang, rẽ khúc quanh và phi hết tốc lực về phía lớp học. Khói dày đặc cuộn lên trong hành lang, thiêu đốt mắt cô và ngập ngụa trong mũi. Cô hít vào một hơi và ho sặc sụa. Có đám cháy trong tù, và cô bị khóa trong đó. Angus cũng thế. Cả hai sẽ bị thui chết mất thôi.

Thình lình một tiếng nổ đinh tai vang lên. Nat ngã văng xuống sàn nhà. Một bên mặt của cô va vào tường bê tông. Hai đầu gối cô đập mạnh xuống sàn. Cô hoảng loạn và đau đớn lăn qua một bên tựa người vào tường bê tông.

“NATALIE!”

Nat mở mắt trông thấy Angus chạy xuyên qua đám khói về phía cô. Anh chạy lại chỗ cô, quỳ xuống, hai tay bế thốc cô lên.

“Thưa Lệnh bà.” Anh nhoen cười, trán anh chảy máu, và Nat thấy nhẹ nhõm đến gần như mê man. Phía sau anh là viên C.O. mà cô đã nhờ chạy đi tìm anh.

“Lối này!” viên C.O. la lên. “Đi nào!” Anh ta lừa cả hai về phía cửa song sắt ngay lối vào, nơi ấy một viên C.O. trong bộ đồ SWAT màu đen thấy bọn họ, mở cửa ra, và lừa cả bọn ra khỏi nhà tù vào trong không khí lạnh ngắt.

CHƯƠNG 7

Nat cuộn người trong tấm chăn màu xanh mỏng dính, ngồi trên chiếc băng ca cứu thương đằng sau một xe cấp cứu đang nổ máy trong lúc một nhân viên y tế cứu hộ chăm sóc vết bầm trên mặt cô. Anh ta khoảng ba mươi, mái tóc muối tiêu trước tuổi và đôi mắt nâu chân thành đằng sau cặp kính cận gọng thép. Anh ta mặc một chiếc áo khoác nylon thùng thình bên ngoài đồng phục xanh, có mang một mảnh chữ sáng loáng mà Nat chẳng buồn đọc. Cô đã quên mất tên anh ta. Cô đã ngồi đây cả tiếng rồi mà đầu óc vẫn còn vẩn vơ đâu đó. Cô thấy run rẩy, buồn và kiệt sức đến nỗi cô gần như ngủ thiếp đi.

“Một phút nữa thôi.” Nhân viên y tế, tay mang găng y tế màu tím nhạt, chấm chấm thuốc sát trùng Neosporin lên má cô.

Au. “Cảm ơn.”

“Đầu cô sao rồi? Đỡ hơn chứ?”

“Vâng, cảm ơn,” Nat trả lời. Con đau giật gần như đã hết. Hai đầu gối và đầu đã thấy dịu đi, cô kéo chăn lên sát hơn để che phần áo bị rách; bên trong chiếc xe cứu thương rất gió. Bãi đậu xe bên ngoài nhà tù được trưng dụng là bệnh xá tạm thời cũng như khu vực trình diễn của cảnh sát và cảnh phóng viên lúc này đang bu đen bu đỏ quanh khu trại giam.

“OK, giờ thì mình che em này lại.” Nhân viên cứu thương mở nắp một hộp băng thép không gỉ lấy một hộp băng dán cánh bướm rồi mở ra. Khi anh ta thao tác, Nat nhìn Angus qua cửa kính hậu của xe cứu thương. Chiếc băng gạc che hết một phần trán của anh, và anh vẫn mặc chiếc áo sơ mi đầm máu. Anh đang nói chuyện với hai viên cảnh sát bang cao lớn đội mũ rộng vành kiểu hơi chúi về trước. Bọn họ mặc đồng phục xám, áo khoác chống đạn màu đen và đeo đai nịt súng hạng nặng. Angus khoa chân múa tay về phía những viên cảnh sát đang đứng cách anh một khoảng, vẻ cương quyết, tay khoanh trước ngực giống hệt nhau. Rõ ràng là anh đang làm họ bức mình, như thể anh hẳn đã cảm thấy khá hơn.

Đây là cái áo len may mắn của tôi.

Nat nhấp một ngụm nước từ chai nước khoáng Poland Spring. Có phải anh đã nói câu ấy vào ngày hôm nay không nhỉ? Cô cố gắng gạt bỏ khỏi tâm trí hình ảnh viên C.O. chết trên tấm thảm, máu nấc ngược từ miệng. Cô thậm chí không hề biết một chuyện như vậy lại có thể xảy ra. Trước đây cô chưa từng nhìn thấy ai chết. Cô không thể rũ bỏ ký ức này.

“Được rồi, cô xong xuôi hết rồi.” Nhân viên cứu thương cẩn thận nhét cái băng dán hình cánh bướm vào lại hộp. “Cô sẽ đau ê ẩm một thời gian, nhưng tôi nghĩ không có gì bị gãy cả. Như tôi đã nói đấy, để chắc ăn, tôi sẽ đến bệnh viện nói chuyện với bác sĩ. Con choáng nào cũng có thể nghiêm trọng. Cô là một cô gái nhỏ nhắn trong khi trận đấu thì quá hoành tráng.”

“Cảm ơn.” Nat chỉ nghe có nửa tai, vì cô đang quan sát Angus. Anh chàng càng khoa chân múa tay hung hăng hơn, và một trong hai viên cảnh sát cũng đang khoa tay lại. Trông giống như một bộ phim quay ngược lại những năm sáu mươi, tên tóc dài chống bọn cóm.

“Điều cuối cùng mà tôi phải nói.” Nhân viên cứu thương đóng nắp hộp băng dán lại, tuồn nó vào hộp thép, và cài then. “Cô phải đi xét nghiệm HIV. Máu trên tay cô không thể nào hoàn toàn là của cô được.”

Nat nhìn xuống hai tay đang bấu lấy tấm chăn. Máu khô đóng thành vệt trên những kẽ ngón tay, len cả vào khoeo móng, làm hằn lên những đường chỉ tay trong lòng bàn tay cô, giống như một bức vẽ bằng mực của quỷ. Giờ đây cô đã biết mùi và cả vị của máu tươi, và cô ước sao mình chưa hề biết. Có lẽ mẹ cô nói đúng. Có lẽ cô không cần phải biết hết mọi thứ.

“Cô có yêu cầu gì không, về quần áo hay bất cứ thứ gì khác?”

“Có.”

“OK, nói đi.”

“Có một viên C.O., một lính gác ngục, ở trong đó.” Nat khó nhọc nuốt. “Có con dao cắm vào ngực anh ấy... và một vết thương khác nữa. Tôi đã tìm thấy anh ấy. Máu me... khắp nơi. Tôi biết hô hấp nhân tạo. Tôi đã hô hấp nhân tạo cho anh ấy.”

“Ồ, thế đây là máu của người lính gác ấy à? Vậy thì, về nguyên tắc tôi sẽ bảo cô đi xét nghiệm, nhưng mà nói riêng với nhau nhé, cô không cần phải lo lắng gì cả. Hàng năm những cán bộ cải huấn đều được xét nghiệm HIV, cho nên cô sẽ không sao đâu.”

“Không, không phải chuyện đó. Tôi đã cố cứu anh ấy, nhưng tôi không thể.” Nat chẳng biết tại sao mình lại đi nói với anh ta cả chuyện này. “Tôi thắc mắc phải chăng tôi đã có thể thử cách gì đấy khác, hay làm cái gì đấy tốt hơn những gì tôi đã làm...”

“Tôi hiểu,” anh nhân viên cứu thương nhẹ nhàng nói. “Tôi biết cô lo lắng điều gì, và cô không nên lo lắng thế. Tôi đã thấy anh ấy khi người ta khiêng anh ấy ra. Anh ấy chẳng có cơ hội nào cả. Vết đâm trên ngực anh ấy, cô chẳng thể làm gì được đâu.” Anh ta đặt một tay lên cánh tay Nat để an ủi cô, nhưng lại gọi cho cô nhớ về cái nắm tay hấp hối của viên C.O.

“Tôi đã có thể làm gì tốt hơn, hay khác hơn? Anh là chuyên gia. Anh có thể làm gì?”

“Chẳng gì hết.”

Nói với vợ tôi. Nat cố gắng ngăn những lời ấy khỏi đầu mình. Tiếng thì thầm.

“Đừng tự trách mình.” Nhân viên cứu thương tựa người vào băng ghế bọc nệm màu đen đối diện với chiếc băng ca, và anh ta chậm rãi, chăm chú nhìn vào mắt cô. “Tin tôi đi, tôi đã phải để cho rất nhiều người tốt ra đi. Người già. Mẹ một ai đó. Hay trẻ nhỏ, rất rất nhỏ. Cô sẽ không bao giờ quên được với chuyện ấy. Tôi có thể chịu được cái chết tự nhiên. Nhưng chết do bạo lực là tồi tệ nhất. Tai nạn xe cộ là tồi tệ nhất. Chết đuối trong hồ bơi, tồi tệ nhất.” Anh ta lắc đầu. “Tất cả những thứ ấy đều tồi tệ.”

Lúc này đây, Nat hiểu được ý anh ta. Đó là một cuộc tàn sát. Những con người, bị mổ giết như bán thịt. Viên C.O. và tên tù nhân, nằm chết ngay đây.

“Ở đây chúng tôi không gặp nhiều vụ như thế này, không nhiều như ở Philadelphia. Nhưng mà dĩ nhiên, chúng tôi có vài việc để làm bên Chester. Căn cứ vết dao đâm vào người đàn ông, thật kỳ diệu khi anh ấy còn sống lúc cô tìm thấy anh ấy.”

Nói với vợ tôi. “Anh ấy... nói với tôi.”

“Cô nghe được lời trăng trối của anh ấy à?”

Nat gật đầu. Cô không thể nói. Có lẽ viên C.O. đang chờ để nói cho ai đấy. Có lẽ vì thế mà anh ấy chưa thể chết hẳn khi cô đến bên cạnh.

“Giờ thì tôi hiểu. Giờ thì tôi biết rồi. OK.” Anh ta thở dài, cúi người về phía trước trong cái áo khoác thùng thình. “Việc đó xảy ra với tôi đôi lần, cũng khó lắm.”

Nat cố giọng bình tĩnh. Trong thoáng chốc, cô có cảm tưởng như mình đang nói chuyện với một cha cố. Hay với Dr. Phil ^[16].

“Đây là cách tôi nhìn nhận chuyện này,” một lúc sau anh chàng nhân viên cứu thương nói. “Việc đã xảy đến với cô, ấy là điều thiêng liêng. Cô đã nghe thấy những lời riêng tư, cá nhân nhất của một con người. Nhưng với cô thì nghe khá là vớ vẩn vì cô là người lạ.”

Nat gật đầu.

“Cô thấy thế chứ gì, đúng không? Điều ấy vớ vẩn chứ?”

Bâng quơ, sinh viên của cô hẳn sẽ bảo thế.

“Nghe này, có lần, một người đàn ông đang hấp hối trong một vụ tông xe đã bảo với tôi rằng ông ta có một đứa con gái mà không ai biết cả. Ông ta muốn giữ bí mật nhưng ông ta phải trút nỗi lòng mình. Với ai đó, dù đó là một người dưng.” Nhân viên cứu thương dừng nói, trấn nhủi lại lực tim trong ký ức. “Đôi khi họ nói cho cô lời nhắn tới người họ yêu quý. Tới vợ, hay con trai của họ. Tôi đã từng ước chi mình đừng có nghe thấy những lời ấy, như thể chúng là một gánh nặng. Tôi đã suýt bỏ việc này.”

Nói với vợ tôi.

“Nhưng tôi lại nói chuyện với một người bạn, và anh ta nói, ‘cứ quẳng gánh lo đi’. Nghĩ khác đi về nó, bởi vì luôn có một lý do vì sao họ nói ra với anh. Đây không phải là một gánh nặng, đây là một món quà.” Viên nhân viên cứu thương lại vỗ vỗ vào tay cô. “Được chứ?”

“OK,” Nat nặng nề nói.

“Nếu anh ta nhắn nhủ ai đó thông qua cô thì cứ chuyển lời đi. Đằng nào, cô cũng không thể tránh né chuyện đó được.” Anh mỉm cười, gần như là buồn bã. “Theo kinh nghiệm của tôi, những người thân yêu sẽ lung sục ra cô và tra hỏi cô. Chuẩn bị tinh thần cho chuyện đó đi nhé. Họ sẽ muốn biết, ‘những lời cuối cùng của anh ấy là gì?’ ‘Anh ấy có nói anh ấy yêu tôi không?’ ‘Cô ấy có nghĩ đến tôi không?’ ‘Cô ấy có đau đớn không?’ Họ sẽ hỏi cô đủ mọi thứ.” Anh ta lắc đầu. “Lời khuyên cuối cùng của tôi nhé? Đừng tô vẽ cho đẹp để làm gì. Đừng nói cho họ nghe những gì mà họ muốn nghe. Cô chỉ là người chuyển lời. Nói ra sự thật.”

Nói với vợ tôi.

“Một bà góa hỏi tôi sau khi chồng bà ấy chết trong một tai nạn giao thông. Bà ấy muốn biết liệu ông ta có gọi tên Sonya hay không. Tôi bảo bà ấy, ‘Không, tôi rất lấy làm tiếc, ông ấy đã không kêu tên bà. Bà ấy bảo, ‘Tốt. Tên tôi là Lilian. Sonya là bồ của ông ấy.’” Nhân viên cứu thương bật cười, và Nat cố nặn ra nụ cười, bởi vì anh ta đang cố gắng làm cho cô vui lên.

Nói với vợ tôi. Những lời thì thảo vẫn ở đấy khi cô thôi cười. Chúng sẽ chẳng biến đi đâu cả.

“Nếu cô đến bệnh viện, người ta sẽ cho cô thứ gì đấy để cô bình tĩnh lại. Cũng giúp cô đỡ đau nữa.” Anh ta vỗ về cô lần cuối. “Thuốc men hả, tôi không thể kê toa được. Lời khuyên ư, cô không cần được cấp bằng để đưa ra nó.”

“Tôi ổn mà, cảm ơn.” Nat nhìn ra cửa sổ và thấy Angus sai bước về phía xe cứu thương của cô, đi trước hai viên cảnh sát. Cô thắc mắc ai đã thắng trong cuộc tranh luận kia, vì trông chẳng ai vui vẻ cả. Cô loạng choạng đứng dậy. “Họ tới kia rồi. Mấy anh cảnh sát, và đồng nghiệp của tôi.”

“Dừng lại. Ngồi xuống một lúc đã.” Anh nhân viên cứu thương đẩy cô ngồi xuống băng ca, chẳng khó khăn gì. “Cô có thể ở đây mà nói chuyện với họ. Tôi sẽ đi ra ngoài kia xem có ai cần tôi không.”

“Anh có cần xe cứu thương không?”

“Không, mấy người cần phải đến bệnh viện thì đều đi cả rồi. Nếu nhận được điện thoại phái đi thì tôi sẽ quăng cô ra ngoài.”

“Cảm ơn anh đã giúp đỡ nhé,” Nat nói, và anh nhân viên cứu thương nhòe dầy, đi ra cửa bỏ đi, một luồng gió lạnh cóng thốc vào.

Angus thò đầu vào xe, và Nat há hốc.

CHƯƠNG 8

Nhìn cận cảnh, gương mặt Angus bầm dập hết cả. Dưới miếng băng gạc, con mắt bên phải của anh sưng húp đỏ hồng. Một vết bầm tím phủ hết cả má trái, và những mũi khâu chỉ đen rúm rỏ trên môi anh. Máu vấy khắp ngực áo sơ mi của anh. Thế mà anh lại hỏi, “Bệnh nhân sao rồi?” Đôi mắt xanh của anh lo lắng. “Cô không sao chứ?”

“Tôi nghĩ là tôi còn ổn hơn anh.”

“Ồ, ý cô là cái này hả?” Angus chỉ tay vào miệng với nụ cười sưng húp. “Chỉ khi nào tôi cười thôi. Nhưng chúng ta có một vấn đề cấp bách hơn là cái vẻ ngoài xinh trai kinh khủng của tôi.” Anh tì người vào xe cứu thương, mỗi cánh tay dài của anh ôm lấy một cánh cửa, che chắn hoàn toàn hai viên cảnh sát sau lưng mình. “Có hai cảnh sát bang đi cùng tôi, bởi vì ở đây không có cảnh sát địa phương.”

“Không có cảnh sát địa phương ư?” Nat không hiểu. “Điều đó rất bình thường ở những vùng hẻo lánh. Họ không đủ sức chi trả cho một lực lượng ở địa phương, nên họ phải dựa vào cảnh sát bang. Họ đã phỏng vấn tôi nhưng vẫn muốn nói chuyện với cô, lấy thêm bằng chứng buộc tội Buford. Tôi đã bảo họ giờ không phải nơi mà cũng không phải lúc.”

Nat rung mình. Buford. Hơi thở hắt. Hai bàn tay hắt.

“Chỉ cần bảo cô không muốn nói chuyện với họ là tôi sẽ bảo họ phản ngay.”

“Anh Holt, không phải việc của anh.” Đôi mắt đen của viên cảnh sát lóe lên giận dữ dưới vành mũ rộng, mặc dù giọng anh ta vẫn điềm tĩnh. “Anh đang can thiệp vào công việc của cảnh sát. Việc nói chuyện với cô ấy khi ký ức của cô ấy còn mới là rất quan trọng.”

“Hãy tỏ ra tế nhị chút đi, được không nào? Cô ấy là nạn nhân của tội ác, và anh không cần lời khai của cô ấy. Tôi là nhân chứng. Tôi đã cho anh lời khai.” Angus lớn giọng, nhưng viên cảnh sát bỏ lơ anh mà quay sang Nat.

“Thưa cô Greco, chúng tôi hiểu việc này rất khó khăn và chúng tôi sẵn sàng làm cho mọi chuyện dễ dàng hết mức. Chúng tôi sẽ thăm vấn cô ở đây, thay vì yêu cầu cô đến đồn cảnh sát.”

“Chờ đến ngày mai hay ngày kia cũng được mà,” Angus xen vào, nhưng Nat đã phẩy tay bỏ qua.

“Tôi sẽ cho lời khai ngay lúc này. Cho mọi việc chấm dứt ngay bây giờ.” Nat không muốn gây gổ nữa. Cô đã nhìn thấy đủ cho cả đời rồi.

“Bọn họ mới thực nực cười.” Angus bấu đôi môi đầy mũi khâu. “Cô nên vào bệnh viện, chứ không phải là đi cho lời khai làm bằng chứng cho một sự buộc tội mà họ có thể lập hồ sơ ngay lúc này.”

“Ồn thôi mà, cảm ơn.” Nat quấn chặt hơn chiếc chăn quanh mình. “Xin mời mọi người vào đây.”

Angus gầm trong cổ họng và bước vào trong xe cứu thương trước hai viên cảnh sát, anh phải cúi đầu mới vào được. Đôi bốt của anh nặng nề giậm lên sàn xe bằng kim loại dợn sóng, anh đi qua mặt Nat và nặng nề ngồi xuống bên cạnh cô trên chiếc băng ca đang kêu lên ken két dưới sức nặng của anh. Anh vùng vằng khó chịu, nhưng khi nhìn qua cô, đôi mắt anh dịu lại. “Tôi rất tiếc, về tất cả những chuyện này. Tôi chắc chắn đã không mang cô đến đây nếu tôi nghĩ là nơi này không an toàn.”

“Tôi biết mà.” Nat nghe thấy mặc cảm tội lỗi lẫn sau những lời nói của anh.

“Tôi không biết xin lỗi bao nhiêu cho vừa. Tôi rất lấy làm tiếc.”

“Cả hai chúng ta đều không sao, và đó mới là điều đáng nói,” Nat thành tâm nói.

“Mà này, mặc cái này vào.” Angus đặt một chiếc áo khoác chống đạn vào lòng cô. “Mặc khi lái xe về. Tanisa đưa cho tôi đây. Cô ấy muốn cô mặc nó. Tôi không chắc khi nào cô mới lấy lại được cái áo khoác của mình.”

“Cảm ơn.” Nat cầm lấy chiếc áo, vui mừng khi biết cô C.O. ấy an toàn. Lúc này, hai viên cảnh sát đang leo vào xe cứu thương và đóng cửa lại sau lưng. Họ cũng phải cúi mình xuống để đi vào bên trong, và chiếc xe cứu thương bật lên bật xuống vì có thêm tải trọng. Họ ngồi xuống trên băng ghế bọc nệm đối diện Nat và Angus, giống như hai cặp đang hẹn hò trong địa ngục.

“Tôi là cảnh sát Bert Milroy trong đội cảnh sát của bang,” viên cảnh sát nói. Anh ta có lẽ bốn mươi tuổi, gương mặt điển trai, cặp mắt xanh lạnh lùng, chiếc mũi dài, xương xương, đầu mũi đỏ lên vì lạnh. Anh ta khoát tay về phía viên cảnh sát ngồi cạnh, trông có vẻ trẻ hơn, hai má mòm mòm sọc đỏ vì mụn và đôi môi mỏng hơn. “Đây là cộng sự của tôi, cảnh sát Russ Johnston. Chúng tôi sẽ nói ngắn gọn thôi, vì tôi biết không dễ dàng gì cho cô.” Viên cảnh sát rướn người tới trước, rút ra một tập ghi chú tốc ký từ túi sau, và lật ngược miếng bìa cứng ra sau. “Cô thấy đủ khỏe để nói chuyện với chúng tôi chứ? Cô có muốn vào bệnh viện không?”

“Không, cảm ơn.” Nat giơ tay lên, dưới tấm chăn. “Trước tiên, anh có thể nói cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra trong đó không? Mọi việc chấm dứt cả rồi chứ?”

“Dĩ nhiên rồi.” Viên cảnh sát lôi một cây bút bi ra khỏi túi áo bên trong. “Chỉ mất có mười sáu phút để dẹp xong vụ lộn xộn,”

“Mười sáu phút hả?” Nat gần như cười lớn. “Có vẻ như dài hơn thế nhiều.”

“Dài hơn nhiều,” Angus thẳng thừng xen vào.

“Nhưng mà đã xảy ra chuyện gì?” Nat hỏi, “Có một vụ bạo động trong khu RHU, đúng không?”

“Không phải là một vụ bạo động. Là một vụ lộn xộn.” Angus chặc lưỡi. “Lại tung hỏa mù thôi.”

Viên cảnh sát ngưng lại, có chủ đích. “Như tôi đã nói đây, thưa cô Greco, những tù nhân trong khu RHU va chạm nhau vì một vấn đề liên quan đến băng nhóm. Ba người bị giết và bốn người bị thương nặng.”

Nói với vợ tôi. “Một người lính gác cũng bị giết nữa.”

“Vâng, và hai người lính gác khác bị thương nặng.”

“Tên anh ta là gì thế, viên C.O. đã chết ấy?”

Cảnh sát Milroy lướt qua những ghi chép của mình. “Ray Saunders, tôi tin là thế. Không phải, là Ron. Tên gọi là Ron. Vợ anh ta vừa mới được thông báo. Như tôi đã nói, đội SWAT của nhà giam đã dẹp tan vụ lộn xộn trong thời gian kỷ lục, ngăn chặn sự gia tăng tổn thất về nhân mạng. Chúng tôi đã bắt giữ bốn tên có liên quan đến vụ sát nhân. Tội danh sẽ được cáo buộc cho Buford ngay khi có thể” - nói đến đây, viên cảnh sát chuyển tia nhìn từ đôi mắt xanh lạnh lùng của mình sang Angus - “nhưng chúng tôi muốn lấy chi tiết.”

Nat cố gắng nắm bắt mọi chi tiết. “Có đám cháy. Tôi đã nhìn thấy khói.”

“Bọn tù nhân đốt cháy mấy tấm đệm.”

“Tôi nghe thấy tiếng nổ. Đó là gì thế?”

“Đội SWAT.”

“Đội SWAT sử dụng *bom* à?” Nat hoang mang. “Không, những tiếng nổ chắc là hỏa tiễn stinger từ đội SWAT,” cảnh sát Milroy trả lời.

“Hỏa tiễn stinger là gì?”

“Là một dụng cụ bắn xuống sàn nhà và nổ tung ra thành hàng nghìn viên đạn cao su...”

“Không nhiều đến thế đâu, Bert à,” viên cảnh sát còn lại nói, và cảnh sát Milroy cau mày, vẻ khó chịu.

“OK, không đến cả ngàn, nhưng mà rất nhiều, và làm người ta đau nhói. Những viên đạn ấy chặn đứng hành động của người khác mà không gây sát thương. Đội SWAT đã hành động xuất sắc.” Cảnh sát Milroy nhắc bút lên. “Giờ thì, xin nói cho chúng tôi biết, bằng lời lẽ của chính cô, chính xác là chuyện gì đã xảy ra từ khi cô và anh Holt bắt đầu giờ học sáng hôm nay.”

Nat hít một hơi sâu, và giữa những lần nhấp nước, cô bắt đầu chiếu lại đoạn phim kinh dị trực tiếp. Cô kể đến đoạn Buford xé áo cô ra và bắt đầu nghĩ có lẽ Angus nói đúng, cô chưa sẵn sàng để nói về chuyện này. Miệng cô khô khốc, và cô sợ hãi kỳ lạ, ngay cả khi quanh cô là cảnh sát. Ngay lúc đấy cô cảm thấy một niềm đồng cảm với những người phụ nữ từng là nạn nhân của tội ác bạo lực. Những câu hỏi ủa vào đầu cô, về những chuyện đã có khả năng xảy ra. Làm sao người ta sống sót qua một điều như thế? Như thế thì Hank sẽ nói gì? Còn bố cô? Chuyện gì xảy ra nếu việc đó xảy ra trước mặt Angus? Liệu cô có còn nhìn được vào mắt anh ta ở trường không, hay là ngược lại? Đến khi kể hết chuyện thì cô đã uống cạn chai nước.

“Chuyện gì đã xảy ra sau khi cô chạy khỏi lớp học?” cảnh sát Milroy vừa hỏi vừa hí hoáy viết.

“Tôi chạy đi tìm người giúp đỡ.”

“Cô có tìm thấy ai không?”

“Có, tôi tìm thấy một viên C.O., từ một căn phòng chạy ra. Tôi yêu cầu anh ấy giúp, và anh ấy đã đến giúp.”

“Cô có thể nói chi tiết hơn được không?”

Nat ngưng một lúc. Cô đang nghĩ đến viên C.O. kia, người mà bây giờ đã có một cái tên. Ron Saunders. Máu. Cái nhìn trần trụi của anh ta. Cô trở nên bất động.

“Cô Greco?” viên cảnh sát hỏi, và Angus quay sang cô, tia nhìn đồng cảm.

“Natalia, cô có muốn ngưng ngay bây giờ không?”

“Tôi ổn,” cô nói, nhưng Angus đang cau mày.

“Chờ chút đã.” Anh quay sang mấy viên cảnh sát. “Chuyện gì xảy ra sau khi Buford tấn công cô ấy có làm mọi việc khác đi đâu kia chứ? Anh chỉ việc lấy lời khai của cô ấy để củng cố chứng cứ buộc tội hắn. Bên A.D.A. ^[17] có quá đủ bằng chứng để hình thành vụ kiện rồi.”

Nat lắng nghe và cân nhắc. Anh nói đúng. Bọn họ không cần thông tin này, và cô không muốn nói cho họ nghe những gì Ron Saunders đã nói, đặc biệt là trong lời khai chính thức. Những lời cuối cùng của anh ta là thuộc về vợ anh ta.

Cảnh sát Milroy nói, “Anh Holt à, chúng tôi cần có một lời khai hoàn chỉnh nếu muốn tránh cho cô ấy phải kinh

qua chuyện này đến hai lần. Nếu lời khai của chúng tôi hoàn chỉnh, các cán bộ quản giáo trong nhà giam không cần phải nói chuyện với anh, hay là với Chánh biện lý nữa.” Anh ta đối mặt với Nat. “Cô Greco à, đấy là vì lợi ích của cô đấy.”

“Về mặt luật pháp, tôi vẫn chẳng thấy có liên quan gì.” Angus lắc đầu, vẻ cứng rắn. “Cô ấy đi tìm người giúp. Cô ấy bảo với viên C.O. tôi ở đâu. Khi anh ta đến nơi thì Buford đang đá tôi lòi hết cả ruột gan ra. Người phụ nữ này đã cứu mạng tôi.”

“Tôi á?” Nat ngạc nhiên hỏi. Cô đã không nghĩ ra như thế. Cô đã chẳng có thời gian mà nghĩ về điều này chút nào. “Để cứu mạng tôi anh xem chút bị giết chết. Tôi chỉ đang trả ơn lại thôi.”

“Cô Greco, chúng ta thật sự cần phải làm cho hết chuyện,” cảnh sát Milroy gắt gỏng háng giọng.

“Anh chấm dứt thì có!” Angus xen vào, nhưng Nat phẩy tay cho qua. Cô đã quyết định rồi.

“Cảnh sát Milroy, cứ hỏi đi. Hãy làm cho xong mọi chuyện.”

“OK, chuyện gì đã xảy ra sau khi cô tìm thấy viên C.O.?”

“Tôi nói cho anh ta biết Angus đang ở đâu, và anh ta chạy đi. Rồi thì tôi nhìn thấy một tù nhân và một viên C.O. khác, nằm trên sàn nhà trong căn phòng ấy. Máu chảy lênh láng.”

“Phòng nào?” viên cảnh sát hỏi, đầu cúi gằm xuống tập giấy ghi chép. Vành mũ rộng che khuất mặt mũi anh ta.

“Tôi không biết. Tôi chỉ cố tông mọi cánh cửa cho đến khi có một cánh cửa mở ra. Tôi thấy viên C.O. nằm trên sàn nhà chưa chết. Tôi biết hô hấp nhân tạo nên đã cố cứu sống anh ấy, nhưng không thể.”

“Cô đã hô hấp nhân tạo à?” viên cảnh sát hỏi, và Angus ngạc nhiên nhìn sang.

“Cô đã làm thế ư, Natalie? Thật kỳ diệu.”

“Không hẳn thế, chẳng ăn thua gì. Tôi dùng khăn quàng của tôi để ngăn dòng máu chảy... nhưng không được. Chẳng có tác dụng gì hết.” *Cô chẳng thể làm được gì đâu.* “Rồi tôi bỏ đi xem Angus có sao không. Có một tiếng nổ, nhưng viên C.O. đã đưa chúng tôi ra ngoài. Và vậy đấy, đấy là toàn bộ lời khai của tôi.” Nat nhấp một ngụm nước từ trong chai, nhưng cô quên chai nước đã rỗng không. Cô không phải người giỏi nói dối, và Milroy nhìn cô chăm chăm.

“Thế thôi hả?”

“Vâng,” Nat cả quyết trả lời, và viên cảnh sát gật đầu, gấp tập ghi chú lại.

Tiếng máy xe Beetle bùng bùng và những bánh xe va ầm ầm vào mặt đường nhựa đóng băng. Nat và Angus im lặng lái xe ra về, băng qua vùng thôn quê, cả hai chẳng ai nói gì nhiều. Cô không kể cho Angus nghe những gì Ron Saunders đã nói trước khi chết, bởi vì đây cũng chẳng phải việc của Angus. Cô quan sát những hàng cây vùng Wyeth và những chú ngựa nâu đỏ vụt qua mặt. Dường như khung cảnh đẹp đẽ lạnh lẽo này không thể nào tồn tại cách cái nơi tàn sát kia không quá năm dặm được. Cô chẳng bao giờ có thể giải thích những chuyện vừa xảy ra cho những ai chưa từng trải qua nó, với Hank lại càng không. Cô giật mình nhận ra anh không biết cô ở đâu. Hôm nay anh đã ra khỏi thành phố, đi địa bàn với Paul. Cô cho tay vào túi xách lục tìm chiếc điện thoại.

“Anh không phiền nếu tôi gọi một cuộc chứ?” cô hỏi, và Angus lắc đầu.

“Không hề. Nói là tôi chào anh ấy nhé.”

Nat mỉm cười và bấm vào phím quay số nhanh để gọi di động cho Hank, nhưng cô bị chuyển đến hộp thư thoại, thế nên cô nói, “Em đây. Gọi cho em khi anh có cơ hội nhé, gọi vào điện thoại di động ấy. Nhưng mà đừng lo lắng, em ổn.” Cô gập điện thoại lại.

“Một nước hay đấy. Hộp thư thoại thì không thích hợp cho những trọng tội.”

Nat cười nửa miệng. “Đồng ý.”

“Tôi hy vọng chúng ta không bị đưa lên phần tin tức. Tôi không trả lời phỏng vấn ai, và không ai hỏi tôi về cô cả.” Angus lắc đầu. “Tôi rất lấy làm tiếc là chuyện này xảy ra.”

“OK mà. Ít ra chuyện không xảy ra cho sinh viên.”

“Có xảy ra với ai thì cũng thật kinh khủng. Tôi sẽ nghĩ ra cách đền bù cho cô, nhưng mà ngay lúc này, thì tôi sẽ chỉ đưa cô về nhà. Cô không trở lại trường chứ, phải không?” “Không. Tôi chỉ muốn ngâm mình trong bồn tắm và tìm quên trong một quyển sách to, dày.”

“Cô đọc sách trong bồn tắm à?” Angus mỉm cười. “Chị tôi cũng từng làm như thế.”

“Dĩ nhiên, đây là nơi tốt nhất đấy. Tất cả những cuốn sách tôi yêu thích đầy những trang cong queo. Một ngày như thế này cần có một quyển tiểu thuyết lãng mạn. Mọi người mặc áo ren rua, và mọi cuộc nói chuyện diễn ra quanh mấy tách trà.”

“OK, thế thì nói cho tôi biết cô sống ở đâu, và tôi sẽ đưa cô về bồn tắm của cô.”

“Cám ơn.”

“Hai người sống chung chứ?”

“Đại loại thế.”

“Mà này, tên bạn trai cô là gì thế?”

Nat nói cho anh biết, nhưng suốt quãng thời gian ấy, cô lại đang nghĩ đến một cái tên khác.

Ron Saunders.

CHƯƠNG 9

Nat đóng cửa căn hộ lại và bước vào căn phòng khách ấm cúng, cảm thấy hạnh phúc hơn bao giờ hết khi được ở nhà, cho dù cô thuộc típ người thường ở nhà suốt ngày. Cô đưa mắt nhìn triu mến lên chiếc đi văng màu nâu nhạt dễ chịu và mấy chiếc ghế cùng bộ, được đặt vừa vặn trên tấm thảm bằng sợi thừng vuông vắn. Ánh sáng dịu tràn ngập căn phòng qua khung cửa sổ trông xuống một phần cảnh vật của dòng sông Schuylkill. Các kệ sách bao bọc lấy căn phòng như một chiếc áo khoác bảo vệ bằng văn chương. Những cuốn tiểu thuyết chất đống trên một đầu của chiếc bàn bằng gỗ tẻch, chồng sách Ưu Tiên Đọc Số Một của cô, và đầu kia của cái bàn là chồng sách Ưu Tiên Đọc Số Hai. Một tách nước thường xuyên đặt cạnh chồng sách đến nỗi nó tạo thành một vòng tròn mờ mờ trên miếng đệm ly, như một vòng mờ mờ trên ngón tay đeo nhẫn cưới.

Cô thả túi xách xuống sàn, đá giày ra khỏi chân, và đi qua hành lang vào phòng tắm lát gạch men, chỉ đủ rộng để chứa một bồn tắm nhỏ, bồn cầu, bồn rửa mặt và hai chồng sách ưu tiên Khẩn cấp. Một chồng nằm bên trên phía sau toilet, và chồng còn lại nằm trên sàn nhà cạnh bồn tắm, đa số là sách bìa mềm, như thế dễ nổi hơn.

Cô xả nước và bắt đầu cởi chiếc áo khoác Tanisa đưa. Cô chỉ nhớ trong óc là mình sẽ trả lại chiếc áo và cố gắng không nghĩ đến những vũng máu hay những lời trắng trối. Cô vứt cái áo sơ mi tả tơi và áo ngực đi mà không dám nghĩ lại vì sao chúng thành ra thế này, rồi tuột quần dài và quần lót, mắt nhìn vào chồng sách bìa mềm bên cạnh bồn tắm. Josephine Tey, Wilkie Collins, Dorothy Sayers. Những nhà văn quen thuộc, nhưng Nat cần một phương thuốc làm vực dậy tinh thần. Cô với tay lấy một quyển mới của Janet Evanovich, bỗng nhắc thấy thân thể trần truồng của mình trong gương và cô đánh rơi quyển sách. Những vết cào xước gớm guốc vằn vện ngang dọc ngực và bụng cô. Những lần đổ sung cộm lên như lưỡi cào, để lại những vết bầm ngoằn ngoèo như rắn trườn.

Buford. Những móng tay hắc. Hai bàn tay hắc. Trên người mình.

Nat mở nước mạnh hơn, vò lấy cục xà phòng và miếng bông tắm màu trắng, bắt đầu chùi rửa ngực mình. Nước lạnh nhưng cô không chờ cho nước nóng lên. Những vết cào đau xót, và cô kỳ cọ mạnh hơn, kỳ khắp nơi, mọi chỗ mà bàn tay hắc đã mò đến, cảm giác đau đớn và dòng nước lạnh là phương thuốc xoa dịu hiệu quả. Cô không ngừng kỳ cọ cho đến khi ngực cô trở nên đỏ ửng đến nỗi cô không còn thấy những vết cào ấy nữa, đoạn cô lấy chiếc khăn bông trắng lau khô người, che hình ảnh cào xước ấy cho khuất mắt.

Việc ngâm mình vào bồn tắm nước thơm và hai chương sách hay ho đã làm Nat trở lại trạng thái bình thường. Cô rón rén gọi đầu vì cục u sau ót, và đầu cô bắt đầu đau giật trở lại. Cô tắm bồn xong, lau khô người, xức Neosporin lên những vết xước xấu xí trên mình, mặc một chiếc áo thun trắng mềm mại, một chiếc áo len J. Crew màu xanh và quần jean, rồi đi vào căn phòng ngủ thứ hai mà cô dùng làm phòng làm việc tại nhà.

Sách chất quanh phòng, một bộ sưu tập mắc tiền ấn bản đầu tiên của các cuốn truyện trinh thám, bao gồm cả Erle Stanley Gardner của cô. Nat yêu thích việc sưu tầm, cô phấn khích khi tìm thấy những giá tiền viết bằng bút chì trên những trang trắng đầu sách hay thi thoảng là một dấu tem đóng nổi. Cô lùng sục những lần thư viện bán sách hạ giá và thích thú khi tìm thấy những cuốn sách xưa, từ cái ngày mà tác giả đích thân viết tay ký tặng. Cô miễn cưỡng lướt qua hàng sách Nancy Drews màu xanh nhạt của mình. Hôm nay cô sẽ tự làm trò thám tử nghiệp dư. Cô ngồi xuống sau máy vi tính và mở trang whitepages.com ra, chọn vùng Pennsylvania, gõ tên Ron Saunders.

Có mười hai tên được liệt kê, những chữ màu xanh trong ô in đậm bảo thế. Cô lược qua chúng và loại bỏ những địa chỉ ở quá xa. Có hai địa chỉ ở những thành phố mà cô không nhận ra, nhưng một địa chỉ ở Pocopson, số 542 đường Roselawn. Cô nhớ là mình đã thấy bảng Thị trấn Pocopson trên đường đi đến trại giam, và ắt hẳn đây là nhà của viên C.O. Trên danh sách còn cho cả số điện thoại bàn nữa.

Nat nhìn vào dòng thông tin và tưởng tượng ra nơi ấy hiện đang như thế nào, ngay lúc này. Saunders có vợ, và có lẽ cả con nữa. Gia đình và bạn bè hẳn đang tới đó để chia buồn. Ngôi nhà ấy sẽ đầy ắp đau thương. Cô có một lời nhắn cần phải nhắn gửi, và để an ủi, cô chỉ có thể đưa ra lời giải thích vì sao cô đã không thể cứu sống người đàn ông ấy. Cô đưa mắt nhìn vào cái điện thoại bên cạnh máy tính, rồi nhắc ống nghe lên.

Đừng tô vẽ.

Cô lại đặt máy xuống.

“Em yêu? Em có sao không?” Hank tông cửa đi vào, chiếc áo choàng dài của anh phấp phới và Paul theo sát gót. Cuối ngày anh đã trả lời cuộc gọi của cô, và cô đã kể cho anh nghe vụ bạo động, thế là anh bỏ qua buổi ăn tối bàn công việc để về thẳng nhà. Anh đang rộng hai tay khi nhìn thấy cô. “Một vụ bạo động trong tù hả?”

“Chào anh yêu.” Nat đặt sách xuống, nhom người đứng lên khỏi đi văng, và lao ra giữa phòng khách, anh vòng tay quanh cô và ôm chặt cô vào ngực, chiếc áo choàng len của anh chạm vào làm cô yên lòng, áo còn vương cái lạnh mùa đông. Cô đắm mình vào vòng tay an toàn của anh và hít hà mùi khí đêm trộn lẫn mùi khói xì gà.

“Em làm gì ở nhà tù thế? Giỡn chơi hay sao hả?”

“Em đang dạy, rồi vụ bạo loạn nổ ra.”

“CHỊ NÓI CÁI VỤ BẠO ĐỘNG TRONG NHÀ TÙ TRÊN BẢN TIN ĐÓ HẢ?” Paul chống nạnh, cái áo choàng bằng lông lạc đà của cậu ta mở toang. Cậu đang mặc vét kiểu Ý, đeo cà vạt lụa in hoa văn, và mang một vẻ mặt phần nộ nhất mà cậu thường chỉ dành cho những lần trọng tài không thổi phạt lỗi cản người trái phép.

“Em dạy học trong nhà tù từ lúc nào thế?” Hank đẩy cô ra và nhìn vào vết thương trên má cô, hoảng hốt. Cô đã tháo băng ra như chỉ dẫn, để cho vết thương được thở. “Em yêu, ai đã *đánh* em thế? Một trong mấy tên tội phạm ấy hả?”

“Chuyện dài lắm.” Nat sẽ không kể cho anh nghe về Buford trước mặt em trai mình. Cô rời khỏi anh và vén tóc ra sau vành tai, để tóc không bị vướng vào Neosporin, như là vướng vào son bóng ấy. “Tối qua em đã định nói cho anh biết là em sẽ đi đâu rồi, nhưng mà không có dịp.”

“AI BẮT CHỊ ĐI VÀO NHÀ TÙ VẬY HẢ NAT? TỤI NÓ ĐIÊN HẾT RỒI À?”

“Đây là một phần của chương trình thực nghiệm. Chị đi với giám đốc của viện chức nghiệm, mà em có khi nào biết hạ giọng thấp xuống không vậy hả?”

“EM BỊ CẢM LẠNH. HAI TAI EM ĐIẾC ĐẶC.”

“Lúc nào em chả nói to hả Paul.”

“THÌ EM VẬY ĐẤY. THỰC NGHIỆM LÀ GÌ THẾ? CHẲNG PHẢI ĐÓ LÀ CHO NGƯỜI NGHÈO SAO?”

Nat đầu hàng. “Đây là chương trình thực tập ngoại trú ở trường, do đồng nghiệp chị, Angus Holt, điều hành.”

“THẾ THẲNG CHA ĐÓ Ở CHỖ QUỶ SÚ NÀO KHI MÀ CHỊ CỦA EM BỊ ĐÁM VĂNG MẶT VẬY? EM PHẢI ĐÁ ĐÍT THẲNG ẤY! MÀ ANGUS LÀ TÊN HỌ KIỂU GÌ VẬY?”

Đầu Nat lại đau giật. Cô biết cơ sự sẽ như thế này khi Paul về nhà cùng Hank. Anh em của cô luôn luôn điên cuồng bảo vệ cô quá độ, rõ ràng họ dành đặc quyền đánh cô bầm dập cho riêng mình.

Hank nhẹ nhàng vuốt tóc cô ra sau. “VẬY MẤY NGƯỜI CAI NGỤC Ở ĐÂU VẬY EM?”

Có người cai ngục nào à? “HỌ ĐANG BẬN. KHÔNG PHẢI LỖI CỦA AI HẾT.”

“Dĩ nhiên là lỗi của họ chứ!” Paul ve vẩy ngón tay. “LÀ LỖI CỦA THẲNG CHA THỰC NGHIỆM HOẶC LÀ LỖI CỦA AI ĐÓ QUẢN LÝ CÁI NHÀ TÙ Đấy. CHÚNG TA PHẢI KIỆN TRƯỜNG HỌC THÔI.”

Nat cô không đảo tròn mắt. “Ý kiến hay nhỉ, ngay trong năm để xét tuyển thành giáo viên chính thức của chị.”

“HỌ KHÔNG XỨNG ĐÁNG GIỮ CHỊ NẾU HỌ SAI CHỊ ĐẾN ĐÓ. NHÀ MÌNH KHÔNG CHƠI TRÒ NÀY.” Paul bật mở điện thoại di động của mình ra, và Nat biết tổng ý cậu.

“Không gọi cho bố đâu đấy?”

“TẠI SAO KHÔNG?” Paul nhấn gọi số nhanh. “BỐ SẼ GỌI CHO AI Đấy TRONG NGÀNH LUẬT.”

“Chị là người trong ngành Luật mà, và chị sẽ không kiện ai hết. Làm ơn đi, Paul, bỏ máy xuống đi.”

“QUÁ MUỘN RỒI. ÔNG SỢ PHÁT CUỒNG LÊN RỒI. BỐ MUỐN CHỊ VỀ NHÀ.”

“Chị đang ở nhà. Bây giờ chị sống ở đây, và chị đã trưởng thành rồi.”

“Em yêu, nói chuyện với bố mẹ đi,” Hank nói, đặt tay lên vai cô. “Bố mẹ lo lắng đấy. Anh đã nói chuyện với họ trước khi gọi lại cho em.”

“Ai làm cho họ lo lắng thế?” Nat thốt lên, cơn giận dữ tóe lên trong lồng ngực. Cô đã hy vọng có được một buổi tối yên tĩnh tại nhà và một cuộc chuyện chân tình, nhưng giờ thì vô ích. “Em đã không gọi cho bố mẹ. Em gọi cho anh kia mà. Và tại sao anh lại gọi cho họ trước khi gọi cho em cơ chứ?”

“Đừng ngó ngàng thế.” Hank nhấn chiếc di động vào lòng bàn tay cô. “Xin em đấy. Nói đi. Chỉ mất có vài phút thôi mà.”

“NÓI VỚI BỐ LÀ CHỊ ỒN. ÔNG LO LẮNG LẮM. BỐ YÊU CHỊ MÀ.”

“Anh đã nói với họ là khi về đến nhà sẽ gọi ngay cho họ.” Hank trông có vẻ hối lỗi, nhưng Nat lại trở nên rối loạn. Cô cần thêm một lần ngâm mình trong bồn tắm nước thơm nữa để hồi phục lại sau những mối yêu thương và lo lắng của mọi người.

“Bố hả?” cô nói vào điện thoại.

“Chuyện quái gì xảy ra vậy con?” giọng của bố cô như là tiếng vọng lặp lại lời của Paul, hay đúng hơn lời của Paul là tiếng lặp lại lời của bố. “Người ta nói có một vụ bạo động nổ ra trong nhà tù. Con đã kẹt trong đó à? Mà trước hết, bố muốn biết con đang làm cái gì trong đó mới được chứ?”

“Con Ồn. Con chỉ bị một vết cắt trên mặt thôi.”

“Một vết cắt! Khâu hết mấy mũi? Con được bác sĩ thẩm mỹ khâu lại cho chứ, bố hy vọng là thế.”

“Con không cần khâu.”

“Người ta đem con đến bệnh viện nào vậy? Đừng nói với bố là một trong những cái lò đồ tể ở Philadelphia. Ở đó, bọn họ chỉ biết chữa cho những người bị súng bắn thôi.”

“Con đâu có đi đến bệnh viện. Con không cần phải khâu gì hết. Chỉ là một vết cắt nhỏ thôi mà.”

“Trên mặt con thì không có vết cắt nào là vết cắt nhỏ hết. Con không muốn bị sẹo chứ? Con có phải là mấy thằng con trai đâu.”

Ôi làm ơn đi mà. “Bố à, không để lại sẹo đâu.”

“Bố sẽ gọi cho bác sĩ chuyên về da của mẹ con. Bác sĩ Steingard từ câu lạc bộ ấy. Bà ấy là giỏi nhất. Đi ngay bây giờ đi, trong một tiếng là con sẽ tới được phòng mạch của bà ấy. Ở khu Paoli trên đường Lancaster, cùng khu nhà của nha sĩ ấy. Bố mẹ sẽ gặp con ở đấy.”

“Bố ơi, con ổn mà. Làm ơn, đừng có gọi cho bác sĩ.”

“Mẹ của con phát bệnh lên vì lo cho con và Paul đấy. Đi đến bác sĩ đi, có thể tối nay mẹ con mới ngủ yên được. Bố mẹ sẽ gặp con ở đấy nhé, rồi con và Hank có thể về nhà ăn một bữa tối ngon lành.”

“Bố à, nghe này, con phải đi đây. Con không cần phải khám bác sĩ. Yêu bố mẹ.” Nat đưa trả điện choại lại cho em trai. “Chị sẽ không lái xe ra vùng ngoại ô đâu.”

Paul nói vào điện thoại: “BỐ À, ĐỪNG LO. BỌN CON ĐẢM BẢO CHỊ ẤY SẼ ĐI GẶP BÁC SĨ. SẼ SỚM GẶP NHAU THÔI.”

“Sao em nói thế chứ?” Nat nổi khùng lên, “Chị sẽ không đi!”

“ANH CÓ NGHĨ LÀ CHỊ ẤY PHẢI ĐI KHÔNG?”

Paul nhìn Hank, Hank quay nhìn sang Nat khẩn khoản.

“Em yêu, có mất mát gì đâu? Em sẽ được một chuyên gia khám vết thương cho. Nếu em không cần phải khâu, thì em sẽ không khâu.”

“Không phải là chuyện khâu hay không.” Nat chỉ muốn thét lên. “Mà vấn đề là em có bị gì đâu.”

“BỐ MẸ ĐÃ ĐI TỚI ĐÓ RỒI. BÁC SĨ CŨNG SẼ ĐẾN. CHỊ KHÔNG THỂ CỨ KHÔNG XUẤT HIỆN LÀ ĐƯỢC ĐAU.”

“Sao hả cưng?” Hank nói, hếch đầu lên. “Làm cho ba mẹ vui lòng đi mà, cần tắc vô áy náy mà.”

“ĐÚNG ĐÓ,” Paul thêm vào. Trong thâm tâm, Nat thở dài. Đôi lúc cô thích việc Hank quá sức hòa hợp với gia đình mình, và thỉnh thoảng cô lại ghét điều ấy. Vào cái ngày cô bị mắc kẹt trong một cuộc bạo động ở trại giam, thì cô ghét điều ấy.

“OK,” cô nói, đi lấy áo khoác.

Khoảng nửa đêm thì họ quay về căn hộ của mình từ “sô diễn” tại nhà Greco, no căng và mệt lả. Hank đã đi ngủ, còn Nat vẫn đang nán lại trong phòng tắm. Cô cần có thời gian ở một mình. Căn phòng nhỏ ngập tràn ánh đèn điện, cô ngắm soi cái vết cắt bị ỉn của mình trong gương. Nó trông y sì như bốn giờ trước đó, sau khi kiểm tra kỹ lưỡng, cuối cùng, vị bác sĩ thẩm mỹ giỏi nhất vùng Main Line quyết định vết thương không cần phải khâu gì cả và lại đắp vào nó một miếng băng gạc đầy Neosporin.

Nat cảm thấy một sự bức bối thất lại trong ngực. Cô vớ tay lấy chiếc bàn chải đánh răng tự động mà Hank đã mua cho họ vào dịp Giáng sinh và ấn nút Mở màu xanh lá, khởi động cái vòng quay điên cuồng của bàn chải và tiếng o o khó chịu. Cô quay vòng o o quanh răng, thiết tha mong được sử dụng tại cái bàn chải bằng tay cũ cổ lỗ của mình. Cô cần có sự im lặng sau những âm thanh ồn ào từ gia đình Greco.

Trong bữa tối, cô đã thuật lại cho cả nhà phiên bản sạch sẽ của những gì đã xảy ra trong trại giam, hay ít nhất là kể được vài dòng đầu tiên, chừng đó thôi đã quá sức chịu đựng cho khả năng tập trung chú ý của cả nhà. Cô cũng đã ngăn không cho xảy ra một vụ kiện tụng chống lại Đại học Luật bang Pennsylvania, chống lại Bộ Cải huấn, chống lại Khối thịnh vượng chung Pennsylvania, và hai đại biểu Quốc hội Hoa Kỳ, sẽ được kể tên sau. Cô tắt nút bàn chải tự động và nhét nó vào vỏ bọc đã dính đầy vết kem Colgate trắng, và rồi cô không thể chần chừ lâu hơn nữa. Cô tuột áo len và áo thun ra, xuống đến phần áo ngực ren trắng, một lần nữa đưa mắt nhìn vào những vết cào trên ngực.

Yếu tố gây sốc đã biến đi, nhưng không biến mất hẳn. Những vết hằn đỏ vẫn chằng chịt trên ngực cô, những chấm máu khô li ti lốm đốm trên áo ngực, từ bầu ngực dọc xuống nhũ hoa. Cô cởi áo ngực ra, mặc một cái áo len thụng hiệu Penn mềm mại treo sau cửa, và rời khỏi phòng tắm, cô nghĩ ra cách làm thế nào để nói cho Hank nghe về Buford. Không sớm thì muộn anh cũng sẽ nhìn thấy ngực cô, và cô không rõ anh sẽ phản ứng như thế nào, hoặc ngay cả là cô sẽ phản ứng như thế nào, trong lần làm tình tới của hai người. Cô không nghĩ là mình sẽ bị tổn thương quá độ, nhưng rồi cô cảm thấy nhẹ nhõm vì hôm qua đã là sinh nhật của anh.

Cô bước vào phòng ngủ, chỉ được chiếu sáng bởi một vòng ánh đèn halogen trên bàn ngủ đầu giường Hank. Anh nằm quay lưng về phía cô, ở trần đến tận eo, và bóng hình anh in đậm bờ vai tròn cuộn cuộn, đường cong bắp tay, và nét gợi cảm mà phần thân trên của anh thon dần nơi eo phẳng. Trước khi họ gặp nhau, anh đã hẹn hò với rất nhiều cô, nhiều đến nỗi Nat cảm nhận được vẻ hơi ngạc nhiên của bố cô khi Hank quyết định hẹn hò với cô. Cô chuỗi người vào giường sau lưng anh và quay sang chào thăm hỏi bằng ngón chân.

“Anh yêu à?” cô hỏi, rồi nghe thấy một tiếng ngáy khe khẽ. Cô nhòm dậy cúi mình nhìn sang anh. Đôi mắt anh nhắm nghiền, và anh thở vào gối. Cô không nỡ đánh thức anh dậy và dù sao cũng chẳng thích thú gì kể lại chuyện cho anh nghe. Hôm nay đã là một ngày dài và cô tự tha thứ cho mình vì đã tránh né va chạm, cô lẩn người qua, kéo mền lên, và nhìn sang chiếc đồng hồ để bàn đang sáng đèn. Mười hai giờ hai mươi ba. Mười hai tiếng đồng hồ trước đây, cô đang ngồi trong xe cứu thương, nói chuyện với một nhân viên y tế.

Vớ vẩn, phải không nào?

Nat xua đuôi ý nghĩ ấy. Giờ đã quá muộn, không thể gọi cho nhà Saunders được.

Cô khó nhọc với tay lấy một quyển sách.

CHƯƠNG 10

Được triệu tập bằng một lời nhắn qua điện thoại, Nat thấy mình đang ngồi trong khu tiếp tân bên ngoài văn phòng của hiệu phó McConnell khi tóc vẫn còn ẩm vì vừa tắm ban sáng. Cô đang mặc bộ vét len đen-trắng, phần đầu tạo ra vẻ ngoài Sớm-Được-Biên-Chế, và một chiếc áo sơ mi lụa hồng cổ xẻ đủ cao để che đi những vết cào. Cô đến đây từ sớm vì dù sao cô cũng chẳng ngủ được, và đêm qua mỗi khi cựa mình, cô lại thấy xương sườn dội lên một cơn đau mới. Đầu cô đau ê ẩm do cục u sau gáy, và cô đã dán miếng Band-Aid màu da lên má, hy vọng mọi người sẽ chỉ nghĩ đây là một đốm mụn. Hôm nay cô có lớp, và phải trả lời những câu hỏi về vụ bạo động trong tù không phải là khái niệm tham dự giờ học của cô.

Cô liếc quanh phòng, kể từ ngày đầu tiên nhận việc đến nay cô chưa từng trở lại nơi này. Khu vực này của trường chưa được tu bổ, nên những miếng hình chữ nhật xấu xí trông như những chiếc đĩa trà biết bay vẫn còn bám trên trần nhà. Những bức chân dung sơn dầu của các vị hiệu trưởng tiền nhiệm treo trên tường nhà loang lổ, và thảm trải sàn tuyền một màu xanh sẫm. Một chiếc trường kỷ màu xanh nước biển sậm được kê sát tường, áp giải hai bên nó là hai chiếc ghế bành màu xanh đồng bộ, Nat đang ngồi trên một trong hai chiếc ghế ấy. Phía tường đối diện kê hai chiếc bàn giấy màu đen và hai khoang làm việc, cả hai đều còn trống. Còn quá sớm nên chưa có cô thư ký của hiệu trưởng hay hiệu phó nào đến, và McConnell để cho Nat chờ mòn mỏi trong khi ông ta tán gẫu qua điện thoại. Cô nhớ lại những trò chơi thể hiện quyền lực như thế này từ những ngày cô còn làm tại Morgan Lewis, cô đã rời bỏ chốn ấy vì không thích trò đầu đá của các vụ kiện tụng, hay nói một cách trắng trợn hơn, là trò chính trị giữa các công ty lớn.

“Chào buổi sáng, Natalie,” giọng Angus vọng lại từ phía sau, và khi cô quay lại, những xương sườn của cô lại nhắc cho cô nhớ việc quay vận người như thế là một ý kiến tồi.

“Oái.”

“Tôi nghe thấy rồi nhé.” Angus đi vòng quanh ghế cô ngồi và buông người xuống chiếc trường kỷ, ngồi xéo cô một góc. Đôi mắt ngồi lên xanh sáng, ngay cả khi một con mắt vẫn còn sưng, và vài mũi khâu chỉ đen không ngăn được nụ cười toe toét của anh. “Cô thấy sao hả?”

“Kính khủng.”

“Tôi xin lỗi.” Nụ cười của Angus biến mất. “Thật tình rất tiếc.”

“Đừng có bắt đầu nữa chứ. Anh thấy thế nào?”

“Y chang.” Angus quần băng gạc mới, và vết bầm trên má anh đã chuyển sang màu đỏ sậm hơn. Cô thắc mắc làm sao anh có thể chui đầu qua cái áo len ấy, lần này là một chiếc áo hoa văn kiểu Ecuador đan bằng len thô sần sùi màu xám lông chuột mà anh mặc cùng quần jean và một đôi bốt mới, mũi bốt hơi nhọn hơn. Cô thắc mắc không biết có phải đôi bốt hiệu Fryes của anh đã bị dây máu hay chẳng, nhưng cô không hỏi. Anh nghiêng người sát vào cô. “McConnell cũng gọi cho cô phải không?”

“Ông ấy nói tới ‘ngay lập tức’.”

“Tôi được bảo ‘ngay tức thì’. Cậu chàng đâu rồi nhỉ?” Angus vươn cổ nhìn vào cửa văn phòng McConnell đang để mở và nhìn thấy ông ta đang nói chuyện điện thoại. “Ông ta làm gì trong đó thế nhỉ? Mua đồ bấm giấy à?”

“Chúng ta đang được gọi đến văn phòng của hiệu trưởng đấy.”

“Tôi biết chứ nhỉ? Bây giờ khi ông ta nghĩ mình là Công tước thành Venice thì không ai chịu nổi ông ta nữa.” Angus chặc lưỡi. “Tôi đã gọi cô tới qua nhưng cô không có nhà.”

“Tôi không nghe thấy lời nhắn.”

“Không để lại lời nhắn. Tôi không nghĩ là anh Greco sẽ thích đâu.”

Nat lại mỉm cười. “Lẽ ra anh có thể để lại lời nhắn. Anh ấy không có máu ghen đâu.”

“Quả là anh chàng biết điều.” Angus nhét một cọng tóc vàng vào đuôi tóc. “Tôi không biết cô đến đây sớm thế này chứ không thì tôi đã gọi lại cho cô rồi. Tôi lo cho cô. Hôm qua cô đã có một ngày kinh khủng.”

“Tôi ổn mà.”

“Thực không?” Angus cau mày dưới làn băng gạc.

“Thôi mà, đủ rồi.”

“Báo để cô biết tôi đã cho đình chỉ chương trình thực tập ngoại trú trong tù rồi.” Miệng Angus bặm lại thành một đường khắc nghiệt. “Sẽ không có sinh viên nào của tôi đi tới đó cho đến khi tôi biết được chính xác chuyện gì đã xảy ra, và vì sao có Buford và Donnell trong lớp tôi. Tôi muốn biết vì sao chúng được cho phép tham gia. Điều ấy thật lạ bởi vì...”

“Angus? Nat?” Thành linh McConnell xuất hiện nơi ngưỡng cửa và ra hiệu cho họ, nên cả hai đứng lên đi theo ông ta, được ông ta chỉ cho ngồi vào hai chiếc ghế da màu bánh mật đối diện bàn giấy. “Xin mời ngồi.”

“Cảm ơn Jim.” Angus nhường chiếc ghế đầu tiên cho Nat và ngồi xuống chiếc ghế kia sau khi Nat đã an tọa. Cô nhìn quanh văn phòng và rút ra kết luận rằng văn phòng này không thay đổi kể từ lần cô tới phòng vẫn nhận việc bốn năm trước, mà có khi chẳng suy suyển gì kể từ năm 1795 cũng nên. Tường được phủ đầy các bức tranh sơn dầu, và những chiếc ghế bành bọc da cũ kỹ đóng đinh dẹt bằng đồng đã xuống màu. Một chiếc đèn để bàn với chụp đèn màu đen còn chân đèn như một chiếc tù và nhỏ bằng đồng, và những chiếc bàn đặt trong góc phòng làm từ gỗ cây óc chó. Những văn bản báo cáo các vụ kiện, các bài phê bình luật, và những ấn phẩm luật định kỳ chất đầy các kệ sách, chiếc bàn lớn bằng gỗ óc chó nơi McConnell ngồi chồng chất giấy tờ, thư từ và cả một vài quyển sách bọc da, làm cho cái laptop màu đen của ông ta trông lạc niên đại vô cùng.

“Cảm ơn hai người đã đến đây.” McConnell ngồi xuống sau bàn giấy. “Tôi sẽ xử lý vấn đề khi Sam vắng mặt.”

Hiệu trưởng đi rồi ư?

“Như anh chị đã biết, ông ấy đi nghỉ. Từ tuần trước.”

Tôi biết chuyện này.

Angus nói, “Không cần phải xử lý nhiều đâu Jim à. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm cho những gì xảy ra trong tù, và tôi đã đình chỉ chương trình thực tập ngoại trú ở đây rồi, tạm ngưng để điều tra. Tôi rất ân hận vì chấn thương của Nat, cũng như những tai tiếng bất lợi cho trường.”

McConnell gật đầu. “Có lẽ chúng ta nên tua lại một chút. Sao anh không kể cho tôi nghe chuyện gì đã xảy ra nhỉ?”

“Được thôi,” Angus nói, và Nat giữ vẻ chuyên nghiệp khi anh kể lại một phiên bản ngắn gọn của cuộc tấn công, cuộc bạo động, và những gì xảy ra sau đó. Đến cuối câu chuyện, gương mặt đầy vết nhăn của McConnell trở nên nhăn nhoe hơn. Ông ta suy nghĩ, tay vuốt vuốt cái cà vạt sọc xanh dương và xanh lục, rồi đến mái tóc bạc dợn sóng của mình.

“Đây là một tình huống rất nghiêm trọng.”

“Đã từng, nhưng giờ thì xong rồi.” Angus khoa tay về phía Nat. “Cô ấy mới phải chịu những điều khủng khiếp nhất, và cô ấy cần có thời gian để bình phục, cả về thể xác lẫn tinh thần. Ông nên cho cô ấy nghỉ một tuần phép.”

Nat xen vào, “Tôi không cần nghỉ phép đâu, cảm ơn.” *Tôi cần cả tháng cơ.*

McConnell quay sang nhìn cô, mỉm cười có vẻ thật đầm ấm. “Cô đã trải qua một cơn thử thách thật cam go. Tôi nghĩ là cô sẽ không sớm diễn lại kịch Shakespeare được đâu.”

“Không ạ.” Nat cố nặn ra nụ cười chứng tỏ sự kiên cường ở đẳng cấp nhà nghề mà dân lái xe tải hoặc dân giáo sư chính thức phải có.

“Tôi phải nói là tôi thích những bài giảng về Shakespeare, và cô đã rất đúng đắn khi nhấn mạnh những yếu tố của công lý và pháp luật.” McConnell ngưng lại. “Dĩ nhiên, cô phải biết là chúng ta không thể tổ chức giảng dạy chuyên đề ngoại khóa đó nữa nếu lượng sinh viên đăng ký theo học vẫn cứ ở mức này.”

Con cưng của tôi! “Nhưng tự tôi đã triển khai khóa ấy, và tôi dạy nó thêm vào những môn khác của tôi cơ mà.” *Được đọc tài liệu, miễn phí.*

“Tôi hiểu điều đó chứ. Nhưng trường học cần có những nhu cầu khác, nếu cô có dư thời gian.” McConnell nhòm qua gọng kính đòi mỗi tra cứu vài giấy tờ trên bàn giấy. “Scott sẽ phải đi nghiên cứu để hoàn thành quyền giáo trình của anh ấy, và chúng ta có thể cần cô dạy môn hệ thống thuế, điều này cho phép cô chứng tỏ sự uyên thâm của mình với tư cách là một học giả cũng như là một nhà sư phạm về luật.”

Tôi thà cặp với Kyle Buford còn hơn. “Tôi rất sẵn lòng, ngoài việc giảng dạy môn ngoại khóa.”

“Đây không phải ý tôi, nhưng chúng ta có thể thảo luận chuyện này sau.” McConnell quay sang Angus. “Trở lại vấn đề trước mắt. Vụ việc xảy ra trong nhà tù đến từ một trong những chương trình thực tập ngoại khóa của anh. Hiện tại, chúng ta có bao nhiêu chương trình thực tập ngoại khóa ấy nhỉ?”

“Cả thảy là sáu. Chúng ta có sinh viên thực tập ngoại khóa trong các lĩnh vực dân sự, doanh nghiệp, hòa giải, biện hộ cho trẻ em, chuyển nhượng, và lợi ích cộng đồng.”

“Thực nghiệm dân sự là ngành được đăng ký nhiều nhất, phải không nhỉ?”

Angus hãnh diện gật đầu. “Vâng, sinh viên của chúng ta tư vấn cho những người nghèo khổ về các vấn đề nhà cửa, an sinh xã hội và người khuyết tật, luật về y tế, giáo dục, về quyền giám hộ và chu cấp con cái, và luật tiêu dùng.”

“Nhà tù hạt Chester là chương trình ngoại khóa duy nhất mà vụ việc như thế này có thể xảy ra, đúng không?”

“Vâng, dĩ nhiên.”

“Tôi hiểu rồi.” McConnell hắng giọng. “Vậy thì, ngoài mối quan tâm đến sự nguy hại mà hai anh chị thành viên của khoa phải gánh chịu, dĩ nhiên, tôi cũng quan tâm đến những tổn thất của nhà trường, đến danh tiếng và nguy cơ bị tổn hại của trường.”

“Nguy cơ tổn hại?” Angus lặp lại, nhưng Nat hiểu McConnell muốn nói gì, bởi vì cô đã học được một vài điều từ Morgan Lewis:

Đến lúc những luật sư cũng cần đến luật sư.

McConnell nói, “Những gì chờ đợi tôi sáng nay là lời nhấn từ cha mẹ của nhiều sinh viên theo khoa Thực nghiệm của anh, những người trước đây đã đi thực nghiệm trong nhà giam. Có thể hiểu được họ lo lắng việc con cái họ đã bị

đưa ra đối đầu với nguy hiểm, hay sẽ bị trong tương lai. Tôi đã cam đoan với họ rằng, kể từ sáng nay, chương trình thực tập ngoại khóa trong nhà giam đã bị hủy bỏ.”

Angus trông như mới bị táng vào mặt, miệng hơi há ra. “Tôi chỉ định chỉ chương trình. Tôi sẽ không hủy bỏ nó.”

“Phụ huynh đòi hỏi phải thế.”

“Phụ huynh không quản lý khoa Thực nghiệm của tôi.”

“Nếu anh cho sinh viên mình đến đó và sinh viên bị thương, thì anh sẽ đẩy nhà trường vào một loạt những hành vi bất cần.”

“Tôi đã thực hiện hết những biện pháp thích hợp để bảo vệ sinh viên, và tôi cũng quan tâm đến chúng nữa chứ.” Angus chồm người lên trước, mặt anh bừng đỏ ngay cả dưới vết bầm. “Chương trình chỉ tạm hoãn thôi.”

“Tôi e đó không còn là quyết định của anh nữa.”

“Cũng chẳng phải quyết định của ông,” Angus đáp lại. “Tôi sẽ bàn chuyện này với Sam.”

“Không thể liên lạc với ông ấy được.”

“Tôi có số di động của ông ấy.”

“Chúc may mắn khi gọi thử nhé. Ông ấy ở Kenya cùng với Carolyn và đám con, trong vùng hoang mạc săn bắn. Khi ông ấy vắng mặt, thì tôi là người ra quyết định.”

“Jim, chuyện này thật ngớ ngẩn!” Angus la lên, và Nat lo là anh sẽ làm bung mũi khâu. “Trước đây chưa từng có một tai nạn nào ở hạt Chester, và những sinh viên ưu tú nhất của chúng ta đã thực tập ở đây, đã tư vấn cho tù nhân trong tám năm ròng.”

“Điều ấy có lợi cho nhà tù, chứ không phải cho chúng ta.”

“Sai! Sinh viên đã học được về bào chữa hình sự nhiều hơn từ bất kỳ lớp học nào. Họ đã đại diện cho những tù nhân thực sự trong những vụ kiện có thực. Họ đã thảo ra những lời xin khoan hồng, tìm kiếm mọi chuyên gia. Đây là kinh nghiệm vô giá.”

“Họ có thể học được những điều ấy trong khuôn khổ những bức tường này đây, Angus à.” McConnell đan ngón tay vào nhau. “Tôi không thể làm ngơ trước những quan ngại của phụ huynh. Vì thế, có hiệu lực ngay hôm nay. Tôi sẽ là người quản lý mọi chương trình thực nghiệm thực tập ngoại khóa, và mọi nhiệm vụ của anh liên quan đến các chương trình ấy sẽ được bãi bỏ.”

“Ông đang *đuổi* tôi đây à?” Angus nổi xung, nhảy dựng lên trên đôi bốt của mình.

“Cái gì cơ?” Nat kinh ngạc thốt lên.

“Đừng có nóng nảy quá thế chứ Angus.” McConnell vẫn bình tĩnh, tia nhìn bình thản không nhấp nháy phía sau gọng kính đồi mồi. “Tôi không đuổi anh. Anh vẫn tiếp tục giảng dạy những lớp không phải là thực nghiệm, vẫn gặp gỡ những sinh viên thực nghiệm, và quản lý những chương trình thực nghiệm trong phạm vi nhà trường. Tôi chỉ giữ quyền giám sát các chương trình thực tập ngoại trú của chúng ta. Tôi phải đảm bảo là những chương trình ấy được quản lý một cách thích hợp liên quan đến phúc lợi và sự an toàn của sinh viên.”

Nat xen vào, “Thưa hiệu phó McConnell, thưa ông Jim.” *Sao cũng được.* “Angus quản lý tốt khoa Thực nghiệm, và nếu chúng ta phản ứng thái quá trong tình huống này thì chỉ làm cho tình trạng xấu đi mà thôi.”

Angus gật đầu. “Jim à, anh thậm chí còn chẳng biết những chương trình đó là gì. Làm sao mà anh bắt đầu quản lý chúng được chứ? Đây không phải vấn đề về chương trình, đây là vấn đề con người. Những sinh viên thực thụ hoạt động trong các vụ tranh tụng kéo dài cho những con người có thực.”

“Tôi biết cách lèo lái một con tàu kín nước, dù con tàu đó là gì đi nữa. Anh biết tôi nghĩ gì không, chuyện này xảy ra là vì nó được quản lý lỏng lẻo quá lâu rồi, dưới thời của anh ấy.”

Trong một thoáng Angus sững sốt nhận ra mình đã thua cuộc, và Nat cảm thấy thật tiếc cho anh. Mái tóc dài, đôi mắt cao bồi, hình ảnh của chính anh đang quay lại để ám anh, và cô nhìn thấy anh trong một vùng ánh sáng khác. Anh đã đúng khi nói rằng mình ở trong cái thế giới nhỏ bé của riêng mình. Có lẽ các sinh viên yêu mến anh, nhưng McConnell không chịu nổi anh, và nhân vụ này, ông ta đã tuyên chiến.

“Tôi sẽ đề cập chuyện này với Sam, khi ông ấy quay trở lại,” Angus nói, cố gắng che giấu cơn giận dữ. “Ông ấy biết những chương trình này là quan trọng như thế nào với trường. Ông ấy là người đã lập quỹ cho những chương trình đó và cho sự đổi mới của chúng ta.”

“Cảm ơn,” McConnell nói, nhưng Angus đã rời khỏi phòng, nên bước thành thịch qua cửa.

Nat nhìn theo anh bỏ đi, và thật lòng cô thương anh. Chính anh đã phát triển và gây dựng những chương trình ngoại khóa ấy. Khoa thực nghiệm là đam mê của anh, và anh đã quản lý rất tốt. Cô quay lại nhìn McConnell vừa khi điện thoại trên bàn ông ta réo lên.

“Cảm ơn vì đã dành thời gian, Nat à,” viên hiệu phó nói, vẫy tay ra hiệu cho cô đi ra trước khi ông ta nhắc ông nghe lên.

Nat đứng lên rời khỏi văn phòng, vừa đi vừa lắc đầu. Chỉ có cô mới ngây thơ đến nỗi tin rằng môi trường học viện là nơi phi chính trị.

Những quyền sách mà họ trưng ra xung quanh là thứ đã lừa phỉnh cô.

CHƯƠNG 11

Nat ngồi trong văn phòng nhỏ bé, hiện đại của mình, vẻ như chăm chú lắm. Cô đã gọi cho Angus hai lần, nhưng anh không gọi lại, vậy là sau giờ dạy buổi sáng cô đi tìm anh, nhưng anh đã biến đâu mất. McConnell đã gửi email cho mọi người thông báo rằng ông ta giữ quyền giám sát các khóa thực tập ngoại khóa, gây xôn xao cho cả khoa và đám sinh viên. Những đồng nghiệp trước đây chưa từng nói chuyện với Nat nay tạt qua văn phòng cô để hỏi dò thêm những chi tiết giật gân. Cô xin khước từ, bảo rằng mình phải tìm thông tin cho bài viết, và biện minh cho cái cớ của mình bằng việc đàn đay trên bàn những ghi chú viết tay và đặt một ly cà phê Dunkin' Donuts bên cạnh laptop, thực ra cái máy đã trong tình trạng tạm ngưng hoạt động từ lâu rồi, mặt hiệu cho việc “cô-làm-việc-không-được-siêng-năng-cho-lắm, cô em à”.

Cô nhìn đồng hồ để bàn. 12:05 chiều. Cô đã mang số điện thoại của vợ Saunders đến chỗ làm nhưng chưa có gan gọi, dù đã hai lần cô định gọi lúc 10:23 và 10:43 sáng. Cô muốn bàn chuyện này với Hank, nhưng anh lại đi làm từ sớm. Cô không thể quyết định được là có nên gọi hay không. Cô có cảm giác làm thế hình như quá gấp gáp hay quá sớm, toàn là lo vớ vẩn.

Ánh mắt cô lang thang đến những chiếc ghế gỗ trước bàn giấy, rồi đưa mắt đến những kệ sách ốp tường bằng gỗ sồi vàng, thích hợp với việc nhồi nhét những sách luật, văn bản báo cáo các vụ xử án, những câu chuyện pháp luật đời thực như *Bramble Bush* của Llewellyn, *The Common Law* của Holmes, và *Active Liberty* của Breyer. Hình ảnh những quyển sách này không làm cô yên lòng như mọi khi, và cô không thể nào ngưng suy nghĩ về vợ Saunders, về Angus, và về ngày hôm qua. Không có phóng viên nào gọi cho cô, cô cảm tạ Chúa về chuyện này. Nhưng chuyện vẫn chưa xong. Cô gõ phím để kích hoạt máy tính và đăng vào trang phillynew.com. Cô phải sục sạo mọi nơi để tìm ra mẫu chuyện: **vụ lộn xộn tại nhà giam Chesco được dẹp tan trong thời gian kỷ lục.**

Nat suýt bật cười. Angus đã nói gì nhỉ? *Lại tung hỏa mù thôi.* Cô nhấn vào đường link và mẫu chuyện hiện ra, chỉ dài chừng một khổ trên màn hình laptop:

Các sĩ quan cai ngục đã dập tắt một vụ lộn xộn tại SCI hạt Chester hôm qua, trong thời gian kỷ lục là mười sáu phút, dù trước đó đã có một quần giảo và ba tù nhân tử vong. Vụ lộn xộn khởi đầu với việc tù nhân đốt cháy các tấm nệm trong khu RHU, là khu vực cải tạo, nhưng được chấm dứt bằng “hỏa tiễn stinger”, loại vũ khí sử dụng để bắn ra hàng loạt đạn cao su không đe dọa tính mạng. Những người bị thiệt mạng là quần giảo Ron Saunders, 38 tuổi, cư ngụ tại Pocopson, và các tù nhân Simon Upchurch, 34 tuổi, quê Chester, Herman Ramirex, 37 tuổi, và Jorge Orega, 32 tuổi, cùng sinh quán ở Avondale. Những cáo buộc liên quan đến sự việc này sắp sửa được thiết lập cho những tù nhân...

Nat cau mày. Mục báo khiến cho những thương vong nghe có vẻ như xảy ra tại khu RHU, trong khi không phải thế, và Saunders bị hiểu nhầm thành thiệt mạng trong một cuộc ẩu đả chứ không phải là bị giết ở khu vực khác. Điều khác biệt này có ý nghĩa gì chẳng? Cô lại đọc lướt qua mẫu tin và nhìn thấy một đường link tới một tin liên quan khác, rồi cô nhấp vào đấy. Tin **Tám gương mẫu mực của một viên quần giảo**, xuất hiện trên màn hình. Đây là thông tin bên lề về Saunders. Cô nhấp một ngụm cà phê nguội lạnh và đọc tiếp:

Ron Saunders đã hy sinh như anh đã sống, phục vụ cho người khác. Khi những tù nhân nổi lửa trong khu RHU, là khu vực cải tạo nơi tù nhân cư ngụ, Saunders là người đầu tiên tiếp ứng. Lòng hăng hái phục vụ cho người khác đã giết chết anh, ngay cả trong một vụ lộn xộn nhỏ nhỏ. Saunders là một quân giáo kỳ cựu với mười một năm cống hiến, và đồng thời cũng là một linh cứu hỏa tình nguyện cho thị trấn Pocopson và những hoạt động thiện ích của anh được cả cộng đồng trong thị trấn biết đến. Anh mất đi để lại người vợ Barbara và ba con nhỏ, Timothy, John và James. Lễ tưởng niệm và tang viếng vinh danh anh sẽ được tổ chức tại tư gia, và gia đình đã yêu cầu thay vì gửi hoa, tiền phúng điếu sẽ được hiến gửi cho Câu lạc bộ Boys and Girls ở Tây Chester, Pennsylvania.

Lại nữa, Nat chẳng hiểu được. Mẩu tin này cũng nghe như thể Saunders đã chết trong khu RHU. Cô lắc đầu, khiến đầu cô đau nhức trở lại. Vợ của Saunders tên là Barbara và anh ta có ba con. Nat không thể chần chừ thêm một phút nào nữa. Cô vò lấy mẩu giấy có số điện thoại trên ấy, nhấc điện thoại lên và gọi đến nhà Saunders. Tìm cô bắt đầu đập thình thịch, và cuộc gọi được kết nối với một tiếng *cách* lớn.

“Vâng?” một người phụ nữ trả lời, nghe khá lớn tuổi. “Xin chào, tên tôi là Nat Greco. Tôi không muốn làm phiền bà, nhưng có phải đây là nhà anh Ron Saunders, cán bộ quân giáo?”

“Vâng, đúng rồi.”

“Xin phép cho tôi được chia buồn. Cho phép hỏi, chị Saunders có nhà không ạ?”

“Nó không đến trả lời điện thoại được. Tôi là mẹ của nó. Cô không phải là phóng viên chứ?”

“Không, hoàn toàn không phải. Tôi dạy ở trường luật. Tôi đã có mặt trong nhà tù khi cuộc bạo động nổ ra.” Nat khó nhọc nuốt nước bọt. “Tôi tình cờ ở cùng nơi với anh Saunders, lúc mà... khi mà anh ấy...”

“*Cô là người ấy,*” người phụ nữ nói, giọng thỉnh lặng. “Chúng tôi có nghe nói có ai đó ở cùng nó. Cô đã ở đó chẳng, khi nó chết?”

“Tôi đã cố gắng cứu sống anh ấy.” Nat lại cảm thấy toàn thân run rẩy. “Tôi xin lỗi, rất xin lỗi, vì tôi đã chẳng thể làm được.”

“Không, không, không, cô gái thân mến, không sao đâu.” Giọng người phụ nữ luống tuổi thành ra dễ dàng. “Tôi không có ý nói như thế đâu. Barbara, con gái tôi, nó rất lấy làm vui khi biết Ron đã không cô đơn một mình khi nhắm mắt. Tôi cũng cảm thấy y như vậy.”

Nat hít thở dễ dàng hơn. “Tôi đang nghĩ không biết lúc nào đây có thể được nói chuyện với chị Saunders không. Tôi có thể nói chuyện với chị nhà qua điện thoại, hay gặp mặt, bất cứ khi nào tiện. Tùy theo ý của chị nhà.”

“Tôi biết nó rất mong được gặp và nói chuyện với cô. Cô là mối liên kết cuối cùng giữa Ron và nó. Cô không phiền đến nhà chúng tôi chứ? Tôi sợ là nó chưa thể đi đứng được, và tụi nhỏ cũng ở đây.”

Lũ trẻ tội nghiệp. “Dĩ nhiên, tôi sẽ đến.”

“Khi nào thì cô đến được? Tôi biết nó mong gặp cô càng sớm càng tốt. Chúng tôi vừa mới nói đến chuyện ấy thôi, cầu mong là cô thực sự tồn tại chứ không chỉ là lời đồn đại.”

“Tôi sẽ đến đây bất cứ khi nào bà muốn. Bất cứ lúc nào trong tuần này cũng được.”

“Cô thật tốt bụng. Thế hôm nay có được không?”

Ặc.

“Sẽ là một điều an ủi lớn lao cho Barbara, và nó cần điều ấy. Nếu cô sắp xếp được, vào chiều nay lúc nào cũng tuyệt cả. Mặc dù tôi nghĩ cô rất bận rộn.”

“Không, tôi không bận. Tôi ở trong trung tâm, bây giờ tôi có thể đi ngay và sẽ đến đó trong vòng một tiếng rưỡi nữa. Tôi có địa chỉ nhà bà rồi.”

“Hẹn gặp cô lúc ấy nhé. Chúng tôi ở đây cả ngày.”

“Cảm ơn bà,” Nat nói và cúp máy. *Không có lúc nào tốt hơn lúc này.* Cô vào trang maps.com, tìm hướng lái xe, và trong khi đang in ra thì nghe thấy tiếng gõ cửa. Cô nhìn lên, thấy Angus đang đứng nơi ngưỡng cửa, mặc chiếc áo len dày và cười nhếch mép. Nếu như đang buồn bực về cuộc họp với McConnell thì anh ấy cũng che giấu rất giỏi.

“Thế đây là văn phòng của cô hử?” anh nói, nhìn quanh quất. “Không gian đẹp đấy. Xinh xắn. Sáng sủa. Yên tĩnh.” Anh lướt mắt qua những kệ sách, và cô lén nhét bản đồ lái xe vào khay giấy. Angus chỉ vào cửa sổ lớn phía sau ghế cô, trông xuống đường Sansom, với những cửa hiệu và nhà hàng thời thượng. “Cô có khung cảnh nhìn ra rất tuyệt đấy. Whice Dog là quán ăn yêu thích của tôi. Khách tử của chúng tôi là mấy tên giáo sư luật.”

“Thế chỗ anh nhìn ra thấy cảnh gì?” Nat giật mình nhận ra mình không hề biết văn phòng của Angus ở đâu. Cô thật sự phải ra ngoài nhiều hơn.

“Tôi ở dưới tầng hầm, nhưng ở đó tuyệt lắm. Chúng tôi có riêng một khu cho riêng mình, tất cả được tái thiết kế. Cô nên đến đó xem.

“Đừng nói cho tôi biết, để tôi đoán xem nào. Áp phích của Che Guevara. Của Lenin. Woodstock. Chim chóc đậu trên đàn ghi ta.”

“Làm sao cô biết thế?” Angus cười lớn, nhưng Nat chẳng muốn đùa nữa. Trong thâm tâm anh hẳn là rất đau. “Anh ổn chứ?”

“Ý cô là từ sau vụ giáng chức đó hả?”

“Anh đâu có bị giáng chức.”

“Vậy thì bị thiếu vậy.”

Nat cười, và dù vậy Angus vẫn cười lớn.

“Tôi ổn thôi. Tôi đã gọi vào di động cho Sam nhưng không ai trả lời. Ông ta phải trốn vào trong thảo nguyên để được rảnh nợ, ở đó không có khả năng gây quỹ.”

Nat nhếch đầu lên. “Tôi thấy rất tiếc cho anh.”

“Đừng lo. Sam sẽ hiểu hết. Ông ấy biết mấy chương trình thực tập ngoại khóa ấy quan trọng thế nào, và tôi là người đã gây dựng nên. Khi trở về ông ấy sẽ chinh đồn mọi thứ thôi mà.” Angus nhún vai. “Cô đã đọc tin chưa?”

“Tin thuật lại chẳng đầy đủ hay chính xác chút nào.”

“Tôi cũng thấy vậy. Tôi hiểu họ không muốn đánh động cộng đồng, nhưng mà vậy thì thật lố bịch.”

“Nếu tôi mà nghe kể về mấy cái hỏa tiễn stinger ngu xuẩn ấy nữa là tôi sẽ gào lên ngay.”

“Này, cô muốn đi ăn trưa không?” Angus hỏi, và Nat lưỡng lự.

“À, không được rồi. Tôi chuẩn bị đi ra ngoài. Tôi phải làm mấy chuyện lật vật.”

“OK thôi.” Mặt Angus xịu xuống. “Vậy thì khi khác nhé?”

“Chắc chắn rồi.”

“Tôi không tán tỉnh cô đâu.”

“Tôi biết mà.”

“Tôi ngán cô rồi.”

“Tốt cho anh thôi.”

“Thực ra, tôi chẳng hề thích cô, cho đến khi cô lên tiếng bênh vực tôi trước mặt thằng cha McConnell ấy.”

Nat bật cười, và nụ cười trở lại trên mặt Angus.

“Khi nào đó cô nên ghé qua văn phòng của tôi. Cô sai về cách bài trí rồi. Không có áp phích của Che Guevara đâu.”

“Vậy hình Jessica Alba hả?”

“Cô nói đúng tìm đèn tôi rồi nhé.” Angus cười lớn. “Tôi đưa cô ra ngoài nhé? Tôi sẽ mua một cái bánh mì cuộn falafel từ xe bán hàng di động.”

“Được thôi.” Nat đi vào bàn lấy túi xách, cảm thấy thật tội lỗi vì đã không kể cho anh nghe về Saunders. Anh là người duy nhất có thể hiểu được ngày hôm qua là như thế nào. Nhưng nếu cô nói cho anh nghe, thì cô lại thừa nhận mình khai man với cảnh sát. Trong cơn bốc đồng, cô đi tới đóng cửa lại và chỉ chờ anh ngồi xuống ghế trước bàn mình. “Anh có thể ngồi xuống một chút được không?”

Angus ngồi xuống, hoang mang. “Cô cũng sẽ thiên tôi à?”

“Không, nhưng tôi phải kể cho anh nghe điều này. Toàn bộ sự thực và không có gì ngoài sự thực.” Nat quay trở lại bàn, ngồi xuống, và kể cho anh nghe câu chuyện tìm thấy Saunders, dù bị thương nhưng vẫn còn sống. Khi Angus lắng nghe, đôi mắt sáng của anh trở nên u ám, và Nat cố gắng không bật khóc. “Điều tôi đã không kể với anh là, trước khi chết, Saunders đã nói với tôi đôi điều. Những lời trăng trối của anh ấy. Là một lời nhắn đến vợ anh ấy. Tôi đã không muốn kể cho cảnh sát nghe. Chẳng phải là việc của bọn họ.”

“Tôi hiểu.” Angus xoa xoa chòm râu. “Cũng không phải việc của tôi.”

Chính xác. “Nhưng tôi phải nói cho vợ anh ấy biết. Đây là nơi tôi sẽ tới bây giờ. Đi tới nhà Saunders.”

“Ra vùng ngoại ô à? Đây là cái việc vặt đó hả?” Angus mỉm cười. “Cô nói dối tẻ lắm, Natalie à. Cô cư xử trông rất tội lỗi, tôi đã lo là cô ngoại tình, mà tôi còn không phải là bạn trai của cô.”

Nat cười. Nói đùa với anh thật vui. Một tia nắng chiếu lên tóc anh, làm sáng những dải tóc sáng màu mà trước đây cô đã không để ý. Hoặc tối qua anh đã gội đầu, hoặc anh là người khỏe mạnh và chắc chắn không phải dân nghiện hút. Cô cảm thấy tôn trọng anh hơn, sau hôm qua và sáng nay.

“Tôi cũng nghĩ cô thật phi thường, vì đã cố gắng cứu sống anh ấy.”

“Lẽ ra tôi đã có thể làm nhiều hơn thế nữa.”

“Không đâu. Thế là không công bằng.” Angus lắc đầu. “Cô không thể đòi hỏi mình quá nhiều. Cô sẽ hoa mắt không nhìn nhận được những thành quả mình đã đạt được.”

“Như là cái gì?”

“Như đơn giản là cô đã ở đó khi anh ấy chết.”

Mẹ vợ của anh ấy cũng nói thế qua điện thoại.

“Cô biết đấy, đôi khi chỉ thế thôi là đã đủ rồi. Chỉ ở đó. Không sửa chữa gì. Không phô diễn gì. Không không chế gì. *Chỉ ở đó thôi.*” Angus dừng lại, “Tôi biết, nghe quá Thiền mà.”

“Khoa Steven Seagal.”

“Thứ lỗi cho tôi nhé, tôi chuyên về tín ngưỡng mà. Tôi từng có ý định theo thần học.”

“Thật hả?”

“Thật. Mà thôi, bây giờ cô đến nhà đó phải không? Tôi nghĩ đây là một việc làm đúng đắn. Cô phải làm điều ấy, đích thân làm. Đây là lời trăng trối của người ta, trước khi anh ấy rời bỏ thế gian này.”

“Tôi đồng ý.”

Cô có muốn tôi đi cùng không? Tôi rành khu vực đó hơn cô. Tôi sẽ để cô ở riêng một mình khi cô nói chuyện với người vợ góa của anh ấy.”

“Anh có rảnh không?”

“Tôi phải gọi vài cuộc gọi, nhưng tôi có thể gọi trên đường đi. Cô không nên đi một mình, và tôi là người đã mang cô vương vào vụ này. Đây là điều tối thiểu mà tôi có thể làm.”

Nat cảm động mỉm cười. “Tôi trả tiền falafel.”

CHƯƠNG 12

Bầu trời miền quê xanh thẫm như băng, và lạnh lẽo đến độ mặt trời cũng giữ khoảng cách. Nhà của gia đình Saunders là căn nhà duy nhất trên con đường ngoằn ngoèo này, khắp chung quanh bởi một cánh đồng băng tuyết trải rộng, lẫn trong quang cảnh ấy chỉ là vài cái cây sẫm màu cần cỗi, cảnh trù nạng tuyết. Nat đậu chiếc Volvo đỏ của mình bên đường ngoài căn nhà, cô chỉ có thể tìm được một chỗ cuối một dãy những xe được rắc muối đang đậu ở đấy. Cô tắt máy và nhìn Angus, đang ngồi trên ghế bên cạnh.

“Có vẻ như nhà cô ấy đầy người,” Nat nói lên điều hiển hiện. “Tôi băn khoăn không biết mình làm điều này bây giờ thì có hợp lý không.”

“Mẹ cô ấy yêu cầu cô đến đây hôm nay.” Angus cười khích lệ cô. “Cô sẽ làm tốt thôi.”

“Cảm ơn nha, Huấn luyện viên.” Nat rướn người về ghế sau với lấy túi xách, và họ ra khỏi xe. Không có lối đi trên lề đường, nên họ phải đi giữa lòng đường vừa mới được cào tuyết. Tuyết chất đồng dọc hai bên đường thành từng khối bột hình tam giác, trông sạch như đường kính. Nat đưa tay giữ chặt áo khoác lông lạc đà lên cổ, cô đã bỏ quên cái áo khoác len hữu ích của mình trong tù. Angus cho hai tay vào túi quần jean, anh chỉ được giữ ấm bằng cái áo len cùng bộ râu của mình.

Họ đi ngược lên trên, hơi thở lạnh còng, gót giày giẫm lạo xạo trên muối và băng trên đường. Bao tử cô thất lại khi họ tiến gần đến căn nhà, một căn nhà kiểu trang trại khiêm tốn màu trắng viền xanh lá với cánh cửa kiểu ga ra màu nâu. Trên lối xe chạy, phía bên trái căn nhà, là một chiếc Honda cũ và một chiếc Toyota SUV, và trong khu vườn bên hông, một bộ xích đu bằng kim loại phủ đầy tuyết đang chờ mùa hè tới. Nat dẫn đường tiến về phía lối đậu xe và cô có thể nghe thấy âm thanh khi họ tiến gần đến nhà hơn.

“Đừng lo lắng,” Angus nói khi họ tiến đến cánh cửa kim loại sơn trắng, phần lưới cửa được thay thế bằng những tấm cửa lùa hai lớp, và Nat gõ cửa. Một phút sau, một người phụ nữ trẻ tóc màu vàng cam, mặc áo dệt kim đen và quần jean ra mở cửa. Cô ta đưa mắt nhìn từ Nat sang Angus, cau mày khi thấy những vết thương của hai người. Nếu trong hoàn cảnh khác, có lẽ Nat đã chơi trò “cho kẹo hay bị ghẹo”^[18].

“Tôi là Nat Greco, và đây là đồng nghiệp của tôi, Angus Holt.”

“Ôi trời ơi, hẳn là thế rồi, rất vui được gặp hai người,” người phụ nữ kim giọng nói. Cô chìa tay ra cho cả hai. “Jennifer Paradis. Xin mời vào.” Cô đứng né qua một bên, mở cửa và khoát tay ra hiệu cho cả hai đi vào. “Mẹ tôi cũng đang mong cô đến. Bà ở trong bếp ấy.”

Nat nói cảm ơn và họ đi theo vào một phòng khách ốp ván ẩm cứng, chật ních người. Đàn ông đứng nói chuyện, trên tay cầm ly bia bằng nhựa trong, còn phụ nữ tụm lại với nhau, trên tay giữ cho thẳng bằng những chiếc đĩa giấy oản mình dưới sức nặng của bánh mì kẹp thịt bò nướng và một suất thịt hầm đặc sệt. Chiếc ti vi màn hình phẳng to vật đang chiếu phim hoạt hình *Sponge Bob Square Pants* ở chế độ câm, dù vậy, một đám nhóc vẫn ngồi vòng quanh say sưa coi. Hai cô bé con nằm ườn trên tấm thảm bông màu nâu, chân cẳng xoạc tứ phương khi chúng tô màu trong những cuốn sách tập tô. Nat và Angus đi lên qua đám người, và những đầu người quay lại khi họ đi ngang qua. Đuôi tóc và vết bầm to tướng của Angus làm vài người quay sang nhìn, nhưng những người đến viếng mím cười với Nat như thể họ quen cô.

“Tất cả bọn họ đều là C.O., Angus thì thảo qua hơi thở, và Nat trông thấy một người đàn ông đầu hói cạnh ti vi vậy vậy tay. Anh ta đi xuyên qua đám người đến bắt tay cô.

“Tôi nghe nói cô đã cố cứu sống Ron. Anh ấy là bạn tốt của tôi, và tôi cảm ơn cô đã cố sức. Tất cả chúng tôi đều biết ơn cô.”

“Không có chi.” Giọng Nat bật lên ngạc nhiên. Họ tiếp tục bước vào một phòng bếp kiêm phòng ăn nhỏ, đầy mùi ngon lành của thịt lợn muối đút lò. Những chiếc đĩa thủy tinh Pyrex phủ đầy khoai tây được trang trí kiểu vỏ sò, mì ống và phô mai, bánh bột xắt lát nhân rau bina, thịt bò nướng xắt lát và những loại thức ăn dễ chịu khác, mặc dù lúc này đây chúng chẳng an ủi được là bao.

“Mẹ ơi, cô ấy đây này,” Jennifer nói, và một người phụ nữ lớn tuổi đeo kính gọng đỏ, mặc áo len dài, quần thể thao dài màu đen từ chiếc bồn rửa chén đôi ngẩng nhìn lên, bà đang xả nước vào một hộp đĩa lát đóng hộp hiệu Acme.

“Cô Greco, Chúa ơi, xin lỗi nhé.” Người phụ nữ lớn tuổi đặt hộp đĩa xuống và đưa tay giặt mạnh dây đeo kính, làm cặp kính rơi khỏi mũi trượt xuống trước bộ ngực mềm mại của bà. Bà vội lau khô tay bằng chiếc khăn lau chén mỏng và siết chặt tay Nat. “Tôi là Clare Cracy, mẹ của Barb. Cảm ơn thật nhiều vì cô đã đến, và vì những gì cô đã làm cho Ron.”

“Không có gì đâu thưa bà, và tôi xin gửi lời chia buồn sâu sắc nhất.” Nat lại giới thiệu Angus, trong khi một cậu bé con đuối theo một đĩa bé khác vào trong nhà bếp, kêu réo âm lên đòi lại cái Game Boy của nó. Jennifer đi theo sau hai đứa nhỏ.

“Mấy đứa cháu tôi dư năng lượng lắm. Chúng tôi cho tụi nó ăn nhiều quá mà.” Bà Cracy mỉm cười, rồi lại nhìn hai người. “Chúa ơi, anh chị nhìn như những vết thương biết đi vậy.”

“Chúng tôi ổn cả.” Nat lại thấy căng thẳng. “Con gái bà có ở đây không ạ?”

“Barb đang nằm nghỉ trên lầu, nhưng nó muốn gặp cô đấy.”

“Nếu chị ấy chưa qua được chuyện này, tôi có thể quay lại đây vào lúc khác vậy.”

“Không đâu, nó đang chờ cô đấy. Đi theo tôi nào.” Bà Cracy quay nhìn Angus, chỉ tay về phía thức ăn. “Tôi sẽ quay lại ngay và làm cho anh một cái sandwich kẹp thịt nhé. Nướng với mật ong đấy.”

“Tôi ăn rồi, cảm ơn.” Angus nháy mắt với Nat. “Tôi sẽ chờ cô ở đây.”

Bà Cracy dẫn đường từ phòng bếp đi ngược lại đám đông, và Nat cảm thấy mọi cặp mắt đổ dồn vào mình khi cô leo lên những bậc thang trải thảm bông rồi biến mất khỏi tầm nhìn của họ, đi vào bóng tối của hành lang tầng hai. Bà Cracy dẫn đường và nói, “Tụi tôi phải tắt hết đèn vì Barb bị chứng nhức đầu kinh niên khi nó stress. Phòng nó là phòng thứ hai, ngay phía trước.”

“Tôi nghiệp quá. Thật kinh khủng làm sao.”

“Nó bị như thế từ hồi còn bé. Ánh sáng là điều tối kỵ. Cũng không chất caffeine hay sô cô la gì cả.” Bà Stanley Cracy tiếp tục đi xuống cuối sảnh, và xem chút nữa Nat tông vào bà khi bà dừng lại và mở một cánh cửa ra. “Barb, con yêu?” bà khe khẽ gọi. Nhìn qua vai bà, Nat có thể thấy căn phòng tối om bất thường, với những tấm màn chắn sáng viền bằng nẹp trắng kéo gần phủ xuống đất.

“Gì vậy mẹ?” một giọng yếu ớt vọng ra.

“Cô ấy đây này. Con sao rồi?”

“Tối giờ vẫn ổn. Con đau vẫn chưa tới. Để cô ấy vào đi. Tụi nhỏ ổn cả chứ?”

“Tụi nó ổn. Cái trò Game Boy đó thật đáng đồng tiền bát gạo.”

“Con có thể gặp cô ấy được không? Cô ấy ở ngoài đây à?”

“Ở ngay đây này.” Bà Cracy nhẹ nhàng đặt tay lên cùi trỏ Nat và dẫn cô tiến tới trước.

“Chào Barb, tôi là Nat Greco.” Cô bước vào phòng ngủ, cảm thấy mình đang xâm phạm sự riêng tư người khác.

“Vào đi. Tôi là công chúa của bóng đêm.” Barb khẽ chập lưỡi, nhòm người dậy khỏi hai chiếc gối trên chiếc giường đôi cỡ đại, cô mặc một cái áo ni màu xám thùng thình. Cô đưa ngón tay vuốt tóc trong bóng tối. “Mẹ à, mẹ có thể đi được rồi đây, cảm ơn mẹ.”

“Con có muốn uống thêm nước không con yêu?”

“Ở đây có nhiều rồi.” Barb ra hiệu cho Nat. “Xin mời vào. Lẽ ra phải bật đèn lên nhưng tôi bị đau đầu. Tôi đang cố gắng nén một cơn đau.”

“Tôi rất lấy làm tiếc.” Nat bước vào phòng, đứng bối rối cạnh giường khi cánh cửa nhẹ nhàng khép lại sau lưng. Căn phòng ngủ được kê bàn ghế đơn giản, với một cái tủ có ngăn kéo bằng gỗ sồi bên bức tường bên trái cùng một chiếc gương soi dài phía trên. Những bức ảnh và một hộp đựng nữ trang màu nâu đặt trên bàn phấn, một chiếc áo thun nam màu trắng nằm vắt vẻo từ chiếc làn nhựa xuống tấm thảm bông, và một chiếc trục thẳng đồ chơi bằng nhựa nằm ngay bên cạnh. Một cuộn giấy vệ sinh đặt bên cạnh giường và nhiều nhúm giấy vệ sinh nằm rải rác trên chiếc khăn trải giường hoa hòe. Nat không muốn nghĩ đến việc Barb Saunders đã khóc trong bao lâu. Cô nói, “Tôi không muốn phải làm phiền chị hôm nay. Còn quá sớm.”

“Không mà, làm ơn. Cô là người duy nhất tôi muốn gặp. Ngay khi nghe nói về cô, tôi đã cầu mong sao cô sẽ gọi đến.” Barb gom mấy cục giấy vệ sinh lại và phúi phúi phần giường bên cạnh mình. “Cô không ngại ngồi xuống đây chứ? Hề ngồi dậy là đầu tôi đau khiếp lắm.”

“Đây được mà, chị đừng bận tâm.” Nat lóng ngóng ngồi xuống mép giường, và trong ánh sáng tối mờ cô có thể nhìn thấy gương mặt tròn tròn của một phụ nữ xinh đẹp, với cặp mắt sưng mọng, có lẽ là màu xanh, và chiếc mũi nhỏ nhắn, hên hếch cũng có vẻ hơi sưng. Miệng cô ấy cong hình cánh cung của thần Cupid, khóe miệng trễ xuống vì đau thương. “Tôi rất lấy làm tiếc vì mất mát của chị.”

“Cảm ơn. Ôi... trời đất ơi.” Barb đưa tay lên trán, và trong bóng tối Nat có thể thấy được cô ấy nhăn nhó, rõ ràng trán cô ấy vỡ ra vì đau.

“Chị không sao chứ?”

“Chờ chút. Cô có xúc nước hoa không vậy?”

“Có.” Nat chẳng cần phải suy nghĩ. Cô luôn xài dầu thơm. Hôm nay là mùi Sarah Jessica Parker.

“Ôi không.” Barb lại ôm lấy trán và dựa người vào gối.

“Gì vậy? Chuyện gì thế?”

“Những mùi như thế làm cho cơn đau quay lại.”

“Con đau đầu của chị hả? Ôi không! Tôi thực lấy làm xin lỗi.” Nat tức thì nhảy dựng lên, lùi ra xa. “Có lẽ lúc này không tiện. Tôi có thể quay lại mà.”

“Nhưng tôi muốn... nói chuyện với cô. Giờ tôi chỉ muốn nghe... anh ấy cảm thấy thế nào, vào phút cuối cùng. Cô đã ở bên anh ấy phải không? Vào lúc cuối ấy? Ý tôi nói là... giây phút cuối cùng ấy?”

“Vâng, tôi đã ở bên anh ấy.” Nat thấy chột dạ, đứng xa khỏi giường. Cô không thể làm được chuyện quái gì

đúng đắn hay sao? “Chị à, tôi nghĩ tôi nên quay lại sau vậy.

Barb rên lên, vì thất vọng và đau đớn. “Tôi đã để quá lâu mới uống Imitrex và giờ thì nó chẳng còn tác dụng gì.”

“Căng thẳng như thế này là quá mức rồi. Bây giờ chúng ta đừng làm việc ấy nữa. Để ngày khác tôi quay lại. Bất cứ khi nào chị muốn tôi quay lại. Tôi cũng muốn nói chuyện với chị nữa.”

“Ngày mai là lễ viếng, rồi đến đám ma. Nhưng còn ngày kia thì sao?”

“Dĩ nhiên, được mà.” Nat sẽ sắp xếp thời gian. Cô sẽ đến đây. Chiếc trục thẳng đồ chơi. Người quả phụ đau đớn. Áo lót của Saunders vẫn nằm trong giỏ. Tất cả đều đau đớn, và cô thậm chí còn không biết người đàn ông tội nghiệp ấy. Cô đi lui về phía cửa phòng ngủ. “Tôi sẽ trở lại, không sao đâu.”

“Cô gọi giùm mẹ tôi nhé?”

“Được, hẹn gặp lại chị.” Nat mở cửa phòng ngủ và vội đi ra sảnh.

Cô thấy nhẹ nhõm, và mất hết tinh thần, khi cô phải ra đi.

CHƯƠNG 13

Nat và Angus len qua đám đông đi ra cửa trước để ra về, sau khi đã gọi bà Cracy lên lầu chăm sóc cho Barb. Đám người trong phòng khách đã đông hơn, và khi Nat gần ra đến cửa thì cô nhìn ra một người đàn ông quen mặt trong đám đông ấy. Thoạt tiên cô không nhớ ra anh ta, rồi thì hình một gương mặt quen thuộc trong không gian và thời gian khác lóe lên trong cô. Mái tóc nâu của anh ta rối bù. Cặp mắt anh ta hoảng loạn vì sợ hãi và sốc. Đây là viên C.O. đã chạy ra khỏi căn phòng, nơi Saunders và tên tù nhân nằm chết.

Nat định thần tập trung vào đám đông trong phòng khách. Viên C.O. thấp người nhưng vạm vỡ, mặc áo ni ca rô xanh trong chiếc áo vét đen, và anh ta đứng gần một phụ nữ châu Á. Mái tóc nâu bông bênh của anh ta trông như được chải bằng nước, đôi mắt nâu vằn những vết chân chim, và anh ta có một vết bầm trên má phải, gần nơi mắt. Hẳn Angus đã nhìn ra anh ta trước, bởi vì anh đi về hướng anh ta rồi. Viên C.O. bắt tay Angus, nhưng Angus đã ôm chầm lấy anh ta làm cho anh ta cứng cả người. Cả đám đông nữa, mọi người vờn cổ ra nhìn.

“Natalie này, gặp Joe Graf nhé.” Angus nhìn quanh tìm Nat, mắt anh rạng rỡ. “Anh này có cú đấm tay phải mạnh đến mức cô không tin nổi đâu. Anh ấy đã hạ Buford đấy. Tôi muốn nói là *hạ đo ván* hẳn.”

Nat tự mình giới thiệu. “Tôi cũng mắc nợ anh nữa, anh Graf à. Cảm ơn nhiều vì đã đem tôi ra khỏi nơi ấy. Tôi chẳng biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu không có anh.”

“Tôi chỉ thi hành nhiệm vụ thôi.” Graf chẳng buồn mỉm cười, và miệng anh ta mím chặt, như thể anh ta tự ti về hàm răng của mình. Anh ta quay sang người phụ nữ châu Á nhỏ nhắn mang vẻ mặt âu sầu. “Đây là vợ tôi, Jai-Wen.”

“Rất vui được gặp chị. Rất tiếc vì phải gặp nhau trong một ngày buồn như thế này.” Nat bắt tay cô ấy, và người phụ nữ lẩm bầm chào với giọng tiếng Anh lơ lơ.

Graf lắc đầu. “Tôi là người xin cho Ron vào làm, cô biết đấy. Chúng tôi làm việc cùng nhau suốt mười một năm.”

“Anh ấy còn là phù rể của chúng tôi nữa.” Đôi mắt Jai-Wen ánh lên một màng nước mắt mới. Cô ta có một đuôi tóc đen be bé và mặc một chiếc áo khoác đỏ thẫm với quần jean và đôi ủng đi tuyết màu trắng. “Tôi không thể tin là anh ấy mất rồi. Tôi và Barb luôn lo lắng việc gì đó sẽ xảy đến cho Joe và Ron, và cho các ông chồng khác.”

“Chúng ta ra ngoài nói chuyện nào,” Graf đột nhiên nói. “Tôi cũng cần phải hút một điếu.”

“Tuyệt, dĩ nhiên,” Angus nói và họ chào tạm biệt Jai-Wen rồi đi ra ngoài. Họ bước ra vùng không khí lạnh và đóng cửa lại sau lưng. Nat bước xuống bậc cấp đi ra phía trước đường đầy tuyết, và Angus lại nhét hai tay vào túi.

“Anh lạnh quá hả?” Graf cho tay vào bên trong áo khoác và lôi ra một gói Winstons với một cái hộp quẹt Bic màu xanh bên trong.

“Lạnh hơn trong thành phố đến mười độ.” Angus chuyển chân đứng.

“Lúc nào chả vậy.” Graf lắc lắc cho một điếu thuốc rơi ra khỏi gói thuốc và bật quẹt lên, thổi ra một cuộn khói hăng hăng. “Mọi người ai cũng muốn biết hôm qua xảy ra chuyện gì. Rất nhiều người ở quanh đây làm việc trong trại giam. Chuyện này ảnh hưởng đến tất cả mọi người.”

“Chắc chắn rồi,” Angus nói. “Tôi chẳng bao giờ nghĩ ở đây sẽ xảy ra bạo động, hay là chuyện gì xảy đến với

Natalie. Tôi thật may mắn khi anh chạy đến. Tôi to con hơn Buford, nhưng chẳng đánh lại hắn. Nói cho anh nghe nhé, thằng cha đó *mạnh khiếp*.”

“Thằng đó tập tậ, đấy là lý do. Khi nào cũng ở trong phòng tập tậ hết.”

“Giờ nói cũng bằng thừa.” Angus không cười. “Ngay từ đầu tôi đã biết thằng đó có vấn đề. Điều tôi không hiểu là làm thế nào mà hắn vào lớp tôi được. Hắn và Donnell, bọn chúng trước đây chưa bao giờ ở lớp của tôi. Đáng ra Machik phải gửi cho tôi hồ sơ của mọi ứng viên, ấy vậy nhưng anh ta đã không gửi cho tôi hồ sơ hai tên này.”

“Anh phải hỏi anh ta chuyện này?” Graf bập thêm một làn thuốc, rít một hơi rõ sâu. Nat muốn chuyển đề tài, “Anh Joe, tôi muốn anh biết là tôi ước sao mình đã có thể làm được nhiều hơn cho Ron, và tôi xin lỗi.”

“Anh ấy chỉ thi hành nhiệm vụ thôi, và việc đó làm tôi cảm thấy rất đau đớn. Thật bất công.” Graf lắc đầu, ho sặc ra một bùm khói. “Không có việc gì khác thường hết. Chúng tôi đang mang Upchurch lên văn phòng để lập biên bản hắn sử dụng cần sa. Thế rồi còi báo động vang lên.” Nat nhớ lại, rung mình. Tiếng còi báo động. Khóa cửa. Buford.

“Việc tiếp theo mà tôi biết, là hắn lôi miếng lót để giày ra, một miếng kim loại mà chúng lấy ra từ mấy đôi giày ấy, và hắn đâm vào ngực Ron.” Cặp mắt Graf nheo lại nhìn qua khói thuốc và ánh mặt trời, “Upchurch là một thằng gây rối, nhưng chẳng bao giờ tôi hình dung ra hắn lại là tên sát nhân. Rồi hắn cố đâm tôi và chúng tôi giằng co, và tôi đã hạ được hắn.”

“Tôi rất lấy làm tiếc,” Nat run rẩy nói.

Graf cúi gằm đầu, rít thuốc và không nói năng gì, Nat và Angus đưa mắt liếc nhau. Đột nhiên Nat ước là mình cũng hút thuốc. Nó sẽ giúp cô vượt qua cuộc nói chuyện này, nhưng sau đó cô sẽ phải chịu đau đớn.

Graf hắng giọng và cuối cùng cũng ngẩng đầu lên, đôi môi bết của anh ta không cười. “Tôi có nghe cô đã làm hô hấp nhân tạo, cô Greco à.”

“Xin cứ gọi tôi là Nat. Đúng thế. Tôi thử hô hấp nhân tạo, nhưng chẳng thể làm được gì.”

“Đây là khăn quàng của cô à, cái khăn người ta tìm thấy trên người anh ấy ấy?”

“Vâng. Tôi dùng nó để cầm máu, nhưng chẳng giúp ích được gì.”

“Cô cũng thử cả việc đó cơ à?” Graf cố nặn ra một nụ cười run rẩy. “Cô đã nghĩ mình đang làm gì thế?”

Nat chớp mắt, ngạc nhiên vì âm vực hẳn học trong giọng nói của anh ta. “Có trời mới biết, cầm máu. Tôi học được điều ấy trong trại.”

“Trại à?”

“Trại nghỉ hè ấy.” Nat biết điều này nghe ngớ ngẩn thế nào, nhưng đấy là sự thực mà.

“Cô đã ở bên anh ấy một khoảng thời gian dài. Tôi đã nhìn ra sau, nhưng không có cô ở đấy. Khi tôi hình dung ra cô đang làm gì, điều ấy cho tôi chút ít hy vọng.” Graf gục đầu xuống, thối ra một cột khói khác, và Nat nhìn nó cuộn lên rồi tan biến như bóng ma trong cơn gió buốt.

“Tôi đã cố một lúc lâu. Anh ấy thì đã mất lâu rồi.”

“Tôi sẽ không đòi nào bỏ anh ấy lại nếu tôi biết anh ấy còn sống.”

“Dĩ nhiên là anh không biết.” Nat nhận ra rằng hẳn Graf cũng đang mặc cảm tội lỗi như cô. Tự hỏi mình một chuỗi những câu giả mà. “Không quan trọng việc anh hay tôi là người đã cố cứu anh ấy. Chỉ biết là mọi thứ đã được làm

để cứu anh ấy, nhưng vô ích”.

“Người ta nói là tôi để cho anh ấy chết, nhưng không phải thế. Tôi cứ tưởng anh ấy đã chết.”

“Không có ai nghĩ như thế đâu Joe,” Angus thêm vào. “Anh là người hùng. Anh đã cứu sống cả hai chúng tôi.”

Graf khịt mũi, khói thuốc phun ra từ lỗ mũi anh ta. “Đấy không phải cách một vài người nghĩ.”

Angus cau mày. “Ý anh là sao?”

“Không muốn xúc phạm anh nhé, thưa giáo sư, nhưng tôi đã dẫn hai người ra ngoài và bỏ lại sau lưng một trong những người bạn thân của tôi.”

“Không, điều ấy không đúng,” Nat chen vào. “Anh ấy đã chết, và tôi chạy đến và tìm thấy anh và năn nỉ anh đi cứu Angus. Anh *phải* chạy đi. Ý tôi là, tôi đã tuyệt vọng. Nếu như anh không đi, Angus có lẽ cũng đã chết.”

“Đấy là điều tôi đã nghĩ,” Graf gật đầu, nheo mắt nhiều hơn. “Ý tôi là, Ron trông như đã chết, vết thương thẳng ngay vào tim, đấy là lý do vì sao tôi chạy ra. Lúc đó tôi gần như sốc khi trông thấy cô. Cô đang gào thét là cô cần giúp đỡ, thế là tôi chạy đi. Tôi đã không nghĩ phải nhìn lại, như cô đã làm. Tôi đã không nghĩ phải lắng nghe nhịp tim anh ấy. Lẽ ra tôi nên làm thế.”

“Tôi cũng đâu có làm thế,” Nat nói, cố làm cho anh ta thấy yên lòng hơn. Cô vô tình biến anh ta thành thẳng ngu, bằng việc cô cứu mạng Saunders.

“Người ta nói là anh ấy không chết. Rằng anh ấy van cô cứu lấy anh ấy. Đừng để anh ấy chết.”

Nat đánh người lại. Anh ta đã nghe thấy gì chẳng? Nhân viên cứu thương đã nói với anh ta chẳng? “Không, anh ấy không làm thế. Tôi chỉ đến bên anh ấy vì anh ấy rên lên, nhưng chỉ có vậy thôi. Anh ấy chẳng nói gì với tôi cả.”

Angus nhìn qua Nat, và cặp mắt xanh của anh như muốn nói, *cô bé cừ lắm*.

“Tôi không nghĩ thế,” Graf nói bằng quan, và Angus đặt một bàn tay an ủi lên vai viên C.O.

“Đừng làm cô ấy kiệt sức, Joe à. Cô ấy đã ở bên anh ấy. Cô ấy đã cố gắng cứu mạng anh ấy.”

“Vâng, đúng rồi. Thật tốt là cô ấy đã làm những gì có thể.” Graf nhìn Nat qua làn khói. “Xin lỗi. Tôi thật lòng cảm ơn, nhân danh bạn thân của Ron, vì những gì cô làm để cứu anh ấy.”

Nat mỉm cười, nhẹ cả lòng. “Không có gì.”

“Hy vọng cô đã không cố cứu mạng cái thằng mọi đã giết chết anh ấy nữa.”

Hả. Nat xám ngoét, không biết là mình đã sập bẫy.

“Không cần phải làm thế,” Angus nhanh nhẩu nói, nhưng đầu Graf đã bật lên nhìn anh.

“Anh thì biết gì hả, thưa giáo sư? Anh thì biết gì.” Graf chỉ tay vào Angus, điều thuốc cháy dở giữa những ngón tay anh ta. “Anh đến đây một tuần một lần, liếm đít bọn chúng, nói với bọn chúng về quyền lợi của chúng. Anh đâu phải dọn dẹp phân của chúng đâu. Anh thì thực sự *biết* cái gì hả?”

Angus giờ hai tay lên, vẻ cả quyết. “Đừng có bắn chứ Joe. Tôi không phải thứ làm phiền anh hôm nay.”

“Anh có làm phiền tôi đấy! Thế còn *quyền lợi của Ron* thì sao? Hà? Quyền *của anh ấy* thì sao?” Bất thành linh Graf quẳng điều thuốc đang cháy về phía Angus, theo phản xạ anh cúi người né tránh. Nat nhảy lên, và điều thuốc rơi xuống đất.

Angus chỉ một ngón tay căng thẳng vào mặt Graf. “Tôi tha cho anh lần này đó Joe, vì anh đang có một ngày rồi tệ. Lần sau, tôi sẽ không tha đâu.”

“Tôi sẽ chờ xem,” Graf đáp lại, nhưng lúc đó Angus đã lôi tay Nat vội đi ra lối đậu xe phía ngoài đường.

Khi họ đã ra khỏi tầm nghe, Angus hỏi, “Cô không sao chứ?”

Có. “Vâng, không sao.”

“Tôi không lường trước *việc đó* xảy ra.”

“Tôi cũng không. Có lẽ anh ta không có ý thế. Rõ ràng anh ta đang buồn bực.”

“Không, rõ ràng anh ta phân biệt chủng tộc. Mà này, chuyện với người quả phụ như thế nào?”

“Đại loại cũng ổn.” Nat không kể gì thêm. Cô quá bận chạy trốn.

“Tốt. Cô có phiền nếu chúng ta ghé qua một nơi không? Không xa đâu.”

“Ghé qua đâu?”

“Không có hẹn hò gì đâu,” Angus nói với một nụ cười căng thẳng, và họ vội vã đến bên chiếc Volvo, và anh trả lời câu hỏi của cô ở đây.

CHƯƠNG 14

Chuyến lái xe đến trại giam chẳng đủ dài để Nat kịp sưởi ấm, hay để cho cô và Angus kịp tiêu hóa phản ứng của Graf. Cô chạy xe thẳng đến căn chòi gác màu trắng, và cùng người lính gác ấy đi ra. Lần này chiếc mũ của anh ta đội thẳng thớm, và anh ta mang một vẻ mặt vô cùng nghiêm trang.

Nat hạ cửa kính xe xuống. “Chào anh, đây là Nat Greco và Angus Holt.”

“Xin lỗi nhé, chúng tôi đang trong tình trạng phong tỏa.”

“Tôi đây mà Jimmy.” Angus chồm người ra mặt, và đôi mắt tối sầm của viên lính gác giãn ra.

“Tôi nghe nói là anh bị vướng vào vụ đó, nhưng trời ạ! Anh bị gì thế kia? Anh cũng bị *trầy* à?”

“Đâu có, chỉ bị vài vết bầm và cái môi sưng vù thôi.”

“Lũ khốn nạn! Tôi nghe nói vụ này bắt đầu chỉ vì mấy điều thuốc. Tụi đây là một *đám súc sinh*.” Ánh mắt Jimmy lóe lên khinh miệt, rồi tia nhìn quét qua Nat, và vội vã nhìn sang nơi khác. Cô đọc được ý nghĩ của anh ta - *Tôi nghe nói cô suýt nữa bị hãm hiếp* - và cô đỏ mặt, tự nhiên xấu hổ vô cớ. Jimmy trở lại cung cách chuyên nghiệp. “Dầu sao đi nữa thì xin lỗi nhé, tôi không nhận ra chiếc xe này. Tôi phải hỏi anh chị giấy chứng minh. Tôi đang thi hành nhiệm vụ. Đang cố gắng đề phòng bọn xấu, anh chị biết đấy.”

“Tôi biết mà.” Angus xoay người để lấy ví ra khỏi túi sau, và Nat lục tìm bằng lái xe, rồi đưa cả hai ra.

“Gượm đã, tôi phải ghi lại con số này mà tôi lại không có bút ở đây.” Jimmy lăm lăm rồi quay lưng đi, bước trở lại chòi gác.

“Cái ỏ này đang bị động.” Angus đưa mắt nhìn trại giam từ xa. “Không còn là trò chơi chữ nữa.”

Nat vươn cổ ra. Những chiếc xe tuần tra của cảnh sát bang, một phòng thí nghiệm hình sự di động tù tũn, và những chiếc xe mui kín màu đen không mang dấu hiệu gì đang đậu trên lối xe vào, chèn cứng hết lối đi. Bãi đậu xe không còn chỗ trống. “Thế anh nghĩ là chuyện gì đang diễn ra vậy.”

“Thu thập chứng cứ, liên quan đến mấy vụ giết người. Bọn họ sẽ chụp hình, coi lại băng theo dõi, nghe lại băng ghi âm, nếu có. Tuy nhiên tôi nghĩ là nơi này chẳng có được mấy cái kỹ thuật loại ấy.”

Jimmy quay lại cùng với giấy tờ tùy thân của họ. “Của hai người đây.”

“Cảm ơn.” Nat cầm lấy chứng minh thư của mình, bỏ vào trong ví, và đưa cho Angus giấy tờ của anh.

“Jimmy này, tổng quản giáo có ở trong đó không?” anh hỏi.

“Không, ông ấy mới đi ra một lúc trước.”

“Thế còn phó tổng?”

“Đi cùng ông ấy.”

“Machik thì sao?”

“Ông ta có trong đó.”

“Cảm ơn. Chào nhé.”

“Hy vọng anh sẽ khỏe hơn,” Jimmy nói, bước lui khỏi xe. “Cả hai người.”

Nat đậu xe vào chỗ có thể đậu được, và họ ra khỏi xe rồi đi bộ ngược lên đường xe vào đóng đầy băng. Những người đàn ông mặc áo khoác dài tối màu lảng vảng trên lối đi gần những chiếc xe, đội mũ sùm sụp trước trán, đang nói chuyện với viên cảnh sát bang. Nat đoán những người đàn ông mặc áo khoác dài ấy là cảnh sát liên bang vì cô nhận ra một viên mà hôm qua họ đã gặp ngồi sau tay lái trong chiếc xe mui kín. Viên cảnh sát liên bang vẫy tay khi Nat và Angus tiến đến.

“Cừ lắm đấy Holt,” anh ta nói vọng ra, giọng anh ta vang ra trong không khí lạnh lẽo. “Anh nợ tôi tiền đó nha.”

“Vì cái gì chứ?” Angus hỏi lại.

“Tôi đã cá là anh sẽ không toàn mạng mà thoát ra ngoài, và anh đã ra thật.” Anh ta cười lớn, Angus và mấy người kia cũng cười, chỉ có Nat là không. Cô có thể cảm thấy nhịp tim mình tăng lên khi cô tiến gần đến trại giam hơn.

“Thật vậy nhỉ? Ai có thể nghĩ ra chứ?” Angus bắt gặp mắt Nat, và nụ cười của anh biến mất. “Các anh, đây là Natalie Greco, đồng nghiệp của tôi.”

“Rất vui được gặp cô Natalie. Tôi là Edward Sparer.” Viên cảnh sát nồng nhiệt bắt tay cô, và rồi ánh mắt anh ta nhìn xuống vết băng của cô. Ngay lập tức vẻ mặt anh ta tối sầm lại, và cô biết anh ta đang nghĩ đến cùng một điều mà viên lính gác ở cổng đã nghĩ.

“Vậy hôm qua các anh ở đâu, khi tôi cần đến các anh?” Nat nhẹ nhàng hỏi, và cả bọn cười lớn, sự căng thẳng vỡ òa.

“Vui là cô không sao,” Edward mỉm cười nói. “Đầu xuôi thì đuôi lọt phải không nhỉ? Còn Holt, chúng tôi không quan tâm.”

“Cảm ơn anh bạn,” Angus nói. “Rồi giờ thì sao đây? Bọn họ khóa cổng trong bao lâu, anh biết không?”

“Họ chẳng nói gì nhưng tôi nghĩ chỉ hôm nay thôi. Tụi tôi đã giải lao rồi.”

“Mấy anh thì khi nào chẳng giải lao.”

“Tiền đóng thuế của anh đang vận hành đấy nha.”

Angus khịt mũi. “Tôi đang trả cho mấy anh bao nhiêu tiền để ngồi giữ em cái thằng khi đó vậy?”

“Hả! Ý anh muốn nói là ngồi lạnh teo cả mông trong cái xe ở giữa cái nơi khi họ cò gáy này ă?” Sparer đáp lại, và họ cùng cười. “*Không hề* đủ. Tôi đang *chết thêm* một đĩa bít tết phô mai khiêm tốn đây này.”

“Khi nào đến phiên xử hấn?”

“Ngày 8 tháng Hai. Ê, hôm qua Williams là thằng bé ngoan đấy nhé. Một mình ngồi chờ, không hề lảng cháng gần khu RHU.”

“Anh hấn phải tự hào lắm nhỉ.” Angus vỗ vỗ vào lưng anh ta, mọi người chào tạm biệt nhau, Nat và Angus tiếp tục bước qua mấy chiếc xe đang đỗ. Angus nắm tay dẫn cô bước lên những bậc cấp đến cánh cửa kim loại sơn màu đỏ vui mắt, bấm chuông, và đưa mặt vào cửa sổ. Một người phụ nữ trung niên đầy đặn, miệng cười tởm ra mở cửa. Bà này trang điểm quá tay, và mớ tóc giả màu đỏ của bà ta được cặp quần quăn theo kiểu lỗi thời.

“Angus! Anh khỏe không?” bà ta nói, đưa mắt nhìn vết băng bó của anh. Lốp phần nền dày như bánh kem trên trán bà ta suýt nữa gây đôi vì lo lắng. “Ôi, anh chàng đáng yêu tội nghiệp! Bọn họ đã làm gì anh thế này? Vào đi, vào đi!”

“Cảm ơn Joanie.” Angus nhanh nhẩu ôm lấy bà ta, và giới thiệu Nat với người phụ nữ, tên là Joan Wilson. “Tôi biết Kurt đang ở trong này. Tôi có thể nói chuyện với anh ấy vài phút được không? Quan trọng đấy.”

“Đề tôi kiểm tra xem nào, nhưng đừng hy vọng nhiều quá. Hôm nay ở đây rất bận rộn đấy.” Joan lục cục và lạch bạch bước đi như con gà mái mẹ, và Nat nhìn quanh khu vực văn phòng, nơi hôm qua cô chưa có dịp bước chân vào. Tiền sảnh dẫn đến hành lang ộp ván rộng hơn, xếp đầy những chiếc ghế văn phòng bằng gỗ. Trên cái bàn ở góc đặt một chiếc đèn bàn rẻ tiền và vài cuốn tạp chí nhàu nhĩ. Một lá quốc kỳ cắm trên giá đặt bên cạnh chiếc băng ghi Nhân viên Xuất sắc trong tháng, và một chiếc cúp môn bóng rổ nữ đặt trên bàn kê sát tường làm cho chỗ này trông giống như một hiệu giặt ủi hơn là một nhà giam.

“Angus?” Nat đang cố gắng hình dung ra nơi cô đã tìm thấy Saunders. “Hành lang này trông rộng như là cái hành lang xuyên suốt khu trại giam. Đúng không?”

“Đúng. Cùng một hành lang, chỉ là chúng ta đang ở phía không được kiểm soát.” Angus chỉ tay qua bên phải. “Phòng hội nghị ở đằng kia.” Rồi chỉ qua bên trái. “Những văn phòng ở đằng kia. Văn phòng của viên tổng quản giáo ở sau lưng chúng ta, rồi đến văn phòng viên phó tổng. Rồi văn phòng của Kurt Machik, ở cuối hành lang nơi Joan đi đến. Anh ra là trợ lý của viên phó tổng.”

“Cảm ơn.” Nat hình dung ra sơ đồ bố trí. Nếu như trại giam có hình dạng giống như chữ T, thì họ đang ở phần đuôi chữ T và phần thân chữ T là dãy hành lang dài chạy suốt chiều dài nhà giam. Cô cố gắng tưởng tượng ra căn phòng nơi Saunders chết. Ở gần đây, đầu đó gần phần đuôi chữ T. Đây lẽ ra là nơi của những cái xác. Không gần khu RHU, là nơi tận đầu kia của hành lang, phần đầu chữ T. Làm sao người ta có thể lẫn lộn chuyện này được chứ?

“Angus!” một giọng nói vang lên, Nat quay lại, nhìn thấy một người đàn ông cao, ốm với gương mặt hốc hác và đôi mắt nâu đằng sau cặp kính không gọng, đi ra từ văn phòng của mình và đóng sập cửa sau lưng.

“Ê, Kurt, cảm ơn vì đã tiếp chúng tôi.” Angus đã giới thiệu Nat đến lần thứ bốn mươi trong ngày hôm ấy. “Cô Greco là người đã bị Kyle Buford tấn công hôm qua, trong lớp học của tôi.”

“Chúa ơi! Tôi rất lấy làm tiếc.” Kurt Machik cau mày rất hung, trán anh ta nhăn lại thành một đường chính giữa, như thể làn da mỏng của anh ta không vừa với hộp sọ. Mái tóc anh ta màu nâu với một chút xám xám hai bên thái dương, được cắt ngắn như chổi chà, và anh ta mặc vét màu tối, áo sơ mi công sở trắng, cà vạt xanh sậm với một chiếc kẹp cà vạt hình nốt nhạc.

“Chúng ta nói chuyện trong văn phòng được không Kurt? Tôi nghĩ chuyện này nên bàn riêng.”

“Tôi vừa sửa soạn đi ăn trưa. Thế hai người có vui lòng đi cùng tôi không?” Machik cứng người quay sang Nat, từ phần hông xoay qua như là robot. “Tôi biết là nghe có vẻ sớm lắm, nhưng ở đây chúng tôi bắt đầu làm việc từ sáu giờ sáng, cho nên giờ ăn trưa là mười giờ rưỡi.”

“Tôi nghĩ không nên,” Angus chen vào, nhưng Machik lắc đầu.

“Tôi chẳng có thời gian rảnh rỗi nào khác. Ngày của tôi được lên lịch kín mít, nhờ vào những vụ không may hôm qua. Đi theo tôi nào, xin mời, bước cẩn thận đấy. Việc tu bổ làm cho đời sống thêm một chút khó khăn.”

Họ đi theo anh ta qua một hộp gạch lát và quanh ở khúc quanh vào một phòng ăn tập thể. Chính giữa phòng là một chiếc bàn dài, được phủ khăn trải bàn bằng nhựa sọc ca rô đỏ. Những tủ ngăn và tủ treo tường màu trắng bao quanh căn phòng, với một chiếc lò vi sóng đặt trên giá và một chiếc tủ lạnh màu trắng có mang dòng chữ: BỎ TAY RA KHỎI ĐỒ ĂN GIẢM CÂN CỦA TAO NHA GEORGE! Một nồi xúp gà lớn sôi ùng ục trên lò, mùi xúp tràn ngập căn phòng

và bốc hơi bám đầy các cửa sổ. Ánh mặt trời rơi qua những màn cửa bằng ren, nhìn ra ngoài là xe moóc của công ty xây dựng và đằng sau nó là một cụm rừng nhỏ đầy những cây thông cao chót vót phủ kín tuyết. “Tôi lấy cho cô ít xúp nhé, cô Greco?” Machik hỏi, gơ một cái tô giấy lên.

“Xin cứ gọi tôi là Nat. Tất nhiên rồi, cảm ơn.”

“Tốt. Ở đằng kia có món xà lách chúng tôi tự trồng và vài chiếc bánh mì kẹp.”

“Ai nấu ăn vậy?”

“Các tù nhân.” Machik đưa cho Nat một tô giấy đầy xúp.

Ấc. “Cảm ơn.” Nat đón lấy tô xúp, ngồi xuống bàn, vơ lấy một chiếc thìa nhựa trắng từ một hũ đựng cà phê bọc đề can đỏ. Cô nhấp miếng xúp đầu tiên, vị khá mặn nhưng ngon, ít ra là cho khẩu phần của tội nhân.

“Thế lời phán quyết là gì?” Machik hỏi.

Phạm tội chứ còn nữa? “Tuyệt vời, cảm ơn,” Nat trả lời, trong khi Angus kéo một chiếc ghế và nặng nề ngồi xuống, vén một món tóc hoe vàng ra sau tai.

“Kurt à, tôi rất phần nộ vì những gì xảy ra trong lớp tôi, ngày hôm qua. Có phải anh đã phê chuẩn cho Buford và Donnell vào lớp tôi không? Không ai được phép vào lớp tôi trừ phi tôi cho phép.”

“Tôi không nhớ là đã phê chuẩn cho bọn nó.” Machik nhai nhai chiếc bánh mì của mình. “Anh biết là anh có một danh sách chờ, và thường thì tôi luôn chọn bất cứ tên nào kế tiếp trong danh sách và gửi hồ sơ của tù nhân cho anh, để anh phê duyệt.”

“Ý tôi là vậy đó. Tối qua tôi đã xem qua mọi hồ sơ, và tôi có hồ sơ cho mỗi tù nhân và một lá thư, được gửi đến trường luật cho tôi, báo cho tôi biết ai muốn xin vào lớp học. Anh là người ký những lá thư đấy. Tôi chẳng nhận được lá thư nào cho Buford và Donnell cả.”

“Chữ ký viết tay hay là đóng dấu?”

“Tôi nghĩ là đóng dấu. Nhưng mà này, anh lại đang trách tội Joan đấy à? Mà cho dù là ký tay hay đóng dấu đi nữa, thì tôi vẫn chẳng nhận được lá thư nào cả.”

“Như tôi đã nói, tôi không nhớ đã phê duyệt cho hai tên đó.”

“Phải có ai đó đã duyệt, và anh là người duy nhất tiến hành các vụ phê duyệt. Làm sao mà anh không nhớ được chứ?” giọng của Angus đã cao lên gần quá ngưỡng lịch sự. “Chuyện xảy ra đâu đã lâu quá. Norris và Bolder, những tù nhân mà bọn chúng thay thế, mới được phóng thích tháng trước. Cho nên nếu anh đã duyệt, thì anh duyệt trong tháng vừa rồi thôi.”

“Không nhất thiết là thế. Tôi sắp sẵn những đơn phê duyệt trước khi mở màn. Có thể là đã từ lâu rồi, và rất nhiều giấy tờ đi qua bàn tôi trong một hai tháng.” Machik nghe không có vẻ gì là bức bối, nhưng anh ta đã bỏ miếng bánh mì nhà giam của mình xuống. “Tôi không chắc làm sao việc đó xảy ra, nhưng tôi sẽ kiểm tra lại cho anh.”

“Cho *tôi* á?” Angus lên giọng. “Thế cho anh thì sao? Cho Natalie thì sao? Anh có lo lắng rằng cô ấy, hay tôi, đã có thể bị giết chết không hả? Anh có quan tâm chương trình trợ giúp tư pháp bây giờ đã bị phương hại không hả? Anh có quan tâm đến những tù nhân khác, nhân danh Chúa, không hả?”

“Tôi đã nói là tôi sẽ coi lại chuyện này, và tôi sẽ làm. Tôi hứa với anh.”

“Kurt, chuyện này thật quá đáng. Nó không những gây nguy hiểm cho chúng tôi, mà còn cho những người khác

nữa, đặc biệt là khi nó xảy ra trong khi có bạo động.”

“Không phải là một vụ bạo động.”

“Ôi làm ơn đi.” Angus ngả người ra sau ghế. “Đừng nói chuyện vớ vẩn với tôi. Tôi đã ở đây, và cái cách mà nó xảy ra có nghĩa là cả hai bọn tôi chẳng có ai có thể thoát ra ngoài khi lệnh phong tỏa được ban ra. Nếu Natalie mà không nhờ Graf chạy đến, thì cả hai chúng tôi đã chết chắc.”

“Tôi hiểu vị thế của anh và tôi sẽ chấn chỉnh chuyện này. Tôi sẽ làm thế. Tôi hứa. Tôi sẽ báo lại cho anh biết.” Machik quay sang Nat. “Rõ ràng tôi chưa nhận được bản báo cáo đầy đủ về việc đã xảy ra, và tôi cam đoan với cô là ngay khi cuộc điều tra của chúng tôi hoàn tất, chúng tôi sẽ cung cấp cho cô bản báo cáo ấy. Cô có muốn tôi cũng gửi một bản cho luật sư của cô không?”

“Luật sư của tôi à? Tôi không có luật sư.” Nat nhận một cú đá chân dưới gầm bàn, từ Angus.

“Cô không có à?”

“Ý cô ấy là chưa có,” Angus cắt ngang. “Và tại sao anh lại cho là tôi sẽ không kiện cáo gì hả Kurt?”

“Tôi biết anh quan tâm đến viện cải huấn. Trong mấy năm qua anh đã bỏ ra khá nhiều thời gian cho mấy tù nhân.”

Angus dừng lại. “Nghe này, tôi sẽ gửi cho anh văn bản tường thuật nếu như anh gửi cho tôi bản báo cáo ấy vào cuối tuần này.”

“Không thể được đâu Angus à.”

“Thì cố đi.”

Machik nhấp một ngụm nước từ cái ly nhựa rúm lại ở giữa vì sức ép từ những ngón tay dài của anh ta.

Nat nói, “Tôi có câu hỏi. Tin tức trên báo nói là những xác chết của tù nhân và của viên C.O., Ron Saunders, được tìm thấy trong khu RHU. Nhưng điều đó không đúng.” Machik lại nhấp thêm ngụm nước. “Tôi không rõ báo chí đã đăng tải gì.”

“Bài báo trích lời viên tổng quản giáo.”

“Có lẽ ông ta nghĩ là đúng thế thật, vào thời điểm ấy. Tôi không rõ ông ta được phỏng vấn khi nào.”

“Làm sao ông ấy nghĩ thế được? Chính tôi là người tìm thấy Saunders, và hoàn toàn chẳng gần khu RHU chút nào. Khó mà nhầm lẫn như thế được, nhất là từ một người quen thuộc với bố trí của nhà giam như viên tổng quản giáo.” Nat khoa tay về phía bức tường sau lưng mình, “Căn phòng bọn họ nằm trong đó phải là ngay bên kia bức tường này, nếu như tôi định hướng đúng. Mấy tấm thảm trong đó chắc phải đầy những máu, có lẽ cả trên tường nữa. Tôi có thể chỉ cho anh thấy mà.”

“Không phải hôm nay. Chúng tôi trong tình trạng bị phong tỏa, cho nên tôi không thể cho phép cô quay vào trong đó. Nhưng bí mật mà nói nhé, để tôi bảo cho cô hay, là chúng tôi thường không đưa ra những báo cáo chi tiết cho giới truyền thông, vì những lý do hiển nhiên.”

“Những lý do gì?”

“Vì sự an toàn của cộng đồng. Cho nên chúng tôi không muốn làm mọi người hoảng loạn.”

Angus hỏi, “Anh không nghĩ là mọi người có quyền được biết à?”

“Thực tình nhé, không.” Machik chậm rãi đứng dậy. Thái độ trong căn phòng đã thay đổi, Nat và Angus cũng đứng dậy. “Tôi thực sự phải quay về làm việc. Tôi sẽ nói chuyện với tổng quản giáo rồi báo lại cho các bạn.”

“Khi nào thì hết lệnh phong tỏa?” Angus hỏi. “Tôi có một thân chủ xin kháng cáo cuối tuần này. Tôi cần phải gặp anh ta để thành lập hồ sơ.”

“Không rõ. Gọi hỏi trước khi anh đến.” Machik nhặt chiếc đĩa cùng cái bánh mì ăn dở lên và bắt tay Nat. “Một lần nữa, tôi rất tiếc về những gì đã xảy ra cho cô. Tôi rất vui được gặp cô.”

“Tôi cũng vậy,” Nat nói, nhưng khả năng nói dối của cô chẳng tiến bộ gì cả.

CHƯƠNG 15

Đêm nay là đêm Giải quyết nội bộ, và Nat đứng bên cạnh bồn rửa trong bếp, rửa một mớ rau xà lách xoong lưng búng, chờ Hank về. Anh đã gọi về xem cô thế nào, và cô nói sẽ bảo cho anh nghe trong bữa tối, nhưng anh sẽ về trễ. Cô rót rượu nho trắng ướp lạnh vào một cái ly thủy tinh mảnh trong suốt và bỏ một đĩa sách nói vào đầu đọc đĩa, Frank McCourt đang đọc cuốn hồi ký của mình, *Người thầy*. Cô bỏ mớ xà lách xoong vào rổ, uống một ngụm rượu vang mát lạnh thơm thơm, và khoan khoái thở ra ngay khi McCourt cất tiếng, giọng Ai Len du dương duyên dáng của ông vang vang như tiếng nhạc Gaelic trong căn bếp thủy thủ.

“Bọn họ đến đây rồi. Và tôi chưa sẵn sàng. Sao tôi có thể sẵn sàng được? Tôi là một thầy giáo mới toanh đang tập tành học việc.”

Nat gom mớ xà lách xoong trong rổ, bỏ vào máy quay rau, đẩy nắp lại, và bật cho nó xoay. Mỗi một công việc đơn giản ấy mang đầu óc cô rời mỗi lúc một xa khỏi những quả phụ khóc than và những viên sĩ quan trong trại giam, khỏi những vòng kẽm gai và những vết dao đâm. Món xà lách đã được quay cho khô, và cô lại nhấp thêm một ngụm rượu, đưa mắt nhìn ra quang cảnh bên ngoài cửa sổ nhà bếp. Quang cảnh thành phố trong ánh trăng khuyết, nhảy nhót trên nền trời đen thẫm.

Cô đem mớ xà lách xoong đã khô ra khỏi máy quay, sắp lên hai chiếc đĩa sứ màu trắng, và múc một muỗng đầy salad tôm hùm để lên trên mớ rau xà lách xoong, thêm nước sốt mayonaise, một ít cần tây cắt khúc trộn nước chanh tươi mới vắt. Cô lấy chiếc cối gỗ trên kệ và xay một ít tiêu rắc lên trên món salad, làm tỏa ra hương tiêu cay nồng và hoàn tất công đoạn trang trí cho món ăn, Cô mang hai đĩa salad ra bàn và thẩm định cách bày biện dưới con mắt một người phê bình ẩm thực. Bàn gỗ anh đào tròn. Ánh sáng ấm áp tỏa ra từ hai cây nến trắng ngà, không khói. Khăn ăn bằng vải linen, cũng màu trắng ngà. Những con tôm hùm màu đỏ chỉ mang lại một điểm nhấn vừa đủ. Khung cảnh này là cho Lời tự thú về những vết cào kinh dị.

Cô lau sạch bồn rửa chén, dọn dẹp đĩa, và lau khô mặt bàn bếp bằng đá granite cho đến khi chúng ánh lên đen óng. Cô nhấp một ngụm rượu nho trắng về mần nguyện, rót cuộc cũng đã cảm thấy thanh bình trong căn hộ yên tĩnh, không gian càng thêm mẫn cảm bởi một nhà văn tinh tế như Frank McCourt. Trong câu chuyện được đọc lên, ông đang cố gắng đọc thành lời những suy nghĩ của chính cô về nghề nghiệp của mình, mặc dù ông chưa bao giờ gặp mặt cô. Điều đấy, dĩ nhiên, là điều kỳ diệu của sách.

“Em yêu!” một tiếng kêu to vọng vào từ cửa trước. Là tiếng của Hank hét toáng lên.

“MỞ TI VI LÊN! MỞ NGAY! QUAN TRỌNG ĐÓ!” Là Paul em trai cô, la còn to hơn.

Paul tới đây hả? “Có chuyện gì thế?” Nat cảnh giác đặt ly rượu xuống. Chắc phải có gì trên tin tức đây. Có lẽ là về trại giam. Cô xoay về phía ti vi, một chiếc Samsung màu bạc đặt trên quầy bếp.

“SẼ CÓ HAI HIỆP PHỤ!” Paul la lên, cùng với Hank đâm sầm về phía cô, và cả ba suýt nữa tông vào nhau khi hai người đàn ông ào vào bếp, phóng về phía ti vi.

“Em yêu à, cái điều khiển đâu rồi? Lẹ lên!” Hank quăng chiếc cặp táp và túi đồ thể thao lên quầy bếp, làm ly rượu của cô đổ nhào. Cú va chạm làm ly rượu vỡ tan, rượu đổ ra khắp quầy và chảy xuống một bên.

“Cẩn thận chứ Hank!” Nat vợ miếng khăn giấy.

“Úi, xin lỗi em yêu! Sao trong này tối thế? Cái điều khiển đâu nhỉ?”

“BỎ ĐI!” Paul đứng ngay bên ti vi, đâm vào nút Bật. Cái ti vi sang trọng bùng sáng, và một vuông ánh sáng mờ hoặc lung linh trong gian bếp thấp nền, nhấp nháy liên hồi khi Paul liên tục đập vào nút chuyển kênh trên hộp cáp tín hiệu, giống như đang chơi điện tử.

“Đừng có đập bẻ cái ti vi đấy Paul,” Nat nói với giọng đàn chị, như khoảng năm 1986, ngay cả với cô. Cô ấn miếng khăn giấy lau đồng rượu đỏ, rồi với lấy một miếng khăn giấy khác để lau sàn nhà trước khi rượu kịp thấm vào giữa những miếng lót sàn.

“ANH TA GHI ĐIỀM, GHI BÀN RỒI!”

“Hết sây!” Hank đập tay ăn mừng với Paul, và Nat đứng dậy cầm đồng khăn ướt quăng vào sọt rác. Những mảnh thủy tinh vỡ mỏng tang nằm khắp quây, lấp lánh trong ánh nền. Cô sẽ chẳng thể nhìn thấy hết chúng trong bóng tối.

“Mấy ông cẩn thận kéo đứt tay đấy.” Nat bật mở đèn trần, chớp chớp mắt vì ánh sáng, và lại lôi một miếng khăn giấy khác.

“Xin lỗi nha em yêu,” Hank nói, vuốt vuốt vai cô. Ánh đèn ti vi làm khuôn mặt anh bùng sáng, những đường nét trên mặt anh nhấp nháy ánh xanh đỏ. “Nhưng đây là trận đấu hay chưa từng có.”

Nat bấm nút Tắt cuốn sách nói. “Khi nào thì trận đấu chấm dứt?”

“LỖI GIỮ BÓNG! ĐÂY LÀ LỖI GIỮ BÓNG MÀ TRỌNG TÀI!” Paul chỉ tay về phía ti vi với vẻ mặt giận dữ như Ercole Zola.

“Và tại sao ông em điên khùng của em lại ở đây hả? Hank?” Nat có thể thấy là cơn cảm lạnh của Paul đã hết rồi.

“Chuyện bóng đi, đồ tôi!!” Hank nhập hội, la hét vào cái ti vi. “Chuyện đi! Trời ạ, thằng này chó thật!”

“CHUYỀN ĐI! KHÔNG, TRỌNG TÀI ÔI! LỖI Đâu MÀ LỖI HẢ TRỌNG TÀI! ÔNG SAO THỂ HẢ, NGU À?”

“Hank?” Nat lên giọng át tiếng ti vi. “Anh có thể trả lời em được không?”

“Xin lỗi, cuộc họp của bọn anh kéo dài. Ăn tối có gì vậy em? Bọn anh đói mềm đây!” Hank vẫn chăm chăm vào ti vi. “Chạy chỗ khác đi! Đúng rồi!”

“Bọn anh? Paul ở lại đây ăn tối hả?” Nat không cần lo lắng sẽ làm thằng em tổn thương. Lòng tự trọng của nó bẩm sinh đạn bắn không thủng.

“Nếu mình cho nó ăn, thì nó sẽ đi thôi,” Hank trả lời, mắt dán vào trận bóng.

“VÀNG! GHI BA ĐIỀM! TIỀN LÊÊÊÊ!”

Nat rót cho mình một cốc rượu mới, cô lại nuốt đánh ực, trong đầu chuyển sang kế hoạch B. Cô sẽ dọn cho Paul thêm một phần salad tôm hùm, và sau khi nó ra về thì cô và Hank có thể ăn riêng với nhau. Ít ra là Hank đang đói. Ngay cả trong ánh đèn sáng trưng, món salad tôm hùm nhìn vẫn thật hấp dẫn.

“Anh có thể chết đi được để đổi lấy một cái bánh mì kẹp thịt,” Hank nói với cái ti vi, mắt anh nhảy nhót quanh sân bóng rổ.

“BÁNH MÌ KẸP THỊT VỚI PHÔ MAI! VỚI DƯA CHUỘT MUỐI! ÔI CÚ CHUYỀN! ĐƯỢC LẮM!”

Nat chớp mắt. “Em đã làm món salad tôm hùm tuyệt hảo.”

“Hồi trưa bọn anh đã ăn salad tôm hùm rồi em yêu à.” Hank giơ hai tay lên trời. “Ôi coi nào, Iverson! Mày phải ghi điểm đó đi chứ!”

Ăn tôm hùm trong bữa trưa hả? “Ai đã ăn trưa với tôm hùm vậy?”

“VÀNG! MỘT CÚ THẬT ĐÃ! C-WEB^[19] ĐÓ NHA! QUÁ THOÁNG! ANH CÓ THẤY NÓ KHÔNG? NGON LÀNH!”

“Bọn anh đưa khách hàng đến nhà hàng Palm.”

“Sao Paul lại ở đó?”

“Bọn anh đi một xe. Nó chờ anh đến đó. Mình có cái bánh mì kẹp nào không?”

Trong thâm tâm Nat thờ dài. Ở trong tù đó. Muốn đi không?

“Ghi điểm đi, thằng đàn!”

“A.I^[20] VỚI CÚ NGẢ SAU NÉM BÓNG! VÀNG! TÔI THỀ, ĐIỀU NÀY THÌ SẼ CÓ HAI HIỆP PHỤ CHO MÀ COI!”

Nat đi đến tủ lạnh tìm thịt bò xay.

Lúc sau, sau khi đội Sixers hạ đội Celtics trong ba hiệp phụ, Paul rút cuộc đã mang theo cái mồm của nó về nhà, Nat và Hank ngồi tại bàn, trước mặt cô là tách trà Celestial Seasonings và trước Hank là một chai Heineken. Cô kể cho anh nghe bản rút gọn câu chuyện về Buford, rồi cái chết của Saunders và những lời trắng trối của anh ta, và chuyển viếng thăm nhà người vợ góa của anh.

“Chuyện này thật kinh khủng.” Hank nhìn cô, cặp mắt nâu của anh chứa chan thương cảm, và nụ cười thường trực biến mất hẳn. “Em đã có thể bị thương rất trầm trọng.”

“Em biết.”

“Ý anh nói là, cái nhân vật Buford này, chuyện gì sẽ xảy ra nếu hắn vượt khỏi tầm kiểm soát? Em đã có thể bị giết mất.”

Nói nghe chuyện em chưa biết đi. “Thành thực mà nói, em cảm thấy như thể mọi chuyện gần như được bỏ lại sau lưng em rồi. Chuyện trước mặt em bây giờ là nói cho người vợ biết.”

Hank gãi đầu, vò rối tung mái tóc nâu đỏ của anh. “Nó ở dưới sàn” hả? Ý anh ta là sao?”

“Có lẽ là di chúc, hay tiền bạc của anh ta? Em không biết, nhưng hy vọng cô ấy sẽ hiểu khi em nói cho cô ấy.” Nat nhấp một ngụm trà nguội ngắt. “Em sợ phải đi ra đấy lần nữa.”

“Vậy em chỉ cần gọi điện cho cô ấy là xong mà? Nói với cô ấy qua điện thoại.”

“Em đã nói với cô ấy là em sẽ quay lại.”

“Ôi phụ nữ.” Hank mỉm cười và tợp một ngụm từ cái chai màu xanh lục, rồi Nat kể cho anh nghe chuyện ghé thăm trại giam và thông tin trên báo chí, đến đây thì hai người bất đồng ý kiến. Hank đặt chai bia xuống. “Anh không nghĩ người ta cần phải đưa ra thông tin chuyện mấy cái xác được tìm thấy ở đâu.”

“Sao lại không?”

“Trước tiên, chuyện đó kinh tởm quá. Hai là, chẳng có công ty nào giải thích từng chi tiết đẫm máu cho báo chí nghe, nhất là khi việc đó làm cho họ trông như lũ ngu.”

“Nhưng bọn họ có phải công ty tư nhân đâu? Bọn họ là trại giam, là một cơ sở được chính quyền cai quản. Họ có trách nhiệm với người dân, chứ không phải là với chủ tịch hay với CEO.”

“Anh chẳng thấy việc đó có gì khác nhau cả.”

Nat nghĩ đến Angus. “Thế anh không nghĩ những người dân sống lân cận có quyền được biết hay sao? Vấn đề là, ai là người quyết định.”

“Nhưng đem đi nói cho những người quanh đó thì được cái gì chứ? Chỉ làm cho bọn họ bấn loạn lên. Người ta chưa bao giờ bị nguy hiểm cả.”

“Nhưng đấy không phải là sự thực.”

“Thế thì sao?”

“Không có ‘thì sao’ gì ở đây. Sự thực là sự thực. Bọn họ đã tạo ra một bức tranh giả tạo. Em đã ở đó, và tình thế lúc đó rất hỗn loạn.”

“À, tin tốt là chuyện đó xong xuôi hết rồi.” Hank ngẩng đầu lên, nụ cười của anh trở lại. “Em đi nói chuyện với người quả phụ, rồi nói với anh chàng - tên hấn là gì nhỉ - Angus, là em sẽ thôi không chạy loanh quanh nữa và trở lại công việc của em thôi.”

“Bọn em đâu có chạy loanh quanh.”

“Vậy chứ bọn em đang làm gì thế?”

“Theo dõi tiến trình sự việc.”

“Không phải việc của em, em yêu à.”

“Anh ghen hả?”

“Em biết câu trả lời của anh mà.” Hank mỉm cười, vì quả là cô biết thật.

“Cho dù anh ta có một đuôi tóc dài vàng hoe và đã mời em đi chơi?”

“Anh cá là em đã nói không. Em yêu anh và cả hai chúng ta đều biết điều đó. Làm sao mà em không thể yêu anh được?” Hank giờ chai bìa rộng lên. “Mà này, cái vết cắt trên mặt em đấy? Trông bốc đấy, cô bé hư hỏng.”

Nat cố nặn ra cười. *Thế thì anh sẽ yêu ngực em lắm đấy.*

“Vậy Angus có bị thương không?”

“Có, ngay trên mặt.”

“Tốt. Nhớ nhắc anh tần hấn một trận, nếu anh có cơ hội gặp hấn.” Hank khịt mũi. “Mang đến chút phấn khích nho nhỏ cho mấy băng đảng luật pháp nhàm chán ấy.”

“Đừng có điên.”

“Hắn đem em tới trại giam, rồi còn để em phải đi cứu lấy cái mông bạc nhược của hắn? Hắn cần một cô gái giải cứu cho hắn?”

Nat cau mày. “Anh thực sự không có ý đó chứ nhỉ?”

“Tóm lại là, thực tế là thế, phải không?”

“Những tù nhân suốt ngày luyện tập thể thao, Hank à. Angus là một giáo sư luật, và anh ấy thực sự đã chiến đấu vì em.” *Em chỉ không kể cho anh nghe phần đó thôi.*

“Chết tiệt thật, em kiên cường hơn hắn. Một người nhà Greco thực thụ! Hả!” Hank đứng dậy, nhưng trong Nat cuộn lên cảm giác phòng thủ. Và mặc cảm tội lỗi vì đã không kể cho Hank nghe toàn bộ sự thực về Buford. Anh sẽ nhìn thấy thôi, khi lên giường.

“Anh sẵn sàng lên phòng rồi hả?” cô đứng dậy hỏi.

“Giờ thì em mới nói chuyện có lý đây.” Hank vòng tay quanh người cô, và điện thoại treo tường bắt đầu reo.

“Nếu đó mà là Paul...” Nat với tay nhắc ống nghe lên. Là giọng đàn ông, nhưng không phải giọng Paul. “Xin chào?”

“Giáo sư Greco phải không?”

“Tôi nghe đây.”

“Lo chuyện của mày thôi. Hãy tránh xa nhà giam Chester County, nghe chưa con chó.”

CHƯƠNG 16

Ngày hôm sau, Nat cố tập trung vào bài giảng nhưng không thành công. Cô mặc bộ vét mới màu xanh biển đậm để cô vũ bản thân, nhưng sức lực cô đã cạn kiệt. Cô không ngủ được bao nhiêu, do lo lắng vì cuộc gọi và gây lộn với Hank. Anh nghĩ cuộc gọi ấy là để cảnh cáo cô không được đi gặp Barb Saunders, nhưng cô nghĩ cuộc gọi là về trại giam, có lẽ là từ bạn bè hay gia đình của Buford. Họ lại lần nữa đi ngủ mà không làm tình, có nghĩa là Nat lại giấu được những vết cào trên ngực mình dưới làn áo lạnh thêm đêm nữa. Thật mới mẻ và lạ lẫm, khi che giấu anh nhiều chuyện như thế.

“Vì vậy, như các anh chị biết,” Nat tiếp tục, “*vụ Brown chống lại Ban Giáo dục* đã đánh sập học thuyết ‘tách biệt nhưng bình đẳng’ trong hệ thống giáo dục công. Vụ án này là một cột mốc trong lịch sử công lý. Thật khó mà tin được, nhưng trên đất nước này đã có một thời người ta từng nghĩ đến chuyện cho trẻ em da đen và da trắng theo học những trường riêng rẽ, miễn là những ngôi trường đó có vẻ như là bình đẳng với nhau.”

Nat nhìn những sinh viên của mình, trông chăm chú bất thường, mặc dù vẫn bận chát chít. Anderson, đã uốn tóc và chuẩn bị cẩn thận, đang tập trung cao độ, Carling, Gupta và Chu cũng thế. Bọn họ đã nghe về vụ bạo động trong tù, và miếng Band-Aid mới trên mặt Nat là bằng chứng cô đã ở đó. Cô băn khoăn không biết tối qua Angus có nhận được cú điện thoại đó không. Trước giờ lên lớp sáng nay cô đã gọi cho anh, nhưng anh không trả lời.

“Tòa án tối cao trong vụ án *Brown* đã nhận định rằng việc phân biệt đối xử tạo ra một hạng người thứ cấp vĩnh viễn, một lời nguyên rủa cho quy tắc lập pháp về việc bảo vệ quyền bình đẳng trước pháp luật.” Tâm tư của Nat không đặt trong việc này, và giọng cô bình bình, ngay cả với chính mình. “Tôi hy vọng các anh chị nhìn nhận vụ *Brown* như là một bước phát triển hợp lý tiếp theo cuộc thảo luận của chúng ta về Shylock và những ảnh hưởng của tệ phân biệt đối xử.”

“Thưa giáo sư Greco,” Carling giơ tay lên. Anh chàng đội chiếc mũ len đen và trông thật giống Josh Hartnett.

“Vâng?”

“Chúng ta làm thêm một đoạn hí kịch nữa nhì? Tôi sẽ làm Brown, và giáo sư là Ban Giáo dục.” Carling nhòen miệng, và cả lớp bật cười.

“Không, cảm ơn nhé.” Ngay cả lời đùa cợt ấy Nat cũng không để ý. Rồi cô nảy ra một ý tưởng. “Anh Carling này, anh có đọc tài liệu cho hôm nay không vậy?”

“Dĩ nhiên rồi. Em phải đọc chứ, sau buổi học lần trước ấy. Em chẳng thể mạo hiểm với điểm số của em được.”

Cái gì có hiệu quả cũng được hết. “Vậy thì sao anh không lên đây thuyết trình vụ này nhì?”

“Thật hả?” Nụ cười trên miệng Carling rộng ra, và cả tám cái mồm khác há hốc.

“Tai sao lại không? Trong các lớp học khác, các anh chị đều phải thuyết trình các vụ kiện, phải không nào?”

“Trong mấy lớp đông, dĩ nhiên là thế.”

Oái. “Vậy thì thử làm ở đây xem. Lớp mình nhỏ bé, nhưng hùng mạnh. Anh nói anh có thể làm thầy giáo. Thử coi nào.”

“Ngon ơ!” Carling nhiệt tình nhảy ra khỏi chỗ ngồi, và cả lớp bắt đầu hào hứng trao đổi, những gương mặt của

họ tái sống động bên trên những nắp gập của máy tính. Wykoff và Gupta vỗ tay vào nhau, vì những lý do nào đó thì chỉ có cánh trai trẻ mới biết.

“Cả lớp này,” Nat nói, “làm ơn tập trung chú ý vào giáo sư nào.” Cô rời khỏi sân khấu trong khi Carling mang tập tài liệu về vụ kiện thông dong bước lên. Anh chàng mặc chiếc áo lạnh Sean John và quần jean lưng thụng trễ xuống khi anh ta bước đến bục giảng, mắt hăm hờ nhìn vào màn hình cảm ứng.

“Mấy cái nút này đĩnh nhĩ.”

“Để mấy cái nút đó yên.” Nat ngồi xuống một chỗ.

“Xin chào buổi sáng, các bé trai bé gái,” Carling bắt đầu, và Nat hy vọng mình đã không phạm sai lầm.

“Kêu tên em này, giáo sư Carling!” Wykoff gào lên. “Em đã đọc tài liệu rồi!”

“Em cũng vậy!” Marilyn King la lớn, nhưng Carling vẫy tay ra hiệu cho cả đám im lặng.

“Này các em, không được la lối.” Mắt Carling bắt gặp Nat, và cô giơ ngón cái lên ra hiệu khen ngợi. Anh chàng ưỡn vai. “Chúng ta bắt đầu buổi thảo luận hôm nay về vụ *Brown chống lại Ban Giáo dục*. Rồi, trong vụ *Brown*...”

Nat lắng nghe trong khi Carling truyền tải một cuộc thảo luận nghiêm túc về vụ kiện, cô xen vào chú thích khi cần thiết. Trong thời gian ấy, cô lo lắng về cuộc gọi và lần gặp gỡ hôm qua với Machik. Cô nôn nóng muốn gặp nói chuyện với Angus.

Sau giờ học, cô đi tìm khoa Thực nghiệm ở dưới lầu, nằm kẹt trong một góc của tầng dưới, và cô đẩy cánh cửa kính mở vào một khu văn phòng trang nhã, nằm ngoài một khu tiếp tân rộng lớn, được trang bị bàn ghế bằng gỗ anh đào, với những mảnh gỗ ốp tường cùng loại. Ghế bành và ghế đệm màu kem mocha tiếp màu với những bức tường nâu nhạt và thảm trải sàn kẻ sọc, ánh sáng tiết giảm thành một màu mờ dịu, trông giống như khách sạn Ritz-Carlton hơn là cơ sở phục vụ công ích. Vài sinh viên đứng quanh, hàn huyên và đọc những tờ báo pháp luật, và Nat nhìn thấy khá nhiều áo len kiểu ngư dân, cùng với những đuôi tóc cột và bốt cao bồi. Rõ ràng đây là đồng phục của cả nhóm, và Angus là chủ lĩnh của phong trào văn hóa đối ngược này.

“Giáo sư Holt có ở đây không?” cô hỏi một nữ sinh viên đã bước lên trước để đón cô. Cô bé này có đôi mắt nâu to lớn, tóc đen dài đến tận eo, mặc một chiếc áo suông kiểu thổ dân màu trắng bên ngoài quần jean.

“Giáo sư có ở đây, nhưng không thể quấy rầy ông ấy được,” cô sinh viên trả lời, đưa mắt nhìn Nat từ đầu đến chân.

“Tôi là giáo sư Greco. Tôi làm việc ở đây.”

“Tôi biết.”

Không phải là hôm nay đâu, nhóc con. “Xin lỗi nhé.” Qua vai cô gái, Nat nhìn thấy ba cánh cửa, một trong ba có dòng chữ “Giám đốc Khoa Thực nghiệm,” và cô đi thẳng đến đây.

“Dừng lại. Cô không thể quấy rầy ông ấy.” Cô sinh viên chạy vội theo cô, nhưng Nat đã gõ lên cánh cửa.

“Angus, Nat đây.”

“Natalie hả?” Cánh cửa mở ra. Angus đang nói điện thoại di động, mặc một chiếc áo len kiểu Ecuador sặc sỡ, và quần một miếng băng gạc mới. Anh ra hiệu cho cô bước vào, đóng cửa lại sau lưng họ, và đưa tay ra hiệu cho cô chờ trong một phút. Cô ngồi xuống chiếc ghế lười bên kia chiếc bàn gỗ thông đẽo thô sơ mà anh dùng làm bàn làm việc. Trên bàn chẳng có thứ gì ngoài một ống đựng bút mang logo của Hội Ân xá Thế giới và những chiếc gọt bút chì, một chiếc laptop iMac màu cam, ba chồng tài liệu, mỗi tập đều đính một mẫu giấy ghi ghú màu vàng. Cái bàn này thật ngăn nắp

sạch sẽ, nhất là với một người theo chủ nghĩa xã hội.

Angus nói vào điện thoại, “Nghe này, chúng tôi có thể lập hồ sơ điện tử xin được trình diện và tóm tắt ngắn gọn sự việc. Tất cả những gì anh cần làm là trình diện trước thẩm phán Pratter, trình bày vụ việc, và giải thích rằng sinh viên thực tập ngoại khóa không thể có mặt ở đó được vì chương trình đã bị đình chỉ.”

Nat nhìn quanh, ngạc nhiên nhận ra mình đã sai lầm hoàn toàn về văn phòng này. Sách vở, bản báo cáo các vụ kiện, văn bản phê bình luật đứng ngăn nắp như những chú lính trên các kệ sách gỗ sồi sạch sẽ. Những tập hồ sơ xếp nếp được đặt trong ngăn đựng hồ sơ theo thứ tự chữ cái. Không hề có hình ảnh gì của Che Guevara; chỉ có những bức tranh chép được đóng khung khéo léo vẽ những tên cướp biển, thuyền trưởng và các hiệp sĩ bằng màu nước sinh động. Chữ ký trong tranh là N.C. Wyeth. Nat bổ sung vào mô tả tâm lý sơ lược của người sưu tầm những bức tranh này: một người theo chủ nghĩa xã hội mang Phúc hợp Người hùng.

“Vậy thì kêu một cộng sự làm nó đi, Jake. Cam kết phụng sự vì lợi ích cộng đồng năm nay của anh là gì vậy hả? Gia đình này không có hệ thống sưởi trong khi ngoài trời giờ là âm bốn độ.”

Bằng cấp khấp nép treo gần cửa sổ, một từ trường Cao đẳng Williams College, một từ Đại học Luật Harvard, và một dành cho “Sally” từ Trường Huấn luyện chó của hạt Delaware. Những sổ tay ghi chép màu đen xếp chồng trên bàn, cạnh chiếc loa Bose dành cho iPod và một khối vuông chứa những đĩa nhạc jazz và một mớ những loại nhạc khác. Một chiếc ti vi Sony màu trắng trên kệ đang ở chế độ câm, và trên màn ảnh, mấy người phụ nữ dẫn chương trình *The View* đang chen nhau nói trong một sự câm lặng nhân từ.

“Tuyệt! Cảm ơn nhá người anh em.” Angus đóng máy và vuột một lọn tóc xổ ra về phía sau. “Xin lỗi đã để cô chờ. Tôi đang cố gắng cho mấy vụ hầu tòa được trình diện mà không bị chú ý, nhưng không thể.”

“Đám nhóc không thể giúp được à? Sao bố chúng nó phải đích thân gọi điện thoại vậy?”

“Mấy việc này bọn nhỏ không thể giúp được.” Angus ti người vào tủ hồ sơ. “Tôi đang bỏ ra đến từng đồng mà tôi có. Anh chàng cuối cùng này là cộng sự quản lý ở trường luật Pepper và là bạn cùng phòng với tôi ở trường luật.”

“Cái cô trông như Alanis Morissette ở ngoài kia là ai thế? Xém chút cô bé đã không để tôi vào.”

“Deirdre ấy hả? Cô ta hơi bảo vệ tôi một chút.”

“Cô ta hơi phải lòng anh một chút.”

“Ngưỡng mộ không phải là tình yêu.” Angus ngẩng đầu lên. “Sao cô gắt gỏng thế nhỉ? Hôm nay chúng ta có bị đánh đập hay mắng nhiếc gì đâu - mặc dù giờ còn hơi sớm.”

Nat nhận ra giọng điệu mình hơi ghen tuông kỳ cục. “Tối qua tôi nhận một cuộc gọi, từ một người đàn ông bảo tôi phải tránh xa hạt Chester ra.”

“Tôi nhận cuộc gọi tương tự. Thế cô có truy số gọi đến không?”

“Anh ta ở ngoài vùng dịch vụ.”

“Bên tôi cũng thế.” Angus cau mày. “Nhưng tại sao hẳn lại gọi cho cô? Cô là nạn nhân cơ mà. Cô chẳng đại diện cho ai ở ngoài đây cả.”

“Nếu tôi bị, thì không liên quan gì đến đại diện cho thân chủ nào cả. Nó liên quan đến vụ bạo động và có lẽ là đến Barb Saunders.”

“Đúng thật. Kỳ lạ nhỉ.”

“Có thể là bạn bè hay gia đình của Buford. Có lẽ hắn không muốn tôi làm chứng chống lại hắn.”

“Có thể đấy, nhưng không hẳn. Phải ít nhất một năm nữa hắn mới phải ra hầu tòa.” Angus lắc đầu. “Tôi vẫn không hiểu sao hắn lại gọi cho cô. Cô không phải người liên quan gì đến hạt Chester. Là tôi.”

“Tôi cũng vậy mà.” Nat đã không kể cho anh nghe chuyện ngày hôm qua. “Lẽ ra tôi phải đến nhà Barbara Saunders tuần này. Tôi đã không nói cho cô ấy nghe chuyện gì trong lần chúng ta đến vừa rồi. Cô ấy không có sức mà nghe.”

“Cô muốn nói đấy là lý do vì sao họ gọi cho cô à? Cô nghĩ là ai đó đang cố ngăn không cho cô nói với cô ấy? Tại sao họ lại làm thế?”

“Không, không phải thế. Chỉ có tôi và cô ấy biết hôm qua tôi chưa nói cho cô ấy biết.”

“Ồ.” Angus ngưng lại, trầm ngâm suy nghĩ. “Thế còn Joe Graf thì sao? Hắn không phải là kẻ hãm mộ bọn mình.”

“Thế anh có nghe thấy giống giọng hắn không?”

“Tôi đâu có rành giọng hắn.”

“Tôi cũng không,” Nat nói. “Tại sao hắn không muốn chúng ta ra đó?”

“Có lẽ chúng ta làm hắn nhớ lại hắn đã không giúp Saunders, hay là làm hình ảnh của hắn xấu xí. Ai mà biết được cơ chứ? Hôm nay tôi định quay lại trại giam. Họ sẽ cho phép tôi gặp thân chủ. Tôi tự hỏi liệu Graf đã quay lại nhiệm vụ chưa.”

“Tôi nghi là chưa. Thế anh vẫn sẽ đi chứ?”

“Dĩ nhiên, tôi phải đi mà. Nhưng cô thì không.” Angus khoanh hai tay, phồng lên dưới lớp áo len dày. “Tại sao cô không gọi cho Barb Saunders, thay vì phải đi ra đấy? Trong tình cảnh này thì làm như vậy là được rồi. Hay là viết thư cho cô ấy.”

“Sao tôi không viết email cho cô ấy là xong nhỉ? ‘Về việc: Lời trăng trối của chồng bà’.”

Angus mỉm cười. “Vậy ông Greco nói gì về việc cô sẽ đi ra ngoài ấy?”

“Hank hả? Nói như anh nói vậy.” *Hay đúng hơn, chúng tôi đâu có nói chuyện đâu.*

Điện thoại di động của Angus reo lên, và anh nhìn vào màn hình. “Xin lỗi nhé, tôi phải trả lời cuộc gọi này.” Anh mở máy. “Frank hả, cảm ơn đã gọi lại cho tôi nhé. Chương trình thực tập ngoại khóa của tôi đang bị gián đoạn, và tôi cần một luật sư biện hộ để xin được lệnh tạm hoãn từ Padova ngày hôm nay, lúc hai giờ. Anh có thể giúp được không?”

Nat nhìn đi nơi khác. Trên ti vi, chương trình *The View* nhường chỗ cho phần tin tức buổi trưa. Một nữ xướng ngôn viên xuất hiện, và quang cảnh chuyển sang một phòng khách. Một thiếu phụ mắt mọng nước ngồi trên trường kỷ đang nói vào chiếc micro có gắn logo của nhà đài. Căn phòng khách này trông quen thuộc. Người phụ nữ cũng thế.

“Nó dính án tàng trữ ma túy,” Angus đang nói. “Cocain, phạm tội lần hai, nhưng nó là một thằng nhóc tốt. Nó bị bắt khi đang hít thuốc trong phòng vệ sinh của một quán bar, quán Privato. Ồ vậy hả? Vậy thì đừng có quay lại, hay là đừng có tề.”

Nat mất một giây để nhận ra người phụ nữ trên ti vi. Là em gái của Barb Saunders, Jennifer. Căn phòng khách là trong nhà Saunders. Đây hẳn là phần thông tin tiếp theo vụ giết hại Saunders trong nhà giam.

“Angus, nhìn này.” Nat đứng dậy, bước đến ti vi, và bấm vào nút chỉnh âm thanh.

“Frank, chờ chút.” Angus liếc sang màn hình ti vi. “Đề lát tôi gọi lại nhé, anh bạn.”

Âm thanh trong ti vi phát ra, “Người quả phụ và ba đứa con của bà đang ở lễ tang khi vụ trộm xảy ra, lấy đi hai máy tính để bàn, tiền mặt và nữ trang. Có vẻ thật nhẫn tâm khi người ta lợi dụng bi kịch thảm khốc này, nhưng theo cảnh sát địa phương đây không phải hành động hiếm hoi. Bọn trộm cắp cũng biết đọc cáo phó, và biết rằng nhà cửa sẽ bị bỏ trống vào lúc đó.”

“Cô ấy bị *trộm viếng* à?” Nat quan sát khi chiếc máy quay lia quanh căn phòng khách bị xáo tung. Băng đĩa DVD và truyện tranh thiếu nhi bị giật tung khỏi kệ sách. Ngăn kéo hộc bàn kê máy tính bị đổ bừa ra. Chiếc trường kỷ bị rạch nát, miếng nệm màu hồng nhồi bên trong bị kéo tuột ra ngoài. Trông như căn phòng đã bị lục soát. Như là ai đó đang kiểm tìm thứ gì đó.

Nó ở dưới sàn.

Nữ xướng ngôn viên lại xuất hiện. “Trong phần tin tức khác, một nhà kho bị cháy ở khu Tioga của thành phố...”

“Chuyện *quái* gì thế nhỉ?” Nat vặn nhỏ âm thanh lại, cố gắng phân tích thông tin, và Angus đi qua phía máy tính của mình.

“Để coi lại toàn bộ câu chuyện xem nào,” anh nói, và Nat đến bên chiếc laptop cùng anh. Anh gõ gõ vài cái và tìm thấy mẫu tin. Tiêu đề là, **Bà quả phụ vùng Chester bị trộm viếng trong lễ tang**, và câu chuyện ấy cũng có tin tức ti vi đã đưa, thêm vào tin là 378 đô la đã bị đánh cắp. Nat cảm thấy một cơn quẫn siết trước ngực giùm Barb vì phải chịu đựng quá nhiều. Rồi cô lại có một ý nghĩ đen tối hơn.

“Có chuyện kỳ quái gì đó đang diễn ra,” Nat nói. “Đây không phải là một vụ đột nhập tùy tiện. Phải có liên quan đến vụ bạo động, và có lẽ là đến những cuộc gọi nữa.”

“Cô biết không, cứ gọi là tôi điên khùng đi cũng được, nhưng tôi không nghĩ đây là một vụ trộm. Tôi nghĩ là có ai đang tìm kiếm thứ gì đó.”

Đúng phóc. “Cái gì khiến anh nói thế?” Nat muốn thử cách lý giải của anh. Anh đâu có biết về lời nhẩn đầu.

“Mấy cái trường kỷ bị rạch nát. Chẳng có thằng trộm nào đi rạch trường kỷ cả. Tôi thấy được điều này trong mấy vụ án về ma túy của bọn tôi. Bọn buôn bán ma túy cất giấu tiền trong gối nệm. Đây là nơi đầu tiên mà bọn băng đảng đối nghịch, hay cảnh sát, sẽ tìm kiếm.”

Hai cây chum lại nên hòn núi cao. “Tôi nên kể cho anh nghe Saunders đã nói gì với tôi trước khi anh ấy chết. Anh ấy nói là, ‘Nói với vợ tôi là nó ở dưới sàn’.”

“Cô nghiêm túc đấy chứ?” đôi mắt xanh của Angus mở lớn, giờ thì chúng đã hết sung rồi. “Ái chà chà.”

“Chính xác.”

“Vậy cô nghĩ bất cứ thứ gì họ đang tìm kiếm thì cũng đang nằm ở dưới sàn hả?”

“Có lẽ thế. Nhưng mà nó có thể là gì mới được chứ? Tôi đã nghĩ có lẽ đó là tờ di chúc hay một ít tiền gì đó. Giờ thì anh làm cho tôi nghĩ có thể là ma túy hay tiền buôn bán ma túy.”

“Có lẽ Saunders đã tha hóa.”

“Tôi không thể tin được việc đó.” Nat nghĩ về Barb, về căn nhà đơn sơ, về lũ nhóc và trò Game Boy. “Tôi biết là có những cán bộ quân giáo tha hóa, nhưng tôi không thể tin được đấy lại là anh ta, hay là gia đình ấy.”

“Cô không biết điều gì về Saunders hết, hay về những gì anh ấy đã làm khi còn sống. Tiền buôn bán ma túy có thể làm biến chất bất cứ ai.” Angus đưa cho cô cái điện thoại, vẫn đang còn ấm. “Gọi cho Barb Saunders ngay bây giờ đi. Sau vụ ăn trộm, hay đột nhập, hay là gì đi nữa, cô ấy cần biết rằng có thứ gì đó dưới sàn nhà. Giả sử bọn trộm chưa tìm ra nó.”

“Đồng ý.” Nat mở điện thoại lên, bấm máy gọi, tìm thấy số, nhưng đầu kia cứ đổ chuông mãi. Rồi sau đây là hộp thư ghi lại lời nhắn nhà Saunders mở lên, làm cô giật mình. Hộp ghi lời nhắn đã ghi âm giọng đàn ông, và cô nhận ra đây là giọng Ron Saunders. Cô run rẩy, chờ được để lại lời nhắn, nhưng hộp ghi đã đầy. “Không ai trả lời máy cả,” Nat nói, về bòn chòn. “Tôi sẽ tiếp tục gọi. Sớm muộn gì tôi cũng sẽ gọi được thôi.”

“Hắn cô ấy đang tránh trả lời báo chí.” Angus cong vành môi mấy mũi khâu của anh lại. “Nếu cô muốn, trên đường từ trại giam về, tôi sẽ ghé qua nói cho cô ấy biết.”

“Thế anh đi thật đấy à?”

“Dĩ nhiên rồi. Trước đây tôi đã bị đe dọa nhiều lần như thế. Đây là nguy hại của nghề nghiệp. Đa phần các lời đe dọa là của chủ đất. Máy tay đó là máy tay quyền lực bậc nhất. Đây là lý do vì sao Donald Trump cư xử như thế. Không phải vì tiền bạc, mà là vì quyền sở hữu cả cái hành tinh này.”

“Vậy nếu tôi đi cùng anh thì sao?”

“Tại sao?” vẻ mặt Angus trở nên nghiêm trọng.

“Tôi muốn biết ngoài đây đang xảy ra chuyện gì. Đi kiểm tra cho biết. Toàn bộ chuyện này đáng ngờ quá, mà tôi thì rất lo cho Barb.” *Mà cũng vì tôi đang cảm thấy một chút Nancy Drew.*

“Như thế cũng không có nghĩa là phải đến hạt Chester.”

“Không, nhưng giờ là ban ngày, và tôi đi cùng anh.”

“Tôi không thích việc này.”

“Anh không phải là sếp tôi.”

Angus mỉm cười. “Vậy ông Greco sẽ nói gì đây?”

“Anh ấy cũng không phải sếp tôi.” *Hơn nữa, tôi sẽ không nói cho anh ấy biết.*

“Tôi hứa lần này sẽ bảo vệ cô kỹ hơn. Phải như thế.”

“Tại sao?”

“Bởi vì cô là bạn tôi, và tôi không có nhiều bạn đến thế.”

“A. Thế còn Deirdre thì sao?”

Angus đảo tròn mắt, và Nat đứng lên đi ra.

CHƯƠNG 17

Ngày hôm ấy lạnh lẽo u ám, nhưng chuyến đi vẫn tốt đẹp hoàn hảo, với tuyết trắng và cây cối đen sì được khoác lên sắc xám bạc của bầu trời ánh thiếp. Gần như suốt đoạn đường đi Angus nói chuyện điện thoại, và Nat thử gọi Barb Saunders, nhưng chẳng có cơ may nào. Cô sẽ thử gọi lại sau chứ chưa muốn xông vào nhà cô ấy. Thay vào đó cô tập trung vào quang cảnh, cố gắng không nghĩ đến Barb hay là cuộc gọi tối qua, Cô cũng có quyền được đi đến hạt Chester như mọi người khác chứ. Nhưng không vì thế mà cô không nhìn vào gương chiếu hậu để kiểm tra. Đến cả vài trăm lần.

Angus tấp xe vào cổng, và Hat có thể thấy trại giam đã hoạt động bình thường trở lại. Họ không phải xuất trình chứng minh với Jimmy, anh chàng này đã lấy lại vẻ khôi hài. Trong bãi đậu xe, những gia đình ngồi trong xe tải mini để nổ máy, chờ đến giờ thăm nuôi. Angus đậu xe, và họ bước đi trong giá lạnh, không bị phòng thí nghiệm lưu động hay những chiếc xe mui kín màu đen nào che chắn. Họ vẫy chào mấy viên cảnh sát liên bang và bước vào trại giam như cái cách ngày đầu tiên họ đã vào, đi qua những làn cửa chắn song. Nat bỏ chiếc áo khoác lông lại trong phòng giữ đồ trước khi họ bước vào cơ sở của trại giam.

Tanisa ra chào họ với nụ cười điệu đặc trưng. “À, thế ra tôi sẽ bị nguyên rủa. Anh đã sống sót, anh chàng lập dị.”

“Cô cũng thế thôi!” Angus ôm chậm lấy cô nhấc bổng lên, hai chân cô ta nhấc lên khỏi sàn nhà, đá ve vẩy đôi giày công vụ màu đen.

“Ôi *quỷ sứ*, đừng! Thả tôi xuống!”

“Cảm ơn vì cái áo khoác nhé,” Nat nói, đột nhiên ôm chậm lấy cô ta, và Tanisa lui ra sau, cười khanh khách.

“Tôi đang làm việc nhé, mấy ông bà da trắng này! Hôm nay mấy người bị cái quái gì thế?”

“Chúng tôi đang vui, thế thôi,” Nat trả lời. “Lẽ ra tôi đã đem cái áo đến trả nhưng tôi không biết hôm nay mình sẽ lại tới đây. Tôi sẽ gửi trả lại cho cô.”

Tanisa phẩy tay bỏ qua. “Thôi khỏi! Là một món quà cho cô đấy, cô bạn ạ. Tôi nghe nói rằng cô đã cố gắng cứu sống Ron. Việc đó đã là hết sức cao quý.”

“Cảm ơn.”

“Tôi thấy rất buồn cho anh ấy.” Tanisa khóa cửa lại sau lưng họ, lắc lắc đầu. Những lọn tóc như lưỡi câu của cô ta thò ra bên dưới chiếc mũ. “Anh ấy rất tử tế. Sáng nay tôi không xin nghỉ phép để đi dự đám tang của anh ấy được và giờ thì tôi nghe thấy tin về vụ trộm. Có tin được không chứ?”

“Kính khủng.”

“Tôi thấy thật tội cho Barb và bọn nhỏ. Một người phụ nữ thì có thể chịu đựng được đến đâu cơ chứ?”

Nat nghĩ đến căn phòng ngủ tối om. “Cô có biết cô ấy không?”

“Có gặp vài lần. Rất dễ thương. Tối qua tôi có đến chia buồn, nhưng cô ấy ốm nằm trên gác.”

Angus nói, “Tôi chỉ mừng là cô qua được vụ này, Tanisa. Tôi đã lo lắng cho cô.”

“Hừ. Phải thêm vài hộp phân nữa mới hạ được tôi.”

“Là sao chứ?”

“Anh không nghe thấy à? Làm thế nào mà bọn chúng đốt cháy được mấy tấm đệm ấy?” Tanisa chun mũi. “Bọn nó để dành *cút* có trời mới biết là trong bao lâu và rồi quẳng diêm vào đấy. *Dor bản!* Nếu đồng phân ấy có giống bọ quỳ quáí gây chết người đang lây lan khắp nơi thì sao? Bọn chúng thử ném cái đồng phân đang cháy ấy vào tôi, và tôi ném trả lại ngay - ném thêm vài miếng của tôi nữa!” Nụ cười của Tanisa biến mất. “Dù sao thì chúng tôi cũng đã quay trở lại công việc. Hôm nay anh gặp ai hả Angus?”

“Willie Potts.”

“Tôi nghĩ hẳn đang chờ anh đấy. Tôi sẽ đi xem sao.” Tanisa đi kèm họ qua lần cửa phát hiện kim loại, và một phút sau họ đã bước vào khu an ninh của nhà tù.

Nat cảm giác dạ dày mình căng cứng. Cô cảm thấy hơi nóng và ngửi thấy mùi thuốc khử trùng trong không gian đóng kín. Một giây sau, họ bước vào sảnh hành lang rộng, chỉ cách căn phòng học nơi Buford đã tấn công cô có vài bước. Cô tự trấn an mình và theo bước Angus đi qua trung tâm điều khiển, rồi dừng lại. Mọi thứ trông thật khác. Hành lang đã được tái tạo lại toàn bộ. Nó đã được thu hẹp lại đến nửa, và bức tường sáng trắng chắn hết tầm nhìn vào hành lang mà cô đã chạy qua đó để nhìn thấy Saunders. Hành lang mới này chạy hết chiều dài nhà giam. Nat đứng đấy, luống cuống, và nhận ra một mùi lạ. Mùi sơn mới.

“Văn phòng của nhân viên đâu hết rồi?” Angus quay qua quay lại, vẻ mặt bối rối của anh chứng tỏ anh cũng đang nghĩ giống cô.

“Nơi đây từng là hành lang.” Nat cho tay chạy dọc bức tường, rồi nhìn vào mấy đầu ngón tay. Bụi sơn trắng khô phủ lên những đường vân trên đầu ngón tay cô, như là những vân tay in ngược. “Người ta đã dựng tường chắn lối đi đến căn phòng nơi Saunders và người tù nhân bị sát hại.”

“À vâng, họ đang tu sửa đây mà,” Tanisa nói, quay lại cùng một tù nhân. Hẳn nhìn độ hai mươi lăm tuổi, một người Mỹ hơi lai đen với mái tóc cạo sát đầu.

“Ê, chào Willie,” Angus nhanh nhẩu nói, bắt tay anh ta. “Sao anh không ngồi xuống, rồi tôi sẽ vào đề ngay.”

“Không sao.” Tên tù nhân bỏ đi đến khu vực ngồi hộp không chính thức gần khu lớp học.

“Tanisa này, chẳng phải nơi đây từng là hành lang sao?”

“Vâng, nhưng sẽ có một loạt văn phòng mới cho nhân viên. Lẽ ra đến Giai đoạn Hai mới xây nhưng mà họ đã chuyển sang Giai đoạn Một. Chắc là mấy ông trên lại muốn có văn phòng riêng sớm hơn ấy mà.”

“Họ đổi thời khóa biểu lúc nào thế?” Nat hỏi, ngay khi ấy nhìn thấy Machik đi về phía họ qua sảnh hành lang nhỏ hẹp mới. Chiếc áo vét đen phấp phới khi anh ta bước đi nhưng chiếc cà vạt sọc vẫn nằm yên một chỗ, dưới cái kẹp cà vạt hình nốt nhạc.

“Angus! Natalie!” anh ra gọi lớn, vẫy vẫy tay về phía họ, và Tanisa quay lại.

“Chào sếp,” cô nói khi anh ta lại gần, và Angus bắt tay anh ta.

“Kurt này, chuyện gì xảy ra cho mấy cái văn phòng cũ của nhân viên vậy?”

“Chào cả cô nữa nhé.” Machik quay sang Nat. “Vết thương của cô sao rồi, cô bạn? Đã khá hơn chứ, tôi hy vọng thế.”

“Tốt, nhưng tôi cũng thấy rồi như Angus vậy. Căn phòng nơi Ron Saunders bị sát hại đâu rồi? Có phải sau bức tường này không?”

Machik vẫn giữ nụ cười. “Đang được sửa sang lại ấy mà. Sẽ có một loạt văn phòng, nguyên một dãy. Cho đến sang năm khi hoàn tất, chúng tôi sẽ có thêm hai tổ kén mới, một khu bệnh xá được mở rộng, và ba phòng học mới.

“Vậy là căn phòng mà hôm qua chúng ta đã nói không còn tồn tại nữa?”

“Tôi cho là không. Hôm qua họ đã trở lại làm việc.”

“Vì có cuộc bạo động?”

“Đấy chỉ là một vụ lộn xộn.”

Đeo bám có hiệu quả.

“Không hề, luôn là một phần trong kế hoạch mà.”

“Giai đoạn Một hay Hai?” Nat hỏi, và đôi mắt Machik nheo lại sau cặp kiếng.

“Làm sao mà cô biết mấy thuật ngữ này?”

Nat suy nghĩ thật nhanh. Cô không muốn đem rắc rối đến cho Tanisa. “Tôi là con gái một nhà thầu mà. Công ty xây dựng Greco, anh có từng nghe đến chưa?”

“Thế à, vâng, tôi đã nghe đến,” Machik nói, vẻ ngạc nhiên.

“Vâng, đấy là gia đình tôi. Thường mọi công trình xây dựng đều có Giai đoạn Một, bao gồm việc làm khung, dẫn ống nước, chạy dây điện, lắp đặt hệ thống thoát khí và điều hòa nhiệt độ, và rồi Giai đoạn Hai. Chờ tường khô, sơn lót, sơn nước, và những việc tương tự. Giai đoạn Ba là làm sàn, lót thảm, làm các chi tiết. Thực ra đấy là những thuật ngữ của hội họa.”

Mắt Tanisa di chuyển từ Nat qua Machik rồi nhìn lại Nat.

“Giai đoạn Một,” Machik trả lời.

Sao anh ta lại nói dối nhỉ? “Nếu bọn họ mới dỡ bỏ hôm qua, tôi cá là tấm thảm dính máu vẫn còn nằm trong thùng rác. Tấm thảm màu xanh.”

“Tôi tin là sáng nay họ đã đổ rác đi rồi,” Machik cau mày. “Tôi thật không hiểu sao cô lại quá quan tâm đến vấn đề này nhỉ.”

Tôi quan tâm vì anh đang nói dối. “Hai người đàn ông đã bị giết trong căn phòng ấy. Tôi biết, vì tôi đã ở đấy. Đấy là hiện trường vụ án.”

“Natalie à, vụ sát hại Ron Saunders là một bi kịch đối với chúng tôi, là vụ đầu tiên xảy ra trong cơ sở này. Vợ tôi và tôi, cũng như viên trưởng quản giáo và Elena vợ ông ấy, đã đến tham dự lễ tang của anh ấy sáng nay. Bây giờ chúng tôi phải tiếp tục tiến lên phía trước. Chúng tôi phải quản lý một trại giam. Đây là một hiện trường vụ án, nhưng kẻ sát nhân đã chết. Không có ai để truy án cả.” Machik cứng người lại. “Chúng tôi có một hiện trường vụ án khác trong khu THU - mà nhân tiện đây xin nói luôn là chúng tôi đang bảo trì khu hiện trường ấy, trong ít nhất là một hay hai ngày nữa - và đấy là nơi mà chúng tôi dồn hết tâm lực vào. Hiểu chứ?”

“Tôi hiểu,” Nat trả lời, nhưng cô chẳng hiểu. Cô chẳng hiểu vì sao Machik phải nói dối về lịch xây dựng, hay trước nhất là tại sao họ lại muốn che đậy căn phòng ấy. Không có điều gì hợp lý cả. Cô nói, “Anh có nghe chuyện Barb

Saunders vừa bị trộm viếng không?”

“Vâng, tôi có nghe. Thật nhục nhã kinh tởm.” Machik quay sang Angus. “Bây giờ, Angus này. Nếu anh đến đây vì Willie Potts, thì hẳn đang chờ anh. Hẳn phải quay trở lại xà lim trong mười lăm phút nữa.”

“Tại sao thế?” Angus cau mày. “Chúng tôi vừa mới đến cơ mà.”

“Chúng tôi sẽ chuyển phòng cho hẳn.” Machik kiểm tra đồng hồ. “Bây giờ tôi có việc phải làm. Tanisa, làm ơn đưa Angus và Natalie đến chỗ của anh Potts.”

“Vâng, thưa sếp.” Tanisa ra hiệu cho bọn họ. Angus quay sang Machik. “Hôm nay Joe Graf có đến không?” anh hỏi.

“Không. Anh ấy xứng đáng được nghỉ một ngày, anh không nghĩ thế sao?”

“Chắc chắn là thế rồi,” Angus trả lời, đưa mắt nhìn Nat.

CHƯƠNG 18

“Xin lỗi để anh chờ nhé Willie,” Angus nói. Anh giới thiệu Nat và đặt cặp hồ sơ xếp nếp xuống mặt bàn mi-ca màu trắng, một trong sáu cái bàn được xây âm vào bức tường bê tông khối sơn màu. Những chiếc bàn nhô ra khỏi bức tường thành một dãy, và mỗi chiếc được đặt hai chiếc ghế nhựa hai bên, trông giống như nhà hàng thức ăn nhanh hơn là nhà giam, trừ việc có một viên C.O. mặc đồng phục đang đứng sát tường phía xa.

“Không sao đâu.” Willie gục gặc đầu trả lời. Anh ta ngồi sau một tập hồ sơ mỏng nhàu nát. “Môi anh sao rồi Angus?”

“Ồn. Anh đã ở đâu trong suốt vụ bạo động thế hả?”

“Trốn dưới gầm bàn.” Họ bật cười, và Angus quay sang Nat.

“Willie làm việc trong phòng xử lý hồ sơ, trước đây là ở bên kia lối đi đây.”

Willie thêm vào, “Giờ họ đem chúng tôi xuống cuối hành lang hết, cố gắng nối điện cho mấy cái máy tính. Điện thật. Ba cái mớ dây nhợ ấy, giống như là mì spaghetti.”

“Sao họ lại tịch thu hết đồ của anh vậy Willie?” Angus hỏi, anh mở tập hồ sơ ra, đọc qua cái giấy tờ, và lôi ra một bản tuyên thệ.

“Bạn chung xà lim với tôi có xích mích với bọn Mexico.”

Angus lại quay sang Nat. “Tịch thu là khi họ lấy hết những vật dụng của tù nhân ra khỏi xà lim, để lục tìm đồ bị cất giấu hay là để chuyển tù nhân sang nơi khác. Tôi nghĩ tôi đã nói cho cô nghe khi họ luân chuyển tù nhân, để phá vỡ những vụ thanh toán giữa các băng đảng. Không có cơ hội cho ầu đã xảy ra nhưng cũng không có cả cơ hội cho việc kết bạn.”

“Tôi là bạn của chính tôi,” Willie nói. “Đây là phương án tối ưu.”

“Tôi nghe rồi. OK, chúng ta không có nhiều thời gian. Tôi đã chuẩn bị bản tuyên thệ này theo những gì chúng ta đã bàn bạc. Là những gì anh đã nói với tôi tuần trước. Sao anh không đọc rồi ký đi nhỉ?” Angus đẩy tờ giấy sang cho Willie, rồi lại quay sang Nat.

“Willie bị bắt lần hai vì lái xe khi say xỉn và sắp sửa mãn hạn.”

Willie nhìn lên. “Tôi còn mười một ngày nữa.”

“Anh ấy đã hoàn tất chương trình cai nghiện rượu ở đây và giờ thì tham gia giảng dạy chương trình ấy. Anh đã sạch sẽ và tỉnh táo trong bao lâu ấy nhỉ anh bạn?”

“608 ngày.”

“Chúc mừng nhé,” Nat nói, bản khoản không biết việc đếm từng ngày của cuộc đời mình thì như thế nào nhỉ. Những ngày không say xỉn. Cô thật may mắn, chỉ nghiện có sách thôi.

“Chúng tôi lập hồ sơ xin giảm án cho Willie vào thứ Sáu, để anh ấy được tha bổng, cho hồ sơ của anh sẽ không thể hiện án lái xe khi say xỉn. Kinh nghiệm làm việc của anh ta trong văn phòng cho phép anh ấy đủ điều kiện làm một số

việc bên ngoài xã hội, nhưng anh ta cần lấy lại bằng lái để có thể chạy xe.”

“Hồ sơ này có vẻ tuyệt lắm Angus. Anh có bút đó không?”

“Chờ chút.” Angus đứng dậy nói với Nat, “Xin lỗi nhé, tôi sẽ quay lại ngay. Họ không cho phép mang bút vào, cả chúng ta cũng thế.”

“Được rồi.” Nat xoay người khi anh bỏ đi, rồi nhận ra mình đang ngồi một mình cùng với tù nhân. Hai hôm trước, việc này hẳn sẽ làm cô phát khiếp, nhưng sau vụ bạo động, cô chẳng thấy sợ nữa. *Trái khoáy*. “Vậy anh chắc phải rất phấn khởi nếu được thả.”

“Tôi chờ không nổi nữa. Để được gặp mặt vợ và bọn nhỏ, bà của tôi nữa.” Mặt Willie rạng rỡ. “Nhưng tôi không hối tiếc. Nơi này cho tôi nhiều điều có ích, và Angus cũng thế. Anh ấy giúp tôi có được công việc trong văn phòng. Tôi cũng đã học được Word và Excel nữa.”

“Anh làm gì ở đây?”

“Tôi ghi chép sổ sách, để họ biết khi nào thì người ta mãn hạn, cũng như là đã đến trạm xá bao nhiêu lần, bao nhiêu lần làm răng, bao nhiêu lần lập biên bản, bất cứ thứ giấy tờ nào.”

Lập biên bản. Cô đã nghe thấy thuật ngữ này ở đâu rồi ấy nhỉ? Đoạn cô nhớ ra. Graf đã nói là anh ta và Ron Saunders đã cho gọi tên tù nhân lên để nói về việc lập biên bản hẳn ta. “Lập biên bản là gì thế?”

“Là khi chúng tôi bị kỷ luật. Họ lập biên bản lưu lại.”

“Trong văn phòng ấy, anh có nhận được biên bản mỗi lần một tù nhân nào bị kỷ luật không?”

“Có thưa cô.”

“Cứ gọi tôi là Nat được rồi. Việc đó diễn ra thế nào?”

“Viên C.O. điền vào một mẫu đơn và đưa cho tôi qua cái cửa sổ trong phòng xử lý hồ sơ. Tôi nhập dữ liệu vào, vậy thôi.” Willie nhún vai, bấp thịch u lên dưới lần áo thun mỏng.

“Rồi sau đó viên C.O. nói cho tù nhân biết?”

“Không, ngược lại kia. Tù nhân nhận biên bản để điền rồi C.O. mới đưa cho tôi hai bản sao. Tôi nhập dữ liệu vào máy, rồi nhét một bản vào hồ sơ kỷ luật và một trong hồ sơ cá nhân của tù nhân.”

Nat cố nhớ lại Graf đã nói gì. “Rồi sau đó C.O. có nói chuyện với tù nhân về chuyện đó không?”

“Đôi lúc có. Họ đem tù nhân lên phòng an ninh, để đảm bảo là tù nhân hiểu được kỷ luật thế nào.”

Hừm. “Anh có nhớ có thấy biên bản nào được lập cho tù nhân đã bị giết trong cuộc bạo động không?” Nat đã quên tên hẳn. Cô đã quá chú tâm đến Saunders, những cái chết khác cô không quan tâm.

“Ramirez đó hả?”

“Không phải,”

“Upchurch hả?”

“Đúng rồi. Thế anh có nhận biên bản về Upchurch, có lẽ là cùng ngày hay một ngày trước khi xảy ra vụ bạo động?”

“Theo tôi nhớ thì không.”

“Anh có thường nhớ hết các biên bản tới tay anh không?”

“Đa số. Nơi này không to lớn gì. Không có băng đảng nào trừ khu RHU.”

Nat nhớ lại vài điều mà Graf đã nói. “Thế Upchurch có bao giờ bị lập biên bản vì hút cần sa không?”

“Upchurch ấy à, lập biên bản vì cần sa à?” Willie nheo mày, bối rối. “Tôi nhớ là không có chuyện ấy. Nó bị lập biên bản vì bất tuân thượng lệnh, vì lảm mồm.”

Tại sao Graf đã nói dối về chuyện này? “Hắn có bị lập biên bản vì không phục tùng ngay trước vụ bạo động không?”

“Tôi không nhớ có chuyện đó.”

“Hắn có bị lập biên bản nhiều lần vì không phục tùng không?” Nat nghĩ lại. Graf đã nói Upchurch là một kẻ gây rối.

“Lần nào cũng thế.”

“Bởi Ron Saunders à?”

“Không.” Willie liếc ra sau lưng, nhưng viên C.O. đứng quá xa tầm nghe, tựa lưng vào tường nơi hành lang. “Upchurch không có vấn đề gì với Saunders hết. Graf là người thường xuyên lập biên bản hắn. Graf luôn là người đối đầu với hắn.”

Ái chà chà. “Thường xuyên hơn hết thấy những C.O. khác à?”

“Ồ vâng. Khi nào cũng chăm chăm vào hắn.”

“Làm sao anh biết được? Anh có biết Upchurch không?”

“Không, nó không nằm cùng khu tổ kén với tôi. Tôi biết tên nó nhờ vào những biên bản, Graf lập.”

“Làm sao anh biết Graf chăm chăm bắt nạt hắn, chứ không phải là ngược lại?”

“Đa phần những viên C.O. ở đây đều ổn cả.” Willie kiểm tra sau lưng mình, đoạn rướn người gần hơn, hạ thấp giọng. “Nhưng nếu Graf là người bị giết, chẳng có ai nhỏ một giọt nước mắt cho hắn đâu.”

“Thế thì tại sao Upchurch lại giết Saunders, chứ không phải Graf?” Nat thì thầm, nhưng vừa lúc đó thì Angus quay lại cùng Tanisa và một nam C.O. làm gián đoạn câu chuyện.

Angus đưa cho Willie cây bút. “Anh có một phút để ký vào. Họ cần anh quay lại xà lim.”

Chết tiệt! Nat cắn lưỡi. Angus có khả năng định giờ tệ nhất trong lịch sử pháp lý.

“OK.” Willie nhận cây bút và ký tên.

“Anh có câu hỏi gì không?”

“Anh nghĩ vậy sẽ được chứ?” Willie đứng dậy đưa tờ tuyên thệ cho Angus, anh cầm lấy cho vào túi hồ sơ. “Chúng tôi sẽ làm hết sức có thể, anh bạn à.”

Tanisa nói, “Willie này, John sẽ đưa anh về. Tôi phải tống khứ mấy viên luật sư này đi.”

“OK.” Willie bỏ đi không nhìn lại, Tanisa đưa Angus và Nat - đang bận suy nghĩ - tới cửa ra bên cạnh bức tường mới. Họ đứng chờ trong khi Tanisa mở khóa, và viên C.O. đột nhiên im lặng bất thường, chỉ có tiếng loảng xoảng của mấy chiếc chìa khóa xô xầm.

“Cảm ơn Tanisa.” Angus chạm vào tay cô ta.

“Vâng, cảm ơn,” Nat thêm vào. “Tôi còn nợ cô cái áo.”

“Quên nó đi.” Tanisa cúi gầm mặt khi cô mở khóa lần cửa song sắt thứ hai và giữ nó mở cho họ bước ra. “Tôi phải là người nói cảm ơn cô mới phải.”

“Không có gì đâu,” Nat nói, ngẫm hiểu cô ta muốn nói gì. Cô lấy lại áo khoác và cùng Angus bước xuống hành lang, qua lần cửa một chiều, và ra khỏi cửa. Họ bước ra không gian giá lạnh, cô nhìn qua vòng dây kẽm gai, lên bầu trời phía trên kia, đã tối sẫm thành một màu than đen bằng bạc. Những ngọn thông nhọn hoắt, trĩu nặng tuyết, cắt thành một đường chân trời lờ mờ, và một cánh đồng trắng xóa rộng lớn bao bọc lấy họ như một vòng tay lạnh lẽo.

“Thế là họ đã dựng tường chắn lấy căn phòng.” Angus cho hai tay vào túi. “Tôi thật không hiểu.”

“Tôi nghĩ họ đang giấu cái gì đó,” Nat nói. Họ bước xuống lối đi và vẫy tay chào viên cảnh sát liên bang, đang bị giam cầm trong xe anh ta. “Tôi biết được một mớ thông tin sốt dẻo từ Willie.”

“Tôi đã bỏ lỡ cái gì thế?”

“Vào xe tôi nói cho nghe.” Nat nháy mắt với anh.

“Vui lắm à?”

Và ngạc nhiên trước chính mình, Nat phải thừa nhận là mình vui.

Họ kẹt trong luồng xe, chẳng nhúc nhích đi đâu được trên con đường vòng vèo quay lại qua vùng đồng quê Brandywine. Những chiếc xe sắp hàng dài đến hút tầm mắt, những đèn đuôi xe cháy đỏ và những ống khói xe phả ra từng bùm khói trắng. Cô sử dụng thời gian ấy để gọi cho Barb Saunders và chỉ có thể để lại được lời nhắn vui-lòng-gọi-lại. Cô bòn chòn xoắn lấy cái áo choàng dài và nhìn lên trời đang tối dần. Với cái đà này, cô sẽ về nhà trễ, việc đó buộc cô phải giải thích với Hank. Cô không nhớ được chuyện gì đã xảy ra khi Nancy Drew phải giải thích điều gì đó cho Ned. Cô hy vọng đó là kết thúc có hậu.

“Đường sá thật điên rồ,” Angus nói. “Chắc là có tai nạn. Làm cho cả đồng xe phải dón cục thế này.”

“Vấn đề ở chỗ đây là đường có một làn xe thôi.”

“Tôi sẽ chạy khỏi con đường này nhanh nhất có thể. Đường I-95 không xa lắm. Ồ, hay là chúng ta dừng lại ăn tối, rồi thử lại khi đường thông thoáng hơn.” Angus nhìn sang. “Đây không phải là mời mọc hẹn hò gì đâu nhé.”

“Dù vậy cũng không phải là ý hay. Tôi phải về nhà.”

“Nghe rồi.” Angus sang số hai. Không có tay nào chạm vào chân cô, lúc này đang lạnh cóng dù đã mang tất dài. Anh nói, “Coi lại nào. Graf nói với chúng ta là anh ta và Saunders đã lập biên bản Upchurch do sử dụng cần sa, nhưng Willie nói không có chuyện đó. Tôi tin lời Willie. Hắn rất thông minh.”

“OK, vậy thì anh nghĩ tại sao Graf phải nói dối về vụ biên bản? Hay anh nghĩ anh ta chỉ phát âm sai?”

“Không, anh ta chẳng phát âm sai đâu. Anh ta nói dối vì không muốn chúng ta biết anh ta căm thù Upchurch.”

“Đồng ý, và việc đó làm tôi nghi ngờ.” Nat xoay trở chuyện ấy trong đầu. “Hơn nữa, việc Upchurch tấn công

Saunders là không hợp lý, nếu hẳn thật sự có vấn đề với Graf.”

“Không, không hợp lý. Trông tệ thật.” Angus lắc đầu, mắt chăm chú nhìn vào luồng xe. “Tôi ghét những gì tôi đang nghĩ.”

“Nghĩ gì?” Nat hỏi, nhưng cô biết.

“Rằng vụ sát hại của Upchurch không xảy ra theo như lời Graf kể.” Giọng Angus nghiêm trọng. “Machik phải biết chuyện này, và đây là lý do vì sao bọn họ che giấu chuyện gì đã xảy ra trong căn phòng ấy. Họ phá hủy hiện trường vụ án, để cho không còn cái gì, ngay cả vết máu, có thể được giữ lại. Hẳn bọn họ đã khám nghiệm pháp y trên người Upchurch - họ làm thế trong mọi vụ án mạng - và tôi thắc mắc kết quả là gì.”

“Ý anh là sao?”

“Một cuộc giám định pháp y có thể nói lên rất nhiều về cái cách mà một con dao thực sự được đâm xuống. Cô biết chứ, như là góc độ của con dao đâm trên vết thương, ngay cả như vết nào đâm vào đầu trước, hầu như là tái tạo lại nó.”

Nat lại xoay trở mọi chuyện trong đầu. “Graf nói với chúng ta là Upchurch tấn công Saunders rồi sau đó tấn công anh ta, và rồi anh ta, Graf ấy, đã có thể tự cứu mình bằng cách xoay mũi dao lại phía Upchurch.”

“Đúng vậy, nhưng việc này không hợp lý, theo những gì mà Willie đã kể với cô. Nếu Upchurch mà có đi đâm ai, thì phải là đâm Graf. Cô biết đấy, trong thời gian hoạt động, tôi đã làm việc với nhiều vụ bạo lực và lạm dụng vũ lực ở trong tù.”

“Và?”

“Giả sử như Upchurch rút dao ra đâm Graf, và rồi Saunders bảo vệ Graf? Có lẽ Saunders còn bước cả lên trước Graf để cứu lấy anh ta. Rồi Graf nhìn thấy bạn mình bị đâm gục nên đã xử luôn Upchurch, trong lúc trận ẩu đả đang gay cấn. Các C.O. cũng là con người, như những người lính vậy thôi. Hãy nghĩ về Haditha hay là Mỹ Lai ấy.”

Nat nghĩ về điều ấy khi chiếc Beetle lăn được một hai phân và bầu trời tối hơn.

“Hoàn toàn có thể là lúc Upchurch bị giết, hẳn không phải là mối nguy đe dọa Graf,” Angus nói tiếp, nghe có vẻ hấp dẫn. “Với những gì chúng ta biết, có lẽ Upchurch đang quỳ gối, xin được tha mạng. Đây là những thứ mà một cuộc giám định pháp y có thể tiết lộ. Góc độ đâm dao sẽ khác, phụ thuộc vào việc liệu cú tấn công được đâm từ trên xuống hay ở cùng độ cao.”

“Sao anh lại dừng ở đây, nếu như anh đang xoay vần các giả thuyết?” Nat hỏi, những suy nghĩ của cô lăn vòng lên trước. “Giả dụ như chẳng hề có cuộc tấn công nào từ phía Upchurch thì sao? Giả dụ như Graf lạnh lùng giết chết Upchurch? Định trước kế hoạch cho mọi việc. Thậm chí còn đặt cả dao vào tay anh ta, sau khi hành sự?”

“Gì cơ?” Angus nhìn sang, đôi mắt xanh của anh mở lớn. “Tại sao Graf phải làm thế?”

“Tôi không biết. Bởi cùng một lý do mà vì sao anh ta lại ăn hiếp Upchurch. Có ân oán gì đấy giữa bọn họ.”

“Suy diễn quá đấy Natalie. Chúng ta không biết đầy đủ để mà suy diễn đến mức ấy.”

“Nhưng giả sử như thế thì sao?”

Angus nghĩ ngợi trong một phút. “Vậy thì tại sao rốt cuộc Saunders lại chết?”

“Anh ấy tử nạn trong trận chiến, như anh nói đấy. Graf hy sinh anh ấy. Anh ấy chỉ có mặt ở đấy để cung cấp bằng chứng cho câu chuyện rằng Upchurch đã tấn công anh ta và anh ta chỉ tự vệ.”

“*Graf* giết Saunders ấy à?” Môi Angus há ra. “Chuyện ấy thật điên rồ! Bọn họ là bạn thân. Cô đã nghe anh ta nói rồi đấy.”

“Chúng ta đã xác định được rằng anh ta là kẻ nói dối rồi mà.”

“Và là một thằng ngu và mù quáng. Nhưng đây hoàn toàn không giống như một sát thủ máu lạnh. Dù sao đi nữa, đây cũng không phải là cách làm việc của các C.O. Bọn họ rất đoàn kết, giống như cảnh sát ấy. Cũng giống như những người lính nữa, hãy nghĩ về điều đó đi. Họ trung thành với nhau.” Xe của Angus lại lăn bánh thêm được một phân nữa trên con đường ken cứng. “Cô biết không, chúng ta đang quên mất một điều. Có một cách chắc ăn để tìm ra điều gì thực sự đã xảy ra trong căn phòng ấy.”

“Cách nào?”

“Họ có băng ghi hình theo dõi khắp trại giam. Cô có thấy những quả cầu bạc trên trần nhà không, với những tấm gương ấy? Trong đây là máy ghi hình đấy.”

Nat đã không để ý.

“Tôi biết bọn họ có băng video ghi hình cuộc bạo động. Những cảnh sát đã nói với tôi là họ nộp cho Văn phòng biện lý hạt Chester làm bằng chứng. Vậy nên họ phải có cả băng ghi hình cho căn phòng đó nữa.”

Nat ngồi thẳng người lên, tưởng tượng ra một băng ghi hình vụ sát hại hai nhân mạng tàn nhẫn và hình cô đang cố gắng cứu sống Saunders. Liệu cô có muốn xem không? Thậm chí cô có thể xem được không?

“Chính xác là phòng nào?”

“Tôi không biết. Một trong những phòng của nhân viên.” Đoạn Nat nhớ ra. “Willie nói là bọn họ gọi tù nhân đến phòng an ninh để nói chuyện về những biên bản kỷ luật.”

“Tốt,” Angus nói, gục gặc. “Đây là những gì chúng ta cần làm. Tìm lấy mấy cuốn băng đó, từ phòng an ninh.” Rốt cuộc chiếc Beetle cũng nhích đến khúc quanh, rồi Angus rẽ phải vào một con đường khác. Giao thông trên đường này thông suốt hơn, và Nat cảm thấy năng lượng của bản thân mình tăng hơn một chút.

“Vậy chúng ta sẽ làm như thế nào? Người ta chẳng bao giờ tự nguyện giao cho chúng ta mấy cuốn băng ấy.”

“Nếu tôi mà không nợ *Graf* một mạng, thì tôi đã gửi trát đòi rồi.”

“Ý anh là sao?”

“Tôi sẽ thành lập một vụ kiện nhân danh tù nhân thiệt mạng, Upchurch ấy, vì bị tước quyền công dân và sử dụng vũ lực phi lý, cùng với giả thuyết của tôi là *Graf* đã giết Upchurch một cách không cần thiết, để trả đũa cho việc Upchurch đã giết Saunders.”

“Quyền lợi của Upchurch sẽ là nguyên đơn phải không nào? Và gia đình hắn?”

“Đúng vậy, tôi sẽ phải tìm ra họ.”

“Thế thì đây sẽ là một trong những vụ kiện mà trộm lại đi kiện chủ nhà. Cái loại kiện cáo làm cho người ta yêu mến luật sư ấy.”

“Cảm ơn.” Mắt Angus lấp lánh ưu phiền. Chiếc Beetle phóng về phía trước, và tâm trạng Nat thêm hứng khởi khi cô nhìn thấy biển báo đường I-95. Cô có cơ hội giữ được anh người yêu thẳng tính của mình, đây là một chuyện tốt. Angus nói, “Ngày tôi còn trẻ, tôi đã tung hoành mọi nơi, nhưng giờ thì tôi biết hợp tác hơn rồi. Tôi cần có một mối quan

hệ tốt với cái nhà tù đó, cho khoa Thực nghiệm.”

“Nhưng tôi thì không. Tôi có thể kiện nhà tù, vì đã để cho Buford và Donnell vào lớp của anh. Vì đã không đảm bảo đủ an toàn cho những tù nhân khác, và cho chúng ta. Họ sẽ đưa ra lời biện hộ miễn trừ nhưng đây chỉ là bước đầu tiên.”

“Không tệ.” Angus gật đầu. “Đây là điều mà Machik lo lắng, và anh ta đáng bị như thế.”

“Vậy chúng ta sẽ bảo anh ta là chúng ta sẽ thành lập vụ kiện, rồi chúng ta sẽ đưa ra yêu cầu thỏa hiệp của tôi.” Nat chuyển mình về phía trước khi kế hoạch bắt đầu hình thành trong tâm trí. “Chúng ta sẽ yêu cầu một bản sao cuốn băng ghi hình để đổi lấy bản bản nại hoàn toàn được tôi ký. Nhớ là, chúng ta đề nghị anh ta một cuộc thỏa hiệp miễn phí. Nếu anh ta nói không, chúng ta sẽ biết được có chuyện sai, rất sai quấy gì đấy. Ai lại đi quay lưng từ chối một cuộc thỏa hiệp không mất tiền chứ? Và nếu trong cuốn băng ấy không có bất cứ yêu tố cấu thành tội phạm nào, thì anh ta sẽ chấp nhận ngay.”

“Ý kiến này tuyệt đấy! Chặn hết mọi lối của anh ta.” Angus suy nghĩ trong phút chốc. “Nhưng chúng ta sẽ nói tại sao cô muốn có cuốn băng đấy? Lý do chúng ta đưa ra là gì?”

“Chúng ta sẽ nói là cuốn băng giúp tôi xử lý cơn chấn động tinh thần do biến cố gây ra.” Nat chẳng mảy may đùa, nhưng Angus cười lớn.

“Cô là một thiên tài quỷ quyệt. Cô có ý định thống trị thế giới không đấy?”

“Không một chút nào. Chỉ muốn được nhận làm giáo viên chính thức thôi.”

“Xong xuôi.”

Họ tăng tốc, và chiếc Beetle chạy đến đoạn dốc đi lên đường I-95. Họ chạy ra xa lộ, ba làn đường bằng phẳng đi lên hướng Bắc về phía Philadelphia, và xe cộ phóng rất nhanh. Ánh phản chiếu của đèn xe, nhà cửa, và các cao ốc làm bầu trời mập mờ. Đêm gần buông xuống. Họ phóng qua những băng hiệu hình người đẹp đẽ, những nụ cười toang hoác được chiếu sáng bằng đèn chiếu bên dưới. Chiếc Beetle chuyển sang làn xe nhanh, và Nat hình dung ra bây giờ thì cô có lẽ sẽ về đến nhà còn trước cả Hank.

“Giờ mới là đi chuyển đây,” cô vui vẻ nói. Cô kiểm tra điện thoại của mình, nhưng không có tin nhắn nào từ Barb Saunders.

“Đường này tốt hơn.” Angus khó chịu nhìn vào gương chiếu hậu. “Trừ cái thằng cha phía sau cứ bám theo đuôi hoài.”

“Lờ hẩn đi. Hắn sẽ vượt lên trước thôi.”

“Cô thật là phi bạo lực làm sao.”

“Đây là lời của những trận giao chiến.” Nat rùng mình.

Angus tăng tốc, nhưng chiếc xe đằng sau cứ rọi đèn sáng rực cả bên trong chiếc Beetle. Nat quay người lại nheo mắt nhìn vào ánh đèn chiếu, đèn này cao hơn bình thường, đặt bên trên khung lưới lớn bằng chrome.

“Xe này cao, như là một chiếc SUV ấy,” cô nói.

“Tôi nghĩ đây là xe tải nhỏ. Hắn ta cứ đánh vòng qua lại trên đường. Hắn là đang xin rỗi. Tôi không thể tin là Willie từng làm chuyện như thế.” Angus lại tăng tốc. Những đường kẻ vôi phản quang màu trắng trên xa lộ nhấp nháy thành một đường dài. Muối rắc trên đường va vào chiếc Beetle tạo ra tiếng tích tích.

“Đi chậm lại nào.” Nat nắm chặt tay nắm bằng cao su. “Đề cho hấn qua mặt đi.”

“Nhả mông tôi ra đi, ông bạn!” Angus gào lên vào tấm gương chiếu hậu, và bên trong chiếc Beetle đột nhiên tối lại. Làn xe bên phải mở ra, và chiếc xe tải phóng ngay vào chỗ trống.

“Tốt.” Nat thả lỏng người. “Tôi sẽ nhìn hấn bằng ánh mắt khinh miệt.”

“Không ai được lộn xộn với giáo sư Greco.”

Nat nhìn sang và thấy đó là một chiếc xe tải nhỏ màu đen, còn thấy cả những chữ F-250 và một miếng đề can Calvin. Chiếc Beetle và xe tải phóng nhanh cạnh nhau trong ánh chạng vạng. Nhựa đường lấp lánh trước ánh đèn. Lớp mặt bóng loáng của băng màu đen trên mặt đường nhấp nháy mờ mờ. Trong một phần mấy giây trước khi tai nạn xảy ra, Nat nhìn thấy như là điềm báo trước. Chiếc xe tải tông vào đồng băng. Cô thét lên. Chiếc xe tải táng vào một bên chiếc Beetle trong ánh lóe tối đen của kim loại, làm cho cả hai chiếc xe thẳng rít lên trượt đi, lao vào thanh chắn ven đường, làm tóe lên những tia lửa và tạo nên một tiếng va chạm khủng khiếp.

BÙM! Túi khí bảo vệ trong xe Beetle bật ra. Một chiếc gối nhựa nóng hổi đập vào mặt Nat và ép lưng cô vào thành ghế. Chiếc xe trượt về phía trước, mất lái. Cô cứ thét mãi, cầu mong cho chiếc Beetle dừng lại. Cô chẳng nhìn thấy gì ngoài miếng nhựa. Cô chẳng thể nghe thấy gì ngoài tiếng thét của chính mình. Mọi thứ đều nóng bỏng, sợ hãi và có cái mùi ngồ ngổ.

Cuối cùng, chiếc Beetle chậm chậm, gằn gặt dừng lại. Chắc hẳn Angus đã sử dụng đến hệ thống phanh chống khóa bánh. Mặt Nat cắm vào chiếc gối. Vai cô va vào cửa sổ phía cô ngồi. Bọt vương khắp nơi. Rồi tai nạn chấm dứt nhanh như khi nó bắt đầu. Túi khí của Nat bắt đầu xẹp xuống, và cô nhìn sang bên cạnh.

Angus gục trên chiếc túi khí đã xì hết hơi của anh, bất động.

CHƯƠNG 19

Căn phòng khám nhỏ bé viền quanh bởi những tủ ngăn kéo bé bé bằng kim loại. Một chiếc bồn rửa bằng thép không gỉ kê sát tường, bên dưới một dãy hộp thuốc rửa tay. Một chiếc rổ thép trên tường cạnh bàn khám bệnh chứa dụng cụ đo huyết áp cùng ống cao su đen. Những máy theo dõi nhịp tim đã tắt, những màn hình tối đen được khắc nổi những đường kẻ xanh và đỏ. Một túi nhựa đựng nước truyền mang dòng chữ Baxter được treo trên chiếc móc thép ở trên tường, nhỏ từng giọt nước biển vào khuỷu tay Angus. Anh nằm lún trong chiếc gối mỏng, đôi mắt xanh hằn đỏ dưới vàng trán được quấn vòng băng gạc mới. Gò má anh mọc thêm một vết bầm nữa, một xương sườn bị nứt, và các bác sĩ đang cố gắng xác định xem anh có bị thêm nội thương gì không, ngoài một lòng tự trọng bị tổn thương.

“Thằng khốn đó!” Angus nói. Nếu anh có thấy yếu mệt gì, thì điều đó cũng không được thể hiện ra. “Lẽ ra tôi đã có thể đá đít hắn nếu hắn có ngon mà dùng lại.”

“Hòa bình đi nào, người anh em.”

“Hòa bình cái con khi!” Angus cau có. “Thằng đó suýt nữa đã giết chết chúng ta rồi!”

“Tôi biết, nhưng bình tĩnh đi nào.” Nat ngồi trên một chiếc ghế kim loại bên cạnh giường anh, không bị thương gì chỉ trừ mũi hơi đau và đầu giãn giãn. Cô bình tĩnh đến kinh ngạc, có lẽ vì Angus đang quá nóng giận, hay là vì vụ tai nạn xe không đáng sợ bằng vụ cố ý cưỡng hiếp. Bụi từ túi khí bảo vệ phủ đầy áo khoác của cô, và cô đánh rơi một chiếc giày trong vụ tai nạn. Tủ áo quần của cô chắc phần khích vô cùng trước tin này.

“Thằng khốn say rượu. Một vụ tông xe rồi bỏ chạy. Thằng đó đáng bị xử bắn!” Angus nói.

“Chẳng phải anh chống lại án tử hình sao?”

“Ngoại trừ đối với những tên lái xe say rượu. Tôi sẽ tạo ra ngoại lệ.”

“Thế còn Willie thì sao? Còn những quy tắc của anh thì sao?”

“Willie là ngoại lệ của ngoại lệ, và những quy tắc của tôi bị đau khi tôi chuyển động.” Angus buồn bực xoay người trên chiếc giường bé hơn khổ người, và phần thân trên của chiếc áo choàng bệnh nhân để lộ ra một mớ lông ngực màu đỏ ánh vàng rồi tung khêu gợi mà Nat này giờ đã cố lờ đi.

“Thôi nào, thoải mái đi. Bác sĩ dặn anh phải nằm im đấy, nhớ không? Ông ta lo là lá lách của anh có thể bị thủng.”

“Lo quá đáng! Thế nó có bị rỉ nước ra không? Trước mặt mấy cô ấy?”

Nat mỉm cười. “Không, nhưng nếu nó bị rách, bác sĩ nói anh sẽ cần phải phẫu thuật cắt bỏ nó.”

“Tôi đã *biết* là tôi cần phải phẫu thuật cắt bỏ lá lách. Mấy năm trời nay tôi đã nói đến chuyện này. Mà phẫu thuật cắt bỏ lá lách là gì ấy nhỉ?”

“Angus, anh không cần phải cắt bỏ lá lách. Anh đã nghe bác sĩ nói rồi đấy. Như thế sẽ ảnh hưởng đến hệ bạch huyết của anh. Anh sẽ rất dễ bị nhiễm trùng.” Nat không nhắc cho anh nhớ về những điều khác mà bác sĩ đã nói. Cô đang hy vọng chuyện ấy sẽ không thành vấn đề nghiêm trọng gì. Cô có cảm giác là Angus đã không chú ý đến những gì bác sĩ nói với anh trong quá trình khám bệnh. “Tôi nghĩ họ sẽ cho anh nhập viện. Anh có chắc là anh không muốn gọi cho

ai hết chứ?”

“Chẳng có ai để gọi cả, trừ những người liên quan đến công việc. Ngày mai tôi sẽ gọi cho khoa Thực nghiệm để thành lập hồ sơ cho Willie.” Có vẻ như Angus im ắng lại, và ánh mắt của anh chuyển sang Nat, trong một khoảnh khắc nán lại trên gương mặt cô. “Cô chắc là cô ổn chứ?”

“Tôi ổn.”

“Đã gọi cho Ông Gi Đầy chưa?”

“Ông Hank.”

“Anh ấy nói gì?”

Grừ. “Chẳng phải việc của anh.” Nat không muốn nghĩ đến việc Hank nghe thật đau đớn thế nào khi cô nói với anh cô đang ở đâu và rằng cô đang đi cùng Angus. Cô có cảm giác như mình vừa phản bội, dù cho cô chẳng làm gì cả. Lẽ ra cô phải nói cho anh biết là cô đi đâu. Lịch sử đã dạy rằng việc che giấu sự thật luôn luôn tồi tệ hơn tội ác. Cô và Machik có thể sẽ học được điều ấy.

“Đầu tiên là vụ bạo động, bây giờ đến chuyện này.” Angus ngả người nằm xuống gối. “Đây có phải là đòn trả đũa từ thế giới này không nhỉ. Natalie?”

“Trả đũa cho chuyện gì?”

“Cho những việc tôi đã làm trong đời.”

“Dĩ nhiên là không.”

“Đầu tôi đau.”

“Nhắm mắt lại đi.” Nat vói tay lên khi anh làm theo lời cô, và cô vắn nhỏ bớt ánh đèn chói chang trên đầu giường rồi lại ngồi xuống. “Đầu sao thì trả đũa cho cái gì mới được? Anh đại diện cho lực lượng quân chúng hỗn loạn, nghèo khổ, rã rời. Anh được miễn trừ một loại nghiệp chương. Nghiệp chương vì *công ích*.”

“Vâng, đúng vậy.” Angus choàng mở mắt ra như thể anh vừa nghĩ đến chuyện gì, hay là xương sườn anh vừa chọc vào lá lách.

“Việc gì thế?”

“Thêm vài chuyện giả dụ nhé.” Anh nhấn nhó trở mình trên giường. “Giả dụ như chuyện tối nay không phải là tai nạn thì sao?”

“Ý anh muốn nói tai nạn của chúng ta ấy hả?” Nat không rõ là mình có hiểu đúng không.

“Phải. Giả dụ như chiếc xe tải đó cố tình tông chúng ta thì sao? Giả dụ chuyện này có liên quan đến những cuộc gọi tối qua thì sao?”

Tránh xa hạt Chester ra. Nat không phân biệt được liệu Angus đang hoang tưởng hay anh là người thông minh xuất chúng.

“À, hai người trông quen đấy,” một giọng đàn ông vọng vào từ ngoài cửa. Nat quay lại. Hai viên cảnh sát bang mặc áo khoác chống đạn đồng phục màu đen đứng trên lối cửa vào, đây cũng là những người đã thẩm vấn cô sau vụ bạo động trong trại giam.

“Chào lần nữa nhé,” Nat đứng dậy nói. Cô vẫn đang nghĩ đến những gì Angus vừa nói. Nếu đấy không phải là

tai nạn thì sao?

“Cảnh sát Bert Milroy, thưa giáo sư,” viên cảnh sát nói, tuột chiếc găng tay đen ra khỏi tay và bắt tay cô. Đôi mắt anh ta trông mỗi mệ, và chóp mũi xương xương vẫn còn đỏ vì giá lạnh, như thể hai ngày qua anh ta chẳng được sưởi ấm. Anh ta trở ngón tay qua viên cảnh sát trẻ tuổi hơn đứng bên cạnh mình, với gương mặt mờ sọc. Cô nhớ cảnh sát Johnston không?”

“Rất vui được gặp lại anh chị,” viên cảnh sát thứ hai nói, khi Milroy bước đến bên giường bệnh. “Anh sao rồi hả Holt?”

“Đỡ hơn chút rồi.”

“Tôi nay tai nạn ngoài đây ghê thật. Anh làm cho xe cô dồn ứ cả lại. May sao mà không có ai tử vong. Bốn xe cả thầy, gồm xe anh và những chiếc khác. Phần đường I-95 đó vẫn còn bị chặn.” Milroy lôi tập ghi chú từ túi sau ra và một cây bút bị từ dưới túi áo khoác. “Những tài xế khác nói là có một chiếc xe tải nhỏ Ford F-250 đời mới, có lẽ sản xuất năm 2002, màu đen, chạy rất ẩu. Anh có thể nói thêm gì không?”

“Có,” cả Angus và Nat đồng thanh nói, trong khi viên cảnh sát lật lật vài tờ ghi chú, rồi dừng hí hoáy viết, đứng đưa người trên đôi giày bóng loáng, mé ngoài giày bám đầy tuyết dần tan.

“Hai người có nhìn thấy biển số xe không?”

“Tôi không nhìn thấy rõ số.”

“Tôi cũng không,” Nat bảo.

“Một trong những người lái xe khác đã nhìn thấy, cho nên chúng tôi sẽ truy ra được chiếc xe đó.” Milroy quay sang Nat, “Cô có nhìn thấy người lái xe không? Cô đang ngồi bên ghế cạnh người lái, đúng không nhỉ?”

“Đúng, nhưng mà không, tôi không nhìn thấy kẻ lái xe.” Nat cố nhớ lại. “Chiếc xe tải đó cao hơn chiếc VW. Cửa sổ xe tối đen.”

“Cửa sổ kính màu à?”

“Tôi không biết. Có dán đề can Calvin.”

“Tôi từng thấy những cửa sổ như thế rồi?” Milroy ghi chú gì đấy, rồi bấm bút và bỏ cả hai thứ vào túi. “Cám ơn hai người nhé.”

“Trước khi các anh đi,” Angus hăng giọng nói, “Natalie và tôi đang thảo luận khả năng là chiếc xe tải ấy cố tình đâm vào chúng tôi. Tối qua, cả hai chúng tôi đều nhận được những cuộc gọi cảnh báo chúng tôi phải tránh xa hạt Chester. Hôm nay chúng tôi chạy ra trại giam ấy và trên đường về thì bị tông phải.”

“Đúng thật là quá trùng hợp,” Nat thêm vào, mặc dù cô không hẳn là tin lắm.

“Anh nghĩ chiếc xe tải đang cố gắng sát hại anh hả?” Cảnh sát Milroy nhướn cong một bên chân mày dưới vành mũ rộng, dù thể giọng của anh ta vẫn rất chuyên nghiệp. “Chúng tôi không có bằng chứng gì về chuyện đó, và anh biết là thà đừng có suy diễn thì hay hơn. Đêm như thế này, băng đen ở khắp nơi, chúng tôi đã có đến năm tai nạn rồi. Một tử vong.”

Angus nói, “Hắn ta bám đuôi chúng tôi, nguy hiểm quá còn gì.”

“Trên đoạn đường ấy thì bám đuôi là chuyện phổ biến, và thông tin chúng tôi có được là hắn cứ đảo qua đảo lại đổi làn xe. Những người lái xe khác bảo thế. Tên ấy là thằng say.” Nat suy xét điều này. “Hắn không xin đến mức ở yên

tại hiện trường. Hắn lái xe bỏ đi. Tôi còn không biết làm sao mà hắn lái đi được, nếu như túi khí an toàn trong xe hắn bung ra.”

“Có khả năng là hắn đã vô hiệu hóa túi khí an toàn,” viên cảnh sát còn lại chen vào. “Vợ tôi chạy một chiếc xe tải Ranger nhỏ và cô ấy bắt tôi tháo túi khí an toàn ra, bởi vì khá là nguy hiểm cho con nít ngồi trong ghế em bé.”

Milroy phóng cho anh ta một tia nhìn khó chịu, và Angus vội nói thêm vào. “Thằng này không lái xe giống kiểu một ông bố tốt.”

“Hai người nói mỗi người nhận được một cú điện thoại hả?” Milroy hỏi. “Bọn họ gọi nói cái gì thế?”

“Một người đàn ông cảnh cáo là chúng tôi phải tránh xa hạt Chester ra.”

“Anh chị có tường trình cho cảnh sát bang Philadelphia, hay là cho chúng tôi không?”

“Có khác gì đâu cơ chứ?” Angus cau mày. “Và, nếu anh nghĩ về chuyện này, tình tiết tên lái xe tỏ ra say rượu không có nghĩa hắn thực sự say rượu. Có lẽ hắn đang giả vờ thế, để đánh lạc hướng mọi người.”

“Đấy toàn là suy diễn,” Milroy nói. “Chúng tôi sẽ truy tìm tên này. Mấy tên xin thường không dừng xe sau khi gây tai nạn vì chúng tôi sẽ phân tích hơi thở của chúng. Cá một ăn mười nhé, sáng mai hắn sẽ tự dẫn xác đến, với luật sư của mình.”

Nhưng Nat lại có một câu hỏi khác, vẫn chưa thấy Barb Saunders gọi lại. “Mà này, đã có tình nghi ai là kẻ đã đột nhập ăn trộm nhà Saunders chưa? Nhà của viên gác ngục bị giết ấy?”

“Xin lỗi nhé, chúng tôi không theo vụ đó.”

Bất thành lời, Hank và Paul xuất hiện ngay cửa, tóc tai rối bời và má ửng đỏ vì lạnh. Đứng cạnh hai viên cảnh sát mặc sắc phục, hai người bọn họ trông thật thường dân đến lạ kỳ trong chiếc áo khoác len đen, bên trong là bộ quần áo thể thao và giày chơi bóng rổ. Đôi mắt nâu của Hank dịu lại khi nhìn thấy cô.

“Em không sao chứ?” anh hỏi, xin lỗi khi bước qua hai viên cảnh sát. Trên đường đi anh liếc nhìn qua Angus, anh này gật đầu chào lại, và Nat cắt ngắn khoảng khắc ngưng ngáp ấy bằng việc bước đến bên Hank.

“Em ổn.” Cô ôm lấy anh trong một cái ôm em-xin-lỗi nồng ấm, và anh có mùi như mọi khi anh chơi bóng rổ xong, mùi nước hoa cạo râu nhàn nhạt của anh được mùi mồ hôi thoang thoảng làm nồng hơn chút nữa.

“Không gãy cái gì chứ?” Hank nhẹ nhàng gỡ cô ra và nhìn khắp người cô, đánh giá xem có bị tổn hại đâu không.

“Không.”

“Tạ ơn Chúa,” Hank nói, mặc dù Nat để ý là anh không nhìn vào mắt cô, trong khi Paul tự giới thiệu mình với hai viên cảnh sát, và bắt đầu cất giọng.

“TÔI NGHE NÓI LÀ DO MỘT THẲNG LÁI XE SAY RƯỢU. NÓ SUÝT NỮA ĐÃ GIẾT MẮT CHỊ TÔI RỒI. LÀM THẾ QUÁI NÀO MÀ NÓ CHẠY THOÁT ĐƯỢC CHỨ?”

“Đừng lo, thưa anh Greco. Chúng tôi có số xe của hắn và...”

“CÁC ANH CÓ SỐ XE CỦA NÓ HẢ? VẬY SAO CÁC ANH KHÔNG BẮT NÓ ĐI CHO RỒI?”

“Tối nay chúng tôi hơi thiếu người, với mấy vụ...”

“VẬY SAO *CHÍNH ANH* KHÔNG ĐI BẮT ĐI? THẲNG LÁI XE SAY RƯỢU ĐÓ KHÔNG Ở TRONG BỆNH VIỆN ĐÂU, ÔNG CẢNH SÁT À.”

Nat kìm tiếng rên. “Paul, làm ơn đi.”

“CHO TÔI CÁI SỐ XE KHÓN NẠN ĐÓ ĐI! CHA TÔI SẼ THUÊ MỘT THÁM TỬ TỰ ĐỂ TÌM RA NÓ. ÔNG SẼ TỚI ĐÂY NGAY BẤT CỨ LÚC NÀO!”

Ôi không! Bố hả? Đến đây à?

Cảnh sát Milroy nói, “Tình cờ là sĩ quan cấp trên của tôi cũng ở bên ngoài ấy, nếu anh muốn nói chuyện với ông ấy, thưa anh Greco.”

“ANH NÓI ĐÚNG PHÓC, TÔI MUỐN NÓI CHUYỆN VỚI ÔNG ẤY.” Paul xoay người trên đôi giày Iversons phát ra tiếng rín rít. “EM QUAY LẠI NGAY, NAT.” Cường độ đèn xi ben giảm ngay sau khi nó bỏ đi với hai viên cảnh sát, nhưng mức độ căng thẳng lại tăng lên. Trong căn phòng nhỏ chỉ còn lại Nat, Hank và Angus. Cô tự nhủ chẳng lý gì mà cuộc hội ngộ này lại phải căng thẳng cả. Ba người bọn họ không phải là một cuộc tình tay ba hay gì hết. Dù vậy, cô vẫn đang trải qua một kinh nghiệm nằm-ngoài-phòng-bệnh.

“Hank à, đây là Angus Holt, từ bên trường,” Nat nói, cố gắng xua tan những dòng suy nghĩ ngấm ngầm.

“Rất vui được gặp anh.” Hank vươn tay ra, và Angus nhăn nhó khi họ bắt tay. “Ôi xin lỗi,” Hank nói.

“Không, tôi mới phải xin lỗi về tất cả những chuyện này.”

“Không phải lỗi tại anh,” Hank mỉm cười lịch sự. “Anh sẽ phải ở trong đây bao lâu vậy anh bạn?”

“Một hai ngày gì đó. Tôi mừng là Natalie không bị thương tích gì cả.”

“Natalie à.” Hank lặp lại. “Đúng rồi. Hẳn thế rồi. Nat.”

Ruồi con. Hay thật. Đến lúc phải đi thôi. Trước khi đầu mình nổ tung.

Hank lại gật đầu, rồi lại nữa, rõ ràng là đang khó chịu. “Em à, em muốn đi hay ở lại?”

“Đi,” thật không may Nat và Angus cùng trả lời. Cô thừa thải thêm vào, “Em được cho ra viện, cho nên em có thể đi bất cứ lúc nào. Em đang chờ anh đấy Hank.” *Nói thật lòng đấy. Và em không bị lòng ngực của anh ta làm cho húng tênh đâu.*

“Bọn mình sẽ gọi cho bố em và bảo ông quay xe về. Chắc hẳn họ đang bị kẹt xe rồi.”

“OK, đi thôi.” Nat cầm chiếc áo khoác đang vắt trên ghế, và Hank nhanh chân bước đến giúp cô mặc áo vào, anh luôn làm thế. Cái áo có vẻ nặng hơn thường ngày, và cô băn khoăn không biết phải chăng đám len ấy đang trĩu nặng mặc cảm tội lỗi, giống như một loại hỗn hợp vải mới nào đấy. Cô khẽ nói, “OK, vậy thôi, hy vọng anh khỏe hơn nhé, Angus!”

“Cảm ơn,” Angus nói, như một người bình thường, bởi vì anh không có khùng.

“Tạm biệt nhé, anh bạn.” Hank đặt tay lên lưng cô, đẩy cô ra khỏi phòng. “Chúng ta về nhà thôi.”

Nhà. Nghe thật êm tai. Cô có thể tắm tãp và thay quần áo, và họ sẽ uống hết một chai rượu vang, và cô có thể giải thích mọi chuyện và làm cho niềm đau của anh biến mất. Niềm đau mà anh sẽ không thừa nhận với cô, hay ngay cả với chính bản thân mình, được chôn giấu dưới cái vẻ đàn ông dễ dãi của anh. Họ có thể giải quyết mọi chuyện, riêng với nhau. Đã quá lâu rồi họ không nói chuyện.

“Bố mẹ em phát rồ cả lên.” Hank lôi chiếc điện thoại từ trong túi ra và quay số nhanh khi họ đi qua một chiếc cửa gỗ bước xuôi hành lang có những cánh cửa tự động rộng lớn, tự động trượt mở. “Chúng ta sẽ gọi cho họ và mọi

người có thể về nhà.”

“Chờ đã.” Một cơn gió lạnh đập vào cô. “Nhà, ý anh nói là *nhà bố mẹ em* đó hả?”

“John Lớn à!” Hank gào vào điện thoại. “Con giữ con ngựa ngay đây rồi. Cô ấy ổn cả. Quay xe về đi và bọn con sẽ gặp hai người ở nhà.”

John Lớn. Bố cô. Anh em cô. Paul.

“HANK NÀY! CHỜ LẤY CÁI NÀY ĐÃ!” Paul la lớn, từ xe của cảnh sát đang đậu trong chỗ đậu xe cấp cứu, chạy về phía họ.

Đầu mình đau. Và vì lý do đó nữa, mà tim mình cũng đau.

“EM CÓ HAI VÉ XEM ĐỘI SIXERS!”

“Tuyệt cú mèo!” Hank hét lại, choàng cánh tay nặng nề quanh người Nat, và cô biết đây sẽ là thời khắc cuối cùng hai người ở riêng với nhau cho đến nửa đêm.

“Chúng ta nên nói chuyện.” Nat mệt mỏi tựa người vào cửa phòng tắm, cô vẫn mặc nguyên quần áo, trong khi Hank mặc quần đùi màu xanh đi chân trần rì rì máy đánh răng. Anh gạt đầu, tay vẫn giữ chiếc bàn chải máy trên răng cửa, và hai môi anh ngọam phủ lấy cái bàn chải như một con chó săn giống lùn.

“Anh có thể tắt cái bàn chải đi được không?” Nat hỏi.

“Anh nghe thấy em mà,” Hank trả lời, nhưng lại nghe như là anh *ngư thi im mu. Rừ rì.*

“OK, được thôi. Em biết anh không muốn em đi đến hạt Chester, nhưng em thấy em phải đi đến đấy, sau khi bọn em nghe thấy tin người góa phụ ấy bị trộm viếng.”

Rừ rì. “Em có đi thăm người quả phụ ấy đâu, em đi đến trại giam ấy chứ.”

“Em không gọi cho cô ấy được. Em đã không nghĩ là sẽ bị nguy hiểm vì em đang đi với Angus. Cũng tiện đây nói luôn, anh ấy cũng nhận được cuộc gọi tương tự.”

“Em không liên quan gì đến trại giam cả. Em thuộc về trường luật thôi. Em là một giáo sư, chứ không phải là tội phạm. Hay là luật sư hình sự.”

Nat bỏ qua điều này. Họ đã nói về chuyện này trong xe. Ít ra bây giờ anh cũng bình tĩnh hơn. “Cứ đồng ý là chúng ta bắt đầu đi nào.”

Rừ rì. “Muốn sao cũng được.”

“Em chỉ muốn nói là em xin lỗi vì đã đi ra ngoài đó với Angus hôm nay mà không nói cho anh biết.”

Rừ rì. “OK.” Hank đưa bàn chải lên hàm trên, giữ đấy trong mười giây, cô biết là anh nhắm đếm trong đầu. Mặc dù là một người thiếu ngăn nắp nhưng Hank Ballisteri rất nghiêm túc quan tâm đến vệ sinh răng miệng.

“Đúng là có vẻ như trong trại giam ấy có chuyện gì đấy bị che giấu, và tụi em có thể sẽ theo dõi vụ này dưới cương vị là luật sư.”

Rừ rì. Hank gạt đầu. 4. 5. 6.

“Anh biết là giữa em với Angus không có chuyện gì cả. Em làm việc cùng anh ta, vậy thôi. Rõ ràng, vụ tai nạn không phải là lỗi của anh ấy. Nếu đây đúng là một vụ tai nạn.”

“Gi cơ?” Hank hạ chiếc bàn chải xuống ở giây thứ 8, miệng anh đầy những bọt kem xanh xanh. “Ý em là gì khi nói nên đây thực là một tai nạn?”

Oái. “Em cũng không biết chính xác nữa.” Nat chưa chắc chắn lắm, và bây giờ thì đã khuya rồi. “Có vẻ như thật kỳ quặc khi em nhận được lời đe dọa không được đi đến hạt Chester, rồi ngay lần tiếp theo khi em ra đó, em lại bị tai nạn giao thông.”

“Em bị tông xe trong địa phận bang Philadelphia, và dĩ nhiên đây là một tai nạn. Tên lái xe say rượu. Đến rạng sáng mai thì bố em sẽ tìm ra hắn, nếu như bọn cảnh sát cho ông ấy biết số xe.”

“Họ sẽ không cho bố biết đâu. Đây là công việc của cảnh sát.”

“Nếu liên quan đến em, thì đó là việc của bố.”

“Thực lòng nhé, không, việc ấy không phải là việc của bố,” Nat nói, giọng mạnh mẽ hơn mức cần thiết. Nhưng đây là toàn bộ mấu chốt chết tiệt của vấn đề. “Nếu đây là chuyện có liên quan đến ai, thì đây là chuyện của em.”

“Bố em điên lên vì em. Em là đứa con gái bé bỏng của ông ấy. Em phải nên thấy biết ơn vì ông ấy bảo vệ em hết mình.” Hank cau mày. “Bố của anh thì chẳng thêm bận tâm. Em không biết em may mắn thế nào đâu.”

Grừ. “Em cần anh hiểu điều này. Em yêu gia đình em, nhưng đôi lúc dòng họ Greco làm em phát ngáy. Anh không thấy thế à?”

“Gi chứ? Em là một người trong dòng họ Greco đây.”

“Ý em là những người Greco ấy kia. Anh không thấy mệt mỏi vì đi với họ suốt sao? Lúc nào cũng đi cùng, mọi nơi mọi lúc?”

“Không.” Hank lại bật mở chiếc bàn chải và bắt đầu cho chạy rì rì, 1, 2, 3.

“Nhưng em ba mươi tuổi rồi.”

“Nói vậy là sao?” *Rừ rì.*

“Nghĩa là em vui vì thấy anh gần gũi với họ, nhưng...” Nat ngập ngừng. Cô đã từng thích cái cách Hank đón nhận gia đình cô, và ngược lại gia đình cô cũng thế. Anh từng là tấm vé nhập gia cho cô vào chính trong ngôi nhà của mình, và với anh, mọi người chấp nhận cô theo một cách mà trước đây họ chưa từng thể hiện. Nhưng giờ thì cô không thể tách rời anh khỏi họ, cô cũng không thể làm cho anh hiểu, và vẻ hoang mang làm đôi chân mày thường mượt mà của anh nhíu lại.

“Anh phải làm gì đây chứ Nat? Đuổi bố em và anh em của em đi à? Bỏ việc à? Họ là những đối tác kinh doanh của anh. Là bạn của anh. Anh yêu mến họ.”

“Em cũng yêu họ vậy.”

“Có không đó?”

“Dĩ nhiên, là có.”

“Người ta đâu có phát ngáy những người mà họ yêu đâu.”

“Vâng, có đấy.” Nat cảm thấy nút thắt ấy siết chặt hơn trong lồng ngực, và Hank quay đi, tắt bàn chải và nặn

thêm kem đánh răng vào. *Rù rì rì*. 1, 2, 3.

“Việc quan trọng ở đây là anh và em. Em xin lỗi làm anh ngượng vì em đã không nói cho anh biết, và em không có gì để che giấu. Không có chuyện gì giữa em và Angus cả.” “Anh biết mà.” Hank nhổ toẹt vào bồn rửa mặt, xả nước ra, và chuyển sang rửa nanh. 5, 6. “Anh vẫn nghĩ anh chàng đấy là một tay thất bại.”

Oái. “Tại sao thế?”

“Hàm râu ấy ư? Cái đuôi tóc ấy ư? Rõ là một thằng hề.”

Nat vói tay qua tắt nước.

“Sao em làm vậy?” Hank cau mày, vẫn chạy bàn chải rì rì trên răng. 7, 8, 9. “Khi nào anh đánh răng em cũng làm vậy cả.”

“Bởi vì anh tốn nhiều thời gian cho việc chải răng, và thật là phí phạm khi xả nước trong lúc anh vẫn đang chải răng.”

“Giờ em lại lo lắng hóa đơn tiền nước sao?” Hank tiếp tục chải qua những chiếc răng tiếp theo và lại mở nước lên. “Anh sẽ thanh toán cho em.”

“Không phải việc đó. Đây là lãng phí. Nước đấy là toàn bộ nước mà chúng ta có trên hành tinh này.” Nat vặn tắt vòi nước, thật chặt, và Hank nhìn xuống cô như thể cô bị khủng.

“Em yêu, *hành tinh* này, theo như lời em nói ấy, là gì nhỉ, kiểu như 99% là nước đấy. Chúng ta chẳng thể nào thiếu nước được.”

“Mà phí phạm nó thì vẫn là đáng xấu hổ. Anh không quan tâm đến những điều gì lớn lao hơn là chỉ quan tâm đến bản thân anh sao?”

“Được thôi.” Hank nhổ vào bồn nước, tắt bàn chải, nhét nó vào chiếc hộp nhựa mà không rửa lại. “Anh nghĩ cái tai nạn ấy làm óc em xáo trộn.”

“Cảm ơn.”

“Xin lỗi nhé, nhưng mà em đã ở trong tâm trạng ảm ương, suốt cả đêm. Ở nhà. Ở đây.”

Đúng thế thật, và Nat biết điều ấy. “Xin lỗi, nhưng em bị tai nạn giao thông mà.”

“Thôi, anh để em ở một mình một lúc nhé?” Hank hỏi, chẳng hề nhìn vào mắt cô. “Anh về chỗ anh tối nay nhé?” Nat ngưng lại. Cô đã thuộc lòng cái điệu này. Họ hiếm khi nào chiến tranh, nhưng khi cãi nhau, họ chỉ đơn giản xa nhau ra rồi ngày hôm sau lại gặp nhau lại, như thể không có chuyện gì xảy ra, rồi lúc đó một trong hai người sẽ nói là bị mệt, vậy thôi.

“Sao hả, Nat? Chờ ý em đấy. Em muốn anh đi chứ?”

Đừng. Đi đi. Đừng. Đi đi. “OK, được thôi.”

“Tốt thôi.” Hank đi lướt qua cô, di chuyển rầm rầm quanh phòng ngủ để thu lượm quần áo và giày dép, rồi hồi hả trở ra hành lang, quần áo mặc nửa chừng. “Ngày mai anh gọi cho em,” anh nói, khi bỏ đi.

Nat nghe thấy tiếng cửa đóng lại, với một âm điệu chấm dứt mới mẻ.

CHƯƠNG 20

“Ông muốn gặp tôi à?” Nat hỏi, từ ngưỡng cửa văn phòng hiệu phó McConnell. Ông ta đã để lại lời nhắn cho cô sáng nay, và cô đến ngay lập tức, tình huống quen thuộc này khiến cô có cảm giác ngờ ngợ.

“Vâng, xin mời, xin mời vào.” McConnell chỉ vào chiếc ghế lần trước cô đã ngồi, Nat bắt đầu nghĩ như thể chiếc ghế ấy là của mình. Cô ngồi xuống, phúi phúi chiếc váy len đen, vắt chéo chân mang đôi bốt đen cao cô đã giúp cô cao hơn ba phân. Giúp cô tự tin hơn nữa. Đột nhiên cô hiểu được vẻ cuốn hút của đôi bốt cao bồi.

“Cám ơn. Rất vui được gặp lại ông.”

“Tôi rất tiếc về vụ tai nạn mà cô và Angus đã vướng vào. Tuần này quả thật khó khăn cho cô. Cho cả hai người.” McConnell ngả người vào chiếc ghế da cổ kính của mình. Cửa sổ sau lưng ông trông xuống đường Sansom, đầy những con người tất bật qua lại đi đến sở làm trong buổi sáng lạnh lẽo, gió giật này. Gió thổi qua những cành cây mỏng manh, đe dọa sẽ bẻ gãy chúng như bẻ gãy những cọng xương khô cứng. Hay có lẽ đó chính là trạng thái tinh thần của Nat.

McConnell hỏi, “Angus thế nào rồi? Tôi không nghe thấy gì về anh ta từ tối qua.”

“Tôi không rõ nữa.” Nat thấy bồn chồn. Cô không thích nghĩ đến chuyện Angus nằm một mình trong bệnh viện. “Sáng nay tôi đã gọi nhưng không có ai trong phòng anh ấy trả lời, và người ta không chịu cho tôi biết tin tức gì qua điện thoại cả, vì tôi không phải gia quyến của anh ấy.”

“Anh ta bị vài nội thương, tôi được biết thế.”

“Vâng. Hôm nay chúng ta sẽ biết chi tiết.”

“Vậy à.” McConnell đặt vài tờ giấy sang một bên. “Đây không phải lý do tôi muốn nói chuyện với cô. Tôi nhận được một cuộc gọi từ viên tổng quản giáo về cô và Angus. Có vẻ như là, hai người đã tra hỏi không phù hợp một viên sĩ quan cai ngục về việc điều hành trại giam.” McConnell tìm kiếm vài mảnh giấy ghi chú viết tay trên bàn ghi chú. “Sĩ quan Tanisa Shields gì đấy?”

“Hả? Chúng tôi chẳng tra hỏi gì cô ấy cả.”

“Thế viên tổng quản giáo nói sai à? Không có hỏi han gì hết à?” McConnell cau mày.

“Chúng tôi nói chuyện, nhưng đây không phải là tra hỏi, mà chỉ là trò chuyện.”

“Dù sao đi nữa, cô ta đã bị tạm đình chỉ công tác vì việc này.

“Cô ấy chẳng làm gì sai cả.” Nat cảm thấy thật có lỗi. Cuối cùng thì cô là người đem rắc rối đến cho Tanisa.

“Cô không có tư cách đâu Nat à. Chúng ta đâu có điều hành trại giam.”

“Nhưng cô ấy bị trừng phạt không vì gì cả.”

“Cô đang không hiểu ý tôi.” Tia nhìn của McConnell đánh lại sau cặp kính. “Viên tổng quản giáo đã yêu cầu rằng cô hay Angus đều không được quay trở lại trại giam, cho đến khi có thông cáo nào khác.”

“Giữ chứ? Ông ta không thể làm thế được.” Nat đón nhận tin này như một đòn chí mạng, cho Angus. “Anh ấy dạy lớp ấy và có những tù nhân đang được thụ lý.”

“Viên tổng quản giáo đã liên hệ với trường luật Widener, trường này đồng ý tiếp nhận những vụ án còn treo.”

“Nhưng Angus quan tâm đến các tù nhân. Đến lớp của anh ấy. Bọn họ biết anh ấy. Ở đấy họ yêu mến anh ấy.”

“Bọn họ phải làm quen với luật sư khác thôi. Khách hàng thay đổi người đại diện luôn ấy mà.” McConnell ngả người vào ghế, nhìn vào cô như thể cô ở cách xa. Ông ta mặc nguyên bộ quần áo như hôm qua, với một chiếc cà vạt khác. “Cho phép tôi nói riêng với cô nhé?”

Không. “Vâng.”

“Năm nay gần như là năm cô được bổ nhiệm chính thức rồi Nat. Chúng tôi sẽ nhanh chóng tổ chức họp. Lúc chúng ta đang nói chuyện đây thì các bản đánh giá đang được thu hồi.” McConnell lại chồm người về trước. “Tôi đã đọc những bài báo của cô về lịch sử tư pháp và tôi luôn nghĩ về cô như là một trong những học giả tư pháp trẻ tuổi giỏi giang của chúng tôi. Trong khoa này chúng tôi trân trọng những đầu óc uyên thâm thực thụ. Trường này là một trong những trường luật ưu tú nhất trên toàn quốc, chúng tôi tạo dựng tên tuổi dựa trên những bằng cấp học thuật xuất sắc, chứ không phải là các chương trình thực nghiệm.”

Cảm ơn nhỉ? Nat không thích tìm được người ủng hộ bằng cái giá là Angus.

“Tôi thừa nhận, tôi không thích lắm bài giảng của cô hôm trước, mấy cái trò hòa trang gì đấy. Không phải sở thích của tôi. Nhưng tôi hiểu nhu cầu của việc phải liên quan liên đới với thực tế. Tôi không phải là kẻ cô hủ.”

Có đấy, ông là người cô hủ đấy.

“Những việc đang diễn ra gần đây, nơi trại giam ấy.” McConnell khịt mũi. “Không phải là kiểu của cô đâu, Nat à. Không một chút nào.”

“Có lẽ tôi đang thay đổi đấy.” *Ai nói thế ấy nhỉ?*

“Có lẽ cô cần phải suy xét lại việc ấy có khôn ngoan không, cô gái thân mến ạ. Đặc biệt là trong thời điểm này của sự nghiệp.” McConnell lịch sự mỉm cười, và Nat hiểu được ý của ông ta.

Tránh xa hạt Chester.

“Để tôi kể cho các bạn nghe một câu chuyện,” Nat bắt đầu, đứng trên sân khấu trước lớp cô giảng dạy. Đây là lớp thứ ba trong ngày, nhưng cô cảm thấy sung sức lạ kỳ, vẫn còn lâng lâng sau cuộc nói chuyện với McConnell. Cô đã cố gọi cho Barb Saunders và Angus lần nữa, nhưng chẳng được. Lúc này đây, cô gạt mọi chuyện sang một bên.

“Vào một ngày tháng Một, năm 1962, một tù nhân ở nhà tù bang Florida ngồi xuống cùng một cây bút chì và một mẩu giấy viết thư. Ông ta năm mươi một tuổi, người da trắng, nghèo, không học hành nhiều, là một ngư dân, và theo như người ta kể thì còn là một người cực kỳ ngoan cố. Ông ta bị kết án là đã đột nhập vào phòng chơi bi-a Bay Harbor ở thành phố Panama, bang Florida lấy trộm tiền từ máy bán thuốc lá và máy chơi nhạc tự động.”

Anderson gõ lách cách trên máy tính, cả Carling, Chu, Gupta và Wykoff cũng thế.

“Chờ chút, ngưng đánh máy lại.” Nat giờ lòng bàn tay lên. “Mọi người ngưng đánh máy và nhìn lên đây nào. Đây là một câu chuyện. Chỉ lắng nghe thôi.”

Anderson nhướn mắt lên, và những người khác cũng thế, từng người một, bắt đầu chú ý vào câu chuyện.

“Tốt. Cảm ơn. Như tôi đang nói, tù nhân ấy không có tiền trang trải cho luật sư, thế cho nên tại phiên sơ thẩm, ông ta yêu cầu chánh án bổ nhiệm một luật sư cho mình. Quan tòa nói không và bảo với ông ta rằng theo pháp luật, người nghèo chỉ được quyền có luật sư trong những vụ trọng án hay trong những hoàn cảnh đặc biệt. Viên chánh án nói không sai, bởi vì lúc ấy luật pháp là như thế. Vì vậy, người tù nhân tự bào chữa cho mình trong phiên sơ thẩm, phạm một loạt sai lầm, như là cho gọi nhân chứng lại chính là viên cảnh sát đã bắt giữ mình. Ông ta bị kết án năm năm tù giam.”

Wykoff cau mày, và Chu chớp chớp mắt. Tay Warren không lướt trên bàn phím để chát chít nữa. *Tuyệt.*

“Nhưng tù nhân đó đã đọc các sách về luật trong thư viện nhà tù, và cho dù ông ta đã đọc đi đọc lại nhiều lần bản Tu chính Thứ sáu, ông ta vẫn không thể lý giải một cách công bằng việc quan tòa từ chối chỉ định luật sư cho ông ta. Thế là ông ta tự viết đơn thỉnh nguyện đình chỉ lệnh giam giữ gửi cho Tòa án Tối cao bang Florida, và bị từ chối, rồi sau đó, không hề nản lòng, ông viết thư tay gửi cho chính Tòa Thượng thẩm.”

Gupta và McIlhargey đang chú ý, hay ít ra là có vẻ chú ý. “Tòa Thượng thẩm thụ lý vụ án, và theo như thông lệ của họ, chỉ định một luật sư cho ông ta, một người hoàn toàn khác biệt với tù nhân. Abe Fortas là một nhà báo kiệt xuất của tờ *Washington Insider*, là một đối tác quan trọng trong một công ty luật danh giá. Ông ta lái một chiếc Rolls Royce, và người hùng của ông ta là thẩm phán Brandeis. Fortas sẽ nói về Brandeis như sau, “Ông ấy là một con người phần nộ - phần nộ vì những điều bất công.”

Cả Bischoff và Warren cũng đang lắng nghe.

“Fortas cũng phần nộ khi có bất công, và ông ta đã tranh cãi về trường hợp của người tù trước Tòa Thượng thẩm. Ông ta cãi rằng bản Tu chính Thứ sáu đòi hỏi cho người nghèo được chỉ định luật sư bào chữa trong mọi phiên xét xử tội hình sự toàn liên bang. Người tù nhân và viên luật sư yêu cầu Tòa Thượng thẩm cải tổ luật pháp của quốc gia. Và Tòa Thượng thẩm đã trả lời, đồng ý.”

Nat nói mà không cần bài giảng vì vụ kiện này luôn luôn nằm trong đầu cô, cho dù hôm nay cô được nạp thêm năng lượng vì một điều gì đấy khác nữa. Một điều gì đấy mà cô chưa thể thực sự tìm ra.

“Cuối cùng, người tù đó có được công đạo. Ông ta được tái xét xử trong tòa án bang Florida, và một luật sư được chỉ định để bào chữa cho ông. Luật sư của ông phát hiện ra rằng nhân chứng chủ đạo của bang, là viên cảnh sát, đã bị bắt bên ngoài phòng chơi bi-a ấy vì tội đánh đập và cướp bóc một người đàn ông khác. Người tù được xử là vô tội. Tên ông ta là Clarence Earl Gideon. Đây là vụ *Gideon chống lại Wainwright*.”

Gupta và Anderson liếc nhìn nhau, và một nụ cười chậm rãi giãn ra trên gương mặt của Chu.

“Trong một lá thư gửi cho Abe Fortas vào ngày 13 tháng Mười một, Gideon đã viết, ‘Tôi tin rằng mỗi thời kỳ đem lại một cải tiến trong pháp luật, mỗi năm mang đến một điều mới mẻ cho nhân loại. Có lẽ đây sẽ là một trong những bước tiến nhỏ nhoi ấy’.” Nat ngưng lại. “Clarence Earl Gideon tin rằng một cá nhân có thể thay đổi thế giới, nếu như công lý đứng về phía họ. Ông ta đã làm nên lịch sử, bởi vì ông ta đã *đúng*.”

Giảng đường mệnh môn trở nên im lặng. Đám sinh viên vẫn nhìn vào cô. Nat đã đứng giảng trong hai năm và chưa bao giờ nhận được phản hồi như thế này. Nó làm cô kích động, làm cô thêm tin tưởng vào mình, vào lớp học, và vào Clarence Earl Gideon, trong cùng một lúc. Khoảnh khắc kế tiếp, cô đã tìm ra được cái điều gì khác ấy.

Và rốt cuộc bắt đầu học được điều mà cô đã cố gắng giảng dạy bao lâu nay.

CHƯƠNG 21

Những sinh viên đội nón chóp nhọn kiểu Tây Tạng, mang khăn quàng vuông sọc ca rô đỏ trắng, mặc áo len đan tay đầy màu sắc nệm cứng phòng bệnh của Angus, và họ quay lại khi Nat bước vào, nhìn cô như thể cô là người ăn mặc kỳ cục, với đôi boots cao cổ đầy tự tin và áo choàng đen hiệu Armani. Thực tình mà nói, cái áo choàng hơi kiểu cách, nhưng sau khi bị mất chiếc áo khoác cài khuy và áo khoác lông mềm, Nat đã hết áo choàng để mặc rồi, toàn là những áo dành riêng cho đám tang hay coi phim nước ngoài mà thôi.

Deidre nhướn một bên chân mày không tia tốt lên. “Chào giáo sư Greco,” cô ta lạnh lùng nói, đứng gần giường bệnh nhất, và cả đám sinh viên trừ cô ta kính cẩn rẽ lối.

“Natalie! Cô đến vừa đúng lúc để ăn kem đây.” Angus trong trang phục bệnh nhân rướn cổ lên khỏi gối. Anh quăn một băng gạc mới và không phải truyền nước biển nữa, nhưng vẫn còn dán nếp trên khuỷu tay. Và mớ lông vàng óng rối tung trên cổ áo.

“Này, chào ông bạn.” Nat đi đến giường bệnh, và đôi mắt Angus sáng lên.

“Cô trông dễ thương quá.”

Má Nat ảm hẳn. “Cảm ơn. Anh thấy thế nào?”

“Tin tốt này! Có thể tôi sẽ giữ được lá lách.”

“Cả nước nôi trong đó luôn chứ?”

Angus cười, và đám sinh viên cũng cười, mặc dù trước đó không có mặt ở đây để nghe câu đùa ấy.

“Tôi thấy lo khi không thể gọi được cho anh.”

“Không đâu, tôi còn sống. Tôi ngủ suốt buổi sáng. Tôi nghĩ một trong mấy cô y tá đã bỏ thuốc mê vào nước ép táo của tôi.”

Deidre vui vẻ xô vào tay của Angus. “Nói vậy là phân biệt giới tính đó nha.”

“Thực không? Biết gì không? Em bị đánh rớt rồi nhé.” Angus mệt mỏi mỉm cười. “Deidre này, sao em không dẫn mọi người ra máy bán hàng tự động và để cho thầy ở riêng với giáo sư Greco vài phút nhì.”

“Úi chà! Úi chà!” mấy nam sinh viên hi hí, làm mọi người lại cười, và Deidre cau có.

“Bọn em sẽ trở lại ngay,” cô ta nói, và cả bọn chen lấn nhau ra ngoài, cười cười nói nói.

“Chào, cô bạn,” Angus dịu dàng nói. Căn phòng đột nhiên yên lặng, và cửa sổ sau lưng anh mở ra một bầu trời đêm màu violet quất.

“Vâng, anh bạn.” Nat kéo một chiếc ghế lại, thoáng ngượng ngùng. Như thể giữa họ có gì đó đã thay đổi, nhưng cô hình dung ra đây chỉ là do cô tưởng tượng mà thôi.

“Tôi thích đôi boots đấy.”

Hay chẳng thích. “Giờ thì tôi hiểu vì sao anh đi bốt.”

“Vì sao?”

“Tỏ thái độ.”

“Không, vì lười thôi. Thái độ hả, tôi có được từ khi sinh ra rồi.” Angus ngẩng đầu lên nhìn cô. “Cô trông rất vui. Có gì xảy ra với cô vậy.”

Quý tha ma bắt tôi đi nếu tôi biết là gì. “Hôm nay tôi dạy được vài lớp khá tốt, và ngay cả buổi giảng ngoại khóa của tôi cũng diễn ra suôn sẻ.”

“Giỏi lắm! Đột phá rồi hả? Tôi biết cô sẽ làm được. Mọi chuyện rồi sẽ tới thôi.”

“Có lẽ thế.” Trong thâm tâm Nat thấy vui. “Chỉ thấy dễ chịu, thế thôi. Tiếp cận được như thế.”

“Đây là lý do vì sao chúng ta đi dạy, đúng không nào?”

“Chính xác.” Chỉ đến hôm nay Nat mới ngộ ra điều này.

“Lớp học về gì thế?” Angus chuyển mình trên gối, vẻ háo hức.

“Về Gideon.”

“Vụ này tuyệt đấy. Phim cũng hay nữa, có Henry Fonda đóng ấy.”

“Tôi tin vào nó, bởi đó là câu chuyện hay.”

“Tôi nghĩ, mọi vụ xử đều là những câu chuyện hay.” Nat gật đầu. Thật thích khi được nói chuyện về công việc mà không cần phải giải thích đủ thứ.”

“Thế đã xảy ra những gì?”

“Là vậy, khi tôi kể cho sinh viên nghe câu chuyện về vụ xử ấy, chúng tôi thực sự có được một khoảnh khắc. Tôi còn thực sự không biết cái gì đã xảy đến với mình nữa.”

“Sinh viên đã *nắm bắt* được.”

“Vâng, đúng thế.” Nat nghĩ về điều này. “Tôi giảng và họ hiểu được, và trong một phút, đầu đó trong không gian giữa chúng tôi, giữa tôi đứng trên sân khấu và họ ngồi trên hàng ghế, chúng tôi đã gặp nhau. Như thể là bài giảng đã có được một thời khắc học thuật ngưng đọng.” Cô nhún vai. “Đây là cách duy nhất tôi có thể mô tả nó.”

“Thế đây là tình yêu thì sao?”

Ác. “Ý anh là sao?”

“Đây là tình yêu. Không phải là sinh viên yêu chúng ta hay là chúng ta yêu sinh viên gì cả. Mà là cả chúng ta lẫn sinh viên đều yêu cùng một chất liệu - là bất cứ quy luật nào mà cô đang cố giảng dạy cho họ đấy - và thế là, tình yêu ấy liên kết chúng ta.” Angus dùng tay vẽ một vòng tròn tiếp giáp nhau. “Đôi lúc chúng ta thực sự chia sẻ khoảnh khắc ấy. Đây là sự kết nối tư tưởng, và tâm hồn con người.”

“Đúng vậy.” Nat thấy mình chìm đắm trong ngôn từ của anh, rồi cô tự dừng lại. Phải chăng cô đang đi lạc? Cô phải thoát ra khỏi chủ đề này. “À. Dù sao đi nữa, anh có nghiêm túc không khi nói rai nạn giao thông có lẽ không phải là tai nạn?”

“Có chứ. Không phải là trùng hợp ngẫu nhiên đâu.” Angus lắc đầu. “Chúng ta đã bị cảnh báo, và ngay ngày hôm sau suýt chút nữa là bị giết. Nếu chúng ta liên tưởng mọi chuyện đến vụ sát hại Upchurch, thì sẽ có nghĩa. Có ai đó không muốn chúng ta đào sâu thêm, ai đó liên quan đến Graf hay là trại giam.”

Nat nghĩ đến buổi gặp gỡ sáng nay với McConnell. “Thế thì có thêm một sự trùng hợp nữa mà anh sẽ không thích đâu.” Cô kể cho anh nghe việc anh bị cấm cửa khỏi trại giam, và hai má anh bùng đỏ chẳng khác gì những vết bầm của anh.

“Khốn nạn! Thằng cha chết bầm! Ông ta không thể làm thế.”

“McConnell hay là Machik?”

“Cả hai! Đều không thể làm thế!” Mắt Angus tóe lên những tia sáng xanh lấp lánh. “Chương trình thực tập ngoại khóa ấy đã phục vụ cho hầu như là tất cả những tù nhân trong trại, lúc này hay lúc khác. Bọn họ không thể cứ thế cắt ngang được.”

“Widener sẽ nhảy vào.”

“Kệ cha nó! Đây là chương trình *của tôi*! Thế những sinh viên của tôi thì sao? Bọn nhóc ấy đấy?” Angus chỉ tay ra cửa, mặt nhăn nhó khi anh cố nhô dậy khỏi giường. “Đại diện cho những tù nhân ở đây đem lại lợi ích cho đám sinh viên. Họ vào trường chúng ta vì khoa Thực nghiệm.”

“Đừng có giận.” Nat thấy thương anh. “Năm xuống nào. Để tôi lấy cho anh chút nước nhé.”

“Không cần, cảm ơn.” Angus phẫn uất đập tay xuống giường. “Tôi phải ra khỏi đây. Tôi mất liên lạc với mọi thứ. Điện thoại di động thì chết ngắc. Tôi mất luôn cái Blackberry trong vụ tông xe. Tôi bây giờ nằm đây như con cá chết và họ phá hoại mọi thứ mà tôi đã gây dựng.”

“Chúng ta sẽ giải quyết chuyện này khi hiệu trưởng trở về.” Nat đi đến bàn khay cạnh giường, rót nước từ bình nước nhựa nâu sẫm ra chiếc ly xốp, và đưa cho anh, lúc đó cô nhận thấy mắt anh ươn ướt, một mảng nước mỏng mà anh nhanh chóng chớp chớp dụi đi. Trái tim cô chùng xuống vì anh. “Của anh đây.”

Angus gật đầu và nhận lấy ly nước, uống cạn. Anh hắng giọng, đầu cúi gằm, và Nat im lặng đứng bên cạnh anh. Từ góc độ này cô không thể nhìn thấy mắt anh, chỉ nhìn thấy những lọn tóc hung hung. Cô để cho mắt mình chạy dọc bờ vai tròn trịa săn chắc trên bờ vai rộng lớn của anh, nét sắc lẹm của phần cơ vai dày dặn, và những đốm tàn nhang phủ khắp tay anh, đoạn cô cảm thấy cổ họng mình nghẹn lại trong một ý nghĩ rõ ràng, dù không chủ ý:

Thật là một người đàn ông đẹp.

“Cảm ơn.” Angus đã hồi phục lại và đưa ly nước cho cô.

“Không có chi,” Nat trả lời, lấy lại cân bằng. “Thêm nước nữa không?”

“Không. Cảm ơn.”

“Thấy đỡ hơn chưa?” Nat đặt ly nước lên bàn, và đột nhiên Angus với lấy bàn tay kia của cô. Tay anh ấm áp phủ lên tay cô, nối kết hai người với nhau, và cô không rút tay lại.

“Natalie, nghe này,” anh nói, giọng khàn đặc. Anh ngược nhìn lên, đôi mắt ráo hoảnh và xanh biếc. “Tôi phải nói cho cô nghe...”

“Xin lỗi?” một giọng con gái vọng vào từ cửa.

Angus thả tay cô ra, và cả hai quay lại. Là Deidre, dẫn đầu một đoàn sinh viên Mông Cổ. Cô ta nhìn từ Angus

qua Nat và bậm môi.

“Xin lỗi đã làm gián đoạn, nhưng bữa tối của thầy đã đến rồi kìa.”

“Bữa tối hả?” Angus nhìn sang đồng hồ trên tường. “Mới có năm giờ chiều mà.”

Natalie nghe này, tôi phải nói cho cô... cái gì?

“Thức ăn đã được bung tới đây rồi.” Deidre giúp trượt một khay đầy đồ ăn từ giá cao và tự mình mang đến bên giường. “Bữa tối đã được dọn,” cô ta nói. “Gà quay, đậu bi và xà lách. Ngon lành.”

Reng! Reng! Nat giật mình. Là điện thoại của cô và cô lôi nó ra khỏi túi xách.

“Cô không nghe điện thoại ở đây được,” Deidre nói. “Cắm điện thoại đi động.”

Cảm ơn nhé, cô thổ dân. Nat nhìn vào màn hình, cầu mong sao đây không phải là Hank, không phải ở đây chứ. Nhưng cô không nhận ra được số phone. Cô mở máy trả lời.

Vọng sau lưng, là tiếng Angus đang nói, “Thầy chắc là không sao đâu Deidre. Chúng ta không tố cáo giáo sư Greco.”

“A lô?” Nat lấy tay bịt tai kia và bước ra cửa, trong khi bên đầu dây kia là giọng phụ nữ.

“Cô Greco phải không? Barb Saunders đây.”

Nat quay người lại bắt gặp ánh mắt Angus, cô mấp máy môi “Barb”. Nat hỏi vào trong điện thoại, “Cô khỏe không?”

“Không khỏe lắm. Tối nay cô có thể đến không?” Tiếng của Barb nghe nghèn nghẹn đến nỗi Nat thấy như mình cũng muốn khóc. “Tôi cần phải nói chuyện với cô. Có quá nhiều chuyện tôi muốn biết, về những điều... cô biết mà, về phút cuối ấy.”

“Vâng, tôi sẽ tới. Máy giờ vậy?”

“Cô mất bao lâu mới tới được đây? Tôi xin lỗi vì báo gấp quá, nhưng tôi không dám chờ thêm một con đầu đầu nữa.”

“Tôi đang đến đó rồi. Mất khoảng độ nửa tiếng nữa thôi.”

“Cảm ơn nhiều nhé, hẹn sớm gặp lại,” Barb nói, rồi cúp máy.

Nat đóng nắp điện thoại lại, và Angus nhìn vào mắt cô từ đầu kia căn phòng.

“Cô sẽ đi à?” anh hỏi, và Nat chẳng hề do dự.

“Vâng.”

“Làm ơn chờ cho tới khi tôi có thể đi cùng cô,” Angus nói, và đám sinh viên nhìn qua nhìn lại, như đám con chồng đứng giữa bố và mẹ ghẻ mới.

“Cô ấy không thể chờ được. Xin lỗi nhé.”

“Vậy thì cẩn thận nhé,” Angus gật đầu, vẻ thấu hiểu. “Coi chừng mấy chiếc xe tải Ford màu đen. Gọi lại đây cho tôi ngay khi nào cô có thể.”

“OK,” Nat nói, vơ lấy túi xách, Deidre và những sinh viên màu mè sắc sỡ kia quây lại thành vòng.

Natalie, nghe này.

CHƯƠNG 22

Nat lái chiếc Volvo chạy dọc theo khúc đường quê cuối cùng đi đến nhà Saunders. Mưa rơi lộp bộp trên mui xe và cắt xéo bóng đêm trước đèn ở mũi xe, khiến ánh đèn hóa đông lại giống như ánh flash của máy chụp hình, làm cho tầm nhìn ra bên ngoài trở nên khó khăn. Trên đường đi, cô nhìn quanh tìm những chiếc xe tải nhỏ, và chẳng có chiếc nào mang biển số bang Delaware. Dầu vậy cô vẫn thấy nhẹ nhõm hẳn ra khi cuối cùng cũng đã đến được nhà Barb Saunders. Cô đỗ xe, vợ lấy túi xách, dùng nó che đầu, rồi ra khỏi chiếc Volvo và chạy lên lối đi đến cửa chính. Cô bấm chuông, cánh cửa được Jennifer em gái của Barb nhanh nhẩu mở ra.

“Mời vào! Mưa như trút nước ấy!” cô ta nói, vội vã mời Nat vào. “Để tôi cởi áo khoác cho cô nhé?”

“Vâng cảm ơn.” Nat cởi áo khoác, cố gắng không để nước bắn ra tung tóe, và trong khi để Jennifer đứng đó treo áo lên cho mình, cô đưa mắt nhìn qua gian phòng khách. Băng keo dán dọc ngang trên chiếc trường kỷ, những nơi đã bị rọc cắt, và chiếc bàn kê máy tính trông kỳ quặc khi không có cái máy tính nào, giống như một hốc mắt không có mắt. Sách truyện trẻ em và DVD đã được chất lại lên kệ, nhưng một hộc trong chiếc tủ có ngăn kéo đã gãy ra, dính lại lủng lẳng nhờ một chiếc đinh ốc.

Nó ở dưới sàn.

“Tôi biết cô đang nghĩ gì,” Jennifer quay lại nói, và Nat nhìn lại về cảnh giác.

“Cô biết à?”

“Cô đang tự hỏi không biết lũ người kia có điên hay không. Đi ăn trộm nhà người ta trong đám tang. Thật bệnh hoạn.”

“Đúng vậy.” Nat có thể thấy là họ đã cố sắp xếp lại căn phòng. Ánh đèn vàng dịu dịu tỏa ra từ chiếc đèn còn lại, ti vi mở không hề tiếng, và những khối đồ chơi xếp hình Lego màu đỏ gắt cùng những món xe tải Tonka vương vãi khắp chiếc thảm bông. Tiếng mấy bé trai la hét vọng ra từ nhà bếp cùng mùi thơm của xúc xích luộc.

“Mưa to lắm không?”

“To lắm.”

“Tạ ơn Chúa là trời không đổ tuyết. Bọn nhóc *phải* đi học lại vào tuần tới. Chúng tôi chẳng thể chịu nổi một ngày tuyết.” Mắt Jennifer ánh lên hóm hỉnh. “Tôi sẽ phát điên lên mất với ba đứa con của chị ấy và hai đứa con tôi.” Cô ta nhặt chiếc áo mưa vàng vắt trên ghế. “Tôi sẽ đưa mấy đứa cháu đi coi phim, cho cô với Barb có thể yên tĩnh nói chuyện với nhau.”

“Cảm ơn.” Nat cảm thấy một nỗi sợ hãi quen thuộc. Bao ngày nay cô đã mong chờ để làm chuyện này nhưng cô vẫn cảm thấy chưa sẵn sàng. “Chị ấy thế nào?”

“Cố trụ lại, vì bọn nhỏ. Chị ấy là một bà mẹ tuyệt vời.” Jennifer tựa người sát hơn, gài áo mưa lại. “Nếu chị ấy lại bị đau đầu thì gọi vào số điện thoại nhà của tôi nhé. Tôi để số lại trên bàn ấy. Mẹ tôi đang ở đây, với mấy đứa con tôi.”

“OK. Cảm ơn.”

“Đi với đi nào,” Jennifer đi về phía bếp và gọi lớn, “Có ai ở đây muốn đi coi phim và ăn một bụng kẹo không

nào?”

“Có!” “Có!” “Di Jen!” ba cậu bé đồng loạt gào lên. “Tụi mình đi đi! Cho con ăn Milk Duds được không?”

Bản hợp ca la ó này làm Nat nhớ lại gia đình Greco, thời xa xưa. Hay có lẽ là tối thứ Hai vừa rồi.

“Chào Nat.” Barb đứng lên, sau khi lúi húi giúp cậu con út mặc áo khoác. Đôi mắt cô màu hạt dẻ mỗi một và mớ tóc vàng chải ra sau thành một búi tóc lơi. Cô mặc áo len dài màu đen và quần jean, và cố gắng mỉm cười run rẩy. “Cảm ơn đã quay lại đây. Lần trước tôi thấy có lỗi quá.”

“Đừng lo chuyện đó.” Nat phẩy tay cho qua. “Chào các cậu bé,” cô nói với đám trẻ, cả đám đang miệt mài chăm chú tự gài khóa áo lạnh.

“Chào giáo sư Greco đi các con.” Barb vỗ lên bờ vai ú nắn của bọn nhỏ.

“Xin chào, giá su Greco,” thằng bé lớn nhất nói.

“Con muốn ăn Milk Duds,” cậu giữa bảo.

“Được rồi các con, gặp lại sau nhé.” Barb cúi xuống hôn lên bờ má mịn màng của mấy đứa con, mỗi cái hôn là một tiếng chụt chụt dễ thương. “Ngoan nghe lời dì nhé. Mỗi đứa một cây kẹo, và chỉ *chùng đó thôi* nhé.”

“Chào chị nhé.” Jennifer hôn khế Barb, vẫy tay chào Nat, và lúi húi nhóc đi, cả đám lăm chầm bước ra khỏi cửa trong những chiếc áo khoác dày cộm, với những đôi găng tay Sponge Bob lung lẳng kẹp trên tay áo. Cánh cửa đóng lại sau lưng họ, và căn nhà đột nhiên im lặng như tờ.

“Phù.” Barb thở ra, ngồi khụy xuống, vờ chế giễu. “Tụi nó buồn cười quá nhỉ?”

“Bọn trẻ thật đáng yêu.” Nat ngạc nhiên trước việc những phụ nữ này chia nhau chăm sóc năm đứa trẻ. “Tôi không thể hình dung được việc này khó khăn cho chị và mấy đứa nhỏ như thế nào.”

“Trong lễ tang bọn nhỏ cũng ngoan. Tôi rất tự hào về chúng. Thực tình thì bọn nhỏ cũng không hiểu gì mấy. Giờ đến vụ trộm, thì chúng lại hiểu. Ai đó đã dám làm lộn tung phèo mấy cái đĩa phim *Bob the Builder* của chúng.” Barb bắt chước cau mày như con nít. “Vụ đó hả, làm bọn nhỏ đau lòng kêu khóc. Kiểu như là bất thành linh mọi chuyện đổ ào xuống đầu chúng vậy.”

Nat thấy tội mấy đứa trẻ. “Chỉ có một mình mẹ thôi thì vẫn không đủ, phải không nào?”

“Thật sự là thế.” Barb đi đến máy pha cà phê. “Cô muốn một tách chứ?”

“Nếu không phiền. Tôi giúp chị nhé?”

“Ngồi xuống đi nào. Đã được làm sẵn hết rồi. Tôi chỉ việc pha cà phê thôi. Jen coi sóc hết mọi thứ, từ chuyện cảnh sát đến mấy người bên truyền hình.” Barb cầm chiếc bình thủy tinh lên rót cà phê vào một chiếc tách lớn màu ngà mang dòng chữ Đại học Tây Chester. “Cô thích cà phê pha thế nào?”

“Cà phê đen là được rồi.”

“Được thôi.” Barb mang cà phê ra bàn, chiếc bàn được phủ một tấm trải bàn nhựa màu trắng. Một dãy bánh quy Chips Ahoy và bánh nhân mút Fig Newtons đặt trên đĩa, như những quân cờ đồ mi nô. Cô đứng đó lưỡng lự. “Cô có muốn ăn chút gì không? Nếu không thích bánh quy, thì tôi có đồ ăn mặn đây.”

“Không cần đâu, cảm ơn.”

“Cô chắc chứ? Thịt bò quay ngon lắm đấy.”

“Không cần đâu, vậy được rồi.” Nat chờ cho Barb ngồi xuống, rồi nhận ra cô ấy đang chán chừ. Cô nửa muốn biết nửa không, giống như là Nat nửa muốn nói nửa không muốn nói. “Ngồi xuống đi nào Barb,” Nat nói nhẹ nhàng.

“OK.” Barb chậm chậm ngồi xuống ghế bên kia bàn, khoanh hai tay trên mép bàn. Bên tay phải cô ấy là một ly nước, mà Nat biết là cô ấy sẽ cần đến.

Đừng tô vẽ hoa mỹ làm gì. “Vậy chị muốn tôi kể cho chị nghe chuyện gì đã xảy ra, hay là chị muốn đặt câu hỏi?”

Barb nuốt nước bọt, thấy rõ. “Tôi muốn cô kể cho tôi nghe mọi chuyện, và rồi tôi muốn hỏi vài câu. Đúng là tôi có vài câu hỏi, nếu cô không ngại.”

“Dĩ nhiên là không ngại rồi.” Cả căn bếp im lặng chỉ còn tiếng mưa lộp bộp bên ngoài. Ánh sáng vàng ấm áp lung linh tỏa ra từ chiếc đèn treo bên trên. Nat đặt tay lên bàn. “Đưa tay chị cho tôi nào, và chúng ta sẽ cùng nhau vượt qua chuyện này.”

Barb đặt tay vào tay Nat.

“Ồn rồi.” Nat bắt đầu câu chuyện từ lúc cô nhìn thấy Graf chạy ra khỏi phòng nhân viên, rồi đến lúc nhận ra Ron Saunders vẫn còn sống nằm dưới sàn.

“Anh ấy có... đau đớn lắm không?” Barb chen vào, giọng ngập ngừng.

“Không đâu. Tôi không nghĩ thế.”

“Tạ ơn Chúa.” Barb nhấp nháy giấu đi những giọt nước mắt. “Cảm ơn Người.”

Nat chờ cho cô ấy bình tâm trở lại.

“Cô đã cố gắng để cứu anh ấy, tôi biết,” một lúc sau Barb nói.

“Tôi đã cố.” Nat cảm thấy một nhát đâm tội lỗi. Cô mô tả lại mình đã làm gì, rồi lái câu chuyện sau điểm mấu chốt. “Anh ấy nhờ tôi chuyển một lời nhắn đến chị.”

Barb há hốc. “Thật ư?”

“Vâng.”

“Có phải anh ấy nói anh ấy yêu tôi không?”

Nói sự thật. Cô chỉ là người đưa tin. Nat trả lời, “Thành thật mà nói, anh ấy chỉ có thể thốt ra được vài lời, và anh ấy có một lời nhắn quan trọng hơn dành cho chị.”

“Anh ấy đã không nói là yêu tôi à?” Môi dưới của Barb bặm lại, và lệ ngập tràn trên mắt. Cô vờ lấy chiếc khăn ăn và chấm chấm lên mắt, làm nhoe nhoét lớp mascara. “Chẳng nói gì hết sao? Ngay cả tên tôi cũng không sao? Không nhắc đến mấy đứa nhỏ sao?” Cô giữ nguyên chiếc khăn ở cuối mắt, và Nat siết chặt bàn tay kia của cô.

“Barb này, có khi nào chị lại nghi ngờ chồng mình không yêu mình hay các con không?”

“Không. Chúng tôi đã rất hạnh phúc.”

“Vậy thì chị phải cảm thấy điều đó. Phải biết điều đó. Bởi vì anh ấy đã chuyển cho tôi lời nhắn mà *chị không biết*. Tôi đã hứa với anh ấy là tôi sẽ chuyển lời tới chị.”

Barb hạ chiếc khăn xuống, cặp mắt đỏ hoe. “OK, điều gì vậy?”

“Anh ấy đã nói là, ‘Nói với vợ tôi, nó ở dưới sàn’.”

“Cái gì?” Barb cau mày, những nếp nhăn già trước tuổi nhúu chẳng chịt trên trán. “Cái gì ở dưới sàn?”

“Tôi không biết. Anh ấy không nói.”

“Tôi chẳng biết điều ấy có nghĩa gì nữa. Sàn gì? Cái gì ở dưới ấy?” Barb lùa những ngón tay run rẩy vào cổ. “Lời nhẩn kiểu gì vậy trời?”

Nat không biết có nên tiến xa hơn không. “Chị có chịu nổi không nếu tôi nói cho chị biết điều tôi đang lo lắng?”

Barb vẫn đang chau mày. “Được chứ.”

“Tôi lo là vụ trộm ở đây không phải là ngẫu nhiên. Đây là vì tên trộm đã rạch nát những chiếc ghế nệm, trông không giống như là một vụ ăn trộm thực sự. Trông như là...”

“Ai đó đang lục tìm thứ gì đó phải không? Mẹ tôi cũng nói vậy đấy.”

“Chị có biết đấy là gì không?”

“Tôi chịu.” Barb chớp mắt, vẻ hoang mang, nhưng Nat không nỡ nào nói cho cô ấy nghe điều mà Angus nghi vấn.

“Barb à, Ron là bạn của Joe Graf phải không?”

“Vâng, Joe là bạn thân nhất của anh ấy. Chúng tôi đi đây đó với gia đình họ suốt.” Đột nhiên, đôi mắt xanh của Barb mở tròn. “Ôi, Chúa ơi! Tôi biết Ron muốn nói gì! Giờ thì tôi nhớ ra rồi!”

“Gì cơ?” Nat hỏi, đoạn giật mình. “Gượm đã. Đây không phải là chuyện của tôi.” Dầu vậy, cô thực sự thèm muốn được biết cái thứ dưới cái sàn nhà quý báu ấy.

“Không, không sao đâu,” Barb hớn hờ nói. “Ron có một xưởng làm việc thủ công trong garage. Anh ấy thường cất đồ dưới sàn garage. Giống như là nơi giấu đồ ấy. Chúng tôi để di chúc dưới đó, di chúc được lập sau khi sinh Timothy, và cả giấy tờ bảo hiểm nữa, vì sàn cách lửa.”

“Chị nghĩ anh ấy muốn nói thế à? Anh ấy nói về di chúc của hai người à?”

“Không phải. Cả hai chúng tôi đều biết di chúc bọn tôi để ở đâu. Em gái tôi cũng biết nữa. Anh ấy hẳn đã để thứ gì khác ở dưới ấy cho tôi. Thứ gì đó mà tôi không biết.” Barb nhảy dựng lên, tràn đầy mục đích mới. “Đi nào!”

Nat đứng dậy, và Barb đã đi trước, ra khỏi căn bếp.

“Tôi thấy phải báo trước cho cô biết,” cô nói với lại. “Có cả một cuốn video chúng tôi tự làm nữa. Không có gì ghê gớm, chỉ là mấy thứ vớ vẩn, cho chúng tôi. Chúng tôi để ở đó cho lũ trẻ không tìm thấy.” Cô khúc khích cười, rồi nụ cười nhạt dần. Cả hai người vội đi qua phòng khách ra cửa. “Đấy không thể nào là thứ mà anh ấy muốn nói, phải không nhỉ? Sao lại có ai đó muốn tìm nó cơ chứ?”

Nat chần chừ nơi ngưỡng cửa khi Barb mở cửa, bật công tắc đèn huỳnh quang bên trên, và vội vã đi đến một góc garage và kéo chiếc thùng rác Rubbermaid màu xanh lá gắn bánh xe qua một bên. Cô cúi xuống di dời một chiếc hộp đựng ít đồ lạc xoong cũ kỹ để lộ ra một cánh cửa lớn dưới sàn nhà, rõ ràng là được thiết kế khi đúc sàn bê tông.

Nat nín thở khi Barb kéo cái nắp nặng nề qua một bên.

CHƯƠNG 23

Hai người phụ nữ đứng nhìn xuống một lỗ vuông, lớn gần bằng một chiếc két sắt. Lỗ vuông trông hoác, và những thứ chứa trong đó xếp chồng trên sàn nhà bê tông - một cuốn băng video mang nhãn *Hành trình tuyệt vời của Barb và Ron*, hai bản hợp đồng bảo hiểm, một bản di chúc mới nhất đứng tên cả hai người đựng trong bìa nhựa màu xanh, và bốn tờ tạp chí *Playboy* đã cũ.

Nó ở dưới sàn ư? Nat chẳng thể nào lý giải được, và Barb nhìn qua cô với vẻ bối rối.

“Chẳng có gì dưới sàn hết? Chuyện gì đang xảy ra thế này?”

“Tôi thật không có ý kiến gì hết.”

“Chắc là có gì đó trong mấy cuốn tạp chí?” Nat nhặt mấy tờ tạp chí lên lật qua từng trang, như một cuốn sách với những hình ảnh thịt da trần trụi đang chuyển động nhờ lật qua nhanh. Những tấm bìa đăng ký báo dài hạn rơi ra vương vãi. Cô nhặt chúng lên, cẩn thận sẫm soi từng cái, rồi nhét chúng lại vào cuốn tạp chí. “Chẳng có gì cả.”

Barb rên rỉ, hai tay ôm lấy mặt. “Ron à, anh muốn nói gì đây?”

Nat bước sang vỗ về bờ lưng xương xẩu dưới làn áo len mỏng của cô. “Có tấm sàn giấu đồ nào khác không?”

“Tôi không biết có cái nào khác.”

“Tôi rất lấy làm tiếc. Tôi không biết ý anh ấy muốn nói gì hết.

“Tôi cũng không biết.” Barb ngẩng mặt lên, hai bàn tay ôm mặt làm khuôn mặt cô nhuốm hồng. “Thật là một lời nhấn hay tuyệt.”

“Tôi thật sự xin lỗi. Có lẽ tôi đã hiểu nhầm.” Trong đầu Nat lóe lên hình ảnh Saunders, nằm chờ chết. “Anh ấy có thể nói gì khác nhỉ? ‘Nó ở dưới cửa chẳng?’ Có cánh cửa nào mà chúng ta có thể tìm ở dưới không?”

“Không.”

“Core? Shore? Boor? Sore? Tour? Pore? More? Lore?” ^[21] Có từ nào trong này có chút ý nghĩa nào với chị không?”

“Không. Cảm ơn thật nhiều nhé Ron!” Barb nói, tâm trạng trở nên tăm tối. Cô nghiêng rặng. “Lời nhấn tuyệt thật đấy anh yêu! *Chẳng phải là anh yêu em! Chẳng phải là anh yêu tui nhỏ!*” Cô nhặt một tờ *Playboy* lên ném vào tường, va vào một trong những cái thước đo thẳng bằng treo trên đấy. “Chỉ là tìm ở dưới sàn ấy. Tìm mấy cuốn *báo khiêu dâm* chết tiệt của anh ấy.”

“Có lẽ là nó ở đây nhưng chỉ là chúng ta không nhìn thấy thôi.”

“Như là ở đâu?” Barb xoay vòng trên đôi giày thể thao.

“Bất cứ đâu.” Nat đưa mắt nhìn khắp lượt căn phòng, kiểm tìm một manh mối. Garage này được dùng làm xưởng làm việc và chứa đồ. Búa và cưa được ngay ngắn treo ở bảng móc đồ trên tường, bên cạnh một tủ đựng dụng cụ cao bằng kim loại có gắn bánh xe, một đồng hồ đếm ngược be bé bằng nhựa và một bàn mộc Craftsman. Đồ chơi và xe

đạp trẻ em, bóng và gậy bóng chày, và một chiếc xe đẩy ba bánh Little Tykes được xếp gọn gàng trong những chiếc hộp ở phần trước căn phòng, đặt tựa vào cánh cửa garage bằng kim loại, loại cửa mở trượt lên trên. Tiếng mưa âm âm bên ngoài, căn phòng này không ngăn được tiếng ồn hay hơi lạnh.

Barb nhìn căn phòng, hai tay chống trên hông. “Tôi nghĩ là tôi có thể lục tìm thêm chút nữa. Anh ấy rất tháo vát. Có lẽ anh ấy đã giấu thứ gì đó ở đây. Hay giấu ngay cả trong nhà nữa.”

“Tôi sẽ giúp chị. Hai chúng ta có thể lục được hết. Bắt đầu tại đây, nếu không tìm thấy gì, thì chúng ra sẽ tìm ở dưới thảm, được không nào?”

Barb thở dài, đẩy ống tay áo lên lên. “Chúng ta có được ba tiếng trước khi bọn trẻ trở về.”

“VẬY THÌ BẮT TAY VÀO NGAY THÔI.”

Mãi đến mười giờ Nat mới lái xe ra, chạy qua vùng đồng quê tối om dưới cơn mưa tầm tã. Mưa nặng hạt rơi bồm bộp trên nóc xe, và hai chiếc cần gạt điên cuồng hoạt động để gạt nước khỏi kính. Trên đường chỉ lác đác vài xe khác, nhưng cô cẩn thận lái dưới cơn dông, thần kinh cô quá căng thẳng nên không thể gọi cho Angus hay Hank được. Dù gì thì cô vẫn muốn được ở một mình khi đang suy nghĩ, những ý nghĩ nhảy nhót loạn xạ rối rắm.

Cô và Barb đã tìm kiếm khắp nơi, nhưng chẳng tìm ra gì dưới sàn nhà, nói gì đến tiền buôn bán thuốc phiện hay gì khác. Có lẽ mấy tên trộm đã tìm ra thứ chúng cần tìm, hoặc ngay từ đầu đã chẳng có gì sất. Có lẽ Nat hiểu nhầm Saunders, hay là anh đã mê sảng, trong lúc lâm chung. Dù là sao đi nữa, cô cảm thấy thật tội tệ khi chuyển một lời nhắn không nghĩa lý, và vì đã liên kết lời nhắn ấy với một vụ trộm mà có lẽ chỉ là một vụ trộm. Cô đã chơi trò thám tử và đã thất bại thảm hại. Cô là một con bé Nancy Drew dở hơi.

Mưa lớn đến nỗi hai chiếc cần gạt nước kiếm không xuể. Đèn chiếu trước xe vật lộn với mớ sương mù bốc lên từ đám tuyết đang tan nhưng thất bại. Băng và bùn loãng bắn ra từ bánh chiếc Volvo, đọng lại hai bên con đường ngoằn ngoèo. Cô hơi nhả ga vượt qua một bảng hiệu màu cam tự chế mang dòng chữ CẦN THẬN - ĐƯỜNG CÓ NGỰA VÀ VỢ BĂNG QUA. Thế nào đó mà nó làm cô nghĩ đến Angus.

Natalie nghe này.

Bất thành linh ánh sáng từ ánh đèn xe nhấp nháy sau lưng cô tràn ngập chiếc Volvo, và cô rùng mình sợ hãi nghĩ lại tai nạn tối qua. Cô đã quá đắm mình trong suy nghĩ mà quên phải nhìn quanh kiểm tra xem có chiếc xe tải màu đen nào không. Cô nhìn vào gương chiếu hậu. Sau xe cô không phải là một chiếc xe tải, mà là xe tuần tra của cảnh sát địa phương. Những ánh đèn trên nóc xe nhấp nháy trắng, xanh, đỏ trong cơn dông. Cô kiểm tra đồng hồ tốc độ. Bốn mươi lăm dặm một giờ. Biển báo cuối cùng là bao nhiêu nhĩ? Ba mươi lăm chẳng?

Khi thật. Cô đã chạy quá tốc độ. Chiếc xe tuần tra nhá đèn trước, chiếu rọi bên trong chiếc Volvo, và cô cho xe đỗ lại, tắt máy, kéo phanh. Cô cho tay vào túi xách tìm lấy ví trong khi một bóng hình đội mũ rộng vành quen thuộc tiến đến cửa xe. Cô tự hỏi không biết đây là Milroy hay anh cảnh sát khác mà cô biết. Cô hạ cửa kính xe, nháy mắt vì mưa bên ngoài tạt vào, nhưng không nhận ra viên cảnh sát. Cô không nhìn rõ được mặt anh ta, chỉ nhìn thấy nghiêng nghiêng, nhờ vào ánh đèn từ chiếc xe tuần. Mưa nhỏ giọt li ti trên cặp mắt kính gọng thép, và một miếng phủ bằng nhựa như là mũ áo mưa che lấy chiếc mũ anh ta.

“Cô chạy xe quá nhanh trong điều kiện thời tiết như thế này, thưa cô,” viên cảnh sát nói, tiếng mưa gần như nhấn chìm giọng anh ta. “Bằng lái và giấy đăng ký xe, thưa cô.”

“Xin lỗi nhé,” Nat nói, hy vọng chỉ nhận được cảnh cáo. Cô chìa chứng minh và giấy đăng ký qua phần cửa sổ được mở ra, và viên cảnh sát nhét nó vào miếng bìa viết tay nhỏ xíu, như thể là giấy tờ của cô có thể bị ướt nhẹp cả.

“Làm ơn chờ ở đây.” Viên cảnh sát đi lại chiếc xe tuần tra, và Nat đóng cửa sổ lại, chống chọi với cơn bồn chồn đang dâng tràn. Nếu anh ta không phải là một cảnh sát thực sự thì sao? Những tin tức thế này cô đã nhìn thấy trên truyền thông. Cô đã không đòi xem giấy chứng minh của anh ta. Cô xoay người ra sau từ trên ghế ngồi, khum tay che

mắt khỏi bóng đèn pha. Những ánh đèn đầy màu sắc trên nóc xe anh ta vẫn còn đang nhấp nháy. Đây đúng là một chiếc xe tuần tra của cảnh sát địa phương.

Tránh xa hạt Chester ra.

Nat thấy lòng rộn lên kích động. Không ai biết cô ở đây. Cô cầm tay vào túi xách tìm điện thoại để gọi Hank. Cô bấm nút gọi nhanh, nhưng anh không trả lời máy, và cô không để lại lời nhắn, cô chuyển sang kế hoạch B, giờ điện thoại lên vùng sáng tìm số điện thoại tổng đài thông tin, rồi hỏi tìm số điện thoại của bệnh viện. Sau một phút thì cuộc gọi được kết nối, và nhân viên tổng đài bệnh viện trả lời máy.

“Cho gặp Angus Holt, làm ơn,” Nat nói, vừa lúc ấy viên cảnh sát lại xuất hiện nơi cửa sổ, với miếng bìa viết tay và một cuốn sổ ghi phật dài ngoằng. Cô đóng điện thoại bỏ vào túi xách, rồi hạ kính cửa sổ xuống.

“Làm ơn bước ra khỏi xe, thưa cô Greco.”

“Dưới trời mưa sao?”

“Bước ra ngoài, làm ơn.”

Nat thấy lo lắng kỳ quặc. Cô với tay vào túi xách lục tìm điện thoại, nhưng hần nó đã lọt thỏm xuống dưới đáy rồi. Cô mò mẫm nhưng chẳng tìm được nó trong bóng tối.

“Cô Greco? Ngay lập tức!”

Bình tĩnh nào. Nat mở cửa xe bước ra ngoài cơn dông, và viên cảnh sát bước qua một bên và đứng đối diện cô. Cô vẫn đang còn mặc áo khoác nhưng cơn mưa lạnh buốt giọt xối xả xuống đầu cô. Cô căng vai ra để nước mưa không chảy xuống cổ và đưa hai tay che đầu.

“Xin chờ một phút,” viên cảnh sát nói. Anh ta mở đèn pin màu đen lên chĩa vào ghế trước của chiếc Volvo, ánh đèn pin nhảy nhót loạn xạ quanh ghế.

“Có lâu không vậy? Cơn mưa này xối xả như lũ...”

BÙM! Bất thình lình một tiếng ầm đĩnh tai nổ ra. Có thứ gì đó nổ bùng từ đầu của viên cảnh sát. Chát âm ầm bắn tung tóe khắp mặt cô. Chiếc mũ của anh ta hất tung lên trời. Anh ta đánh rơi chiếc đèn pin và khuỵu xuống mặt đường ướt nhẹp.

Nat thét lên. Viên cảnh sát đã bị bắn, ngay trước mặt cô. Cô quay vòng vòng dưới cơn mưa tầm tã. Bóng một người đeo mặt nạ trượt tuyết đứng bên kia xe cô, khuất khỏi tầm rọi của đèn xe tuần tra. Hần cầm một khẩu súng, từ hông súng một làn khói ngòan ngòan bốc lên.

“Chạy đi nào, con chó cái!” bóng hình ấy cất tiếng.

Trong một phần tư giây, Nat đứng sững tê tái, rồi sau đó bật chạy sang bên kia đường trong cơn hoảng loạn, chạy hết sức dưới cơn mưa như trút nước. Cô bắt đầu gào thét nhưng âm thanh đã bị tiếng mưa khóa lấp. Cô chạy bỏ vào cánh đồng tối đen đầy bùn và tuyết. Chạy thực mạng trong bóng đêm, hai tay quơ quào giữ thăng bằng. Bùn lầy lổn nhổn quanh cô, ngập đầy đôi bốt. Một bóng cây đen đen lùm lùm trước mặt cô. Cô nhảy bật qua một bên để tránh. Những nhánh cây cào rách má cô. Cô chẳng thể nhìn thấy gì trong cơn mưa. Cô chạy với hai tay huơ huơ trước mặt. Chẳng có ngôi nhà hay ánh đèn nào cả. Cô còn chẳng biết mình có đang chạy theo đường thẳng hay không nữa.

Cô liếc lại phía sau. Chiếc Volvo đậu bên vệ đường, được chiếu sáng bởi ánh đèn từ xe tuần tra của cảnh sát. Mưa lạnh cóng làm dịu mặt cô và giọt cô ướt sũng. Cô thấy hai phổi mình chuẩn bị nổ tung ra rồi. Hồn hển thở. Cô cố gắng suy nghĩ trong cơn hoảng loạn. Chuyện gì đã xảy ra thế này? Hần có đuổi theo mình không? Quanh đây không có căn nhà nào. Điện thoại lại ở trong xe. Cô tiếp tục chạy.

Một tiếng hí vang xuyên qua màn mưa, âm thanh chói tai đến độ cô cảm thấy tiếng động ấy vang ngay trong lồng ngực. Đột nhiên, quanh cô ngựa phi rào rào, những cái bóng vĩ đại phóng đi trong đêm tối. Lũ ngựa khò khè khục khục, vó đập xuống làm băng rào rào vỡ và sục sâu xuống bùn lầy. Nat đứng yên như tượng, hoảng quá không dám nhúc nhích, gào thét khi những con ngựa giẫm qua. Một cái móng ngựa nặng nề xô vào vai cô, làm cô quay mòng mòng, và té xuống đồng phân bùn. Móng ngựa giẫm quanh, bắn tung tóe bùn lầy và phân nhão. Cô đứng phắt lên, quay nhìn lại phía sau.

Hai chiếc xe giờ đã ở xa, những ánh đèn từ phía đó giờ như những đốm nhỏ. Đàn ngựa đã chạy qua, tiếng vó ngựa sầm sập phía trước. Không thể dừng lại để thở được. Cô tiếp tục chạy, đưa tay gạt bùn và nước mưa khỏi mặt. Rồi nhìn thấy nó. Một tòa nhà thật to với một chút ánh sáng.

“CỨU!” Cô gào thật lớn, phóng mình về phía tòa nhà. Cô đâm vào một bờ rào và nửa chạy nửa té bỏ nhào leo qua bờ rào, té phịch xuống nền tuyết lạnh cóng. Lồm cồm bò dậy, cô lại chạy về phía tòa nhà, cảm thấy đôi bốt của mình giẫm phải cái gì cứng cứng. Sôi. Lối chạy xe vào nhà. Cô nhìn thấy một tay vịn bằng kim loại. Một cánh cửa. Cô mò đến tay vịn, dùng hết sức bình sinh giằng lấy, và cánh cổng kim loại lăn mở ra. Nat nhảy bổ từ ngoài cơn mưa vào trong tòa nhà tối om.

“CỨU TÔI VỚI!” cô la lớn, và nỗi kinh hoàng của chính cô vang vọng trong bóng tối.

CHƯƠNG 24

Nat mò tay bên cánh cửa để tìm công tắc điện, rồi dừng khựng lại. Nếu cô bật đèn lên, hẳn sẽ biết cô đang ở đâu. Mưa sầm sập trên mái nhà kim loại, âm thanh còn lớn hơn ở ngoài. Cô xoay nhìn quanh, chùi sạch mưa và bùn khỏi mặt. Cô đang ở trong một nơi tối om hang hốc. Cô ngửi thấy mùi mật cưa và mùi cao su, rồi nhìn thấy một chiếc cột màu trắng nằm chổng chơ dưới đất. Đây là trường đua ngựa trong nhà.

Cô đi men theo tường tòa nhà, tìm một chiếc điện thoại. Cô sờ thấy khung viền cửa và vội vã bước vào, hai tay vươn dài phía trước. Cô đang ở trong một văn phòng nho nhỏ và suýt nữa té sập xuống ghế khi đang mò mò quanh bàn giấy, đánh rơi vương vãi giấy tờ và một chiếc bấm giấy. Điện thoại sẽ nằm bên tay phải; hầu hết mọi người đều thuận tay phải. Nó ở đây thật, là một trong những loại điện thoại nhiều đường dây lớn. Cô chộp lấy ống nghe và quay số 911.

Không có tín hiệu. Cô thử lại lần nữa. Vẫn không có gì. Cô nhấn mãi mấy phím số cho đến khi nhận ra có chuyện gì không ổn. Chắc hẳn điện đóm đã bị mất vì cơn dông. Không có điện thì điện thoại không hoạt động. Cô nhìn quanh tìm một chiếc điện thoại di động. Biết đâu ai đó để quên di động ở đây thì sao? Cô lần tìm quanh bàn. Có chìa khóa chiếc xe nào không nhỉ? Xe tải chẳng? Cô làm đổ một chiếc lọ đựng văn phòng phẩm, vơ lấy một cái kéo, nhét nó vào túi áo khoác. Cô chạy khỏi văn phòng, phóng xuyên thẳng qua khu vực đường đua như một con ngựa nòi, chạy bỏ ra cửa và dừng lại, hồn hên thở. Mưa như trút nước từ bầu trời đen thẫm. Quanh đây chẳng có ánh đèn nào. Giờ thì cô biết tại sao rồi. Không điện. Không trăng. Không gì hết. Nheo nheo mắt, cô cố gắng trong vô vọng nhìn cho ra thứ gì đó, và đằng sau kia phía con đường là hình thù tối om của một tòa nhà khác, lẫn khuất sau rừng cây.

Cô lại chạy, xuyên qua cánh đồng. Có lẽ đây là một nông trại. Máy con ngựa này phải sống ở nơi nào chứ. Có lẽ có người quản lý nông trại ở đây. Một chiếc điện thoại di động. Một chiếc xe chẳng hạn. Mưa trút nước ầm ầm. Không thể nhìn thấy cả hai tay trước mặt. Cái tên nổ súng đâu rồi? Sao hẳn lại tha cho mình? Hẳn có đuổi theo mình không? Cô chạy đến gần tòa nhà hơn. Mái nhà có chóp nhọn như ngôi sao. Một nông trại, xây theo mô hình Amish. Niềm hy vọng mới mẻ này khiến cô tiến tới, vừa chạy vừa ngã chúi. Nơi ấy phải có một căn nhà chứ nhỉ?

Cô chạy băng qua cánh đồng, đến bên nông trại, dừng lại dưới mái hiên thở lấy hơi. Vội vã băng qua một chuồng ngựa trống không, cô kéo mở cổng chuồng và vội bước vào lối đi trung tâm. Nhìn phải nhìn trái. Mưa sầm sập trên mái. Cô bước gấp gấp về cuối lối đi, tìm kiếm chút sự sống. Cô mở một cánh cửa đang đóng. Một dãy những thùng rác lấp lánh dưới ánh sáng mờ ảo. Cô chạy ra, thấy một cánh cửa khác, giật nó mở tung. Khá ấm bên trong. Căn phòng ngập tràn mùi thuốc da cũ, và yên ngựa được treo trên giá sát tường. Làm sao mà một gia đình lại có nhiều yên ngựa đến thế? Rồi cô ngộ ra. Đây là trường dạy cưỡi ngựa. Đây là lý do vì sao chẳng có ai trong đây. Vậy thì sẽ chẳng có ngôi nhà nào. Cô suýt bật khóc.

Cô chạy ra khỏi phòng, băng qua lối đi trung tâm bằng bê tông, và chẳng tìm ra thêm được cánh cửa nào. Cô trở lại chuồng ngựa cuối cùng vì cửa sổ ở đây trông xuống đồng có tối om. Cô sẽ nhìn thấy rõ nếu tên sát nhân có đuổi theo cô. Trong góc chuồng, một chú ngựa to lớn nằm yên trên nệm rom, bộ lông xám trắng dịu dàng tỏa sáng trong bóng tối.

“Chào anh bạn,” Nat nhẹ nhàng nói, ngạc nhiên khi thấy chú ngựa không nhúc nhích. Cô bước vào chuồng. Cô có thể nhìn thấy chiếc Volvo qua cửa sổ, không xa đây lắm. Con ngựa hí khe khẽ, và cô có thể nghe thấy tiếng khịt khịt trong hơi thở của nó. Hèn chi mà nó không nhúc nhích. Cô vuốt khê lên mõm ngựa, và con ngựa cọ đầu vào tay cô như một con chó to, nấn nỉ được gãi thêm.

“Tụi mình sẽ không sao chứ nhỉ?” Nat gãi gãi phần xương cứng cáp giữa cặp mắt đen đen của chú ngựa, cảm nhận được bản thân đã bình tĩnh hơn và suy nghĩ thông suốt hơn. Tên sát thủ đã không đuổi theo cô, nếu không thì hẳn không đời nào thả cho cô chạy. Có thể sẽ mất một thời gian sau mới có người lái xe ngang qua và tìm thấy viên cảnh sát. Quay trở lại xe là hy vọng duy nhất cho cô. Cô vỗ về chú ngựa lần cuối, rồi đi ra khỏi chuồng.

Cô lại lao mình ra cơn dông, chạy về phía chiếc Volvo. Cô giẫm lạch bạch lên bùn khô bùn ướt, tim đập thành thịch. Chỉ có tiếng mưa. Cô chạy cho đến khi không nhấc nổi thêm bước nào nữa, ngược lên đồi ra phía đường. Chiếc Volvo đậu đấy, vẫn nổ máy. Cô có thể nhìn thấy viên cảnh sát bị giết, hai tay sòng soài trên mặt đất. Cô cố không nhìn lên phần đầu anh ta. Cô phóng băng qua đường đến bên xe mình. Cô giật mở cánh cửa, nhảy vào trong xe, bấm khóa cửa lại, người cô run rẩy và sũng nước.

Cô vừa nhấn ga vừa vớ tay lấy túi xách, lục tìm điện thoại trong khi phóng ào xe ra đường. Cô tìm thấy điện thoại và nhấn nút quay số nhanh gọi 911, nhưng ngay phút sau đó, bên trong chiếc Volvo lại ngập tràn ánh đèn. Tiếng còi hụ cảnh sát hụ lên sau xe cô, và cô gần như gào lên vì vui sướng. Cô cho xe chạy chậm và dừng lại, mở tung cửa ra.

“Cứu với! Các anh cảnh sát ơi!” Nat gần như nhảy bổ ra khỏi xe.

“Giơ tay lên! Giơ tay lên!” Hai viên cảnh sát nhảy ra khỏi chiếc xe tuần tra từ hai bên cửa xe. Bất thành linh, chiếc xe tuần tra thứ hai lao lên trước rồi nghiêng xe quay đầu lại thẳng kít dừng trước mũi xe Volvo, kẹp cô vào giữa hai xe. Tiếng còi hụ réo liên hồi. Ánh đèn xe chói lòa cả mắt. Hai viên cảnh sát nhảy ra khỏi chiếc xe tuần thứ hai.

“Giơ tay lên!” họ la lớn, tiến về phía cô với súng đã rút ra khỏi vỏ.

“Đừng bắn!” Nat la lớn, giơ hai tay lên. “Tôi đang gọi cho các anh...”

“Quay lưng vào xe!” một viên cảnh sát gầm lên, và hai người khác chộp lấy cánh tay cô và nện sấp cô xuống chiếc Volvo, bẻ quặt cổ tay cô ra sau lưng.

“Không, chờ đã!” Nat la lên đau đớn. Cùm tay bằng thép cặp lấy cổ tay cô. Những bàn tay sờ soạn dọc theo chân cô lên đến háng, mò xuống eo và hông. Cô cố không phát hoảng. “Chuyện này điên quá! Tôi chỉ đang gọi cho các anh! Có người đàn ông từ đây nhảy ra và...”

“Cái gì đây, dao à?” Viên cảnh sát đẩy cô vào xe và thọc tay vào túi áo khoác của cô.

“Là cái kéo. Anh đang la...”

“Chúng tôi sẽ bắt cô về thẩm vấn liên quan đến vụ sát hại cảnh sát Shorney.”

“Cảnh sát?” Nat bắt đầu thấy tim đập thành thịch. “Khoan, chờ đã, tôi đã nhìn thấy người bắn chết anh ấy. Tôi có thể nói cho anh...”

“Và về vụ cố ý mưu sát Barbara Saunders.”

“Hả?” Nat sững sốt. Mưa xối xả. Cô không thể tin được là mình có nghe đúng những gì anh ta nói không. “Anh nói là, Barb? Chuyện gì xảy ra với Barb?”

“Cho phép chúng tôi lục soát xe cô không?”

“Cứ lục đi, hãy nói cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra với Barb.”

“Cô có quyền giữ im lặng. Những gì cô nói có thể và sẽ được sử dụng làm bằng chứng chống lại cô trước tòa...”

“Khoan đã, sao anh lại đọc quyền bất giữ nghi phạm với tôi? Tôi không làm gì cả!” Nat gào lên. “Tôi đã nhìn thấy tên bắn chết viên cảnh sát! Tôi không bao giờ có...”

“... án. Cô có quyền có luật sư và luật sư hiện diện trong quá trình thẩm tra. Nếu cô không thể thuê luật sư, luật sư sẽ được chỉ định cho cô.”

“Tôi không làm gì cả! Tôi không làm gì cả!!” Nat gào lớn hơn, trong khi những viên cảnh sát khác lục soát ghế

sau và ghế trước trong xe cô.

“Đi nào!” Hai viên cảnh sát áp sát hai bên đẩy cô về phía xe tuần tra. Hai viên cảnh sát kia vẫn đang rọi đèn pin vào trong, lục soát ghế sau xe.

“Mấy anh làm rồi! Tôi là giáo sư luật!” Nat rống lên át tiếng mưa, và không ngừng kêu gào cho đến khi họ nhét cô vào băng sau của chiếc xe tuần tra.

Và phóng đi trong màn đêm tối đen, ướt sũng.

CHƯƠNG 25

Một tiếng đồng hồ sau, Nat thấy mình ngồi trong doanh trại Avondale của đồn cảnh sát bang Pennsylvania, bị xích vào tường. Điều này không thật. Cô đang ở trong một căn phòng nhỏ xíu không cửa sổ, trông như một văn phòng nhỏ bình thường - ngoại trừ nguyên một bức tường được bọc thép không gì từ trần xuống sàn. Cô ngồi trên một băng ghế bằng thép không gì gắn vào bức tường thép, hai cườm tay bị còng vào rãnh móc thép cao cỡ cánh tay, và hai chân cô, mang ủng, bị cùm với nhau và lỏng qua một rãnh móc thép khác, cao ngang đầu gối. Cô dơ dáy, ướt nhẹp, và kiệt sức, và chẳng thể nào tiêu hóa được hình ảnh viên cảnh sát bị bắn chết ngay trước mặt mình, và thông tin là Barb bị bắn.

“Ngoan nghe lời dì nhé. Mỗi đứa một cây kẹo, và chỉ chừng đó thôi nhé.”

Nat chẳng nghĩ ra được gì. Cô thấy nước mắt trào ra mà chẳng buồn đưa tay quệt đi, đó là nếu như cô còn sức mà quệt. Barbara là mẹ của ba đứa nhỏ. Lũ con cô ấy có thể mò còi cả cha lẫn mẹ. Ai lại làm thế được chứ? Tại sao? Có liên quan gì đến vụ trộm? Liên quan đến cuộc bạo động? Phải có liên quan thôi, nhưng giờ Nat bàng hoàng quá, không thể nối kết các mảnh thông tin lại với nhau được. Áo khoác cô sưng nước, bùn bám đầy giày. Nước bắn nhỏ tong tong từ tóc cô, và hơi ẩm cô đang cảm thấy vậy khắp mặt mình là máu của viên cảnh sát.

“Làm ơn, bước ra khỏi xe, thưa cô Greco.”

Nat cố suy nghĩ. Chuyện này rồi sẽ ổn thôi. Cảnh sát sẽ xuất hiện và tháo còng tháo cùm cho cô, họ sẽ hiểu là cô chẳng liên quan gì đến mấy vụ này. Thật tình họ không thể nào nghi cho cô đã hạ sát viên cảnh sát được. Họ sẽ nhận ra là đã phạm sai lầm khi mang cô vào đây. Cô sẽ về nhà với Hank. Cô nhắm mắt lại nhưng gương mặt của anh không phải là gương mặt đầu tiên cô hình dung ra trong đầu.

Natalie, nghe này.

Đột nhiên cánh cửa chính mở ra, và một người đàn ông đậm người mặc áo vét nâu, cà vạt nâu in hoa văn, và quần kaki, bước vào, mỉm cười với cô một cách chuyên nghiệp và kéo ra một chiếc ghế kim loại. “Chào cô Greco,” ông ta nồng nhiệt nói. “Tôi là cảnh sát David Brian Mundy. Ông ta ngồi xuống chỉ tay vào chiếc cùm chân. “Xin lỗi mấy tay cảnh sát tuần tra phải cùm cô lại thế này. Tôi biết là khó chịu lắm.”

Nat thấy bùng bùng giận dữ. “Anh cảnh sát à, giày mới thì mới gọi là khó chịu. Còng tay và cùm chân thì lại khác hoàn toàn,”

“Đúng thôi.” Mundy gật đầu. “Xin lỗi nhé, nhưng đây là thủ tục. An ninh mà.” Với con người to lớn thế thì giọng nói của ông ta nhẹ nhàng đến bất thường, và bả vai ông ta rộng như vai một tiền vệ tấn công. Gương mặt ông ta thành thật và cởi mở, gò má to đậm của người Mỹ bản xứ, cặp mắt nâu, sống mũi ngắn to bè, và màu da không đều. “Cô muốn chút cà phê chứ?” ông ta hỏi.

“Không, cảm ơn.” Dù sao thì Nat cũng chẳng biết làm thế nào mà cảm được tách cà phê nữa.

“Cô chẳng tiếc đâu. Cà phê ở đây uống như là dầu nhớt ấy.” Mundy cười khùng khục và ngả người ra sau ghế, hai chân nặng nề xoạc căng quần ra. Căn cứ vào những nếp nhăn quanh mắt thì ông ta cỡ bốn mươi lăm tuổi, và ông ta bỏ ra một phút sẫm soi nhìn Nat, với vẻ thương cảm thấy rõ. “Trông cô thật tệ. Vợ tôi sẽ gọi đây là một ngày tóc xấu.”

“Cho tôi hỏi chút được không, Barb Saunders sao rồi?”

“Lần cuối cùng mà tôi nghe tin, cô ấy vẫn hôn mê và đang ở trong khu chăm sóc đặc biệt. Bị bắn hai viên vào

ngực.”

Không. Nat thấy tiếc là đã không xin uống cà phê. Cô cần thứ gì đó. Cô muốn khóc nhưng cô biết mình phải cẩn trọng. Cô không biết đây là một buổi nói chuyện hay là lấy cung, nhưng mà cái cùm chân là một lời mách nước. Nếu tình hình xấu đi, cô sẽ yêu cầu quyền có luật sư theo hầu.

“Cô muốn uống chút nước không, hay ăn thứ gì ngoài máy bán hàng tự động ấy? Một bịch khoai tây chiên nhé?”

“Không, cảm ơn,” Nat trả lời, và một người đàn ông khác bước vào phòng. Anh ta cao cỡ như Mundy nhưng gọn hơn, mặc bộ đồ vét màu xám đậm cùng cà vạt kẻ sọc. Một mớ tóc hoe hoe xám xám viền quanh quả đầu hói, cặp mắt xanh tí hí cùng làn môi mỏng. Anh ta không cười, nhưng gật đầu về phía Nat.

“Tôi là cảnh sát Edward Duffy. Hai chúng tôi là thanh tra ở đây.”

“Nat Greco,” cô nói khi Duffy ngồi xuống chiếc ghế xa hơn và đặt một chiếc bảng viết tay cùng cây bút vào lòng. Anh ta thậm chí không nhìn lên, và không cần phải là một giáo sư mới biết được ai là cảnh sát hiền và ai là cảnh sát dữ.

“Vậy làm sao cô quen biết Barbara Saunders, cô Greco?” Mundy hỏi.

“Cô ấy là bà quả phụ của một sĩ quan cai ngục, một viên C.O.” Nat ngồi thẳng người lên trên băng ghế trơn trượt. “Sao các anh không nói cho tôi biết vì sao tôi bị nhốt?”

Mundy lại gật đầu. “OK, thế này, chỉ ít lâu sau khi Barbara Saunders bị bắn thì cảnh sát Matt Shorney bị bắn chết, không xa nhà bà ta lắm. Chúng tôi có lý do tin rằng cô có thể biết được điều gì đó về cái chết của anh ấy. Anh ấy đã cho dừng xe cô lại và gọi kiểm tra số xe của cô, vì thế chúng tôi có thể xác định thời gian đó một cách chính xác.” Mundy dừng lại. “Xem này, chúng tôi đã nhìn thấy giấy chứng minh trong ví của cô, cho nên rõ ràng cô là một người có học. Cô không có tiền sử phạm tội. Cô giảng dạy ở Trường Luật Penn, phải không?”

“Đúng vậy. Tôi dạy *luật*. Tôi nghiên cứu *luật*. Anh thực sự tin là tôi đã giết hại một viên cảnh sát địa phương à?” Thật nực cười là Nat không thể kiềm chế giọng của mình.

“Chưa có ai nói thế cả.”

“Thế thì tại sao tôi bị xích vào tường thế này?”

“Như tôi đã nói rồi đấy, là thủ tục thôi.” Mundy liếc xéo về phía Duffy, nhưng anh này đang ghi ghi chép chép. “Tôi phải nói cho cô biết, tôi không thể hình dung ra là cô đã làm. Cô chẳng hợp làm chuyện đó. Không một chút nào.”

“Dĩ nhiên không phải tôi rồi. Thật ngĩ chẳng ra.”

“Nhưng nếu cô có thông tin cho tôi, cô có thể giúp cho cả hai chúng ta bằng việc nói với tôi. Coi nào, giúp qua giúp lại nhé.” Ánh mắt Mundy dịu lại. “Nói cho tôi nghe về cái chết của cảnh sát Shorney nào. Tôi ngồi đây để lắng nghe. Cô đã nói với mấy tay cảnh sát về người đàn ông nào đó đã bắn chết anh ấy.”

Nat muốn tin tưởng ông ta, nhưng cô không thể làm thế. Cờ đỏ cảnh cáo đang vẫy khắp mọi hướng. “Vậy tôi không phải là nghi phạm chứ?”

“Giáo sư à, đừng chơi trò chơi ở đây nữa. Cô đủ thông minh để hiểu được nếu cô chịu nói với tôi thì cô sẽ làm cho mọi chuyện dễ dàng hơn. Nếu câu chuyện về người đàn ông ấy là thực, thì cô sẽ là nhân chứng mục kích. Nói cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra nào.”

“Vậy tôi không phải là nghi phạm.” Nat nói, và Duffy, đang ngồi trên chiếc ghế kia, lạnh lùng nhìn vào mắt cô.

“Cô là người đáng quan tâm trong vụ việc,” anh ta chen vào, giọng lạnh lẽo.

Trả lời sai rồi nhé! “Thế thì tôi muốn gọi điện thoại,” Nat nói đều đều.

Họ cười trối Nat và dẫn cô xuống căn hầm của doanh trại, bỏ cô vào trong một căn phòng lấy cung nhỏ, màu trắng có một chiếc bàn giả gỗ và vài chiếc ghế đen quanh bàn, thảm trải sàn màu xám đầy vết ố, một camera quay phim Panasonic trên góc tường, đã tắt. Một chiếc điện thoại bàn đặt trên bàn, và cô lại quay số gọi Hank. Cô không quen một luật sư hình sự nào, nhưng hai người sẽ cùng nhau tìm ra một luật sư, và cô muốn anh biết chuyện gì đang xảy ra. Nếu vụ sát hại viên cảnh sát đã được đưa lên ti vi, thì hẳn anh đã phải nhận ra chiếc Volvo màu đỏ. Cô chờ cho chuông để đến bốn hồi, rồi anh trả lời máy.

“A lô?” Hank nói, và Nat nhận ra một sự nóng lòng hồi hã trong giọng nói của anh.

“Anh ơi, là em đây.”

“Nat hả? Anh không thể nghe rõ tiếng em. Bọn anh đang ở giữa chừng trận đấu. Để anh gọi lại cho em.”

“Không, chờ đã.”

“Gọi lại em sau nhé. Yêu em.”

Hay thật. Tín hiệu đường dây trở lại. Nat cố gọi lại lần nữa, nhưng không có ai trả lời. Cô nhìn đồng hồ. Gần mười một giờ đêm. Cô phải tìm được một luật sư, ngay đêm nay. Cô nghĩ đến Angus. Dầu sao thì anh đã ở trong đầu cô rồi, định cư trong ấy luôn rồi. Cô lại gọi cho tổng đài bệnh viện, gọi cho số phòng anh, và anh nhắc máy. “Angus hả?”

“Là cô à Natalie? Cả tiếng vừa rồi tôi đã cố gọi di động cho cô. Chuyện gì xảy ra với Barb thế?”

“Anh nói được bao lâu?” Nat tập trung đầu óc thuật lại đầu đuôi cho anh một cách súc tích. Anh im lặng kinh hoàng lắng nghe, rồi cô nói đến mấu chốt vấn đề. “Tôi nghĩ tôi cần một luật sư hình sự.”

“Dĩ nhiên rồi! Lay Chúa tôi. Nghe này, đừng lo, tôi biết hết mọi luật sư bào chữa luật hình sự. Ước sao chính tôi có thể ở đây.” Angus chửi thề bực dọc. “Dù sao thì, cô biết làm sao rồi đấy. Không được nói một lời nào cả.”

“Dĩ nhiên.”

“Không một lời nào! Đừng cố mà thuyết phục họ, bởi vì chẳng thuyết phục được đâu.”

“Tôi sẽ không làm thế.”

“Có trời mới biết ngoài đó xảy ra cái gì. Tôi chẳng thể nào tin nổi.”

“Và Barb nữa chứ? Anh có tưởng tượng nổi không?” Nat thấy phát ốm trong người, nhưng không có thời gian để suy nghĩ. “Có kẻ nào phải muốn sở hữu cái thứ quý gì đó mà cô ấy có kinh khủng. Bọn nó giết cô ấy để đoạt lấy chăng? Hay là sau khi tôi ra về thì cô ấy tìm thấy, thế là bọn chúng cướp lấy và bắn cô ấy?”

“Để sau rồi hãy giải quyết vụ này. Trong lúc này, cô hãy tập trung vào bản thân. Trong vòng một tiếng tôi sẽ nhờ một trong những luật sư hình sự giỏi nhất thành phố này đến đó. Ngồi yên đó nhé.”

“Có còn lựa chọn nào khác đâu.”

“Natalie à, mọi chuyện rồi sẽ ổn cả thôi.” Angus dịu dàng nói, chính xác đấy là điều mà cô muốn nghe.

Một tiếng sau, trở lại trong căn phòng ấy, cơn chấn động ban đầu đã phai đi, và Nat đang suy nghĩ vòng vo

quanh tình huống nan giải của mình. Bọn họ không thể kết nối cô với các vụ giết người, đơn giản là vì sẽ chẳng có chứng cứ nào cả. Cô chẳng làm gì, thế nên không có gì phải lo lắng. Lý lẽ trị vì mà, ngay cả trong hạt Chester. Lần tiếp theo khi cánh cửa phòng thẩm vấn mở ra, thanh tra Mundy thò đầu vào, rồi để cho một người khác vào.

“Cô Greco, luật sư của cô ở đây. Chúng tôi để cô nói chuyện với ông ta vài phút, rồi chúng tôi sẽ quay lại.”

“Cám ơn.” Nat đứng lên khi Mundy đóng cửa lại, để cô lại một mình với một người đàn ông hỏi đầu, na ná giống như những người đàn ông sáu mươi tuổi đeo kính không gọng. Ông ta đeo một chiếc nơ cổ bằng lụa đỏ có hoa văn, mặc áo khoác ngoài màu đen trông như len cashmere, và mang theo một cặp hồ sơ bằng da có nước da bóng lên sang trọng. Ông trông chẳng giống như những gì cô đã mong đợi, nhưng những luật sư hình sự giỏi nhất cũng kiếm được khối tiền, và vẻ bề ngoài có thể đánh lạc hướng. Ví dụ như cô, cô đang phủ phân ngựa đầy mình đó thôi.

“Xin chào, tôi là Carter Brooke,” viên luật sư nói. Ông ta chìa tay ra, rồi ngưng tay trong không trung thoáng hít khí. “Tệ thật, bọn họ không để cho cô rửa ráy gì sao?”

“Họ không thể làm thế.”

“Sao lại không chứ? Thật thô lỗ quá.” Ánh mắt Brooke lấp lánh bạc như ánh nắng trên vùng biển Nantucket Sound, và câu hỏi ấy chỉ làm Nat bối rối.

“Họ phải lấy mẫu tàn thuốc súng từ tay tôi đi xét nghiệm, để quyết định xem tôi có bắn khẩu súng nào không. Mặc dù vậy, bùn sinh sẽ che đi sự thực là tôi đã không bắn súng, cho nên việc không tìm thấy tàn thuốc súng sẽ chẳng chứng minh là tôi vô tội. Thế là không tốt.” Nat buồn rầu nhìn hai bàn tay mình. “Họ muốn làm mọi thứ theo thủ tục vì họ nghĩ tôi bắn một cảnh sát, mà hiển nhiên, là tôi đã không làm vậy.”

“Đúng thật. Bàn vào vấn đề cụ thể nào. Chúng ta không có nhiều thời gian.” Brooke cởi áo khoác ngoài, để lộ ra một bộ tuxedo trang trọng bằng len đen, với ve áo bằng xa tanh và khăn thắt lưng màu đỏ có hoa văn.

“Một bộ *lễ phục* à?” Nat kinh ngạc hỏi.

“Tôi đang dự tiệc tối.”

“Mặc lễ phục dự tiệc tối sao?”

“Tiệc tối của hãng.” Brooke cẩn thận xếp áo khoác lại, rồi đặt trên một chiếc ghế sạch sẽ nhất ông có thể tìm thấy, mà chẳng có cái ghế nào sạch cả.

“Ông làm việc cho hãng nào?”

“Dechert.”

“Thật hả?” Đây là một trong những hãng luật danh tiếng nhất thành phố. *Dành cho dân ngân hàng*. “Họ theo cả những vụ hình sự à?”

“Tôi làm, hầu như hết thảy. Tôi đã từng đại diện cho những khách hàng quan trọng trong những vụ khảo sát chống độc quyền và các cuộc điều tra do SEC ^[22] xúc tiến, từ lúc nhận trát cho đến khi ra hầu tòa.”

Nhưng toàn là những việc giấy tờ văn phòng không. “Ông có bao giờ tham gia bào chữa cho một vụ án mạng chưa?”

“À, chưa.” Brooke kéo một trong những chiếc ghế tồi tàn lại. “Nhưng tối nay thì không có gì rắc rối lắm đâu. Chúng ta sẽ có thêm luật sư bào chữa nếu bọn họ buộc tội cô. Mà này, tôi được biết cô cũng là đồng môn từ Yales ra đây.”

Nat tắc tị. “Angus đã nói rằng ông là một trong những luật sư hình sự giỏi nhất thành phố.”

“Angus nào nhỉ?” Brooke lôi một cây bút Mont Blanc màu đen từ trong túi bộ lễ phục, vừa khi ấy cánh cửa mở ra và hai viên thanh tra quay trở vào phòng thẩm vấn.

“OK, các bạn này, bắt tay vào việc thôi.” Mundy xích một chiếc ghế lại gần ngồi lên, trong khi viên thanh tra còn lại ngồi lên một chiếc ghế mép xa, nhưng Nat chưa nói chuyện xong.

“Angus Holt,” cô bảo với Brooke. “Anh ấy nhờ ông xuống đây phải không?”

“Tôi chẳng biết Angus nào cả, ngoài một loại bút tốt.” Brooke ngồi xuống, phúi phúi quần, rồi lấy ra khỏi túi hồ sơ bằng da một tập ghi chú của luật sư. “Cha cô nhờ tôi xuống đây. Công ty xây dựng Greco trả tiền trước cho chúng tôi làm luật sư đại diện riêng.”

Ồi không. Ngài Tuxedo hẳn đã đến đây trước khi luật sư của Angus kịp đến. “Làm sao mà bố tôi biết cả việc tôi đang ở đây thế?”

“Tôi không biết.” Brooke thành thạo vặn đầu cây bút bóng loáng giữa ngón cái và ngón trỏ.

“Khoan, chờ đã.” Nat quay sang hai viên thanh tra, giơ một tay lên như một cô sinh viên năm nhất đang căng thẳng. “Thưa thanh tra Mundy, đây không phải luật sư của tôi.

“Cô đang nói gì thế?” Mundy nhìn Brooke mắt tóe lửa, trong khi ông này cứng người lại về phòng vệ. “Không, tôi đúng là luật sư của cô ấy.”

“Không, tôi có một luật sư khác đang trên đường tới đây. Tôi muốn chờ ông ta.” Nat quay sang Brooke. “Tôi xin lỗi nhé. Không phải là ghét bỏ cá nhân gì đâu.” *Nhưng ông kia sẽ biết rõ phải làm gì.*

“Chúng tôi không đùa giỡn ở đây đâu nhé,” thanh tra Duffy xen vào, mắt nhìn khắc nghiệt. “Cô có một luật sư đại diện ở đây và ông ta quá đủ tiêu chuẩn. Chúng tôi không thể chờ thêm được nữa, và chừng nào cô có luật sư đại diện thì chừng đó không có ràng buộc pháp lý nào bắt chúng tôi chờ cả.” Anh ta quay sang Brooke. “Ông có tự nguyện và đủ khả năng làm luật sư đại diện không?”

“Tất nhiên rồi.” Brooke nhìn sang Nat theo kiểu chuyện đã rồi. “Có lẽ tôi không phải là người cô mong đợi, nhưng chúng ta bắt đầu việc này sớm chừng nào thì cô có thể về nhà sớm chừng ấy.”

Nat suy xét. Đến nước này thì chính cô còn có thể làm đại diện cho mình. Quý thật, ngay cả con mèo Jelly cũng có thể làm đại diện cho cô trong hoàn cảnh này.

Hay thật đó nha bố. “OK, thôi tiến hành đi,” cô nói, tự khích lệ mình.

CHƯƠNG 26

Nat vượt qua các thủ tục sơ bộ như thể là chuyện đó đang xảy ra với ai đó khác. Cô máy móc ký tên xác nhận mình đã được đọc cho nghe quyền Miranda^[23] và đã cho phép lực soát xe, chiếc xe đã bị giữ. Cô im lặng quan sát tranh tra Duffy điều chỉnh camera chĩa vào cô, khi cô ngồi đối diện thanh tra Mundy lúc này đang cố gắng hết sức để tái tạo mối thân tình giữa cô với ông ta. Ông ta cũng đã mang đến cho cô một tách cà phê nóng.

“Đã bảo cô rồi mà,” Mundy nói khi cô nhấp một ngụm cà phê. “Nếu cô muốn tôi mang cho cô một miếng sandwich dở như mạt cua thì tôi cũng có thể làm được đấy.”

Nat lắc đầu. Brooke ngồi xuống bên cạnh cô và bắt đầu hí hoáy lên tập giấy, Duffy cũng thế, ngồi bên trái Mundy, ở mé cạnh chiếc bàn giả gỗ.

Mundy bắt đầu, “Thế này, tôi không vòng vo đâu cô Greco. Cô là người thẳng thắn, tôi cũng thế. Vậy thì lần này để tôi nói cho cô nghe những gì chúng tôi biết, và có lẽ cô sẽ bảo cho tôi những gì cô biết.”

“Chúng tôi đang lắng nghe đây,” Brooke trả lời thay cho cả hai.

“Nhân tiện, cho phép tôi gọi cô là Nat nhé?”

“Không,” Brooke lại trả lời, và Nat nghĩ rốt cuộc ông này cũng được việc đấy. Cô nhìn vào ống kính màu đen của chiếc camera, rồi đưa mắt nhìn đi chỗ khác. Camera làm cô bồn chồn.

Mundy tiếp tục, “OK, tối nay khoảng 10h35, một phụ nữ tên Barbara Saunders bị bắn và được em gái tìm thấy khi cô em từ rạp chiếu phim về nhà. Bà Saunders được tìm thấy trong garage, nằm trên sàn. Cô em gái gọi cho 911 ngay lập tức, và đội cấp cứu nhanh chóng đến hiện trường, dù vậy bà Saunders đã mất máu khá nhiều.”

Nat cảm nhận được qua vẻ mặt đau đớn của ông ta rằng ông ta đã có mặt tại garage. Cô tưởng tượng Barb nằm đó cầu mong sao cho lũ trẻ đã không nhìn thấy cô.

Mundy tiếp tục, “Người em gái nói với chúng tôi là cô đã đến gặp bà Saunders tối đó. Cô ấy cũng nói là cô đã cố gắng cho được bà ta từ khi chồng bà ấy mất. Cô bảo với Barbara Saunders là cô có lời nhắn cần chuyển cho bà ta.”

Cả tuần qua lại mở ra trong đầu Nat, một cuốn phim kinh hoàng được tua lại. Ngồi bên cạnh cô, Brooke nhanh tay ghi chú vào trong tập ghi chép.

“Chúng tôi kiểm xung quanh và tìm ra một cái hố lớn được mở ra trên sàn garage.” Mundy dùng tay phác họa một hình vuông lớn. “Một tờ di chúc, băng video, vài cuốn tạp chí, và một ít tiền được tìm thấy trong hố ấy. Khoảng 950 đô la.”

Tiền à?

“Chúng tôi cũng tìm thấy vài viên thuốc dưới sàn, thuốc gây nghiện tổng hợp Oxycontin. Chúng nằm rải rác, cứ như ai đó đã làm rơi xuống trên đường thoát ra.” Ông ta và Duffy liếc nhìn nhau, anh này đang không nhìn ghi chép. “Tiền cũng nằm rải rác dưới đó, cứ như bị bỏ lại trong lúc quá vội vã.”

Đầu óc Nat quay cuồng. Cô bặm chặt môi để cố không thốt lên lời nào.

“Chúng tôi đã lục soát xe của cô, và tìm thấy trong cốp xe của cô hai mươi ba nghìn đô la và hai túi đựng thuốc gây nghiện tổng hợp Oxycontin.”

“Gi?” Nat buột miệng. “Trong xe tôi ấy à?”

“Có phải cô lấy những thứ đó đi từ căn nhà ấy không?”

“Dĩ nhiên là không rồi!” Nat trả lời và bắt đầu thấy sợ. “Chuyện này thật điên rồ!”

“Thế à? Giải thích cho tôi nghe vì sao đi nào.”

“Nghe này, tôi chẳng bán ai, càng không bán viên cảnh sát, và khi tôi rời khỏi nhà Barb vẫn còn sống và trong cái lỗ ấy chẳng có gì ngoài một tờ di chúc, mấy cuốn tạp chí, và một cuốn băng video.”

Brooke cau mày nhìn sang cô. “Nat, làm ơn đừng có tự động khai thêm thông tin chứ.”

“Vậy là cô đã đến căn nhà ấy, chuyện đến chi tiết ấy là có thực phải không?” Mundy hỏi, và cặp mắt nâu thẳng thắn của ông ta nhìn thấu vào mắt cô, như thể ông ta thực sự muốn có câu trả lời.

Brooke bảo Nat, “Tôi khuyên cô không nên trao đổi về chuyện này.”

Cô im lặng, nhưng việc này làm cô khó chịu muốn chết. Số tiền và đồng thuốc ấy đã liên kết cô tới một tội ác mà cô đã không phạm vào.

Duffy chen ngang, “Nếu muốn, chúng tôi có thể cho giam cô ngay bây giờ, vì đồng thuốc Oxy ấy. Trừ khi cô có bác sĩ mà cô muốn cho chúng tôi gọi kiểm tra.”

Nat rung mình. Bị buộc tội tàng trữ ma túy. Sát nhân. Cô tiêu tùng mất. Cô ngồi im câm như hến.

Brooke hắng giọng kẻ cả. “Lúc này mà bắt giam cô ấy vì tội tàng trữ ma túy là quá sơ suất đấy, trước khi các anh chưa kịp điều tra hết các tội khác.”

“Không phải là cô sẽ kể cho chúng tôi nghe chuyện gì đã xảy ra sao, thưa cô Greco?” Mundy hỏi, nhưng Brooke lại là người lắc đầu.

“Không, cô ấy sẽ không nói gì cả. Chúng tôi được đi chưa? Việc này làm mất thời gian của cô ấy quá đấy.”

Nat đỏ mắt, và Mundy sa sầm nhìn cô.

“Trước khi cô đi, để chúng tôi nói cho cô biết chuyện này. Người ta nói một vụ án mạng là một trò chơi xếp hình, và họ nói về những mảnh ghép mà chúng tôi phải dùng để xếp. Người khác gọi đấy là một trò chơi. Với tôi, cả hai đều không phải.” Thanh tra Mundy lắc đầu. “Tôi là con người đơn giản, và với tôi chuyện rất đơn giản. Cô biết chuyện gì đó mà chúng tôi không biết. Đối với tôi, đấy là chuyện một chàng trai trẻ, cảnh sát Matt Shorney, bị giết. Cả hai chúng tôi đều quen biết anh ấy, Duffy thân anh ấy hơn tôi.” Mundy khoa tay ra sau, nơi có anh thanh tra đang chú cái đầu cúi xuống bản ghi chép. “Tôi muốn biết chuyện gì đã xảy ra với anh ấy, vì đấy là việc của tôi. Đơn giản vậy thôi. Không xếp hình, không chơi trò gì cả. Chỉ là công việc. Nếu cô biết chuyện gì đã xảy ra, tôi yêu cầu cô nói cho tôi biết. Những chuyện kia chỉ là nhảm nhí.”

Brooke nói, “Tôi nhắc lại, thân chủ của tôi sẽ chẳng khai gì cả.”

Nhưng Nat lại thấy cảm động vì những lời nói của Mundy. Ông ta nói đúng. Đây là chuyện quan trọng hơn những gì cô đang che giấu. Đây là vấn đề sự thực, vấn đề Barb và Shorney. Nếu cô có thể kể cho cảnh sát nghe những gì cô biết, có lẽ họ vẫn còn kịp bắt tên sát nhân ngay tối nay.

“Thưa thanh tra Mundy,” cô nói, “trước khi mất, chồng của Barb bảo tôi nói với vợ anh ta là có cái gì đó ở dưới sàn nhà. Tôi đến đó nói cho cô ấy biết, và cả đêm chúng tôi đã lục tìm, nhưng chúng tôi không thể tìm ra anh ấy muốn nói đến cái gì.”

“Chùng đó là đủ rồi đấy,” Brooke chạm tay Nat, nhưng cô lờ đi.

“Để tôi nói. Tôi biết tôi đang làm gì.” Cô đối mặt với Mundy, ống kính camera màu đen chìa ra sau lưng ông. “Tôi đã nhìn thấy người bắn cảnh sát Shorney.”

“Cô đã chứng kiến anh ấy bị giết thật à?” Mundy hỏi lại, hơi có vẻ ngạc nhiên, đôi mắt ông mở lớn.

Đầu Duffy ngẩng phắt lên, và Brooke siết lấy tay Nat. “Làm ơn đừng nói gì nữa hết,” ông cứng rắn nói.

“Một người đàn ông mang mặt nạ trượt tuyết màu đen đã bắn anh ấy. Hắn nhả đạn một lần, rồi bảo tôi chạy đi, thế là tôi đã bỏ chạy.”

“Cô có nhìn thấy mặt hắn không?”

“Không.”

“Cô có thể thấy những gì? Bất cứ thứ gì?” Đằng sau Mundy, thanh tra Duffy đã thôi không ghi chép nữa mà khoanh hai tay lại.

“Tôi... không biết nữa,” Nat lắp bắp. Những hình ảnh khủng khiếp lại lóe lên trong đầu cô. Chiếc mũ của viên cảnh sát, bay tung lên trời. Tấm mặt nạ trượt tuyết.

“Cô nhớ gì về hình thể của hắn? Cao, hay lùn?”

“Nat, xin đừng!” Brooke cắt ngang, nhưng cô lại phẩy tay cho qua.

“Cỡ trung bình.”

“Hắn mặc quần áo loại gì?”

“Tôi không biết. Quần áo tối màu.” Nat cố gắng nhớ lại. Chỉ có một hình ảnh trở đi trở lại là một bóng người dưới cơn mưa, đằng sau khẩu súng. “Tôi không nhớ.”

“Thế hắn là người da trắng, da đen, hay Mỹ La tinh?”

“Tôi không biết.”

Brooke lại cắt ngang, “Làm ơn đi, những gì cô đang làm là đi ngược với lời khuyên tư pháp cấp thời đây, cô có hiểu không?”

“Có,” Nat trả lời, vuốt vuốt tay ông ta. Cô có thể thấy nỗi e sợ gia đình Greco đã hiện hữu trong ông. “Không sao đâu.”

“Cô nói tên bắn súng đã nói với cô,” Mundy hỏi, không quan tâm đến những gì đang xảy ra. “Hắn đã nói gì? Giọng hắn thế nào?”

“Hắn bảo tôi chạy đi con chó cái. Giọng hắn bình thường.”

“Có âm sắc địa phương nào không?” Mundy hỏi, và sau lưng anh ta, Duffy run run, một kiểu đảo tròn mắt ngắn gọn.

“Không,” Nat trả lời.

“Hắn từ đâu đến?”

“Tôi không biết. Hắn bất thành linh xuất hiện, giữa cơn mưa.”

Duffy quay nhìn đi chỗ khác, nhưng Mundy lại từ người ra trước. “Hắn lái xe gì?”

“Tôi không nhìn thấy xe. Hắn xuất hiện sau lưng tôi, đi bộ. Hắn bắn viên cảnh sát qua vai tôi. Tôi quay lại và nhìn thấy khẩu súng trên tay hắn.” Những suy nghĩ của Nat chạy như điên tới trước. “Hắn hẳn phải là kẻ đã bắn Barb. Hắn hẳn phải là kẻ đã bỏ tiền và thuốc vào xe tôi.”

Duffy chen vào, “Cô đã nói trong tay hắn chẳng có gì ngoài khẩu súng.”

“Hắn chẳng có gì khác.”

“Vậy thì làm sao hắn bỏ hơn hai mươi nghìn vào trong xe cô? Và còn đồng thuốc Oxy nữa?”

Nat thấy một thoáng rối bời. “Tôi không biết,” cô trả lời, trong khi Mundy im bật.

Duffy tiếp lời. “Vậy mấy thứ đó từ đâu ra mới được chứ, nếu như hắn không có xe?”

“Tôi không biết. Tôi phải suy nghĩ cái đã.”

“Hắn chẳng thể nào đi loanh quanh với chừng ấy tiền, dưới trời mưa thì càng không. Mớ tiền ấy nặng lắm.”

“Tôi không rõ làm sao mà hắn có thể làm thế được. Tôi phải suy nghĩ.” Đầu óc cô không đủ nhanh nhạy xử lý chừng ấy thông tin.

“Những chiếc xe tuần tra được trang bị băng MVR, một loại máy ghi hình di động,” Duffy nói, thoáng cười khẩy. “Nhưng chắc chắn máy ghi hình đó không tương thích với câu chuyện của cô.”

Nat bối rối, “Không thể nào. Ý tôi là, hắn đã ở đấy.”

“Theo băng ghi hình thì không, hắn không có ở đấy. Băng ghi hình quay phần lưng của cô, đối diện là Matty, ý tôi là, cảnh sát Shorney, và anh ấy ngã xuống. Băng ghi hình chẳng ghi lại hình ảnh người thứ ba gì hết, không mặt nạ trượt tuyết hay gì cả.”

Nat cố hiểu cho ra. “Vậy máy ghi hình có chiếu đến cửa xe bên người lái không?”

“Có, và lưng của cô cùng biển số xe.”

“Nhưng người đàn ông này, tên sát nhân ấy, không đứng gần như thế. Hắn đứng bên kia xe, gần mép vỉa hè. Hẳn là hắn đứng ngoài tầm quay của máy ghi hình.”

“Ồ thế à.” Duffy ngẩng đầu lên. “Máy ghi hình còn ghi cả âm thanh nữa, và chúng tôi chẳng nghe thấy ai nói, ‘Chạy đi con chó cái’ cả.”

Miệng Nat khô khốc. “Hắn đã nói mà. Tôi đã nghe thấy,” rồi cô nhớ lại. “Tiếng mưa quá lớn, có lẽ vì thế mà máy ghi hình đã không bắt được âm thanh.” Cô bắt đầu thấy sợ, tuyệt vọng. “Nghe này, tôi đã không lấy đi tiền hay thuốc gì cả từ nhà Barb. Tôi không bỏ chúng vào xe. Tôi không bao giờ bắn Barb, hay cảnh sát Shorney, hay bất cứ ai.” Những lời nói của cô hoảng hốt nhanh dần, trong khi giọng của Duffy càng thêm sắc lạnh. “Thực đấy, nhìn tôi đây này. Tôi là giáo sư luật. Sao tôi lại giết người vô tội hay là ăn cắp tiền hay thuốc hay gì chứ?”

“Chưa biết nữa, nhưng tôi đoán một hai nguyên do.”

“Như là gì?”

“Một là, cô làm việc tại một trường đại học lớn. Cô có thể bán thuốc cho sinh viên. Đây chỉ là loại thuốc mà ngày nay bọn sinh viên thích như là kẹo bấp ấy mà.”

“Thật là bịch!”

“Thế à?” Duffy nhướn một bên chân mày lựa thưa. “Tôi thấy câu chuyện như thế này này. Trong nhà giam, Saunders là người buôn bán thuốc với mấy tên tù nhân. Hắn biết hắn giấu đồ dưới sàn nhà và hắn muốn vợ mình lấy được nó. Vì thế trước khi chết, hắn nói với cô là tiền ở dưới sàn.”

“Nhưng anh ta đâu có nói thế.” Nat đau khổ lắc đầu. Brooke ghi chú tốc ký.

“Thế nên cô đến căn nhà ấy, nói với vợ hắn ta những gì chồng bà ta đã nói, và bà ta đưa cô đến nơi giấu đồ. Cô bán bà ta, rồi bỏ đi.”

“Nhưng tôi đã không làm thế.” Ngay cả việc nghĩ đến đây cũng làm cô hoảng sợ. “Tôi không đời nào bán cô ấy chỉ vì hai mươi nghìn đô la, hay bao nhiêu cũng không.”

“Sao lại không? Người ta giết nhau vì tiền còn ít hơn thế nhiều.” Matt Duffy đánh lại. “Hay có lẽ cô đến đây dọa bà ta nhưng cô lại nỡ súng. Rốt cuộc bà ấy lãnh hai viên vào ngực và cô chạy đi với mớ tiền và thuốc Oxy.”

Tim Nat bắt đầu đập dữ dội. Ai đó đang dàn cảnh hại cô. Ai đó đã đi theo cô. Ai đó đã làm những chuyện này để cô im miệng. Ai là kẻ đã mang mặt nạ? Ngồi bên cạnh cô, Brooke vẫn đang ghi chép bằng cây bút sáng loáng.

“Rồi sau đó, nếu cô muốn biết việc kết thúc thế nào, Matty tội nghiệp đã chặn xe cô lại vì cô phóng nhanh, tôi biết kiểu người anh ấy, anh ấy lo lắng cho cô, vì chạy xe quá nhanh trong đêm mưa gió.” Duffy lưỡng lự, nỗi đau còn quá mới hiển hiện trên mặt. “Cô sợ anh ấy sẽ soát xe mình, hay là cô nghĩ anh ấy sẽ hỏi cô về Barbara Saunders, cho nên cô đã bắn anh ấy.”

“Diễn khùng quá đi!” Nat bùng nổ. Cô phải đấu tranh lại thôi. “Nếu tôi bắn cảnh sát Shorney, sao tôi lại chẳng lái xe bỏ đi? Sao tôi lại phải chạy bộ vào trong cánh đồng?” Cảnh cô, Brooke bắt đầu bỏ cây viết và tập ghi chép sang bên.

“Để quãng cây súng đi. Như David nói, cô là người thông minh, vì quá thông minh nên không muốn lái xe ngoài đường cùng khẩu súng có thể buộc tội cô.”

“Nhưng mà nhìn tôi đây này, người tôi đầy bùn, dơ dáy bẩn thỉu,” Nat cãi lại trong vô vọng. Brooke dỡ áo khoác ra khỏi ghế, cẩn thận khoác lên tay, và đưa tay với lấy Nat.

Duffy vẫn nói, lớn tiếng hơn, “Nếu cô quãng súng ra khỏi xe, thì súng sẽ không văng ra đủ xa. Cô ngã xuống. Cô không phải gái nông thôn. Chúng tôi chưa cho giám định đạn đạo, nhưng cả Matty bị giết và Barbara Saunders bị thương đều bằng một khẩu 22 li. Tôi cá là từ cùng một khẩu súng, và nếu mà chúng tôi tìm thấy nó trong cánh đồng, thì chúng tôi sẽ biết đây là súng của ai. Của cô đó.”

Nat thấy mặt mình cắt không còn giọt máu, và Brooke nhắc cô đứng lên. Cô không thể tin chuyện này đang xảy ra. Có vẻ như Duffy tin tưởng là cô phải bị buộc tội. Anh ta đã triển khai một giả thuyết hợp lý, dựa trên những bằng chứng tình huống không chối cãi được, mà cũng hoàn toàn sai lầm.

Viên cảnh sát đứng lên, vẫn tiếp tục nói. “Khi chúng tôi bắt cô thì cô đang lái xe rất nhanh. Một người lái xe mô tô gọi cho chúng tôi khi bà ta chạy xe qua và nhìn thấy thi thể Matty. Bà ấy phải vào nhà dân để gọi, vì không có điện thoại di động. Nếu lúc đó chúng tôi không nhận được cú điện thoại ấy, thì giờ đây hẳn cô đã về đến nhà.”

“Ê này, bình tĩnh đi.” Mundy cũng đứng dậy, đôi mắt đen trông giận dữ. Brooke chìa bàn tay cứng nhắc của

mình ra.

“Nếu các anh không có cáo buộc thân chủ tôi, thì đến đây là kết thúc cuộc thẩm vấn. Tôi sẽ đưa thân chủ tôi về. Tôi tin là đã đưa cho các anh danh thiếp của tôi. Nếu có câu hỏi gì thêm làm ơn gọi trực tiếp cho tôi.”

Nhưng Nat có ý kiến. “Các anh có máy phát hiện nói dối ở đây không? Tôi có thể được kiểm tra không?”

“Chúng tôi có đấy,” Mundy nói, nhưng Brooke cắt ngang.

“Không, như thế này là quá đủ trong đêm nay rồi. Nếu cô ấy và tôi quyết định việc tham gia giám định nói dối là vì lợi ích tốt nhất cho cô ấy, thì chúng tôi sẽ trở lại sau khi cô ấy đã ngủ đầy đủ và tắm rửa sạch sẽ.”

“Tôi xin lỗi để cho cô phải chịu như thế,” Mundy nói.

“Khi nào thì cô ấy lấy lại xe?” Brooke hỏi, và Nat ép mình phải suy nghĩ thực tế.

“Và còn ví của tôi nữa.”

“Cái ví là bằng chứng. Xe đã bị tịch thu, và chúng tôi sẽ lấy lại xe cho cô khi có thể.”

“Các anh giữ xe tôi à? Giữ ví, điện thoại di động của tôi à?”

“Và quần áo của cô nữa,” Duffy thêm vào, chỉ tay vào quần áo của cô. “Chúng tôi cần chúng làm tang chứng.”

“Nhưng rồi tôi mặc cái gì đi ra ngoài kia chứ?” Nat hỏi. Brooke đặt một bàn tay trấn an lên vai cô.

“Con gái tôi ở trường là vận động viên bơi lội, và trong cốp xe tôi thường đầy ắp đồ dùng của con bé. Tôi chắc là trong đấy có cả quần áo.”

Nat đưa mắt nhìn từ Duffy sang Mundy và cảm nhận một cơn ớn lạnh đáng sợ. Cô đang vượt quá giới hạn, từ một người bình thường thành một người trong diện nghi vấn. Không cách xa nghi phạm là mấy. Cô nghĩ đến những gì cô đã học và viết lách về lịch sử của công lý. Mà thường là lịch sử của phi công lý thì đáng hơn. Người ta bào chữa cho việc bắt người làm nô lệ, chôn sống tập thể, hay thậm chí tử hình người vô tội, tất cả nhân danh luật pháp. Không ai biết rõ bằng một học giả về luật rằng công lý là do con người tạo ra, và vì mang yếu tố con người, nên nó có sai sót. Cảnh sát phạm sai sót, hay quan tòa, bồi thẩm đoàn, và thậm chí Tòa Thượng thẩm cũng thế. Duffy đang phạm sai lầm và đang lôi kéo Mundy theo cùng.

Và sau hết, là Nat.

Nat thấy gần như tê dại khi một nhân viên giám định pháp y tiến hành xét nghiệm thuốc súng còn sót lại trên mình cô, rồi sau đó cô thay quần áo, mặc vào bộ đồ thể thao đen đỏ mà Brooke mang vào cho cô, mang phù hiệu Học viện Germantown Academy. Cô trao quần áo của mình cho nhân viên giám định và quan sát khi chúng được cẩn thận bỏ vào những túi đựng tang chứng bằng nhựa dán nhãn, sau đó cô được áp giải đưa ra phòng chờ của đồn cảnh sát. Từ một chiếc ghế nhựa đối diện với máy bán hàng tự động, Brooke đứng lên tươi cười đi về phía cô.

“Trông đỡ hơn nhiều!” ông ta nói. “Áo quần sạch sẽ, vừa in.”

“Cảm ơn bố.”

“Con gái tôi phải vậy chứ.” Brooke cúi gằm cô hơn, cho những viên cảnh sát bên kia tấm kính chống đạn đang quan sát không nghe thấy được gì. “Ngoài kia đông phóng viên lắm, đang chờ trong khu đỗ xe. Chúng ta không phát biểu gì hết, hiểu không? Lần này thì đồng thuận hết chứ?”

“Vâng.”

“Tốt. Đây này, khoác cái này vào,” Brooke lôi cái áo khoác của mình ra khỏi tay và choàng nó lên vai cô.

“Cảm ơn,” Nat cảm động nói, và ông ta đưa tay nâng cằm cô lên.

“Ngẩng cái này lên. Đầu ngẩng cao. Cô phải có vẻ ngoài của một giáo sư luật, không phải một tên tội phạm tầm thường. Những bức ảnh họ chụp cô sẽ được ban bồi thẩm coi qua đấy.”

“Ban bồi thẩm à?” Nat rên lên, nhưng tự mình ngăn lại. Cô phải diễn cho tròn vai. Vén mớ tóc ướt ra sau, buộc xoắn lại rồi, nhét xuống bên dưới cổ áo khoác.

“Đây. Lau mặt đi.” Brooke đưa ra một chiếc khăn tay có thêu lồng chữ cái từ trong túi áo lễ, và Nat nhanh tay lau qua hai má, rồi đưa trả lại khăn.

“Cảm ơn. Sẵn sàng chụp cận cảnh đây,” cô nói, và Brooke mỉm cười cứng cỏi khi ông choàng tay qua người cô và cả hai tiến về phía cửa, cùng bước ra ngoài cơn mưa giá lạnh. Một loạt đèn flash rào rào nhá lên từ một đám đông phóng viên đang đổ xô về phía họ, gào lên những câu hỏi.

“Giáo sư Greco! Nhìn đây này!” “Giáo sư Greco, có thật là cô đã ở nhà Saunders tối nay không?”, “Giáo sư Greco! Cô có quen biết cảnh sát Shorney trước khi bị dừng xe tối nay không?”, “Cô có thể xác nhận là vũ khí giết người đã được tìm thấy trong xe cô không? Chúng tôi thấy xe cô đã bị cẩu đi!”, “Coi nào, tuyên bố gì đi chứ, cô Greco! Cô có phải là nghi phạm không?”...

“Chúng tôi không có phát biểu gì cả!” Brooke giơ tay ra đe dọa khi ông đẩy cả hai băng qua bãi đậu xe, và Nat cúi đầu, nhưng là vì mưa. Cô thấy xấu hổ vô cớ khi họ vội vã bước đi. Cô muốn trả lời những câu hỏi của bọn họ nhưng cô không thể. Cô phải để cho họ buộc tội mình mà không cãi lại, và cô biết sự im lặng sẽ là bằng chứng chống lại mình. Mãi cho đến bây giờ cô mới hiểu được ý nghĩa của việc được cho là vô tội.

Đấy là khi cả thế giới bắt đầu định tội cho cô.

CHƯƠNG 27

Nat ngồi bên ghế phụ trong chiếc xe Mercedes hai chỗ của Brooke, cuộn mình trong chiếc áo khoác của ông ta như một con kén bằng vải cashmere. Họ im lặng lái xe qua những vùng ngoại ô tối đen, và cô cố gắng nghĩ cho thông những gì đã xảy ra. Cảm thấy như hư ảo. Cảnh sát Shorney, bị bắn chết. Cô thắc mắc không biết anh ta có gia đình hay không. Cô cũng nghĩ đến tình trạng của Barb, nhưng mà gọi cho bệnh viện địa phương để hỏi về cô ấy là không thích hợp, cả cho mẹ hay em cô ấy ngày mai cũng không. Liệu họ có tin rằng cô đáng đến việc bắn Barb? Ý nghĩ ấy làm cô phát ốm.

Brooke hỏi, “Cô không phiền tôi mở tin tức lên chứ?”

Có đấy. “Không.”

Brooke mở radio lên, tin tức từ kênh KYW phát ra. Câu chuyện chủ đạo là tin về trận đấu của đội Sixers, tin về cơn mưa đông, rồi đến phần tin mới nhất. Xương ngôn viên nói, “Natalie Greco, một giáo sư luật tại trường luật thuộc Đại học Pennsylvania đang bị cảnh sát bang Pennsylvania tra hỏi về vụ liên quan đến việc sát hại cảnh sát Matthew Shorney, trong một lần dừng kiểm tra xe bình thường. Quan chức cảnh sát nói rằng cô Greco là đối tượng nghi vấn liên quan đến vụ thảm sát, và hơn nữa, đến vụ cố ý mưu sát Barbara Saunders ở Pocopson, người mà cô Greco đã ghé thăm trước khi bị bắt dừng xe.”

Miệng Nat khô khốc. Cô chưa từng bao giờ nghe thấy tên mình trên radio, trong bản tường trình của cảnh sát cùng một câu với những từ “bắn chết” hay “cố ý mưu sát” lại càng không. Cô tắt đài khi nghe đến bản tin kế tiếp, nhìn ra ánh sáng của những gian nhà lửng bên ngoài cửa xe, bị khúc xạ qua những giọt nước mưa li ti. Cô rùng mình nghĩ đến nỗi ô nhục mà cô mang đến cho trường luật. Cô nghĩ đến hiệu phó McConnell, rồi đến đám sinh viên. Liệu bọn họ có nghĩ là cô liên quan gì đến vụ bắn súng này không? Sau vụ này liệu cô có giữ được công việc của mình không? Vụ vào biên chế thì sao? Cuộc đời cô đang vỡ ra, đứt lìa như một sợi dây dưới sức kéo quá căng.

Chiếc Mercedes quành qua êm ru, ngọt xót, và Brooke nói, “Tôi có làm việc với những công ty PR chuyên kiểm soát những tổn hại cho các thân chủ SEC của tôi. Để ngày mai tôi gọi cho họ xem sao nhé?”

“Việc đó chờ chút đã. Tôi chưa sẵn sàng cho cái ngày mà bị đơn cần có chuyên gia bảo vệ danh tiếng.”

“Thực tế đi nào Nat.” Brooke nhìn sang, trong bóng tối của chiếc xe, vẻ mặt của ông ta lo lắng thấy rõ. “Ngay lúc này thì cô phải đi trước một bước. Cô thấy mấy tay phóng viên rồi đấy. Bọn họ đánh hơi thấy mùi thịt tươi rồi.”

“Tôi biết mà.” Nat nói lên nỗi lo lắng lớn nhất của mình, và đây không phải là về giới báo chí. “Ông có nghĩ là họ sẽ buộc tội tôi không?”

“Với những gì họ đang có trong tay thì không.”

Nat đồng ý, về khía cạnh pháp lý. “Toàn là tình huống không thôi, không có động cơ.”

“Món tiền ấy có thể là động cơ, nhưng có vẻ như không đủ sức thuyết phục, và họ phải truy cho ra câu chuyện của cô về người đàn ông mang mặt nạ trượt tuyết.”

“Ông tin rồi chứ, phải không?”

“Dĩ nhiên rồi,” Brooke trả lời, nhưng Nat bắn khoả không biết đấy có phải là do tiền thuê trả trước trả lời không

nữa.

“Duffy thì sẵn sàng treo cổ tôi lên rồi.”

“Nhưng Mundy thì không, và bọn họ sẽ phải sắp xếp đầu ra đó trước khi có thể cáo buộc cô. Họ không muốn lập hồ sơ một vụ mà họ không thể chứng minh được.”

“Hiểu rồi,” Nat thấy dễ thở hơn một chút. “Cho tôi mượn điện thoại của ông chút nhé? Tôi muốn gọi cho bạn trai của tôi.”

“Dĩ nhiên rồi.” Brooke lôi một chiếc Razor đen ra khỏi túi áo lễ phục và đưa cho cô.

“Cảm ơn. Thứ lỗi nhé, chỉ một phút thôi.” Nat thử gọi di động cho Hank nhưng anh không trả lời. Khi hộp thư thoại mở lên thì cô cúp máy, rồi sau đó nhấn số bệnh viện.

“Natalie à, cô không sao chứ?” Angus hỏi, ngay khi đường dây được kết nối. “Cô thế nào rồi?”

“Ồn. Luật sư của bố tôi đến nơi trước luật sư của anh, nhưng chúng tôi xoay xở tốt thôi.” Nat liếc nhìn Brooke qua khoe mắt, cô bắt đầu thích ông từ lúc ông hy sinh chiếc khăn tay của mình.

“Tôi biết. Bennie mới gọi cho tôi.”

“Làm ơn nói với ông ấy là tôi xin lỗi nhé.”

“Là phụ nữ. Bennie Rosato. Đã nghe thấy tên cô ấy khi nào chưa?”

“Chắc chắn là có rồi.” *Là luật sư giỏi nhất thành phố này, nếu không muốn nói là hơi quý quyết một chút.* “Thế à, nói với cô ấy là tôi xin lỗi nhé. Tôi đã xoay xở để không trả lời hết các câu hỏi của họ.”

“Cô nói giỡn chơi phải không?”

“Dĩ nhiên.” *Không đâu.* “Tôi đang trên đường về nhà bố mẹ.” Thực tình Nat không muốn về đó, nhưng Brooke đã năn nỉ, ông đang thi hành nhiệm vụ.

“Họ không buộc tội cô chứ?”

“Chưa.”

“Kể cho tôi nghe chuyện xảy ra thế nào đi. Mọi chuyện ấy!”

“Giờ thì tôi không thể. Khi nào thì anh ra viện?”

“Ngày mai, người ta hứa thế. Tôi nghe thấy bản tường thuật trên ti vi. Tin tức viên cảnh sát bị giết hại là tin tiêu đề, tin về Barb Saunders là tiêu đề thứ hai. Tôi nghĩ chúng có liên quan đến nhau.”

“Phải có liên quan tới nhau.” Nat không còn thời gian kết nối mọi dữ kiện nữa. Chiếc Mercedes rẽ vào con đường nhà bố mẹ cô, không gian thật tĩnh lặng, vì đêm đã quá khuya. “Tôi về tới nơi rồi. Ngày mai nói chuyện tiếp nhé.”

“Đừng lo. Chúng ta sẽ giải quyết vụ này. Mai tôi sẽ gọi đến trường cho cô và chúng ta sẽ bàn về những gì sẽ làm sau đó.”

“Cảm ơn,” Nat nói, rồi gấp điện thoại lại. Họ cho xe chạy vào lối đi xoay vòng trước nhà bố mẹ cô, ra đỗ sau hai chiếc Cadillac khác nhau màu đen, dòng xe chính thống của gia đình Greco. Điều này có nghĩa hai anh cô cũng có nhà và sẽ tính sổ với cô, ngoại trừ Paul, lúc này chắc đang đi coi bóng rổ với Hank.

“Căn nhà đáng yêu quá,” Brooke nói, đỗ xe và tắt máy. “Nhìn như một lâu đài kiểu Pháp vậy.”

“Ý tưởng là thế mà. Cha tôi có được ý tưởng ấy sau một chuyến du lịch sang Pháp. Nhà lấy làm mẫu được gọi là lâu đài Chamonix.” Nat nhìn ngôi nhà, ánh đèn sáng rực và những ngọn tháp nhỏ lọt đá đen chọc thẳng lên màn trời đông bão.

Có thể là do tâm trạng cô đang không tốt, vì đêm nay ngôi nhà nhìn như ngục Bastille.

Nat tra khóa vào ổ. Nhưng bố cô bật mở cánh cửa, miệng há hốc khi nhìn thấy cô.

“Chúa ơi, Nat!” Ông giật phắt cặp kính đọc sách, ông đang mặc áo choàng trong nhà hiệu Ralph Lauren và mang vớ đen. “Chuyện quái gì xảy ra đêm nay thế?”

“Chuyện dài lắm bố à.” Nat bước vào tiền sảnh ấm áp khô ráo, được chiếu sáng rực rỡ bởi chiếc đèn chùm. Bố cô đã quay sang Brooke, ông ta đang theo bước cô đi vào nhà.

“Anh là người từ Công ty Dechert phải không? Bart bảo tôi là ông ấy sẽ phái người đi.”

“Carter Brooke,” ông ta nói, chìa tay ra bắt, và bố cô cau mày bắt tay ông ta.

“Việc quái gì vậy Carter? Họ bắt con gái tôi à?”

“Con không bị bắt đâu bố.” Nat cố xen vào câu chuyện, nhưng bố cô đang nhìn trừng trừng Brooke.

“Họ nghĩ con gái của John Greco đi giết một cảnh sát à? Việc quỷ quái gì thế?”

“Cô ấy chưa bị buộc tội gì đâu.” Brooke giờ tay ra hiệu khoan hãy nổi nóng, “Họ chỉ thẩm vấn cô ấy, và cô ấy đã không nói gì nhiều.”

“Không nhiều à?” Mắt bố cô lóe lên, và ông đóng cửa lại. “Sao anh lại để cho con bé nói gì chứ? Nếu có chuyện gì xảy ra cho con bé, tôi sẽ kiện hết thầy công ty quỷ sứ của các người.”

“Bố à, đừng làm khó ông ấy. Ông ấy đã hành xử rất tuyệt.” Nat tuột chiếc áo khoác của ông ta ra phúi phúi, trong khi Tom và Junior từ phòng bếp nhảy bổ ra. Khuôn mặt hai anh chàng rạng ngời vì phấn khích và vì caffeine, cả hai đang mặc áo sơ mi trắng và quần âu đen từ công sở. Trong Công ty Xây dựng Greco không có ngày nào được ăn mặc tuềnh toàng cả.

“Nat, người ta nghĩ *em* bắn một viên cảnh sát hả?” Junior gần như là cười hô hô. “*Em ấy à?*”

“Chúng ta bị chơi khăm hay sao vậy ta?” Tom hỏi, vẻ không tin nổi. “Hay là bố bị chơi khăm?” Cả hai phá ra cười.

“Cảm ơn đã động viên nhé.” Nat giờ ngón tay thối về phía họ. Nếu trong tâm trạng khác, cô hẳn đã nói, *Tôi có thể bắn một viên cảnh sát nếu tôi muốn.*

“Cô ấy không phải là nghi phạm, nhưng đây không phải chuyện giỡn chơi,” Brooke nghiêm nghị nói, nhưng bố cô đã quay mặt lại nhìn, vẻ hoang mang.

“Có đôi điều anh phải hiểu đấy, anh Calvin.”

“Là Carter.”

“Nếu trong mấy đứa con của tôi mà có đứa nào lỡ bị bắt thì đó cũng không phải Nat. Nó là đứa mà chúng tôi

không bao giờ phải lo lắng. Không bao giờ cả.”

Ruồi con. “Bố à, con không bị bắt,” cô nói, nhưng bố cô không quay lại nhìn.

“Những thằng con trai tôi, đúng vậy, chúng có thể gây rắc rối. Những vụ nhỏ nhỏ, hết lần này đến lần khác. Như là quá chán trong các bữa tiệc, về Paul thì chắc chắn tôi có thể hiểu được. Tôi phải nín thở vì nó.”

“Paul mới là thằng thậm ngu ấy,” Junior thêm vào. Tom khịt khịt.

“Tiền khôn ngoan của Sở Thuế đấy.”

“Tôi hiểu,” Brooke nói, và Nat có thể thấy ông ta đang cố gắng thiết lập Mối Quan Hệ Tốt Với Khách Hàng trong tiền sảnh ngoài đông đúc này.

Bố cô nói tiếp, “Nhưng còn Nat ấy hả? Không thể nào. Chúng tôi nên kiện tội bắt giam trái phép. Họ có loại cáo buộc đó mà, đúng không?”

“Nó là con nhỏ thông thái,” Junior thêm vào, và Tom đồng tình.

“Cô giáo sư bé nhỏ.”

“John à, ông không phải thuyết phục tôi.” Brooke đặt chiếc phong bì bằng da xuống bàn kê đồ bằng gỗ anh đào. “Tôi sẽ thuật lại cho ông những ghi chép của tôi và giải thích mọi chuyện đã xảy ra.”

“Nat hả? Là con phải không?” Mẹ cô bước xuống cầu thang uốn cong trong chiếc áo khoác tắm lụa màu xanh nước biển và dừng lại, gương mặt bà ánh lên vẻ lo lắng dưới làn kem dưỡng da đêm hiệu Dr. Petricone. Tóc bà buộc túm ra sau, với hai cái kẹp tắm gài những lọn tóc ngắn trước trán lại. “Chúa tôi, con yêu, đã xảy ra chuyện gì vậy? Là bùn trên mặt con đấy hả?”

“Con ồm ồm mà mẹ.” Nat đặt áo khoác của Brooke lên ghế. “Mà này, làm sao mà mọi người biết con ở đấy thế?”

“Bố mẹ biết hết,” Tom trả lời. “Bố mẹ thấy hết.”

“Con trai của Morty Blank lái xe đi ngang qua khi thấy con đi vào trong đấy.” Mẹ cô đi xuống cuối cầu thang và ôm lấy Nat trong cái ôm gượng gạo, sức nức hương thơm. “Anh ta gọi cho bố mẹ ngay.”

“Đúng vậy, mà sao con không gọi cho bố mẹ hả Nat?” bố cô đổi giọng hỏi. “Con bị bắt mà không chịu gọi cho bố mẹ? Bố phải nhờ vào một cơ hội hy hữu là có bạn chơi gön nhìn thấy con thì mới biết được sao?”

“Con không bị bắt.” Đầu Nat bắt đầu đau, nhưng bố cô thì chỉ mới khởi động. Trước đây ông chưa bao giờ la hét cô, nhưng máu nóng của ông đã từng làm anh em trai cô bầm dập. Giờ đây khi biết cô vẫn còn sống, ông thoải mái mà xử cô.

“Tại sao con lại quay lại hạt Chester?” ông hỏi, cao giọng lên. “Hank đã nói cho bố mẹ biết là có ai đó đe dọa con nếu con còn đi ra đấy nữa.”

“Không phải là đe dọa.” Nat thấy khó chịu với Hank, lúc này đang vắng mặt. “Và lẽ ra anh ấy không nên nói chuyện này với bố.”

“Sao lại không? Nó là người trong nhà. Nó lo lắng cho con và hóa ra là nó nói đúng.” Bố cô cau mày. “Con bị gì vậy hả Nat? Có phải do thằng thầy giáo ấy, cái thằng điên cô đơn để đuôi tóc ấy phải không?”

Là Angus mà. “Có chuyện gì mà Hank không nói cho bố nghe không vậy?”

“Chuyện này thật kinh khủng.” Mẹ cô thở dài, đầu ngón tay day day trán. “Đầu tiên là chuyện của Paul, giờ tới

chuyện này.”

Nat hỏi, “Mà Hank đang ở đâu vậy?”

“Nó với Paul sẽ về đây ngay,” mẹ cô trả lời. “Đội Sixers phải đấu hiệp phụ, nên bọn nó ra về trễ.”

“Thêm một trận đỉnh cao cho A.I.” Junior lắc đầu ngưỡng mộ.

“Thằng đó *đáng tiền* quá,” Tom nói. “Không thể tin được là bọn mình lại bỏ lỡ một trận có hiệp phụ. Paul là thằng phe vé. Sung phôi cái khi gì.”

Brooke im lặng, trong khi bố cô chống nạnh. “Vậy là sao đây Nat? Phải thằng cha đó không? Giữa hai đứa có chuyện gì không?”

Natalie nghe này. “Bố à, đó không phải việc của bố.”

“Dĩ nhiên là việc của bố rồi, nếu như nó làm cho con gặp rắc rối với cảnh sát. Con nghĩ bộ dạng con trông như thế nào hả?” Bố cô chìa một ngón tay cứng nhắc vào cô. “Con biết không, đôi khi con thông minh kiểu sách vở, nhưng mà chỉ có vậy thôi.”

Oái. “Bố ạ, con cần đi tắm.” Nat đột ngột quay lưng đi lên lầu, đoạn dừng lại lưng chừng. Thiếu thiếu cái gì đó. Cô nhìn xuống căn sảnh duyên dáng. “Con mèo đâu rồi?”

Mẹ cô bậm môi. Bố cô nhìn lên và nói qua kẽ răng, “Xảy ra hôm kia.”

Jelly. Nat thấy ngực thắt lại. “Xảy ra chuyện gì?”

“Nó không thức dậy, bố chỉ có thể nói vậy thôi. Bố thấy nó nằm trên giường con.” Cái cau mày của bố cô giãn ra một chút, và cơn giận dữ trong ông khẽ dịu đi. “Bác sĩ thú y nói là sẽ đưa cho mình tro hải cốt của nó.”

“Nó già rồi,” Junior nói như chuyện hiển nhiên.

“Em sẽ khóc chứ?” Tom chặc lưỡi. “Nếu em thực sự yêu nó, thì em sẽ khóc.”

Nat tê dại quay người đi, leo lên hết cầu thang, đi đến phòng ngủ của mình, đoạn cởi bỏ đồng quần áo ướt mềm và đi thẳng vào phòng tắm, thề với lòng là sẽ không khóc. Sau khi tắm xong, cô quấn khăn tắm mềm mại màu trắng quanh người, nước nhỏ tong tong khi cô bước vào phòng. Cô lùa tay lên tấm trải góc giường nơi Jelly hay nằm, và một sợi lông mèo xám dài mắc vào đầu ngón tay cô.

Cô lại thấy ngực mình thắt lại, cô đưa mắt nhìn quanh căn phòng ngủ với tâm thế mới. Hơn một thập kỷ qua cô đã không ở nhà mà chỉ ngủ qua đêm ở đây có mấy lần. Bố mẹ cô đã cho mang những bàn ghế cũ của cô đặt ở đây, khiến thời gian trong phòng ngủ như ngừng lại, giống như những câu lạc bộ trung học kiểu Pháp. Một chiếc tủ treo quần áo nhỏ màu trắng dựa sát tường, đối diện với một chiếc giường đôi với đầu giường kiểu bé gái cùng loại và một cái bàn mà cô chưa từng ngồi học bao giờ, bổ sung hoàn hảo bằng một chiếc ghế màu trắng be bé và một cái gối đệm nhồi lông màu xanh. Một bộ kệ sách màu trắng chứa sách từ trung học trở lên. Cô đã lớn lên vượt khỏi những thứ này từ lâu lắm rồi, ít nhất là theo lý thuyết.

Nat nhận ra cô không tự mình chọn lựa bất cứ thứ gì trong căn phòng ngủ này, cả Jelly cũng không. Hay cả luật sư. Hay thậm chí cả bạn trai. Tất cả mọi chuyện đều do bố cô chọn cho cô, và cô đã chiều theo ý bố quá xa và quá lâu rồi. Lần đầu tiên cô tự hỏi phải chăng sự lựa chọn nghề nghiệp của cô là phản ứng của cô với bố. Đã có kết luận từ thuở nào thuở nào là cô sẽ không phù hợp với công việc kinh doanh của gia đình. Kiểu nào đi nữa thì cô đã và đang sống một cuộc đời do người khác sắp đặt.

Và đột nhiên, cô không muốn mình cứ sống mãi như thế.

CHƯƠNG 28

Nat đi xuống lầu, tay cầm bộ đồ thể thao đi mượn, mình vận chiếc áo len Fair Isle đã sờn, quần jean cũ, và mang một đôi dép Danskos cũ rích. Cô đi vào bếp, nơi bố mẹ cô và Brooke đang ngồi trò chuyện tại chiếc bàn gỗ anh đào, sau những tách cà phê hoa hòe. Junior, Tom, và giờ thêm Hank và Paul ngồi bu quanh chiếc tivi không dây bên quầy bếp, uống Heineken và đang theo dõi kênh ESPN với âm thanh vãn nhỏ.

“Em yêu à, em có ổn không?” Hank đặt chai bia xuống, đi qua phòng, ôm Nat thật chặt, người anh tỏa mùi xì gà.

“Em ổn.” Nat kìm chặt cảm xúc của mình. Mấy anh con trai tiếp tục coi tivi, trong khi bố mẹ cô và Brooke đột nhiên im bất, rõ ràng là đang đồng tai lên nghe ngóng.

“Anh xin lỗi vì không trả lời cuộc gọi của em.” Hank nói lỏng vòng tay, và đôi mắt đen của anh tìm kiếm mắt cô. “Anh xin lỗi vì mọi chuyện.”

Paul quay nửa người lại. “HANK NÀY, NÓI CHO CHỊ ẤY NGHE VỀ A.I. ĐI.”

Nat ngược nhìn Hank. “Nói cho em nghe là chúng ta sẽ không nói về bóng rổ nhé.”

“Không đâu. Tôi nay em đã kinh qua cả mấy tầng địa ngục rồi.”

“A.I. ĐUÔI THEO MỘT QUẢ BÓNG VÀ ĐI THẲNG VÀO TRONG ĐÁM ĐÔNG, VÀ HẮN CAO ĐẾN NỖI HANK CHẠM VÀO ĐẦU HẮN. CHẠM NGAY ĐẦU HẮN ẤY.”

Mẹ cô hỏi, “Mẹ nghĩ A.I. lùn mà. Hắ không lùn à?”

“ALAN IVERSON MỚI LÙN MÀ MẸ. HẮN LÀ A.I. MỘT. CON NÓI TỚI A.I. HAI CỜ. ANDRE IGUODALA ẤY. HẮN CAO TỚI HAI MÉT.”

“Nat, kể cho mọi người nghe đi.” Giọng bố cô đã bình tĩnh hơn, và ông không nhìn cô về giận dữ nữa. “Brooke đã giải thích phần về tư pháp rồi, nhưng bố muốn chính con nói cho bố biết chuyện gì đang xảy ra.”

“Bố à, nếu con kể ra, thì chúng ta lại tranh cãi, mà bây giờ thì khuya rồi.” Nat bước đến bên Brooke, đưa cho ông ta bộ đồ thể thao đã được xếp lại, và chìa tay mình ra. “Cảm ơn vì đã giúp tôi tối nay. Tôi rất cảm kích, nhưng tôi sẽ phải nói chuyện với mấy luật sư khác rồi mới quyết định.”

“Khoan hãy gọi cho người khác.” Brooke giờ ngón trỏ lên. “Bố cô và tôi đã giải quyết xong vấn đề rồi. Tôi sẽ đề cử một luật sư với rất nhiều kinh nghiệm ở cấp toàn bang cho cô.”

“Cảm ơn, nhưng không cần đâu,” Nat nói, và bố cô nhìn như thể mới bị vả vào mặt.

“Con đang nói cái gì thế? Dĩ nhiên là con sẽ phải chấp nhận người do Carter đề cử. Mọi việc đã an bài rồi.”

“Không, cảm ơn.” Nat lắc đầu. “Con đã quyết định rồi và đây là quyết định cuối cùng.”

“Nat, đừng có điên.” Bố cô đứng lên, vẻ cau có trở lại trên mặt ông. “Ngồi xuống kể cho chúng ta nghe chuyện gì đang xảy ra. Bố muốn biết sao tối nay con lại đến hạt Chester và chuyện gì đã xảy ra.”

“Bố, con mệt và bây giờ con chẳng muốn nói đến chuyện này. Làm ơn thấu hiểu giùm cho con.”

“Ngồi xuống nói chuyện với bố mẹ coi!” bố cô nói, và Nat quay sang Hank.

“Về nhà thôi anh. Em đã rồi rồi.”

“Nat?” mẹ cô nói.

“Nat!” bố cô bảo. Ông khoanh tay trong chiếc áo choàng dày sù. “Ít ra phải nhận lời đề cử của ông Carter đi. Bố trả tiền. Con có được luật sư tốt nhất trong thành phố này mà không tốn một xu.”

“Không, cảm ơn.”

“Hank, nói chuyện với nó đi. Mà con ở lại đây qua đêm chứ?”

Hank nhìn từ Nat sang bố cô rồi nhìn trở lại cô. “Bố mẹ em mời chúng ta ở lại đây tối nay. Nghe cũng có lý đấy, vì trời đang đông mà.”

“Không, cảm ơn.” Nat tưởng tượng trên bia mộ mình sẽ đề dòng chữ KHÔNG, CẢM ƠN.

“Trời mưa quá to, không lái xe vào thành phố được đâu, con yêu,” mẹ cô nói với sang từ góc bàn.

“Chúng con không sao đâu, con mệt và con muốn về nhà.” Nat nhìn Hank. “Làm ơn, chúng ta đi thôi.”

“Nat, chuyện gì xảy ra với con vậy?” bố cô lớn tiếng nói, và mấy ông anh cô quay lại từ chiếc ti vi.

Junior bảo, “Nếu bố mẹ muốn em ở lại thì cứ ở lại đi. Em thật ngu ngốc.”

Tom nói, “Giáo sư Ngu si ấy mà.”

“KÊU ĐẶT PIZZA ĐI! RỒI CHƠI BÀI, LÀM MỌI NGƯỜI VUI VẺ LÊN NÀO!”

“Paul à, con cần phải ngủ,” mẹ cô nói, nhưng cậu chàng lờ bà đi. “Cái vụ cảm lạnh ấy sẽ chẳng chịu khỏi cho nếu con không chịu nghỉ ngơi. Mẹ sẽ dọn giường trên lầu cho con.”

Đủ rồi nha. “Chào mọi người.”

“Tao đã bảo rồi, tao muốn mày ở lại,” bố cô nhắc lại, quắc mắt lên.

“Xin lỗi, con phải đi thôi. Chào mọi người. Ngày mai con sẽ gọi giải thích mọi việc. Mọi người ai cũng mệt quá rồi, nói chuyện tối nay không nổi đâu.”

“Mày đi thật hả?” bố cô hỏi.

“Em sẽ không khóc à?” Tom hỏi, vẻ sùng sốt giả tạo.

“KHÔNG PHẢI CHỊ RẤT THƯƠNG JELLY SAO?” Paul cười lớn, nhưng Nat còn chẳng buồn giơ ngón tay thối lên với bọn họ.

Có lẽ mình đang thực sự trưởng thành.

Hank đánh tay lái chiếc BMW ra đường, hai chiếc cần gạt nước gạt liên hồi trong cơn mưa bão. “Em đang bức mình hả?”

“Tối nay đã dài quá rồi.”

“Anh có thể biết đã xảy ra chuyện gì được không?”

“Anh về nhà rồi bọn mình nói chuyện nhé?” Nat thấy mình đã cạn kiệt sức lực, không thể nói đi nói lại được nữa. Giờ đây khi nguồn adrenalin đã rời bỏ cơ thể, cô thấy mình kiệt sức.

“Dĩ nhiên, không thành vấn đề.” Hank quay tay lái cho xe quành qua khúc quanh, và nước từ trên máng xối bắn thẳng vào giữa cửa xe.

“Xin lỗi anh vì mình không ở lại. Em phải ra khỏi nơi đó thôi.”

“Anh biết mà. Họ cũng biết vậy.”

“Nói vậy là sao hả?” Nat nhìn qua, nhưng Hank vẫn nhìn thẳng vào con đường trước mặt. Họ dừng lại nơi đèn giao thông, và đèn thắng xe từ chiếc xe phía trước làm cho toàn bộ gương mặt anh nhuộm đỏ.

“Em đã lừa hết mọi người đi phải không?”

“Khuya rồi mà Hank.”

“Anh hiểu, nhưng em nên nghĩ lại lời đề nghị của bố em về vụ luật sư đi. Em đang tự rước họa vào thân đấy. Bố chỉ đang cố gắng giúp đỡ em thôi mà Nat, và ông sẽ chỉ trả hết.”

“Em kiếm ra tiền mà Hank.”

“Không nhiều đến mức đó.”

Điều này đúng thật, nhưng mà không sao. “Mọi chuyện sẽ không chấm dứt tại đó đâu. Nếu em nhận tiền của bố, ông sẽ xía vào việc chọn luật sư, và nếu em thuyết phục bố cho em tự chọn, thì ông sẽ ở đó phê bình luật sư cho đến chết. Tự em lo việc của em. Sao hiểu được điều này lại khó khăn đến vậy?”

“Trong những tình huống như thế này thì đúng là khó hiểu đấy. Nếu cảnh sát nói đến việc buộc em tội sát nhân, em cần phải nhờ đến luật sư giỏi nhất có thể.” Giọng của Hank cay nghiệt vang vọng trong xe, và Nat có thể lường trước một trận cãi vã tung trời trong xe sắp xảy đến, gây lộn kiêu này luôn là kiêu tội tệ nhất.

“Thế còn tình huống anh đi kể cho bố mẹ em nghe việc chúng ta gây lộn thì sao?”

“Thế thì sao?”

“Đó là việc của bọn mình.” Nat không lớn tiếng. Không phải là kiêu của cô. “Là chuyện giữa hai bọn mình thôi.”

“Có gì khác đâu? Chẳng phải là bí mật gì hết!”

“Là chuyện riêng tư, và anh còn kể cho bố nghe về Angus nữa. Bố hỏi có phải em đang lừa dối anh không, thật buồn cười hết sức.”

Hank quay nhìn sang, và Nat cũng thế, thật không may là trong cùng một khoảnh khắc. Trong những cuộc cãi nhau như thế này, không ai nên nhìn vào mắt ai cả, và ngay cả trong bóng tối của chiếc xe, cô có thể nhìn thấy câu hỏi mà mắt anh đang đặt ra.

“Em đã, và sẽ không lừa dối anh.” *Natalie nghe này.* “Vấn đề của chúng ta không phải là một người đàn ông khác, mà là chính chúng ta cơ. Chúng ta có vấn đề về chuyện đâu là chỗ chúng ta kết thúc và nhà Greco bắt đầu. Và cho cuộc đời của em, em có thể tự mình đưa ra quyết định.”

“Cho tới giờ thì em đã quyết định cả đồng chuyện rồi nhì.”

Oach. “Cảm ơn.”

“Anh đang cố gắng hiểu cho được em.” Hank thắng lại khi chiếc xe phía trước chạy chậm lại. Cả hai nhìn vào khoảng cách trước mặt, không nói một lời nào. Âm thanh duy nhất là tiếng cần gạt nước đập vào kính. Tình hình cứ thế tiếp diễn trong gần bốn mươi phút, và Nat thấy rõ cuộc như mình chuẩn bị vỡ òa ra, vì thì cô cũng không biết.

“Hank à, tình hình này không tiếp tục được đâu.”

“Cái gì không tiếp tục được?”

“Chúng ta. Không thể nào nữa.”

“Cái gì?” Hank gần như vặn cả người sang trên ghế, một tay đặt trên vô lăng.

“Em rất tiếc.”

“Cái gì? Tại sao? Chúng ta đang yên ổn mà. Cho anh xin lỗi.”

“Chúng ta phải tạm thời chia tay thôi. Em cần ít thời gian để suy nghĩ. Em cần phải hiểu chuyện gì đang diễn ra.” Nat trộm liếc nhìn Hank đã quay lại nhìn chằm chằm về phía trước, giữ cho vô lăng thẳng tắp.

“Em chỉ đang bực mình thôi. Một đêm có thật nhiều chuyện. Quá nhiều chuyện.”

“Đây không phải là vấn đề. Cơ bản là mọi chuyện kia, là anh và gia đình em đấy. Giống như là em thấy mình đang mắc vào một cái lưới nào đấy mà em không thể thoát ra được”

“Giờ anh lại là cái lưới à?”

“Em cần suy nghĩ. Em cần phải tập trung vào bản thân và vào tình huống mà em đang vướng phải.”

“Em cần khoảng không của riêng em.” Giọng Hank chuyển sang chua chát, nhưng cách diễn đạt ấy cũng đúng thôi.

“Chỉ cho em chút thời gian thôi.”

“Anh nghĩ em cần chút không gian. Cái nào đây, thời gian hay không gian?”

“Cả hai.”

“Thôi được, nếu em muốn, em yêu.” Hank chuyển người lại sang ghế mình, mắt nhìn thẳng. “Trong bao lâu?”

“Em không biết.” Nat giữ vững lập trường, dù cô biết nó làm tổn thương anh đến nhường nào. Nếu cô nhân nhượng, họ sẽ về nhà, đồng ý với nhau là họ gây lộn chỉ vì cả hai đều mệt, và rồi lại đi ngủ. Cô bật thẳng chiếc ghế trong xe BMW.

Hank tiếp tục lái xe trong im lặng, mưa xối xả gội lên nóc chiếc BMW. Một lúc sau, anh hỏi, “Là hấn, phải không?”

“Không phải,” Nat trả lời, dù sự thực là, cô cũng không hoàn toàn chắc chắn. Cô đỏ mặt và nhìn ra ngoài cửa sổ, chẳng trông thấy gì hết.

“Vậy ai giữ quyền chăm sóc bố mẹ em đây?” một lúc sau Hank lại hỏi.

“Anh giữ đi,” Nat trả lời, cả hai vờ cười lớn. Khi còn cách nơi cô ở hai khu phố, họ có thể thấy một đám phóng viên đang đứng trên vỉa hè trước khu nhà, trú mưa dưới tấm vải bạt màu xanh. Nat kêu lên, “Ôi trời.”

“Anh không nghĩ là em muốn ở lại chỗ anh nhỉ. Chẳng đủ không gian hay thời gian gì cho em cả, phải không?”

Quê thật. “Làm ơn đừng làm cho mọi chuyện khó khăn hơn vì em đã khổ lắm rồi.”

“Được thôi.” Hank lớn tiếng thở hắt ra, và họ dừng lại ngay đèn giao thông. “Vậy thì anh nghĩ em nên đến khách sạn.”

“Em sẽ không trốn tránh. Em chẳng có gì phải xấu hổ cả. Bỏ em lại trước cửa nhà đi.”

“Làm thế có khôn ngoan không?”

“Không, nhưng mà đúng đấy.”

“Em tuyệt thật đấy, có biết không?” Hank buồn rầu chắc lưỡi, và Nat thấy nước mắt chực trào ra, nhưng cô cố nuốt vào. Anh dừng chiếc BMW cách tòa nhà một đoạn ngắn, trườn người qua hôn vào má cô.

“Vậy là thật hả?” anh dịu dàng hỏi, và Nat chẳng đủ can đảm mà ngược lên nhìn anh.

“Giờ là vậy. Em xin lỗi.” Cô mở cửa xe, bước ra ngoài, vội vã chạy vào khu nhà dưới cơn mưa. Cô kéo mũ áo khoác lên, và đám phóng viên không nhận ra cô cho đến khi cô sắp vào hẳn trong nhà. Khi nhận ra, bọn họ ào tới, đèn flash bật lên và dồn cô vào cửa cùng với máy quay phim và micro.

“Cô Greco!” bọn họ la lên. “Chuyện gì đã xảy ra tối nay tại hạt Chester thế? Sao cảnh sát lại cho dừng xe của cô?”, “Cô có uống say không? Cô có bị đo nồng độ cồn không?” “Cô có đưa ra lời bình luận nào không?”

Cô nhanh chóng tông vào cửa xoay, cánh cửa xoay tròn đẩy cô mình mẩy ướt lướt thướt vào trong sảnh, làm cho người gác cửa lớn tuổi Bill Sasso giật cả mình. “Chào Bill.” Ông ta chậm rãi đứng lên, đưa mắt nhìn Nat. “Giáo sư Greco, tôi không nghĩ là cô về đây tối nay. Tôi nghĩ cánh phóng viên sẽ làm cô cao chạy xa bay. Bọn họ đứng ngoài đó cả hai giờ đồng hồ rồi.”

“Xin lỗi vì chuyện đó.”

“Tôi nói với bọn họ là cô chẳng giết ai hết. Cô cho tôi một đồng sách, cho cháu gái của tôi mà.”

“Cảm ơn,” Nat thấy họng mình nghẹn lại. Cô đi đến bên quầy bàn an ninh và rướn người lên trên quầy. Tì ví mở chế độ cầm, đặt cạnh bài chơi ô chữ đã hoàn thành một nửa trên tờ Daily News. “Cảnh sát giữ xe và chìa khóa của tôi rồi. Tôi không thể vào nhà được.”

“Để tôi lo cho, thưa giáo sư. Tôi sẽ dẫn cô lên.” Bill đặt cây bút chì xuống, lôi từ ngăn bàn ra một chùm chìa khóa loảng xoảng, và bước vào thang máy cùng cô. Họ im lặng đồng hành đi lên trong thang máy, và Bill đưa chân cô đến cửa căn hộ và mở khóa. “Ngủ ngon nhé!”

“Cảm ơn.”

“Không có chi. Sáng mai ghé ngang bàn tôi, tôi sẽ đưa chìa khóa mới cho cô.”

“Cảm ơn ông lần nữa nhé.” Nat mở cửa căn hộ và bật đèn trong phòng khách lên. Cánh cửa đứt khoát đóng *sầm* một cái sau lưng cô.

Trong một phút, cô đứng trước cửa và đưa mắt nhìn khắp căn hộ. Sách viền quanh, im lặng và tĩnh mịch. Căn hộ thơm mùi rượu vang và không khí bị dồn ép. Nhà đây rồi. Lần đầu tiên, cô thấy mình thở hắt ra. Có quá nhiều chuyện xảy ra trong một đêm. Cô nghĩ đến Barb, rồi đến viên cảnh sát, rồi quang cảnh tại đồn. Đến Jelly. Giờ thì cô đang ở nhà, nhưng thế giới của cô đã thay đổi. Cô là nghi phạm giết người. Cô cần luật sư và một kế hoạch. Ở trường cô phải tự bào

chữa cho mình. Cô một thân một mình, không có Hank. Cô thấy mình hoàn toàn lạc lối, như bị thả khỏi neo. Không ràng buộc. Đây chính là sự tự do mà cô muốn, nhưng tại sao cô lại có cảm giác trống rỗng thế này. Cô nghĩ đến việc gọi cho Angus, nhưng đây là câu trả lời sai lầm. Cô cần phải suy nghĩ. Tái thu thập các thông tin. Hình dung chuyện gì đã xảy ra và sẽ xảy ra.

Cô đi đến trường kỷ và thả người ngồi xuống chỗ yêu thích, như là một cái tổ mềm mại màu kem. Toàn thân cô rớt cuộc cũng được thư giãn và ngay phút sau, cô thấy nước mắt trào ra và nghe thấy mình nấc nghẹn. Lần này cô để cho mình khóc, bởi vì quanh cô không có phóng viên cũng chẳng có anh em nào, và cô không thể nào nín được nữa dù có cố. Cô không biết mình đang khóc cho ai, cho Bard, cho cảnh sát Shorney, hay cho Jelly.

Hay thậm chí, thật xấu hổ làm sao, là khóc cho chính mình.

CHƯƠNG 29

Mưa quất vào cửa sổ phòng ngủ, và Nat xoay qua xoay lại, cố gắng gạt qua một bên những cảm xúc của mình trước chuyện của Barb và viên cảnh sát Shorney. Cô phải tập trung vào việc ai là người đang cố dàn cảnh khép cô vào tội giết người. Cô ôn lại những tình tiết thêm một lần nữa, đoạn quay người sang bên kia, nằm thao thức. 5:17, đồng hồ cạnh giường chỉ giờ, bằng những con số xanh lam nổi sáng. Rồi cô nhìn thấy đốm đen bé xíu màu đỏ nhấp nháy trên hộp thư thoại. Cô đã quên không mở nó ra kiểm tra khi bước vào nhà. Bật đèn ngủ cạnh giường lên, cô nheo mắt vì ánh sáng, bật dậy và nhấn nút Chạy.

“Xin chào, chúng tôi là Công ty Food Data và chúng tôi rất muốn biết anh chị thường đi ăn ở nhà hàng địa phương mấy lần...”

Nat nhấn nút Xóa, chợt nhớ ra vì sao mình không bao giờ kiểm tra hộp thư thoại. Vì toàn là những thứ vớ vẩn giống như trong hộp thư và email của cô vậy. Lờn nhấn tiếp theo cũng nhầm nhứ không kém, nhưng đến tin nhắn thứ ba thì gọi chủ đích cho cô, với một giọng nam cô ngờ ngợ.

“Giáo sư Greco à, Willie Potts từ trại giam đây. Tôi dò ra số điện thoại của cô trên mạng. Cô đã hỏi tôi về vụ lập biên bản kỷ luật Simon Upchurch. Tôi đã kiểm tra sổ sách và không tìm thấy biên bản nào cả. Đây là câu trả lời cho cô đấy nhưng giữ kín kín nhé. Gửi lời chào tới Angus giùm tôi.”

Nat nhấn nút Chạy một lần nữa, ngồi thẳng lên khi tin nhắn được phát lại. Tin nhắn xác nhận là Graf đã nói dối khi bảo anh ta gọi Upchurch lên về vụ lập biên bản. Vậy tại sao họ cho gọi hấn ta lên? Giờ đây khi đồng tiền và thuốc gây nghiện kia đã hiện lên trong bức tranh toàn cảnh, cô đoán có lẽ Upchurch có liên quan đến các vụ mua bán thuốc kích thích với mấy viên C.O. Có lẽ họ đã cung cấp OxyContin cho hấn để hấn bán lại cho các bạn tù.

Nat không biết phải làm gì đây. Không thể nêu mối nghi ngờ của mình cho các cán bộ quản giáo, mấy người này đang bận rộn dựng tường che giấu hiện trường tội ác. Cô không thể nói cho cảnh sát vì họ đang tình nghi cô đã giết một người của họ. Cô nghĩ đến việc gọi cho Angus, nhưng anh đang ngủ và dù sao thì anh cũng đang bị kẹt trong bệnh viện. Cô chỉ có một thân một mình. Nếu có ai đó phải tìm cho ra kẻ nào đứng đằng sau vụ này, người đó phải là cô. Cô không quen làm *người đứng mũi chịu sào*, nhưng có lẽ đến lúc phải bắt đầu thôi. Chẳng có ai cứu giúp cô khỏi nơi ảm náu ngoài cô ra. Cô nhảy ra khỏi giường, chạm chân xuống sàn nhà. Cần phải tìm tòi chút ít, và chỉ có một nơi hợp lý duy nhất để bắt đầu.

Thông minh kiểu sách vở à, hừ?

Nửa tiếng sau, cô đã đi xuống trong thang máy, mặc quần jean, mang guốc, một chiếc áo cổ lọ màu đen, và chiếc áo khoác cuối cùng cô còn có được trên thế giới này, chiếc áo khoác màu xanh nhòe bông cũ kỹ từ thời sinh viên. Trong ví là số tiền mặt cô gom góp lại từ hộp đựng trang sức, từ những ví tiền cũ, từ những gì còn sót lại trong bóp cầm tay, trong túi quần túi áo, và dưới chiếc gối nệm trên trường kỷ. Cô có 562 đô la 36 xu để đi bắt kẻ sát nhân. Cô bước xuống tiền sảnh nhìn qua tấm cửa xoay bên ngoài bàn bảo vệ. Con bão hấn phải dứt rồi, chỉ có mưa lâm thâm phủ mờ cửa kính. Vĩa hè không bóng người, đám phóng viên đã đi mất. Rõ ràng, bản Tu chính thứ Nhất ^[24] đang ngủ yên.

Cô đến bên bàn, nơi Bill đang gục ngủ trên trò ô chữ đang chơi dở, cầm ông tì vào tay bên cạnh tách Dunkin' Donuts đã cạn. Ông đã bỏ chiếc mũ đỏ ra, để lộ một cái đầu hói với những tép tóc thẳng màu xám. Nat thì thào, “Bill à?”

“Tôi đang thức đây,” ông nói, giật nẩy mình ngẩng đầu lên. Ông máy móc với tay lấy chiếc mũ, nhưng Nat đã

vẫy tay ra hiệu cho ông ở yên đó.

“Ông có thể giúp tôi được không? Tôi cần xe nhưng không mượn được vì không có bằng lái. Có thể vui lòng cho tôi mượn xe của ông, chỉ trong ngày thôi được không? Tôi sẽ trả tiền cho ông.”

“OK, giáo sư. Nhưng cô phải lái xe đưa tôi về nhà.” Bill ngái ngủ kiểm tra đồng hồ. “Mười phút nữa là tôi hết ca.”

“Cảm ơn nhiều nhé. Còn nữa, ông có điện thoại di động không?”

“Có chứ. Nhưng tôi không bao giờ sử dụng nó.”

Hoàn hảo.

Một tiếng đồng hồ sau, Nat lái xe đưa Bill về căn hộ của ông rồi lái đi ra đường cao tốc, chạy khỏi thành phố trên chiếc xe Kia yếu xìu màu nâu nhạt của ông, mà căn cứ vào mùi trong xe thì chiếc xe này chạy bằng khói thuốc. Mấy tờ báo cũ, một gói thuốc Winston bị bóp méo, và những hóa đơn đóng phí giao thông vương vãi trên sàn xe cẩu bần, nhưng trên ghế ngồi bên cạnh cô là nguồn nguyên liệu mới: một hộp bìa giữ ly với một ly cà phê nóng hổi, một chiếc bánh mì vòng kẹp bơ, và một tấm bản đồ được in ra từ trang Mapquest. Chiếc điện thoại mới mượn đang được sạc điện từ ổ hộp quạt điện trong xe, mặc dù Nat thề có Chúa là việc này làm cho chiếc Kia chạy còn chậm hơn nữa.

Cô chạy xuống phía Nam dưới bầu trời đầy mây, từ chân trời trở lên sáng một ánh hồng tai tái, tiếp đến là màu hồng tối, rồi đến màu xanh tươi. Con mưa đã rửa trôi gần hết đám tuyết hai bên đường, để lộ ra những mảng bùn nâu. Cô nhìn vào gương chiếu hậu mờ đục để chắc chắn là không có chiếc xe tải màu đen nào theo đuôi mình, nhưng giao thông còn thưa thớt và rõ ràng là vô hại. Cô thấy khá an tâm trong một chiếc xe mà không một kẻ xấu nào có thể nhận ra là xe của cô được.

Cuối cùng cô rẽ khỏi xa lộ, chạy vào thành phố Chester, lái xe qua những vùng nhà cửa tồi tàn, tìm kiếm con đường cần tìm. Những dãy nhà gạch xây liền nhau xếp thành những khu phố ngổn ngang gạch vụn, những tấm cửa chớp treo xiêu vẹo trên khung cửa sổ được quấn bằng nylon bọc thức ăn và che chắn bởi song sắt. Một tấm biển mang dòng chữ viết tay COI CHÚNG CHÓ DỮ' nhét lên một cánh cửa, cạnh một bức tranh ông già Noel do con nít vẽ bằng bút màu sáp. Mấy cái thùng rác bị lật úp, và những chiếc xe cũ kỹ đậu dọc lề đường. Cô tìm thấy căn nhà, đậu chiếc Kia lại, sửa thẳng chiếc mũ NASCAR đen mà cô đã mua từ tiệm tạp hóa Wawa để cải trang tạm thời. Cô nhìn vào gương chiếu hậu và nhận thấy những vết cắt trên má mình đã mờ hẳn đi rồi. Mọi việc đang tiến triển theo chiều hướng tốt hơn, nếu cô không nghĩ đi nghĩ lại về cái án giết người đang lơ lửng trên đầu.

Cô ra khỏi xe, khóa xe lại, bước về phía căn nhà và ngấp ngừng gõ cửa, một phụ nữ Mỹ da đen ra mở cửa rụt rè nhìn quanh. Đôi mắt bà ta màu nâu đục và sâu thẳm, lạnh lùng nhấp nháy cảnh trọng, cả khuôn mặt cũng thế. Bà để tóc thẳng, xám mỏng, dài ngang cằm, tóc mái trước lưa thưa cắt ngang lưng chừng trán, giống như phiên bản Betty Boop khi bảy mươi tuổi.

“Tên tôi là Nat Greco. Xin lỗi đã làm phiền bà, nhưng tôi đang tìm nhà của Simon Upchurch.”

“Chôn nó hồi thứ Năm rồi,” người phụ nữ cau mày, tựa sát hơn vào khung cửa.

“Tôi rất tiếc. Tôi đã ở trong trại giam khi anh ấy bị giết. Tôi tự hỏi liệu tôi có thể vào nhà thưa chuyện với bà.” Nat giơ một chiếc túi Wawa màu trắng lên. “Tôi có mua mấy cái bánh vòng đây này.”

“Tôi bị tiểu đường.”

Hay là không. “Có lẽ nếu tôi được vào nhà thì chúng ta có thể nói chuyện. Sẽ không mất nhiều thời gian đâu.”

Người phụ nữ mở cánh cửa kêu răng rắc và nhìn Nat khấp lợc từ trên xuống dưới. “Cô thật chỉ bé tí teo.”

“Cảm ơn.” *Tôi nghĩ thế.* “Trời lạnh. Chắc bà sẽ bị lạnh mất khi để mở cửa như thế này.”

“Tôi còn ấm hơn cô.” Người phụ nữ ma mãnh cười, lộ ra mấy khoảng trống giữa những chiếc răng, và Nat bật cười cùng bà.

“Tôi đến đây vì muốn nói chuyện với bà về Simon. Cậu ấy là con trai của bà ư?”

“Con trai của em trai tôi. Tôi nuôi lớn nó, nhưng nó không phải con đẻ của tôi.”

“Tôi có thể vào được không? Xin làm ơn mà? Chuyện quan trọng lắm.”

Cánh cửa trước mở đánh cách, và một phút sau, người phụ nữ mở khóa cánh cửa chấn song và một tay xô nó ra.

“Cảm ơn,” Nat nói, và bước vào.

CHƯƠNG 30

Người phụ nữ mặc một chiếc áo lông cừu màu mận chín và quần thun đen, bà ta thấp và chắc người, bước đi trong đôi dép vải qua căn phòng khách tối mù nê m cứng nào là trường kỷ, ghế ngồi các kiểu, vài bàn gỗ góc tường, ba cái ti vi cũ, và bốn tấm thảm cuộn lại. Nat xem chút nữa té nhào khi vấp phải chiếc ghế gác chân trên lối đi vào căn bếp nhỏ, ở đó người phụ nữ chỉ cho cô cái ghế gỗ.

“Cô có thể ngồi xuống đây,” bà ta nói, hươ ngón tay mập mạp quanh một chiếc ghế khác.

“Cảm ơn.” Nat đặt túi bánh xuống bàn, chỉ có phân nửa bàn là thông thoáng. Nửa còn lại chất đống những chiếc đĩa trắng, hai khay đựng khăn ăn, ba bộ lọ rắc muối tiêu bằng thủy tinh giống hệt nhau, kiểu nhà hàng hay xài. Đĩa phụ, đĩa đựng salad và ly thủy tinh đủ cỡ xếp hàng quanh quây bếp. Giống như là sống trong một nhà kho, nhưng Nat chẳng quan tâm đến cái kiểu lập dị ấy. Bản thân cô còn có một căn phòng chứa sách Sắp-Đọc cơ mà. “Tôi là Nat Greco.”

“Tôi nhớ mà.”

“Tôi không nghe ra tên của bà.”

“Vì tôi có nói cho cô đâu.”

Nat cũng đâu thể làm cho sinh viên của mình chú tâm vào giờ học. Cô ước được vẽ một hàng ria mép bằng chì Clinique.

“Cô không giống kẻ giết hại cảnh sát,” đột nhiên người phụ nữ nói.

“Bà đã biết tôi là ai rồi ư?”

“Tôi có coi ti vi. Tôi theo dõi thông tin. Cô nghĩ tôi không làm mấy chuyện đó à?”

“OK, vậy thì bà đã biết rồi.”

“Bỏ cái mũ xấu xí đó ra đi. Bỏ xuống đi.”

Nat nghe theo, bỏ mũ ra đặt cạnh túi bánh. “Nếu bà đã biết tôi là ai, sao lại cho tôi vào nhà?”

“Cô đâu có làm cái việc đó phải không?”

Nat chớp chớp mắt. “Không.”

“Chỉ là do cảnh sát nói cô làm, không có nghĩa là cô đã làm. Cảnh sát nói xạo suốt ấy mà, nói xạo cả về một cô bé con da trắng. Họ nói dối về Simon nữa. Lẽ ra nó không thể nào bị tù được.” Người phụ nữ chậm rãi lắc đầu. Sau một hồi dừng lại, bà nói, “Tên tôi là Belle Rhoden.”

“Rất vui được gặp bà, Belle.”

“Gọi tôi là bà Rhoden. Tôi tôn trọng chồng tôi.”

“Tôi xin lỗi.”

“Ông ấy mất ba mươi hai năm trước rồi. Cô có muốn uống nước không?”

“Vâng, làm ơn.”

Bà Rhoden quay đi, lấy một chiếc cốc úp ngược trên kệ, mở vòi nước ra, rồi đặt một ly nước trước mặt Nat.

“Cảm ơn.” Nat nhấp một ngụm. “Tôi sẽ đi ngay vào vấn đề. Tôi tự hỏi không biết bà có thể nói cho tôi nghe một chút về Simon được không.”

“Ý cô muốn gì?”

Nat không muốn mở đầu câu chuyện với phần về OxyContin. “À, tôi đã ở trong trại giam khi vụ bạo động nổ ra. Tôi bỏ chạy đi tìm người giúp và tôi đã chạy vào căn phòng nơi Simon bị giết.”

Bà Rhoden đi đến bồn rửa chén, lấy một chiếc ly khác trên kệ và rót nước vào đầy.

“Lẽ ra tôi nên cố sức giúp cậu ấy, nhưng cậu ấy đã... mất rồi.” Nat lại sống lại trong cảnh tượng kinh hoàng ấy. Upchurch đang nằm trên sàn, lưỡi dao kim loại lòi ra từ ngực. Cô thấy xấu hổ vì đã không nhớ thêm được gì về cậu ta. Cô đã chú tâm đến Saunders vì anh ta còn sống. Và có lẽ, cô phải thừa nhận rằng, vì anh ta không phải là tù nhân.

Bà Rhoden nhấp vài ngụm nước, đặt ly nước lại lên kệ, nhặt một tấm khăn giấy chùi tay lên, và đặt lên miệng cái ly, không lý giải nói.

“Một trong những viên C.O. ở đây đã nói với tôi Simon bị giết như thế nào,” Nat nói, “nhưng câu chuyện ấy không hợp lý.”

“C.O. là một cán bộ quản giáo à?”

“Vâng.”

“Anh ta nói đã xảy ra chuyện gì? Họ chỉ nói với tôi là việc ấy xảy ra trong lúc bạo động. Báo chí cũng nói vậy.” Bà Rhoden suy nghĩ một phút. “Tôi đã quá buồn phiền nên không nghĩ đến việc chính xác nó chết thế nào, đúng hơn là chưa nghĩ đến. Họ hỏi tôi có muốn đến nhận diện nó không, và tôi đã nói, ‘Không, thưa ông’.”

“Tôi hiểu,” Nat ngưng lại. “Bà có phiền nếu bây giờ chúng ta nói về chuyện này không? Theo tôi hiểu thì cậu ấy không bị giết trong cuộc bạo động.”

“Tiếp đi.”

“Vâng, cán bộ quản giáo nói là anh ta và một quản giáo khác nữa mang Simon lên văn phòng vì cậu ta bị bắt tàng trữ cần sa, và rằng Simon lòi một chiếc dao tự tạo ra đâm vào Ron Saunders, một trong hai quản giáo.”

Bà Rhoden khẽ há hốc, và Nat cảm thấy nhói đau tội lỗi.

“Anh ta nói Simon cũng cố giết anh ta nữa, họ giành nhau con dao, và viên lính gác phải giết Simon để tự vệ.”

“Ai nói với cô thế?” bà Rhoden hỏi, giọng tỏ ra giận dữ.

“Viên quản giáo sống sót. Joe Graf.”

“Dối trá hết sức, mấy lời đó là vậy đấy.”

“Tại sao?” Tim Nat đập nhanh dần.

“Simon sẽ chẳng bao giờ đâm ai hết. Cả đời nó toàn bị người khác cào khứa, đánh đập. Ngoài ra, nó có to con gì

đâu. Nó có bảy mươi hai ký và một mét bảy chứ mấy.”

Nat xem xét nguồn tin. Bà Rhoden yêu cháu của mình và có thể chối bỏ sự thực. Dù sao thì Upchurch bị bỏ tù phải vì *một lý do gì đó* chứ.

“Và nó không bao giờ hút cần sa. Không bao giờ.”

“Sao mà bà biết được?”

“Nó bị suyễn rất nặng.”

“Có vài người suyễn cũng hút cần sa đó thôi,” Nat nói, thử lòng bà.

“Không phải là Simon. Cha của nó - là em tôi đây - chết vì lên cơn hen, Simon đứng ngay đó, mới có mười ba tuổi đầu. Thằng bé ôm lấy cha mình khi ông ta ngất đi, chờ xe cấp cứu đến. Cần sa có thể giết chết nó, nó biết điều đó. Ngay cả thuốc lá với nó cũng khó khăn nữa. Nếu nó mà đứng gần khói thuốc, thì nó chẳng thở nổi lấy một hơi.”

Nat thấy ớn lạnh. Nghe rất thật. Nhưng Upchurch có buôn bán OxyContin với đám C.O. không? “Simon có quen biết hai người lính gác đó không, Ron Saunders hay là Joe Graf ấy?”

“Theo tôi biết thì không.”

“Bà có đến trại giam thăm Simon không?”

“Không có ai chờ tôi đi cả. Tỉnh thoảng nó có gọi điện về.”

“Khi cậu ấy gọi, có nhắc đến tên Saunders hay Graf gì không?”

“Không, chỉ nói là nó khỏe, cố gắng giữ mình, thụ hết án, rồi ra tù.

Nat lại nghĩ xa hơn. “Tại sao cậu ấy lại nằm trong khu RHU?”

“Họ nói nó là thằng gây rối, nhưng nó không phải thế.”

Kẻ gây rối. Mối thâm thù giữa cậu ta và Graf mà Willie Potts đã kể cho cô nghe.

“Xin lỗi chút nhé. Chờ ở đây.” Bà Rhoden rời khỏi phòng và quay lại với một khung hình và ít giấy tờ. Bà đưa tấm hình cho Nat. “Simon của tôi đây này.”

Nat nhận lấy tấm hình, là hình một thanh niên đang mỉm cười vận một chiếc áo thun polo màu trắng, một vết bớt trên má trái ghi dấu trên gương mặt điển trai của cậu, một đốm hồng trên nền da nâu sẫm. Cô đã không để ý đến điều này cái ngày mà cậu ta bị sát hại và cô nhận ra vì sao. Cô đã chỉ nhìn thấy nửa mặt bên phải của cậu.

“Nó hai mươi hai tuổi.”

“Còn trẻ.” Sinh viên của Nat cũng cỡ tuổi ấy. Họ chỉ sống cách đây có mười dặm thôi, nhưng cuộc sống của họ lại hoàn toàn khác.

“Nó chẳng có ai là người nhà ngoài tôi ra. Mẹ nó bỏ đi lâu lắm rồi, và nó lớn lên trong ngôi nhà này, sống cùng tôi. Nó tốt nghiệp trung học Chester, nhưng thời gian ở đây đầy cam khổ.” Bà Rhoden lắc đầu. “Bọn nhóc cứ chọc nó hoài vì cái bớt ấy. Đặt đủ tên chọc nó. Thế nên nó chẳng còn hào hứng đi học gì nữa.”

“Sau khi tốt nghiệp cậu ấy có đi làm gì không?”

“Dĩ nhiên, có chứ. Nó không phải là thằng chơi bời. Toàn bộ thời gian rồi nó ngồi bên máy tính, tôi nghĩ như thế

để chịu hơn là đi ra ngoài với người ta để cho họ sắm soi. Một ngày nọ, nó nói với tôi là chúng tôi có thể bán hàng trên máy tính, trên eBay gì đấy. Trước đây tôi chả bao giờ nghe thấy cái tên ấy, nhưng lại rất tin tưởng là nó có lý.” Đôi mắt sâu thẳm của bà Rhoden sáng lên khi nghĩ lại. “Ồ, chúng tôi bán ly và thìa, tất tần tật mọi thứ mà chúng tôi có thể có được, từ những cuộc thanh lý đồ của nhà thờ hay của các nhà. Nó chỉ cho tôi sử dụng máy chụp hình như thế nào, chụp hình ra làm sao, rồi viết gì về mấy cái đĩa hay đại loại thế. Nó gánh gồng hết những việc liên quan đến máy tính. Ôi, đây thực là một trò kinh doanh nho nhỏ đấy. Tôi đang chờ nó ra tù, nhưng mà...” Giọng bà lạc đi.

“Tôi rất tiếc.”

Bà Rhoden phẩy tay ra hiệu cho cô đừng cố gắng tỏ ra thương tiếc.

“Vậy tại sao cậu ấy lại bị tù?”

“Nó đề tên mình lên một tấm séc được gửi đến. Nó gặp rắc rối vì gian lận, giả mạo chữ ký. Đây chỉ là lần lần thôi. Viên luật sư công của nó bảo nó đồng ý xin thương lượng đi rồi sẽ chỉ đi tù ba tháng thôi. Nó làm đơn xin, và thẳng cha quan tòa quý sứ đó phán nó hai năm.” Bà Rhoden thở dài. “Khi nó bị giết thì nó đã ngồi tù hết một năm bảy tháng rồi.”

Nat đưa trả tấm hình lại cho bà, thắc mắc mấy tờ giấy kia trong tay bà Rhoden là giấy gì.

“Một ông đến đấy, từ trại giam. Ông ta là người báo cho tôi về việc Simon.”

“Ông nào thế?”

“Ông Machik.”

Nat chớp mắt. “Ông ta đã đến đây à? Khi nào vậy?”

“Đến ngay trong đêm cùng ngày với vụ việc. Ngồi ngay cái chỗ mà cô đang ngồi này.”

“Thực à.” Nat bần chồn. Lẽ ra cô nên lường trước việc Machik sẽ liên lạc với gia đình của Upchurch.

“Ông ta biết rõ là không nên kể cho tôi nghe việc Simon đâm quân giáo nào đấy. Ông ta đưa cho tôi ký mấy tờ giấy này đây.” Cuối cùng thì bà Rhoden cũng đưa mấy tờ giấy cho Nat.

“Đây là giấy miễn trừ trách nhiệm,” Nat nói, đưa mắt lướt qua tập giấy tờ. “Một mẫu đơn miễn trừ chuẩn, nói là bà sẽ không kiện cáo họ vì cái chết của Simon.” Cô lật ngón tay qua mấy trang, đến trang chữ ký. “Bà đã không ký vào, tạ ơn Chúa.”

“Không, tôi đâu có ký. Cô nghĩ tôi sẽ ký à?”

“Tôi chỉ mừng vì bà đã không ký. Ông ta chưa được phép đưa cho bà cái này, cho đến khi bà có luật sư. Như vậy là tranh thủ thời cơ.”

“Tôi biết mà. Cô nghĩ là tôi không biết à?”

Bó tay. “Ông ra ra giá bao nhiêu cho bà chịu ký vào?”

“Năm mươi nghìn đô la.”

Ái chà. “Nhiều tiền thật đấy.”

“Ông ta muốn tôi ký ngay lúc ấy. Rằng tôi sẽ không bao giờ nghe bất cứ điều gì về chuyện này.” Mội trên bà Rhoden khẽ cong lên. “Tôi bảo với ông ta, tôi thấy bị sỉ nhục. Nói chuyện tiền bạc với tôi trong thời khắc như thế. Tôi còn chưa đem *quan tài* của thằng nhỏ ra.”

“Rồi thế nào?”

“Tôi đuổi ông ta ra khỏi nhà.”

“Bà thật giỏi.” Những suy nghĩ rượt đuổi nhau trong đầu Nat. Số tiền ấy lớn hơn cái giá của sự phiền toái. Machik đã biết là Graf làm việc gì đó không hay. Nat trở lại giả thiết của Angus là Upchurch đơn giản chỉ là bị thanh toán. Anh ta chắc hẳn đã chơi trò hai mặt trong vụ buôn bán thuốc. Không thanh toán tiền, hay là ăn bớt lãi. Và nếu như Machik đang che giấu chuyện này, thì anh ta cũng có phần trong đó, phải không nhỉ?

“Tôi bảo với ông ta chẳng có gì có thể đem Simon về lại, và ông ta đến đây không phải là để báo tin về Simon, ông đến để bắt tôi ký mấy cái giấy tờ đó. Đồ giả tạo.”

“Vậy bà không tin vào câu chuyện mà họ nói với tôi, về những gì xảy ra trong căn phòng đó à?”

“Quý thần ơi, không. *Trời đất quý thần ơi, không hề.*”

Nat lưỡng lự. “Câu này có thể là câu hỏi thất lễ, nhưng nếu có loại thuốc kích thích nào đó được buôn bán trong tù, bà có nghĩ Simon dám dính líu đến không?”

“Không.”

Hừmm. “Sao lại không?”

“Nếu như nó phải làm thế, thì nó đã có thể làm ngay tại góc đường này cũng được mà.” Bà Rhoden khoa tay về phía cửa. “Nhưng nó đã không làm. Không phải là kiểu của nó. Nó ở đây suốt ngày, lên eBay, tải hình lên và theo dõi mấy vụ đấu giá. Chúng tôi sống bằng những gì mình có. Nó dành dụm tiền cho mình, như một chú chuột con.”

Ruồi con. “Cậu ấy có bao giờ uống OxyContin vì bất cứ lý do nào mà bà biết không?”

Bà Rhoden nheo mắt. “Oxyclean hả?”

“OxyContin. Thuốc giảm đau. Loại thuốc viên ấy.”

“Không, Simon không bao giờ uống loại thuốc như thế.”

Nat không tin. “Simon có phòng ngủ ở đây không?”

“Hẳn rồi.”

“Bà không phiền nếu tôi vào xem chứ?”

“Xem làm gì?” Bà Rhoden nhướn một bên chân mày bạc lên, và Nat phải nói sự thật.

“Tôi chẳng biết nữa.”

CHƯƠNG 31

Nat chạy vội ra chiếc Kia trong giá lạnh, quần chiếc áo khoác bông quanh mình. Cô chẳng biết thêm được gì từ cuộc lục soát phòng ngủ của Upchurch, căn phòng thật sạch sẽ ngăn nắp, chỉ chứa có một chiếc giường đôi, tủ đầy ắp quần áo gấp gọn và một cái hộp giả da chứa trang sức đủ loại. Cô tìm qua trên bàn và giấy tờ của cậu ta, không có một vết thuốc nào hiện hữu, tập séc của cậu chỉ ra không có con số nào trên ba chữ số. Thậm chí cô còn coi qua mấy tập tin trong máy tính của cậu, nhưng chỉ có mấy đường dẫn vào eBay, các loại blog khác nhau, và một bộ sưu tập khiêm tốn những phim ảnh tươi mát trên mạng. Cô cảm ơn bà Rhoden, nhưng ra về với nhiều câu hỏi hơn là câu trả lời. Và với túi bánh vòng.

Cô nhảy vào trong cái xe bé nhỏ, mở máy chạy, và lái ra đường. Cô nhấc chiếc điện thoại lên, vẫn còn đang cảm sặc. Cô nôn nóng muốn kể cho Angus nghe rằng giả thiết của anh cũng chẳng điên rồ là mấy, và cô cũng muốn bàn về mấy cuốn băng video đó nữa. Cô bấm số điện thoại của bệnh viện, và khi nhân viên tổng đài trả lời, cô hỏi xin số phòng Angus.

“Ông Holt đã ra viện,” nhân viên tổng đài trả lời.

“Cảm ơn.” Nat cúp máy và thử gọi cho văn phòng Angus, nhưng không có ai trả lời và hộp ghi thư thoại đã đầy. Cô gọi cho tổng đài thông tin, hỏi xin số Angus Holt trong vùng Philadelphia, nhưng anh không đăng ký số.

Khi thật. Nat cho tay vào túi đồ Wawa trong khi cố gắng nghĩ ra bước tiếp theo. Miếng bánh vòng mềm mềm trơn trơn êm ái chạm vào ngón tay, bánh thật ngon, và còn vương lại chút bột đường trong tay cô. Chiếc xe bắt đầu nóng máy, và chất ngọt bắt đầu tăng năng lượng cho trí não. Cô sẽ phải chờ lấy cho được mấy cuốn băng ghi hình kia, nhưng có lẽ còn có cách khác để tìm ra việc gì đã xảy ra trong căn phòng trại giam nọ. Ăn hết chiếc bánh vòng thì cô nảy ra một ý khác. Nhưng trước tiên phải làm một số chuyện lật vật cái đã. Cô nhấn ga tăng tốc.

Nửa tiếng đồng hồ sau, cô chui vào một phòng vệ sinh tại trạm xăng với một túi đồ mua từ nhà thuốc CVS và một khúc gỗ tương để chặn cửa, sử dụng cho những nhà vệ sinh sạch sẽ nhất. Cô đặt cái túi nhựa lên bồn rửa mặt cáu bẩn, che đi những rãnh nứt nâu hoen rỉ. Cô không yêu thích phần kế hoạch này lắm, nhưng chẳng còn lựa chọn nào khác. Nhân viên nhà thuốc đã nhìn cô về kỳ kỳ, và nếu bà Rhoden đã nhận ra cô, thì người khác cũng có thể nhận ra được. Cô bỏ chiếc mũ NASCAR ra lắc lắc đầu cho tóc xõa xuống ngang vai. Lấy từ trong túi CVS ra một chiếc lược nhựa màu đỏ, cô chải tóc, và nói lời tạm biệt với chúng. Cô đã để nguyên một kiểu tóc từ thời học cấp hai đến giờ, nên có lẽ giờ đây đã đến lúc phải thay đổi.

Lôi một chiếc kéo mới mua từ trong túi ra, tháo vỏ, đoạn cô túm một mớ tóc đen cắt phẳng đi cỡ còn cách da đầu khoảng bảy phân. Cái kéo rên rỉ khi thao tác, hay chính cô rên rỉ cũng nên, và cô nhanh tay cắt vòng quanh đầu, cắt tóc mình thành từng mảng ngắn lờm chờm. Những món tóc đen rơi xuống bồn, và đến khi thấy đã cắt đủ rồi, cô đưa tay vò đầu cho tóc bù xù lên, làm những cọng tóc bé xíu nâu nâu rơi ra như những tia lửa rơi rụng từ bầu trời sau một trận pháo hoa nhân ngày Quốc khánh.

Cô xem xét mặt mình trong gương. Đôi mắt nâu to, mũi nhỏ, tóc xấu xí, và không son bóng; cô giống như mình lúc ba tuổi. Không phải là một vẻ ngoài đẹp để cho gái độc thân, nhưng cô đâu cần hẹn hò ai. Cô lắc đầu mỉm cười. Thực ra cô thấy thích đấy chứ. Thấy đầu mình nhẹ nhõm thoải mái, nếu không muốn nói là hơi lạnh hơn một chút. Cô thò tay vào túi CVS lấy ra cặp kính mới màu hồng, trông kính độ cận thấp nhất mà nhà thuốc có, rồi đeo vào. Trông ngổ ngáo. Hay hay. Về nghệ sĩ. Hơi nhòe nhòe chút. Thò tay lần cuối vào túi CVS cô lôi ra một chiếc hộp lớn. **THUỐC NHUỘM VÀNG MỨC ĐỘ CAO. Nhuộm tóc vàng trong thời gian ngắn! Bạn sẽ sở hữu một mái tóc vàng chỉ trong vòng từ mười đến ba mươi phút!**

“Chứng minh đi nào,” Nat nói lớn, và bắt tay vào việc.

Bốn mươi phút sau, cô trở ra xe Kia với vẻ ngoài khác hẳn, mái tóc ngắn màu vàng bạch kim dữ dội, cặp mắt kính ngổ ngáo, và trang điểm đậm hơn hết thảy các loại sử gia về tư pháp. Dừng xe tại một trạm đèn giao thông, cô kiểm tra bề ngoài của mình trong gương chiếu hậu, miễn nguyện là mình đã thay đổi bề ngoài đủ mức cần thiết để tiếp tục tiến lên phía trước. Cô đã định biến mình thành một nghệ sĩ mỹ thuật lập dị, nhưng rút cuộc lại thành ra một con điểm cận thị rẻ tiền.

Cô lấy được địa chỉ từ tổng đài thông tin và lái xe chạy khỏi đường Ship ở vùng ngoại ô Exton, đến trụ sở của Công ty Xây dựng Phoenix. Cô nhớ cái tên này trên thùng xe nhà tạm đậu ở trại giam và cô biết các công ty xây dựng hoạt động như thế nào. Hẳn phải có những công nhân đã dờ dập căn phòng nơi Upchurch bị sát hại trước đó. Có lẽ cô sẽ nói chuyện được với một công nhân. Hay có lẽ ai đó khác trong công ty ấy sẽ biết được đồng gạch vữa xà bần ấy được mang đi đâu, và cả tấm thảm đầy máu hay thậm chí tấm ép tường. Tại công trường ấy, công ty xây dựng này đã sử dụng thùng chứa rác thải Dumpster, và cô nhớ Machik có nói thùng rác đã được mang đi. Có lẽ cô sẽ tìm ra thùng rác được mang đi đâu.

Cô ăn chiếc bánh vòng thứ hai để lấy can đảm, đoạn chạy xe lên công ty ấy. Cô đậu xe vào một chỗ đậu nhỏ phía trước, chỉ có một chiếc xe khác đậu ở đây, và đưa mắt nhìn qua tòa nhà gạch hai tầng thâm thấp. Một tấm biển sơn trắng treo trên móc một bên hông của khu nhà, cửa ra vào sơn màu xanh rêu, cạnh một cửa garage kim loại. Cô ra khỏi chiếc Kia và bước về phía cửa dưới nắng trời lạnh lẽo. Một cơn gió xoáy thổi qua, và theo phản xạ tự nhiên, cô đưa tay giữ lấy tóc, nhưng có còn tóc nữa đâu.

Cô kéo khóa áo khoác lên và cố gắng tưởng tượng ra một câu chuyện nguy trang nghe sao cho thuận tai. Cô không ăn vận như một người sở hữu nhà đi tìm nhà thầu và cô thắc mắc không biết mình có thuyết phục người ta tin câu chuyện Gái điểm đi tìm nẹp ốp tường được không. Chuyện tới đâu hay tới đó vậy. Cô thấy mình tự tin hơn, bây giờ cô không còn là mình nữa.

Cô mở cửa làm chuông cửa kêu leng keng, rồi bước vào.

CHƯƠNG 32

Nat đứng yên, cảnh tượng làm cô bối rối. Chiếm lĩnh hết căn phòng chờ trong cái văn phòng nhỏ bé của công ty xây dựng này là một tấm chân dung kiểu cũ của một người đàn ông trông rất quen. Ông ta có mái tóc đen và râu mép, và mặc một bộ đồ vét kiểu xưa. Cô đến bên bức tranh và đọc tấm thẻ kim loại bên dưới: Nhà sáng lập của chúng tôi, Joseph Graf, Sr.

Joseph Graf, Sr. ư? Ông này có liên quan gì đến Joe Graf, viên C.O. trong trại giam không? Ông này có phải là cha của anh ta không nhỉ?

“Tôi có thể giúp gì được cho cô, thưa cô?” một người phụ nữ đi ra từ một cánh cửa để mở phía cuối phòng hỏi. Bà ta khoảng chừng trên dưới năm mươi, mắt to, xanh, nụ cười dễ chịu, tóc nâu ngả bạc để dài xuống tới thắt lưng. Bà ta mặc một chiếc áo ấm màu nâu nhạt với dòng chữ FFA, cùng quần jean và giày thể thao.

Nat cố gắng tập trung đầu óc. “Đây là người thành lập công ty, phải không?”

“Là ông Graf ấy, mất nhiều năm trước rồi. Giờ con trai ông ấy là Jim đang điều hành công ty.”

“Buồn cười thật. Ông ấy nhìn y như cái ông trên báo ngày hôm trước ấy. Tôi quên mất mẩu tin ấy là gì rồi.”

“Ồ, vụ lộn xộn trong trại giam ấy mà. Đây là em trai của Jim, Joe. Anh ta làm việc trong ấy.”

“Ừ nhỉ, đúng rồi.” Nat biết trò cải trang của mình đang có tác dụng. “Mới ngày hôm kia khi lái xe ngang trại giam tôi có nhìn thấy xe moóc của Phoenix.”

“Vâng, đây là công việc của chúng tôi. Tôi có thể giúp được gì cho cô nào, cô gái?” Người phụ nữ cúi xuống chỉnh đốn lại chồng tạp chí trên bàn khách. “Hôm nay chúng tôi không mở cửa, nhưng tôi vẫn phải đến công ty. Công việc sắp xếp hồ sơ chẳng bao giờ kết thúc được.”

Nat suy nghĩ nhanh lẹ. “Hay nhỉ, tôi đến đây là vì chuyện này đây. Tôi cần tìm việc, và việc sắp xếp hồ sơ nghe có vẻ hợp với tôi đây.”

“Thật hả?” người phụ nữ bật cười, rồi chìa tay ra nồng nhiệt bắt lấy tay Nat. “Rất vui được gặp cô. Tôi là Agnes Grady Chesko. Tên cô là gì vậy nhỉ? Tôi thậm chí còn chưa hỏi.”

À ừ. Mất Nat nhìn xuống đồng tạp chí. Tạp chí *Car & Driver*. “Carr. Pat Carr.”

“À này, Pat này, tôi quản lý công việc trong văn phòng này, quản lý sổ sách, và đảm bảo cho một lô lốc mấy anh chàng điên rồ được trả lương. Tôi là cái loại người mà họ thường gọi là ‘bếp trưởng kiêm nhân viên rửa chai’, nhưng cô còn quá trẻ không hiểu cái tên ấy có nghĩa gì đâu.” Agnes đưa mắt nhìn cô. “Cô còn học trung học phải không?”

“À không. Tôi còn một năm trong trường cao đẳng nữa thôi. Chuyên ngành mỹ thuật.”

“Được đấy. Trường nào thế?”

Ở một nơi nào đó rất xa. “Đại học Wisconsin, nhưng tôi đang nghỉ phép. Trong tuần tôi có làm việc hàng ngày.”

“Cô làm gì?”

Việc gì đó khá dễ tin được. “Tôi làm việc trong một hiệu sách trong thành phố.”

“Ồ, tôi chưa bao giờ tới Philadelphia. Xa quá, mà tôi ghét phải trả tiền để đậu xe.”

“Tôi có thể làm việc trong ngày thứ Bảy, kiếm thêm tiền mặt.”

“Chúng tôi chẳng thể trả cao đâu. Có lẽ chỉ là lương tôi thiếu thôi.”

“Bà hãy cho phép tôi thử việc, miễn phí, trong hôm nay. Nếu bà thích những gì tôi làm, thì xin cứ trả tôi lương tôi thiếu nhé.”

Mặt Agnes sáng rỡ. “Thế là, cô muốn ‘tiền dẫn túi’ à, chúng tôi thường gọi là thế đấy.”

“Chúng tôi gọi đấy là học phí.”

“Gọi hay đấy!” Agnes vỗ vào lưng Nat, làm cô suýt chúi vào tường. “Tôi thích tính khôi hài. Khi thấy đồng hồ sơ cần dọn dẹp thì cô phải cần đến nó thôi.”

“Tôi xử lý được mà. Tôi giỏi đọc chữ cái lắm.”

“Amen, có vẻ như những lời khẩn cầu của tôi đã được đáp lời.” Agnes lại cười và đưa hai tay lên trời. “Vào chuồng cu của tôi đi nào, tôi sẽ chỉ cho cô xem đồng công việc.”

Tuyệt! Nat thấy rạo rực phấn khởi. Họ đi xuôi một hành lang ngắn qua một văn phòng và một cái nữa bên tay phải. Nat nhìn sang. “Văn phòng của sếp đây à?”

“Ừ, nhưng ông ít khi vào văn phòng lắm. Ông ấy thường xuyên đi ra công trình. Chúng tôi có cả thầy hai mươi ba nhân viên, bao gồm tôi, làm việc toàn thời gian, phần còn lại chúng tôi khoán cho nhân viên hợp đồng. Ở của tôi đây này.” Agnes chỉ tay vào một văn phòng chật ních chỉ có một cửa sổ và bốc mùi kỳ kỳ. Một chiếc bàn giấy bằng kim loại màu đen chứa tùm lum thứ đồ được kê sát vào bức tường phía sau, và một tủ đựng hồ sơ màu xám đặt dọc bức tường bên trong cùng một chiếc kệ lộn xộn chứa những quyển sổ màu đen ghi chép mã xây dựng. Agnes bước đến bàn của mình, trên bàn đặt một hộp các tông lớn đầy áp giấy tờ. “Hồ sơ cần sắp xếp ở đây, mất cả năm lận đấy.”

Thấy ghê. “Thấy ghê.” Nat đến bên thùng giấy hé mắt nhìn vào. Trong này phải có hóa đơn từ công ty rác Dumpster ở trại giam. Thực ra thì phải có hồ sơ về công việc trong trại giam ở đâu đó trong văn phòng này, nếu như nơi này vận hành giống như Công ty Xây dựng Greco. “Tôi cho là mỗi một công việc đều có một hồ sơ riêng.”

“Đúng rồi.” Agnes cầm tờ hóa đơn đầu tiên trong đồng giấy lên, hóa đơn mang dòng chữ, Nhà John Tayler, đoạn đi đến gần kéo lấy ra một bì giấy đựng hồ sơ dán nhãn, Nhà Taylor, John. “Rõ ràng đây là tên của công việc, cho nên cô bỏ hóa đơn vào trong hồ sơ của công việc đó. Chẳng đòi hỏi khoa học cao siêu gì đâu.”

“Tôi biết rồi. Hợp đồng cá nhân được sắp theo chữ cái đầu tiên của tên họ, và những hợp đồng thương mại thì theo chữ cái đầu tiên tên của công ty.”

“Chính xác. Cô nắm bắt nhanh nhạy đấy.”

Là văn bằng luật ở Yale đấy mà.

“Tôi phải làm việc và làm cho kịp bảng phát lương. Có người ở trong này để nói chuyện thật thú vị, nhất là có thêm một cô gái.”

“Tuyệt.” *Khi thật.* Nat đã hy vọng là Agnes sẽ để cô lại một mình với đồng hồ sơ. Cô cởi áo khoác ra, đặt áo lên lưng ghế, bung hộp đựng giấy tờ cần sắp xếp lên, và ngửi thấy một luồng hơi đậm đặc hơn của cái mùi kỳ kỳ ấy. Cô nhìn xuống và xem chút là nhảy dựng lên. Một con chồn sương đang nằm ngửa, trên cái tổ được trải ra trong một chiếc

hộp nhựa màu xanh. Hai chân con chồn xoạc tênh hênh trông rất chi là khiêu dâm. “Đây là con chồn sương hả?”

“Xin lỗi nhé, lẽ ra tôi nên giới thiệu hai người với nhau.” Agnes ngồi xuống bên bàn và kéo bàn phím về gần mình hơn. “Đây là Frankie, cục cưng của tôi đây. Trông yêu quá phải không?”

“Thật dễ thương.” *Nhưng nó có nhanh khép chân lại không hả?* Nat bước đến bưng hộp đựng giấy tờ cần sắp xếp lên đặt gần tủ đựng hồ sơ. “Tôi sẽ mang cái này khỏi bàn bà để bà có thể làm việc.”

“Ý kiến hay đấy.” Agnes vặn chiếc radio nhỏ đặt trên chiếc tủ lửng sau lưng mình. “Hy vọng cô không ghét mấy cái đài phát nhạc xưa. Tôi nói đến nhạc những năm năm mươi ấy.”

“Không sao đâu,” Nat nói, cho đến khi từ radio phát ra tiếng một phụ nữ bắt đầu rên rỉ về việc cô ta sẽ chết mất nếu anh nào đó không gọi cho cô ta. Hèn gì mà phụ nữ khổ sở đến vậy. Thật kỳ lạ là chúng ta còn biết đi.

“Tôi rất hâm mộ Frankie Vallie đây. Ông ấy hát bản ‘Sherry’ và ‘You’re Just Too Good to be true’ phải không nhỉ? Cô biết mấy bài đó không?”

“Có, dĩ nhiên rồi.” Nat lướt qua những tờ giấy ở bên trên. Một hóa đơn khác cho Nhà John Taylor, rồi đến vài đơn đặt hàng gỗ xẻ từ hãng Tague cho công trình coi nói cho dòng họ Shields. Cô nhặt cả hai hóa đơn lên và đi đến ngăn hồ sơ thích hợp, bắt đầu bằng chữ cái T, để phòng Agnes đang ngo chừng mình.

“Họ có làm một chương trình về nhóm mình trên sân khấu Broadway ấy. Vờ *Jersey Boys*. Tôi đã đi xem với mấy cô bạn. Ôi, bọn tôi đã rất vui.” Những ngón tay của Agnes bay lượn trên bàn phím, gõ lộp cộp như cơn mưa rào. “Cô bạn Danielle còn quăng cả áo ngực lên trên sân khấu nữa.”

“Áo ngực của cô ấy à?”

Agnes bật cười, và Nat làm cho cô ta sao nhãng.

“Cái tên Frankie là được đặt theo tên Frankie Vallie đó hả?”

“Cô không phải là thám tử chứ!”

Chỉ hy vọng là thế. “Không, tôi là một thám tử rất tồi. Nhưng tôi lại có thể là một công nhân xây dựng rất cừ đây. Tôi đã từng nghĩ làm mấy cái việc tháo dỡ thật vui, như là đập nát mấy căn phòng ấy.”

“Ừ, xả hết hần học ra ngoài.”

“Đúng thế. Ở đây có nhân viên làm việc đó không? Có lẽ tôi có thể xin chuyển sang đó làm.”

“Hả! Thường là chỉ có mấy tên người Mexico làm việc đó thôi. Bọn họ còn không nói được cả tiếng Anh nữa cơ.”

Khi thật. “Nhưng nghe vẫn thú vị đấy chứ, ngoại trừ việc dọn dẹp. Họ mang đồng phế liệu ấy đi đâu thế? Quăng nó vào bãi phế liệu của Công ty Dumpster, phải không?”

“Mà này, *đấy* không phải là công việc cô muốn đâu.”

“Việc đó công ty mình tự làm hay là mướn công ty xử lý rác thải?”

“Chúng tôi mướn công ty khác, bất cứ công ty nào ở trong khu vực lân cận với công trình.”

“Vậy cô nuôi Frankie được bao lâu rồi?” Nat trở lại chiếc hộp, nhặt vài tờ giấy bên trên mặt lên, và giữ chúng gần sát ngực hơn khi cô đi đến những ngăn hồ sơ của chữ cái C, chữ đầu tiên của Nhà tù hạt Chester. Cô muốn tìm thấy hồ sơ của công trình ấy.

“Năm năm, và tôi không nuôi nó. Nó tìm đến tôi đấy chứ.”

Oa. “Tôi từng nuôi mèo, nên tôi hiểu ý cô nói gì.” Nat kiểm tra trong phần hồ sơ chữ C được chứa trong cả hai ngăn tủ, từ CA đến CI và từ CI đến CU. Cô lục đến ngăn tủ dưới cùng. “Tôi không biết rõ lắm về chồn sương. Chỉ cho tôi biết đi.”

“Điều đầu tiên cô phải biết là chồn sương không phải loài gặm nhấm. Chúng cùng loài với chồn, rái cá và chồn hôi.”

Nat trượt mở ngăn tủ hồ sơ cuối cùng của chữ C trong khi Agnes gõ gõ bàn phím và nói chuyện.

“Chồn sương gần giống như là chó vậy, giống chó hơn là giống mèo. Chúng là một giống vật nuôi tuyệt vời. Sự thật khôi hài đây này. Nuôi chồn sương ở California là trái pháp luật đấy nhé.”

“Vì sao thế?” *Vì mùi hôi chẳng?* Nat lật qua những hồ sơ chữ C. Phần coi nói phòng khiêu vũ hạt Chester, Nhà nuôi thú cưng hạt Chester, Tòa soạn báo cựu quân nhân hạt Chester. Không có hồ sơ về Nhà tù hạt Chester. Tại sao?

“Phân biệt đối xử, đấy là lý do vì sao. Phân biệt đối xử và thông tin sai lệch. Cơ quan pháp quyền bang California tưởng là chồn sương sẽ trở nên hung dữ, nhưng họ đã hiểu sai về giống vật ấy rồi.” Agnes lách cách gõ lướt. “Có có biết việc bị chó cắn làm cho một triệu người phải đi cấp cứu mỗi năm không? Nhưng chó đâu có bị cho là phạm pháp. Chồn sương rõ ràng chỉ là bị phân biệt đối xử thôi.”

“Thật không công bằng.” Nat lại lật qua những tập hồ sơ, tìm kiếm hồ sơ của Nhà tù hạt Chester. Không một cơ may. Cô rà soát phần còn lại trong ngăn hồ sơ thứ hai, phòng trường hợp hồ sơ đó bị bỏ sai chỗ, nhưng vẫn không gặp may.

“Nuôi mèo hoang thì hợp pháp, vậy có mĩa mai không cơ chứ? Đấy là một trong những đề tài tranh cãi của bọn tôi.” Giọng Agnes thêm phần gấp gáp, và bà ta gõ phím càng nhanh hơn. “Tôi là thành viên của Hội yêu thích chồn sương Hoa Kỳ, và chúng tôi đã kiến nghị đến bang California để hợp thức hóa quyền sở hữu chồn sương. Ông thống đốc Schwarzenegger chẳng hề phúc đáp.”

“Tệ thật đấy.” Nat đóng ngăn kéo lại và quay trở lại một đồng giấy tờ khác. Tập hồ sơ ấy có thể ở đâu được cơ chứ? Cô nhặt vài tờ giấy lên và lật lướt qua. “Mà này, bà cũng có giữ bản sao của mấy cái hóa đơn ở các công trình chứ nhỉ?”

“Không có, mọi giấy tờ đều ở đây, trong văn phòng này. Đề ở công trình thì thất lạc mất. Mấy thằng cha đó đến cả cái đầu mà nếu không gắn vào cổ thì chắc cũng dễ thất lạc luôn rồi.”

“Mọi công trình sao?”

“Ừm.”

Hừmm. Thế thì hồ sơ công trình trong trại giam sẽ không được giữ trong thùng xe moóc tại trại giam. “Vậy là hợp lý đấy.”

“Nhưng trong văn phòng của Jim lại có hồ sơ của vài công trình đặc biệt. Ông ấy bắt đầu giữ những hồ sơ của những công trình đang tiến hành trong văn phòng, vì ông ấy luôn phải tra cứu đến các hồ sơ ấy. Nếu có giấy tờ nào cần sắp xếp mà cô không tìm thấy hồ sơ công việc ấy, cứ đưa cho tôi và tôi sẽ mang vào văn phòng ông ấy.”

“Được thôi. Tôi chưa gặp giấy tờ nào như thế cả.” Nat cầm đồng giấy tờ quay lưng đi. Vậy là câu hỏi đã được trả lời. “Này, bà đang giảng giải cho tôi về chồn sương cơ mà.”

“À, tên La tinh của giống chồn sương nuôi trong nhà là *Mustela furo*, và chúng không phải động vật hoang dã.

Chúng đã được nuôi trong nhà tù rất, rất lâu rồi. Từ hai hay ba nghìn năm gì đó.”

“Thật à?” Nat phân loại những tờ hóa đơn cuối cùng, suy nghĩ làm cách nào để đi vào văn phòng của ông chủ để tìm tập hồ sơ ấy.

“Người ta thường hay nhầm lẫn chúng với anh em họ của chúng, giống chồn sương chân đen Bắc Mỹ, hay còn được gọi là *Mustela nigripes*.”

Nat kiểm tra đồng hồ: 12.05. Cô nẩy ra ý kiến, và đứng thẳng lên. “Mà này, bà ăn trưa chưa? Tôi chưa ăn.”

“Tới giờ rồi phải không nhỉ?” Agnes ngược mặt nhìn lên từ bàn phím, cặp mắt sáng lên. “Hay quá! Chúng ta đi tới tiệm McDonald nào. Tôi sẽ mang theo Frankie trong cái túi Ferret Ferry. Tôi đeo túi qua vai, nhìn y chang như cái ví tay.”

Cá là chẳng giống chút nào đâu. “Có nhiều giấy tờ cần phân loại quá nên tôi không thể ra ngoài ăn trong ngày đầu tiên được. Hoặc là bà có thể đi ra ngoài nếu muốn nghỉ tay một chút, hay là tôi có thể ra ngoài và mang vào cho bà món gì đó.”

“Ôi đúng thật.” Agnes suy nghĩ trong chốc lát. “Tôi phải ở lại đây làm lương, thế nên nếu cô chạy ra ngoài mua đồ ăn vào thì hay hơn. Cô không ngại chứ?”

“Không sao đâu. Tôi là chuột chũi mà.”

“Chuột chũi thuộc họ *Geomyidae*. Chồn sương là họ *Mustelidae*. Ở đây chúng ta đều là những người hâm mộ chồn sương.” Agnes cười lớn, và Nat mỉm cười.

“Được rồi, bà thích món nào bên McDonald?”

“Cô có biết nó ở đâu không?”

Không. “Biết.”

“Tốt. Một phần Big Mac và Coca không đường. Cảm ơn nhé.”

“OK. Tôi đãi nhé, vì hôm nay bà đã cho tôi cơ hội.”

“Cô quá dễ thương.” Agnes mỉm cười, và Nat vơ lấy áo khoác với mặc cảm tội lỗi.

“Chờ nhé. Tôi sẽ quay lại ngay.”

“Chúng tôi sẽ sớm gặp lại cô.”

“Chúng tôi á?”

“Tôi và Frankie.”

“À, ừ.” Nat nhìn xuống con chồn. Tứ chi của nó vẫn xoạc tênh hênh. *OK, con này thì tôi sẽ không nhớ đâu.*

Cô vội đi ra khỏi văn phòng và bước đi ồm ồm ra cửa, đoạn mở cửa ra cho chuông cửa reo lên và để cho cánh cửa đập lại thật mạnh, như thể cô vừa đi ra khỏi tòa nhà. Rồi cô nhanh chân quay lại, di chuyển nhẹ nhàng hết mức, và nín thở khi cô lướt qua lối cửa đang mở dẫn vào văn phòng của Agnes.

Cô nhanh chân rẽ trái, lên đi đến cuối hành lang, và nhảy vào văn phòng của Jim Graf, tìm đập dòn. Cô đưa mắt nhìn qua căn phòng. Bàn giấy, máy tính, ti vi, mã xây dựng. Tủ đựng hồ sơ phía sau bàn giấy. Cô chạy đến đấy, khẽ nhàng mở ngăn tủ ra và lật qua những tập hồ sơ đựng trong bì giấy. Nhà Albemarle, phần coi nói nhà hàng Boston Pizza,

Viện cải huấn hạt Chester.

Đây rồi! Nat lôi tập hồ sơ ra, nhét vào dưới áo, đoạn im lặng đóng ngăn tủ lại. Cô chạy ra khỏi văn phòng ông chủ, và vội chạy đến cửa ra vào - đến đây thì cô ngừng bật, bí bách. Nếu cô chạy ra ngoài, thì chuông cửa sẽ reo lên, Agnes sẽ không mất nhiều thời gian để tìm ra hồ sơ nào bị biến mất, và nếu bà ta liên hệ Nat đến tập hồ sơ về trại giam, thì lớp cải trang với mái tóc nhuộm vàng này sẽ bị lật tẩy. Cô mở cửa ra và đóng ngay lại, để cho chuông cửa reo lên, rồi ồn ào bước về văn phòng của Agnes và thò đầu vào cửa.

“Tôi quên mấy món cô dặn rồi,” cô nói, vờ cau mày.

Agnes ngược mắt khỏi bàn phím. Frankie đang ngủ gật ầm ĩ trong tổ, và ai đó trên radio đang mặc một chiếc áo nhung xanh. “Một phần Big Mac và Coca không đường.”

“Nhớ rồi. Xin lỗi nhé. Gặp lại sau,” Nat nói và bỏ đi. Cô nôn nóng ra khỏi nơi đó để đọc tập hồ sơ.

Gần như là Hoàn Hảo Đến Không Tưởng.

Nửa tiếng sau, Nat đỗ chiếc Kia đằng sau tiệm tạp hóa Wawa, nháp một ngụm cà phê nóng hổi, gặm một hơi nửa khúc bánh mì kẹp thịt gà tây và phô mai xắt lát khi đang mở xấp hồ sơ về trại giam hạt Chester. Xấp hồ sơ dày ít nhất cũng phải ba phân, và những hóa đơn nằm trên cùng là từ XRHC, công ty Xử lý rác thải hạt Chester.

Đúng phóc! Cô đọc qua hết xấp hồ sơ và lôi những hóa đơn của XRHC ra. Có bốn hóa đơn tất cả, và cô dàn chúng ra trên đùi mình. Một hóa đơn được gửi từ tháng Sáu, tháng Chín, tháng Mười Một, và tháng Hai. Tháng này. Ba thùng Dumpsters được kéo đi đổ, tổng cộng là 1.749 đô la. Thùng rác trong tháng Hai được mang đi một ngày sau vụ bạo động. Cô xem xét chu trình. Bốn tháng đầu cho thùng rác thải đầu tiên. Bốn tháng cho thùng thứ hai. Một tháng đồ thùng cuối cùng. Còn hơi thối hơn cả lũ chồn sương. Cô với tay lấy điện thoại và bấm gọi cho XRHC, nhưng máy trả lời tự động báo là công ty đóng cửa vào cuối tuần.

Nat thờ dài, rồi nhận ra một dấu hiệu trên màn hình điện thoại. Có tin nhắn. Cô mở hộp thư thoại ra, rồi nhận ra giọng của người gọi với một chút xao xuyến.

“Natalie à, Angus đây, tôi nhận được tin nhắn của cô đến văn phòng tôi.” Giọng anh nghe khẩn trương lo lắng. “Gọi ngay cho tôi khi nhận được lời nhắn này nhé. Văn phòng biện lý đang truy tìm cô đấy. Người ta đã tìm ra vũ khí giết người trên cánh đồng rồi.”

Nat thấy ruột gan thắt lại.

“Họ muốn cô ra tự thú.”

Nat gom mấy tờ giấy lại, quăng chiếc bánh mì sang bên, và mở máy.

CHƯƠNG 33

Nat phóng vèo ra khỏi bãi đậu xe, quành ra đường lớn, chạy về hướng Xa lộ 202, tăng tốc phóng về biên giới bang. Cảnh sát bang Pennsylvania không có quyền hạn pháp lý ở Delaware, và nếu mà cô ra đầu thú thì toi đời mất. Cô sẽ không được đóng tiền tại ngoại, với tội danh sát nhân cấp độ một, giết hại một cảnh sát. Tội danh này mang án tử hình. Cô tức tốc quyết định, lần này quyết định mà không cần phải phân tích suy đi tính lại chuyện gì. Cô đã luôn tin tưởng, và thậm chí là yêu mến pháp luật. Nhưng nếu cô đầu hàng pháp luật, thì cô sẽ chẳng bao giờ có được công lý. Và cả cảnh sát Shorney hay Barb Saunders cũng sẽ không. Cảnh sát sẽ không truy tìm người đàn ông đeo mặt nạ trượt tuyết. Sẽ không ai ngoài cô cố gắng tìm hiểu chuyện gì đã thực sự xảy ra.

Cô bật radio lên, đã được đặt sẵn kênh thời sự khắp nơi, và không cần phải chờ lâu cô đã nghe tên mình được xướng. Phát thanh viên nói, “Giáo sư Natalie Greco của Đại học Pennsylvania đang bị truy tìm vì có liên quan đến vụ sát hại cảnh sát Matthew Shorney thuộc cảnh sát bang Pennsylvania và đến mưu đồ sát hại Barbara Saunders hạt Chester. Bà Saunders hiện đang nằm trong khu chăm sóc đặc biệt, vẫn trong tình trạng hôn mê vì các vết thương.”

Nat rùng mình lo cho Barb. Dạ dày cô quặn siết lại như nắm đấm, và cô nhún ga. Cô chạy qua những trung tâm mua sắm và trạm xăng liên kề nhau, qua tiệm Arby và McDonald, cửa hàng Staples và Office Depot, lái xe thật khéo giữa luồng giao thông vùng ngoại ô vào ngày thứ Bảy khi mọi người đều đổ ra đi mua sắm lật vật. Cô nhấc điện thoại lên bấm liên hồi cho đến khi mở đến số mà Angus đã gọi vào, rồi bấm Gửi. “Angus hả?” cô hỏi, khi cuộc gọi được kết nối.

“Natalie.” Anh chỉ cần nói thế thôi là họng cô đã nghẹn lại. “Người ta đang tìm cô đó. Họ muốn bắt cô. Cô ở đâu thế?”

“Trên đường đến Delaware.” Nat lại chạy xe qua một dãy những khu mua sắm và một cửa hàng McDonald nữa.

“Cô hẳn phải đang rất lo sợ.”

“Cơ bản, thì có sợ thật,” Nat lua tay vào mái tóc ngắn ngắn. “Tôi lo là người gác cổng sẽ báo cho cảnh sát biết là ông ấy đã cho tôi mượn xe. Nếu cảnh sát đang buộc tội tôi, thì việc ông ấy làm sẽ biến ông ấy thành đồng lõa, và chẳng chóng thì chầy sẽ có người nói với ông ấy như thế.”

“Natalie, bình tĩnh lại nào. Cô mượn xe à?”

“Vâng, và ngay khi ông ấy báo cho cảnh sát thì họ sẽ có số chiếc xe và lệnh theo dõi điện thoại. Có thể ngay bây giờ họ đang truy tìm chiếc xe ấy, mà nếu thế thật, thì cái lớp cái trang của tôi chẳng còn tích sự gì.” Nat nhìn thẳng phía trước, chẳng dám nhìn sang những người lái xe bên cạnh. “Tôi có thể bị dừng xe và bắt giữ bất cứ lúc nào.”

“Cái trang ư? Cô đang cái trang à?”

“Cũng khá hiệu quả đấy.”

“Natalie, nghe này. Bennie nói cô nên ra đầu thú. Cảnh sát nói cô có thể đầu thú với cô ấy. Tôi tôn trọng ý của cô ấy.”

“Anh nghĩ sao?” Nat chăm chú chờ nghe câu trả lời của anh, áp chặt điện thoại vào tai.

“Tôi không phải luật sư hình sự. Tôi không muốn cho cô lời khuyên sai lầm nào.” Giọng Angus dịu lại. “Ngay lúc

này đây, ý kiến của Bennie có giá trị hơn tôi nhiều.”

“Không có giá trị với tôi.”

“Thực hả?” Angus nghe như thể đầu đốn lăm, và Nat chùng xuống. Đầu đó trong sâu thẳm, trái tim cô muốn biết người đàn ông này sẽ nói gì với cô, ngay lúc này.

“Thực.”

“Với tôi thì, tôi nghĩ cô có mà điên mới ra đầu thú, đầu thú với cô ấy hay với ai cũng thế. Tôi nghĩ bọn họ sẽ đống đinh cô mất. Tôi nghĩ cô nên để cho tôi gặp cô ở Delaware. Cùng nhau, chúng ta có thể nghĩ ra điều tốt nhất.”

Nat suýt khóc ngất vì biết ơn. “Anh có khỏe để lái nổi xe không?”

“Tôi sẽ tìm đến cô. Nói cho tôi biết phải đi đến đâu nào.”

“Tới đó tôi sẽ gọi. Chào nhé.” Nat đóng điện thoại lại vừa lúc nhìn thấy tấm biển xanh phía trên, CHÀO MỪNG ĐẾN DELAWARE. Tim cô nhẹ hẫng, và cô chạy thẳng đến ranh giới bang. Cô nhớ là vài chiếc điện thoại có mang trong mình thiết bị định vị, thế nên cô tìm một cây bút trong xe, ghi nguệch ngoạc lại số của Angus lên tay, đoạn tắt nguồn điện thoại. Cô cũng phải vứt chiếc xe này đi nữa. Một dãy những trung tâm mua sắm ở trước mặt, và cô cho xe chạy vào.

Người chen chúc khắp nơi trong khu đậu xe, các gia đình cùng con cái mặc đồ trượt tuyết, mang theo những túi mua sắm và đẩy những chiếc xe đẩy đồ. Cô cho xe vòng ra phía sau khối cửa hàng chính, để người ta không nhìn thấy cô từ lối đường lớn. Cô thử nghĩ đến việc đậu xe phía sau cửa hàng, biển số xe quay vào trong tường, nhưng nhiều khi cảnh sát cũng hay ra sau đây. Cô muốn cho chiếc xe biến mất, nhưng cô không thể chạy ra vùng đồng không mông quạnh nào đó mà vứt chiếc xe lại, vì nếu thế cô sẽ chẳng bao giờ lấy lại được chiếc xe. Rồi bỗng nảy ra một ý. Không nên giấu chiếc xe đi làm gì cả. Chỉ có một cách duy nhất để ngay lập tức rũ bỏ chiếc xe đi mà vẫn an toàn phải tay.

Cô lái xe đến trước cửa hàng, nơi khách hàng đến và đi, và tìm thấy đúng thứ mà mình đang tìm. Biển hiệu. CẤM ĐỖ XE. CẤM DỪNG. XE VI PHẠM SẼ BỊ CẦU ĐI VÀ NGƯỜI LÁI PHẢI TRẢ TIỀN. Cô đậu đến trước tiệm, gom mấy tài liệu về trại giam lại, vơ lấy túi xách, chui ra khỏi chiếc Kia và vội vã bỏ đi. Vào những ngày mua sắm bận rộn như thứ Bảy thì trong vòng một tiếng chiếc xe sẽ bị cầu đi, hy vọng là trước khi Bill nghe được phong thanh chuyện cô bị truy nã vì tội sát nhân. Cô bình tĩnh bước ra khỏi bãi đậu xe ra đến đường cái, nhìn dòng xe qua lại để tìm kiếm một chiếc xe buýt hay là taxi.

Mười lăm phút sau, khi cô vẫn còn đang sốt ruột chờ đợi thì một chiếc xe cầu màu xanh mang dòng chữ Bill's Tow-The-Line quành qua trước mặt cô chạy vào bãi đậu xe của khu mua sắm. Cô quay lại miễn nguyện trông theo khi chiếc Kia bị cầu đi, treo lơ lửng trên cọng dây như một con cá chép bé tẹo mắc vào dây câu. Cuối cùng cô cũng nhìn thấy một chiếc taxi, leo vào, và bảo với người lái xe lớn tuổi là cô cần đến một nhà trọ hẻo lánh rẻ tiền.

“Tôi biết chính xác nơi cô cần đến,” người lái xe bảo, với một cái nháy mắt vẻ thông cảm, và Nat chẳng buồn chinh đón ông ta vì bất cứ ý tưởng gì mà ông nghĩ trong đầu. Chiếc taxi luồn vào dòng xe cộ và cuối cùng chạy vào khu ngoại vi vùng Wilmington. Bỗng nhiên cô cảm giác như mình đang rời bỏ cuộc đời của chính mình. Tháo chạy khỏi nhà cửa, khỏi thành phố của mình, khỏi công việc mà mình yêu thích. Và Hank và gia đình, dù có phiền phức mấy, ít nhất họ là những người không tin rằng cô đã sát hại ai đó. Giờ thì chẳng có cách nào gặp được họ.

Cô đang chính thức trốn chạy, một giáo sư luật biến thành kẻ đào tẩu. Cô không biết được làm cách nào mà mọi chuyện lại trở nên quá sai lầm, hay làm cách nào mà cô có thể chinh đón lại. Chỉ biết là có sửa được thì cũng không nhanh gọn như hộp thuốc nhuộm tóc Beach Blonde hay cặp mắt kính CVS. Và rằng Angus sẽ giúp đỡ mình. Cô cảm thấy như anh đã *chinh phục* được mình, theo cái cách mà không người đàn ông nào trước đây đã làm. Cô cảm thấy như thể anh sẽ chiến đấu vì cô, và giúp cô chiến đấu vì bản thân. Và cô yêu điều anh đã nói:

Tôi sẽ tìm đến cô.

Bởi vì cô biết anh đã tìm ra rồi.

CHƯƠNG 34

Nat bước vào căn phòng trọ tồi tàn, quăng đồ đạc lên giường, đi thẳng đến bên cửa sổ kéo kín rèm lại. Cô bước lại chỗ ti vi, chộp lấy cái điều khiển nhôm nhộp và bật qua các kênh, nhẹ nhõm vì thấy mặt mình không hiện lên màn hình. Cô để kênh thời sự ở chế độ câm, như thế sẽ theo bước được đám cảnh sát. Cô nao núng bồn chồn, giữ cho mình không sợ hãi chỉ đơn thuần bằng cách chối bỏ thực tại. Những người học thức đầy mình không thích hợp với kiểu sống trong trốn chạy, và cô thấy mất phương hướng, lạc lối trong cả không gian và thời gian.

Anh nghĩ em cần không gian. Vậy thì cái nào đây, không gian hay thời gian?

Nat nghĩ đến việc gọi cho Hank, nhưng anh sẽ bảo cô ra đầu thú.

Cùng nhau, chúng ta có thể nghĩ ra điều tốt nhất.

Cô đến bên điện thoại, coi đi coi lại số điện thoại trong lòng bàn tay mình, và nhắc máy gọi.

Nat tắm gội, lau khô người, mặc lại nguyên bộ quần áo, vì chẳng còn lựa chọn nào khác. Cô chải răng bằng một ngón tay và chải tóc sao cho đầu tóc mình càng ít giống Bart Simpson càng tốt, rồi trang điểm nhẹ nhàng, vờ như mình đang không hề bị truy nã. Đôi mắt cô nhìn lại mình từ trong gương, màu mắt thêm nâu sậm hơn trên nền tương phản với màu tóc vàng. Đôi mắt ấy lại còn thêm lo lắng nữa, nhưng không liên quan gì đến thuốc nhuộm Revlon. Cô xua đuổi những ý nghĩ tiêu cực ra khỏi đầu. Có việc cần phải làm.

Cô đến bên giường cầm tập hồ sơ trại giam lên, nhưng một xấp sơ đồ thiết kế rơi ra trên tấm thảm kẻ sọc. Cô nhặt tập sơ đồ đem đến bên chiếc bàn bé xíu đánh véc ni, trải tờ giấy ra làm nó phủ xuống hai bên như khăn trải bàn. Một chiếc đèn treo từ trần nhà tỏa ánh sáng vàng vàng xuống bàn, phá một vòng sáng trên tấm bản đồ sân nhà giam trước khi được tu bổ.

Trên sơ đồ ấy, cô có thể thấy ba lối vào, trung tâm kiểm soát, căng tin, phòng học nơi cô bị tấn công, và phía bên kia, căn phòng nơi Saunders và Upchurch bị giết. Cô lật sang trang thứ hai, là sơ đồ hệ thống thoát khí, rồi lật sang trang thứ ba. Đây là sơ đồ hệ thống điện, với những gián đồ chạy đường dây.

Cô nhìn qua chúng, rồi nhìn kỹ hơn. Cô có thể thấy những đường thẳng màu đen có vẻ như là đường chạy dây cho hệ thống camera an ninh, bởi vì chúng chạy thẳng vào một điểm trung tâm trên trần nhà, và cô nhớ lại những khối cầu màu bạc mà Angus đã nhắc đến. Cô so sánh sơ đồ đi dây trong căn phòng mà Upchurch và Saunders bị giết. Không có chạy hệ thống dây ấy. Không có camera an ninh nào cả.

Nat kiểm tra lại lần nữa. Cô có thể thấy những đường dây chạy đến những camera an ninh khác, nhưng căn phòng mà Upchurch và Saunders bị giết không hề có hệ thống dây tương tự. Cô lần theo những dòng kẻ màu đen ấy đến những căn phòng khác của nhân viên trên cùng một bên hành lang. Có ba phòng cho nhân viên, tất cả đều có chạy dây cho hệ thống camera an ninh, chỉ trừ một phòng ở cuối dãy gần với khu RHU nhất.

Cô nghiến ngấm. Cô đã không hỏi Graf vì sao anh ta và Saunders mang Upchurch đến căn phòng ấy, chỉ căn phòng ấy mà thôi. Cô đã cho rằng bởi vì đây là văn phòng ban an ninh, nhưng có lẽ là vì căn phòng ấy không có camera. Hẳn Graf đã phải biết điều này. Nếu hẳn không biết trước khi tiến hành tu bổ, thì sau đó cũng biết. Anh trai hẳn có bản sơ đồ, và ngay cả một giáo sư cũng có thể đọc được.

Cô cảm giác như thể mình tìm ra được điều gì đó. Thế là Graf đã biết dù có làm gì trong căn phòng đó thì cũng sẽ không bị quay lại. Điều này cho thấy một mức độ rắc rối tính toán khiến cho lời kể của Graf về những sự việc này thêm một khả năng đối trá khác. Như vậy, Upchurch bị giết có thể vì liên quan đến buôn bán thuốc kích thích, hay chỉ đơn giản là vì anh ta đã biết được Graf và có lẽ cả Saunders nữa đã làm chuyện ấy. Thế chính xác là Upchurch đã làm gì để bị hành quyết như vậy? Nếu vì bị ăn chặn tiền lời hay như là trò gian lận hai mặt gì đấy thì có vẻ phản ứng như thế là thái quá. Với rủi ro như thế, sao lại bận tay giết anh ta làm gì? Sao không chỉ làm cho cuộc sống anh ta thêm khốn khổ mà thôi?

Nat thấy hoang mang. Giả dụ như bà Rhoden nói đúng thì sao, rằng Upchurch là một anh chàng bé nhỏ im lặng không bao giờ làm phiền người khác? Là một nạn nhân của mọi trò chế giễu, đầu tiên là bị bọn nhóc học cùng trường rồi sau này đến Graf khiêu khích. Cô buộc phải phân tích lại vấn đề, dẫn đến một câu hỏi chần chừ. Nếu Upchurch không phải là nạn nhân chủ đích sáng hôm đó thì sao? Nếu Saunders là người mà Graf chủ định muốn giết thì sao? Nếu Graf chỉ sử dụng Upchurch như một cái cớ, để rồi giết Saunders khi anh này không đề phòng thì sao?

Cô thử lại giả thuyết của mình. Graf có thể nào giết Saunders rồi sau đó giết Upchurch không? Ngay cả về mặt thể trạng, liệu như thế có khả dĩ không? Cô rà lại các bước trong đầu mình. Ví như Graf mang con dao vào. Hắn giết Saunders, rồi đến Upchurch, nguy tạo sao cho có vẻ như Upchurch là người đã làm chuyện ấy. Hắn nói dối để che giấu tội ác của mình. Vậy thì có khả năng lắm. Nếu đây là một vụ bao che, thì bao che lên đến cấp nào? Ít nhất là đến tận Machik, với những gì đang diễn ra, theo lời các luật sư là thế. Nhưng tại sao Graf lại giết hại Saunders, bạn thân của mình? Và nếu như chuyện diễn ra như thế thật, sao Saunders không nói cho cô biết trước lúc mất? Điều này làm bay biến toàn bộ giả thuyết của cô.

Tiếng gõ cửa vang lên làm Nat nhảy dựng, rồi cô bước ra cửa ghé mắt nhìn qua mắt thần. Cô không thể chối bỏ nỗi xao xuyến rung động trong lồng ngực mình khi nhìn thấy đuôi tóc xám xơ quen thuộc của anh, cái áo len xám dày, và quần jean. Cô mở cửa.

“Natalie,” Angus dịu dàng nói, ôm choàng lấy nhấc bổng cô lên khỏi đôi chân trần, đoạn nhanh chóng đặt cô xuống. “OK, ôm như vậy làm cô đau. Xin lỗi nhé.”

“Trời ạ, có sao đâu.” Nat kéo áo mình xuống, bối rối. *Một cái ôm dứt khoát đấy chứ nhỉ?*

“Trông tóc cô kìa! Cô bé tóc vàng hoe!” Angus đưa tay vò mái tóc lờm chờm của cô.

“Lớp cải trang của tôi đấy.”

“Trông cô dễ thương quá, như con chó con ấy! Con chó con vàng hoe bé bỏng!”

Hay nhỉ. “Tôi là tội phạm đấy nhé, chứ không phải chó lang thang đâu.”

“Một vẻ nguy trang thật cừ.” Angus đặt một túi mua sắm màu nâu xuống giường. “Tôi sẽ không thể nào biết đây là cô đâu.”

“Tốt.”

“Cô trông vẫn rất xinh.” Mắt Angus đắm đuối nhìn cô trong một khoảnh khắc ngưng ngập, và Nat lúng túng trong im lặng. Bất thành lời, mọi chuyện dường như hơi quá. Một phòng trọ với một chiếc giường, và hai người bọn họ ở riêng cùng nhau. Cô, vừa mới đọc thân, và anh, muôn đời quyến rũ. Nat chỉ tay về phía giường, à, ừ, về phía chiếc túi.

“Cái gì trong đây thế?”

“Toàn đồ tốt thôi!” Angus dường như thoát ra khỏi khoảnh khắc ấy, tính cách vui nhộn lạc quan của anh trở lại. Anh đi đến bên giường và mở túi ra. “Tôi mua cho cô mọi thứ cô cần để làm một kẻ sống ngoài vòng pháp luật thực thụ. Sẵn sàng chứ?”

“Sẵn sàng.”

“Trước hết, với một kẻ đào tẩu có hết mọi thứ, đây này!” Angus lôi từ túi ra một chiếc bàn chải đánh răng màu hồng.

“Màu yêu thích của tôi.” Nat bật cười. Sau ngày hôm nay thì nhảm nhí một tí cũng thật vui.

“Tôi biết mà. Mấy cô tóc vàng hoe thích màu hồng.”

“Là tôi đây, Búp bê Barbie trốn chạy.”

“Còn đây, trò kế tiếp, coi này.” Angus cho tay vào túi lấy ra mười hai túi kẹo Snickers cỡ lớn. “Dinh dưỡng!”

“Ngon quá!” Nat cầm lấy bịch Snickers, mới nhìn thôi đã làm cho cô cảm thấy đói bụng, “Đúng thứ mà con gái bỏ trốn cần. Theo nghĩa đen.”

“Snickers là một trong bốn nhóm thực phẩm cơ bản, bao gồm pizza, đĩa nhạc ban The Strokes, rượu vang California, và” - Angus lôi từ trong túi ra một hộp điện thoại hãng Verizon màu trắng-đỏ - “một chiếc điện thoại di động mới.”

“Hay quá!” Nat nhận lấy cái hộp. “Tôi trở lại với công việc được rồi.”

“Chuẩn bị này.” Angus giơ lên ba lốc đồ lót Hanes bằng cotton trắng, kiểu bikini. “Tèn ten!”

“Anh mua cho tôi đồ lót à?” Nat ngạc nhiên phá lên cười, chộp lấy gói đồ và quát vào anh.

“Tôi sẽ không bao giờ trốn chạy khỏi pháp luật mà không có đồ lót sạch cả!”

“Tại sao thế? Nếu bọn họ bắn chết tôi thì tôi sẽ không phải xấu hổ ư?” Nat nhìn gói đồ. “Cỡ số hai à? Anh nghĩ tôi cỡ số hai hả? Đồ cỡ số hai tôi nhét một tay vào còn chẳng được nữa kia!”

“Làm sao mà tôi biết được chứ?” Angus nhún vai. “Tôi không muốn cô nghĩ là tôi dành hầu hết thời gian ngồi tưởng tượng ra cái mông xinh xắn đáng yêu của cô, mà tôi làm thế thật. Chỉ đừng có nói cho bạn trai cô biết thôi.”

Nat thôi cười. Cô cảm thấy có lỗi, đứng đây với Angus, tay cầm đồ lót.

“Sao thế?” Angus hỏi.

“Chúng tôi chia tay rồi.”

“Tôi có nên phải tỏ ra thương tiếc không nhỉ?” Angus ngẩng đầu lên, vẻ hiển nhiên. “Bởi vì tôi chẳng thấy thế. Tôi hợp với cô hơn, cả hai chúng ta đều biết điều này.”

Ái chà. Nat lại cầm bịch đồ quát vào anh, rồi anh quay lại lục trong túi đồ.

“Nhưng việc đó giờ không quan trọng, bởi vì cô đang gặp nguy. Việc gì cũng có lúc có chỗ hết,” Angus cho tay vào túi xách, rồi quay lại cùng một phong bì trắng trơn, đưa nó cho Nat. “Mẹ tôi luôn bảo một cô gái luôn cần tiền phòng thân, và tôi thì chưa bao giờ gặp một cô nào làm tôi quên cả thân mình trong đời cả.”

Ặc. “Anh nghiêm túc chứ?”

“Về tiền hay về cô?”

Về tôi. “Về tiền ấy.”

“Tuyệt đối nghiêm túc.”

Nat mở phần sau phong bì, để lộ ra một xấp dày tiền giấy mới cứng. “Trời đất, trong này có bao nhiêu đây?”

“Một nghìn đô la. May sao mà ngân hàng của tôi mở cửa vào thứ Bảy. Khi cô gọi cho tôi thì trong túi tôi có khoảng ba đô la.”

“Angus này, tôi không thể nhận cái này được.”

“Được chứ, và cô sẽ phải nhận.” Angus nắm tay cô lại quanh phong bì, và Nat không thể lờ đi cảm xúc từ sự đụng chạm với anh. “Khi nào trả lại tôi cũng được. Giờ thì, tôi có một món đồ cuối cùng trong bộ dụng cụ chạy trốn cho cô đây. Chờ tí nào.” Anh quay đi, lục tìm trong túi, và đưa ra cho cô một chiếc phong bì khác. “Đây là vé một chiều đi Miami, trên chuyến tàu khởi hành sáng sớm mai từ Wilmington. Đây là chuyến sớm nhất tôi có thể đẩy cô ra khỏi đây. Tôi hẳn sẽ mua vé máy bay cho cô rồi nhưng mà phải cần giấy chứng minh. Sáng mai tôi sẽ chờ cô ra nhà ga Wilmington.”

“Không. Nếu tôi nhận vé của anh, thì anh sẽ là tòng phạm. Anh đang giúp đỡ và tiếp tay tôi phạm tội.”

“Tôi không thể nghĩ ra người nào khác xứng đáng để làm việc này cho tôi. Hay làm việc này cùng. Sao cũng được.” Ánh mắt Angus bình thản và trực diện, bắt gặp ánh nhìn của Nat đâu đó trong không gian, cái không gian mà cô cảm thấy mỗi giây một thu nhỏ lại.

“Angus này, tôi không thể làm như vậy với anh được.”

“Cứ đi đi, và chúng ta sẽ xem xét tiếp theo sẽ làm gì.”

“Tại sao lại là Miami?”

“Bởi vì đây là nơi xa nhất có thể và tôi có một người bạn tốt ở đây, một luật sư hình sự lỗi lạc.”

“Tôi sẽ tự mình thoát ra khỏi chuyện này.”

“Cô phải chấp nhận chuyện này, vì tôi. Vì chúng ta.”

Chúng ta ư? Nat không biết phải nói gì nữa.

“Chúng ta sẽ có cơ hội nếu cô vượt qua được chuyện này. Đây là tôi đang nghĩ cho bản thân tôi đấy nhé.”

Tim Nat đập nhanh dần và trước khi cô kịp phản kháng, thì Angus đã vươn người ra trước, dịu dàng hôn cô, râu ria của anh vẫn còn lạnh lạnh chạm vào má cô. Anh khám phá miệng cô, và cô hôn đáp trả, nhắm nháp hơi ấm của anh cho đến khi anh lùi ra nhìn vào mắt cô với nỗi khát khao thành thực.

“Anh yêu em, yêu em nhiều lắm,” Angus thì thầm.

Nat không nói nên lời, cảm nhận mọi thứ cùng ủa về.

“Anh muốn em được khỏe mạnh và an toàn, xa khỏi nơi này. Anh không biết về mặt pháp lý chuyện này đúng hay sai, anh chỉ biết là anh yêu em và muốn em được an toàn thôi.” Anh cúi xuống và lại hôn cô, đôi mắt xanh của anh vẫn mở to, trong vắt như bầu trời, và Nat hôn lại anh, mắt cũng mở, trải lòng mình ra với anh. Nụ hôn và ánh mắt kết nối họ với nhau, người này với người kia, và tự sâu trong tim cô biết rằng dù vẫn còn quá sớm để nói được điều gì, cô thực đã chết mê chết mệt người đàn ông này rồi.

“Angus à, em...” Nat bắt đầu nói, nhưng anh lại hôn cô, gấp gấp hơn, thăm dò cô, và cô thấy mình được ôm trọn trong vòng tay chiếc áo len thô ráp của anh.

“Anh biết chuyện sẽ như thế này,” Angus thì thầm, vuốt ve mặt cô, rồi ôm lấy sau đầu tóc ngắn ngủn của cô, lại kéo cô về phía môi mình.

Nat đầu hàng cảm xúc, tận hưởng sự ngọt ngào. Anh lại hôn cô và tay anh vuốt dọc từ lưng xuống hông cô. Hai tay anh nhắc bổng cô lên dịu dàng đặt cô ngồi vào lòng mình, để cả hai cùng ngã người xuống giường. Cô thấy mình trèo lên trên người anh, dang hai chân cưỡi lên người anh trong chiếc quần jean, theo cái cách mà trước đây cô chưa từng làm bao giờ, và hai tay anh siết lấy eo cô, kéo cô về phía mình. Anh say đắm hôn, và cô muốn người mình bao bọc lấy anh theo mọi hướng, muốn được cảm thấy mình mở cửa đón nhận anh vào, và đến khi cô không thể chịu đựng hơn được nữa, có vẻ như anh biết được và bắt đầu cởi bỏ áo len ra, bật cười khi chiếc áo mắc kẹt trên đầu. “Cứu tôi với!”

“Áo kẹt vào râu của anh đấy.” Nat bật cười cùng anh và giúp anh thoát khỏi chiếc áo, và cuối cùng khi khuôn mặt anh lại xuất hiện ra, đỏ ửng vì cổ găng vùng vẫy, cô nhìn vào mắt anh và mê mẩn chạm vào râu anh, chạm đầu ngón tay dọc theo những cọng râu vàng vàng đỏ đỏ, cảm nhận cùng lúc sự êm ái lẫn thô ráp của nó. Anh giằng cởi áo thun ra, để lộ ra một vùng ngực vạm vỡ phủ đầy lông vàng sẫm, và một đuôi tóc dài ngoằn ngoèo dọc theo cơ bắp u lên trên vai anh.

Nat rạo rức khi nhìn thấy một người đàn ông thực đến thế, say đắm hôn anh khi anh luồn tay xuống dưới áo cô và nhẹ nhàng kéo ngược áo lên, khoan khoái mỉm cười khi cô kéo áo ra khỏi đầu để nó rơi xuống.

“Em yêu tội nghiệp của anh,” đột nhiên Angus nói, và Nat thấy nét mặt anh thay đổi. Rồi cô nhớ ra, cảm thấy xấu hổ. Ngực của cô. Những vết cào cấu. Hai tay cô ôm che lấy ngực mình, nhưng anh đã chộp lấy tay cô và hôn lên chúng.

“Không, không sao đâu, để anh xem nào,” anh nói, ánh mắt anh lo lắng, và anh nhẹ nhàng kéo tay cô ra đưa mắt nhìn vào tác phẩm nghệ thuật của Buford.

“Hãy để anh xoa dịu cho em,” anh thủ thỉ, khi đang hôn lên từng vết cào, đoạn anh làm cô rùng mình xuống tận sống lưng khi anh đặt bàn tay ấm áp lên vai cô trượt dây áo ngực cô xuống. Anh với tay ra sau tháo móc, cô lắc người tuột khỏi áo ngực và quăng nó sang bên, khúc khích cười như thể họ là hai đứa trẻ đang chơi đùa. Anh kéo cô vào sát hơn, và cô cảm nhận được sức mạnh từ vai và lưng anh khi họ lại hôn, cuồng nhiệt hơn vì ham muốn, và mọi thứ thay đổi, tối hơn, sâu hơn, khi làn da chạm vào nhau và ngực anh ép chặt ngực cô.

Angus nhắc cô lên trong tay đặt cô nằm xuống, nhanh chóng cởi nút quần jean, kéo khóa, và tuột quần cô xuống, rồi choàng mình lên cô mà tuột nốt chiếc quần lót ra khỏi mình. Nat rùng mình khao khát khi anh đặt hai tay ra sau gối cô kéo cô về phía mép giường, và rồi đột nhiên họ thôi không còn là hai đứa trẻ đang nô đùa nữa mà trở lại thành người lớn, một người đàn ông và một người đàn bà.

Bắt đầu yêu nhau.

CHƯƠNG 35

Rồi sau đấy họ hạnh phúc nằm bên nhau trong bóng tối, và Nat tựa đầu mình lên ngực Angus, tay nghịch đuôi tóc của anh. “Trước đây em chưa bao giờ ngủ với một người để đuôi tóc,” cô nói.

“Anh để cho giống con chó của anh ấy mà, em biết không.”

“Ý anh là sao?” Nat nhớ đến chứng chỉ trường huấn luyện treo trên tường văn phòng anh.

“Đấy là chú chó cứu hộ, lai giữa giống Afghan và giống tai cụp lông vàng. Nó nhìn giống như một con sư tử khùng.” Giọng Angus hoàn toàn tự nhiên. “Đuôi tóc của anh dài bằng đúng như chiều dài đuôi của nó.”

“Em không biết sao mà anh có thể đo được đuôi nó nữa.”

“Không, em không biết đâu. Mọi người nghĩ đuôi tóc của anh là một lời tuyên ngôn chính trị gì đó, nhưng thực ra chỉ để cho giống với cô Sally mà thôi.” Angus ôm cô lại gần. “Chúa ơi, em thật *bé nhỏ* làm sao. Làm sao chừng đó đàn bà lại có thể bỏ vừa trong một gói bé đến thế?”

Thêm một định nghĩa mới về Ruồi Con.

“Anh yêu thân hình em.”

Nat mỉm cười, ngược quá không dám nói là cô cũng yêu cả thân hình của anh nữa. Điều làm cô kích thích là anh to lớn và mạnh mẽ hơn nhiều. Anh làm tình không tuân theo quy tắc nào cả. Trong đầu cô cho chiếu lại cảnh tượng yêu thích của mình, và điều này sém chút làm cô đạt thêm một cơn cực khoái nữa. Cô vừa mới học được một điều là mình rất lãng loạn trên giường, điều này người ta chỉ nhận ra khi họ làm tình với một người nguyên thủy.

“Chúa ơi, tuyệt thật đấy. Anh có nghĩ thế không?”

Nat giống như Cro-Magnon cần được cam đoan lần nữa. “Cả hai chúng ta đều được điểm A.”

Angus dịu dàng cười. “Anh biết là sẽ rất tuyệt mà. Anh đã chiêu dụ ra.”

Nat vui vẻ nhồm người trên ngực anh. “Vậy cái trò quyến rũ này được dự tính đến chừng nào?”

“Không được trù tính nhiều lắm đâu. Nói thật nhé, thường thì phải cần nhiều hơn một cái bàn chải đánh răng để dụ được cô nào lên giường đấy.”

“Nhưng anh còn mang cả bao cao su đến cơ mà.” Nat ngẩng đầu lên nhìn thấy anh ngoác miệng cười trong bóng tối.

“Đỉnh chính nhé. Anh mang đến ba bao cao su lận.”

“Anh lạc quan quá nhỉ.”

“Ồ thế à? Đợi hai mươi lăm phút nữa hãy nói nhé.”

Nat cười lớn, và Angus ôm chặt cô.

“Em biết vì sao mọi chuyện tuyệt vời đến thế không?” anh hỏi.

“Không. Tại sao thế?”

“Bởi vì đó là tình yêu.”

Nat do dự. “Anh nghĩ thế à?”

“Anh biết chứ. Anh đã nói với em, nói thẳng. Anh yêu em.”

“Anh không thấy quá sớm sao?”

“Đây là phản ứng của cảm xúc, Natalie à. Em không thể canh giờ hay phân tích chúng. Đúng, dĩ nhiên là tình cảm sẽ phát triển thế này thế kia, nhưng ngay lúc này đây nó đã có mặt rồi. Cái phần quan trọng ấy, phần *ôi chao* ấy. Đây là tình yêu.”

Phần ôi chao. Nat thấm nhuần từng lời từng chữ. Cô hiểu ý anh muốn nói gì. Cô chưa bao giờ cảm giác được phần *ôi chao* với Hank.

“Nếu em chưa biết đến nó thì cũng không sao, nhưng em cũng yêu anh mà.” Angus thờ dãi. “Thật tình, anh mệt quá. Có lẽ do mấy đồng thuốc họ cho anh. Em chắc cũng kiệt sức rồi nhỉ.”

“Vâng,” Nat nói, nhưng cô lại đang hoạch định cho mình bước tiếp theo.

“Đừng lo. Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi.”

“Chúng ta ngủ đi. Cả hai đều mệt mà.”

“Sáng mai anh sẽ đưa em ra khỏi đây, và em sẽ an toàn.”

Không đời nào. “OK, anh thuyết phục được em rồi.” Nat đã muốn nói cho anh nghe về bức sơ đồ và giả thuyết mới của cô, nhưng anh biết càng ít thì càng tốt cho anh.

“Anh đã hẹn giờ trên điện thoại rồi. Chúng ta không thể lỡ chuyến tàu ấy được. Em có cần gì không?”

“Giờ hà, suyt, im lặng.”

“Anh cũng thế,” Angus nói, và bờ ngực đầy lông của anh nhô lên hít vào một hơi sâu, và phút tiếp theo, cô nghe thấy hơi thở anh đều đều say ngủ.

Cô chờ cho đến lúc anh bắt đầu ngáy, rồi ngồi dậy vội vã mặc quần áo vào. Cô gom đồng hồ sơ lại thật khế, vơ lấy túi xách và áo khoác, đi tìm tiền và điện thoại mà anh đã mang đến cho cô. Cô tìm thấy tiền trong bóng tối, nhưng không thể tìm thấy chiếc điện thoại giữa đồng quần áo và túi xách. Cô không dám mạo hiểm đánh thức anh, nên đành đầu hàng.

Cô rón rén bước ra cửa, dừng lại nhìn Angus đang ngủ. Cô hy vọng anh hiểu vì sao cô chạy khỏi anh. Cô nhanh tay mở cửa, luôn ra ngoài, đóng cửa lại sau lưng cùng tiếng thì thào.

Ôi chao.

Nat vội vã bước đi trong khí đêm lạnh ngắt, kéo sát áo khoác vào người và đưa tay vồ vồ vào túi xách đến mười lần, đảm bảo là một nghìn đô la vẫn nằm yên trong đó. Cô cần phải trốn đi thật nhanh, phòng khi Angus thức dậy. Cô đưa mắt nhìn con đường tối tăm, dọc hai bên đường là nhà đôi và những văn phòng cơ sở kinh doanh nhỏ. Không có bóng xe nào, không taxi không xe buýt, và cũng chẳng trông thấy trạm điện thoại công cộng nào cả. Một tiệm bánh số xe trông như đang đóng cửa, một tiệm xăm mình với một bàn tay bằng đèn neon nhấp nháy trên cửa sổ cũng thế. Một tiệm bánh

pizza giao hàng ở góc phố xa xa, và vài chiếc xe cũ kỹ đậu trước bãi đậu xe nhỏ phía trước, làm cô nảy ra một ý tưởng.

Cô đeo kính và đội chiếc mũ NASCAR vào, vội rảo bước đến quán ăn. Cô đi thẳng qua những chiếc xe đang đỗ và mở cánh cửa song sắt ra, một bầu không khí ẩm hơi nước và mùi hòa quyện giữa rau mùi, ớt chuông nấu chín, và mùi thuốc lá xộc vào mặt. Phía trước quán ăn chỉ có vài chiếc bàn màu đỏ, ba cậu nhóc choai choai đang ngồi bên một chiếc bàn, gặm một cái pizza hamburger với một bình lớn Coca. Bọn nhóc nhìn lên khi Nat bước vào.

“Xin lỗi mấy cậu nhỏ.” Cô đẩy mắt kính lên. “Có ai trong mấy cậu muốn bán cho tôi cái xe không?”

Cả đám choai choai phá lên cười ằng ặc, *ha-ha-ha*. Tên cao nhất, một cậu nhóc điển trai đeo một chiếc bông tai giả kim cương, bảo. “Này bà chị, nói thật chứ hả?”

“Thật. Tôi cần một cái xe, ngay bây giờ. Tôi sẽ trả bằng tiền mặt.”

“Tiền mặt hả bà chị?”

Cậu nhóc thứ hai, da mặt xấu xí, nói, “Vây là không hợp pháp. Mà đâu phải chính chủ.”

Luật sư tương lai đây. “Với tôi thì không sao cả, tôi không quan tâm.” Nat quay sang cậu nhóc cao lớn. “Ra giá đi ông bạn.”

“Một triệu đây nha bà chị.”

Hay là không. Nat quay sang anh chàng lùn nhất, đội chiếc mũ len đội Eagles. “Cậu nói sao nào? Cậu có xe không?”

“Chiếc Neon đời 86. Chạy được 120.000 dặm rồi và không có radio, nhưng vẫn chạy tốt.” Cậu chàng hâm mộ đội Eagles cười nhếch mép. “Xe của chị cùng cha khác mẹ với tôi.”

“Tôi thích xe Neon. Cậu thích tiền mặt không?”

“Có chứ.” Đôi mắt cậu fan của đội Eagles sáng lên. “Và tôi ghét chị ghê tôi đến tận xương tủy.”

“Bán nó đi mày ơi!” những tên khác gào lên. “Bọn họ đi nghỉ cuối tuần hết cả rồi.”

“Hôm nay là ngày may mắn của cậu đấy anh bạn.” Nat lôi chiếc phong bì ra khỏi túi xách, lật qua những tờ tiền mới cứng, và đếm. “Tôi sẽ trả cậu ba trăm đô cho chiếc xe ấy, ngay bây giờ. Có bán hay không.”

“Ba trăm đô hả?” Khuôn mặt trẻ của cậu chàng hâm mộ đội Eagles sáng lên.

“Ba trăm đô mày! Bọn mình ăn chơi hết mấy ngày cuối tuần!” Cả bọn cùng cười, và kẻ hâm mộ Eagles vui vẻ hơn cả.

“Chúng mày ơi, con chị ghê của tao sẽ phát khùng! Phát rồ! Phát điên lên mất!”

“Bán đi mày!” tên nhóc cao lớn la lên. “Đến tối Chủ nhật họ mới biết!” cả bọn vỗ tay vào nhau quanh bàn, la lối, “Quá đỉnh!”, “Tuyệt!”, “Bọn mình tới bên luôn!”

“Tôi bán!” Kẻ hâm mộ Eagles chộp lấy mấy tờ tiền.

Mười lăm phút sau, Nat chạy ra đường trong chiếc Neon màu xanh cũ kỹ bốc mùi thuốc hít và một miếng băng tốt nghiệp tua rua treo trên gương chiếu hậu. Cô chạy xe qua dãy trung tâm mua sắm và nhà cửa, lái càng xa càng tốt cho đến khi cô có thể tìm ra một nhà trọ rẻ tiền khác và quăng xe vào. Angus sẽ không tìm ra cô nơi này, và cả anh hay đám cảnh sát đều không hay biết gì về chiếc Neon. Cô khóa xe lại và đi vào trong chợ mắt vài tiếng trước khi trời bùng sáng.

Ngày mai, cô cần có năng lượng để thực thi kế hoạch.

CHƯƠNG 36

Bầu trời vẫn còn tối đen, và những bụi băng vẫn còn bám trên cửa sổ chiếc Neon khi Nat cho xe chạy vào bãi đậu xe của cửa hàng Wawa. Cô nhìn vào đồng hồ trong xe, 5:30 sáng, vậy là cô khởi hành sớm hơn kế hoạch. Một cặp đôi mặc quần áo trượt tuyết từ trong chiếc Jetta màu đen bên cạnh cô bước ra, họ hôn và vòng tay qua eo nhau, cô lắc đầu rũ bỏ những suy nghĩ về Angus. Hẳn anh đã thức dậy mà không có cô, và cô hy vọng anh hiểu. Cô nghĩ đến cuộc làm tình đêm qua, khi càng trưởng thành chuyện yêu đương càng thêm tiến bộ, rồi cô gạt hẳn ý nghĩ ấy ra khỏi đầu.

Cô nhìn quanh trước khi bước ra khỏi chiếc Neon, để bảo đảm rằng con đường dốc được quang quẻ. Không thấy bóng dáng một anh cảnh sát nào, và chỉ có vài người đang đổ xăng vào giờ này. Cô vơ lấy túi xách, ra khỏi xe, và đi thẳng vào tiệm tạp hóa trong chiếc mũ lưỡi trai NASCAR và cặp mắt kính màu hồng, giật mình nhìn thấy trang đầu tiên của tờ *Thời báo Chủ nhật* dày cộm nằm trên giá trước cửa.

GIÁO SƯ LUẬT TRỐN CHẠY KHỎI LUẬT PHÁP, dòng tit lớn trên tờ Nhật báo địa phương, và ảnh trung tâm là Nat với mái tóc đen dài, lấy từ trang web của trường đại học. Cô cúi thấp đầu và nghĩ theo hướng tích cực; ít nhất họ không có hình cái trang của mình. Cô tiện tay vơ lấy một tờ báo, mua một ly cà phê, một cái bánh vòng và cặp kính râm mà lẽ ra hôm qua cô đã phải mua, rồi thanh toán tiền và vội vã quay trở lại xe.

Vừa chui vào trong xe cô đã vội đọc mục báo, cô đang đói khát thông tin. Bài báo nói là hiệu phó McConnell đã “chấn động và ngạc nhiên” khi biết cô phạm tội, và Nat thấy phát ốm. Sinh viên của cô sẽ nghĩ gì? Carling và Warren sẽ nghĩ gì? Cô có thể vĩnh biệt việc phong giáo sư chính thức được rồi đấy. Bố mẹ cô, “gia đình Greco giàu có”, không đưa ra phát biểu nào, và tìm cô đau thắt giùm cho bố mẹ. Họ cũng phải lo lắng. Cô nghĩ đến việc gọi cho bố mẹ từ điện thoại công cộng, nhưng không dám liều vì đường dây điện thoại của họ có thể bị nghe lén. Bố mẹ chỉ cần phải tin tưởng cô mà thôi. Cô tự thân vận động.

Cô đọc lướt sang cột tin bên cạnh viết rằng “một số tiền khá lớn” được tìm thấy trong xe cô, nơi hiện trường xảy ra vụ sát hại cảnh sát Shorney. Cô đọc nhanh xuống hết mục báo còn lại, mục báo ấy thật dài đến nỗi đầy tất cả những tin khác xuống đến nửa dưới trang báo, bao gồm tin về cuộc chiến ở Iraq, tỷ lệ tội sát nhân đang gia tăng ở Philadelphia, và về tên tù nhân liên bang trong trại giam, phiên tòa xét xử hẳn sẽ bắt đầu vào thứ Ba. Cô đặt tờ báo sang ghế ngồi bên cạnh, mở máy và chạy xe ra khỏi bãi đỗ. Cô đã mất đi một việc, nhưng lại có thêm việc khác. Truy bắt tên sát nhân.

Cô chạy lên hướng Bắc trong dòng xe cộ thừa thớt về phía Tây Chester, khi mặt trời cố gắng nhô lên nhưng thất bại, bị những vệt sáng vằn vện tím tím hồng hồng phản bội. Tối qua cô đã lấy được địa chỉ cần tìm, nhờ vào tổng đài thông tin. Cô nhấn ga lái xe trong một tiếng, và đến khi mặt trời hơi nhô lên trên nền trời quang đãng, cô đã chạy đến con đường ngoằn ngoèo gồm những ngôi nhà nhỏ gọn màu trắng trong khu phát triển dân cư được đặt tên là cổng Thiên đường.

Cô chạy qua biển báo ở lối vào. Mỗi một ngôi nhà nhiều tầng chồng lên nhau như tòa tháp đồ chơi ba khối gỗ của con nít, cửa garage nằm dưới phòng khách có cửa sổ hoa hòe. Những chiếc xe thùng mini và xe thích hợp với gia đình có con nhỏ đậu dọc lối đi. Cô kiểm tra lại địa chỉ nhà cô viết trên tay và chạy xe đến con đường ấy. Neon là chiếc xe duy nhất đang chạy trên đường, và cô nín thở khi nhìn ra biển hiệu trên hòm thư màu đen của một trong những ngôi nhà. *Gia đình Graf*.

Nat nén cơn sợ hãi và tiếp tục cho xe chạy, mắt nhìn thẳng phía trước trong cặp kính râm và mũ NASCAR. Cô tìm ra một chỗ đậu xe phía cuối đường, gần ngay biển báo lối ra của khu dân cư. Nơi đây cho phép cô nhìn thấy toàn cảnh ngôi nhà của Graf từ gương chiếu hậu. Cô đậu xe sát lề, kiên định ngồi quan sát ngôi nhà. Sớm muộn gì rồi Graf cũng sẽ phải lòi đuôi ra thôi, và nếu lúc đó cô không có mặt, thì sẽ chẳng có ai chứng kiến hết. Và hẳn sẽ không phải lo lắng về cô nữa; hẳn đã nghĩ là cô đang lo chạy trốn, đang cố gắng ẩn nấp cho khéo. Chỉ có một kẻ đào tẩu ngu si mới

điền thùng đến nổi quay trở lại hạt Chester.

Cô nháp cà phê và găm bánh mì, mắt canh chừng trong gương chiếu hậu. Sau khi ăn sáng xong, cô với tay lấy tập hồ sơ trại giam hạt Chester và đọc qua lần nữa. Tập hồ sơ chứa đầy hóa đơn vật liệu xây dựng; gạch bê tông, thanh gỗ ép, ván đóng tường, xi măng, lại thêm nhiều thanh gỗ ép. Tim cô chùng xuống khi đọc hết trang cuối cùng. Tập hồ sơ chẳng tiết lộ thêm điều gì nữa. Bên xử lý rác là hy vọng duy nhất của cô, nhưng mãi đến ngày mai cô mới có thể kiểm tra được. Cô đặt tập hồ sơ sang bên và quan sát ngôi nhà trong chiếc xe lạnh lẽo.

Nhiều tiếng đồng hồ trôi qua, chín giờ rồi mười giờ, rồi đến mười một giờ. Mấy gia đình lái xe ra khỏi lối ra, những chiếc xe chở đầy trẻ con. Nat vẫn cúi đầu trong chiếc nón lưỡi trai, vờ như đang đọc báo. Cô nghĩ đến Graf bên ngoài nhà của Saunders. Không thể tin hẳn có khả năng giết người, nhất là giết một người da màu. Nhưng có một câu hỏi làm cô đau đầu. Sao điều ấy không phải là điều đầu tiên mà Saunders nói, trong những lời cuối cùng của anh ấy trên cõi đời này?

Đột nhiên, cánh cửa trước nhà Graf bật mở, và một người đàn ông bước ra ngoài. Là Graf. Hắn mặc chiếc áo vét lông mà hẳn đã mặc lúc đến nhà Saunders, bên trong là áo ni ca rô. Hắn đứng lại hút một điếu thuốc, đầu ngẩng lên, tay khoanh lại, rồi cánh cửa lại mở ra. Một đứa nhỏ chạy ra, mặc quần trắng và áo đi tuyết màu xanh.

Từ khoảng cách này Nat không thể phân biệt được đứa bé ấy là trai hay gái. Mái tóc đứa nhỏ phát phới như chiếc quạt màu đen trong gió, hai chân lú rú khi chạy. Graf chụp lấy tay đứa nhỏ và dẫn nó đi, nó vừa đi vừa nhẩy chân sáo, đến bên chiếc Bronco màu đen. Hắn mở cửa xe bồng đứa nhỏ lên xe, rồi chắc là gài dây an toàn vào ghế cho nó. Đây không hẳn là những hành động của một tên sát nhân máu lạnh, khiến Nat nghĩ rằng đây hoặc là việc ngu xuẩn nhất hoặc là thông minh nhất mà mình từng làm. Cô nổ máy, cho xe chạy ra lối ra, và đứng chờ cách tám biển Cổng Thiên đường một khoảng. Nếu Graf sắp đi đâu, thì hẳn phải lái qua lối này. Một hai phút sau, chiếc Bronco đen của hắn chạy đến lối ra đi vào đường chính, và Nat chờ cho hai chiếc xe khác qua mặt mình, đoạn chạy theo đuôi xe hắn.

Cô bám theo chiếc Bronco đến khi xe chạy qua những vùng ngoại ô, trong dòng xe ngày một nhiều. Họ lòng vòng xuyên qua con đường Ship đông đúc, rồi qua đường 100 và đường 103, một mớ hồ lớn những cửa hàng mua sắm to lớn, những tiệm nhuộm râm da, cửa hàng văn phòng phẩm Office Depots, cửa hàng đồ chơi Toys R' Us, và một loạt khu mua sắm mà hôm qua cô đã nhìn thấy. Trong suốt quãng đường ấy, cô vẫn để mắt đến xe cảnh sát. Cô bám theo Graf đến khi cuối cùng hẳn quành qua con đường Lancaster Avenue còn đông đúc hơn, chạy về hướng Tây, và ngang một chốt đèn giao thông, cô tiến đến quá gần hẳn đến nỗi có thể trông thấy đứa bé ngồi trong băng ghế sau đang vẫy tay. Cô chạy chậm lại lùi ra sau để cho một chiếc xe tải len vào giữa. Đến Paoli, chiếc Bronco rời khỏi đường Lancaster Avenue rẽ phải vào một khu mua sắm có tiệm Dunkin' Donuts, Radio Shack, và ngay góc đường, lại thêm một cửa hàng Wawa nữa.

Cô tấp xe vào phía xa bên kia bãi đỗ xe của Wawa, như thể từ chiếc Bronco nhìn lại cô sẽ khó thấy hơn, và quan sát Graf đậu xe trong bãi xe của trung tâm mua sắm, ra khỏi xe và châm một điếu thuốc khác. Hắn rút vài hơi trước khi đi vòng qua ghế sau, mở cửa xe, nhấc đứa bé ra ngoài, điếu thuốc ngậm trên môi. Ở khoảng cách này, Nat có thể thấy hẳn có một cậu bé con thật đáng yêu, một sự pha trộn giữa dòng máu châu Á của người mẹ và dòng máu xấu xa của ông bố, nói vậy không phải là cô đã vội vàng kết luận đâu.

Graf nắm tay đứa bé dẫn nó đi vòng qua bên hông khu mua sắm đến một cửa hiệu mặt tiền mà khi cho đậu xe cô đã không chú ý. Kwan, phòng học karate. Cô thụp xuống phía sau tay lái, thất vọng tràn trề. Cô gán cho Graf làm tên sát nhân vậy mà tất cả những gì hắn đang làm lại là làm một ông bố tốt. Cô bòn chòn nhìn vào dòng xe. Cô đang mạo hiểm đánh đổi nỗi sợ hãi bằng lớp học karate hay sao? Graf đi qua cổng trước, biến mất vào bên trong phòng học karate, và Nat ngồi yên đấy chịu trận.

Đột nhiên cánh cửa phòng học karate mở ra, và Graf bước ra ngoài. Theo bản năng Nat thụp đầu xuống khi hắn vội vã bước tới khu mua sắm, nhảy vào chiếc Bronco, cho xe ra khỏi bãi đậu và nhanh chóng lái đi.

Đi nào! Nat nổ máy theo đuôi khi hắn quay đầu xe không hợp lệ vào đại lộ Lancaster, rồi chạy về hướng Đông. Hai xe cùng đi, giữa họ là bốn xe khác, chạy một mạch trở về nơi họ xuất phát. Cô hy vọng Graf không đi mua sắm. Cô

tự nhủ phải bình tĩnh khi theo đuôi chiếc Bronco và mười xe khác nữa vào bãi đậu xe của trung tâm mua sắm Quảng trường Exton, ở ngay giao lộ náo nhiệt giữa xa lộ 30 và xa lộ 100. Cô chậm rãi lái đến cuối dãy xe, khi hần đậu chiếc Bronco lại, nhảy ra khỏi xe, vội vã đi vào tiệm ăn Houlihan.

Cô đậu xe vào chỗ phía sau bãi đậu xe. Chuyện gì đang xảy ra ấy nhỉ? Từ Paoli đến Exton, họ đã chạy qua hàng hà sa số tiệm ăn. Sao Graf đã không dừng lại tại một trong những tiệm ăn ấy? Có phải hần là tên cuồng Houlihan không nhỉ? Mà có ai trên đời này lại đi cuồng Houlihan không? Cô quan sát cánh cửa của tiệm ăn. Một cặp đôi ăn mặc chải chuốt bước vào, đi theo sau là bốn học sinh trung học mặc đồ tập màu xanh-trắng.

Cô không thể nhìn xuyên qua tấm kính tối đen của tiệm Houlihan từ khoảng cách này. Cô chờ nhưng hần không bước ra. Hần đang làm gì trong đây thế? Không thể nào là đang ăn được; chẳng hợp lý gì cả. Cô phải liều đi đến gần hơn thôi, để nhìn cho ra. Cô sửa thẳng chiếc mũ, đẩy cặp kính râm lên, và ra khỏi chiếc Neon. Cô bước về phía tiệm Houlihan, lờn vờn gần lối vào khu mua sắm, rồi hé mắt nhìn vào.

Sau một phút cô nhìn ra hần. Graf đang ngồi bên chiếc bàn nhỏ cạnh cửa sổ. Hần gọi một ly soda và có vẻ như đang nhìn ra ngoài cửa sổ. Ất hần hần đang chờ ai đó. Hần đang chờ gặp cô vợ dễ thương của mình chăng? Hay hần đang lừa dối vợ mình? Nat giữ đầu cúi thấp, dưới vành mũ lưỡi trai. Người người qua lại bàn của Graf, nhưng hần vẫn nhìn ra cửa sổ. Giây kế tiếp, hần kiểm tra giờ trên đồng hồ đeo tay.

Hần đang chờ ai thế nhỉ?

“Xin lỗi nhé,” một người đàn ông lớn tuổi mặc áo khoác da, đi qua lối cô vào khu mua sắm.

“Xin lỗi.” Nat né qua một bên cho ông ta đi vào, nhưng ông ta không nhúc nhích.

“Cô là người hâm mộ đội NASCAR à? Tôi cũng vậy đấy.”

“Xin lỗi nhé, đây không phải là mũ của tôi,” Nat trả lời. Cô không muốn bị ai nhớ mặt hay lời kéo chú ý của ai cả. Người đàn ông bỏ đi, tránh ra cho cô thấy trước mắt một chiếc xe tải nhỏ màu đỏ chót đang đậu xe vào bãi đậu phía trước. Một người đàn ông da đen đầu đội mũ đội Sixers và mặc áo ấm nhồi lông bước ra khỏi chiếc xe tải, vội vàng đi về phía tiệm Houlihan, thẳng tiến đến bên bàn Graf.

Nat nheo mắt sau cặp kính râm. Người đàn ông này có vẻ gì đó quen quen. Bọn họ là bạn à? Tên này có biết Graf là kẻ mờ ám hay không? Người đàn ông da màu ngồi xuống, đối diện Graf, và họ bắt đầu nói chuyện, đầu chụm lại với nhau. Cô vẫn quan sát. Cô nghĩ là họ không thể nói lâu được vì lớp học karate không thể kéo dài quá một tiếng. Với xe cộ đông đúc thế này, phải mất cả nửa tiếng để lái đến đây. Graf không có nhiều thời gian. Nghĩa là Nat cũng chẳng có nhiều.

Cô kéo sụp mũ xuống và quay trở lại chiếc Neon, đi qua chiếc xe tải màu đỏ. Là một chiếc Ford F-250. Biển số xe bang Pennsylvania. Cô thờ ơ đi vòng ra sau chiếc xe tải, đến lúc đấy thì cô nhìn thấy nó. Một miếng đề can Calvin nho nhỏ. Cô đã nhìn thấy cái này trước đây ở đâu rồi ấy nhỉ? Một bức tranh mờ nhạt lóe lên trong óc cô. Bóng tối. Một mảnh băng. Chiếc Ford F-250. Một bên gương mặt tài xế, khó mà nhìn rõ được qua tấm kính tối màu. Thế rồi cô hiểu ra mình đã nhìn thấy tên này ở đâu rồi. Hần là kẻ đã lái chiếc xe tải nhỏ màu đen tông vào xe của cô và Angus.

Có thể như vậy được sao? Cô lại kiểm tra biển số xe. Nó là từ Pennsylvania, không phải từ Delaware. Nhưng biển số có thể thay được, và xe tải có thể được sơn lại. Mới có vài ngày thôi. Có thể nào là cùng một chiếc xe tải không? Nhìn hoàn toàn khác chiếc màu đen. Chiếc này màu đỏ anh đào sặc sỡ, với những đường viền trắng lóng lánh chạy dọc thân xe. Phía sau trong thùng xe tải là một miếng phủ điều, được sơn lên những chữ bay bướm màu trắng. TUỞNG NHỚ ANJELA REYNOLDS, 2002-2006.

Dẫu vậy. Có phải là cùng một chiếc xe, được sơn thành màu đỏ không? Có phải là cùng một tên lái xe đã đâm vào họ không? Cô nhìn quanh, nhưng không có ai chú ý. Những người đi mua sắm hối hả bước đi vì trời quá lạnh. Cô cho tay vào túi lấy chìa khóa ra, bước đến một bên chiếc xe tải, và đi giữa nó và một chiếc Dodge Caravan, tạo nên một vạch dài khoảng một phần trên thân chiếc xe tải. Chẳng biết từ đâu, một dòng kẻ màu đen ngoằn ngoèo xuất hiện. Chiếc

xe tải này có màu đen dưới lớp sơn đỏ chói. Là cùng một chiếc xe và cùng một người lái.

Ái chà. Nat quay lưng bước đi, cố gắng hành xử thật tự nhiên khi tiến về chiếc Neon. Những câu hỏi dồn dập trong đầu, và cô cảm thấy như mọi giác quan của mình căng cứng. Làm sao mà tên lái xe tải và Graf quen biết nhau? Graf có liên quan gì đến vụ đụng xe không? Sao mấy tên này muốn làm hại cô và Angus? Hắn có phải là một phần trong đường dây mua bán thuốc không? Cô ước sao mình có thể bàn thảo chuyện này với Angus nhưng cô đã bỏ cái điện thoại đi động khi gió đó lại rồi. Cô phải tự mình suy nghĩ thôi. Việc này làm cô nảy ra một kế hoạch mới. Cô sẽ theo đuôi tên lái xe tải, chứ không phải Graf, khi hắn rời khỏi tiệm Houlihan. Cô gần như đến được chiếc Neon thì nghe thấy giọng một phụ nữ, the thé la lên từ bãi đậu xe.

“Giúp với!” người phụ nữ gào lên. “Có ai không, giúp với!”

Theo phản xạ Nat quay gót lại, và ngạc nhiên chưa, bà già ấy đang chỉ tay về phía *cô*.

“Bắt con nhỏ đó lại!” Bà ta mở điện thoại trên tay ra. “Nó rạch xe tải của ông kia! Tôi đã nhìn thấy! Tôi gọi 911 đây!”

Nat cứng người, ngay lập tức nhìn bao quát khung cảnh. Những người đi mua sắm dừng lại quay sang phía cô. Tên lái xe tải và Graf ra khỏi tiệm Houlihan. Bà già ấy hò la về phía tên lái xe, tay vung vẩy chiếc điện thoại. Hắn và Graf nhìn về phía Nat. Graf bắt gặp ánh mắt Nat và chỉ trong thoáng chốc, nhận diện ra cô.

Và chạy bỏ về phía cô.

CHƯƠNG 37

Nat quay đầu chạy về lối vào khu mua sắm, cánh cửa đôi của nó được đánh dấu rõ ràng. Người mua sắm đi vào bãi đậu xe từ tứ phía, và cô chạy phóng qua một bà mẹ cùng cậu con trai nhỏ tay cầm bong bóng, rồi qua một đám con gái đầu đội mũ dự tiệc. Cô phóng vèo qua cửa kính như tên bắn. Mũ cô rơi ra. Túi xách va vào một bên sườn. Tim cô đập thình thịch vì rúng sức và vì sợ hãi. Cô chạy xuống một hành lang rộng ốp gạch tường màu kem nằm bên hông tiệm Houlihan và ngân hàng Jos. A. Whitney Houston đang hát về một ai đó đang yêu. Cuối hành lang là một đài phun nước giả, cô ngoặt sang phải, suýt trượt chân, rồi liếc ra sau. Graf đang tiến đến thật nhanh, rút ngắn khoảng cách giữa hai người, xô ngã một người đàn ông trên đường hấn chạy.

Cô bay vèo qua hành lang, chạy qua một tiệm kim hoàn với khung cửa sổ trưng bày lấp lánh, tìm kiếm một lối thoát ra khỏi khu mua sắm hay một cái tiệm nào đó để nấp vào. Hai phụ nữ đang rời khỏi cửa hàng dụng cụ bếp núc Kitchen Kapers trông như rất hoảng sợ, và Nat nhận ra rằng họ đang nhìn thấy một cô gái bé nhỏ hoảng loạn đang bị một tên đàn ông vai u thịt bắp truy đuổi. Ba người phụ nữ khác bước ra khỏi tiệm đồ lót Lane Bryant cau mày nhìn thấy khung cảnh ấy, rõ ràng là đang nghĩ về cùng một chuyện, và sau lưng họ là hai phụ nữ mang thai đang đứng nói chuyện bên ngoài tiệm quần áo cho mẹ và bé Mother Maternity.

Mọi người đang ở trong trung tâm mua sắm. Nói cách khác, là đang ở trong vương quốc của phụ nữ.

“Cứu với!” Nat hét lên. “Chồng tôi đang đuổi theo giết tôi kia!”

“Chúa tội!” một trong những người phụ nữ luống tuổi la lên, chắn ngang sau lưng cô. “Bảo vệ đầu! Cái cô tội nghiệp kia kia, chồng cô ta đang đuổi theo cô ta kia!”

“Chặn tên kia lại! Hấn lăm dụng vợ hấn!” hai người phụ nữ mang thai hùa vào cơn phẫn nộ. “Chặn hấn lại! Thăng vũ phu!”

Nat hét lên, càng lớn hơn, chạy bỏ xuống khu hành lang sáng bóng của khu mua sắm. “Cứu tôi khỏi tay chồng tôi với! Hấn sẽ giết tôi chết mất!”

“Coi kia!” “Nhìn kia!” “Coi kia, thằng khốn mặc áo ni ca rô kia sắp đánh vợ hấn kia!” Những người mua sắm hoảng sợ đứng lại để nhìn. Vài người gào lên gọi bảo vệ. Những người khác chỉ trỏ. Ngay lập tức Nat được mọi người trong khu mua sắm để ý đến và tất cả đều bênh vực cô. Cô quành ngay góc trước siêu thị JCPenney và suýt nữa đâm sầm vào một đám thiếu niên mặc áo chơi bóng bầu dục màu xanh.

“Các anh à, làm ơn!” Nat la lên. “Chồng tôi đang cố giết tôi!”

“Đánh con gái hả?” một trong những câu thủ hỏi.

“Thật quá lắm,” một anh chàng khác lên tiếng, tạo thành một vòng phòng thủ chắc chắn, và Nat quay lại nhìn, thấy Graf đâm sầm vào đám cầu thủ bóng bầu dục, đang vật ngã hấn xuống đất. Nhập vào đám đông ầm ĩ ấy là hai anh nhân viên bảo vệ, chạy từ tầng hai xuống.

Cô hoảng quá không nhìn lại nữa, nhưng giờ thì Graf chẳng có cách nào mà tóm được cô. Một biển báo có mũi tên chỉ ra lối ra. Cô nhanh chóng quành sang phải chạy xuống một hành lang khác, chạy qua những người mua sắm đang hốt hoảng. Cô phải ra khỏi nơi này thôi. Sớm muộn gì thì Graf sẽ giải thích mọi chuyện và gọi cho cảnh sát. Cô xông ra cửa thoát, lao vào không khí lạnh, phóng xuyên qua bãi đậu xe đông đúc, cố gắng không để bị xe húc phải. Cô chạy xuyên qua bãi đậu xe ra đến ngoài đường và một tòa nhà khác. Biển báo bên ngoài chỉ đây là thư viện hạt Chester.

Thư viện à? Bọn họ sẽ không lung lục trong này. Bọn họ nghĩ cô sẽ thoát ra xe của mình, nhưng nếu giờ mà làm như thế, cô sẽ bị nhìn ra ngay. Cô chạy vào thư viện rộng lớn, được ốp đá cùng một màu nâu nhạt, mái xiên xiên hiện đại, cửa sổ kính màu khói, và khi đến gần lối vào, cô đi chậm lại, vuốt lại quần áo, lén vào trong.

Ngay lúc bước vào trong, cô hít vào nhẹ nhõm, không gian im lặng là một chốn linh thiêng. Thư viện rộng lớn và hiện đại, với thảm trải sàn xanh xám dày cộm, lối vào rộng rãi, và những kệ sách to ngay từ giữa phòng. Bàn giao dịch ở bên tay phải, với những biển báo màu nâu mang dòng chữ Thanh toán, Trả sách, Làm thẻ, và những khách hàng đang đứng quanh bàn.

Cô rẽ phải, đi qua bàn trả sách, đi xuống một lối đi rộng rãi khác, đến nơi mà cô thấy có ít dấu chân qua lại hơn. Cô thụp người xuống một chồng sách để trốn. Những quyển sách bao xung quanh cô, và cô thấy mình như đang ở nhà giữa những bìa sách ép plastic và hệ thống ký tự phân loại sách. Một dãy những đầu lâu màu đỏ trên gáy sách đánh dấu những quyển sách ấy là sách trinh thám, và cô nín thở rồi bắt gặp một dãy máy vi tính bên kia căn phòng. Trông như là khu vực tra cứu. Hầu như chẳng có ai bên đó cả.

Cô rời mấy chồng sách tiến đến khu vực ấy, đi qua những dãy máy tính đến cuối phòng, nơi những ngăn tra cứu bằng gỗ hiện đại chứa nhiều máy tính hơn cùng những tấm chỉ dẫn định kỳ được viền màu xanh lá. Những khách hàng duy nhất trong khu vực này là mấy cô nhóc huyền thuyên, nói cười khúc khích, rõ ràng là đang giấu giếm cái gì đó chỉ có họ mới biết. Cô khá thấp nên có thể giống như một cô bé trong đám con gái ấy nếu cô cũng cư xử như thế. Cô đi thẳng đến một chỗ ngồi kế bên đám con gái, ngồi xuống chỗ ấy, gập người trên bàn phím, đầu cúi gằm. Cả đám đều đang châu đầu vào một màn hình, cho nên cô cũng làm như thế, đăng nhập vào internet. Cô lướt mạng và cũng khúc khích khi đám con gái khúc khích cười, vẫn giữ đầu cúi gằm.

Cô bé tóc vàng nhất nói, “Tao không tin được là thằng đó đăng hình con nhỏ lên trang MySpace của nó bởi vì nó nhắn tin cho tao là nó không thích con nhỏ đó và nó đem con nhỏ đó tới lễ tốt nghiệp vì muốn cho tao thấy...”

Ngồi bên máy tính làm Nat nảy ra một ý kiến. Cô vào trang Google và gõ vào Anjela Reynolds và Pennsylvania, và chỉ trong một tích tắc, màn hình hiện lên kết quả. Cô nhìn vào dòng đầu tiên. **Anjela Reynolds, 76 tuổi, hôm nay đã được phong danh là Tay gôn cao tuổi...**

Cô bé tóc vàng đang nói, “Tao đã cố nhắn tin cho nó và tụi mày biết sao không, nó khóa tao luôn, có tin nổi không chứ, thằng này thật khoe mẽ, thế là tao lấy tên tài khoản mẹ tao và thấy nó vẫn Online trong khi nó nói với tao là nó đi coi phim với ba mẹ nó và...”

Nat nhấn vào dòng tiếp theo. Một dòng tí nhảy lên màn hình. **TRẺ EM THƯƠNG VONG TRONG VỤ ĐỘ SÚNG.** Cô đọc lướt qua mẩu tin:

Cái chết của bé Anjela Reynolds là câu chuyện điển hình về việc một người ở không đúng nơi đúng chỗ. Điều khác biệt duy nhất là lần này, người đầy chỉ mới có bốn tuổi. Bé Anjela đang yên lành say ngủ trong chiếc xe nôi Graco màu xanh khi một cuộc độ súng nổ ra giữa các băng đảng buôn bán ma túy thù nghịch ngay trước căn nhà của mẹ cô bé ở hạt Chester. Cảnh sát ước tính rằng phát súng thứ ba đã chấm dứt sự hiện diện vô cùng ngắn ngủi của bé Anjela trên cõi đời này.

Nat đọc lướt qua mẩu tin nhưng chẳng có thông tin nào cho cô biết về tên lái xe tải. Cô nhìn vào bức hình, một gia đình buồn thê lương tại nơi chôn cất, ngồi bên cạnh một cỗ quan tài màu trắng bé xíu xiu. Một người phụ nữ đau khổ gục trên vai một người đàn ông tóc tết chằng chịt, và ngay lập tức Nat nhận ra hắn ta. Tên lái xe tải. Cô kiểm lại lời đề dưới bức hình.

Những người để tang cho Anjela Reynolds, từ trái sang phải, mẹ Leticia Reynolds, bố Mark Parrat ở

hạt Chester..

Mark Parrat. Hẳn là tên lái xe tải. Suy nghĩ của Nat đưa tới trước. Parrat có phải cũng là tên mang mặt nạ trượt tuyết không? Phải hẳn là người đã bắn viên cảnh sát và Barb không? Cô trở về trang Google, gõ vào tên Mark Parrar, Chester, Pennsylvania, rồi đọc dòng tít.

MARK PARRAT ĐƯỢC ĐÓNG TIỀN TẠI NGOẠI.

Parrat ư, đóng tiền tại ngoại vì tội gì? Cô sắp sửa đọc qua mẫu tin thì nghe thấy âm thanh loáng thoáng đằng sau bèn thò đầu lên trên mấy cô gái để nhìn. Một anh bảo vệ đang nói chuyện với cô thủ thư, mặc váy nhưng kẻ dài và mang ủng đi tuyết. Nat cúi thấp đầu xuống, thầm cầu mong anh ta không nhìn thấy mình.

Cô bé tóc vàng nói tiếp, “Vây là tao nhắn tin cho nó và không nói với nó là tao biết nó đang Online rồi tao hỏi nó đang ở nhà hàng nào vì tao và Kimmy đang...”

Qua khoeo mắt, Nat nhìn thấy anh bảo vệ rời bước. Cô nhanh chóng đọc ngay mẫu tin đang đọc dở:

Hôm nay Mark Parrat tại hạt Chester vừa được đóng tiền tại ngoại, tạm ngưng chờ điều tra giải quyết tội danh buôn bán ma túy và sở hữu vũ khí trái phép. Parrat được gọi là cánh tay phải của kẻ được cho là trùm ma túy Richard Williams, kẻ đang bị buộc tội sát hại sáu đối tượng thù địch trong cuộc thám sát trên đường Bex. Williams đang bị giam giữ phi tại ngoại chờ phán quyết tội danh buôn bán ma túy và mưu sát, và sẽ được đưa ra xét xử tại Philadelphia mùa đông này.

Nat chớp mắt. Richard Williams. Đây là nơi cô nghe thấy cái tên này. Hẳn là tên tù nhân liên bang đang được hạt Chester tạm giam giữ. Hẳn sẽ ra tòa xử vào thứ Ba. Tất cả đều phù hợp với giả thuyết của cô. Hẳn Graf và Machik đang mua bán thuốc với tù nhân, cùng với Parrat và Williams. Hẳn Saunders phát hiện ra vụ này, và Graf đã giết hại anh ta để khiến anh ta im miệng. Upchurch chỉ là tấm bình phong để lừa Saunders vào căn phòng không có camera an ninh. Lẽ ra mọi chuyện sẽ diễn ra suôn sẻ, ngoại trừ chuyện vụ bạo động nổ ra và Nat chạy vào căn phòng ấy.

Cô bé kia nói liên thoảng, “Thế là tao bảo Courtney rằng bọn mình nên tổ chức một buổi tiệc thương thân, vậy là tui tao ăn kem và làm bắp rang và cho bơ thật lên và thuê đĩa phim *Hoa hậu FBI*, cho dù tui tao đã coi phim đó hàng tỷ lần...”

Nat nhanh chóng đứng dậy, quay đi không một tiếng động, trở lại phía chồng sách, và nhìn quanh. Người thủ thư mặc váy dài đang nói chuyện khe khẽ với một thủ thư khác, và cả đám bọn họ đang đứng gần cửa ra vào quá nên cô đi ra sẽ bị chú ý ngay. Cô lại thụp xuống sau chồng sách và lén mắt nhìn qua những cuốn sách. Ngay phút sau, những người thủ thư quay trở lại bàn giao dịch, và cô rời khỏi chồng sách, đi về phía cửa, chuồn ra ngoài.

Nồng độ adrenaline trong máu cô dồn tăng lên đến nỗi cô không hề cảm nhận được không khí tê cóng. Cô cúi gầm đầu nhìn quanh bãi đậu xe tìm bóng dáng của Graf hay bảo vệ. Chẳng có ai, chỉ có hai phụ nữ đeo túi chéo bằng vải bố màu xanh đang bước vào thư viện, và những người đi mua sắm xách những túi hàng đủ màu sắc từ khu mua sắm. Chiếc Neon đậu phía bên kia khu xá, và cô bước nhanh, đi dọc theo bên ngoài siêu thị JCPenney, liên tục đảo mắt tìm bóng những người bảo vệ, cảm giác như mình bị phơi bày trần trụi khi không có chiếc mũ NASCAR. Cô rảo bước đến cuối cửa hàng, rẽ qua khúc quanh dẫn ra bãi đậu xe và ló vào siêu thị, rồi cứng cả người.

Một chiếc xe cảnh sát vùng East Whiteland trắng đen tắt máy dừng bên ngoài tiệm Houlihan, cửa sau để mở. Bà già, người đã hô hoán về việc cô cạy tróc sơn chiếc xe tải đang ngồi trên ghế sau của chiếc xe, ôm lấy tay. Một viên cảnh sát tuần tra đang cúi người xuống nói chuyện với bà ta. Vì quá xa nên Nat không thể thấy được chuyện gì đang xảy ra, nhưng một chiếc xe cứu thương quành vào bãi đậu xe và chạy về phía chiếc xe cảnh sát. Không ai nhìn về phía Nat cả. Cô vẫn cúi gầm đầu chăm chú đi về phía chiếc Neon.

Hai người phụ nữ đi ngang qua cô, nói chuyện với nhau. “Có tin được không chứ?” người này hỏi người kia. “Cái tên da đen ấy đâm bà ấy ngã dúi dụi và lái xe bỏ đi. Hắn suýt nữa thì cán cái xe tải ấy qua người bà ta.”

Parrat. Nat tiếp tục bước. Chiếc Bronco đen của Graf vẫn đậu ngay chỗ ấy, điều này có nghĩa hẳn có thể lại xuất hiện bất cứ lúc nào. Chỉ mới cách cuộc đuổi bắt trong khu mua sắm có mười lăm phút thôi. Đủ thời gian cho Graf có thể giải thích với cảnh sát địa phương rằng cô là kẻ đào tẩu. Cô nén nỗi sợ hãi lại. Không được để cho đầu óc tê dại lần nào nữa.

Chiếc xe cứu thương đậu ngay cạnh xe cảnh sát, và những viên cảnh sát đang chăm chú giúp người phụ nữ vào xe cứu thương, Nat vội băng qua một hàng xe đang đậu và chạy quanh một chiếc Lexus SUV đang di chuyển. Cô vẫn hướng mắt để ý đến xe cứu thương. Tài xế xe cứu thương đang bước ra khỏi xe nói chuyện với cảnh sát và người phụ nữ kia, che mắt tầm nhìn không cho họ thấy cô.

Giữa cô và chiếc Neon là ba làn xe đậu. Cô phải di chuyển nhanh hơn. Một chiếc Tahoe trắng dơ bẩn chạy qua, và cô rảo bước quanh nó. Chỉ còn hai hàng xe nữa thôi. Một chiếc xe thùng mini chạy chậm dần để đậu lại, và cô vội đi xuyên qua những chiếc xe đang đỗ. Một dãy nữa. Cô cầm đầu chạy và rốt cuộc cũng đến được bên chiếc Neon.

Được rồi! Cô lôi chìa khóa ra và nhét vào cửa xe với bàn tay run rẩy, mở cửa ra, nhảy vào xe, và nổ máy. Cô nhấn ga và đang lùi xe ra khỏi chỗ đậu thì một chiếc Hummer màu đen chẳng biết từ đâu chui ra và chỉ dừng cách mũi xe cô có một tí xú với một tiếng thảng *kééét!*

Nat nắm chặt tay lái, chờ cú va chạm nhưng nó không xảy ra. Có lẽ cô đã lùi xe ra trước chiếc Hummer trong cơn hoảng loạn.

BIM! BIM! Người lái chiếc Hummer nhấn còi phản đối. Miếng chắn crôm to tướng chắn hết tầm nhìn cô. Người lái xe bắt đầu la ó cô, nhưng cô phớt lờ anh ta và nhìn về phía xe cảnh sát. Tiếng ồn đã thu hút sự chú ý của viên cảnh sát, và anh ta đang nhìn sang, đưa tay che mắt khỏi ánh mặt trời. Người lái xe cứu thương đang dang tay đỡ người phụ nữ, và ngay phút sau đó, bà ta đưa cánh tay còn lại lên chỉ vào chiếc Neon.

Nat gạt tay lái sang trái, nhấn ga, leo lên lề để chạy ra khỏi chỗ đậu. Xe cô đang dừng ngay chót đèn giao thông và làm tắc nghẽn lối ra. Cô tăng tốc leo lên dải phân cách như một tay lái xe biểu diễn những pha mạo hiểm, rồi lao xuống và phóng ngược qua lối vào, suýt chút nữa là quệt ngang hông chiếc xe thùng mini. Cô ngoặt sang tay phải vào đường Lancaster và chân vẫn nhấn bàn đạp ga, nhắm thẳng hướng trước mặt.

Còi hụ xe cảnh sát bắt đầu hú lên nhưng cô không có thời gian để nhìn lại. Xe cô chen đầy đường Lancaster, cô chuyển sang làn xe dự phòng và chạy trên làn xe ấy, tăng tốc đến bảy mươi, rồi tám mươi dặm một giờ. Những người lái xe quay sang nhìn, miệng há hốc. Cô vẫn lao về trước. Chiếc Neon phóng vèo qua làn dự phòng. Cô nhìn vào gương chiếu hậu. Chiếc xe cảnh sát gào rú phóng ra khỏi bãi đậu xe của khu mua sắm.

Và đang phóng thẳng về phía cô.

CHƯƠNG 38

Nat phải nghĩ cho nhanh. Cứ phóng thẳng như vậy thì cảnh sát sẽ bắt kịp cô ngay. Công suất máy xe cảnh sát quá lớn chiếc Neon này độ không kịp. Tiếng còi hụ nghe càng lớn khi xe cảnh sát tiến đến càng gần hơn. Xe cô đã đạt sang hai bên nhường đường.

Cô đột ngột ngoặt vào con hẻm nhỏ và cố gắng giữ bình tĩnh. Siết chặt tay lái và nghiêng chặt răng, cô rẽ trái, tăng tốc lao về cuối đường. Cô bắt ngờ rẽ phải và chú tâm vào đường đi. Nhà cửa, cây cối và xe cô bay vèo vèo qua mặt. Một ông già đang kéo thùng rác ra đường dứ dứ nắm đấm về phía cô. Một bà cô đang đi dạo với con chó xù vội ẵm nó lên. Còi xe cảnh sát réo vang. Chiếc xe cảnh sát nhẩy xổ vào trong gương chiếu hậu, quành một khúc cua lớn vào con hẻm nhỏ, và lao về phía trước.

Tim cô thót lên. Cô rẽ sang đường kế tiếp, một chiếc Mercedes màu xám đang chạy về phía cô. Cô leo lên lề chạy vòng qua chiếc xe ấy, rồi lại lao xuống đường với lốp xe nóng khét. Ngay giây sau, cô nghe thấy một tiếng còi hụ xe cảnh sát khác, từ phía xa xa, nhập vào với chiếc xe cảnh sát đầu. Hẳn phía cảnh sát đã gọi cho lực lượng hỗ trợ.

Cô nhấn ga. Cô không thể nhìn thấy xe cảnh sát nhưng vẫn có thể nghe thấy tiếng chúng. Cô chẳng nhìn thấy gì ngoài con đường. Giây tiếp theo, cô ngoặt tay lái để tránh một chiếc Taurus từ trong nhà đang cho xe ra đường, trên ghế ngồi đằng sau là mấy đứa con nít.

Chúa ơi! Cô chẳng muốn giết chết ai cả. Cô cũng không muốn bị giết. Cô phải chạy thoát ra khỏi vùng dân cư này thôi. Cô rẽ phải, tiếng bánh xe lết kin kít trên miếng băng phía cuối đường, rồi cô nhìn thấy biển báo. Xa lộ 100.

Cô đưa đến cuối đường ấy, phóng theo bằng chỉ dẫn và lao theo con đường dẫn ra hướng xa lộ. Chiếc xe cảnh sát cua qua khúc quanh, ngay sát đuôi bên phải xe cô. Con đường trước mặt tạo cơ hội cho xe cảnh sát rút ngắn khoảng cách, miếng thép cản trước mũi xe như một khoang bụng bóng loáng. Cả hai xe đua sát nhau lao trên đường cao tốc, kẻ truy đuổi và người bị truy đuổi. Tiếng còi hụ thứ hai vang lên gần hơn. Xe cô dạt ra khi tiếng còi hụ vang ồm ồm, và Nat lao vào làn xe chính giữa, khi xe cảnh sát theo sát ngay sau. Hoặc là bây giờ, hoặc là không bao giờ. Cô nghiêng răng và nhấn bàn đạp ga chạm đến sàn xe.

Đồng hồ tốc độ trong chiếc Neon chỉ đến chín mươi, chín mươi lăm, rồi chập chới ở mức một trăm. Cô lao vào làn đường dự phòng, làm băng và sỏi bắn lên tung tóe. Vô lăng trong tay cô điên cuồng run rẩy. Cô phải dùng hết sức bình sinh giữ cho tay lái đứng yên. Đột nhiên cô nhìn thấy một đám lớp xe to tả ở phía trước đoạn đường dự phòng. Chẳng kịp có thời gian phản ứng. Cô nghe thấy mình thét lên khi cô quay tay lái, cho chiếc Neon chồm qua làn xe bên trái. Phía đuôi xe vùng vằng nhưng cô cố hết sức giữ chặt tay lái và điều khiển chiếc xe, mức độ tập trung cực kỳ cao độ của cô chỉ có thể do quá sợ hãi mà tạo thành.

Bùm! Một tiếng va đập khủng khiếp vang lên. Nat liếc mắt vào gương chiếu hậu. Chiếc xe cảnh sát xoay tròn như một vòng pháo hoa, lóe chớp màu đen và trắng liên hồi. Xe cảnh sát hẳn đã tông vào chồng lớp xe. Chẳng có xe nào chung quanh, nên trong chớp mắt cô có thể thấy là cảnh sát đã không tông vào ai khác.

Cô phóng như bay trên đường cao tốc, chuyển sang làn xe dự phòng để không phải va chạm với ai. Cô không thể chạy khơi khơi ngoài đường mãi được. Xe tuần tra khác sẽ nhìn thấy cô. Chạy trên đường thẳng như vậy thì họ sẽ bắt cô mất. Chợt cô nghĩ ra phải chạy đi đâu. Đến nơi mà họ sẽ chẳng bao giờ tìm đến. Cô nhìn thấy biển báo chỉ tên Viện bảo tàng thung lũng Brandywine và biết mình đang đi đúng đường. Cô đang gắng sức tìm lối thoát, hướng về phía trước. Cô vẫn nghe thấy tiếng còi hụ thứ hai tiến đến gần hơn. Cô rẽ khỏi xa lộ, đi vòng qua một chiếc xe đang dừng ngay đèn đỏ và phóng về phía trước.

BIM BIM! Nat phớt lờ tiếng còi và rẽ sang phải, rồi rẽ trái, chạy đến gần hơn. Cô giảm tốc và lượn vòng vào theo con đường ngoằn ngoèo chạy vào khu vực trồng thôn dã hơn và hít vào hơi thở đầu tiên của không khí trong lành như cách đây đã lâu lắm rồi. Cô thận trọng quanh qua khúc cua, rồi một khúc cua nữa, lướt đi trên con đường làng.

Trên đường đi, đầu óc cô tăng tốc, hoạt động trong trạng thái khẩn cấp. Cô phải bỏ chiếc Neon này thôi. Cảnh sát đã biết biển số xe rồi. Ngay khi ban ra APB (miêu tả chi tiết) ^[25] thì họ sẽ tìm ra cô ngay, và huy động thêm nhiều xe cảnh sát khác. Một kẻ hạ sát cảnh sát trong một chiếc Neon xanh tươi thì không thể nào lái xe dạo vòng vòng mãi được. Có lẽ cô còn cách hai mươi phút, rồi mười, rồi năm phút. Cô chạy đến gần đó mà đưa mắt nhìn những căn chòi bằng đá, những nhà xưởng và nhà chái, xem xét chúng cho mục đích của mình. Cô chạy xe qua một ngôi nhà khang trang, rồi nhìn thấy một chòi đá hư nát thì chạy chậm hẳn và dừng lại.

Một biển báo đã phai màu mang dòng chữ Tài sản Rao bán, và bao quanh căn chòi đá là một vùng đất sinh lầy, đó đây lờm chờm tuyết. Phần lát đá đã mún ra thành bụi trắng, và cánh cửa màu xanh đã bong tróc hết sơn, lộ ra phần khung xám xám. Một con đường lát sỏi chạy từ ngoài đường vào đến cửa căn chòi, và chỉ có một hàng rào điện xiêu vẹo bao quanh khu đất này. Nói tóm lại, đây là nơi tuyệt hảo.

Cô nhảy ra khỏi chiếc Neon, chạy đến hàng rào và dùng chân đạp hàng rào xuống, rồi nhảy lại vào xe, cho xe chạy vào lối chạy xe, đề lên hàng rào. Cô lại nhảy ra khỏi xe, chạy về phía hàng rào dựng cho nó thẳng dậy, đưa tay lắc nhẹ một trong mấy cái cọc gỗ. Cô vội vã lên xe lái vào lối đi, cẩn thận chạy trên lối lát sỏi, để cho những vết bánh xe không lộ ra hành tung của mình.

Cô chạy xe đến căn chòi, để xe nổ máy đứng đó, rồi lấy tay gạt mạnh nắm cửa hoen rỉ, và rút cuộc cũng trượt cánh cửa về phía bên phải trên thanh trượt rỉ sét. Cô len vào bên trong cánh cửa và đẩy cho nó mở hết cỡ, mình mẩy nhể nhại mồ hôi dưới lớp áo khoác. Cô thoáng nhìn vào bên trong căn chòi tối om. Mạng nhện rũ từ xà nhà xuống đất như những tấm màn trướng rũ rượi của mẹ cô, và bên cạnh mấy cái thùng rác là một đồng rom mùi ẩm mốc. Một tấm bạt cũ che một phần bàn ghế đầy bụi và một bồn chứa dầu màu đỏ cũ kỹ nhót nhờn. Bên cạnh bức tường đá cấu bần, một lưỡi cày lẫn lóc trên nền nhà phủ đầy bụi đất, rom cũ và đá cuội.

Nat vội quay trở lại xe, lái vào bên trong căn chòi, đoạn tắt máy và leo ra khỏi xe cầm theo túi xách, nhét đồng hồ sơ xây dựng vào túi. Cô rảo bước đến bên cánh cửa và kéo nó đóng lại sau lưng. Trong căn chòi tối om, chỉ có khe cửa sổ hai bên tường. Cô nhớ đến miếng bạc màu xanh trên chiếc bàn ghế và mò mẫm bước đến đó cho đến khi mắt cô làm quen với bóng tối. Cô vơ lấy tấm bạt, quay trở lại xe, quăng phủ nó lên xe, xoay xở che hết hai bên thanh hãm xung.

Lần đầu tiên trong ngày hôm nay trái tim cô như nhẹ hẫng. Có lẽ cô đã chạy thoát khỏi tay cảnh sát lẫn Graf. Chẳng bao giờ cô nghĩ mình có khả năng làm được chuyện này. Bố cô cũng sẽ không bao giờ tin điều này, mặc dù cô không chắc là ông sẽ tự hào cho lắm. Nhưng vì lý do nào đó, chuyện này dường như không còn quan trọng nữa. Cô lùi lại ngắm nghía tác phẩm của mình, lúc này cô nghe thấy âm thanh cành cây gãy đầu đó không lẫn vào đâu được.

Và trước khi cô kịp nhận ra chuyện gì đang xảy đến, thì mặt đất đã nứt ra dưới chân cô và cô lọt thỏm xuống dưới sàn nhà.

CHƯƠNG 39

Nat không hề biết chuyện gì đang xảy ra. Cô ngồi bệt xuống đáy của một cái hố gì đấy tối om và chật hẹp. Cô rơi chạm mõng xuống đáy, đau điếng. Cô nhìn lên, run rẩy. Ván sàn nhà đã vỡ ra, cách đầu cô khoảng non một mét. Cô cách mặt đất khoảng ba mét, hay hơn thế nữa.

Cô lồm cồm bò dậy, nhăn nhó vì đau, và nhặt một mảnh gỗ đã rơi xuống chân cô. Khi chạm vào bề mặt thô ráp, miếng gỗ dường như nhẹ cân và rỗng ruột. Cô bẻ đôi miếng gỗ bằng tay, và nó dễ dàng gãy làm đôi. Mực ruỗng, bị sâu ăn, hay có lẽ là mối mọt. Một ý nghĩ kinh hoàng kéo đến. Liệu chiếc Neon có rơi xuống mình không?

Cô do dự và đưa hai tay che đầu theo phản xạ, như thể làm thế thì đỡ được phần nào vậy. Cô nhìn lên, sợ rúm ró. Trong hố tối om, duy nhất ánh sáng rơi vào từ miệng hố, bị đóng gỗ trên miệng hố vỡ nát chính giữa ngăn lại. Chiếc Neon đậu bên phải hố. Cô nhìn tới trước nhưng chẳng thể thấy được gì. Lưng cô tựa vào tường, cô quay lại sờ soạng nó. Cảm giác lạnh lẽo ẩm ướt. Đất. Cô rút tay lại và ngửi. Mùi đất. Cô quay lại và không thể nhìn thấy gì.

Cô mừng tượng ra tình huống. Đất đá che phủ nền căn chòi, nhưng phần nền gần với cửa ra vào hơn được làm bằng gỗ. Khi lái xe lên thì cô đã làm phần ván nền cũ kỹ yếu đi, làm chúng gãy ra vừa đủ để với sức nặng của cô thì vỡ nát. Chiếc Neon chắc là được đậu trên nền đất cứng, thế nên sẽ không rớt xuống.

Hay nhỉ. Ít ra mình sẽ không bị xe đụng. Trong cái hố.

Nat giờ tay ra cảm nhận bức tường ngay trước mặt mình. Như thể là cái hố này được đào ngay trong lòng đất, cao và hẹp, nhưng đủ rộng để chứa một người. Cô hình dung ra nó được đào bằng một ngón tay trở cắm vào mặt đất, như thể là trồng một cái cây vậy. Nhưng cô phải thoát ra khỏi đây. Cô nhảy lên nhưng không thể tới được miệng hố. Khi cô rơi xuống, hai chân cô hơi trượt đi một tí, nhưng không chạm vào lớp đất nền. Vì sao thế nhỉ?

Cô nhìn xuống chân nhưng tối quá chẳng nhìn thấy gì. Cô bắt đầu sợ hãi. Ở dưới đó có gì thế? Hình ảnh một bộ phim kinh dị về hang rắn len lỏi vào tâm trí cô. Cô cố né qua nhưng chẳng có chỗ nào nhúc nhích. Lưng cô sát rạt vào tường rồi. Cô lại nhảy lên nhưng vẫn trượt đi khi rơi xuống. Sàn của cái hố này không bằng phẳng. Cô chẳng nhìn thấy gì hết. Chợt cô nhớ ra một điều. Chìa khóa chiếc Neon treo cả đồng thứ, một xâu chìa khóa điển hình của một cô choai choai.

Cô cho tay vào túi áo và lôi chùm chìa khóa ra. Trong xâu chìa khóa là một trái tim nhồi bông màu hồng, một cái dao xếp Thụy Sĩ nhỏ, và một cây bút đèn pin bé xiu. Cô bật cây đèn pin lên và chìa vào ngay dưới chân. Không có rắn rết gì hết, chỉ có đất thôi. Cây bút đèn pin tỏa ra một vòng sáng mờ ảo yếu ớt trên mặt đất đối diện với cô, và cô há hốc. Bức tường bên kia không phẳng từ trên xuống dưới, như cô đã nghĩ. Nó dừng cỡ ngang đùi, và nửa dưới có vẻ như dẫn đến một cái hố khác dưới lòng đất.

“Xin chào?” cô gọi, nhưng không có tiếng nào vọng lại. Cô khum người xuống hết mức trong cái hố chật chội và chiếu ánh sáng vào bên trong. Ánh sáng không rơi đủ xa để cho cô thấy bên dưới đó là gì. Hình ảnh những rương châu báu và đầu lâu xích vào tường lại nảy ra trong đầu cô. Cô ngồi bệt mõng xuống, rồi nhét hai chân vào cái lỗ ấy và chìa ánh đèn vào dưới thân mình. Cô có thể thấy không xa dưới chân mình là nền đất.

Nat để mình tuột xuống như một đũa con nít trượt trong máng trượt bùn và rơi tõm xuống một cái hố lớn hơn. Cô rên lên, và bụi đất làm cô nghẹn tiếng. Cô rơi đèn quanh cái hố mới. Cả sáu bề là đất, đất nâu sậm với những mạch đất sét màu cam cháy chạy quanh, và đá lồi ra khỏi nền đất. Trần hố đủ cao để đứng thẳng dậy, nếu như người ta thấp chùng đó, và những bức tường lẫn trần hố đều được gia cố bằng những ván gỗ cũ kỹ.

Mấy miếng ván này cũng có thể gãy không nhỉ? Nếu gãy, mình sẽ bị chôn sống à? Thế còn khí oxy thì sao? Mình bắt đầu thích thích oxy rồi đó.

Nat loại cái ý nghĩ tiêu cực ấy ra khỏi đầu. Cô đang đứng trong một căn phòng gì đó do con người tạo ra.

Đường như là phức tạp hơn một căn hầm chứa thực phẩm. Cô rọi đèn pin lên mấy miếng ván phía sau, rồi nhìn thấy vài chữ khắc gì đấy. Cô bước đến và rọi ánh sáng lên mấy miếng ván. Vài chữ cái được khắc lên. C., J., và bên dưới là T.J. Cô chạy tay dọc những chữ ấy. Chúng được khắc bằng một con dao cùn. Cô rọi ánh sáng lên chỗ khác trên miếng ván gỗ. Lại có thêm nhiều chữ cái khác. L.M., C.M. Rồi đến một ngày, ngày 28 tháng Tư năm 1860.

“Chúa ơi,” Nat nói lớn thành tiếng. Cô không thể tin vào mắt mình. Năm 1860. Cô biết chắc nó là cái gì vì cô giảng dạy về nó mỗi năm. Một trạm dừng chân trong hệ thống đường hỏa xa ngầm. Một loạt những hố, những cửa bẫy giấu kín, những nơi trú thân bí mật dành cho nô lệ đào thoát khỏi Maryland và những điểm xa hơn về phía Nam. Vài trạm dừng là những ngôi nhà có nơi trú ẩn, nhưng nhiều chỗ khác là trong những gian nhà phụ, để cho việc đào thoát được dễ dàng hơn nếu những tay săn nô lệ tìm đến. Trong hạt Chester có rải rác vài căn nhà lịch sử đã che giấu nô lệ, vẫn còn tồn tại đến ngày nay. Nat thuộc nằm lòng những căn nhà ấy, một sử gia thì luôn phấn khích khi ghi nhớ những cái tên xưa cũ: nhà của Moses và Mary Pennock. Nhà của Eusebius và Sarah Barnard. Nhà của Mordecai và Esther Hayes. Nhà của Isaac và Thomazine Meredith.

Nat đứng đấy, ngạc nhiên chiêm ngưỡng. Cái hố này hẳn là một trong những cái chưa được tìm ra. Một cái hố cho mãi đến hôm nay vẫn chưa được tìm thấy, hoàn toàn được che giấu trong suốt mấy trăm năm. Nơi ẩn náu bí mật cho rất nhiều con người tuyệt vọng khốn khổ. Nat đã dạy môn Lịch sử Pháp lý, và bây giờ thì cô đang ở trong nó. Cô thấy nước mắt trào ra và chớp chớp mắt dụi đi, chạm đầu ngón tay lên những miếng ván. Cô tự hỏi không biết có bao nhiêu con người can đảm đã đến được phương Bắc tìm lấy tự do. Bao nhiêu người đã quay trở lại. Bao nhiêu người đã bị bắt giữ, đánh đập, hay thậm chí bị giết chết.

Đây là vùng đất thiêng liêng, và những tấm ván này cũng thế, phủ đầy những chữ cái đầu tên mà Nat dùng đèn pin rọi đọc. L.B., tháng Tám 1859, M., 1862, LU, 1861. Vài người nô lệ còn viết cả tên: JANUARY GRANDY. HANNAH CLEMEN. Vài người khắc thêm số đăng sau tên, cô đoán là tuổi của họ. JED, 19. MARY, 9. Nhiều chữ cái không còn nhìn được rõ nữa, nhưng cô có thể cảm nhận được qua đầu ngón tay. Cô nhớ đã nói cho Angus nghe về hệ thống hỏa xa ngầm vào cái ngày ngồi trong chiếc Beetle, trên đường đi đến trại giam. Cô nôn nóng muốn kể cho anh nghe về cái hố bí mật, được giấu dưới sàn nhà.

Nat chớp mắt. *Một cái hố bí mật, được giấu dưới sàn nhà.* Người ta dùng nó để đào thoát. Cô nghĩ đi nghĩ lại hơn cả chục lần lời trăng trối của Saunders.

Nói với vợ tôi. Nó ở dưới sàn.

Cô nghĩ về nó, như trước đây cô đã nhiều lần nghĩ đến nó. Nhưng lần này cô nhìn nó dưới một ánh sáng khác. Saunders đã nói, “Nó ở dưới sàn.” Khi anh ấy nói thế, là lúc anh đang nằm trong phòng an ninh, căn phòng không có camera theo dõi. Có lẽ anh ấy không muốn nói dù bất cứ cái gì là “nó” đi nữa đang ở dưới sàn nhà anh ấy. Cô đã nghĩ như thế vì phần “nói cho vợ tôi” được nói ra trước. Nhưng trong một giây, cô bỏ phần “nói cho vợ tôi” qua một bên, Giả dụ như Saunders muốn nói là cái “nó” đó nằm dưới sàn ngay nơi anh nằm - ngay trong bản thân nhà giam ấy thì sao? Và thứ gì nằm dưới sàn trại giam?

Một đường hầm chăng?

“Ái chà,” Nat nói lớn thành tiếng, trong cái hố tối đen. Có thể lắm chứ. Không điên khùng chút nào. Những đường hầm giúp người ta chạy trốn. Cô đang đứng trong một trong những đường hầm ấy. Nhưng mà đường hầm thì dành cho ai trong tù nhỉ? Chỉ mất có một phút là có câu trả lời.

Richard Williams.

Williams là tên trùm ma túy đang bị giam giữ trong nhà giam này đến một năm. Hắn muốn đào thoát trước khi bị

đưa ra xét xử, bởi vì với những tội danh của hắn, thì hắn sẽ phải đi tù suốt đời. Và hắn đã nghĩ đến việc xây một đường hầm cho mình. Hắn có thể đã trả cho Graf vì chuyện này. Và theo kế hoạch thì Graf đã giúp anh trai mình đem nhân công vào. Chuyện này có thể dễ dàng được ngụy trang như là một phần của việc tu bổ. Nếu như Công ty Phoenix, hay ít ra là Jim Graf, đã đào bới hằng đêm, khi em trai hắn là Joe Graf trong phiên trực, thì không ai có thể thông minh hơn mà nhận ra. Đặc biệt là khi Machik cũng có phần trong đấy.

Cô đã có lời linh hiển. Mưu đồ này không liên quan đến thuốc kích thích. Mà là chuyện gì đó nhiều tiền hơn, xấu xa hơn nhiều. Đây là âm mưu để cho một tên sát nhân nguy hiểm trốn thoát thông qua một đường hầm dưới lòng đất, Williams sẽ trả bao nhiêu để mua chuộc một tên cảnh sát liên bang hủ hóa? Vài triệu đô la, hay có lẽ còn nhiều hơn thế nữa? Chẳng trách sao mà bọn họ cho thủ tiêu mấy tấm thảm nhanh đến thế. Mấy tấm thảm dùng để che đậy miệng của đường hầm và bất cứ cuộc khám nghiệm nào trên mấy tấm thảm cũng sẽ tìm ra đất cát ở mặt trái. Chẳng trách sao mà họ cấu trúc lại căn phòng khi Nat và Angus bắt đầu đặt câu hỏi. Bọn họ phải tiếp tục che giấu con đường hầm. Chẳng trách sao mà có quá nhiều đơn đặt hàng thanh gỗ ép trong tập hồ sơ của công trình. Mấy thanh gỗ được dùng để gia cố chiều dài của đường hầm. Bọn họ mất một năm để đào, và chuẩn bị đưa vào sử dụng - và rảnh tay để cho một tên sát nhân tàn nhẫn trốn thoát.

Nat kinh ngạc khi cô nhận thức được những mối liên quan đến tội ác. Saunders bị giết vì anh ta đã phát hiện ra không phải là âm mưu về buôn bán ma túy, mà là âm mưu vượt ngục. Upchurch vẫn là con tốt thí. Rồi Nat nhận ra một điều khác. Nếu việc sát hại Saunders và Upchurch là để che giấu vụ vượt ngục, thì có lẽ vụ bạo động trong tù không phải là ngẫu nhiên chút nào. Nó được dàn dựng trong một đầu của trại giam, dự định là làm mọi người sao nhãng khỏi những vụ giết người xảy ra tại đầu bên kia. Một vụ bạo động trong khu RHU hẳn sẽ là một cách hoàn hảo để làm cho mọi người bận tâm trong khi Saunders và Upchurch bị sát hại trong phòng an ninh.

Suy nghĩ của cô khớp lại với nhau. Tất cả đều có nghĩa. Sáng hôm ấy cô phải chiến đấu lợi ngược dòng tìm trợ giúp. Tất cả những lính trong đội SWAT và những viên C.O. đều đang chạy về hướng ngược lại, về phía khu RHU. Chuyện cô bị tấn công, chạy đi sai đường để tìm trợ giúp, và phát hiện ra vụ sát nhân trong phòng an ninh chỉ là hy hữu.

Cô kinh ngạc nhận ra tham vọng của âm mưu ấy, rồi nghĩ đến mẩu tin trên báo cô đọc sáng nay. Vụ xử liên bang của Williams theo lịch là sẽ bắt đầu trong tuần này. Cô nhớ mẩu tin đó nói phiên tòa xử hắn là vào thứ Ba. Việc đó phù hợp với chuyện vì sao hôm nay Graf lại gặp Parrat trong tiệm Houlihan. Có lẽ bọn chúng đang bàn tính những kế hoạch phút chót. Ngày mai Williams sẽ bị đưa đi đến Philadelphia.

Điều này có nghĩa Williams có thể sẽ vượt ngục trong *đêm nay*.

Và Nat là người duy nhất biết được chuyện ấy.

CHƯƠNG 40

Nat đứng sững nhìn chăm chăm những chữ cái được chạm khắc dưới ánh đèn pin, những con chữ thanh mảnh nhợt nhạt như bóng trắng trong đêm tối. Cô thử đi thử lại giả thuyết của mình và giả thuyết ấy nghe rất hợp lý. Nhưng cô có thể làm được gì với nó chứ? Làm cách nào mà cô báo cho ai biết được đây? Cô không có di động, không có gì cả. Cô nhìn vào đồng hồ, những con số màu xanh lá sáng lên kỳ dị, thật chả ăn nhập gì trong nơi chốn lịch sử này. Đã 4:10 chiều. Bọn chúng sẽ chờ đêm xuống để cho William trốn thoát. Bọn chúng cần bóng tối che giấu. Cô phải ngăn chặn bọn chúng và cô không còn nhiều thời gian.

Trước hết, cô phải thoát ra khỏi cái hố này. Cô chiếu đèn pin dọc theo bức tường ra khỏi chiếc hố thứ nhất. Những phiến đá mà trước đây trông lộn xộn thực ra được chèn vào bức tường theo phương bước dần lên, là những bậc thang bằng đá được tạo ra từ lâu lắm rồi. Cô ngưỡng mộ cái tâm và sự khéo léo của những con người khôn cùng ấy. Cô đặt chân lên bậc đá đầu tiên, và phiến đá vẫn nằm chắc chắn vững chãi, thế là cô leo theo những bậc đá khác để chậm chạp bò lên cái hố thứ nhất, đến đây cô nghĩ ra cách để thoát ra khỏi cái hố thứ nhất. Cô sẽ tự đào vào tường một cái lỗ để đặt chân vào. Giờ thì cô thấy cô có thể làm được việc này. Còn có cả một con dao xếp để móc đất ra cơ mà. Cô thì thầm lời tạ ơn và bắt đầu đào bới.

Gần hai tiếng đồng hồ sau, cô thoát ra khỏi hố với một kế hoạch trong đầu và chẳng còn thời gian mà phung phí. Cô phủi đất cát khỏi quần áo, giặt phất tẩm bột màu xanh khỏi chiếc Neon và kéo mạnh mở cánh cửa căn chòi đá ra. Chỉ độc một chiếc xe đang chạy ngoài kia, những ánh đèn mũi xe và đuôi xe chạy qua chạy lại. Giao thông đêm Chủ nhật sẽ thưa thớt. Cô sẽ dễ bị nhìn thấy hơn, cảnh sát sẽ dễ phát hiện ra cô hơn, nhưng cô không còn lựa chọn nào khác. Ít ra thì trời đang tối dần, bầu trời đêm lạnh cóng và trong vắt đến nỗi những ngôi sao rải rác trên nền trời kia nhìn như những viên kim cương trên nền nhung đen trong tiệm kim hoàn.

Cô nhảy vào xe, nổ máy, và lùi xe ra khỏi căn chòi đến lối đi dẫn ra đường cái, lái xe leo qua vòng hàng rào kẽm và chạy tới trước. Cô nhấn ga rồi phóng vút đi, xé toạc con đường, cô cần tìm một buồng điện thoại. Ngang qua một ngôi nhà kia, cô chạy chậm lại tính đến chuyện hỏi xin gọi điện nhờ, nhưng cô bỏ ngay cái ý định ấy. Không thể mạo hiểm được. Cô tiếp tục lái đi và nhìn thấy phía trước là ánh đèn lẻ loi của một tiệm tạp hóa vùng quê, nhưng căn tiệm lại đóng cửa. Cô lái dọc con đường, chạy qua toàn nhà là nhà cho đến khi rốt cuộc cũng nhìn thấy một trạm xăng với buồng điện thoại công cộng.

Cô chạy xe vào, đậu khuất biển số xe mình khỏi đường cái, nhảy ra khỏi xe, và chạy đến buồng điện thoại. Cô để cho cánh cửa hơi khép hờ để đèn khỏi sáng lên và nhờ vào ánh sáng đèn pin để gọi 911. Cuộc gọi được kết nối, và Nat nói, “Tôi muốn báo là sẽ có một vụ vượt ngục tại nhà giam hạt Chester tối nay...”

“Ai gọi vậy?” nhân viên điều vận hỏi.

“Chẳng quan trọng gì đâu. Tôi biết chính xác là một tù nhân tên Richard Williams sẽ đào thoát khỏi...”

“Cô à, cô đang gọi từ đâu thế?”

“Xin làm ơn chỉ nghe thôi. Nếu anh không nghe tôi, một tên tội phạm cực kỳ nguy hiểm sẽ trốn thoát khỏi nhà giam đây.”

“Thưa cô, tôi xin lỗi, chuyện khẩn cấp của cô là gì thế?”

“Là trong nhà giam.”

“Cô đang ở trong nhà giam hả, thưa cô?”

“Không, sẽ có một tội ác xảy ra trong nhà giam. Anh phải cho cảnh sát đến...”

“Cô có đang bị nguy hiểm không, thưa cô.”

“Không, nhưng sẽ có một tội ác...”

“Tôi xin lỗi nhé, đường dây này chỉ dành cho những dịch vụ khẩn cấp thôi. Nếu cô cần phải báo một tội ác nào đấy, xin hãy gọi cho số...”

Nat nhẩm lại con số, ngắt máy, và cho tay vào túi áo lục lọi tìm ra một đồng hai mươi lăm xu, rồi gọi cho đồn cảnh sát. Khi cuộc gọi được kết nối, cô giả giọng, phòng trưởng hợp Milroy, Mundy hay một trong những cảnh sát khác vô tình trả lời cuộc gọi. “Thanh tra Mundy có ở đây không?” cô hỏi.

“Không, ông ta không có đây. Ai gọi thế?”

“Tôi không thể nói được. Tôi nay sẽ có một cuộc vượt ngục ở nhà giam hạt Chester và...”

“Ginny cưng ơi, em giống mặt ai với cái giọng đấy thế hở? Em nghe như cái radio bị nhiễu vậy.” Viên cảnh sát chặc lưỡi. “Nói em nghe này, thôi ngay cái trò gọi quấy rối này đi, còn không thì tối nay là tối ngủ nhà lần cuối đấy. Giờ thì thôi đi.”

“Không, làm ơn nghe tôi đi, tôi không phải Ginny. Đây là sự thực.”

“Không phải Ginny thì cưng là ai thế?”

“Không mắc mớ gì tôi là ai, chỉ nghe tôi nói thôi. Điều xe đến nhà giam ngay lập tức.”

“Này Ginny, tôi bảo cô thôi đi mà. Thôi ngay đi.” Anh ta cúp máy.

Nat giữ lấy cái ống nghe cảm lạnh, lòng tuyệt vọng. Cô có thể gọi cho ai bây giờ? Cô lo lắng quan sát con đường. Một chiếc xe thùng mini chạy qua. Cô lại lôi một đồng hai mươi lăm xu ra khỏi túi, gọi cho tổng đài thông tin, rồi nối cuộc gọi đến phòng cảnh sát liên bang ở Philadelphia. Khi cuộc gọi được kết nối, cô nói, “Tôi không rõ tôi nên nói chuyện với ai, nhưng tôi có thông tin là sẽ có một vụ vượt ngục...”

“Xin lỗi, ai đầu dây vậy?” viên cảnh sát hỏi.

“Tôi không thể nói được. Làm ơn đi, anh phải tin tôi. Các anh có xe canh gác Richard Williams tại nhà giam hạt Chester phải không?”

“Ai muốn biết thế?”

“OK. Tối nay sẽ có một cuộc vượt ngục. Đang có một âm mưu giữa một viên C.O., viên trợ lý tổng quản giáo, và một tên buôn ma túy để đưa Williams ra...”

“Một âm mưu hả?” Viên cảnh sát thở dài. “Làm sao mà cô biết được âm mưu này vậy?”

“Tôi nghĩ ra. Tôi rơi xuống hố thuộc hệ thống hòa xa ngầm và...”

“Tôi rất lấy làm tiếc thưa cô, nhưng ở đây chúng tôi bận rộn lắm. Tôi khuyên cô nên đi tìm bác sĩ giúp cho cô đi.”

“Không, tôi không điên! Làm ơn, nghe tôi đi, Richard Williams...”

“Làm ơn, đi kiểm thuốc chữa đi.” Đường dây tắt ngúm.

Nat treo máy. Cô không biết phải làm gì đây. Cô chìa đèn pin vào tay để đọc những con số viết trên tay, đã phai đi nhiều sau khi cô tắm, và gọi cho Angus. Cô nhìn theo một chiếc xe khác chạy qua khi điện thoại reo lên, cảm nhận được tình cảm của mình cũng dâng lên. Cuộc gọi kết nối, và cô sắp sửa mở miệng, thì tiếng hộp thư thoại của anh lên tiếng. Cô cắn răng kìm nén cảm xúc của mình và chờ đến tiếng bíp.

“Angus này, em không biết anh đang ở đâu hay đến khi nào thì anh mới nghe thấy những lời này.” Nat dừng lại. Cô cân nhắc chuyện kể cho anh nghe về con đường hầm, nhưng cô không biết anh sẽ làm gì. “Tạm biệt nhé.”

Cô cúp máy, cảm giác run rẩy. Có cái gì đó khiến cô muốn gọi cho bố mình, điều này rõ là điên rồ. Cô không thể đi lùi lại rồi, nên phải tiến lên trước thôi. Cô phải ngăn chặn vụ đào tẩu, và nếu cô không thể nhờ ai giúp được, thì cô phải tự mình thực hiện. Nhưng cô không cảm thấy đủ can đảm để đi vào hang cộp. Không phải là cô, và cô biết điều đó. Họ đã đúng khi nói lên điều đó, tất cả bọn họ. Về bản chất cô là một học giả, một sử gia. Không chỉ là chuyện nhuộm tóc hay đội một cái mũ ngu ngốc. Chuyện này có thể trở nên nguy hiểm đến tính mạng.

Suy nghĩ của cô trôi về nơi căn phòng bí mật ở dưới mặt đất và tất tần tật những chữ cái chạm khắc ở đó, mỗi chữ là một con người đã thu hết mọi can đảm cực cùng. Họ đã chiến đấu cho công lý, trong những hoàn cảnh còn tồi tệ hơn rất nhiều. Nếu họ có thể làm được, cô cũng có thể làm được. Đã ba năm nay cô giảng dạy Lịch sử Công lý, và trước đây cô đã không hiểu được vì sao. Vì lịch sử phải được lặp lại. Ngay lúc này.

Cô nghiêng hàm, rời khỏi buồng điện thoại, vội vã trở lại xe. Cô lái đi, một mắt vẫn để ý nhìn gương chiếu hậu, và chạy chậm lại khi cô quành qua khúc cua và nhìn thấy trại giam, nằm giữa cánh đồng tuyết đang tan chảy. Cô tiến đến gần hơn và nhìn thấy hàng dây kẽm gai và đèn đóm, và gần lối vào, là chiếc xe màu đen của cảnh sát liên bang. Cô phải đi qua chòi gác nếu muốn tới chỗ họ, nhưng không thể làm thế được. Cô không biết được viên C.O. nào có phần trong âm mưu, và Graf hẳn có một trong mấy người của hắn đứng canh chừng, vì đêm nay là đêm vượt ngục.

Nat đảo mắt nhìn khuôn viên trại giam khi từ từ chạy ngang qua, cô không muốn thu hút sự chú ý không cần thiết của ai. Tòa nhà nằm cách xa đường cái và cô không thể đi bộ lên vào đấy. Theo thiết kế, thì bất cứ ai cố vượt ra khỏi nhà giam đều sẽ bị nhìn thấy; và đương nhiên, là bất kỳ kẻ ngốc nào muốn đột nhập vào nhà giam cũng sẽ bị nhìn thấy. Cô hình dung ra con đường hầm phải chạy từ nhà giam ra đường cái, hay ít nhất là thật gần đường cái. Sẽ được đào trong một năm, hay ít hơn. Cô cho là tối nay Parrat sẽ có mặt ở đây để đón người, ở bất cứ nơi nào nơi đường hầm chấm dứt. Graf và Machik chắc cũng đang trực nữa, và không nghi ngờ gì sáng mai bọn chúng sẽ dựng lên một câu chuyện là Williams đã vượt ngục thế nào. Và chỉ qua một đêm, bọn chúng sẽ biến thành những kẻ giàu có.

Cô chạy xe ngang qua lối vào nhà giam, tìm kiếm một dấu hiệu về ngõ thoát ra của đường hầm. Cô chạy theo một khúc quanh vòng qua một rừng thông nhỏ, rồi chạy ngược lên đồi, nhắm theo hướng tháp nước màu xanh. Đường đi dốc dần và cô lái quành ra phía sau tháp nước, rồi chậm lại khi chạy đến phía sau nhà giam và nhìn qua những rặng cây.

Cô không thể tìm ra lối thoát của đường hầm, nhưng cô nhìn thấy cách thực thi kế hoạch B.

CHƯƠNG 41

Nat phải ra tay thật nhanh. Cô chạy xe lên xa hơn nữa cho đến khi tìm được chỗ len vào rừng thông, đoạn đầu xe trên mỏm đất cao, dùng hàng cây phía bên phải che chắn để từ chòi gác nhìn lên sẽ không thấy. Cô mở ngăn hộc trong xe ra khua khoắng tìm kiếm. Mấy miếng kẹo cao su Trident cũ mềm, đĩa nhạc CD không hộp, hai bao cao su, một ống kem dưỡng da tay Bath & Body, và một hộp diêm rơi ra trên ghế ngồi.

Đúng rồi. Nhưng cô còn cần thêm vài thứ nữa. Cô ra khỏi xe và bắt đầu tìm kiếm. Trời tối, cô lúi cúi đèn pin ra rọi xung quanh ven đường. Sỏi, tuyết đang tan, và bùn đất hiện ra dưới vòng ánh sáng tối mờ, nhưng xui thật chẳng có gì cả. Cô tiếp tục tìm kiếm, rồi nhìn thấy một tảng đá xám xám thật to. Cô dùng chân đá mạnh vào tảng đá, một lần, thêm một lần nữa. Cô chỉ có thể làm cho nó nhúc nhích tí xíu, có nghĩa là thích hợp đây. Cô ngồi xổm chống tay xuống đất và cào đất xung quanh viên đá cho đến khi cô đào hết đất nền quanh nó, đoạn *hự* một tiếng nhỏ cô nâng tảng đá lên và vội vã hết mức quay trở lại xe.

Cô lúi ra tập hồ sơ xây dựng, nhét vào túi xách, quàng qua vai, rồi nhét tảng đá lên, chui ra khỏi ghế tài xế cùng tảng đá, và đặt nó xuống sàn xe. Cô thu gom tất cả những cọng rơm, lá khô, và cành cây mà mình có thể tìm thấy được, nhét chúng vào ghế hành khách, rồi nhét bia đựng hồ sơ vào giữa đống cành cây ấy. Cô quẹt diêm và nhóm bia hồ sơ lên, nó bắt lửa ngay lập tức, rồi đám củi khô xung quanh cũng bắt đầu nhóm thành ngọn.

Sau cùng, cô kiểm tra đánh giá tình trạng cánh đồng. Tuyết đã tan nhưng mặt đất vẫn còn đủ lạnh để cứng nguyên. Khói xám đen phun đầy trong xe. Lửa làm mặt cô nóng ẩm. Đến lúc rồi. Cô củng cố tinh thần và nhìn vào mục tiêu. Đứng lơ lửng gần với nhà giam là một dãy những thùng đựng propane màu trắng, ngay sát bên một trong những nhà tạm công trình. Cô nghe thấy tim mình đập thình thịch trong ngực. Mấy cái thùng propane ở cách đường khá xa nên không thể phá hủy gì mấy căn nhà bên đường được, và cũng khá xa nên không đụng gì đến trại giam. Cô đang hành xử theo cái cách của Graf. Nếu hắn có thể tạo ra náo loạn, thì cô cũng thế.

Cô kiểm tra lại xem thắng tay đã ở chốt an toàn chưa, đoạn lặn hòn đá nặng xuống chân ga. Động cơ xe gầm lên giận dữ và mấy bánh xe quay xiết phản đối, làm sỏi đá, tuyết ướt và bùn đất bắn lên tung tóe. Cô đếm đến ba và nhả thắng tay, chiếc Neon phóng đi như tên bắn, lao xuống đồi về phía những thùng propane. Chiếc xe băng xuống cánh đồng với vận tốc lớn, những ngọn lửa màu cam liếm ra bên ngoài cửa sổ xe. Tay lái gác chạy ra khỏi chòi gác, nhưng anh ta đã muộn quá rồi. Ngay phút tiếp theo, chiếc Neon đâm sầm vào mấy thùng propane, làm những cái thùng cao lớn màu trắng ngã xuống như những con ky trong trò bowling.

BÙM! BÙM! Chiếc Neon và mấy thùng propane nổ ầm lên thành âm thanh chói chói, tạo ra một cột lửa màu cam phóng thẳng lên trời. Tàn lửa bắn lên cao như pháo bông. Mấy mảnh kim loại xoắn vòng lên không trung. Khói cuộn lên bên trên ngọn lửa. BÙM!

Cô náu mình sau rặng cây. Tiếng còi khẩn cấp từ trong trại giam hú lên. Đèn cao áp chột bùng tình rọi những chớp đen lên vòng hàng rào bao quanh. Viên lính gác chạy về phía đám cháy. Hai viên cảnh sát liên bang nhảy ra khỏi xe đang nằm trong bãi đậu xe. C.O. từ trong trại giam túa ra. Cảnh tượng giống hệt như quang cảnh bạo động trong tù. Nhưng Nat chưa thể thực thi bước kế tiếp được.

Đột nhiên cô nghe thấy tiếng quát tháo sau lưng mình và cô quay lại. Những cánh cửa lớn từ những ngôi nhà phía bên kia đường mở ra. Người dân cư ngụ chung quanh đó bước ra ngoài để xem chuyện gì xảy ra. Một cặp luống tuổi vội vã chạy băng qua đường.

“Nhìn kia!” Nat chỉ tay nói. Cô vịn xoay mặt về hướng đám cháy. “Mấy thùng propane trong tù bốc cháy!”

“Lạy Chúa nhân từ!” người phụ nữ quấn chặt hơn cái áo choàng nhồi lông quanh mình và nhìn xuống ngọn đồi, những ngọn lửa màu cam nhảy múa trong đôi mắt sưng húp của bà. Ông chồng tóc bạc mặc áo choàng dài cổ lông đến từ phía sau, và bà ta quay sang. “George, mình có nên cho kiểm tra thùng propane của mình không nhỉ?”

“Chẳng cần, mấy thùng đó không tự nhiên mà bốc cháy đâu em à.

“Thế thì cái gì gây ra đám cháy kia?”

“Có trời mới biết,” Nat trả lời, vờ như đang theo dõi đám cháy khi những người hàng xóm khác đi về phía họ, bắt đầu tụm lại trên đường. Khi nào thì cảnh sát mới tới? Sao lại lâu đến vậy? Cô không dám để cho mình bị nhận ra. Màu tóc cô quá sáng đến nỗi cô tỏa ra hào quang trong bóng tối. Cô không thể chờ thêm một phút nào nữa. Cô bắt đầu bước về phía cánh đồng và phớt lờ những tiếng kêu réo nổi lên sau lưng.

“Này, chờ đã!” giọng một người đàn ông la lên. “Con nhỏ tóc vàng kia! Tôi vừa nhìn thấy cô ta đứng cạnh một chiếc xe khi tôi đi đổ rác.”

Không. Nat nghe thấy tiếng lao xao sau lưng, và quay lại vừa lúc một người đàn ông trung niên giật dờ chộp lấy áo khoác của cô.

“Quay lại đây, cho dù cô đang làm cái gì đi nữa.”

“Thả tôi ra!” Nat vặn vẹo người thoát ra và chạy xuống đồi. Không thể để cho ai chặn mình lại lúc này. Sau khi mình đã tiến xa đến thế.

“Đứng lại!” người đàn ông la lên, lao xuống đồi đuổi theo cô về phía trại giam. Phút tiếp theo cô nghe thấy tiếng còi hú từ đằng xa. Cô chạy nhanh hết sức có thể băng qua cánh đồng, hai chân cô ngập ngụa trong bùn và tuyết, chẳng chạy trước người đàn ông kia là mấy.

“Đứng lại đó! Tao đang gọi cho cảnh sát!”

Nat thét lên, và bất thành linh cổ áo cô bị kéo giật lại, làm cô ngộp thở. Người đàn ông ấy chộp lấy cô, giật lui cô ra sau khiến cô loạng choạng, và quăng cô xuống nền tuyết ướt. Đầu cô đập vào nền đất lạnh và cô nằm đó suýt chút nữa là ngệt thở đến chết trong khi người đàn ông đứng bên trên cô dồn hết sức. Đột nhiên cô đá vào bẹn ông ta.

“Á!” người đàn ông gập người lại gục xuống tuyết, và Nat lồm cồm bò dậy bắt đầu chạy tiếp. Tiếng còi hú tiến đến gần hơn, to hơn. Cảnh sát. Đám cháy. Cứu viện tới rồi. Ngọn lửa giật dờ bao quanh mấy thùng propane, phừng phực trôi quanh vỏ chiếc Neon cháy đen. Cô phi qua hơi nóng chạy về phía trại giam và khi ấy mọi địa ngục bùng mở.

Các C.O. ào ào chạy ra bên ngoài trại giam. Đội SWAT chạy đến đám cháy mang theo những bình cứu hỏa cầm tay. Chiếc Neon cháy rụi. Không khí bốc mùi cao su bị thiêu đốt. Mọi người chạy tứ phía miệng la hét cảnh cáo và chỉ thị. Trong cảnh nguy cấp, không ai chú ý đến một cô gái tóc vàng hoe bé nhỏ đang lao về phía lối vào trại giam.

Nat vẫn chạy. Phút tiếp theo, cô nhìn thấy ba xe cảnh sát địa phương chụm lại trên con đường phía bên phải. Ba chiếc xe phóng qua khúc quanh và lao vào lối đi. Hai xe cứu hỏa màu vàng phóng ngay theo sau, những ánh đèn đỏ chớp lóe và tiếng còi hú inh tai. Cô lao qua lối vào. Đèn cao áp rọi sáng lối đi quanh ngã vào, và cô nhận ra hình dạng quen thuộc của một nữ C.O. Tanisa. Cô chạy đến ngang ngang đường cô ấy.

“Tanisa, là tôi đây, bạn của Angus!” cô gào lên át những âm thanh hỗn loạn, và chộp lấy tay Tanisa. “Tôi nay Williams sẽ vượt ngục! Graf đứng đằng sau chuyện này, và cả Machik nữa.”

“Là cô à?” Mắt Tanisa chăm chú nhìn vào cô vẻ kinh ngạc, rồi bùng lên phần nộ. “Mày đã bắn Barb Saunders!”

“Không, tôi không làm! Là Richard đấy, hần...”

“Mày giết viên cảnh sát ấy!” Tanisa rít lên, chuẩn bị đâm vào mặt cô, nhưng Nat đã phóng vút đi. Tanisa gọi phất một viên C.O. khác. “Chặn nó lại! Bắt con tóc vàng đó lại!” Nat phóng đi trong cảnh hỗn loạn. Xe cảnh sát đỗ xích đến và còi vãn inh ỏi, cảnh sát mặc đồng phục túa ra. Lính cứu hỏa mặc áo khoác bố dày nhảy xuống từ xe cứu hỏa và tháo những vòi nước ra. Mọi người hồi hải chạy tứ phương, trong một đám đông kích động.

Nat chạy đến lối vào trong quang cảnh đó nhưng lại nhận thấy một viên cảnh sát mặc đồng phục phía bên kia đám đông, cũng chạy về phía lối vào. Cô nhác nhìn thấy một bên mặt của hắn. Cô nhận ra gương mặt và mái tóc thắt tết chằng chịt. Hắn vận một bộ đồng phục xám nhưng hắn không phải là cảnh sát.

Là Mark Parrat, tên tài xế xe tải. Là kẻ trong tiệm Houlihan và có thể cũng là tên mang mặt nạ trượt tuyết. Cô sắp sửa hét lên thì từ đằng sau hai cánh tay mạnh mẽ tấn công cô. Trước khi kịp nhận thức chuyện gì đang xảy ra, thì cô đã té sấp xuống nền đất cứng, ẩm ướt trên lối đi với ai đó trên lưng. Trán cô nổ tung ra đau đớn.

“Rốt cuộc thì cô cũng không thông minh lắm nhỉ, giáo sư?” một người đàn ông nói vào tai cô.

Ngay trước khi cô ngất xỉu.

CHƯƠNG 42

“Tĩnh lại!” tiếng người đàn ông nói. “Cô ổn mà, nhóc con. Đứng dậy, đứng dậy đi.”

Ai cho bố mình vào đây thế nhỉ?

“Tĩnh lại! Coi nào, tôi đâu có đánh cô mạnh đến cỡ đó đâu.”

Nat cảm thấy ai đó đang vỗ vỗ lên má. Trán cô đập thành thịch, hai tai ù ù. Con đường hầm. Cuộc vượt ngục. Trong đầu lóe lên hình ảnh Saunders, nằm chảy máu trên sàn. Cô nghe thấy mình lắp bắp, “Nó ở dưới sàn.”

“Tĩnh lại đi, giáo sư. Cô sẽ ổn thôi.”

Nat mở mắt. Cô thấy mình nằm thẳng cẳng trên lối đi. Xung quanh là âm thanh ồn ã. Lính cứu hỏa, cảnh sát, những viên C.O. vừa chạy vừa la hét. Những bóng người di chuyển tứ tung quanh cô. Một gương mặt lờn vờn trên cô, nét mặt ông ta rõ nét như ban ngày dưới đèn cao áp. Thanh tra Mundy.

“Chào buổi sáng, thưa giáo sư. Giờ thì cô tỉnh lại rồi, cô đã bị bắt.”

“Không, làm ơn, nghe này.” Nat thấy mình được nhắc bổng lên. Trong đầu cô lờn vờn sương mù. Máu ấm chảy xuống mặt. Cô gượng đứng trên hai đầu gối run lẩy bẩy. “Có một đường hầm ở dưới sàn. Tối nay bọn chúng sẽ đem Williams ra ngoài. Parrat ở đây. Hắn sẽ...”

“Cô sẽ đi với tôi.”

“Này thanh tra, hãy cứ kiểm tra đi đã! Có một đường hầm dưới sàn! Tôi đã phóng hỏa để ngăn chặn bọn chúng. Parrat sẽ cứu Williams ra ngoài!”

“Cô phóng hỏa à? Cô thật đáng xấu hổ!” Mundy gầm lên, lôi cô đi qua đám đông. “Tôi đã gây gỗ để bảo vệ cô với Duffy. Cô biến tôi thành thằng ngốc.”

“Hắn đang mặc đồ giả cảnh sát!” Nat vặn vẹo khỏi tay Mundy, đâm thùm thụp vào tay ông ta, dùng hết sức lực để quay vào trong cửa. “Hắn đã giết viên cảnh sát! Hắn đã bắn Barb!”

“Giờ thì tới cảnh sát giả nữa. Cô thật mất trí rồi.”

“Không, tôi thề đấy, Graf cũng ở trong vụ này với lại Machik và...”

“Tôi đã nghe cô gọi vào văn phòng tôi, đòi gặp tôi, giả giọng đàn ông. Tôi chẳng biết cô muốn gì, nhưng mà cô điên thấy mẹ!”

Mundy vẫn lôi cô đi, nhưng cô không thể để chuyện này xảy ra. Chỉ có Chúa mới biết Parrat giờ đang làm gì. Cô sẽ vượt mặt cơ hội. Williams sẽ thoát thân. Cô không thể làm cho Mundy nghe mình. Cô không thể làm cho ai lắng nghe mình. Lớp học, gia đình cô, cha cô, ai cũng không nghe cả. Cô cảm thấy một luồng giận dữ bùng lên trên mặt.

Lòng phần nộ đã được chất chồng trong suốt cả đời cô, bây giờ tự nhiên bùng lên. Ruồi con. Một sách. Tại sao cô không thể nào làm cho người khác lắng nghe mình?

“CÁC NGƯỜI CÓ THỂ CHỈ LẮNG NGHE TÔI MỘT LẦN THÔI ĐƯỢC KHÔNG?” Nat gào lên hết sức

mình, gào thật lớn đến nỗi giọng cô vỡ ra, cô thấy mình như con chuột đang gặm rú. “PARRAT SẼ ĐEM WILLIAMS RA KHỎI ĐÂY! CÓ MỘT ĐUÒNG HẦM Ở DƯỚI SÀN! SAUNDERS ĐÃ CHẾT VÌ CHUYỆN ẤY! TÔI SẼ CHỈ CHO ÔNG THẤY!”

Đột nhiên, tạch tạch tạch, tiếng súng máy nổ ra trong nhà tù như tiếng một luồng điện. Đám người vỡ ra di chuyển. Cảnh sát và C.O. từ mọi phía chạy đổ vào trại giam.

“Là Parrat đấy! Hắn ở trong ấy đấy!” Nat gào lên trong cảnh hỗn loạn, và đôi mắt Mundy thoát trông hoang mang, rồi trở nên giận dữ.

“Đéch tin nổi!” ông ta la lớn, rồi bế Nat lên, quăng cô lên vai như một cái bịch, mang cô vào một chiếc xe cảnh sát bỏ trống. Ông ra mở cửa sau ra và bắt đầu nhét cô vào ghế sau.

“Không, thả tôi ra, ông phải nghe tôi!” Nat vịn vịn người theo mọi hướng nhưng trong trận chiến này cô đang thua. Mundy nhét cô vào ghế sau, và khi cánh cửa xe gần đập vào mặt cô, cô thu hết can đảm đá vào ống quyển ông ta. Trong tích tắc Mundy nhảy giật lùi, và cô chộp lấy thời cơ ấy nhảy ra khỏi xe cảnh sát và chạy về phía lối vào. Viên cảnh sát chạy theo chộp lấy tay cô.

“Cô không định *dừng lại* sao?” ông ta hồng hộc hỏi, ngay lúc đó một tiếng thét từ trong trại giam vọng ra. Đám người dạt lùi ra, đột nhiên im bật. Nat thấp quá chẳng thấy được gì, và Mundy che chắn cô sau tấm lưng rộng lớn của ông, nhưng cô lại thò đầu ra nhìn.

Và chứng kiến một con ác mộng.

CHƯƠNG 43

“Chào cán bộ quân giáo đi nào mọi người!” một tên tù nhân lực lưỡng la lên. Hắn từ trong nhà giam tiến ra và xuất hiện dưới vòng ánh sáng, tay ấn khẩu Glock màu đen vào thái dương con tin của hắn. Cặp mắt tên tù nhân ti hí, cái miệng sẹo nhếch lên khinh bỉ. Đây hẳn phải là Richard Williams, về hiểm ác của hắn lộ ra rõ rệt ngay cả trong chiếc áo phông và quần vải thun màu xanh. Williams quát, “Bọn mày không ai được nhúc nhích gì hết, còn không thì ngài tổng quản giáo McCoy đây sẽ bị bắn tung đầu đấy, ngay trước mặt tất cả bọn mày.”

Nat kinh hoàng quan sát. Tổng quản giáo McCoy, vẫn còn đóng bộ áo vét cà vạt, mặt đã đánh lại vì sợ hãi. Cặp mắt xanh của ông ta dính chặt vào khẩu súng bên thái dương. Miệng ông ta há to khô sở. Williams sử dụng thân người của viên quân giáo như một tấm chắn bằng nhân mạng, vòng cánh tay vắn vện xăm trổ quanh ngực ông ta và lôi ông ta đi theo chắn ngay trước hắn. Một viên C.O., đám cảnh sát và lính cứu hỏa đứng trên lối đi cứng người bất động, một đoàn lực lượng thực thi pháp luật thoát cái đầu hàng bất lực. Lửa từ chiếc xe cháy phùng lên ở quang cảnh phía sau.

“Bây giờ, mọi việc sẽ diễn ra như thế này, mấy anh bạn. Bọn mày cứ bình tĩnh. Tao với anh em của tao, bọn tao sẽ bước ra xe bọn tao. Nếu tài xế của tao bị thương, hay bất cứ ai trong đám bọn tao bị thương, những con người tốt bụng này sẽ *tiêu* hết.” Williams đẩy McCoy lên trước đi về phía lối đi. Một chiếc sedan màu đen với phù hiệu an ninh ADT trên cửa đứng chờ ngay khoảng giữa lối đi. Chiếc xe không thể tiến đến gần hơn vì mấy xe cứu hỏa. Đám đông cảnh sát và C.O. đứng bất động, một đám khán giả bị hớp hồn bởi trò trình diễn còn con của một tên khốn.

Williams nói tiếp, “Bọn tao đã gửi cho bọn mày một cái xác rồi đấy, tên C.O. đã thả tao ra khỏi xà lim đấy. Đừng bắt tao gửi thêm cái xác nào nữa. Tối nay bọn tao không cần thêm vị anh hùng nào nữa đâu.”

Thêm một thoáng xôn xao từ lối vào nhà giam, và đột nhiên, một người khác lại bước ra từ cửa, sau lưng Williams và quân giáo McCoy. Là Parrat, tên tài xế xe tải. Hắn bước ra trong bộ trang phục giả dạng cảnh sát, súng của hắn tì lên má của một con tin khác. Nat há hốc khi cô thoáng nhìn thấy con tin của hắn.

Tanisa. Miệng cô C.O. này mím chặt, nhưng đôi mắt cô đã đứng tròng vì sợ hãi. Đám C.O. đứng chôn chân khi nhìn thấy cô. Parrat bẻ ngoặt tay cô ra sau lưng và đẩy cô đi trước hắn, hai người bọn họ bước đến sát bên Williams và viên tổng quản giáo, như một cuộc diễu hành kinh hoàng.

Một viên C.O. trong đám đông la lớn, “Thả cô ấy ra!”

Parrat không trả lời, nhưng Tanisa thì nói. “Bắn nó đi!” cô hô lên, giọng cô vang lên mạnh mẽ đồng dục.

“Đồ chó, câm mồm!” Parrat quát, tọng súng hắn vào tai cô, và Nat cảm thấy như tim mình đang gào khóc.

Williams bước đi với McCoy đi trước, miệng nói. “Nào, nào. Mấy ông nào, bình tĩnh đi, và suy nghĩ chút đi. Mọi chuyện sẽ ổn thôi. Cứ bình tĩnh đi. Thêm một người sẽ đi ra cùng bọn tao, rồi bọn tao sẽ phẫn khởi đây ngay.”

Nat nhìn qua lối vào nhà giam, và một hình người khác đang bước ra cùng con tin. Graf bước ra ánh sáng trong bộ đồng phục của C.O., cặp mắt hắn lạnh lùng như thép súng và khẩu súng ngắn của hắn chĩa vào Machik. Một làn sóng chấn động lướt qua đám đông tại hiện trường.

Một viên C.O. nói to, “Mày là đồ cặn bã, Joe! Mày còn *thối tha* hơn cả cặn bã nữa!”

Graf phớt lờ anh ta, và Nat là người duy nhất không thấy ngạc nhiên với sự phản bội của hắn. Trò quỷ quyết ở đây là hắn sử dụng Machik như con tin. Nhưng chuyện này cũng thích hợp thôi. Ngoài cô và Graf ra thì không ai biết

được Machik có phần trong âm mưu này. Hiệu quả là, Graf đang tuồn ra một tên đồng mưu, ngay trước mắt mọi người.

Một viên C.O. thứ hai quát, “Mày sẽ chẳng thoát đi đâu được với vụ này đâu Joe!”

Mundy cựa quậy, và khi ông ta làm thế, Nat cảm thấy có cái gì đó trong tay mình. Cô nhìn xuống. Phía sau áo khoác của Mundy u lùn một cục, khoảng ngang hông ông ấy. *Một khẩu súng.*

“Làm tốt lắm,” Williams nói. McCoy trông sợ chết khiếp, khẩu súng vẫn tì vào thái dương của ông ta. “Bọn mày ai cũng làm tốt hết, và tao thật hãnh diện vì bọn mày. Đừng có thằng nào làm gì ngu xuẩn hết và chúng ta ai cũng sẽ ổn thôi.”

Nat nhìn vào đám đông. Chẳng ai nhúc nhích. Bọn họ không thể. Williams đang trốn đi, và dưới ánh đèn chân mày của viên quân giáo rịn mồ hôi. Bất cứ ai nhúc nhích đều có thể khiến cho Tanisa và viên tổng quản giáo bị sát hại, nhưng không ai có thể nhìn thấy Nat núp sau lưng Mundy. Cô quá thấp, và một lần duy nhất này, điều ấy lại có lợi. Cô phải làm gì đó. Cô hoàn toàn đứng im chỉ có tay là động đậy, luồn vào trong áo khoác của Mundy. Nếu ông ta có cảm thấy gì, thì ông ta vẫn quá tỉnh khôn không để lộ ra gì cả. Cô với tay đến báng súng và rút lên. Không rút ra được.

“Tao với chiến hữu sẽ đem những con người tốt bụng này theo.” Giọng Williams tiến đến gần hơn. Hắn hần đang đứng ngay trước Mundy. “Bọn tao sẽ thả họ ra, còn nguyên si, khi nào bọn tao thoát. Cho nên cứ bình tĩnh đi và không ai bị đau cả.”

Nat thử rút khẩu súng thêm lần nữa nhưng vẫn không nhúc nhích. Bị kẹt à? Không. Chắc là nằm trong bao. Những ngón tay cô tìm thấy cái gì đó như là cái chốt phía trên báng súng. Cô khảy tay và thấy cái gì đó bật mở, và rốt cuộc cũng rút được súng ra. Khẩu súng ấm nóng từ hơi ấm thân thể của Mundy, và nòng súng dài lộ ra trong bóng tối.

Được rồi, mình sẽ không bắn ai hết. Thầy cô giáo không thể làm được gì trong lĩnh vực này cả.

Nat cầm lấy khẩu súng và từ từ nhấn nó vào tay phải của Mundy, và cô thấy trong người gần như nóng ran lên khi ông ta nhận súng từ tay cô mà không để lộ ra cử động nào. Williams đang nói, “Bọn mày...”

Bất thành linh Mundy vùng tay lên bóp cò. Khẩu súng nổ ra âm thanh chói chúa *tạch tach tach*, nhả một loạt đạn kinh hoàng. Cảnh độ súng diễn ra nhòe nhoẹt dễ sợ. Một cái lỗ màu đỏ nổ ra trên thái dương Williams. Hắn khụy xuống. Cuộc tấn công làm Parrat giật nảy mình, và Tanisa quay người thúc cùi chỏ vào hắn. Hắn ngã ra và ngay lập tức bị những viên cảnh sát trong đám đông nã đạn vào, mình hắn xoay vòng vòng vì tác động của loạt đạn.

Graf nhắm vào Mundy, nhưng lại ngã ra sau khi bị bắn phải, khẩu súng của hắn nhả đạn. Một viên trúng ngay vào đầu Machik và hắn ta khụy xuống, gục tại chỗ. Đám đông tiến lên trước, gần như va vào làm Nat ngã xuống. Cô để mặc bọn họ chạy qua, mình thì nhắm tịt mắt lại trước những gì vừa chứng kiến. Cô không thể tin những gì vừa xảy ra.

Cô vừa đi vừa cà nhắc, hít thở vào không khí trong mát. Cô cúi xuống tựa vào thanh hãm xung lạnh lẽo, to lớn của một trong những chiếc xe cứu hỏa, cầu mong sao cho mình không nôn thốc ra. Ngay phút tiếp theo, cô cảm nhận một bàn tay to lớn trên vai mình và quay lại. Là Mundy, đang nhét khẩu súng lại vào vỏ.

“Cô ổn chứ, giáo sư?” ông ta hỏi.

“Cũng ít nhiều.” Nat run rẩy mỉm cười. Không thể tin được là mọi chuyện cuối cùng đã kết thúc. “OK, ít thôi.”

“Cô làm rất tốt. Cô gan dạ lắm. Xin lỗi đã gây khó dễ cho cô nhé.”

“Không sao mà.” Nat không nói Tôi-đã-bảo-mà. Sau một cuộc tàn sát thế này thì chẳng thể thấy đắc thắng được.

“Cô có muốn chỉ cho tôi thấy đường hầm đó không?” Mundy vòng tay qua vai cô vỗ về.

Nat gặt đầu, gặt đi nước mắt không biết từ đâu tứa ra.

CHƯƠNG 44

Nat ngồi trên ghế trong căn phòng hỏi cung dơ bẩn, cô được một chiếc máy quay camera ghi hình lại và được nạp năng lượng bằng một tách cà phê dơ tẻ, cô giải thích cho thanh tra Mundy, thanh tra Duffy, và một viên trợ lý Văn phòng biện lý về mọi chuyện đã xảy ra kể từ lần cuối cùng cô ngồi tại đây. Cô còn kể cả đoạn mình phát hiện ra trạm dừng trong hệ thống hỏa xa ngầm, nhưng bọn họ dường như không phấn khích như cô khi đề cập đến góc độ lịch sử này. Sau khi cô đã kể xong, ba người bọn họ bỏ cô lại phòng hỏi cung, để hội ý phán quyết cô. Cô đã nghĩ đến việc gọi cho một luật sư, nhưng rồi quyết định thôi. Cô vui lòng tự nhận thấy mình bất khả chiến bại.

Nat ngồi chờ và kiểm tra mọi việc. Họ dán một miếng Band-Aid lên trán cô, và chỗ bị người đàn ông gần nhà tù dẫn xuống trên cổ cô đau ê ẩm. Cô phải đất cát khỏi quần, hai đầu gối quần rách toạc. Đôi guốc của cô lỏng lỏng nước, và cô không thể nhớ được lần cuối cùng mấy ngón chân mình còn khô ráo là lúc nào nữa. Cô nghĩ đến Angus, nhưng chưa gọi cho anh hay cho bố mẹ mình gì cả. Cuộc thẩm vấn diễn ra quá dài so với dự kiến. Cô nhìn vào đồng hồ và ngay khi đó Mundy quay trở vào, chỉ có một mình.

“Tin xấu,” ông ta nói, nhẹ nhàng đóng cửa lại sau lưng.

“Tôi phải bơi ngược sông à?”

“Không.” Mundy mặt mỉm cười, đoạn kéo một ghế tới và ngồi phịch xuống, chiếc ghế kêu ken két. “Chúng tôi phải người đi bắt Jim Graf, ngay công ty xây dựng đó.”

“Công ty Phoenix.”

“Đúng rồi.” Mundy từ người lên cặp đùi to lớn nặng nề của mình và nhìn vào cô bằng cặp mắt nâu chân thật. “Hắn chết rồi. Treo cổ trong phòng tắm.”

Nat thấy quặn trong lòng. Cô băn khoăn Agnes, thư ký của Graf, sẽ phản ứng thế nào. Cô với tay lấy tách cà phê và hóp một ngụm.

“Hắn tiêu đời rồi và hắn biết điều đó.”

“Kính khùng thật.” Nat đặt chiếc tách bằng nhựa xộp xuống, và Mundy lùa tay qua mái tóc lưa thưa.

“Vây từ bây giờ trở đi, chúng tôi sẽ bắt đầu điều tra, kiểm chứng lại những gì cô đã khai. Tôi nghĩ sẽ trùng khớp với câu chuyện của cô thôi.” Mundy lắc đầu. “Chắc chắn con đường hầm ấy là chuyện khác.”

“Chắc thế thật.” Bản thân Nat còn không thể tin nổi. Một đường hầm dài bằng một sân bóng, giống một ngăn hầm xếp hơn cả, khởi đầu từ căn phòng mới dành cho nhân viên và kết thúc giữa rừng thông, cách xa mấy ngôi nhà. Con đường hầm ấy được gia cố bằng nẹp gỗ, giống như căn hầm cô đã nhìn thấy trong hệ thống hỏa xa ngầm, nhưng được làm kém hơn. Graf và đồng bọn của hắn không có được đầu óc, lẫn tâm hồn, của những con người ấy.

“Chúng tôi cũng cho cảnh sát đi rà soát cả con đường, và hai người hàng xóm báo là tối nay họ trông thấy xe cảnh sát đậu ở đó. Người ta thường xuyên thấy xe cảnh sát quanh khu trại giam, nên họ đã không báo lại việc này.”

“Họ đâu có biết đây là Parrat, trong một chiếc xe giả xe cảnh sát.”

“Đúng vậy.” Mundy nhướn một bên chân mày lên. “Kế hoạch thật hoàn hảo. Thường thì mấy kẻ xấu đâu có

thông minh như vậy đâu.”

“Williams là một kẻ xấu thông minh. Hắn là CEO của những tên khốn.”

Mundy chặc lưỡi, kiểm tra trong sổ ghi chép. “Dĩ nhiên là chúng tôi sẽ không cáo buộc gì cô về vụ của Matty, cũng như vụ mưu sát Barb Saunders.”

“Cô ấy thế nào rồi?”

“Chẳng có gì tiến triển.”

Nat cảm thấy nhức nhối.

“Chúng tôi sẽ nói chuyện với viên tổng quản giáo và viên phó của ông ta, nhưng tại thời điểm này chúng tôi không nghĩ họ có liên quan trong vụ này. Machik là cấp cao nhất mà vụ này có dính đến.”

“Không phải ai cũng dính líu. Trước hết thì đây là một âm mưu khá rườm rà, giữa những kẻ xấu và người tốt. Hay ít ra trước là người tốt.”

“Nhưng chúng tôi không thể truy tố người chết. Thế cho nên mọi chuyện đến đây là chấm hết, ít nhất về mặt pháp lý.”

“Ai đó nên thông báo chuyện này cho cô của Upchurch, bà Rhoden. Bà ấy xứng đáng được ít nhất là bồi thường cho những gì đã xảy ra cho Simon Upchurch, nếu như có thể.”

“Tôi hiểu rồi.”

Nat nghĩ đến cảnh Machik và Graf bị bắn chết. Rồi nghĩ đến cậu bé con đáng yêu con của Graf, đến lớp học karate của cậu bé, rồi đến cô vợ đáng mến của hắn. “Mấy tên này không hề nghĩ đến vợ con khi làm những chuyện như vậy sao?”

“Nói thật là không. Với bọn chúng gia đình không quan trọng bằng tiền. Nói về tiền, tôi buộc phải báo cho cô biết là cô phải chịu trách nhiệm vài thứ đấy, cô trẻ à.” Mundy kiểm tra trong tập ghi chép và lôi một cây bút chì màu vàng ra khỏi túi áo ngực. “Cô phá hủy tài sản công.”

“Gì cơ?”

“Mấy thùng propane và hàng rào chắn.”

Nat giễu. “*Tha* cho tôi đi nào.”

“Tôi bó tay.”

“Anh nói thật ư?”

“Đấy là quyết định cáo buộc từ viên biện lý.”

Mundy kiểm lại lần nữa. “Hơn nữa, họ buộc tội cô tội thù ác.”

Nat khịt khịt. “Vì rạch sơn chiếc xe tải đó à?”

Mundy chớp mắt. “Gì cơ?”

Oái. “Cáo buộc vì gì thế?”

“Phóng hòa chiếc Neon.”

Nat không phản đối, và Mundy nhìn lên, vẻ ngạc nhiên.

“Cô thấy OK với chuyện này hả?”

“Tôi thích nghĩ về mình như một kẻ tinh ranh. Một nét mới của tôi đấy.” Nat đứng dậy phủi thẳng quần. “Mà dù sao thì nghe có vẻ như là sẽ bị phạt.”

“Phạt *một* đóng đấy.”

“Vậy thì tôi có thể đi được rồi. Tôi đã nghe quá đủ rồi.” Nat thậm chí còn không muốn cản nhằn ông ta. Cô mệt và buồn, và cô đã chiến đấu quá đủ, quá dài rồi. “Tôi có thể sử dụng điện thoại được không? Bố mẹ tôi chắc đang điên lên rồi.”

“Được chứ.” Mundy đứng dậy, lấy chiếc di động từ túi ra, đưa nó cho cô. Ông ta nói thêm, “Nhân tiện đây, cánh phóng viên đã ở sẵn ngoài kia. Tôi nghĩ phải nói với cô rằng biện lý sẽ rất biết ơn nếu cô không phát biểu gì với báo chí. Ông ta sẽ thảo một bản công báo cho báo chí.” Mundy nhìn vào mắt cô với một chút ánh đèn lấp lánh, và Nat cảm thấy như ông ta thẳng thắn còn hơn cả một cảnh sát.

“Nói với ngài biện lý là tôi sẽ rất biết ơn nếu ông ta gỡ bỏ tiền phạt cho tôi, nhân danh sự phục vụ cộng đồng của tôi.”

“Cô học hỏi nhanh đấy, giáo sư.” Mundy mỉm cười, và Nat cũng cười. Cô nhấn số điện thoại nhà bố mẹ cô, và ông ta vỗ nhẹ lưng cô. “Khi nào gọi xong thì cứ ra nhé. Tôi sẽ đưa cô về nhà.”

“Cảm ơn.” Nat gọi về nhà bố mẹ nhưng không ai trả lời, thế là cô thử gọi di động cho bố. Điện thoại reo mãi. Vừa lúc cô chuẩn bị cúp máy thì nghe thấy giọng bố, “Bố hả? Con đây, Nat đây.”

“Con đang ở đâu thế?” giọng bố cô căng thẳng. “Cả nhà gọi di động cho con mãi.”

“Con ổn. Con lại đang ở trong đồn cảnh sát, nhưng giờ thì mọi chuyện chấm dứt rồi.”

“Nat, nghe này. Cả nhà đang ở trong bệnh viện, ở Penn. Con có thể đến được không?”

“Cái gì? Sao vậy?”

“Paul bị đột quỵ.”

CHƯƠNG 45

Nat bước vào phòng chăm sóc đặc biệt trong bệnh viện nơi Paul nằm im trên giường, mắt nhắm nghiền và sắc mặt xanh xám. Một cái ống trong trong xanh xanh chạy từ mũi cậu ra, một ống truyền nước biển ngoằn ngoèo trên tay, một cái kẹp màu trắng kẹp vào đầu ngón tay, nối liền với màn hình theo dõi nhịp tim đang chạy ra những đường nhấp nháy màu xanh sáng nhấp nhô như đồi và thung lũng. Trong một đêm với quá nhiều cảnh tượng kinh hoàng, cảnh này là tồi tệ nhất.

“Nat, vào đi,” bố cô nói, bước tới và ôm choàng lấy cô. Hai má ông thô ráp như giấy nhám thay cho vẻ mảy râu nhẵn nhụi đặc trưng, và ông cũng không tỏa ra mùi Aramis yêu thích. Ông thả cô ra, giữ lấy vai nhìn vào cô, đôi mắt của ông nâu sáng và buồn rầu, cho đến khi nhìn lên tóc cô vẻ kinh ngạc. “Sao con lại đổi tóc thế?”

“Chuyện dài lắm, Xảy ra chuyện gì vậy, bố?” Nat nhìn qua bố vào trong giường bệnh, nơi Junior và Tom ngồi một bên, bên kia là mẹ cô và Hank. Mọi người mắt đỏ quạch và trông kiệt sức.

“Nó đang chơi bóng rổ với Hank, và cứ vậy mà ngã xuống.” Giọng bố cô ghen ngào vì cảm xúc, một âm thanh mà Nat chưa bao giờ nghe thấy từ ông. “Nó bị cái lỗi gì đó trong tim, trong van động mạch chủ.”

“Nhưng nó mới có hai mươi sáu mà,” Nat nói, như thể bố mình không biết chuyện đó vậy.

“Khi nó còn nhỏ người ta bỏ sót không phát hiện ra, và mấy viên thuốc cảm mà nó uống sau đó làm cho tình trạng xấu đi. Việc nó thở hụt hơi không phải là do cảm, là do tim của nó đó. Bố không hiểu hết được.” Ông gãi đầu, trông đau khổ. “Người ta phải mổ thay van. Nó mới mổ xong.”

“Mổ tim à?” Nat quay cuồng. Cô đã bỏ lỡ mọi thứ. Cô không thể rời mắt khỏi Paul, nằm bất động, hai tay để hai bên. Cô thấy kinh khủng vì trước giờ không coi trọng chuyện này. Cô gần như không thể mở miệng hỏi được, “Nó sẽ không sao đâu mà, phải không?”

“Người ta không biết,” Hai vai bố cô sụp xuống, mềm oặt trong chiếc áo sơ mi xanh. “Họ nói vài tiếng nữa sẽ biết là nó có qua cơn nguy kịch hay không.”

“Không thể nào.” Nat không thể lý giải nỗi chuyện này. Trong đám anh em bạn có thì Paul là đứa sống động nhất. “Chuyện xảy ra khi nào thế?”

“Tối qua, khoảng bảy giờ tối.”

Nat nghĩ lại. Lúc đó, cô đang trên giường với Angus. Em trai cô ngã xuống trên sân bóng rổ, khi cô đang làm tình. Cô xua ý nghĩ đó đi. “Mọi người ở trong này từ lúc đó tới giờ sao?”

“Ừ. Mọi người ngủ trên ghế trong hành lang. Như vậy là trái với luật lệ, thế là bọn họ ghét hết cả đám.”

Nat đã nhìn ra mấy cái áo khoác của mọi người, khi cô vội vã đi ngang qua hành lang. “Người ta không có phòng chờ nào cho khu chăm sóc đặc biệt à?”

“Cách xa phòng này quá. Mặc xác mấy cái luật lệ của bọn họ đi.” Bố cô mỉm cười. “Tối chào mẹ đi con.” Ông nhẹ nhàng đẩy cô đến bên giường, và mẹ cô vươn ra ôm cô, một cái ôm xương xóc và vẫn tỏa mùi thơm.

“Mẹ mừng quá khi thấy con trở về. Mọi chuyện ổn cả chứ?”

“Ồn ả.”

“Chuyện gì xảy ra với con vậy, Nat?” bố cô hỏi, và cô giật mình nhận ra mọi người không biết chuyện gì đã xảy ra trong nhà giam. Cô đã phải đánh vật để đi qua đám phóng viên và máy quay phim trước đồn cảnh sát, và câu chuyện giật gân này đã được phát đi trên khắp các kênh đài tin tức. Nhưng bố mẹ và các anh của cô lại đang ở đây, không màng đến tí vi hay báo chí gì, và Paul là mối quan tâm duy nhất. Trong tích tắc thế giới của họ đã thay đổi, mà không ai nghĩ ngợi gì lắm cho cô - một điều thật đúng đắn và hợp lý.

“Chuyện gì đã xảy ra giờ có quan trọng gì đâu, “ Nat trả lời.

“Nó sẽ không sao đâu mà, con yêu, mẹ biết vậy mà.” Mẹ cô vỗ nhẹ lên lưng cô, hai mắt bà mỗi một và sung mọng. Lớp trang điểm trên mặt bà đã phai đi hết, và bà mặc một bộ đồ thể thao màu xanh mà trước đây người ta sẽ chẳng thể nào nhìn thấy bà mặc đi ra đường.

“Con biết nó sẽ ổn mà mẹ. Con nghĩ bấy lâu nay mẹ đã nói đúng.”

“Chuyện xảy ra thế thôi.” Mẹ cô nháy mắt, nhưng mặt bà trông tỉnh rụi cũng như bố cô, cả hai người họ trở về với đúng bản chất của mình, cô chỉ nhìn thấy họ như thế vào sáng ngày Giáng sinh. Thật là một ý nghĩ kỳ cục, cô gần như thấy xấu hổ khi ngay lúc này lại nghĩ thế.

“Chào em, Nat,” Hank nói. Anh đứng cạnh mẹ cô, và cô chỉ nhìn thoáng qua mắt anh.

“Chào anh.”

“Mừng được gặp em.” Anh nhìn lại cô, cũng gượng gạo không kém, rồi bước đến và ôm một cái lấy lệ. Vòng tay anh luôn là như thế, mạnh mẽ và ấm áp, và cô vùng người ra ngay, cảm xúc cô dâng lên một phần bởi vì mọi chuyện đã không như xưa, một phần là nó vẫn giống y như xưa, một cảm giác mà ngay lúc này đây cô không thể phân tích hay ném trái được.

“Chào Nat,” Junior buồn rầu nói, phía bên kia giường Tom cố nặn ra nụ cười với cô.

“Tóc đẹp đấy.”

“Cảm ơn.” Nat thấy như mình vừa bước vào một thế giới quay cuồng đảo lộn, nơi mà một anh chàng hai mươi sáu tuổi vừa bị đột quỵ và mấy ông anh lại đi khen mình. Cô muốn quay trở ra và bước vào lại, để cho Tom có thể chọc quê cô và Paul có thể đập vỡ cây đèn. Paul. Cậu em trai bé nhỏ của cô. Hai chân cậu tạo thành một túp lều trắng mềm mềm cuối chân giường, và cô đưa tay ra đặt lên ngón chân cái của cậu, như thể làm thế thì cô có thể giữ được cho cậu kết nối với thế giới vậy.

“Sắc mặt nó trông khá hơn rồi, anh có thấy vậy không?” mẹ cô hỏi, đưa mắt nhìn Paul, và bố cô cũng ngẩng đầu lên làm như thế.

“Anh nghĩ em nói đúng đấy, Di à.”

“Em cũng có thể nghe thấy nó thở nữa. Nghe mạnh hơn trước.” Mẹ cô tì gần vào mặt Paul hơn, tóc của bà gần như rơi xuống má cậu. “Em nghe thấy tiếng của nó. Phải không John?”

Bố cô gật đầu, mặt sáng lên. “Anh cũng nghe thấy nữa. Như là nó sử dụng ngực nó mạnh hơn vậy.”

Tất cả mọi người đều vươn ra trước, lắng nghe. Nat không có gì để so sánh, nhưng với cô hơi thở của Paul nghe vẫn bình thường. “Con thì nghe thấy nó tốt đấy.”

“Con cũng nghĩ vậy đó mẹ,” Junior nói.

Tom đồng ý. “Dứt khoát là vậy rồi.”

Nhưng Hank nhẹ nhàng chặc lưỡi. “Đây là thằng Paul im lặng nhất trong suốt cả đời nó.”

Bố cô nhướn một chân mày.

Mẹ cô chớp mắt hai lần.

Tom và Junior nhìn lên.

Anh không thể cứ nói thế được. Chúng tôi có thể nói đùa về Paul, nhưng anh thì không thể nói đùa về Paul được.

Nat không cần phải nhìn lên Hank để hiểu được vì sao anh đã nói thế. Cô biết anh thấy gượng gạo với sự có mặt của cô ở đây, và với bất cứ điều kinh khủng gì đã xảy đến với Paul, và với thực tế là nó đã xảy ra khi họ đang chơi bóng rổ cùng nhau. Và buồn thay, tất cả những điều này đã gộp lại làm cho anh nói lên một câu sai lầm trong thời khắc tồi tệ nhất. Anh sẽ không bao giờ biết được tại dịp nào hay nơi nào mọi người nhớ ra anh không thực sự là một người nhà Greco, nhưng Nat biết đây là ngay lúc này đây, tại chính nơi này.

“Người ta chỉ cho mình vào đây mười lăm phút mỗi giờ,” bố cô nói, bỏ qua khoảnh khắc ngưng ngạt ấy. “Mình chỉ còn ba phút nữa thôi. Mụ y tá khó chịu vào đây chính xác như đồng hồ đếm giờ.”

“Họ làm theo đúng luật thôi hả bố?” Nat hỏi, nắm lấy ngón chân của Paul.

“Bố em buộc họ phải cho mọi người vào,” Hank thêm vào, với nụ cười ngưng.

“Bố giỏi thật đó.” Nat thấy nước mắt trào ra. Cô băn khoăn không biết bố đã phải đe dọa kiện cáo, hay đã thương, hay cả hai, với biết bao nhiêu người. Lúc ấy điều gì đó đã xảy đến trong cô, khi cô nghĩ đến Tom và Junior, bố và mẹ, họ ngồi hai bên giường của em cô như những hàng rào bảo vệ bằng nhân mạng, đứng sau em cô suốt ngày suốt đêm, chỉ vì mười lăm phút vớ vẩn mỗi tiếng đồng hồ, cương quyết ngăn ngừa không cho bất cứ thứ gì hay bất cứ ai làm hại đến em cô hay đem nó đi, như thể cả nhà là một đội quân địa phương nhỏ bé. Họ làm như thế vì cậu ấy là một thành viên trong số họ, và mỗi một người là một phần quan trọng bậc nhất trong cuộc đời của những người kia.

Và trong khoảnh khắc đó, Nat hiểu ra, với niềm tin chắc sâu đến tận xương tủy, một điều mà trước đây cô chưa từng bao giờ nhận thấy. Rằng mỗi một con người này sẽ đối xử thế với cô, từ ngày cô được sinh ra, cho đến ngày cô trút hơi thở cuối cùng trên thế giới này, được gắn kết với nhau bởi một cái tên chung và một dòng máu duy nhất. Và nếu cái giá phải trả cho cái dịch vụ nhân sinh sâu nặng ấy là đôi lúc thô lỗ, là những lời nói vô cảm, hay đơn thuần không đếm xỉa, thì cái giá ấy vẫn rất đáng.

Vì họ là một gia đình.

CHƯƠNG 46

“Cô Greco, nhìn sang đây nào!” một tay phó nháy la lên, là một trong những người bên ngoài chung cư của cô buổi sáng hôm sau. “Cô Greco, có phát biểu gì không?” “Nat ơi, cô đã phải làm gì để ngăn chặn cuộc đào thoát của Williams?” “Cô Greco, làm ơn đi nào. Phát biểu gì đi chứ?” “Ngài biện lý Chester nói cô liên kết với lực lượng thực thi pháp luật của họ. Cô có thể giải thích được không?” Nat giờ một bàn tay lên khi cô vội vã đi vào tòa nhà. Cô chỉ ngủ khoảng hai tiếng trong bệnh viện, nhưng hôm nay sẽ không có gì quấy nhiễu được cô, cả báo chí cũng không. Sáng nay Paul đã qua cơn nguy kịch. Cô bước vào trong sảnh, lòng nhẹ nhõm cho đến khi cô bước đến bên bàn bảo vệ, ngồi trong đó là Bill trong bộ đồng phục.

Chết cha. Nat đã quên bẵng. Mấy hôm trước, ông ấy đã cho cô mượn chiếc Kia trong một ngày, và cả điện thoại của ông ấy nữa. Cô không có lý do giải thích nào cả. *Tôi đang trên đường trốn chạy à?*

“Thưa giáo sư!” Bill đứng dậy, mỉm cười chờ đợi, và Nat cảm nhận một làn sóng mặc cảm tội lỗi.

“Tôi rất xin lỗi. Hôm nay tôi sẽ đưa lại cho ông xe và điện thoại. Tại tôi hơi bận.”

“Được mà, tôi biết mà. Cô bắt mấy thằng gian ác. Cô nổi tiếng rồi!” Bill nhìn thẳng vào cô với vẻ cung kính mới, và Nat đỏ mặt.

“Không hẳn đâu.”

“Thật mà!” Bill khoa tay chỉ ra đám phóng viên bên ngoài. “Bọn họ ở ngoài kia cả đêm. Họ phỏng vấn tôi về cô, và tôi nói với họ cô từ tế thế nào, cô thông minh ra sao. Cô là người hùng!” Ông chìa tay qua bàn. “Đưa tay đây nào!”

“Ôi dào.” Nat bắt tay ông, và Bill kéo cô lại gần bàn. “Nói cho tôi nghe với. Cô có dùng xe tôi để chạy trốn không?”

Nat cau mày. “Nói thật là có.”

“Tuyệt thật! Thế là vợ tôi bảo chúng tôi có thể rao bán nó trên eBay.” Bill giờ ngón tay vẽ hình một cái khung trong không khí. “Xe bán, Chiếc xe chạy trốn.”

Ôi trời đất. “Vui vì giúp được ông đấy, Bill à.” Nat đi tới thang máy và nhấn nút. “Gặp lại sau nhé.”

“Cô vui lòng ký tặng lên xe luôn nhé, như họ làm trong chương trình Jay Leno ấy?” Bill nói với theo, nhưng Nat giả vờ như không nghe thấy khi cô bước vào trong và cửa thang máy trượt đóng lại. Cô phải đi tắm, thay quần áo và đến trường làm việc, nếu cô còn có việc để làm.

Và cô cũng không ngại được gặp cả Angus nữa.

Nat mở cánh cửa trước nặng nề của trường luật và bước vào đại sảnh, nơi những khung cửa sổ cao vợi với màu trắng hình vòm cung như vỏ trứng, và cầu thang cẩm thạch sáng loáng là chứng nhân cho lòng trung thành với liên đoàn Ivy xưa cũ của trường. Sinh viên tung tăng khắp nơi, cười cười nói nói giữa những giờ lên lớp, và vài người quay lại nhìn khi cô bước vào, đôi giày bít mũi màu xanh đậm của cô gõ lộp cộp trên nền cẩm thạch bóng bẩy màu hồng và nâu nhạt. Cô đang mặc bộ vét xanh đậm cổ điển cùng mái tóc ẩn tượng sáng trắng, đưa ra một hình ảnh lẫn lộn nhưng lại được

cân bằng giữa quần áo và vẻ bề ngoài.

“Chào Marie.” Nat vẫy tay chào người canh cổng khi đi ngang qua bàn bảo vệ.

“Dừng ngay đó, cô kia,” người gác cổng gọi lại, giọng bà ta vang vọng cả sảnh đường. “Tôi cần xem chứng minh thư của cô.”

Nat quay lại. “Tôi đây mà Marie. Nat Greco.”

“Giáo sư Greco à?” Marie cười toe khi nhận ra. “Xin lỗi nhé, tôi không nhìn thấy mặt cô. À này, chào mừng cô quay trở lại nhé. Tôi biết là cô không giết ai cả.”

“Cảm ơn.” Nat rúm người lại, và đám sinh viên bắt đầu quay qua cô, từng người từng người một.

Marie với lấy tờ báo và vẫy vẫy trên không trung. “Cô đã ngăn không cho bọn xã hội đen chạy trốn. Tôi đã đọc hết chuyện về cô rồi, trên trang nhất ấy. Cô ký tặng tôi tấm hình nhé?”

“Có lẽ để sau vậy,” Nat trả lời, nhưng khi cô quay lại bước đi, thì thấy một vòng sinh viên quây lấy mình, trở mắt nhìn ngưỡng mộ. Cô nhận ra vài gương mặt sinh viên trong lớp năm nhất, và Warren, Carling, và Chu trong lớp ngoại khóa, chăm chăm nhìn cô với ánh mắt khác.

“Cô đã cho nổ tung một cái xe thật hả, thưa giáo sư Greco?” Warren hỏi, và cả đám bu lại. “Thật là *quá* đã nha.”

“Tôi không...”

Chu chỉnh lại, “Không, cô ấy cho nổ mấy thùng xăng.”

“Không, thật ra thì, tôi...”

“Bọn em không biết cô *dữ dằn* vậy!” Carling cười toe và giơ bàn tay lên. “Coi nào, đập tay cái nào!”

“Đập thì đập!” Nat đập tay với cậu ta và đột nhiên hiểu ra sao bọn con trai cứ luôn đập tay nhau. Vì làm vậy vui lắm.

Đúng lúc ấy cánh cửa phòng khách của khoa bật mở, và hiệu phó McConnell bước ra, trên tay cầm mấy tờ giấy. Ngay vừa khi nhìn thấy Nat, nét mặt ông ta đông cứng lại như pho tượng trong học viện khắc bằng đá lạnh.

“Giáo sư Greco này,” ông ta nói, đi lại phía cô, và đám sinh viên đột nhiên im bật, đứng nhìn.

“Chào Jim.” Nat đang nghĩ ông ta sẽ siết chặt cổ cô thì một mái đầu bạc dày phía sau ông ta thò ra, theo sau đó là cái nơ cổ màu đỏ quen thuộc. Đây là hiệu trưởng Samuel Morris, trở về từ thảo nguyên châu Phi vừa kịp lúc. Đôi mắt sùm sục của ông mở bừng lên sau gọng kính đồi mồi và ông nở một nụ cười tươi đặc trưng.

“Nat, cô đây rồi!” Hiệu trưởng Morris, một người đàn ông tròn trĩnh dễ thương, choàng hai tay ôm lấy cô trong cái ôm thơm mùi tẩu thuốc. “Tôi đang nghe gì về cô đây nhỉ?”

“Chuyện dài lắm Sam à.” Nat tận hưởng vòng tay thơm tho của ông cho đến khi cô nhìn thấy McConnell sau lưng ông, hai mắt ông ta nhú lại. Hiệu trưởng Morris chỉ nói vòng tay ra chút ít đủ để khoác một tay lên vai cô, dìu cô ra khỏi đám đông, đẩy cô đi từ đại sảnh lối ra ngoài hành lang.

“Cô phải kể cho tôi nghe. Cả buổi sáng nay tôi phải nhận điện thoại từ giới truyền thông, và phải nói với cô là, tôi đã liên lạc với cảnh sát. Họ đã fax cho tôi lời khai của cô, theo yêu cầu của tôi.”

Ấc. Từ giọng nói của ông Nat không thể đoán được là mình sắp bị đuổi hay được khen thưởng đây, và dù sao

trước mặt sinh viên thì ông ấy cũng không ra tay. Sinh viên đang tụt lại trong hành lang, mỉm cười hay thậm chí còn vẫy tay với cô khi cô bước ngang qua. Melanie Anderson, từ lớp ngoại khóa của cô, bắt đầu vỗ tay, và những sinh viên khác cũng tự nhiên ùa vỗ theo, làm vang vọng cả hành lang sâu hoắm. Nat ra hiệu nhận biết các sinh viên bằng cái gật đầu vui vẻ, và hiệu trưởng Morris mỉm cười đầy vẻ chuyên nghiệp với các sinh viên khi họ quành qua khúc quanh đi đến văn phòng ông.

Hiệu phó McConnell đuổi kịp họ. “Sam, chúng ta không thể cứ nói là ‘đầu xuôi đuôi lọt’ được. Tôi đã nói thẳng với Nat đây là cấm cô ấy đi đến trại giam, vậy mà cô ta vẫn cứ đi.”

“Đó là nơi có kẻ xấu mà,” Nat nhẹ nhàng nói, nhưng hiệu trưởng Morris dường như không nghe thấy gì khi ông lùa bọn họ qua hành lang, lại có nhiều sinh viên hơn trở mắt nhìn, rồi bắt đầu xôn xao và cuối cùng là vỗ tay.

McConnell tiếp tục, “Chúng ta chưa bao giờ có một giáo sư luật bị cáo buộc tội sát nhân, dù cho cáo buộc đó có được bãi bỏ hay không. Việc này không hề có tiền lệ. Tuần trước tôi đã cảnh cáo cô ấy nhiều lần rồi..”

“Không phải ở đây đâu Jim.” Hiệu trưởng Morris chặt tay xuống làm ông ta im miệng và quay sang Nat. “Chúng ta thật sự cần phải nói chuyện riêng.”

Tim Nat chùng xuống. Ông lo lắng cái gì? Trộm cắp ư? Lừa đảo? Phóng hỏa? *Cứ chọn một tội danh đi, bất cứ tội danh nào.*

McConnell mím môi. “Tôi rất muốn được góp mặt trong cuộc họp này. Như anh biết đấy, năm nay giáo sư Greco sẽ đến lúc được xét làm giáo sư chính thức và...”

“Cảm ơn nhé, nhưng sẽ không cần thiết đâu.” Hiệu trưởng Morris lôi Nat khỏi tay viên hiệu phó, đi qua đám thư ký đang tròn mắt nhìn cô, đi vào phòng làm việc của ông, ra hiệu cho cô ngồi xuống chiếc ghế bên kia bàn. “Mời ngồi.”

“Cảm ơn,” Nat nói vẻ không chắc ăn lắm, và hiệu trưởng Morris đóng cửa lại sau lưng họ rồi quay về phía cô, vẻ mặt buồn buồn.

“Tôi sẽ đi thẳng vào vấn đề. Lời khai bên cảnh sát nói là cô đã trôn trong một đường hầm ngầm dưới mặt đất, từng được dùng làm hỏa xa ngầm. Có đúng không vậy?”

“Vâng, nơi ấy giống một cái hố hơn,” Nat ngạc nhiên trả lời.

“Trước giờ không ai biết đến cái hố này phải không? Chính cô phát hiện ra nó phải không?”

“Tôi nghĩ thế. Cái hố được che đậy bằng mấy miếng ván.”

“Thật kỳ diệu.” Hiệu trưởng Morris tì người lên bàn, đôi mắt xám của ông rực lên niềm hăng say tri thức. “Một khi tin này loan ra, chúng ta sẽ nhận được điện thoại từ tất cả những ban hệ lịch sử trên toàn quốc. Đây là một phát hiện mang tính lịch sử. Một cuộc đảo chính của trường luật.”

“Thật không?” Nat hỏi, đoạn tự sửa lại. “Ý tôi là, đúng thế thật.”

“Cô sẽ phát hành sách về chuyện này, dĩ nhiên là thế rồi.”

Tôi áy à? “Dĩ nhiên. Đóng gỗ ép lên tường cái hố đó có khắc tên đầu chữ cái của nhiều tên, từ thời kỳ đó, và tôi có kế hoạch lần theo dấu vết của vài cái tên ấy.” Nat nói một thôi, nhưng đấy là chuyên môn của cô, ngay cả cho đến tận phút này không ai thềm quan tâm đến. “Đấy là ghi chép, ông biết đấy, của nhiều gia đình nô lệ khác nhau và của con đường họ đã lần theo từ Maryland và những điểm phía Nam. Tôi dạy điều này trong lớp ngoại khóa.”

“Phải đấy là một đề tài ưu tú không nào?” Mắt hiệu trưởng Morris sáng lên.

“Ngoại trừ việc hiệu phó McConnell không chắc là tôi có thể tiếp tục dạy lớp ngoại khóa hay không dù tôi có thích dạy thế nào đi nữa. Tôi dạy lớp ngoại khóa thêm vào những giờ lên lớp chính khác, như trước giờ vẫn thế.”

“Ôi. Ngay bây giờ, cô phải tiếp tục giảng dạy chúng, về cái đề tài ấy, cô có thể mở rộng ra thành một quyển sách chẳng hạn, được không?”

“Chắc chắn là được.” Nat thấy thoải mái. Nếu cô viết sách thì sẽ không bị đuổi. Việc ấy có thể khó đến mức nào chứ? Bao nhiêu tháng hề viết sách đầy ra đấy. Cô là con mọt sách trước khi trở thành một kẻ dừ dãn cơ mà.

“Với việc tìm thấy cái này, chúng ta sẽ có thể làm được rất nhiều thứ. Chỉ có trời xanh là giới hạn thôi.”

“Tôi thậm chí có thể đem sinh viên ra ngoài đi thực tế.”

“Đi thực tế - trong *trường luật* hả?” Nụ cười của hiệu trưởng Morris nhạt đi.

Nat quyết định không thử thời vận thêm nữa.

Ít nhất trong lúc này thì chưa.

Mười phút sau, Nat đang vội vã chạy qua hành lang tràn ngập nắng và đầy những sinh viên háo hức hỏi han cô, vỗ vai cô, và chúc mừng cô, về đủ thứ chuyện, chuyện bắt kẻ xấu, chuyện nhuộm tóc, và chuyện làm cho nổ tung mọi thứ. Cô cảm ơn hết thảy, trong người vỡ òa ra vì nhẹ nhõm và hạnh phúc, đến nỗi khi cô bước xuống mấy bậc cấp đến khoa Thực nghiệm và mở cánh cửa kính ra thì cô gần như đã trở nên hờn hĩnh, nhưng rồi cô thấy một đám đông đầy sinh viên bao quanh Angus với đuôi tóc của anh, với áo len bèo nhèo, quần jean và giày boots. Ngay cả khi lời thôi lếch thếch như thế, anh vẫn là người đàn ông đẹp đẽ nhất mà cô từng thấy.

Ôi chao.

“Natalie!” Angus reo lên ngay khi nhìn thấy cô. Anh cười thật tươi và đôi mắt xanh của anh sáng rực. Anh băng qua đám sinh viên, ôm chầm lấy cô trong vòng tay áo len, và đặt lên môi cô nụ hôn mềm mại như nụ hôn mà cô còn nhớ khi họ làm tình với nhau. Cô hôn lại anh và anh ôm cô chặt hơn, rũ bỏ hết vẻ che giấu ngay cả khi đám sinh viên bắt đầu reo hò và rúc rích, và họ lại hôn thêm lần nữa, Nat cảm thấy một hơi ấm bùng lên trong sâu thẳm tâm hồn, lan tỏa từ trong ra đến tận ngoài da cô, và bảo cho cô biết rằng, rốt cuộc, cô đã được an toàn.

CHƯƠNG 47

Vài tuần sau, Nat đã bắt đầu một chương mới của cuộc đời mình, hẹn hò với Angus và lên lớp với lòng tự tin được làm mới. Địa vị nổi tiếng của cô ngày càng nổi hơn, mỗi ngày lại thêm nhiều mục báo và phóng viên từ tờ *New York Times*, đài CNN và Court TV đến dự lớp cô, đem theo nhiều máy ghi hình đến nỗi khiến cả Chu cũng phải giơ tay phát biểu. Paul đang dần hồi phục, theo một chế độ ăn kiêng nghiêm ngặt và thậm chí nói cũng nhỏ tiếng hơn, nhưng cô vẫn không thấy hoàn toàn hạnh phúc cho đến khi nghe được Barb Saunders cũng đã bình phục và ra viện.

Nat dành một buổi chiều Chủ nhật đến thăm Barb lần đầu tiên, lái xe đến nhà cô ấy, cửa kính xe hạ xuống, gió lùa qua tóc cô. Cảm giác được lấy lại màu tóc cũ thật là tuyệt, dầu rằng cô nghĩ mình sẽ không bao giờ để tóc dài nữa; trông không cân xứng với chiều cao của cô. Mấy vết bầm và vết cắt đã lành lại và mấy vết xước găm ghieee trên ngực cô đã biến đi từ lâu. Cô cảm nhận mình là chính mình, với quần jean và áo thun cotton đen, và một chiếc áo khoác Barbour màu xanh lá để giữ ấm. Cuộc sống của cô đã trở lại như cũ, và cô cũng đã thực hiện những đền bù, trả lại chiếc Kia và điện thoại cho Bill và gửi cho người chủ chiếc Neon một tấm ngân phiếu lớn. Tiền tiêu thế là hợp lý, và cô đã bỏ mọi chuyện lại sau lưng, tận hưởng làn gió mát thổi qua cửa sổ, mang theo mùi vị mùa xuân sớm sủa.

Con đường uốn quanh trại nuôi ngựa, và tuyết mùa đông đã tan. Màu nâu buồn thảm của vùng quê hạt Chester đang chuyển mình thành mùa xuân trước mắt cô. Cỏ non đâm chồi thành những vạt xanh mơn mơn, những bụi cây trở lá xanh sậm, và những chồi non trên các ngọn cây mang sắc non của loại táo Granny Smith. Bầy ngựa suốt mùa đông đã được trùm chăn nay phơi ra những mảng lốm đốm xám, nâu sô cô la sậm và nâu đỏ óng, tạo nên những mảng màu đầy tính nghệ thuật khi đám ngựa gặm cỏ rải rác trên cánh đồng. Chuyến đi dễ chịu, và cô rất nôn nóng được gặp Barb. Vì công việc nên Angus không thể đi cùng cô, và dù sao thì cô thích đây chỉ là cuộc gặp gỡ chị em gái với nhau mà thôi. Mọi chuyện đã bắt đầu từ cô và Barb, thế nên cũng phải được kết thúc tại đây.

Cô đi vòng đường khác để tránh phải lái ngang qua nơi cảnh sát Shorney bị giết chết. Cô không cần phải được gọi nhớ lại, hôm nay hay mãi mãi về sau cũng không. Những kẻ xấu đã bị trừng trị, và mọi người gọi đấy là công lý, nhưng bây giờ thì Nat đã hiểu rõ hơn rồi. Công lý không bù đắp được những mất mát về nhân mạng. Công lý là một khái niệm của lý trí, không tránh khỏi bị tình cảm lấn át. Công lý là lời chúng ta nói lên khi chúng ta không thể có được thứ mình thực sự muốn, đấy là vấn đề mọi chuyện về lại trật tự vốn có của nó. Công lý chỉ là một giải thưởng an ủi.

Cô chạy đến nơi, tấp vào trước cửa và đậu lại, vui mừng nhìn thấy Barb đang ngồi trên chiếc ghế nhựa đi biển trên thảm cỏ, cười vang khi quan sát mấy cậu bé con chạy xe trượt, xe đạp và xe đẩy trên lối đi vào nhà. Từ bệnh viện về Barb đã sụt cân, thấy rõ điều đó trên mặt cô ấy, nơi hai gò má hơi trũng xuống. Thế nhưng trông cô vui vẻ, mái tóc vàng của cô được kẹp ngược ra sau và cô mặc chiếc áo gió màu xanh nhạt bên ngoài quần jean.

“Chào người đẹp!” Nat vơ lấy đồng hồ, ra khỏi xe, đi băng qua thảm cỏ xanh nâu, lồi lõm và nhem nhẹp dưới chân đôi giày da bệt của cô. “Chị đang phơi nắng à?”

“Chính xác. Thật là một cuộc sống nhàn cư.” Barb nhướn miệng cười vỗ vào cái ghế trống bên cạnh. “Jen đang ở trong nhà, chuẩn bị bữa tối cho mọi người. Thịt heo nướng hầm khoai tây.”

“Thật là một cô em gái tốt bụng.”

“Nó cũng đem quần áo đi giặt giũ nữa. Tôi đang lợi dụng mọi cơ hội vì những gì đã phải trả đây.” Barb cười vang, cả Nat cũng thế,

“Cái này là tặng cho chị.” Nat giơ ra một bó hoa, và Barb hít ngửi với một nụ cười dịu dàng.

“Cảm ơn nhiều nhé. Tôi yêu hoa hồng.”

“Tôi cũng thế. Chị thấy sao rồi?”

“Càng ngày càng thấy khỏe hơn.” Barb đặt bó hoa vào lòng và chỉ tay về phía đám nhóc. “Các cháu cũng khá hơn rồi. Chúng tôi sẽ vượt qua chuyện này.”

“Tôi biết là mọi người sẽ làm được mà.” Nat đã đến đây để nói lên điều gì đấy. “Tôi rất tiếc về những việc đã xảy đến với chị.”

“Không cần phải xin lỗi đâu.”

“Cái đêm ấy, bọn chúng theo chân tôi.” cô hòng Nat nghẹn lại. “Tôi đã dẫn đường cho bọn chúng mò đến chị.”

“Dừng lại nào. Cô đã không làm gì sai cả. Cô có một lời nhắn cần chuyển lời và cô đã chuyển lời, vì Ron. Bấy nhiêu đó là đủ rồi.” Barb vỗ về tay cô.

Nói với vợ tôi. Cô vẫn thắc mắc sao anh ấy lại nói thế, nhưng cô không định đào xới mọi chuyện lên thêm lần nữa. “Dường như là đã lâu lắm rồi.”

“Tôi biết mà.” Barb cố gắng mỉm cười, và Nat không thể chờ lâu hơn nữa để trao cho cô ấy chút ngạc nhiên.

“Nhân tiện đây, tôi có một món quà cho chị và bọn nhóc. Từ những sinh viên và cả khoa trong trường luật.” Nat cho tay vào túi xách, lấy ra một phong bì, và khoa tay điệu đà trưng chiếc phong bì ra.

“Cái gì thế này?” Barb mở phong bì, và mắt cô ấy mở lớn khi nhìn thấy tấm séc. “Chúa tôi! Tôi không thể nhận cái này được.”

“Chị phải nhận lấy thôi, không chúng tôi kiện đấy.”

“Nhiều quá.” Mắt Barb lóng lánh nước, và Nat nuốt vội cục nghẹn trong họng.

“Cho mấy đứa nhỏ mà. Chị nhận đi, xin đấy, từ tất cả chúng tôi.”

“Cảm ơn rất, rất nhiều nhé.” Barb gấp phong bì lại và bỏ vào túi, hai người phụ nữ chột im lặng trong phút chốc, trấn tĩnh lại mình. Cả hai đều biết đã đến lúc phải tiến về phía trước thôi.

“Tôi có món ngọt là bánh quy yến mạch này,” Nat nói, đưa ra bịch đồ siêu thị Whole Foods, và Barb nhòe miệng cười, phút giây ngưng ngập đã qua. Cô lột mớ băng dính và mở hộp ra.

“Mấy cái này trông ngon phết.”

“Ngon thật mà. Tôi ăn loáng một lúc hết ba cái đấy.”

“Đời ngắn ngủi quá mà. Ăn đồ ngọt trước đã.” Barb chọn ra một cái và cắn một miếng rõ to. “Giữ lấy một cái đi trước khi đám tiểu yêu kia ăn sạch đấy.” Cô gọi vọng ra đám nhóc, “Bánh quy này, các con!”

“Cảm ơn.” Nat lấy một chiếc bánh quy, và mấy cậu bé con nhảy ra khỏi xe đạp chạy bộ đến.

“Mẹ ơi! Mẹ ơi! Cho con một cái bánh quy nhé?” cậu bé nhất la toáng lên, chạy đến trong chiếc quần jean quá khổ, và Barb chộp lấy tay cậu bé trước khi cậu ta nhảy vào lòng cô. “Từ từ nào, bé bự. Nói cảm ơn giáo sư Greco đi nào.”

“Cảm ơn!” cả đám đồng thanh kêu lên, khôn khéo bỏ đi phần “giáo sư” và chộp lấy mấy cái bánh quy.

“Được rồi các cháu,” Nat nói và cười lớn. Bọn nhỏ chạy lại nhảy lên mấy chiếc xe đạp, vừa đạp xe vừa ăn, tông sầm vào nhau. “Đa năng nhỉ.”

“Lúc nào cũng thế.” Barb lấy tay che nắng, dõi theo cậu nhóc bé nhất đang cưỡi chiếc xe đỏ dẫn đầu đám bên lề đường. “Xa quá rồi đó nha!” cô gọi với theo, giọng yếu ớt.

“Chị muốn tôi la giùm chị không? Tôi là cô giáo đấy nhé.”

“Thôi, được rồi.” Barb trông theo cậu nhỏ, mắt ánh lên tia nắng mặt trời lẫn tia lo lắng, và Nat cũng vừa đưa mắt dõi theo, vừa ăn cái bánh quy yến mạch ngọt ngào. Cuối lối đi là vài tảng đá lớn được sơn trắng, và cậu bé con sắp sửa cày lên một trong những phiến đá ấy. Barb bắc tay lên miệng. “Con yêu, đừng chạy lên đấy. Đó là vườn của bố, con biết mà.”

“OK, mẹ,” cậu bé la lên, nhét chiếc bánh quy vào miệng, giải phóng cho hai tay để quay đầu chiếc xe đạp vào lại trong lối đi.

“Vườn của bố là gì thế?” Nat hỏi, và Barb bẻ một miếng bánh quy.

“Một vườn hoa mà Ron đã làm cùng bọn trẻ. Tulip và cẩm chướng, mấy gốc hoa tự mọc lên. Anh ấy thường bảo đây là khu vườn đặc biệt của anh ấy vì hoa cỏ cứ tự thân mà mọc.” Barb buồn rầu nói, “Nhưng mà đâu phải. Anh ấy bỏ ra cả khối thời gian để làm cỏ đấy chứ. Anh ấy còn sơn mấy viên đá nữa, sơn lên mấy chữ số nhà của chúng tôi.”

Nat đưa mắt nhìn mấy viên đá màu trắng. Vào mùa đông cô không nhìn thấy chúng vì chúng bị tuyết lấp hết, nhưng bây giờ thì chúng đứng riêng rẽ hiên ngang ra đấy.

“Ron đã luôn lo lắng là xe cứu thương chạy ra ngoài đây thì bị lạc mất. Anh ấy đã sơn mấy con số thật lớn, bằng sơn phản quang.”

“Xin lỗi một phút nhé.” Nat đứng hẳn dậy. Cô bước về phía ba phiến đá trắng, linh tính kỳ lạ đập dồn.

“Gì thế?”

Nat đi vòng quanh mấy viên đá nhìn chăm chăm vào những chữ số. 524. Mỗi một con số được sơn đen trên từng phiến đá. *Nói với vợ tôi. Nó ở dưới sàn.*

“Nat à?” Barb đang đi lại phía cô.

Sàn. Bốn ^[26]? Nat ngồi thụp xuống, với tay vào phiến đá với con số bốn, và vệt nó sang một bên.

“Cô đang làm gì thế kia?” Barb hỏi, nhưng lúc đó Nat đang kinh ngạc nhìn xuống cái vòng lớn nơi phiến đá đặt lên, được viền bằng một vòng đất sắc nét. Nằm chính giữa cái vòng ấy là một túi nhựa có khóa kéo, chứa một phong bì hồ sơ màu vàng.

Nat cảm thấy tim mình đập thình thịch.

“Gì thế?” Barb ngạc nhiên hỏi.

“Tôi không biết, nhưng mà nó nằm dưới *số bốn*.”

“*Hả?*”

“Còn nhớ Ron đã nói gì chứ? Nó ở dưới sàn. Có lẽ anh ấy đã nói là *bốn*. Hẳn tôi đã nghe nhầm lời anh ấy.”

“Lẽ ra tôi phải nghĩ đến điều ấy chứ nhỉ!” Barb đưa tay che miệng, và Nat lấy túi nhựa ra, phúi hết đám đất ẩm,

đọc cái tên bên ngoài phong bì, được viết bằng bút bi, nét bút đàn ông. Dòng chữ đề tên, *Barb*. Xúc động, Nat đứng lên đưa túi phong bì cho cô.

“Dành cho chị đây. Đây hẳn là thứ mà anh ấy muốn chị có được.”

Barb nhận lấy túi nhựa khi đám nhóc đang chơi đùa trong sân sau, miệng tạo ra tiếng máy xe ầm ỉ. Cô kéo cái khóa nhựa màu xanh sang bên, lôi ra túi phong bì, mở nó ra. Cô lấy ra năm sáu tờ giấy gì đấy được đánh máy, với một vài tờ giấy trắng bầm vào sau. Trên cùng là một mảnh giấy ngấn hơn màu xanh, một mảnh giấy viết tay mà Barb đọc thầm, rồi nhìn lên với hai mắt ngấn nước.

“Anh ấy nói, ‘Anh yêu em’,” cuối cùng cô cũng thốt lên, đôi mắt ngấn nước và môi dưới run run. “Anh ấy nói, ‘Anh yêu em và các con bằng cả trái tim’.”

Nat chớp chớp mắt giấu vội đi nước mắt của chính mình, nhớ lại đêm ấy, khi Barb rất bức bối vì những lời cuối cùng của anh ấy không phải để nói về cô. Và rồi sau tất cả mọi chuyện, những lời cuối của anh ấy là dành cho cô ấy. Dù mọi chuyện có đau thương đến vậy, Nat cảm thấy rằng họ đã khép lại tất cả.

“Rồi anh ấy nói, ‘Nếu em đang đọc những dòng này, nghĩa là anh đã ra đi’.” Giọng Barb lạc đi, nhưng cô ấy tiếp tục đọc lớn, che giấu nước mắt không cho bọn nhỏ trông thấy. “Lẽ ra anh để cái này trong garage nhưng anh muốn nó ở thật xa khỏi em và các con hết mức có thể, phòng trường hợp ai đó có thể trông thấy. Nộp mớ giấy tờ còn lại cho cảnh sát càng sớm càng tốt, để họ có thể bắt hết mấy gã này. Cứ để cho cảnh sát làm nốt những chuyện còn lại. Bảo trọng nhé, và hãy biết rằng anh yêu em và các con, ngay cả đến lúc này.”

Nat nuốt nước bọt, rồi nén cảm xúc khi nghe đến những chữ ấy. Saunders bị sát hại vì những gì anh ấy biết, nhưng cuối cùng anh ấy đã chiến thắng, khi đặt bằng chứng xuống dưới phiên đá. Ất hẳn phải là thứ mà hôm ấy bọn chúng đã lục tìm, ngay sau lễ tang. Không phải là ma túy hay tiền bạc gì cả. Mà là bằng chứng.

“Có mẩu giấy này tôi hạnh phúc quá,” Barb nói, lau khô mắt. “Cảm ơn rất nhiều vì đã tìm ra nó. Đây là món quà lớn nhất mà cô có thể tặng cho tôi.” Cô dứt mẩu giấy ra khỏi tập giấy tờ, đoạn đưa lại toàn bộ giấy tờ, phong bì, túi khóa nhựa cho Nat. “Làm ơn nhận những thứ này. Chuyển giùm cho cảnh sát.”

“Chị chắc chứ?” Nat nhận lấy mớ giấy tờ.

“Đầu tôi đã bắt đầu đau rồi đây, và tôi không muốn bọn trẻ nhìn thấy tôi buồn bực.”

“Tôi đảm bảo là chị sẽ nhận được bản copy. Khi nào được thì chị sẽ đọc chúng.”

“Hay quá, cảm ơn nhé.” Barb che cặp mắt ướt và ghì mẩu giấy thật sát. “Đây là thứ duy nhất có ý nghĩa với tôi. Rằng chồng tôi yêu tôi và các con. Rằng chúng tôi là suy nghĩ cuối cùng của anh ấy.”

“Tôi hiểu,” Nat nói, vừa khi ấy môi dưới Barb mếu đi. “Tôi sẽ vào nhà. Cô trông chừng bọn trẻ một giây hộ tôi nhé?”

“Dĩ nhiên rồi.” Tim Nat chực nhảy ra vì cô ấy. “Tôi giúp chị đi vào nhé?”

“Không cần đâu, làm ơn canh chừng bọn nhỏ. Barb quay đi bước vào nhà, đầu cúi xuống. “Mẹ trở ra ngay nhé các con. Tránh xa lòng đường ra. Mẹ hơi bị nhức đầu.”

“Mẹ bị đau đầu hả mẹ?” cậu bé nhất hỏi với theo từ trên xe đạp của mình, và Barb gửi cho cậu bé cái hôn gió.

“Hy vọng không phải, cộp con à. Mẹ sẽ trở ra ngay ấy mà. Giữ chặt tay lái bằng hai tay nhé!”

Nat trông theo bước cô ấy đi vào, bảo đảm cho Barb đi đến cửa, đoạn cô lật qua những trang mà Ron Saunders đã viết.

Và những gì đọc được làm cô quy ngã.

CHƯƠNG 48

Nat đậu xe dọc một bên đường và sục xuống trên ghế sau tay lái. Ánh nắng chiều tãi tãi chiếu qua bầu trời xanh uể oải, và những chiếc lá vàng cũ kỹ điên đảo xoáy tròn trong cơn gió, một điệu múa gấp gáp cuối cùng của mùa đông. Cảnh vật vẫn chan chứa như trước giờ vẫn thế, nhưng cô không thể nào chiêm ngưỡng được nữa. Không thể nào nữa sau khi đã đọc những trang giấy của Saunders. Cô đã xin khất buổi tối với lý do đi nộp giấy tờ cho cảnh sát, và cả Barb và Jennifer đều hiểu.

Nhưng Nat đã nói dối họ. Cô đã không đến đồn cảnh sát. Cô vẫn còn đang ngồi trong chiếc Volvo, dừng tại một ngã tư đường. Con đường bên phải dẫn đến đồn cảnh sát. Con đường bên trái dẫn về nhà. Cô vẫn chưa biết mình nên đi theo đường nào. Những trang giấy của Ron Saunders, câu chuyện thuật lại dựa trên những lần nghe lỏm các cuộc nói chuyện và từ trò thám tử nghiệp dư, mô tả lại âm mưu giúp Williams tẩu thoát chính xác như những gì Nat đã hình dung ra. Chỉ trừ một điều mà cô đã bỏ sót.

Cô đọc đoạn đầu tiên thêm một lần nữa, nhưng ý tứ vẫn cứ hiện ra như thế:

Vào ngày 28 tháng Tư năm ngoái, tôi đang trong phiên trực và tôi dẫn Angus Holt đến gặp Richard Williams trong khu vực giam giữ đặc biệt. Tôi nghĩ Williams muốn hỏi nhờ Holt làm luật sư cho hắn ta. Holt cũng nghĩ thế, vì anh ta nói thế. Thời gian ấy, chúng tôi gặp vấn đề về chuột, và tôi phải rải thuốc chuột khắp nơi, bao gồm cả ống dẫn hệ thống thoát khí. Tôi nghe lỏm được Williams nhờ Holt dàn dựng một cuộc vượt ngục. Williams nói hắn sẽ sai “một trong những tay chân” của hắn, Mark Parrat, lo liệu việc chi trả cho Holt để giúp hắn trốn ra trước ngày ra tòa. Holt hỏi Williams vì sao hắn nhờ anh ta, và Williams trả lời bởi vì tổng quản giáo sẽ cho phép hắn gặp luật sư của mình mà không có ai có thể nghi ngờ điều gì, nhưng hắn thì không thể gặp trực tiếp một C.O. nào và cũng không biết viên C.O. nào là “an toàn” để tiếp cận.

Nat vuốt vuốt mặt. Cô không thể tin được chuyện này. Angus chưa hề nói là anh đã từng gặp Williams, trong cái ngày đầu tiên cô theo anh đến trại giam hay trong những ngày sau đó cũng thế, ngay cả đến gần đây cũng không hề. Nhưng Saunders chẳng có lý do gì mà dựng chuyện. Những trang còn lại chứa đựng chi tiết về tiền bạc chi trả và những kế hoạch khác, toàn do Saunders nghe lỏm và ghi lại. Quá nhiều phần kể lại là đúng sự thực, nhưng liệu phần này có sai không nhỉ? Angus chẳng thể nào lại đi dính dáng với Graf và Machik. Cô đã chính mắt mình nhìn thấy họ tranh đấu chống lại nhau. Và nếu anh ấy thật sự là một phần trong âm mưu này, tại sao Parrat lại cho xe tải màu đen tông phải anh?

Nat đọc đến đoạn kể, tiếp theo đoạn thuật lại:

Holt trả lời là không nhưng Williams tiếp tục tăng số tiền lên. Bọn họ đồng ý ở mức ba triệu đô la trả trước và thêm một triệu nữa khi Williams đào thoát. Holt nói việc tu bổ có thể sẽ “đưa ra vài cơ hội” để giúp Williams thoát ra ngoài. Holt bảo anh ta biết hết các C.O. và biết nên “mướn” C.O. nào cho việc này, có lẽ là Graf. Holt cũng đã nói bọn chúng cũng cần ai đẩy cấp cao hơn, có thể là Machik. Holt bảo anh ta sẽ lo vụ này và sẽ quay lại nói chuyện với Williams.

Nat thấy cồn cào ruột gan. Ngay cả nghĩ đến nó cũng đã kinh khủng rồi. Anh ấy đã cống hiến cả cuộc đời cho pháp luật, phục vụ cho lợi ích công cộng. Anh ấy sẽ không bao giờ làm một chuyện như thế và anh không quan tâm đến tiền. Căn hộ của anh cũng tuềnh toàng như văn phòng của anh, tủ quần áo anh dường như chẳng có gì, và tài sản lớn nhất của anh là chiếc Beede. Cô chưa bao giờ gặp người chẳng màng đến vật chất như thế. Có thể nào cô nhìn nhận anh quá sai lầm chẳng? Cô hiểu anh. Cô yêu anh mà.

Cô đọc đến đoạn cuối cùng nói về Angus:

Sau đấy, Holt gặp Williams thêm hai lần nữa, nhưng tôi không thể nghe được bọn chúng như là tôi đã nghe lỏm Graf và Machik. Tôi kèm theo đây những bản copy của cuốn sổ ghi chép lần thăm nuôi có chỉ ra Holt đã vào thăm Williams ba lần, và cuốn ghi chép này chứng minh Holt đã ở đấy. Đúng thật là tôi không có bằng chứng việc Holt có theo chuyện này đến cùng không. Việc này tôi nhường lại cho các anh. Tôi thực nghĩ là bọn chúng đang che đậy mọi chuyện, che đậy dữ lắm vì tuần trước khi tôi kiểm tra cuốn sổ ghi và những trang về Holt đã biến mất. Đây là một cuốn sổ đóng rời từng trang, nên không có dấu hiệu trang giấy bị xé đi nhưng tôi biết có mấy trang ấy trước đấy ở đó và những bản copy này chỉ ra điều đó.

Nat lật phía sau trang giấy, nơi những bản copy những trang sổ ghi lại số lần thăm nuôi được bấm vào. Có ba ngày riêng biệt. Cô di ngón tay theo những chữ ký. Rõ quá rồi, là chữ ký của Angus. Cô biết mặt chữ viết tay của anh ấy từ những tấm thiệp và thông điệp tình yêu anh tặng cô, nhét vào trong túi xách hồ sơ của cô. Ngay cả từ những danh sách hàng cần mua nữa. Cơ bản là họ đang chung sống với nhau. Anh có chìa khóa riêng. Tối nay anh sẽ ở nhà, ở lại qua đêm cùng cô khi cô ăn tối với Barb Saunders xong trở về.

Cô đặt tập giấy tờ xuống ghế bên cạnh và ngấm những chiếc lá khô thổi tung ngang qua đường, những chiếc lá thật khô đến nỗi chúng đã phân rã thành những mảnh bụi màu nâu. Hay có thể đấy là tình trạng lý trí của mình. Không có bằng chứng nào về việc Angus liên quan đến âm mưu ấy đến cùng. Giả dụ như ban đầu anh ấy đồng ý tham gia, rồi lại đổi ý thì sao? Có lẽ chỉ đơn giản là đến phút cuối anh rút lui. Dĩ nhiên anh sẽ không kể cho cô nghe anh đã làm thế, vì anh sẽ rất xấu hổ và nhục nhã.

Cô xem xét nên đi theo ngã nào. Có thể rẽ sang trái, về nhà gặp Angus, và tra hỏi anh về những tờ giấy. Cho anh cơ hội làm rõ mỗi nghi ngờ. Cô tin tưởng anh, và anh cũng trân trọng cô như thế.

Hay là có thể rẽ phải, lái xe đến đồn cảnh sát, và tố giác anh. Đưa cho cảnh sát đám giấy tờ. Họ sẽ cho gọi anh lên thẩm vấn. Sẽ có còng tay. Phòng hỏi cung. Đám báo chí, những ánh đèn flash nhấp nháy. Cô biết việc đó sẽ ảnh hưởng thế nào đến anh, đến uy tín của anh. Cô đã trải qua chuyện này. Lời cáo tội tương đương án buộc tội, nhất là trong trường luật. Anh vẫn chưa được lấy lại hết những chương trình bị giạt mất. Việc này làm anh phát khùng. Và rồi một sự phản bội như thế này, từ cô ư? Sẽ làm anh gục ngã. Và phá vỡ hạnh phúc hai người.

Nat nhìn vào ngã tư trước mặt và đắn đo lựa chọn. Trái hay phải? Phải hay trái?

Cô vặn chìa khóa nổ máy và nhấn ga.

CHƯƠNG 49

“Anh yêu, em về rồi!” Nat gọi vào từ ngoài cửa. Đây là chuẩn chào hỏi của họ, và cô đang cố gắng giữ cho thật bình thường trước khi cô quăng những tờ giấy ấy vào anh. Nhưng ngay giây tiếp theo, cô nghe thấy một tiếng pop ăn mừng không lẫn vào đâu được của nút chai rượu champagne.

“Chào em!” Angus bước ra từ nhà bếp, mắt lấp lánh và một tay cầm chai champagne, tay kia cầm hai ly thủy tinh. Anh đang mặc chiếc áo sơ mi bình thường mà cô yêu thích với quần jean, anh trông thật thoải mái ngay trong căn hộ của cô, với ánh đèn dịu dịu và sách vở bao quanh cả hai người, một phong cảnh hoàn hảo cho hai giáo sư luật. Cảnh tượng này làm tim cô đau đớn, và cô cầu mong sao anh có lời giải thích hay ho xua tan đi mọi chuyện.

“Champagne à?” cô hỏi.

“Chúng ta sẽ ăn mừng. Hôm nay anh đã dàn xếp xong vụ với thành phố.” Angus nồng nhiệt ôm hôn cô, nhưng Nat buộc mình tập trung vào nhiệm vụ.

“Dàn xếp xong rồi hả? Hay quá!” Cô cố cười, cởi áo khoác ra, đặt nó lên ghế cùng túi xách.

“Luật sư bên thành phố tắt đài. Bọn anh đã chứng minh được rằng hệ thống ống dẫn nước khu người da đen ở không được nhanh chóng sửa chữa bằng ở khu người da trắng.”

Nat nhớ những chi tiết. Anh đã rất quan tâm đến vụ này. Mấy đêm nay anh thức trắng vì nó.

“Bọn anh đã có hai chuyên gia lỗi lạc nộp lên các báo cáo và họ so sánh thời gian những lần ống nước bị hư hỏng nặng ở Philadelphia với những thành phố lớn khác. Khi bọn anh trừ hết điểm, thằng cha đó đầu hàng.” Angus đặt hai ly rượu lên bàn và rót vào một ly. “Bọn anh đã có một phi vụ dàn xếp ngon lành và thêm một sắc lệnh cho phép bọn anh có thể tóm đuôi bọn họ trong năm năm tới, nếu bọn họ làm sai.” Anh đưa cho Nat một ly đầy rượu, rồi tự rót cho mình, và nhìn sang Nat với một thoáng cau mày. “Em trông hơi buồn. Gặp Barb khó khăn lắm sao?”

“À, ừ, vâng. Đại loại thế.”

“Trước hết, nâng ly chúc mừng đã.” Angus nâng ly lên, nụ cười của anh quá dễ thương và đôi mắt anh xanh biếc dịu dàng, nhìn chăm chú, như thường lệ, vào cô. “Dành cho em, người khơi nguồn cảm hứng cho anh làm nên những điều vĩ đại.”

“Cũng dành cho anh nữa,” Nat nói gọn lỏn, rồi nhấp ngụm champagne, bởi vì champagne dễ nuốt xuống hơn là cục nghẹn trong cổ họng cô.

“Rồi nói anh nghe xem.” Angus ngồi xuống đặt ly rượu lên đùi. “Tới ngồi bên anh nói cho anh nghe mọi chuyện đã diễn ra thế nào nào.”

“Ừm, chưa đâu.” Nat vẫn đứng đó, thu hết can đảm. “Em có câu hỏi hơi lạ chút.”

“Được thôi. Nhưng không ngồi à?” Angus vỗ vỗ lên chiếc trường kỷ.

“Chưa.”

“OK.”

“Anh có từng gặp Williams bao giờ chưa? Ý em là trước đây ấy?”

“Em nói vậy là sao?” Angus cau mày. Không phải cau mày dữ lắm, chỉ đơn giản là cau mày thôi. Bối rối.

“Ý em là, anh có bao giờ gặp Richard Williams trong trại giam không?”

“Để anh nghĩ coi.” Angus ngóc đầu lên. “Không, theo anh nhớ thì không. Sao thế? Barb nói anh đã gặp hắn ta à? Làm sao mà cô ấy biết được cơ chứ?”

Ồi không. “À, cô ấy không chắc lắm. Chỉ nói là cô ấy nghĩ thế thôi.” Nat đã không nghĩ là anh sẽ chối, nên ngay lập tức cô không có đường nào thoái lui. “Cô ấy nói đã nghe được là lúc nào đấy anh sẽ làm luật sư cho hắn.”

“Anh ấy à?” Angus cười khẽ. “Anh, đi đại diện cho thứ rác rưởi như thế hả? Anh không nghĩ thế.”

Nat thấy mặt mình nóng bừng. “Nhưng anh làm luật sư đại diện cho những tù nhân khác đấy thôi. Anh làm những vụ hình sự mà.”

“Không phải cho những thằng như Williams. Bọn chúng là trường hợp đặc biệt. Anh không phải là đám bố già.”

Nat không hiểu. Anh đang chối. Sao anh lại phải chối? Cô ngồi phịch xuống chiếc ghế đối diện anh.

“Gì vậy?” Angus chớp mắt. “Có vấn đề gì hả? Em đau ở đâu à?”

Đau ở tim.

“Có chuyện gì vậy, em yêu?”

“Em không hiểu.” Nat đặt ly xuống, cho tay vào túi xách, lôi từ trong túi ra đồng giấy tờ. “Em phải hỏi anh vài câu, và em cần anh nói em biết sự thật. Vì em yêu anh, tin tưởng anh.”

“OK,” Angus lặng lẽ nói. “Đây là trò chơi gì à?”

“Không.” Nat giữ tập giấy trong lòng. “Em tìm thấy mớ giấy tờ này ở nhà Barb, và chồng cô ấy đã viết ra chúng. Ron ấy. Anh ấy nói anh đã gặp Williams ba lần và anh ấy cũng copy số ghi những lần ra vào, để chứng minh điều đó.” Angus vẫn ngồi im. Vẻ mặt không hề thay đổi.

“Giờ thì anh có nhớ đã gặp Williams về việc làm luật sư cho hắn không?”

“Không, thật sự anh không có.” Angus chìa tay ra. “Anh có thể xem mấy tờ giấy đó không? Hắn phải có sự nhầm lẫn.”

“Chờ chút đã.” Nat vẫn giữ tập giấy trong lòng. “Anh ấy nói nghe lỏm được anh và Williams thỏa thuận với nhau việc giúp hắn thoát ra với cái giá ba triệu đô la. Anh ấy nghĩ là anh nằm trong âm mưu cùng Graf, Machik và Parrat.”

Mắt Angus lóe ra những tia sáng xanh giận dữ. “Thật *hoang tưởng*.”

“Em biết là vậy, vì thế em đã không đi gặp cảnh sát. Em yêu anh, và em biết chuyện đó thật hoang tưởng, và em muốn cho anh cơ hội giải thích. Bởi vì, em biết anh sẽ không bao giờ làm những chuyện như thế.”

“Anh không làm, sẽ không bao giờ làm! Anh không thể tin được là em đang kết tội anh việc này.”

Em cũng không tin. “Em biết, em thấy khủng khiếp lắm, nhưng vậy thì tại sao anh đi gặp Williams? Chữ ký của anh có trong cuốn sổ ghi ấy. Em có bản copy ngay đây này.” Nat nghe thấy âm thanh tuyệt vọng ngay trong giọng của mình, và miệng Angus mím lại, vùi lấp dưới hàm râu vàng sậm của anh.

“Cho anh xem đoạn ghi chép nào. Chắc là có nhầm lẫn gì đây.”

“O.K.” Nat mở tập giấy ra đưa cho anh đoạn ghi chép, và anh đứng dậy nhận lấy, đứng ngay đấy đọc. Một phút sau, anh ngồi xuống lại.

“Mấy tờ giấy kia là gì thế?” Angus chỉ tay. “Trong tay em ấy.”

Không.

“Natalie này?”

“Cứ trả lời câu hỏi đi đã. Em đang cho anh cơ hội đấy. Em yêu anh.”

Angus nhìn xuống đoạn ghi chép, rồi lại nhìn lên, nét mặt anh đột nhiên xệ xuống. Nụ cười của anh biến mất. Đôi chân mày rũ rượi.

“Nói em nghe đi. Em đến hỏi anh. Em muốn biết.”

Angus hớp một ngụm lớn champagne, rồi đặt ly xuống.

Nat nín thở chờ đợi. *Làm ơn có lời giải thích cho hợp lý đi nào.*

“OK, Williams đã hỏi anh giúp hắn thoát ra. Anh có nghĩ về điều này, nhưng đã nói không. Anh sẽ không bao giờ làm việc này, em biết mà.”

Nat thấy cổ họng mình nghẹn lại. “Anh đã gặp hắn đến ba lần.”

“Có lẽ thế thật.”

“Vậy sao ngay lúc này anh còn nói dối?”

“Anh thấy xấu hổ.”

Nat thấy nhói đau. “Vậy sao anh phải mất đến ba lần để nói cho Williams biết là anh không muốn làm luật sư biện hộ cho hắn?”

Mắt Angus tóe lửa. “Em đang buộc tội anh. Thực sự là đang buộc tội anh.”

“Cứ thẳng thắn trả lời em đi. Chúng ta đã nói về chuyện này, và anh chưa bao giờ nhắc đến chuyện anh đã cân nhắc việc làm luật sư đại diện cho Williams. Tại sao vậy?”

Angus đưa mắt nhìn cô qua chai champagne, lúc này đã bị bỏ quên mất rồi.

Nat chờ đợi.

“Chuyện này xong hết rồi mà Nat. Đã dối rồi thôi để nó dối luôn đi.”

Không. “Không. Anh không thể nào liên quan đến một âm mưu như thế đâu mà Angus. Chúng ta đã cùng nhau giải quyết mà.”

“Chúng ta đã làm vậy. Chúng ta yêu nhau.”

“Em nhớ lúc nói chuyện trong xe, về những gì xảy ra trong căn phòng ấy. Anh đã nói Graf là người hành quyết Upchurch.” Rồi Nat hiểu ra. Anh đã đánh lạc hướng cô. Lôi kéo sự tập trung khỏi Saunders. “Thậm chí anh còn nói về mấy cuộn băng.” Rồi việc này cũng sáng rõ trong cô. “Anh cho em đi thả mồi bắt bóng phải không?”

“Nat, không...”

“Và trên tất cả mọi chuyện, anh đặt em vào tình trạng nguy hiểm khi anh đem em đến trại giam sáng hôm ấy, đến lớp của anh.”

Angus im lặng trong giây lát. “Anh thật sự yêu em, em biết mà.

“Nói cho em nghe là anh không có dính líu đến âm mưu này.” *Em van đấy, nói đi anh.*

“Anh không biết Buford và thằng bạn của hắn sẽ có mặt trong lớp anh. Anh sẽ không bao giờ để cho em bị thương. *Không bao giờ.*” Angus đắm đuối nhìn qua bàn vào mắt cô. “Anh yêu em. Em biết mà.”

Miệng Nat khô khốc. “Nhưng anh đã biết sẽ có một cuộc bạo động?”

“Anh nghĩ nó chỉ xảy ra trong vòng được kiểm tỏa, trong khu RHU. Lẽ ra là phải thế.”

Nat không thể tin vào tai mình. “Đó là trò nghi binh khỏi vụ sát hại Ron Saunders.”

“Mọi chuyện lẽ ra không đi quá xa như thế. Bọn họ để việc đi quá xa, và họ phải xử thôi. Đây không phải là ý của anh. Anh không muốn biết bất cứ gì về chuyện ấy.”

Nat thấy miệng mình há hốc.

Angus ngồi đấy, nhắm mắt lại.

“Angus à.” Nat cảm nhận được cả nhịp tim của chính mình. Cả căn hộ im lặng đến nỗi cô thề là có thể nghe được cả tiếng bong bóng lụp bụp trong chai champagne. “Anh đã không nhận tiền để giúp Williams vượt ngục. Đây là phạm pháp.”

Angus mở mắt ra. “Là phạm pháp thật, nhưng sẽ không phải là không công bằng.”

Nat không thể nói được gì. Cô thấy như mình vừa bước vào một vũ trụ khác. Thế giới của cô lại quay cuồng đảo lộn. Cô yêu người đàn ông này, và anh ta đã mất trí rồi.

“Em nhớ khi chúng ta nói về sự khác nhau giữa pháp luật và công lý, cái ngày mà chúng ta gặp nhau đó không?” Angus hỏi, giọng trầm tĩnh. “Đây là một ví dụ hoàn hảo. Khi Williams lần đầu hỏi anh, anh đã nghĩ, dĩ nhiên là không rồi. Nhưng hắn liên tục quăng những con số vào anh, và anh nghĩ, với chừng đó tiền thì anh có thể làm khỏi chuyện tốt.” Ánh mắt Angus long lanh dưới ánh đèn dịu dịu. “Anh có thể lập quỹ cho chương trình, thuê chuyên gia làm nhân chứng, giúp đỡ mọi người. Những tay chuyên gia anh vừa thuê trong vụ chống lại thành phố ấy. Mất cả hai mươi lăm nghìn đấy. Anh có thể lấy từ đâu ra từng ấy tiền cơ chứ? Anh giúp đỡ chính những con người mà Williams làm hại. Với chính tiền của hắn. Đây là bồi thường thiệt hại.”

Nat thấy mình tê dại.

“Năm nay anh sử dụng ngót nghét cả trăm nghìn trong số tiền ấy. Bọn anh mua mười lăm chuyên gia trong một loạt những vụ dân sự. Mất cả *mấy ngày* lấy lời khai. Thuê luật sư đồng nguyên đơn hạng nhất. Dựng lên những cuộc tranh cãi bậc cao mà chỉ có những công ty luật lớn mới có thể làm được. Anh chiến đấu vì thân chủ của mình và anh thắng các vụ kiện nhờ vào số tiền ấy. Đây là công bằng. Ngay cả nếu như đây không phải là luật pháp.”

“Ron Saunders đã chết, cả Upchurch cũng thế,” Nat thều thào, chẳng biết lấy giọng từ đâu nữa.

“Anh không mong chuyện đó xảy ra. Anh không biết. Anh nghĩ Williams sẽ trốn đi và vài tháng sau người ta lại bắt lại hắn. Họ luôn làm thế. Thứ cặn bã như hắn, luôn luôn gặp vấn đề. Nói thật thì anh đã nghĩ đến chuyện tự mình cho

hắn vào trong.”

“Nhưng hắn giết người. Giết trẻ con. Mọi người chết vì đạn lạc. Những người như hắn làm hại cho cộng đồng.”

“Hắn là phương tiện để đạt được mục đích, và mục đích ấy với anh là đáng giá.”

Nat thấy nước mắt trào ra. “Nhưng chuyện này không thể thực được. Bọn chúng đã cố giết chúng ta trong chiếc xe tải, trong đêm đó. Parrat đã đâm vào chúng ta.”

“Anh biết, và anh đã giận hết sức. Chúng muốn anh ra khỏi vụ này, chúng đã không cần đến anh nữa. Anh chỉ là kẻ môi giới thương lượng.” Angus bước một bước đến gần cô. “Thấy không, anh đâu có thực sự nằm trong vụ này đâu, Natalie à. Chúng muốn anh giết em, nhưng anh đã không làm thế. Anh không thể. Anh phải lòng em. Chuyện này là thực.”

Tim Nat đứng lại. “*Giết em?*”

“Đêm ở Delaware, trong nhà nghỉ ấy. Chúng bảo anh giết em, nhưng anh đã không làm. Anh đã không đến để giết em. Anh đến để đưa em đi khỏi thành phố.”

Ôi Chúa ơi. Nat nghĩ lại. Cái đêm cô chạy trốn khỏi anh. Anh đã tìm đến cô để giết cô. Có thể nào anh sẽ làm thế không? Anh có đang nói thật không?

“Em tin anh, phải không nào?”

Em nghĩ anh là đồ điên. Và em đã thật điên khi lại đi yêu anh.

“Đừng nhìn anh như thế. Anh không lún quá sâu trong chuyện này, như bọn chúng. Anh chỉ giữ vai trò người môi giới giữa hai bên, như bất cứ một luật sư nào.”

“Như bất cứ luật sư nào ư? Anh nhận tiền để phạm pháp. Để thả cho một tên nguy hiểm ra ngoài xã hội. Anh làm ngơ khi chúng giết Ron Saunders và Simon Upchurch. Anh...”

“Cho anh xem mấy giấy tờ kia,” Angus đưa tay ra, nóng nảy nói.

“Không.”

“Natalie, đưa cho anh xấp giấy tờ.”

“Em không thể.”

“Họ đã nói gì? Anh ta có những bằng chứng gì? Anh ta chẳng thể có bằng chứng gì được. Chẳng có bằng chứng gì sát. Anh đã cẩn thận.”

“Angus, làm ơn đi.” Nat thấy nước mắt lăn dài trên má. “Nói lại đi. Nói lại hết đi. Vẫn còn thời gian đấy.”

“Đưa anh đồng giấy tờ!” Angus chớp mớ giấy tờ từ tay cô, rồi nhìn lên. “Toàn là giấy trắng!” Một mớ tờ giấy trắng trơn rơi vãi vô dụng xuống thảm. “Chuyện gì đang xảy ra ở đây thế này?”

Bất thành linh cánh cửa căn hộ bật mở, bốn viên cảnh sát xông vào phòng khách, chĩa súng. “Giơ tay lên!” họ quát. “Cho hai tay lên, làm ngay!” Cảnh sát ủa đầy vào hành lang.

“*Gì thế này?*” Angus kinh ngạc giơ hai tay lên trời.

Nat đứng yên, mắt ướt nhem và run rẩy. Saunders đã nói đúng. Mọi chuyện đều là thực, nhưng không đủ bằng chứng buộc tội. Cô biết điều đó, Mundy và viên biện lý cũng biết. Vậy nên họ đã trang bị cho cô máy ghi âm, được mang

dưới lớp áo thun của cô. Cô đã làm cho Angus tự thú, và những lời của chính anh sẽ đưa anh vào tù hàng mấy năm liền.

Ý nghĩ ấy làm cô chỉ muốn cuộn mình lại mà chết.

CHƯƠNG 50

“Xin lỗi, con về trễ!” Nat gọi lớn, để cửa đóng sầm sau lưng và bước vào sảnh phòng khách trang nhã của bố mẹ. Không có Jelly chào đón cô, căn sảnh dường như trống vắng, nhưng hôm nay không phải là ngày nghỉ ngơi đến những điều không hay.

“CHÚC MỪNG SINH NHẬT NHÉ NAT!” Paul gọi vọng ra từ nhà bếp. Khi cô đến bên, cậu xòe tay vỗ vào tay cô, thành một tiếng *bộp* rõ to.

“Cảm ơn em trai! Tặng sinh nhật chị cái gì đây?”

“MỘT CON MÈO CON.”

Tim Nat rộn lên. “Thật hả?”

“KHÔNG HỀ, QUÊ CHƯA KÌA.” Paul bật cười lớn, và Nat xô vai cậu ta. “COI CHỪNG ĐÓ NHA! EM LÀ BỆNH NHÂN TIM MẠCH MÀ!”

Đây là cảnh tượng thường thấy của một buổi chiều Chủ nhật náo loạn. Ánh mặt trời tháng Bảy chiếu qua cửa sổ, làm ánh sáng vàng tươi tràn ngập căn bếp, và gia đình cô, trong những bộ quần áo chơi gôn màu lam nhẹ, đi qua đi lại quanh căn phòng như những bóng chiều ngoại ô. Mẹ cô đang cắt dưa đỏ thành từng miếng lớn làm món tủ dưa-và-thịt hun khói, bố cô uống chai Heineken, Tom và Junior đang vật tay trên chiếc bàn đá granite cạnh hai ly bia Pilsners cao.

“Tom sẽ thắng,” Nat nói, chọc lét vào mạng sườn Junior.

“Ê này, không công bằng gì cả!” Junior vẫn tập trung vào trận đấu, và Nat chụp lấy cái ly Pilsners trước khi nó ngã đổ ra.

“Chúc mừng sinh nhật con!” mẹ cô nói lớn, đi đến bên cô với con dao trong tay và ôm thoáng cô một cái, theo sau đó là John Greco Lớn, ôm thật chặt lấy cô. Dưới lớp áo thun polo trắng, ông vẫn còn ẩm mồ hôi, từ trận đấu chiều nay.

“Chúc mừng sinh nhật nhóc con,” ông nói, nâng ly lên nhoẽn miệng cười.

“Cảm ơn bố. Bố thắng à?”

“KHÔNG, EM THẮNG!” Paul bước đến nói xen vào. “THẮNG CÁCH CẢ HAI LẦN ĐÁNH BÓNG ĐÁY NHÉ! ĐỨC VUA CHẾT RỒI. ĐỨC VUA VẠN TUỆ!”

“Chỉ ăn may thôi,” Nat và bố cùng nói.

Bố cô bảo. “Tư tưởng lớn nhì.”

Nat mỉm cười. “Chính xác.”

“Hank nhờ chuyển lời ‘Chúc mừng sinh nhật’. Bố gặp nó tuần trước.”

Không luyến tiếc gì cả. “Bố cũng chào anh ấy giùm con nhé?”

“Thắng rồi nhé!” Junior la lên sau lưng họ, chiến thắng trong trận vật tay.

“CHỈ LÀ ĂN MAY THÔI!” mọi người cùng nói, và cười lớn.

“Chúc mừng sinh nhật em nữa, em gái,” Junior nói, cười toe đều cả mặt, và Tom bước tới hôn nhẹ lên má cô.
“Cảm ơn đã giúp đỡ nhé, giáo sư.”

“Có gì đâu.” Nat mỉm cười. “Nhân tiện đây, con có vài tin tốt lành...”

“BỐ, ĐẾN LỖ THỨ HAI THÌ BỐ TIÊU ĐỜI RỒI. TỪ LÚC ĐÓ TRỞ ĐI CHỈ TOÀN THUA LÀ THUA THÔI.”

Tom lắc đầu. “Đấy không phải là lúc bố đánh hỏng đâu, thằng ngốc à. Là vào lỗ thứ năm, lần đánh thứ hai. Tao đã bảo bố rồi. Bóng luôn lăn kỳ cục lắm trên khúc sân mềm ấy.” Junior khịt khịt. “Lại sai nữa rồi. Là lỗ thứ sáu. Tao đã bảo bố, dùng gậy sắt số tám ấy nhưng bố lại dùng cây số chín. Tao thắng được hai mươi lăm đô và dễ dàng vượt qua bố. *Khỏe re.*”

“Im nào mấy đứa. Chúng mày sai hết.” Bố cô giơ tay lên, và đám con trai im bật.

Nat chờ cho John Lớn nói lời phán quyết. Cây gậy sai. Lỗ bóng sai. Cái gì đó sai cũng được.

Bố cô nói. “Bố nghĩ em gái mấy đứa đang định nói gì kia. Đám con trai chúng mày im hết đi cho em nó nói.”

Ái chà. Nat chớp mắt. Trong một phút, cô quên mất mình định nói gì.

“VẬY THÌ NÓI ĐI CHO RỒI!”

“Paul,” bố cô cảnh cáo, cau mày, và mẹ cô nhìn lên.

Nat hiểu cái nhìn ấy. *Đừng có lớn tiếng với Paul mà, anh yêu.*

Nhưng mẹ cô nói. “Con có tin gì thế, con yêu?”

Nat nhìn qua nhìn lại từ bố sang mẹ. *Mấy người này là ai vậy nhỉ?*

“Nat?” bố cô hỏi.

Nat nghi hoặc nhìn bố, nhưng từ tất cả những gì thể hiện ra ngoài, thì bố cô đang lắng nghe. Đôi mắt chăm chú, mặt ngoảnh về phía cô, môi hé mở chờ đợi. Cô đã nhìn thấy người ta lắng nghe trên tivi, nên cô biết trông như thế nào là lắng nghe. Ngay cả mẹ cô cũng ngẩng đầu lên, dùng tay dao trên quả dưa. Thật ra, mọi người *tất cả* đều đang lắng nghe. Nghe cô nói.

Nat trả lời, “Quyển sách của con về hệ thống hòa xa ngầm sẽ được xuất bản. Con đã nộp bản thảo ba chương đầu, và người ta đã gửi đề xuất cho con.”

“Tuyệt vời quá nhóc!” bố cô nói, lại ôm cô một cái thật chặt, và mẹ cô cũng đi đến ôm cô nữa, lần này không mang theo dao trong tay.

“Một tác giả trong gia đình!” bà nói. “Mẹ hạnh diện quá!”

“Ngon lành lắm đó em gái!” Junior nói.

“Chúc mừng nha Nat!” Tom nói lớn, và lời cuối cùng là của Paul.

“TUYỆT. GIỜ THÌ TỚI LỖ BÓNG THỨ HAI...?”

HẾT

LỜI GHI CHÚ VÀ TRI ÂN CỦA TÁC GIẢ

Tôi thường nghiên cứu rất nhiều trước khi viết, nhưng lần này thật đúng là đỉnh điểm. Hoặc là do tổ ấm của tôi gần đây mới trống vắng hay bởi vì tôi đã ước có một thách thức trí tuệ khác lạ hơn (ừ, đúng thế đấy), tôi đã bắt đầu giảng dạy tại trường luật thuộc Đại học Pennsylvania. Đúng vậy, trường của Nat Greco nhận tôi vào làm giảng viên bán thời gian dạy theo giờ. Và cái giảng đường rộng lớn của cô ấy cũng chính là giảng đường của tôi. Khóa giảng của tôi không phải là Lịch sử Công lý, mà là một khóa do tôi tự phát triển gọi là Công lý và Hư cấu, một môn học lần theo những hình ảnh của luật pháp và công lý trong sách vở, phim ảnh và truyền hình. Bởi vậy, tôi biết được chính xác cảm giác khi đứng trước một lớp học đầy sinh viên thông minh hơn mình gấp bội là như thế nào. (Vui đến kinh ngạc). Tôi hy vọng rằng *Cô gái của bố* được hưởng lợi từ việc tôi đứng trong vị thế của Nat và tự mình mất thấy tai nghe rút tia kinh nghiệm về công việc thật tuyệt vời mà cũng rất khó khăn, làm giáo viên. Tôi chưa bao giờ mệt mỏi cả người như sau khi lên lớp. Và điều đó đã khiến tôi làm mới lại lòng kính trọng dành cho mỗi giáo viên tôi từng học qua - và hơn thế nữa, cho mỗi giáo viên trên hành tinh này. Vì thế lời cảm ơn sâu sắc nhất của tôi ở đây gửi đến các giáo viên, cho những hy sinh, lòng tận tụy và tình yêu thương của họ. Tôi vui mừng đã tạo nên anh hùng của mình từ một giáo viên, vì một lẽ họ là những vị anh hùng trong từng ngày. Quyền sách này dành tặng cho họ.

Tôi cũng muốn xác định rõ ràng nơi đâu hiện thực chấm dứt và hư cấu bắt đầu, vì thế sau đây là lời tuyên bố phủ nhận. Trường luật Đại học Pennsylvania là có thật, nhưng tất cả các khoa, các nhân viên, phòng hành chính và mọi sinh viên trong tiểu thuyết này là hoàn toàn hư cấu. Vị hiệu trưởng trường luật trên thực tế, Hiệu trưởng Michael Fitts, là một học giả luật tuyệt vời, người mang trong mình lòng nồng hậu và nhiệt tình thành tâm đối với trường, với các khoa và mọi nhân viên, và với sinh viên. Hiệu trưởng Fitts đã mang lại định nghĩa mới về một hiệu trưởng trường luật hiện đại, và khoa giảng dạy cùng ban quản trị là ví dụ điển hình cho ngành giáo dục luật pháp ở Hợp chủng quốc Hoa Kỳ. Viên hiệu phó trong đời thực là người bạn Jo-Anne Verrier của tôi, tôi hy vọng cô ấy sẽ tha thứ cho tôi vì đã tạo ấn tượng xấu về vị trí công việc của cô ấy trong cuốn sách này. Khoa và phòng hành chính luôn đối tốt với tôi, các độc giả đừng nên nhầm lẫn bất cứ nhân vật hư cấu nào trong *Cô gái của bố* với bất cứ ai trong trường luật Penn. Và với tư cách là một cựu học viên, tôi biết rằng đây là trường luật tốt nhất trên toàn quốc.

Cũng quan trọng không kém, là những sinh viên trong *Cô gái của bố*, dù rất đáng yêu, vẫn không phải là những sinh viên trong lớp tôi. Thành thực mà nói, đám sinh viên của tôi là hết sảy. Các em chỉ thú học hỏi và luôn tham gia tích cực vào giờ học, tôi không đóng góp công sức gì vào đó mà tất cả đều do lòng ham học bẩm sinh và khả năng diễn đạt lưu loát ý kiến bản thân của các em. Đúng là tôi đã giảng cho các em về vở kịch *Người lái buôn thành Venice*, với cùng lý do như Nat, và các em đã hiểu ngay trọng điểm vấn đề. Lời xin lỗi và cảm ơn đến các em sinh viên của tôi. Các em biết là cô yêu tất cả các em.

Vì có rất nhiều độc giả hình thành ý kiến về luật pháp và công lý từ hư cấu, nên việc tôi trình bày thực tế cho đúng đắn là rất quan trọng. Tôi đã không thể làm được điều đó mà không có thật nhiều sự trợ giúp, sự hợp tác và thời gian bỏ ra từ các chuyên gia. Và bất cứ sai sót nào trong tiểu thuyết này đều là sai sót của tôi. Và lại nữa, trong phần phủ nhận này, cái gọi là Trại cải huấn hạt Chester trong cuốn truyện lẫn các nhân viên và ban quản trị, là hoàn toàn không có thực. Đề chân thật hóa nhà giam tưởng tượng của tôi, tôi đã tìm hiểu một nhà giam thực thụ, nhà giam hạt Chester tại thị trấn Pocopson, và tôi muốn cảm ơn một người rất chuyên nghiệp và dễ thương, thiếu tá Scott Graham, Giám đốc An ninh. Ông đã đưa tôi đi thăm một vòng quanh nhà giam và giúp tôi hiểu biết chung chung về cách thức các nhà giam hoạt động, ngay cả trong cuộc bạo động tưởng tượng của tôi trong cuốn sách này, và tôi rất biết ơn vì điều đó. Không có vị trí công việc nào là Trợ lý Tổng quản giáo cả, và không một nhân vật hư cấu nào trong truyện này phản ánh bất cứ sự quản lý chuyên tâm hay bất cứ sĩ quan cải huấn nào tại nhà giam hạt Chester. Dĩ nhiên, những tù nhân trong truyện này cũng là hư cấu.

Cảm ơn tất cả những người thực thi pháp luật tại hạt Chester. Cảm ơn trung úy Brian Naylor từ sở cảnh sát bang Pennsylvania, đồn cơ sở Embreeville, và một cái ôm cảm ơn thật chặt cùng lòng ngưỡng mộ sâu sắc đến trung sĩ Jill

McKone, đồn cơ sở Avondale, người đã bỏ thời gian hướng dẫn tôi đến cùng, sửa sai những ngôn từ trong giới cảnh sát của tôi, và giảng giải chi tiết những điều mà nếu là bất cứ ai khác đều hẳn sẽ biết rõ như chuyện đương nhiên. Và cảm ơn Nicholas J. Casenia Con, trưởng đại diện phòng Tư pháp hình sự quận, và Patrick Carmody, công tố viên thứ nhất, cả hai đều từ Văn phòng Tư pháp Hình sự hạt Chester, cảm ơn về thời gian, chuyên môn lẫn lòng nhiệt thành của hai vị này. Cũng xin gửi lời cảm ơn đến thanh tra sĩ quan Jeffrey S. Gordon của văn phòng thanh tra hạt Chester, vì đã giúp đỡ tôi hiểu rõ thêm về những quy trình hoạt động của cảnh sát địa phương.

Và cũng như mọi khi, xin cảm ơn người bạn cũ của tôi, ngài Glenn Gilman, và thanh tra đã về hưu Art Mee, vì những ý kiến chuyên môn về luật pháp và ngành cảnh sát. Và cảm ơn đến những người bạn mới, bác sĩ Felicia Lewis thông minh đáng yêu và ân nhân cứu mạng của tôi, bác sĩ John J. O'Hara. Và đến nhà thông thái sách Joe Drayback, người luôn tận tâm hết mực - vì sách vở.

CẢNH BÁO TIẾT LỘ NỘI DUNG CÂU CHUYỆN: Ở đây tôi còn nợ một lời cảm ơn quan trọng, nhưng các bạn không nên đọc tiếp nếu bạn chưa đọc hết quyển sách này. Những lời sau đây là một sự phá bĩnh hoàn toàn và sẽ tiết lộ bước chuyển hướng của nội dung câu chuyện, vậy nên bây giờ các bạn vui lòng dừng đọc, bằng không nó sẽ hủy hoại yếu tố bất ngờ. Đúng hơn, các bạn hãy dùng tay che hết phần còn lại của trang sách này đi vì tôi sẽ chết mất nếu để cho trang sách này làm kẻ phá bĩnh bạn. Nhưng tôi phải cảm ơn con người này với lời lẽ được in ra và tôi muốn giải thích vì sao. Vậy nên các bạn hãy đi đọc cho hết quyển sách này rồi hãy quay lại. Làm ơn.

Cảm ơn sử gia Mary Dugan, người đã giảng dạy cho tôi về hệ thống hỏa xa ngầm ở hạt Chester, bang Pennsylvania, và là người đã cống hiến thật nhiều thời gian của mình cho Trung tâm Hỏa xa ngầm Kennett ở quảng trường Kennett, bang Pennsylvania. Xin cho phép tôi dành ít phút để cung cấp thông tin bối cảnh cho những ai trong số các bạn cần làm mới tí chút về kiến thức lịch sử Hoa Kỳ, hay cho những bạn ở các quốc gia khác. Hệ thống hỏa xa ngầm tồn tại và hoạt động sôi nổi nhất từ năm 1835 đến 1865, suốt một khoảng thời gian kinh hoàng trong lịch sử Hoa Kỳ khi chế độ sử dụng người Mỹ gốc Phi làm nô lệ vẫn còn hợp pháp. Nô lệ là “tài sản sở hữu” trong rất nhiều các tiểu bang phương Nam, mặc dù tình trạng này đã bị coi là bất hợp pháp trong các tiểu bang phương Bắc. Những nô lệ thường được đối xử tệ bạc - bị ép buộc phải lao động kiệt lực và phải chịu những hình phạt đòn roi hay còn tệ hơn thế nữa - và gia đình con cái của họ thường xuyên bị chia cắt để bán cho những người chủ khác. Cho đến một lúc, nhiều nô lệ quá khát khao quyền căn bản được sống của mình nên đã bỏ trốn lên các bang phương Bắc, tự đặt mình vào tình huống hiểm nghèo cả về pháp luật lẫn mạng sống. Họ trở thành những kẻ đào tẩu khỏi pháp luật và nếu bị bắt lại thì sẽ làm mồi cho các hình phạt hay thậm chí cả cái chết.

Cụm từ “Hỏa xa ngầm” được cho là đặt ra bởi một kẻ truy bắt nô lệ, người này, vì không tìm ra con mồi của mình, đã nói, “Chắc phải có một đường hỏa xa ngầm ở đâu đây.” Cụm từ này làm người ta nghĩ sai bởi vì thực ra không có đường hỏa xa nào dưới lòng đất cả, loại đường hỏa xa có đường ray, toa tàu và những thứ đại loại như thế. Thay vào đó, hệ thống hỏa xa ngầm là một loạt những con người sẵn lòng che giấu những nô lệ bỏ trốn trong nhà họ. Những người che giấu nô lệ được gọi là “ga trưởng” và nhà cửa của họ là “ga” hay “trạm dừng”. Những ga ấy thường cách nhau không quá mười hai đến hai mươi bốn cây số, bằng chiều dài lộ bộ trong một đêm hoảng loạn. Không có một ước tính đáng tin cậy nào về việc có bao nhiêu nô lệ đã trốn tìm đến tự do, vì những ghi chép đã không được giữ lại do sợ sẽ bị dùng làm bằng chứng, ước tính là từ khoảng 30.000 đến 100.000 người, theo như quyển Hệ thống hỏa xa ngầm bang Pennsylvania của William Switaia, trang 13, xuất bản năm 2001, hay một báo cáo được nộp lại vào năm 1864 cho ủy ban Điều tra về những người được giải phóng tại thủ đô Washington, ước tính rằng khoảng từ 30.000 đến 40.000 nô lệ đã đến được phương Bắc.

Hạt Chester, bang Pennsylvania, thực sự đóng một vai trò tích cực trong hệ thống hỏa xa ngầm. “Tuyến trung tâm” hay “Tuyến Đông” của hệ thống Hỏa xa Ngầm bắt đầu từ Maryland và Delaware, chạy theo phía Bắc qua hạt Chester, rồi chạy thêm tiếp nữa đến Norristown rồi Philadelphia. Những cư dân hạt Chester giúp đỡ nhiều người trước là nô lệ đào thoát lên phương Bắc bởi vì hạt này nằm ngay ngoài tuyến Mason-Dixon và là nơi cư ngụ của một mạng lưới những người Mỹ gốc Phi và những người Quaker theo chủ nghĩa bãi bỏ nô lệ gan dạ và tận tình. Những người Quaker tại Hội nghị cấp tiến ở Longwood và Hội nghị những người bạn Mariborough ở Pocopson che giấu nô lệ trong nhà, điều này gây rất nhiều nguy hiểm cho bản thân họ. Nhiều nhà vẫn còn tồn tại, và thú vị thay, những căn nhà ấy đều nằm xung quanh nơi đây sau này là nhà tù hạt Chester. Levi Ward, Eusebius và Sarah Barnard. William Barnard, Joseph và Ruth Dugdale, Mary và Moses Pennock, John và Hannah Cox, Issac và Thomazine Meredith, tất cả đều sống ở những nơi mà

bây giờ bao quanh nhà tù và đã che giấu nô lệ trong nhà họ.

Sử gia Mary Dugan dẫn tôi đến một số “trạm” của hạt và chỉ cho tôi thấy những nơi ẩn nấp ở ngoài và trong nhà dân, điều này làm tôi rất cảm kích. Thật ra, tên của các “ga trường” theo đạo Quaker trong tiểu thuyết này hoàn toàn có thực, cũng như tên của những người nô lệ và tên viết tắt của họ đều được rút ra từ những tên có thực tôi tìm thấy trong quá trình nghiên cứu của mình. Tôi không biết phải diễn tả lòng ngưỡng mộ của tôi thế nào đối với lòng can đảm và trái tim quả cảm của những người cựu nô lệ này, những người đã bị luật lệ đối xử rất hà khắc, cũng như lòng ngưỡng mộ của tôi với những người đã giúp họ trốn thoát. Họ đã mạo hiểm tất cả vì công lý.

Dành cho những độc giả muốn tìm hiểu thêm về hệ thống hỏa xa ngầm, có nhiều sách đã cung cấp thông tin cho cuốn truyện này, và rất nhiều cuốn trong số đó chứa đựng nguồn tư liệu gốc, có thể sẽ đem lại hứng thú cho bạn. Hãy tìm đọc: William Still, *Con đường hỏa xa ngầm* (1872) và R.C. Smedley, *Lịch sử về hỏa xa ngầm ở Chester và những hạt láng giềng của bang Pennsylvania* (1883). Cả hai cuốn này đều tái hiện lịch sử vào đời sống, và quyển của William Still bao quát rộng và rất đáng đọc. Ông Still, một người Mỹ gốc Phi, là chủ tịch của ủy ban canh phòng xã hội bài trừ nô lệ bang Pennsylvania và ông có nói chuyện riêng với những người lãnh nạn mà ông đã giúp ẩn náu, tạo nên quyển tường thuật sống động về cuộc sống của những nô lệ, bao gồm nông trại và đồn điền nô lệ làm việc, người “sở hữu” họ và cách họ đã thoát như thế nào. Gần đây hơn, bạn có thể tìm đọc tác giả Fergus Bordewich, *Ranh giới miền đất hứa* (2005); David Blight, sách được biên tập lại, *Đường đi đến tự do* (2004), William Kashatus, *Công lý vượt giới hạn: hạt Chester và hệ thống hỏa xa ngầm* (2002), và William Switala, *Hệ thống hỏa xa ngầm ở Pennsylvania* (2001).

Kết thúc phần tiết lộ nội dung, trở lại với tình yêu thuần khiết.

Xin cảm ơn những người sau đây, những người đã hào phóng hiến tặng tiền cho các quỹ từ thiện xứng đáng trong những cuộc đấu giá thăm lặng để tên mình được xuất hiện trong tiểu thuyết: Adele McIlhargey (dành tặng cho thư viện hạt Gwinnett, bang Georgia), Bill Sasso (Hiệp hội Thanh niên Cơ đốc bang Philadelphia), Jennifer Paradis (Hội Key to the Cure), Elizateth Warren (được mua bởi Bruce Mann cho Quỹ Tài trợ cho Công lý Công bằng), Clare Cracy (được mua bởi Marian Staley để dành tặng cho Trung tâm Từ thiện Hỗ trợ người mắc bệnh ung thư Fox Chase), Agnes Grady Chesko (được mua bởi Pat Cheko cho Tổ chức Hỗ trợ người khuyết tật ARC của hạt Chester), Max Bischoff (được mua bởi Paul Roots cho Hội đồng Văn học Miami Valley, bang Ohio), và Melanie Anderson (được mua tại hiệu sách tuyệt vời Turn the Page ở Boonsboro, bang Maryland), và những người bạn lâu năm của tôi là Sam và Carolyn Morris (công ty French & Pickering Land Trust).

Và đây là những lời thương yêu tưởng nhớ David Brian Mundy, được mua bởi bạn tôi Debby Mundy, cô em gái đáng yêu của anh ấy, và cũng để tưởng nhớ đến giáo sư Edward Sparer, một giáo sư tuyệt vời tại trường luật, được tất cả chúng tôi và đặc biệt là bạn Alen Sandals cùng lớp tôi nhớ đến, để ủng hộ cho Quỹ Tài trợ cho Công lý Công bằng. Và cuối cùng, để tưởng nhớ đến Edward Duffy và Marilyn Krug, được Janet Moore và Steve Werner tưởng nhớ để ủng hộ cho Tổ chức Family Services của hạt Chester.

Cuối cùng, cảm ơn tất cả mọi người ở Harper Collins, nhà xuất bản duy nhất trong mười bốn năm qua của tôi và mười bốn quyển sách của tôi. Cảm ơn Carolyn Marino, biên tập viên xuất chúng của tôi, người đã động viên khi tôi theo đuổi mơ ước được giảng dạy, ngay cả khi điều này lấy đi thời gian sáng tác của tôi. Và một lời cảm ơn nồng nhiệt đến đội ngũ tuyệt vời ở Harper: CEO và tám gương mẫu mực Jane Friedman, Brian Murray, Michael Morrison, Jonathan Burnham, Kathy Schneider, Josh Marwell, Christine Boyd, Liate Stehlik, Maureen O’Brien và Wendy Lee, những người đã làm việc hết sức để xuất bản những quyển sách của tôi và hoàn thành công việc một cách xuất sắc. Tôi biết là tôi may mắn lắm đấy, các bạn ạ.

Cảm ơn Molly Friedrich của nhà phát hành The Fririch, đơn giản là nhà phát hành văn học tốt nhất trên thế giới, cũng như người đầy tài năng không kém (OK, vậy cả hai đều là người tuyệt nhất) Paul Cirone. Cảm ơn siêu đại diện Lou Pitt, người đại diện cho tôi rất tuyệt vời ở Hollywood. Rất yêu mến và cảm ơn đến Andy Marino, nhà văn và là nhà soạn nhạc. Yêu mến và đặc biệt cảm ơn Laura Leonard, người đã giúp tôi trong rất nhiều việc, từ lắng nghe các ý tưởng sách cho đến làm một người bạn gái tuyệt vời, điều mà, như mọi người đều biết, là một người giá trị nhất trên thế giới.

Cám ơn và gửi lời yêu thương đến gia đình tôi, bởi vì họ chính là tim tôi.

Và cảm ơn người cha quá cố của tôi, người đã khiến tôi trở thành một cô con gái cưng của bố, mãi mãi.

-
- [1] Lời của Viola đang cải nam trang, kể chuyện về một chị gái hư cấu của mình.
- [2] Nhân vật trong truyện cổ tích “Câu chuyện về ba chú gấu”, cô bé Goldilocks đi lạc trong rừng vào nhà của ba chú gấu, và cô phải thử đến chiếc giường thứ ba thì mới nằm vừa vặn.
- [3] Liên đoàn thể thao bao gồm tám cơ sở giáo dục bậc đại học ở vùng Đông Bắc Mỹ. Hiện nay còn được dùng để chỉ nhóm tám trường và viện đại học lâu đời hàng đầu nước Mỹ, trong đó có Đại học Pennsylvania trong câu chuyện này.
- [4] Khu vực ngoại ô Philadelphia, bang Pennsylvania.
- [5] Legacy Admission: sinh viên được đặc cách nhận vào trường vì có người thân trong gia đình trước đây đã từng học ở trường ấy.
- [6] Phát thanh viên truyền hình và diễn viên hài kịch, nổi tiếng với chương trình trò chuyện đêm khuya cùng người nổi tiếng.
- [7] Một nhãn hiệu mỹ phẩm.
- [8] Câu nói của Shylock trong vở Người lái buôn thành Venice, màn 3, cảnh 1.
- [9] National Football League: Liên đoàn bóng bầu dục quốc gia.
- [10] Terrell Owens (sinh năm 1974): tiền vệ biên môn bóng bầu dục chuyên nghiệp ở Mỹ.
- [11] Underground Railroad: mạng lưới thông tin gồm những tuyến đường bí mật và nhà tạm được những người nô lệ da màu sử dụng trong thế kỷ mười chín để đào thoát từ Mỹ sang Canada.
- [12] Câu nói trích dẫn phổ biến trong phim ảnh Mỹ, khi tội phạm giả danh cảnh sát.
- [13] Thuộc về một quốc gia nói tiếng Tây Ban Nha, nhất là ở Nam Mỹ và Trung Mỹ.
- [14] Staphylococcus aureus: một loại vi khuẩn ký sinh trên da người, gây nhiễm trùng da, mụn nhọt và ngộ độc thực phẩm.
- [15] Methicilin-resistant Staphylococcus aureus: bệnh viêm nhiễm do vi khuẩn staph kháng thuốc gây ra.
- [16] Một chuyên gia tâm lý, nổi tiếng vì dẫn chương trình truyền hình giải đáp tháo gỡ các vấn đề tâm lý.
- [17] Assistant District Attorney: trợ lý văn phòng chánh biện lý.
- [18] Trick-or-treat: trò chơi đêm Halloween khi trẻ con đến gõ cửa từng nhà xin kẹo, nếu nhà nào không cho kẹo sẽ bị đám trẻ chơi xấu nghịch phá.
- [19] Chris Webber: cầu thủ bóng rổ nhà nghề nổi tiếng.
- [20] Allen Iverson: cầu thủ bóng rổ nhà nghề.
- [21] Là những từ vần với từ “floor” trong câu nói “It’s under the floor”.
- [22] U.S Securities and Exchange Commission (SEC): Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch Mỹ.
- [23] Quyền bắt buộc cảnh sát trước khi bắt giữ nghi phạm phải đọc lên lời khuyến cáo cho nghi phạm biết được quyền giữ im lặng, những gì nói lên từ lúc bị bắt sẽ được sử dụng như bằng chứng chống lại nghi phạm khi ra tòa.
- [24] Bảo vệ quyền tự do tín ngưỡng, tự do ngôn luận và tự do báo chí.
- [25] APB: All Point Bulletin.
- [26] Floor: sàn; Four: số bốn.

Mời các bạn ghé thăm: [Đào Tiểu Vũ's eBook](#) để tải thêm nhiều ebook hơn nữa.